

**THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG
ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC**

Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS.

THƯỜNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC

IMPRIMATUR

CỦA ĐỨC TỔNG GIUSE NGUYỄN CHÍ LINH
TỔNG GIÁM MỤC TỔNG GIÁO PHẬN HUẾ





LỜI GIỚI THIỆU

CỦA ĐỨC TỔNG GIUSE NGUYỄN CHÍ LINH
TỔNG GIÁM MỤC TỔNG GIÁO PHẬN HUẾ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM

Cùng quý vị độc giả thân mến,

Tôi hân hạnh và trân trọng giới thiệu tập sách THƯỜNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC của Linh mục Micae-Phaolô Trần Minh Huy, Linh mục Xuân Bích Việt Nam, hiện đang hưu dưỡng tại Giáo xứ Kim Long, thuộc Tổng Giáo phận Huế.

Ngay sau khi thụ phong linh mục năm 1972, ngài đã sáng lập chương trình “*Cho một tương lai tốt đẹp hơn*”, với mục đích tạo điều kiện cho trẻ em nghèo có cơ may tiến thân, nhất là những em muốn dâng mình cho Chúa mà không ai hỗ trợ.

Nhờ có ân nhân và bạn bè nhiệt tình ủng hộ, chương trình của cha sau một thời gian rất ngắn, đã lan toả khắp nơi, cả trong lẫn ngoài Tổng Giáo phận Huế. Hai mươi bốn năm hoạt động mục vụ

6 *Thương cho đến cùng đời linh mục thừa tác*

của ngài luôn là hiện trường để ngài thể hiện tấm lòng quảng đại đối với những người không có khả năng xây dựng tương lai.

Kết quả là hàng chục linh mục, nữ tu và cả một giám mục đã đạt tới đích nhắm cuộc đời nhờ được cha tận tụy và trung thành đồng hành.

Năm 1996, cha gia nhập hội Xuân Bích. Theo ý bề trên, cha tạm đình chỉ chương trình “*Cho một tương lai tốt đẹp hơn*” để dành trọn tâm lực cho việc đào tạo chủng sinh, linh mục. Sứ mệnh này rất thuận lợi cho ngài vì ngài đã từng đi tu nghiệp ở Pháp, Philippines nhiều năm. Cũng nhờ vốn liếng phong phú dồi dào, ngài đã viết nhiều bộ sách chuyên đề trong lãnh vực đào tạo. Uy tín càng ngày càng nâng cao, ngài được mời thuyết giảng trong nhiều cộng đoàn dòng tu và học viện. Môi trường hoạt động thay đổi, đa phương, đa dạng nhưng “*Cho một tương lai tốt đẹp hơn*” lúc nào cũng là tâm niệm của ngài.

Bạn đọc sẽ chia sẻ được trần trở, thao thức ấy qua tác phẩm **THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC** bạn đang có trong tay. Ý của tác giả muốn dùng tập sách này làm quà tặng nhân dịp Kim Khánh Linh mục (1972-2022). Tuổi đời đã 83, lại thêm đang phải chiến đấu với căn bệnh ung thư quái ác. Ngoài Chúa ra, không ai biết đời Cha Micae-Phaolô Trần Minh Huy sẽ ra sao. Nhưng điều chắc chắn là ước nguyện của ngài vẫn mãi mãi là : “Yêu cho đến cùng”.

Huế ngày 02/07/2022


Giuse NGUYỄN CHÍ LINH
Tổng Giám mục Huế

LỜI TỰA

CỦA ĐỨC CHA PHÊRÔ NGUYỄN VĂN ĐỆ, SDB
GIÁM MỤC THÁI BÌNH

Cùng quý độc giả, cách riêng các nhà giáo dục, đào tạo, huấn luyện, các Cha Giám đốc Chứng viện, các cha giáo, các cộng tác viên, ân nhân, đang âm thầm hay công khai, trực tiếp hay gián tiếp dẫn thân cho việc gieo mầm, ươm cây, huấn luyện các chủng sinh linh mục tương lai cho Giáo hội, Giáo phận, Dòng tu tại các Đại Chứng viện, Tiểu Chứng viện, Tu viện, Học viện, Nhà dòng, Nhà Thờ, Nhà Tập, thân mến.

Trước hết tôi muốn nói lên niềm vui và hân diện, tự hào về một người anh linh mục, người bạn, người thầy, cha giáo, nhà tu đức linh hướng, giải tội rất thân thiện, đạo đức, đầy ngưỡng mộ, kính trọng, yêu mến của tôi đối với Cha Micae-Phaolo Trần Minh Huy PSS, tác giả tập sách “THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC”, và nhiều tác phẩm khác!

Tôi đã sống gần gũi và thân thiện với Cha Micae-Phaolô Trần Minh Huy PSS hơn 10 năm, tại Tòa Giám mục Giáo phận Bùi Chu (4 năm) và Giáo phận Thái Bình (6 năm), nên khi được ngài ngỏ ý nhờ viết lời giới thiệu tập sách “THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC”, tôi nhận lời ngay.

Lý do vừa để chia vui, chúc mừng, cầu nguyện cho Cha Micae-Phaolô nhân dịp đại lễ Kim Khánh 50 năm Linh mục, vừa để tri ân, cảm ơn và biểu dương lòng tận tụy, hy sinh, quảng đại cống hiến tài

năng và sức lực Ngài dành cho tôi và Giáo phận Thái bình cũng như nhiều Giáo phận khác, Dòng tu khác!

Về ý nghĩa và nội dung, mục đích của cuốn sách “THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC”, Cha Micae-Phaolô Trần Minh Huy, đã nói trong lời tựa: *‘Và nay, chuẩn bị mừng 50 năm linh mục ở tuổi đời 83, tôi viết tập sách THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC này, như một di sản tinh thần để lại gợi nhắc một chút kinh nghiệm đời linh mục thừa tác cho các đàn em, trong tinh thần Giáo Hội Hiệp Hành.’*

Tôi rất tâm đắc với tựa đề và nội dung tác phẩm này “THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC” vì đây là tâm điểm, đỉnh cao của toàn thể mẫu nhiệm cứu độ của Chúa Giêsu Kitô: “Không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu của người thí mạng vì bạn hữu mình” (Ga 15,9-17).

Mục đích chủ yếu của tập sách “THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC” cũng được Cha Micae-Phaolô tổng lược như sau: *‘Chủ yếu là tổng hợp lại một số đề tài tôi đã được may mắn chia sẻ với nhiều linh mục đoàn, Chứng viện và Dòng tu ở Bắc, Trung, Nam và Tây Nguyên Việt Nam. Tôi xin hết lòng tạ ơn Chúa, cảm ơn các Đức Cha Giáo phận, các Bề Trên Chứng viện và các Dòng Tu Nam Nữ đã mời và tạo mọi điều kiện thuận lợi nâng đỡ tôi thi hành sứ vụ. Tôi cũng cảm ơn các Cha, các Thầy và các Tu sĩ nam nữ đã chịu khó nghe tôi, cả những điều có thể khó nghe nữa’.*

Nhiều người, trong đó có tôi, rất tâm đắc và biết ơn Cha Micae-Phaolô rất nhiều khi đọc và sử dụng các tác phẩm của Ngài cho việc dạy học, huấn đức, giảng thuyết, tĩnh tâm cho các linh mục, phó tế, chủng sinh và tu sĩ v.v. Nhờ các tác phẩm, tài liệu, tập sách quý giá của Ngài như các tác phẩm :

- Thương cho đến cùng đời Linh mục thừa tác
- Đào tạo người đào tạo và nhân bản Kitô giáo



- Đào tạo trưởng thành nhân bản Kitô giáo và đời tu
- Đào tạo và tự đào tạo thiêng liêng của các Linh mục tương lai trong bối cảnh Việt Nam ngày nay
- Nhà đào tạo tâm huyết và sứ vụ đào tạo hôm nay
- Để được đào tạo và tự đào tạo nên Linh mục Giáo phận như Chúa và Giáo hội mong ước
- Tân Phúc âm hóa bản thân Tu sĩ và Cộng đoàn
- Sống tốt ơn gọi Linh mục trong bối cảnh Phúc âm hóa
- Linh mục sống và thực thi mục vụ Lòng Chúa Thương xót
- Tình cảm và tính dục trong đời sống và sứ vụ của Linh mục ngày nay
- Và còn nhiều tác phẩm khác

Tất cả đều nói lên trái tim mục tử đầy yêu thương, và đã thương là thương đến cùng! Cha Micae-Phaolo Trần Minh Huy, nhà đào tạo đầy tâm huyết, không chỉ nói và viết mà còn sống, thực hành, thương bằng hành động, bằng việc cố gắng hiến cả đời cho Chúa Kitô, cho Hội Thánh của Người, cho các Giáo phận, cho Hội Xuân Bích, cho các Chứng viện, Dòng tu...

“THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG” là nguyên nhân, lý do, động cơ, động lực, vui mừng và hy vọng, thập giá và vinh quang của 83 năm cuộc đời và 50 năm linh mục của Cha Micae-Phaolô Trần Minh Huy. Cả đời, Ngài chỉ biết “thương Chúa, thương Hội Thánh, thương Xuân Bích, thương Giáo phận, thương Chứng viện, thương Dòng tu, thương tất cả, thương cho đến hơi thở cuối cùng!”

Cha Micae-Phaolo Trần Minh Huy kính mến,

Không còn lời chúc phúc nào tuyệt diệu hơn để chúc mừng Cha nhân dịp đại lễ Kim Khánh 50 năm Linh mục và 83 năm cuộc đời của Cha, bằng chính Lời Chúa Giêsu :

Thượng cho đến cùng đời linh mục thừa tác

- “Hỡi đầy tớ tốt lành và trung tín trong việc nhỏ, Ta sẽ đặt người làm những việc lớn, người hãy vào hưởng sự vui mừng của chủ người.” (Mt 25,14-30)
- “Anh em hãy vui mừng hơn hở, vì phần thưởng dành cho Anh em ở trên trời thật lớn lao!” (Mt 5,12)

Thái Bình 02/06/2022



Phêrô Nguyễn Văn Đệ SDB
Giám mục Giáo phận Thái Bình

LỜI GIỚI THIỆU

CỦA ĐỨC TỔNG GIUSE NGÔ QUANG KIỆT
NGUYÊN TỔNG GIÁM MỤC HÀ NỘI

Một lần nữa chúng ta gặp lại cha Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS, trong một tác phẩm mới: THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC.

Một tựa đề hết sức cảm động vì tác giả suy nghĩ về thời điểm nghỉ ngơi sau 50 năm thi hành tác vụ Linh mục. Xin Chúa thương cho đến cùng là một lời cầu nguyện đầy xúc cảm. Như Thánh vịnh 70: *“Xin đừng sa thải con lúc tuổi đã xế bóng. Chớ bỏ rơi khi sức lực suy tàn”* (Tv 70, 9).

Xin Chúa xót thương bản thân, nhưng tác giả cũng “thương cho đến cùng” cuộc đời các linh mục đang thi hành nhiệm vụ. Đời sống dâng hiến vốn đã khó khăn. Lại gặp phải thời kỳ khủng hoảng. Nên càng đáng thương hơn nữa.

Thương yêu không chỉ là cảm tính. Nhưng biến thành hành động. Đặc biệt có suy tư để tìm ra phương dược chữa trị những nguyên nhân gây nên khủng hoảng và đau khổ cho các linh mục hiện nay. Vì thế tác giả dày công phân tích những nguyên nhân sâu xa từ trong tâm lý đến ngoài xã hội. Từ thiếu đào tạo đến thiếu đồng hành. Từ yếu đuối của xác thịt đến âm mưu sâu xa của ma quỷ. Để rồi đề ra một chương trình chữa trị tận căn. Bằng đời sống nhân bản. Bằng đào tạo trưởng thành tình cảm. Trên hết bằng đời sống thiêng liêng kết hợp với Chúa.



Rất thời sự, hiệp hành được coi là giải pháp ngăn ngừa và chữa trị hữu hiệu cho các căn bệnh hiện nay.

Nhưng trên hết phải là cuộc sống cầu nguyện kết hợp với Chúa. Khi đã nghỉ ngơi công việc mục vụ, linh mục phải dành nhiều thời giờ với Chúa và cho Chúa. Bỏ hết mọi công việc để chỉ tìm Chúa mà thôi.

Như một bản chúc thư. Như một lời nhắn nhủ cuối cùng. Như một món quà trao tặng. Và như tâm huyết một đời của một tâm hồn linh mục luôn tha thiết với việc đào tạo, đồng hành và chữa trị cho các tâm hồn linh mục. Tác phẩm **THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC** xứng đáng được nhiệt tình đón nhận. Vì thế tôi trân trọng giới thiệu tác phẩm này.

Châu Sơn đầu tháng Thánh Tâm Chúa Giêsu 2022

+ 

+ Giuse Ngô Quang Kiệt
Nguyên TGM Hà Nội

NHẬN XÉT

CỦA ĐỨC CHA PHÊ RÔ NGUYỄN VĂN VIÊN
GIÁM MỤC PHỤ TÁ GIÁO PHẬN VINH

Cha kính quý,

Con đã nhận được sách ‘Thương Cho Đến Cùng Đời Linh Mục Thừa Tác’ và Thiệp Mời của cha.

Nếu cha không mời thì con vẫn đi mà! Con rất hân hạnh được hiện diện trong ngày đặc biệt của cha bởi vì con cũng là ‘sản phẩm’ của chương trình ‘Cho Một Tương Lai Tốt Đẹp Hơn’ của cha. Xin Thánh Thần Chúa luôn đồng hành và hướng dẫn cha trên mọi nẻo đường.

Cảm tạ Chúa đã ban cho cha dồi dào hồng ân trong đời sống linh mục. Cha ‘bắt đầu muộn’ so với ‘một số linh mục khoa bảng khác’, lại phải mang bệnh tật, nhưng cha đã đi xa hơn nhiều lắm!

Thành quả là 9 cuốn sách rất quý để lại cho các thế hệ, nhất là các linh mục. Vào một số nhà nguyện hay nhà xứ, thỉnh thoảng con thấy sách của cha, con mừng lắm!

Xin Chúa Thánh Thần luôn đồng hành và hướng dẫn cha luôn mãi.

Con,
Pet. Nguyễn Văn Viên

NHẬN XÉT

CỦA ĐỨC CHA PHÊRÔ NGUYỄN KHẨM GIÁM MỤC GIÁO PHẬN MỸ THO

Kính thăm Cha giáo,

Con mới nhận được quyển sách của cha “Thương cho đến cùng đời linh mục thừa tác”. Biết bao tâm huyết cha đặt vào đây và chắc chắn đây là hành trang quý giá cho các linh mục. Con xin hết lòng cảm ơn cha đã gửi cho con quyển sách này.

+ Phêrô Nguyễn Khảm

MỤC LỤC

<i>Lời giới thiệu của Đức Tổng Giuse Nguyễn Chí Linh</i>	5
<i>Lời tựa của Đức Cha Phêrô Nguyễn Văn Độ</i>	7
<i>Lời giới thiệu của Đức Tổng Giuse Ngô Quang Kiệt</i>	11
<i>Nhận xét của Đức Cha Phêrô Nguyễn Văn Viên</i>	13
<i>Nhận xét của Đức Cha Phêrô Nguyễn Khảm</i>	14
<i>Lời nói đầu</i>	27

Phần Thứ Nhất

CÁC THÁCH THỨC CHO ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC

Chương Một:

GIỚI THIỆU TỔNG QUÁT	31
----------------------------	----

Chương Hai: NHỮNG BIỂU LỘ THIẾU

TRƯỞNG THÀNH NHÂN BẢN	35
1. Những lời than phiền	35
2. Các nguyên nhân xa gần	36
3. Một số nguyên nhân khác	40

Chương Ba:

CÁC CƠN KHỦNG HOẢNG	43
---------------------------	----



1. Khủng hoảng ĐỨC TIN	44
2. Khủng hoảng QUYỀN BÍNH	47
3. Khủng hoảng về VÂNG LỜI	48
4. Khủng hoảng TÌNH HUYNH ĐỆ	50
5. Khủng hoảng TÌNH CẢM & TÍNH DỤC	54

Chương Bốn:

NHỮNG GẬP GHỀNH TRÁI NGANG

VỀ TÌNH CẢM TÍNH DỤC	59
-----------------------------------	-----------

I. Những Gập Ghềnh

<i>Tình Cảm Và Tình Dục</i>	<i>60</i>
--	------------------

1. Trước khi vào Chứng Viện/Dòng Tu	60
2. Khi đã vào Chứng Viện/Dòng Tu	62
3. Trong suốt dòng đời sống sứ vụ mục vụ.	66
4. Cách ứng xử đúng đắn: Chia tay	67

II. Biết Quản Lý Giới Tính Của Mình

III. Những Nguyên Lý Hướng Dẫn

Chương Năm:

CƠN KHỦNG HOẢNG GÂY THIỆT HẠI NHẤT:

NẠN LẠM DỤNG TÌNH DỤC.....	75
-----------------------------------	-----------

I. Trình Bày Tổng Quát

II. Các Nguyên Nhân Đưa Tới Lạm Dụng

1. Sự thiếu trưởng thành nhân bản toàn diện.	80
2. Khát vọng thỏa mãn nhu cầu tâm lý	80

3. Do thiếu khả năng quản lý giới tính của mình	80
4. Tò mò tẩy máy chân tay	81
5. Có vấn đề về tính dục đồng tính.	81
6. Chủ nghĩa giáo sĩ trị	83
7. Thần thánh hóa thái quá linh mục	83
8. Thiếu đồng hành thiêng liêng	84
9. Suy thoái tương quan thiêng liêng	85
10. Thiếu đời sống nội tâm và cầu nguyện	86
11. Do dữ kiện tâm sinh lý hấp dẫn tính dục	86
12. Náo trạng bảo vệ cơ chế	86
13. Sự quấy phá của ma quỷ.	87
14. Thiếu phương thế bảo vệ	87
15. Thiếu mở lòng ra để được giúp đỡ kịp thời	87
16. Cạm bẫy của thế gian	88

III. Các Thiệt Hại Do Nạn Lạm Dụng Tình Dục. 88

1. Về nhân sự	88
2. Về vật chất	89
3. Về uy tín và lòng tin	89

IV. Các Biện Pháp Quyết Liệt Của Giáo Hội. 91

1. Đối với giáo sĩ lạm dụng.	91
2. Đối với những linh mục có con	92
3. Đối với giám mục lạm dụng hay bao che	93
4. Hủy bỏ bí mật Tông tòa	94
5. Lực lượng đặc nhiệm	95

V. Những Can Thiệp Cường Điều Và Nguy Hiểm. 96

1. Bản báo cáo của Giáo hội Công giáo Pháp. 96
2. Bản báo cáo lạm dụng tình dục
và tiến trình công nghị ở Đức 98
3. Tình hình ở các giáo hội địa phương khác 101
4. Lửa đỏ đổ thêm dầu:
Việc TGM Michel Aupetit từ chức và các hệ quả 103

VI. Suy Tư Về Tính Thời Thế Của Các Biện Pháp 106

1. Nguyên tắc chỉ đạo 106
2. Thời tội phạm tình dục được coi là
có thể sửa chữa 106
3. Thời tội phạm tình dục được coi là
không thể sửa chữa 107
4. Hậu quả của các biện pháp theo tính thời thế 108

VII. Tự Bản Thân Tích Cực Giải Quyết Tận Gốc Rễ 108

VIII. Kết Luận. 114

**Phần Thứ Hai:
CÁC GIẢI PHÁP BỞI NỖ LỰC BẢN THÂN**

Chương Một:

**SỰ TRƯỞNG THÀNH TOÀN DIỆN,
NHÂN BẢN VÀ THIÊN LIÊN 119**

I. Nhận Định Tổng Quát 119

II. Tiền Đề Quan Trọng Về Trưởng Thành 120

III. Trưởng Thành Nhân Bản Toàn Diện 123

1. Trưởng thành nhân bản nói chung 123
2. Trưởng thành nhân bản Kitô giáo 128
3. Trưởng thành nhân bản đời tu 130

Chương Hai:

SỐNG TRƯỞNG THÀNH CÁC NHU CẦU

TÂM LÝ CĂN BẢN CỦA CON NGƯỜI..... 135

I. Nhu Cầu Tình Yêu 135

II. Nhu Cầu Thân Mật 136

III. Các Loại Thân Mật Của Linh Mục/Tu Sĩ 137

IV. Nhu Cầu Hạnh Phúc 139

Chương Ba: SỐNG TỐT TÌNH BẠN KHÁC PHÁI

CỦA LINH MỤC..... 143

I. Nhận Định Và Đặt Vấn Đề 143

II. Tương Quan Với Người Nữ Nói Chung..... 145

III. Tương Quan Với Nữ Tu 145

IV. Tương Quan Với Bạn Khác Phái Đời Thường 149

1. Đối với bạn gái Công giáo 149
2. Đối với bạn gái không Công giáo 150

V. Tương Quan Với Các Góa Phụ..... 150

VI. Các Giải Pháp Ứng Xử Tốt Đẹp 151

1. Tương quan với mẹ và chị em ruột của mình 151
2. Coi cụ bà như mẹ và thiếu nữ như chị em 151
3. Nhìn cách ứng xử của Chúa Giêsu 152
4. Quyết liệt dứt khoát chia tay 154
5. Phát huy tình huynh đệ bí tích linh mục 156

Chương Bốn: SỐNG TRIỆT ĐỂ

LUẬT ĐỘC THÂN LINH MỤC..... 159

I. Bản Chất Và Sứ Vụ Linh Mục

Theo Nghi Thức Truyền Chức..... 159

1. Giáo lý của Công đồng Vatican II 159
2. Giám mục khẳng định với giáo dân 160
3. Giám mục chủ phong nhắc nhở tân chức 160
4. Các cam kết của tân chức..... 162
5. Lời hứa vâng phục của tân chức..... 162
6. Kinh cầu Các Thánh 163
7. Đặt tay và lời nguyện truyền chức 163
8. Mặc lễ phục linh mục 165
9. Xức dầu thánh 165
10. Trao chén thánh và hôn bình an 165

II. Truyền Thống Không Thay Đổi Của Giáo Hội..... 166

III. Ý Nghĩa Và Lợi Ích Của Độc Thân Khiết Tịch..... 171

Chương Năm: SỐNG CAO ĐỘ BÍ TÍCH THÁNH THỂ..... 177

Chương Sáu: SỐNG TỐT SỨ VỤ GIẢNG LỄ..... 189

1. Đặc tính bài giảng lễ	189
2. Tính cách một bài giảng lễ tốt.	189
3. Bối cảnh phụng vụ của bài giảng lễ	191
4. Những điều kiện người giảng lễ phải có	192
5. Nội dung của bài giảng lễ.	192
6. Những lời nói làm trái tim bùng cháy.	194
7. Chuẩn bị bài giảng lễ	195
8. Sứ mệnh làm thầy dạy Lời Chúa	199

Chương Bảy: SỐNG TỐT BÍ TÍCH GIẢI TỘI -

BÍ TÍCH CỦA LÒNG THUƠNG XÓT

1. Linh mục ý thức về sứ vụ của mình	203
2. Tính quan trọng cấp bách của Bí tích Giải Tội	205
3. Thừa tác viên và hối nhân	206
4. Việc xưng tội cá nhân và tiến đức	209
5. Cha giải tội tốt theo ĐTC Phanxicô	210
6. Những vấn đề nhạy cảm	212
7. Việc dốc lòng chữa giúp đổi đời hữu hiệu	216
8. Các mẫu gương tuyệt vời về cha giải tội	217
9. Đề nghị một bản xét mình.	218

Chương Tám: SỐNG TỐT SỨ VỤ MỤC TỬ

1. Mục tử và mục vụ hay dịch vụ và kẻ chăn thuê?	227
2. Các đối tượng ưu tiên của sứ vụ mục tử hôm nay	231
3. Chia sẻ tâm hồn mục tử với Chúa Giêsu	242
4. Cách linh mục cư xử với đoàn chiên	243

Chương Chín: LINH MỤC ĐỒNG HÌNH ĐỒNG DẠNG

VỚI CHÚA KITÔ MỤC TỬ NHÂN LÀNH 253

1. Định hướng tổng quát 253
2. Đời sống nội tâm cầu nguyện 254
3. Lòng nhân ái 256
4. Sự nhạy bén mục vụ 260
5. Tinh thần phục vụ 265
6. Tinh thần khó nghèo 268
7. Sống quyền bính và vâng lời đích thực 272

Chương Mười:

SỐNG NGUỒN HỖ TRỢ THIÊN LIÊNG..... 277

1. Buông mình theo Chúa Thánh Thần..... 277
2. Sống dưới sự bảo trợ của Mẹ Maria..... 283
3. Ôm ghì lấy thánh giá Chúa Giêsu..... 287

Chương Mười Một: SỐNG ĐỜI CẦU NGUYỆN

KẾT HIỆP VỚI CHÚA..... 293

1. Dẫn nhập..... 294
2. Lợi ích của thỉnh lặng..... 296
3. Các trở ngại và giải pháp 300
4. Ý nghĩa và lợi ích của cầu nguyện 307

Phần Thứ Ba:

**GIẢI PHÁP BỒI CÁC TƯƠNG QUAN
HIỆP HÀNH TRONG GIÁO HỘI**

Chương Một: ĐẶT VẤN ĐỀ 325

**Chương Hai: HIỆP THÔNG HIỆP HÀNH NỀN TẢNG
VỚI THIÊN CHÚA..... 329**

1. Hiệp thông hiệp hành với Chúa trong Kinh Thánh 329
2. Hiệp thông hiệp hành trong căn tính linh mục..... 332
3. Hiệp thông hiệp hành trong Bí tích Thánh Thể..... 335
4. Hiệp thông hiệp hành bằng đời sống nội tâm 336

**Chương Ba: HIỆP THÔNG HIỆP HÀNH
PHẨM TRẬT VỚI ĐỨC THÁNH CHA
VÀ ĐẲNG BẢN QUYỀN..... 343**

1. Hiệp thông hiệp hành phẩm trật theo Vaticanô II 343
2. Hiệp thông hiệp hành phẩm trật trong Giáo Hội 346
3. Hiệp thông hiệp hành giữa giám mục và linh mục 349
4. Bài học hiệp thông hiệp hành từ đàn ngỗng trời..... 355

**Chương Bốn: HIỆP THÔNG HIỆP HÀNH HUYNH ĐỆ
GIỮA CÁC LINH MỤC 359**

1. Hiệp thông linh mục theo Vaticanô II 359
2. Tình huynh đệ bí tích của linh mục 361
3. Hiệp hành giữa cha sở/cha phó 363
4. Hiệp hành giữa người tiền nhiệm/kế nhiệm 364
5. Hiệp hành giữa thế hệ già và thế hệ trẻ..... 366
6. Sống hiệp hành và chỉ bảo huynh đệ 369
7. Nỗ lực làm người linh mục đích thực 371
8. Đời sống hiệp hành tăng sức mạnh 373

Chương Năm: HIỆP HÀNH VỚI DÂN CHÚA

TRONG SỨ VỤ DƯỠNG GIÁO..... 377

1. Hiệp hành với dân chúa theo Vaticanô II..... 377
2. Hiệp hành trong sứ vụ linh mục 380
3. Hiệp hành trong phục vụ nhân ái 382
4. Hiệp hành trong phục vụ bí tích..... 385
5. Linh mục tự vấn về sứ vụ hiệp hành 386
6. Những hỗ trợ xây dựng hiệp hành 390

Chương Sáu:

HIỆP HÀNH VỚI THẾ GIỚI

TRONG SỨ VỤ TRUYỀN GIÁO 397

1. Lối sống mục vụ hiệp hành 397
2. Linh mục sống hiệp hành giữa thế gian 401
3. Sống tính ngôn sứ để đánh thức thế giới 402
4. Ra khỏi chính mình, đi đến vùng ngoại biên 404
5. Hiệp hành trong sứ vụ truyền giáo 407

Phần Thứ Tư: ĐI CHO ĐẾN HOÀN TẤT

Chương Một:

NHỮNG CHẶNG DỪNG CHÂN QUAN TRỌNG:

KIM KHÁNH – NGÂN KHÁNH LINH MỤC..... 413

1. Nhìn lại và kiểm tra hành trang 413
2. Để xác tín hơn hành trình ơn gọi..... 421

Chương Hai: NHỮNG TÂM TÌNH THIẾT YẾU

ĐỂ MỪNG KIM-NGÂN KHÁNH	429
1. Tâm tình BIẾT ƠN	429
2. Tâm tình XIN LỖI	431
3. Tâm tình THA THỨ	434
4. Tiến trình bốn bước tâm lý và thiêng liêng để tha thứ	436
5. Tâm tình CẦU CHÚC	439
6. Tâm tình CẦU NGUYỆN	439

Chương Ba: THỜI GIAN TÌM CHÚA

HƠN CÔNG VIỆC CỦA CHÚA	441
1. Hệ quả của việc chỉ tìm công việc của Chúa	441
2. Tính ưu tiên của việc tìm kiếm chính Chúa	442
3. Điều hợp giữa chính chúa và công việc của Chúa	445

Chương Bốn: CHUẨN BỊ

CHUYỂN HÀNH TRÌNH CUỐI CÙNG	449
1. Cái va-li của con	449
2. Năng nghĩ đến cái chết và giờ chết của mình	451
3. Hãy nhìn cái chết với lòng trông cậy	452
4. Người ta chết như người ta đã sống	455

LỜI CẢM ƠN	461
-------------------------	------------

CÁC SÁCH CỦA CÙNG TÁC GIẢ	467
--	------------



LỜI NÓI ĐẦU

Tạ ơn Chúa, tôi đang ở vào những ngày chuẩn bị mừng Kim Khánh Linh Mục (1972 – 2022). Khi thụ phong linh mục, dựa vào hành trình cuộc đời 32 năm thăng trầm đã qua, tôi chọn khẩu hiệu đời linh mục của tôi là CHỈ VÌ LÒNG CHÚA THƯƠNG. Khi mừng Ngân Khánh Linh Mục, thời gian gia nhập Hội Linh Mục Xuân Bích đi học tại Pháp, được đồng tế Thánh lễ và tiếp kiến Thánh Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II, tôi viết cuốn sách TÌNH YÊU THIÊN CHÚA LÊN TIẾNG GỌI. Khi được hai cha sở kế nhiệm tôi ở vùng Dưỡng Mong - Diêm Tự - Hà Trung - Trường Lưu mà tôi đã coi sóc 24 năm liền, ưu ái mời về thăm tham dự lễ hai ngài tổ chức mừng 45 linh mục của tôi, sau 21 năm xa cách đoàn chiên cũ, tôi viết tập sách nhỏ CHÚA VẪN THƯƠNG. Và nay, chuẩn bị mừng 50 năm linh mục ở tuổi đời 83, tôi viết tập sách THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC này, như một di sản tinh thần để lại gợi nhắc một chút kinh nghiệm đời linh mục thừa tác cho các đàn em, trong tinh thần Giáo Hội Hiệp Hành.

THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC chủ yếu là tổng hợp lại một số đề tài tôi đã được may mắn chia sẻ với nhiều linh mục đoàn, Chứng viện và Dòng Tu ở Bắc, Trung, Nam và Tây Nguyên Việt Nam. Tôi xin hết lòng tạ ơn Chúa, cảm ơn các Đức Cha Giáo phận, các Bề trên Chứng viện và các Dòng Tu Nam Nữ đã mời và tạo mọi điều kiện thuận lợi nâng đỡ tôi thi hành sứ vụ. Tôi cũng cảm ơn các Cha, các Thầy và các Tu sĩ nam nữ đã chịu khó nghe tôi, cả những điều có thể khó nghe nữa.

Thật ra đây là một lời cầu nguyện tha thiết xin Chúa thương tôi cho đến cùng và giúp tôi cũng thương Chúa cho đến cùng, vì thánh Phaolô đã xác quyết *không ai có thể tách biệt tôi ra khỏi tình yêu của Đức Kitô*, nhưng tôi nhận thấy có những lúc chúng ta đã để có ai đó hay cái gì đó có thể tách biệt Đức Kitô ra khỏi tình yêu và cuộc đời của chúng ta. Lời cầu nguyện tha thiết này tôi cũng hướng tới các anh em linh mục, chủng sinh, tu sĩ nam nữ, nhất là những vị đã và sẽ nghe tôi hay đọc sách của tôi, nhất là trong thời gian hưu dưỡng có nhiều thời gian hơn để cầu nguyện và sống với Chúa. Chính vì chiều kích cầu nguyện quan trọng này, tôi hữu ý chen vào các đề tài trình bày những lời cầu nguyện thích hợp, để chúng ta có thể dừng lại cầu nguyện xin thêm năng lượng và ánh sáng cần thiết để tiếp tục hành trình.

Nguyện xin Chúa Thánh Thần ban ơn soi sáng, hướng dẫn, biến đổi và thực hiện cho đến kiện toàn những gì Ngài đã thương khởi sự với chúng ta, cho chúng ta và qua chúng ta.

Linh mục Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS
Kỷ niệm Kim Khánh Linh Mục (1972-2022)

Phần Thứ Nhất

CÁC THÁCH THỨC CHO ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC



GIỚI THIỆU TỔNG QUÁT

CÁC THÁCH THỨC CHO ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC
hay **CÁC KHỦNG HOẢNG TRONG ĐỜI SỐNG VÀ SỨ VỤ LINH MỤC** là một đề tài tế nhị, vì vào cuối giai đoạn đào tạo, Bề trên Giáo phận, Chứng viện và Dòng tu đánh giá xác nhận ứng sinh đã đạt được mức độ trưởng thành khả dĩ về nhân bản và thiêng liêng, cũng như khả năng tri thức đòi hỏi để chu toàn sứ vụ mục vụ mới cho chịu chức linh mục, tức là ứng sinh đã đạt được những đức tính nhân bản và thiêng liêng cần thiết, quân bình tình cảm và tính dục, làm chủ được bản thân, kiên trì chu toàn các cam kết theo bậc sống và thừa tác vụ linh mục, chịu trách nhiệm về mọi hành động và lời nói của mình cho tới cùng, mà tột đỉnh là trở nên đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô.

Nhưng được coi là trưởng thành và thật sự trưởng thành toàn diện nhân bản và thiêng liêng là hai thực tại rất khác nhau. Sự trưởng thành này không phải là một thực tại tĩnh đã được kiện toàn chung cục và cố định, mà là một thực tại động và đang trở thành, đang thay đổi theo hướng thăng tiến hoặc thoái hoá: *“tiên cũng có khi đọa, thánh cũng có khi lầm”*. Theo lý tưởng thì sự trưởng thành ấy sẽ ngày càng được tăng tiến với thời gian và các trải nghiệm cuộc sống. Càng làm linh mục càng trở nên linh mục trưởng thành hơn,



đích thực là linh mục như lòng Chúa và Giáo hội mong ước. Song thực tế nơi một số linh mục thì ngược lại, đến nỗi bị phê bình là thiếu nhân bản, vì kiến thức tích lũy nhiều nhưng kinh nghiệm tích lũy chưa có bao nhiêu, nghĩa là có học mà chưa có hành, nhất là mặt nhân bản và thiêng liêng vốn đòi hỏi phải có sự thực hành cá nhân thường xuyên, như định nghĩa của nhân đức là một tập quán tốt. Kinh nghiệm sống tích lũy phải ngang bằng hoặc lớn hơn các kiến thức tích lũy thì phẩm chất tu trưởng thành mới bảo đảm được.

Như vậy, với việc chịu chức, vị tân linh mục chưa phải là một linh mục kiện toàn, mà ngày càng phải trở thành linh mục kiện toàn đích thực, như người ta thường nói “*càng sống thừa tác vụ linh mục càng trở nên linh mục hơn*”. Tiến trình trở thành này phải kéo dài suốt cả cuộc sống cho đến khi hoàn tất cuộc đời, nhắm mắt xuôi tay về với Chúa. Và tiến trình này có cơ may thành công mà cũng có nguy cơ thất bại, khi đời sống và sứ vụ linh mục diễn ra trong bối cảnh tục hóa và khủng hoảng lạm dụng quyền bính thiêng liêng, lạm dụng lương tâm dẫn tới lạm dụng và vi phạm tình dục của giới giáo sĩ và tu sĩ, thậm chí cả một ít giáo phẩm nữa¹, mà Giáo hội buộc phải sử dụng các biện pháp nghiêm ngặt không khoan nhượng để giải quyết, bao gồm cả việc *sa thải khỏi hàng giáo sĩ*.

Những gì đã xảy ra cho người khác, nơi khác cũng có thể xảy ra cho chúng ta ở Việt Nam, nên mỗi người sẽ nỗ lực cùng với Giáo hội, *gặp gỡ, lắng nghe và phân định* để rút ra bài học đúng đắn cho chính mình, nhìn nhận những thiếu sót lỗi lầm quá khứ, thẩm tra hiện tại hầu hoán cải, canh tân đời sống, quyết tâm để được đào tạo và tự đào tạo, xây dựng một tương lai tốt đẹp hơn, dưới ơn trợ giúp và tác động của Chúa Thánh Thần.

¹ Nổi bật nhất là trường hợp Cựu Hồng y Theodore Edgar McCarrick với bản báo cáo 445 trang của Phủ Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh.



Tóm lại, sự trưởng thành nhân bản và thiêng liêng toàn diện đang trở thành, con người linh mục đang trở thành, sự thánh thiện đang trở thành. Con người không thể tự mình đạt tới các mục tiêu đó cách trọn vẹn được, mà cần có ơn Chúa bằng đời sống nội tâm thiêng liêng, cầu nguyện liên lỉ, kết hiệp mật thiết với Chúa và sự giúp đỡ của mọi thành phần dân Chúa, qua các mối hiệp thông đa dạng trong đời sống và sứ vụ linh mục (hiệp thông với Chúa, hiệp thông với Đấng Bản Quyền, hiệp thông với anh em linh mục, hiệp thông với Dân Chúa trong sứ mệnh dưỡng giáo và hiệp thông với Thế giới trong sứ mệnh truyền giáo). Các mối hiệp thông này vừa là phương dược chữa lành các tổn thương hiện tại, vừa là phương thể ngăn ngừa, phòng tránh, cùng xây dựng một đời sống và sứ vụ linh mục hiệu quả và hạnh phúc hơn, đặc biệt trong đường hướng Thượng Hội Đồng Giám Mục Thế Giới (THĐGMTG) 2021-2023 về một Giáo Hội Hiệp Hành: Hiệp Thông – Tham Gia và Sứ Vụ, mở ra một cách hoạt động tập thể hơn của Giáo hội, gồm sự tham gia và công nhận của tất cả mọi người, từ cấp cơ sở đến cấp cao nhất, từ các Giáo phận, Quốc gia, Châu lục lên đến Giáo hội Hoàn vũ.

Thật ra, về lý thuyết thì ai cũng đều đã biết hết rồi, nhưng chúng ta cần cùng ôn lại với nhau trong tâm tình cầu nguyện, kiểm điểm đời sống và nỗ lực thực hành, tích cực để được đào tạo và tự đào tạo chính mình nên linh mục như Chúa và Giáo hội mong muốn². ĐTC Phanxicô khích lệ: *“Đừng sợ hãi, đừng lừa dối cuộc sống, mà chấp nhận đời sống thực tại như đang xảy ra và tìm biện pháp giải quyết, phải đương đầu ngay và Chúa sẽ giúp đỡ chúng ta. Chúa Giêsu luôn ở bên cạnh chúng ta, cả những lúc khó khăn tăm tối nhất. Chúng ta có thể lảo đảo, nhưng Chúa mãi ở bên chúng ta và nhắc cho chúng ta hãy trở lại bước đi cho đúng đường”*³.

² Hội nghị Chuyên đề Thần học “Hướng tới một nền thần học nền tảng về chức linh mục” ngày 17-19/2/2022 <https://www.vaticannews.va/vi/vatican-city/news/2022-02/marc-ouellet-tuong-quan-linh-muc-giao-dan-doc-than-linh-muc.html>

³ Trích bài giảng lễ ngày 13/4/2013.

Thái độ cần có của chúng ta là hội nhập bản thân, chứ không bàng quan như nói về ai đó mà thôi, không liên quan gì đến chúng ta. ĐTC Phanxicô nhắc: *“Mỗi người chúng ta đều có câu chuyện riêng của mình; mỗi người chúng ta cũng có những sai lầm, tội lỗi, những lúc hạnh phúc và những khi đen tối. Ngày hôm nay là dịp tốt để mỗi người nghĩ đến câu chuyện riêng của mình, và nhìn Chúa Giêsu rồi chân thành lặp đi lặp lại trong thinh lặng: ‘Lạy Chúa, xin nhớ đến con, con muốn sống tốt, muốn nên thánh thiện, nhưng con yếu đuối, con không thể’. Lời hứa của Chúa Giêsu với người trộm lành cho chúng ta niềm hy vọng lớn lao. Lời ấy nói với chúng ta rằng ơn Chúa bao giờ cũng phong phú hơn lời cầu xin. Chúa rất quảng đại, Người luôn ban cho nhiều hơn điều chúng ta cầu xin. Nào chúng ta hãy cùng nhau lên đường”*⁴.

⁴ Trích bài giảng bế mạc Năm Đức Tin ngày 24/11/2013 của ĐTC Phanxicô tại quảng trường thánh Phêrô.

NHỮNG BIỂU LỘ THIẾU TRƯỞNG THÀNH NHÂN BẢN

1. NHỮNG LỜI THAN PHIỀN

Nhiều linh mục trẻ khi mới chịu chức ra làm mục vụ rất nhiệt thành năng nổ, nhưng được quãng mười năm, thậm chí sớm hơn, thì lại thụ động, có những biểu hiện tiêu cực và lười biếng làm mục vụ, không thực thi kế hoạch chung của Giáo hội và Giáo phận về dưỡng giáo cũng như truyền giáo, nói chung là mất lửa của buổi ban đầu, như ĐTC Phanxicô chia sẻ trong Hội Nghị về Linh Mục: *“họ đã đánh mất ngọn lửa tình yêu đầu tiên và chức vụ của họ trở nên cằn cỗi, lặp đi lặp lại và vô nghĩa”*⁵.

Những lời than phiền bao gồm:

a. Về lòng đạo đức: đời sống cầu nguyện và nội tâm thiêng liêng khô khan, thiếu sót, chểnh mảng các bốn phận đạo đức hằng ngày, nhất là các nhiệm vụ chính của linh mục như dâng Thánh lễ – giải tội – dạy giáo lý – mục vụ kẻ liệt... Khi còn là ứng sinh thì nôn nao được làm linh mục, mà khi đã là linh mục rồi thì dần dần lại lười biếng những việc của thừa tác vụ linh mục!

⁵ <http://vietcatholicnews.org/News/Html/274325.htm>. Thật đáng ngại là có một số anh em trẻ mới ra coi xứ mấy năm đã ngã ngựa!



b. Về nhân bản thì thiếu sót nhiều trong nhân cách, cư xử thiếu kính trọng, thiếu lịch sự, thiếu văn hoá, lời nói, thái độ trịch thượng, kiêu căng, coi thường giáo dân... Có tính bao biện và cầu toàn, ôm đồm làm mọi thứ, không cho ai nhúng tay vào sợ hỏng việc, hoặc tín nhiệm ai thì giao khoán cho người đó mọi việc, và khi không thích nữa thì tìm cách loại bỏ; thiếu tình liên đới, hợp tác lâu dài...

c. Về bài giảng thì thiếu chiều sâu, quá lý thuyết, xa rời thực tế, thiếu chuẩn bị, lời nói không đi đôi với cuộc sống, như ông G. Banner viết: *“Tôi muốn thấy một bài giảng hơn là nghe một bài giảng... tôi muốn học tập đương lúc xem cha thực hành, vì tôi có thể hiểu sai lời giảng của cha, nhưng tôi không bao giờ hiểu sai cách làm việc và cách cư xử của cha”*⁶. Thậm chí có những lời nói gây tổn thương trên tòa giảng đẩy giáo dân xa lìa kinh lễ, xa Giáo hội và xa cả Chúa nữa.

2. CÁC NGUYÊN NHÂN XA GẦN

a. Thiếu sự giáo dục thích hợp: Trong một thời gian dài không có Tiểu chủng viện, ứng sinh thiếu sự *giáo dục toàn vẹn* của Giáo hội, thiếu thời gian thực hành tập tành các đức tính nhân bản tốt để làm người, lại bị thẩm nhiễm tinh thần thế tục của một nền đào tạo thù nghịch Thiên Chúa, không thể làm người Kitô hữu tốt, hướng chỉ là làm linh mục đích thực là linh mục trưởng thành nhân bản và thiêng liêng toàn diện. Cuộc Hội thảo *“Giáo dục đạo đức cho học sinh, sinh viên ở nước ta”* do Hội Khoa học Tâm lý Giáo dục Việt Nam tổ chức⁷ kết luận: Càng lên cao, người trẻ càng hư, như quay cóp, nói dối, thiếu niên phạm pháp, ma túy học đường, phong cách sống đạo đức ngày càng có vấn đề: *51,4% sinh viên học sinh cho rằng sống thử trước hôn nhân là hiện tượng phổ biến và được coi là bình thường.*

⁶ Xin đọc Tông Huấn Niềm Vui Tin Mừng từ số 135-159 của ĐTC Phanxicô và Chi Nam về Giảng Lễ của Bộ Phụng Tự.

⁷ Được tổ chức năm 2007 tại Đồng Nai - Trích Tin Việt Nam ngày 7/8/2008.



Nhà trường nặng về dạy chữ mà nhẹ về dạy người, chỉ lo truyền giảng kiến thức mà không đào tạo nhân bản và kỹ năng sống làm người, không chú trọng uốn nắn chỉnh sửa những sai trái của học trò, việc giáo dục đạo đức nặng về lý thuyết, nhẹ về thực hành, không tạo được dấu ấn và điều kiện thuận lợi để hình thành nhân cách cho học sinh viên, và đáng buồn hơn là nhiều thầy cô đã không sống gương mẫu vì quá chăm lo cơm gạo áo tiền.

Gia đình lại quá nặng về sinh kế mà buông lỏng việc quản lý giáo dục con cái, để trẻ ngày càng tách khỏi thế giới thực và bị cuốn hút vào thế giới ảo của mạng xã hội với những trò chơi bạo lực, phim ảnh nóng hấp dẫn bản năng nhục dục; tác động của nền kinh tế thị trường và sự hấp dẫn của lối sống đô thị du nhập từ Âu Mỹ cũng làm cho các giá trị văn hóa đạo đức truyền thống của Việt Nam bị xâm hại và mai một, nhiều yếu tố xấu tác động trực tiếp đến nhân cách đạo đức của giới trẻ.

Người trẻ càng lớn càng hư vì nhiều năm bị nhồi nhét, áp đặt, giáo điều ý thức hệ, khô cứng, không tôn trọng sự thật, gian dối, giấu diếm, quá coi trọng việc tìm kiếm thụ hưởng lợi nhuận vật chất và nhục dục, vốn là hệ quả của một xã hội thiếu vắng Thiên Chúa, mất ý thức về tội: quyền và tiền làm đảo lộn công lý, dù là dân sự hay hình sự bởi bức cung và đút lót tiền bạc. Những tiêu cực và gương xấu của những người có trách nhiệm trong xã hội như xuống cấp đạo đức, tệ nạn sử dụng đồ giả tràn lan (bằng giả, giấy tờ giả, thuốc giả...), bắt công và tham nhũng trở thành quốc nạn... càng làm băng hoại người trẻ. Điều đáng quan ngại là hệ quả này cũng len lỏi vào cả trong đời sống tôn giáo ở mọi cấp.

b. Những hệ quả đáng tiếc: Sống trong một bối cảnh xã hội như thế, các thanh thiếu niên Công giáo, kể cả các dự tu nam nữ trong thời gian tìm hiểu ơn gọi đi học đi làm ở ngoài xã hội cũng không thể không chịu ảnh hưởng. Huấn Thị “*Những chỉ dẫn về việc huấn luyện...*” của Bộ Tu sĩ nhấn mạnh: “*Trong số những ứng sinh vào đời tu, càng ngày càng có không ít thanh niên thiếu nữ đã có những kinh*

nghiệm thương đau trong lãnh vực vừa kể trên, đòi phải được thanh lọc và uốn nắn lại”⁸. Những gập ghềnh trái ngang đó xảy ra trước khi vào Chứng viện/Dòng Tu, cả khi đã vào Chứng viện/Dòng tu, thậm chí khi đã ra thi hành sứ vụ mục vụ giữa đời nữa, mà không được triệt để giải quyết dứt khoát.

Ngoài ra, các linh mục/tu sĩ trẻ có thể gặp căng thẳng với môi trường mục vụ và xã hội mới, chưa quen chấp nhận và thích nghi cách siêu nhiên cái bất định của đời sống và sứ vụ: được sai đến nơi mình không muốn, ở với người mình không ưa và làm việc mình không thích; những căng thẳng và thất bại, cộng thêm những yếu đuối, giới hạn và vấn đề không được giải quyết thỏa đáng trong thời gian đào tạo, nín thở qua cầu. Bây giờ được gia trọng bởi gánh nặng công việc, sự thiếu tình huynh đệ, thiếu cảm thông nâng đỡ của Bề Trên và anh chị em đồng nghiệp, sống cô lập trong tiểu vương quốc của mình, lơ là trong đời sống cầu nguyện, hăm mình khổ chế, bỏ bê đời sống thiêng liêng, hay ngay cả thiếu đức tin, trong khi chính đức tin đem lại sức mạnh và niềm hy vọng nơi Chúa, đặc biệt khi phải đối mặt với những thách đố, những lúc đen tối, khó khăn, thử thách trong cuộc sống và sứ vụ mục vụ.

c. Quá tự tin và tự phụ: Nhiều linh mục trẻ tự phụ về tài năng của mình, lấy mình làm đủ về mặt kiến thức, coi mình đã trưởng thành tự lập, không cần bàn hỏi ý kiến của ai về kinh nghiệm mục vụ cũng như sự từng trải trường đời, kể cả Bề trên và các linh mục đàn anh, coi thường giáo dân không có được trình độ học vấn và được đào tạo như mình; làm việc độc tài độc đoán, bao biện, bất chấp các lầm lỗi thiếu sót của phận người yếu đuối của mình. Có lẽ cũng do náo trạng quá tôn trọng giáo sĩ nơi giáo dân Việt Nam... đưa tới nạn lạm dụng quyền bính, lạm dụng lương tâm dẫn tới lạm dụng tình dục trẻ em cũng như người lớn dễ bị tổn thương.

⁸ Bộ Tu Sĩ, Huấn thị Những chỉ dẫn về việc huấn luyện trong các Dòng, 2/2/1990 số 88-89.



Đúng là mặt bằng tri thức phổ thông thời đại như tin học, công nghệ, chuyên môn kỹ thuật thì thế hệ linh mục trẻ bây giờ giỏi hơn các thế hệ linh mục đàn anh, nhưng nền tảng nhân bản và đạo đức thì lại khác. ĐTC Phanxicô cảnh báo với khóa họp toàn thể của Bộ Giáo Sĩ rằng *“Có một nguy cơ mà nhiều khi chúng ta không nhận thấy, đó là tạo nên một hình ảnh linh mục biết mọi sự, không cần đến những người khác. Sự tự mãn như thế gây hại nhiều cho đời sống linh mục”*⁹, nên *“mỗi linh mục phải liên lạc với các linh mục khác, để ngăn cản không cho con sâu của bệnh tự tham chiếu làm cản trở tình hiệp thông linh mục”*¹⁰.

Ngoài ra, ĐTC Biển Đức XVI nhận định: *“do các thủ tục thiếu sót trong việc ấn định ra tư cách xứng đáng của các ứng viên chức linh mục và cuộc sống tu trì; thiếu sót trong việc đào tạo nhân bản, luân lý, tri thức và thiêng liêng trong các Chứng viện và Tập viện”*¹¹. Quả vậy, việc đào tạo nhân bản và đạo đức trong giai đoạn Tiểu Chứng Sinh được tiệm tiến và thẩm thấu theo dòng thời gian tu tập và tuổi tác để được hình thành và đâm rễ bền chặt, đúng như định nghĩa của nhân đức là những việc đạo đức tốt phải được làm đi làm lại nhiều lần mới thành được thói quen tốt tạo nên nhân đức. Trái lại, ứng sinh linh mục ngày nay được lấy từ các sinh viên sau đại học bị thiếu căn bản đào tạo nhân bản và đạo đức của nếp sống chung cộng đồng. Thời gian đào tạo Đại Chứng Viện, tuy được nhấn mạnh bốn chiều kích nhân bản, thiêng liêng, tri thức và mục vụ, nhưng không đủ thời gian để cho nhân đức đâm rễ sâu và được củng cố, ý chí và nghị lực được rèn luyện. Chứng viện có dạy chứ không phải không, nhưng ứng sinh mới tích lũy được nhiều kiến thức, chứ chưa có đủ thời gian được giám sát trải nghiệm thực hành. Vì thế, nhiều Đấng Bản Quyền và Giáo phận đã, đang và sẽ nỗ lực tái lập lại Tiểu Chứng Viện với

⁹ ĐTC nói với các linh mục, chủng sinh, tu sĩ tại Genova ngày 27/5/2017.

¹⁰ http://vi.radiovaticana.va/news/2017/06/01/duc_thanh_cha_nhan_nhu_cac_linh_muc_tre/1316191

¹¹ Thư ĐTC Biển Đức XVI gửi Người Công giáo Ái Nhĩ Lan, Vatican ngày 20/3/2010.

các lớp tu sinh tập trung tại Toà Giám mục hay một nơi thuận lợi nào đó.

Nhưng đáng tiếc là nhiều linh mục trẻ không chịu nhìn nhận thực tế đáng buồn đó để khắc phục, lại còn tự ái phản kháng, tỏ ra bức xúc như thể bị xúc phạm, nếu ai nói đến sự thiếu trưởng thành của mình, vì quên đi rằng sự trưởng thành đã được nhìn nhận mới cho chịu chúc có thể biến thiên và bị suy thoái, và cũng không biết rằng các phản ứng tiêu cực mạnh đó càng chứng tỏ sự thiếu trưởng thành, vì chưa làm chủ được cảm xúc và trái ý của chính mình. Có lẽ do khi làm linh mục nhận được một quyền bính thiêng liêng lớn quá mà sinh ra như thế, như người ta thường nói *l'autorité pourrit l'homme, uy quyền làm hư con người!*

Song chúng ta cũng cần bình tĩnh xem xét một cách công bằng, vì trưởng thành nhân bản là làm chủ được bản thân, làm chủ được các cảm xúc của mình. Nếu hiểu như thế thì trưởng thành nhân bản rất hàm nghĩa và tương đối, và không phải chỉ nhiều linh mục trẻ thiếu trưởng thành nhân bản mà còn một số người lớn tuổi và có chức quyền cũng có thể mắc phải, vì khi không làm chủ được cảm xúc nóng giận hoặc trái ý mà mắng chửi cả trên tòa giảng, đánh đập giáo dân hay người cộng tác dưới quyền¹². Với lòng cảm thông, chúng ta coi đây là những lúc sự trưởng thành bị thiếu hụt trên tiến trình đang trở thành và nhìn nhận sự thất bại cá nhân của chúng ta. Như thế, mỗi người chúng ta có thể lúc này trưởng thành mà lúc khác lại thiếu trưởng thành, tùy thái độ ứng xử lúc đó, vì được coi là trưởng thành và thực sự trưởng thành là hai cái khác nhau.

3. MỘT SỐ NGUYÊN NHÂN KHÁC

a. Thực tế không đáp ứng được mong đợi: Các động lực và ý hướng ơn gọi không được uốn nắn, sàng lọc và đi tới cái chính yếu là đáp lại sự chọn gọi và được sai đi của Chúa và Giáo hội,

¹² Có linh mục kia bạt tai cả nữ tu!



trung kiên phụng sự Chúa và phục vụ các linh hồn, dù hoàn cảnh có thể nào đi nữa, nên sẽ dễ dàng từ bỏ hoặc phản bội sứ vụ căn bản của mình, một khi thực tế cuộc sống không đáp ứng được những mong đợi của mình.

b. Thiếu đời sống nội tâm và cầu nguyện: Với bầu nhiệt huyết của tuổi trẻ, người mới ra làm mục vụ quá tự tin ở sức mình và các phương tiện nhân loại, vì hướng ngoại mà thiếu đời sống nội tâm và cầu nguyện kết hiệp mật thiết với Chúa. Do đó, khi ập tới những khó khăn thất bại, những mệt mỏi, vất vả nhọc nhằn, những khó khăn và hụt hẫng trong cuộc sống, những hiểu lầm và buồn phiền thì càng dễ chán nản làm biếng mục vụ mà thu mình vào cuộc sống tiện nghi hưởng thụ.

c. Hệ quả của việc dính bén tình cảm: Thánh Phaolô nói: “Đàn ông không có vợ thì chuyên lo việc Chúa: họ tìm cách làm đẹp lòng Người. Còn người có vợ thì lo lắng việc đời: họ tìm cách làm đẹp lòng vợ, thế là họ bị chia đôi... Tôi nói thế để anh em được gắn bó cùng Chúa mà không bị giằng co” (1 Cr 7, 32-35). Chúng ta có thể thấy tình trạng giằng co đó nơi những người có dính bén tình cảm từ trước khi vào Chứng viện mà không dứt khoát dứt đuôi nòng nọc, hay khi đã vào tu với những tình cảm mới chớm nở mà vẫn đi nước đôi chân trong chân ngoài, kể cả những tình cảm mới kết nối trong thời gian thi hành sứ vụ. ĐTC Phanxicô chia sẻ: “*Khi còn là chủng sinh, tôi bị tiếng sét ái tình với một cô gái gặp tại tiệc cưới của ông chú. Tôi choáng váng trước vẻ đẹp, sự thông minh của cô, và đã sống sờ... Khi trở về Chứng viện, tôi không thể cầu nguyện suốt một tuần, dù cố gắng hết sức nhưng cô gái vẫn hiện lên trong trí*¹³. Đó là chưa nói đến những dằn vặt lương tâm do sa ngã nặng, lo sợ, che giấu, những toan tính về cuộc sống, tiền bạc, nơi ăn chốn ở và trách nhiệm tương lai¹⁴ v.v... thì lòng dạ đâu nữa mà chuyên cần lo mục vụ!

¹³ Một số Giám Mục và nhiều Dòng nữ không cho đi tham dự tiệc cưới, để tránh những bất cập và thái quá nơi các phù dâu phù rể với chút men rượu tiếp sức.

¹⁴ Nỗi trăn trở của một đại chủng sinh lỡ có con mà chưa thể xuất tu và lãnh trách nhiệm.



CÁC CƠN KHỦNG HOẢNG

Đức Hồng y Reinhard Marx nhận định rằng khủng hoảng không chỉ do những nguyên nhân bên ngoài, nhưng cũng do thất bại và tội lỗi cá nhân, mà còn do những sai sót về thể chế của Giáo hội. Ngài tin rằng chỉ có thể thoát khỏi cuộc khủng hoảng này nếu chúng ta đi theo con đường đồng nghị, một con đường thực sự cho phép phân định các thần trí¹⁵ (cùng đi với Chúa và cùng Chúa phân định, qua việc gặp gỡ, lắng nghe và phân định). Và ĐTC đã nhắc nhở: *“Giáo hội ngày nay không thể tiến thêm một bước nếu không đối diện với cuộc khủng hoảng... và khủng hoảng phải được đối diện với đức tin phục sinh của chúng ta... Đảm nhận cuộc khủng hoảng, với tư cách cá nhân cũng như cộng đồng là con đường sinh ích duy nhất, bởi vì từ khủng hoảng, chúng ta không đi ra một mình, nhưng đi ra cùng với cộng đồng, và chúng ta cũng phải ghi nhớ trong đầu, từ cuộc khủng hoảng, chúng ta đi ra tốt hơn hoặc xấu hơn, nhưng không bao giờ là không thay đổi”*¹⁶.

¹⁵ <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2021-06/dhy-marx-munich-freising-thu-tu-chuc.html>

¹⁶ <http://phanxico.vn/2021/06/11/thu-cua-duc-phanxico-goi-hong-y-marx/>

1. KHỦNG HOẢNG ĐỨC TIN

Do tác hại của các trào lưu tư tưởng thế tục, những ngôn hành bất nhất của người thực hành tôn giáo đã gây nên khủng hoảng đức tin. Đau khổ bất công ngoài xã hội và cả trong Giáo hội có thể kéo con người đến gần Thiên Chúa, vì không còn có thể tin tưởng cậy trông bám víu vào ai khác ngoài Chúa, nhưng cũng có thể đẩy con người xa Giáo hội và xa cả Chúa, vì không lý giải được tại sao Chúa tốt lành và toàn năng lại để xảy ra những bất công và đau khổ như vậy?

Thời nay, nhân loại trải qua bao nhiêu tai ương đau khổ, thiên tai, nhân tai, dịch bệnh khiến nhiều người *hữu sự vái tứ phương*. Ma quỷ lợi dụng sự yếu đuối và nhu cầu của con người, để lén lút gài bẫy thay thế tiếng Chúa bằng tiếng nói giả dối của nó, với âm mưu làm lung lạc đức tin. Ma quỷ có thể cho người ta một chút lợi lộc vật chất, hay lành bệnh thể xác tạm thời để gây nên cái thiệt hại lớn hơn về đức tin. Nó xúi đẩy người nọ, nhóm kia tuyên truyền, hoạt động bất chấp giáo lý và quyền bính của Giáo hội, gây nên khủng hoảng đức tin cho những người thiếu căn bản giáo lý đức tin, nhẹ dạ dễ bị lung lay (Các Giám mục Việt Nam đã cảnh báo giáo dân về các nhóm Sứ Diệp Từ Trời).

Tin Chúa đồng nghĩa với sẵn sàng đón nhận những điều ngạc nhiên Chúa gửi đến, cho dù không dễ chịu, chẳng hạn bệnh tật hay người thân ra đi. Chúng ta cùng gia tăng cầu nguyện và chung chia mỗi bận tâm của Đấng Bản Quyền về những gì đang xảy ra trong Giáo phận Đà Lạt (Nhà Chúa Cha và Nhóm Trừ Quỷ Bảo Lộc). Thật đáng mừng là Hội Đồng Giám Mục Việt Nam (HĐGMVN) trong kỳ họp I/2022 tại Thái Bình đã trao cho Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin soạn thảo “Thông cáo” về “Nhóm Trừ Quỷ Bảo Lộc” nhằm cảnh báo và bảo vệ đức tin của tín hữu khắp nơi¹⁷. Và ngày 30/05/2022, Ủy

¹⁷ <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/hoi-dong-giam-muc-viet-nam-bien-ban-hoi-nghi-thuong-nien-ky-1-nam-2022-45916>

Ban giáo lý Đức tin trực thuộc HĐGMVN đã ra thông cáo liên quan đến “Nhóm Trù quỹ Bảo Lộc” và khẳng định: “Chúa Giêsu Kitô là Lời duy nhất và chung cuộc của Thiên Chúa. [...] Do đó, bất cứ ai tự xưng mình được Chúa Cha “trực tiếp mạc khải” và là “thư ký cho Chúa Cha” thì người ấy đã phủ nhận vai trò của Chúa Kitô.” Đồng thời kêu gọi: Các tín hữu cần có sự hiểu biết Giáo lý và phân định sáng suốt, không để mình bị lừa dối bởi những quan niệm và thực hành sai lạc nêu trên (x. 1Tm 4,1), bằng cách theo sát những hướng dẫn của Hội Thánh, tránh xa những thực hành của “Nhóm Trù Quỹ Bảo Lộc” và những thông tin đến từ ‘Nhóm’ này. Chúng tôi cũng tha thiết kêu gọi các thành viên của “Nhóm Trù Quỹ Bảo Lộc” hãy trở về với Hội Thánh Công giáo, sống tinh thần hiệp nhất mà Đức Kitô Mục tử hàng mong ước (x. Ga 17,20-21)¹⁸.

Trong thời gian này, cả ĐTC Phanxicô lẫn Đức Biển Đức XVI đều lo ngại cho Giáo hội Đức với một số ý tưởng cải cách, như việc cho các cặp Tin Lành và Công Giáo ly hôn rước lễ hoặc chúc hôn cho các cặp đồng tính, phong chức linh mục cho phụ nữ, bãi bỏ luật độc thân linh mục và mong tình huống này sẽ được làm sáng tỏ càng nhanh càng tốt để tránh hậu quả nghiêm trọng cho đức tin và cho Giáo hội Đức¹⁹.

Theo Đức Phanxicô, việc làm mới lại đức tin và tương lai ơn gọi chỉ có thể thực hiện được nếu có các linh mục được đào tạo tốt. Vì thế, Vatican mở hội nghị quốc tế ngày 17-19/2/2022 chuyên đề về việc đào tạo các linh mục, phản ánh về cuộc khủng hoảng ơn gọi và giải quyết các vấn đề tế nhị như độc thân và lạm dụng quyền lực. Vấn đề lạm dụng đã làm cho việc suy nghĩ lại việc phân định và đào tạo càng trở nên cấp thiết hơn²⁰. Ngài khuyên chúng ta đừng bao giờ

¹⁸ <https://www.vaticannews.va/vi/church/news/2022-05/uy-ban-giao-ly-duc-tin-ra-thong-cao-ve-nhom-tru-quy-bao-loc.html>

¹⁹ <http://phanxico.vn/2021/04/13/duc-benedicto-xvi-lo-cho-giao-hoi-duc/>

²⁰ <http://phanxico.vn/2021/04/13/vatican-chuan-bi-mot-hoi-nghi-quoc-te-ve-viec-dao-cao-cac-linh-muc/>

đối thoại với ma quỷ. Bà Eva đã đối thoại với ma quỷ và đã bị đánh bại²¹. Chính Chúa Giêsu cũng bày tỏ lo ngại của Ngài cho chúng ta: *“Liệu khi Con Người ngự đến còn tìm thấy niềm tin trên mặt đất nữa không?”* Chúng ta được mời gọi đi trên con đường của Thiên Chúa, làm mới lại những lời hứa trong Bí tích Thánh Tẩy: từ bỏ Satan, mọi công việc và mọi cám dỗ của Satan, và *“hãy cầu nguyện cho những anh chị em đang lạc lối đức tin, để nhờ việc chúng ta cầu nguyện và làm chứng cho Tin Mừng, họ có thể tái khám phá vẻ đẹp của đời sống người Kitô”*²².

Cuộc sống quá hướng ngoại, không nhận ra sự hiện diện đồng hành của Chúa Kitô cũng làm lạc lối đức tin. Nhiều người trong anh em linh mục chúng ta cũng hướng ngoại nhiều hơn hướng nội: Hầu như không viếng Thánh Thể cá nhân bao giờ, không dọn mình trước và cảm ơn sau Thánh lễ. Kinh trước lễ và sau lễ cũng đọc vội vã cho xong, lễ xong là hết. Có khi mặc áo lễ rồi còn chuyện trò cười nói thật gương xấu, không thấy dấu hiệu gì về đời sống nội tâm. Kinh Phụng vụ cũng đọc vội vã cho xong bốn phần. Khó khăn trong việc tiếp đón người đến xưng tội khác giờ qui định, chẳng cần thông cảm hiểu rằng họ đã chiến đấu bản thân biết bao nhiêu để đến được với Tòa Giải tội! Bỏ qua không đọc, sống và cầu nguyện Kinh Trước và Sau Khi Giải Tội²³. Chính Chúa Giêsu đã nói với Phêrô về khủng hoảng đức tin: *“Ma quỷ đòi sàng các con như sàng gạo, nhưng Thầy đã cầu nguyện cho con khỏi vấp ngã; và khi chỗi dậy, con hãy củng cố đức tin của anh em con.”* Chúng ta có bốn phần củng cố đức tin cho nhau và cho những người được giao phó cho chúng ta trách nhiệm, bằng chứng tá đời sống của chúng ta.

²¹ <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2021-02/dtc-khong-bao-gio-doi-thoai-voi-ma-quy.html>

²² http://vi.radiovaticana.va/news/2017/07/y_cau_nguyen_cua_duc_thanh_cha_-_thang_bay_2017_tai_kham_pha_niem_vui_doi_song_kit/1322992

²³ Xem Phần Phụ Lục.

2. KHỦNG HOẢNG QUYỀN BÍNH

Khủng hoảng đức tin đưa tới khủng hoảng quyền bính. Quyền bính của chính Chúa Giêsu đã bị đặt thành vấn đề: “*Do quyền bính nào mà ông làm những việc ấy? Ai cho ông quyền đó?*” (Mt 21,23). Quyền bính của các Tông đồ và các Giám Mục kể từ hôm nay vẫn tiếp tục bị thách đố từ nhiều phía, khiến Giáo hội phải luôn kiểm điểm và canh tân chính mình, như những nỗ lực ĐTC Phanxicô đang tiến hành. Nhưng việc kiểm điểm đó chỉ thành công, nếu dựa vào các chuẩn mực của Phúc âm.

Mọi quyền bính đều phát xuất từ Thiên Chúa. Sứ vụ giảng dạy, thánh hóa và điều khiển Dân Chúa dựa trên thần quyền, được trao phó cho Giáo hội trong từng thời đại phát triển khác nhau. Có thể nói quyền bính trong Giáo hội đã phát triển trải qua ba giai đoạn. Trước hết có tính cách chuyên chế *vâng lời tối mật* khi đồng hóa ý Bề trên = ý Chúa. Tiếp đến, Công đồng Vaticanô II mở ra con đường *vâng phục đối thoại và trưởng thành*, song lời nói cuối cùng luôn luôn thuộc về Bề Trên, vì nhiều khi có sự *bằng mặt mà không bằng lòng, quyền phục, lý phục mà tâm bất phục*²⁴. Nhưng không phải lúc nào cũng được như vậy, Thần Dữ vẫn chen vào phá hoại, mà không ai ở cả hai phía chịu tìm trả lời nghiêm túc câu hỏi của Chúa Cứu Thế: “*Tinh thần nào đang xúi đẩy các con?*” Mới đây, Huấn thị *Phục Vụ Quyền Bính và Vâng Lời*²⁵ của Bộ Tu Sĩ coi đức vâng lời là một hành trình tìm kiếm Chúa và ý Chúa, lắng nghe và ý thức hơn đối với ý định và kế hoạch của Chúa.

Quyền bính của Giáo hội phải lớn lên, mạnh mẽ và hiệp nhất với Đức Giáo Hoàng, đáng kể vị thánh Phêrô mà chính Chúa Kitô bảo đảm sự bền vững. Quyền bính của Giáo hội địa phương có tâm điểm

²⁴ Một ví dụ thời sự là ĐHY Reinhard Marx đã gửi đơn lên ĐTC ngày 21/5/2021 xin từ chức, và ngày 10/6/2021 ĐTC gửi thư yêu cầu ngài tiếp tục, ĐHY đã vâng lời rút lại việc từ chức.

²⁵ Huấn thị này được Bộ Tu Sĩ ban hành ngày 28/5/2008.

là Giám Mục Bản Quyền: Tất cả quyền bính trong giáo phận đều qui về Giám Mục và phát xuất từ Giám Mục, đến nỗi *“linh mục không thể làm gì mà không có Giám Mục”*, tin tưởng rằng *“Giám mục không làm gì ngoài Ý Thiên Chúa”*²⁶. Chúa Giêsu đã nói rõ rằng mọi quyền bính trên trời dưới đất đều được ban cho Ngài và Ngài lại trao cho Phêrô với lời hứa vững bền: *Thầy trao cho con chìa khóa Nước Trời, sự gì con cầm buộc hay tháo cởi dưới đất thì trên trời cũng cầm buộc hay tháo cởi; ai nghe các con là nghe Thầy và ai nghe Thầy là nghe Chúa Cha, Đấng đã sai Thầy*. Chúng ta phải đi con đường chính thống đó và vâng lời Đức Giáo Hoàng và Giám Mục Bản Quyền của chúng ta vì biết rằng các ngài có trách nhiệm, có ơn đoàn sủng và ơn phân định của Chúa Thánh Thần mà chúng ta không có. Sách Khải Huyền cảnh giác chúng ta về Phản Kitô xuất ra từ giữa chúng ta nhưng không thuộc về chúng ta. Nếu chúng ta lại trở thành phản kitô thì càng nguy hiểm lắm.

3. KHỦNG HOẢNG VỀ VÂNG LỜI

Lời hứa vâng lời khi chịu chức linh mục là sự cam kết công khai long trọng kéo dài suốt đời với Chúa, với Giáo hội, với Đấng Bản Quyền mà chẳng biết trước được cái gì các ngài sẽ yêu cầu. Linh mục không tự quyết định lấy sứ vụ và nhiệm sở của mình, song được giao phó và sai đi: Có khi kinh ngạc, có khi hân hoan, có khi lo buồn..., nhưng với tinh thần đức tin siêu nhiên, chúng ta vâng lời, dù có thể được sai tới nơi mình không muốn, ở với người mình không ưa, và làm việc mình không thích. Khi chúng ta vâng lời như thế thì những người cấp dưới của chúng ta sẽ vâng lời chúng ta như ĐTC Biển Đức XVI dạy: *Không ai có khả năng chặn dắt đoàn chiên của Chúa, nếu không sống sâu xa và đích thực sự vâng lời Chúa Kitô và Giáo hội: Sự ngoan ngoãn của Dân Chúa đối với linh mục tùy thuộc sự ngoan ngoãn của linh mục đối với Chúa Kitô và Giáo hội*.

²⁶ x. Thư thánh Inhaxiô Antiôkia gửi thánh Polycap, Bài đọc 2 Kinh Sách thứ Sáu XVII TN.

Có một điều nhiều người hay quên là trước khi chịu chức rất sẵn sàng vâng lời, sẵn sàng chấp nhận mọi yêu sách, nhưng một khi đã là linh mục có vai này vai khác rồi thì hay đặt điều kiện, đòi hỏi và nếu không được như ý thì đâm ra bất mãn tiêu cực, quên đi rằng trong đối thoại trưởng thành đích thực, lời nói cuối cùng luôn thuộc về Bề Trên. Và đó cũng là một suy thoái đạo đức, thiếu trưởng thành nhân bản và thiêng liêng, khủng hoảng đức vâng lời, làm suy yếu sức mạnh của Giáo hội.

Sự vâng lời còn đi xa hơn và ở tại *sentire cum Ecclesia*. Cảm thông với Giáo hội là tin tưởng và trung thành với giáo huấn, phượng tự và sứ vụ của Giáo hội, là để truyền thống và quan niệm hiện hành của Giáo hội thấm sâu và chi phối cuộc sống của chúng ta. Vâng lời đòi hỏi sự sẵn lòng để ra một bên mọi sự vì tình yêu Chúa Kitô và Giáo hội. Vâng lời như thế dẫn đến một cuộc sống được Chúa Kitô tác động sâu xa mà thánh Phaolô diễn tả: “*Không còn phải là tôi sống nữa, mà là Chúa Kitô sống trong tôi*” (Gl 2, 20).

Trong sự cảm thông với Giáo hội đó, nhất là với tinh thần hiệp hành cùng nhau gặp gỡ, lắng nghe nhau và cùng nhau phân định, chúng ta được mời gọi nói lên sự thật như chúng ta nhận thấy, những ý kiến và thỉnh nguyện tốt nhất đã được cầu nguyện, suy nghĩ chín chắn và luôn sẵn sàng vâng lời, dù có trái ý chúng ta²⁷. Tin chắc chắn rằng Bề trên cũng sẵn lòng lắng nghe những góp ý không ngoan của cấp dưới, như Naaman đã nghe lời khuyên của các đầy tớ mà xuống tắm bảy lần ở sông Jordan theo lời ngôn sứ Elisa và đã được lành bệnh phong cùi. Chúng ta tin tưởng rằng Bề Trên có trách nhiệm luôn tìm ý Chúa cho mình, cho những quyết định của mình trên cộng đoàn và mỗi thành viên, và Bề trên còn cùng bề dưới cầu nguyện để tìm Ý Chúa nữa²⁸. Đức vâng lời là một sự phạm cho sự qui phục Thánh Ý Chúa.

²⁷ Xác tín Bề Trên có ơn đoàn sủng, ơn phân định đặc biệt của Chúa Thánh Thần, mà chúng ta không có.

²⁸ x. Huấn thị Phục vụ Quyền Bính và Vâng Lời của Bộ Tu Sĩ ra năm 2008.

4. KHỦNG HOẢNG TÌNH HUYNH ĐỆ

Về khủng hoảng tình huynh đệ, Thánh vịnh gia nói: *“Giả như tên địch thù phi báng, thì tôi cũng cam lòng, hay kẻ ghét ghen lên mây lên mặt, tôi có thể lánh đi. Nhưng đây lại là bạn, người đồng vai đồng vế, chỗ thân tình tâm phúc với tôi, đã cùng tôi chia ngọt sẻ bùi, trong đền Thiên Chúa, giữa hội vui cùng sánh bước”* (Tv 55,13-15); *“Tên phản phúc ra tay hại người thân nghĩa, lại lỗi ước quên thề; miệng nói năng ngọt xớt, lòng chỉ muốn chiến tranh, lời trơn tru hơn mỡ, mà bén nhọn như guơm!”* (Tv 55,21-22); *“Kẻ đến thăm, miệng nói lời giả dối, nhưng chủ ý thâm tin độc địa, vừa ra khỏi nhà, đã vội rêu rao. Cả người bạn thân con hằng tin cậy, đã cùng con chia cơm sẻ bánh, mà nay cũng giơ gót đạp con!”* (Tv 41,7.10). Còn sách Huấn Ca nhận định: *“Có kẻ chỉ là bạn nhất thời, khi con gặp nạn, nó chẳng còn là bạn nữa. Có người là bạn lại trở nên thù, tiết lộ chuyện khiến con phải xấu hổ. Có người là bạn khi bình an, lúc con gặp nạn, nó chẳng còn là bạn nữa. Lúc con sa cơ, nó liền chống lại và lánh mặt con luôn”* (Hc 6, 5-17). Nếu gặp phải kẻ *“lừa thấy phản bạn, đội trên đạp dưới”* thì càng đau hơn!

Nhưng âu đấy cũng là vì ai cũng quá nghĩ tới mình, tìm kiếm và tranh giành ảnh hưởng, địa vị, tiếng khen cho mình, mà không nghĩ đến đại cuộc của Giáo hội, Giáo phận. Hãy xem Saolê vì ghen tương tiếng khen của đám phụ nữ mà phải huy động ba quân lùng sục khắp nơi để loại trừ Đavít. Chính ĐTC Phanxicô thú nhận: *“Đã biết bao nhiêu lần cha thấy các cộng đoàn, các chủng viện, các dòng tu hay giáo phận, nơi đó việc thông thường nhất là chuyện ngồi lê đôi mách! Thật kinh khủng! Họ lột da nhau... Và đó là thế giới giáo sĩ, thế giới tu trì của chúng ta... Xin lỗi, nhưng điều đó cũng bình thường thôi: ghen tương, đố kỵ, nói xấu lẫn nhau. Không chỉ nói xấu Bề trên, điều này cũ rồi! Điều này chẳng mang lại lợi ích gì. Và vì thế, mối quan hệ của tình bạn và tình huynh đệ thật quan trọng”*²⁹.

²⁹ ĐTC Phanxicô phát biểu với các chủng sinh và tập sinh tham dự Đại Hội Đời Sống Thánh Hiến tại Rôma ngày 6/7/2013.



Thường hề có chung thì có đụng, có đụng thì hẳn có đau. Khủng hoảng tình huynh đệ là một mảng tối trong đời sống và sứ vụ linh mục của chúng ta, năng xảy ra nhất giữa cha sở/cha phó, cha xứ cũ/cha xứ mới.

a. Tương quan cha sở/cha phó: Cha phó thường vâng phục cha xứ, phục vụ cha xứ, nhưng có những cha phó cá tính mạnh hay làm theo ý riêng, âm thầm hay công khai chê bai, khích bác cha xứ, muốn tỏ uy quyền với giáo dân. Cha xứ đảm tính và hiền lành thì bỏ qua, nhưng cha xứ quá nguyên tắc và sính quyền bính thì sẽ có bất đồng căng thẳng. Ngược lại, cũng có cha xứ sống rất sính quyền bính với cha phó, bắt cha phó làm việc gì cũng phải xin phép, thậm chí có khi làm mất thể diện cha phó, bỏ qua nguyên lý bổ trợ. Nếu cha phó cá tính nóng nảy cộc cằn thì đỏ mặt tía tai cự lại, gây gương xấu; hoặc gặp cha phó đảm tính thì nín thinh, nhưng để bụng tiêu cực, và hậu quả là nhà xứ trở nên lạnh lẽ, kể cả bữa ăn, thậm chí ăn riêng hai người hai bếp³⁰. Đáng buồn là ở một giáo phận kia, tương quan cha sở/cha phó tồi tệ đến nỗi có hai cha phó tự tử!

Một nghịch lý đáng buồn lẽ ra phải được chấm dứt thì lịch sử cứ lặp lại mãi: mẹ chồng thường đối xử khắc nghiệt với nàng dâu, đến khi nàng dâu trở thành mẹ chồng đáng ra phải hiểu mà thương nàng dâu mới để nó không phải khổ như mình trước đây nữa, và chấm dứt khổ ải mẹ chồng – nàng dâu, thì trái lại bắt nàng dâu phải giống như hồi mình làm dâu và trở thành một mẹ chồng khắc nghiệt mới. Cha phó học làm cha sở, đến khi làm cha sở lẽ ra phải đối xử khác với cha phó chứ?! Xin Chúa biến đổi mỗi người chúng ta và cùng ý thức giúp nhau lật sang trang mới tốt đẹp hơn.

b. Tương quan cha xứ cũ/cha xứ mới:

Lắm khi chúng ta nặng lòng về một số tương quan cha xứ cũ/cha xứ mới: Cha xứ mới tới thường là rất năng nổ, nhiệt tình làm rất nhiều việc để tạo uy tín, thu phục lòng dân. Thực tế tại nhiều nơi,

³⁰ X. Một chuyện hiểu lầm do anh bò ghen ném đá vào nhà cha phó.



cha xứ mới tới lo chỉnh trang nhà thờ, cung thánh, xây dựng tượng đài, sửa sang nghĩa địa, thay đổi giờ giấc, kinh kệ, thậm chí có cha đã ngấm ngấm chuẩn bị cả trước khi về nhận xứ. Khách quan mà nhìn thì nhà thờ, nhà xứ chưa cần thiết phải xây dựng lại, cung thánh như trước cũng được rồi, kinh kệ có gì sai quấy đâu mà phải thay đổi gấp gáp đến vậy. Thế mà cha xứ mới vẫn cứ thay đổi, mà lắm khi cái thay đổi còn tệ hơn trước về phụng vụ, về nghệ thuật thánh và bầu khí cầu nguyện; nhà thờ/tháp chuông đang tốt đập đi để làm mới, theo thị hiếu đua đòi của dân đối với các giáo xứ bên cạnh hay để khẳng định tài năng của chính mình, bất chấp giá trị văn hóa, lịch sử và tình trạng còn nghèo đói của dân chúng! Nhất là khi người sở tại có óc bảo thủ, lại nghèo *cái khó bó cái khôn*, chỉ muốn khư khư với cái đang có, sợ mất, trong khi cái sẽ có tốt đẹp hơn thì chưa thấy nên cha mới càng dễ bị chống đối.

Đối với cha xứ cũ thì sao? Khi nghe tin những công trình xưa kia của mình bị cha mới đập phá, thay đổi, tự nhiên cũng cảm thấy xót xa, tự ái bị thương tổn, có cái gì đó ảm ức trong lòng. Vài người ở xứ cũ có cảm tình với cha xứ cũ thì hay đưa chuyện, nói một chiều cho hợp với ý cha cũ, nhất là khi cha mới có gì không bằng lòng mà chỉ trích, chê bai cha xứ cũ chuyện nọ chuyện kia, thì cha xứ cũ phụ họa từ xa, khiến cha xứ mới đôi khi rất khó làm việc, vì gặp mâu thuẫn chống đối hay sự bất hợp tác của người ủng hộ cha cũ.

Bác ái huynh đệ không thắng được lòng ghen tỵ: Cha xứ cũ, cha xứ mới mỗi lần gặp nhau vẫn có cái gì đó ngượng ngập, không tự nhiên thoải mái, bằng mặt mà không bằng lòng hoặc xa tránh nhau. Âu cũng tại cái khát vọng muốn vượt trội, muốn hơn người đang nổi lên ở cả hai phía. Chớ gì người cũ nên buông bỏ, ra đi rồi thì thôi, và người mới cũng tể nhị từ từ mà làm, chẳng nên vội vã chê bai đập phá làm gì, tuy quả đúng là mình có quyền *“tân quan tân chế”*! Nếu có sự trao đổi và giúp nhau giữa cha cũ/cha mới thì tốt đẹp hơn biết bao! Xin Chúa giúp mỗi người chúng ta tạo nên những thay đổi khác biệt.



Xin mở một ngoặc đơn: Có nên chẳng thành lập một ban quy hoạch và kiến thiết chung của giáo phận? Chính ban này xây dựng một sơ đồ tổng thể cho từng giáo xứ: nhà thờ, nhà xứ, trung tâm mục vụ, nhà giáo lý, trường học, cộng đoàn tu sĩ, tượng đài v.v... cái gì cần làm trước, cái gì cần làm sau, cái gì phải phá bỏ làm mới, cái gì cần bảo trì, sửa chữa, tôn tạo, các cha xứ cứ tuần tự mà làm trong cái tổng thể đã được phê duyệt, “*dập diu người trước kẻ sau, sức riêng một ít góp vào lợi chung*”, tránh những phí tổn không cần thiết: nơi thì quá dư thừa, nơi lại quá thiếu thốn. Việc các cha xứ và giáo xứ giàu quàng đại cho các cha nơi khác đến dâng lễ xin tiền xây dựng nhà thờ, nhà mục vụ v.v... là một thí dụ³¹. Có khi cần Đấng Bản Quyền can thiệp để điều tiết chia sẻ tài chánh giữa các xứ giàu và các xứ nghèo tùy theo nhu cầu và hoàn cảnh thực tế. Trước mắt xem ra bất khả thi, nhưng nếu cùng cố gắng sống tinh thần hiệp hành để tâm suy nghĩ và thử, biết đâu các thế hệ sau sẽ làm được, với ơn Chúa.

Mỗi người cố gắng sống cao thượng, vượt lên như thánh Phaolô khuyên “*lấy điều thiện mà chiến thắng điều ác, chứ đừng để bị điều ác đánh bại mình*”. Và đó cũng là thái độ của người trưởng thành toàn diện. ĐTC Phanxicô nói *mối quan hệ huynh đệ bao hàm việc chấp nhận những khác biệt và xung khắc. Có những lúc cuộc sống huynh đệ gặp khó khăn, nhưng nếu không có tình huynh đệ thì sẽ không thể sinh hoa trái*³². Kim Chi Nam Linh Mục lưu ý cố gắng kiến tạo sự hiệp thông bằng cách cho đi và nhận lãnh từ giữa các anh em linh mục

³¹ 2 Cr 8,13-15: Vấn đề không phải là bắt anh em sống eo hẹp để cho người khác bớt nghèo khổ. Điều cần thiết là phải có sự đồng đều. Trong hoàn cảnh hiện tại, anh em có được dư giả, là để giúp đỡ những người đang lâm cảnh túng thiếu, để rồi khi được dư giả, họ cũng sẽ giúp đỡ anh em, lúc anh em lâm cảnh túng thiếu. Như thế, sẽ có sự đồng đều, hợp với lời đã chép: Kẻ được nhiều thì không dư, mà người được ít thì không thiếu.

³² <http://www.hdgmvietnam.org/tiep-cac-be-tren-tong-quyen-duc-thanh-cha-thong-bao-nam-2015-la-nam-doi-song-thanh-hien/5605.57.7.aspx>



với nhau, đặc biệt đối với những anh em đang gặp khó khăn vật chất cũng như tinh thần.

*Nơi nào có oán ghét hận thù,
xin giúp con xây dựng tình thương.
Nơi nào có khinh khi nhục mạ,
xin giúp con mang lại thứ tha.
Nơi nào có mâu thuẫn bất đồng,
xin giúp con nên người hoà giải.
Nơi nào có giả dối sai lầm,
xin giúp con rao truyền chân lý.
Nơi nào có hoài nghi ngờ vực,
xin giúp con củng cố đức tin.
Nơi nào có nản chí sờn lòng,
xin giúp con gieo niềm hy vọng.
Nơi nào có bóng tối mây mù,
xin giúp con khơi nguồn ánh sáng.
Nơi nào có u sầu buồn bã,
xin giúp con đem lại an vui³³.*

5. KHỦNG HOẢNG TÌNH CẢM & TÍNH DỤC

Mọi tế bào trong cơ thể cứ từng 7 năm đều được thay thế để tăng trưởng. Vấn đề sinh lý và tính dục cũng thế với các tuyến nội tiết và các loại hooc-môn qua từng giai đoạn của tuổi đời. Do tiến trình tăng trưởng tâm sinh lý và sự yếu đuối tự nhiên của con người, lại bị tác động mạnh bởi môi trường tục hóa hưởng thụ vật chất và khoái lạc nhục dục, đời sống đạo đức của một số giáo sĩ xuống cấp trầm trọng đưa tới ***nạn lạm dụng tình dục*** trẻ em, lén lút vi phạm tình dục với người lớn yếu thế, phụ nữ đời thường lẫn cả nữ tu và người có gia đình nữa, mà chúng ta sẽ nói chi tiết hơn ở bài sau. Bên cạnh đó còn có nạn ***tính dục đồng tính*** mà Giáo hội coi là một rối loạn ghê tởm trái tự nhiên, vì không phù hợp để truyền sự sống và không dựa

³³ Lời Cầu kinh Sáng Thứ bảy Tuần XVIII A TN.

trên sự bổ sung tình cảm và tình dục thực sự, và cho đến nay Giáo hội vẫn giữ lập trường không thể chấp nhận cho sống trong đời tu những ai có khuynh hướng đồng tính sâu nặng không thể chữa lành, nhất là những kẻ thực hiện những hành vi tính dục đồng tính. Đáng ngại là Tiến trình Công Nghị Đức và một số người đòi hỏi Giáo hội định nghĩa lại giáo lý về đồng tính, trong khi một số nước thừa nhận cả hôn nhân đồng tính.

Mọi thân xác đều có tính dục và mọi tương quan đều có tính cách phái tính. Phân tâm học nhấn mạnh cái mà Freud gọi là *Libido*, tức *năng lực thúc đẩy dục tính bên trong mỗi con người*. Nếu năng lực này được cân bằng, nó sẽ thúc đẩy thăng hoa hướng đến tình yêu và lý tưởng, còn nếu năng lực này bị mất cân bằng hay lệch lạc thì nó sẽ trở thành xung động rối loạn dồn nén hạ thấp xuống hàng bản năng. Năng lực này sẽ được thoát ra theo hai dạng: hoặc là thăng hoa hướng thượng đạo đức, hoặc là méo mó có tính cách bản năng suy thoái trong các hành vi ứng xử, ngay cả với bản thân bằng sự *thủ dâm*.

Có những hoàn cảnh khiến các hấp dẫn và khao khát tự nhiên về tình cảm và tính dục bộc lộ mãnh liệt hơn, nên cần lưu ý dữ kiện tâm sinh lý *hấp dẫn tính dục*. Có sức hấp dẫn tính dục hay bị hấp dẫn tính dục đều là nguy hiểm, cho người độc thân hay có gia đình, người thường cũng như người tu, coi chừng kéo cả gan tấn công hoặc bị tấn công mà vấp ngã. Trong lãnh vực này không ai được phép cho rằng mình mạnh cả, thánh Phaolô chia sẻ: “*Có ai trong anh em yếu đuối mà tôi không cảm thấy yếu đuối, có ai trong anh em sa ngã mà tôi không cảm thấy như thiêu như đốt*”. Câu chuyện Samson-Dalila, Đavít-Bersabê và Salomon vào cuối đời là bài học nhắc nhở quý báu (x. Tl 16,4-6.16-21; Hc 47,13-20).

Ngoài ra, với tất cả những yếu tố trên, cùng với sự kiện bất cứ người nam nào cũng khao khát một mái ấm gia đình hạnh phúc vợ đẹp con ngoan, những sự dịu dàng âu yếm nữ tính, hay bất cứ người nữ nào cũng khao khát một bờ vai ấm áp để nương tựa, một vòng



tay mạnh mẽ rắn chắc để được ôm ấp che chở, một trái tim nồng nàn tình yêu, cộng thêm lối ăn mặc gợi dục, người ta dễ bị **quyến rũ**. Sự quyến rũ này thuộc về sự lôi cuốn hấp dẫn của thể xác, chứ không phải là tình yêu, nhưng sự say đắm này có thể chiếm mất chỗ của tình yêu đích thực, cho đến khi sự quyến rũ say đắm đó không còn nữa thì mới tỉnh ngộ, song cũng có khi đã quá muộn để không còn có thể quay trở về được nữa.

Chúng ta cũng cần tỉnh táo với **cạm bẫy mỹ nhân kế**: Có những cạm bẫy tự đến với thân phận con người yếu đuối “tra tài gái sắc”, nhất là qua tiếng đàn giọng hát; có những cạm bẫy được dàn dựng vì tiền, vì công ăn việc làm, và cả về hôn nhân; có những cạm bẫy được sắp đặt vì thù oán; có những cạm bẫy được dàn dựng cài đặt vì vấn đề chính trị, quyền lực; có những cạm bẫy được tổ chức để phá hại tôn giáo, Giáo hội. Cũng cần cẩn trọng để phòng bị chuốc rượu, chất kích thích, kích dục và cả đầu độc nữa. Linh mục là mục tiêu cho trăm mắt cùng nhìn, trăm tay cùng chỉ, và mọi cử chỉ đều như được quay phim, mọi lời nói đều như được ghi âm, nhất là ngày nay với điện thoại thông minh và các công cụ công nghệ ghi âm ghi hình tối tân khác.

Trong thời đại chúng ta, **Quý Dâm Dục** càng gia tăng hoạt động và người *càng thuộc về Chúa, ma quỷ càng tấn công*. Và quỷ cám dỗ thường hiện hình nơi phái nữ, mà kinh nghiệm cho hay người cám dỗ không bao giờ trung thành, và khi đã phản bội thì sẽ trở nên một thứ quỷ dữ hành hạ và làm khổ nạn nhân đủ cách. Evà trao dâng trái táo thực vật mà Adam đã sa ngã (x. St 3,1-24), các Evà thời đại đem trao những trái táo bằng xương bằng thịt hấp dẫn hơn thì lại càng nguy hiểm hơn!

Chúng ta đừng quên rằng *Ma quỷ không tấn công người nó đã nắm chắc thuộc về nó*. Còn người chiến thắng thì nó thách thức như với thánh Gioan Maria Vianney: “*Nếu chúng tao tìm được ba thằng như mày thì chúng tao mới chịu thua*”. Tiếc là mới chỉ có một Vianney thôi nên chúng ta còn phải chiến đấu cam go với ma quỷ

lắm, vì ngay cả với Chúa Giêsu, khi ma quỷ tìm đủ mọi cách cám dỗ không được, nó đành phải rút lui, chờ một cơ hội thuận tiện khác (x. Lc 4,13).

Vậy đừng chủ quan, chúng ta có thể thắng được một dịp chứ không dễ thắng mãi đâu, ma quỷ lại đi rủ thêm bảy quỷ khác còn hung dữ hơn trở lại tấn công. Nguy hiểm nhất là ma quỷ lưu manh gian dối luôn làm cho chúng ta tưởng lầm rằng không có nó luôn rình rập để đánh úp chúng ta. Thánh Giacôbê khuyên: *“Anh em hãy chống lại ma quỷ, chúng sẽ chạy xa anh em. Hãy đến gần Thiên Chúa, Người sẽ đến gần anh em. Hãy hạ mình xuống trước mặt Chúa và Người sẽ cất nhắc anh em lên”* (Gc 4, 7-8.10).

Chúng ta tin Giáo hội là thánh, là kho tàng tích chứa cùng phân phát ơn thánh và chúng ta cũng đã được hiến thánh, nhưng không phải ai trong Giáo hội cũng thánh, có nhiều người thánh nhưng cũng có nhiều người tội lỗi, dù đã được kêu gọi để nên thánh³⁴. Nhưng Giáo hội không phải là của loài người; nếu là của loài người thì Giáo hội đã sụp đổ từ lâu rồi như bao nhiêu chế độ chính trị, đế quốc và các nền văn minh rực rỡ trước kia. Tuy vậy, chúng ta không được ỷ y là Giáo hội trường tồn vì được Chúa che chở mà không lo sống cho đúng căn tính và thừa tác vụ linh mục của mình và là bạn hữu của Chúa Kitô (x. Ga 15,14-15). Đó cũng là đặc nét trưởng thành toàn diện mà mọi người đòi hỏi và chờ đợi nơi linh mục. HĐGMVN kêu gọi: *“Các linh mục hãy trung thành với lời thể hứa khi chịu chức, tận tụy thi hành bốn phận đã được trao phó trong khiêm tốn và cậy trông, làm chứng cho Chúa Giêsu Kitô là Mục Tử nhân lành, hiến mạng sống cho đoàn chiên và hăng say rao giảng Tin Mừng trong mọi hoàn cảnh”*³⁵.

³⁴ x. Lumen Gentium, chương 6.

³⁵ Trong Thông báo Công Bố Năm Thánh Tôn Vinh Các Thánh Tử Đạo Việt Nam 19/6/2018 – 24/11/2018.



Lạy Cha chúng con ở trên trời, nhờ Cuộc Khổ Nạn của Chúa Giêsu Kitô, Con rất yêu dấu Cha, chúng con nài xin Cha bảo vệ chúng con là con cái Cha, thoát khỏi khổ hình do tên Phản Kitô và bè lũ của hắn sắp đặt hòng hủy diệt con cái Cha. Xin ban cho chúng con Ân Sủng để từ chối mang dấu của con thú. Xin ban cho chúng con ơn trợ giúp để chúng con chống lại sự dữ đang lan tràn trên toàn thế giới bởi những kẻ theo đường lối của Satan. Lạy Cha dấu yêu, chúng con tha thiết nài xin Cha bảo vệ tất cả con cái Cha trong thời buổi đáng sợ này, và làm cho chúng con luôn mạnh mẽ đứng lên rao giảng Lời Chí Thánh của Cha. Amen.



NHỮNG GẬP GHỀNH TRÁI NGANG VỀ TÌNH CẢM TÍNH DỤC

Ca Dao Việt Nam dạy rằng “*Dập dều kẻ trước người sau, sức riêng một ít góp vào lợi chung*”. Là linh mục, chúng ta không chỉ nghĩ đến cho riêng mình, mà phải nghĩ tới đại cuộc của Giáo hội, cụ thể cho các đàn em linh mục tương lai của chúng ta. Những suy tư, những kiểm điểm và những dự phóng của chúng ta đều có mục đích kép, vừa cho chúng ta hôm nay vừa góp phần với Giáo phận và Chung viện đào tạo cho các đàn em của chúng ta.

Trong định hướng ấy, ĐTC Phanxicô dạy: “*Đừng sợ hãi, đừng lừa dối cuộc sống, mà chấp nhận đời sống thực tại như đang xảy ra và tìm biện pháp giải quyết, phải đương đầu ngay và Chúa sẽ giúp đỡ chúng ta. Hãy đến với Chúa Giêsu, Ngài luôn ở bên cạnh chúng ta, cả những lúc khó khăn tăm tối nhất của đời sống. Chúng ta có thể lầm lẫn, nhưng Chúa mãi ở bên chúng ta và nhắc cho chúng ta hãy trở lại bước đi cho đúng đường*”³⁶. Chúng ta cần nhìn thẳng vào thực tại quá khứ của mình, để từ đó kiểm điểm vượt lên, điều chỉnh sự trưởng thành nhân bản toàn diện và tái định hướng đời sống độc thân khiết tịnh và sứ vụ linh mục của mình trong những gập ghềnh tình cảm và

³⁶ Trích bài giảng lễ của ĐTC Phanxicô ngày 13/4/2013.

tính dục, đồng thời góp phần tích cực đào tạo các đàn em của chúng ta, vì giới trẻ ngày nay rất mong manh trước những tấn công đa dạng của thế gian, ma quỷ và xác thịt.



I. NHỮNG GẬP GHỀNH TÌNH CẢM VÀ TÌNH DỤC

1. TRƯỚC KHI VÀO CHÚNG VIỆN/DÒNG TU

Chúa kêu gọi và tuyển chọn một người từ trong bối cảnh cụ thể đã sống và lớn lên. Cuộc khảo sát trên 30 trường Đại Học, Cao Đẳng Việt Nam cho thấy 51,4% *sinh viên cho rằng “sống thử trước hôn nhân là hiện tượng phổ biến” và được coi là “bình thường”*³⁷. Cộng thêm *hiện tượng sinh viên tâm gửi* liên quan đến các góa phụ và góa phu, *tình nhà trọ*, nạn phá thai ở Việt Nam bị xếp hạng nhất thế giới. Sống trong một bối cảnh xã hội thiếu vắng Thiên Chúa, buông thả luân lý và hưởng thụ khoái lạc nhục dục như thế, các sinh viên, học sinh Công giáo, kể cả các dự tu nam nữ trong thời gian đi học đi làm ở ngoài xã hội cũng không thể không chịu ảnh hưởng.

Người trẻ ngày nay lại trưởng thành sớm về mặt sinh học nên chuyện tình cảm yêu đương không thể tránh. Cần giúp ứng sinh hiểu và sống tốt cuộc đời mình trước khi đi vào lựa chọn đời sống hôn nhân hay đời sống linh mục/tu sĩ đúng như Chúa muốn và Giáo hội dạy³⁸, thẳng thắn trực diện với những cản trở Giáo luật³⁹

³⁷ Chúng ta biết việc quan hệ tình dục trước khi kết hôn là hành vi xúc phạm tới giới răn thứ sáu, là tội gian dâm. Tội này trái nghịch cách nghiêm trọng với nhân phẩm và tính dục của con người. Ngoài ra, nó còn liên quan tới một người khác nữa và cũng có thể là một gương xấu công khai nghiêm trọng khi làm băng hoại giới trẻ (xem GLCG 2353).

³⁸ Xem bài Tự Do Tự Nguyện Sống Luật Đức Thân Thánh Hiến.

³⁹ GL 1024-1052.

và chiến đấu để lượng sức mình mà điều chỉnh cuộc sống và sứ vụ ơn gọi, tiếp tục hay chuyển hướng.

Nếu chỉ là chuyện tình cảm và tình yêu đơn thuần thì nên dần dần chấm dứt, một khi đã chọn lựa đời tu⁴⁰. Nếu lỡ có chi hơn thế mà không đến nỗi mắc ngăn trở thì càng phải cương quyết dứt khoát, triệt để biến đổi lật sang trang đời mới, *đứt đuôi nòng nọc*. Kể cả hai bên cùng đi tu thì càng phải biến đổi và thăng hoa lên, nếu không thì phải xuất tu kết bạn với nhau, để tránh những hệ lụy sau này. Không thể chấp nhận những hẹn hò giấu diếm mối quan hệ tình cảm sâu nặng với chiêu bài *coi nhau như bạn bình thường*. Giáo hội đã quá đau khổ, bị thiệt hại vì chuyện này và đang nỗ lực chấn chỉnh thanh lọc ‘không khoan nhượng’ ngay từ bước tuyển lựa và đào tạo đầu tiên⁴¹.

Bộ Tu sĩ nêu rõ: “Trong số những ứng sinh vào đời tu, ngày càng có không ít thanh niên đã có những kinh nghiệm thương đau trong lãnh vực vừa kể trên đòi phải được thanh lọc và uốn nắn lại”⁴². Và HĐGMVN chỉ thị: “Ngay từ đầu, các chủng viện, học viện hay cơ sở đào tạo của Giáo hội không được nhận người có tiền sử, nghi vấn hay khuynh hướng cá nhân liên quan đến tội phạm này”⁴³. Tuy nhiên, ĐTC Phanxicô kêu gọi sự biện phân các trạng huống: “Tôi lưu ý đến sự thiếu trách nhiệm về việc biện phân trong công cuộc đào tạo linh mục. Quả vậy, chúng ta thường có nguy cơ quen với “trắng và đen” theo điều được luật định. Về mặt nguyên tắc, chúng ta khá là đóng kín đối với việc biện phân. Một điều rõ ràng ngày nay, trong một số chủng viện, người ta thường trở về việc thiết lập một sự cứng nhắc bị tách lìa khỏi việc biện phân các trạng huống” (x.Tv 50, 12-15).

⁴⁰ Trường hợp một chủng sinh năm cuối và một em Nhà Tập sắp khấn.

⁴¹ Theo CWNNews 26.03.2010, ĐGH Biển-Đức XVI đã rất kiên quyết và dứt khoát trong việc xử lý những trường hợp lạm dụng tính dục.

⁴² Bộ Tu Sĩ, Huấn thị Những chỉ dẫn về việc huấn luyện các Dòng, 2/2/1990 số 88-89.

⁴³ HĐGMVN, Những nguyên tắc liên quan đến tội phạm lạm dụng tình dục trẻ vị thành niên nơi những nhân sự thuộc quyền Giáo hội Công giáo Việt Nam số 5.



Những ai “*bén mùi chùi chẳng sạch*” phải chiến đấu nặng nề hơn, cần sống tâm tình thống hối về những bất xứng trong quá khứ và quyết tâm sống dần thân trọn vẹn trong hiện tại và nỗ lực hơn trong tương lai, với ơn Chúa. Tuy nhiên, nếu cứ phải chiến đấu quá nặng nề và quá dai dẳng thì không nên tiếp tục, kéo sau này *ngựa theo đường cũ* sẽ thiệt hại cho công cuộc dưỡng giáo và truyền giáo của Giáo hội. Vì thế, những vị có lập trường thực tiễn cứng rắn đòi phải loại ngay những dự tu đã có quan hệ thể xác.

2. KHI ĐÃ VÀO CHUNG VIỆN/DÒNG TU

a. Đối với những người mắc lỗi trong quá khứ

Trong tinh thần biện phân các trạng huống của ĐTC Phanxicô, hy vọng các ứng viên đã được thanh lọc, biến đổi, uốn nắn, và có đủ các điều kiện cùng phẩm chất cần thiết để được đào tạo và tự đào tạo nên những ứng sinh tốt lành thánh thiện, trong đường hướng “*mỗi vị thánh đều có một quá khứ, mỗi tội nhân đều có một tương lai*”, “*tội thì tha và lỗi thì sửa*” và “*lỗi một thời chứ không phải lỗi suốt đời*”, và đã sửa được, nhờ sự chăm sóc và đồng hành sâu sát, nâng đỡ, kiểm chứng trong một thời gian đủ dài lâu của chính đương sự và của những người có trách nhiệm đào tạo, nhất là vị linh hướng. Còn những người không sửa, hoặc sửa mà không sửa được, kể cả tuy đã sửa được nhưng vụ việc đã quá công khai gây gương xấu, thì phải cho chuyển hướng ơn gọi và ra đi.

HĐGMVN chỉ thị: “*Trong quá trình đào tạo, phải loại trừ tức khắc những trường hợp được phát hiện*”⁴⁴. Và cẩn thận hơn: “*Khi một giáo sĩ hay tu sĩ muốn chuyển tịch hay chuyển nơi làm việc mục vụ, vị Bề trên của giáo phận hay tu hội tiếp nhận phải liên hệ trực tiếp với vị Bề trên cũ của đương sự, để không tiếp nhận những ai có xu hướng dễ dàng phạm tội*”⁴⁵. ĐTC Phanxicô cũng nhấn mạnh: “*Người tội lỗi*

⁴⁴ HĐGMVN, Những nguyên tắc... số 5.

⁴⁵ Ibid, số 5.

được chấp nhận, nhưng không thể chấp nhận những người ung thối, hư hỏng”⁴⁶.

b. Đối với những người mới mắc lỗi

Thực tế có không ít người sau khi đã vào Chứng viện/Dòng Tu vương phải chuyện tình cảm, khi đi nghỉ phép, đi mục vụ và các công tác khác, đến nay vẫn chưa thể nào dứt được. ĐTC Phanxicô chia sẻ về mối tình tuổi trẻ của ngài lúc đã vào Chứng viện và chỉ dẫn: *“Tôi phải nghĩ lại những gì mình đang làm. Tôi vẫn còn là chủng sinh, nên tôi vẫn còn tự do, tôi có thể gói ghém đồ đạc và về nhà. Tôi phải ngừng nghĩ về chọn lựa của mình... nếu sợ sẽ không thể trung thành với dân thân này thì nên rời Chứng viện... đi về bình an, thà trở nên một Kitô hữu tốt hơn là một linh mục tồi”*⁴⁷.

c. Hai lập trường hiện nay

Nhiều vị Thẩm quyền và nhà đào tạo đưa ra lập trường loại bỏ ứng sinh nào đã có quan hệ tình dục. Nhưng một lập trường khác mềm dẻo hơn cho rằng ứng sinh nào đã dứt bỏ được hoàn toàn và còn riêng tư kín đáo thì có thể cho tiếp tục, với phương châm *“tội thì tha và lỗi thì sửa - lỗi một thời không phải lỗi suốt đời”*, mà đã sửa được cách bền vững, được trải nghiệm bởi chính đương sự và được chứng thực bởi những người có trách nhiệm đào tạo cùng thẩm quyền. Trường hợp tuy đã sửa được nhưng đã quá công khai thì cũng phải dứt khoát từ chối.

Còn ứng sinh nào làm chuyện đó khi đã vào Chứng viện/Dòng Tu thì càng phải thẳng tay sa thải hơn. Đó là điều phải lẽ, nhưng làm sao biết và xử lý được hết một cách công bằng là một vấn đề lớn được đặt ra, vì họ thường cố tình che giấu để đạt cho được mục đích và hoài vọng thăng tiến bản thân. Thật rất đáng buồn và quan ngại là có một số ứng sinh bất chấp lương tâm và cả gan đi nước đôi tiếp tục

⁴⁶ CNS 3-1-2014.

⁴⁷ <http://phanxico.vn/2016/09/11/tinh-yeu-tuoi-tre-cua-duc-ratzinger-va-cac-duc-giao-hoang-khac/>

chùng lên quan hệ thân xác⁴⁸, thậm chí có con cái⁴⁹, mà vẫn tìm mọi cách để tiến tới mong làm linh mục cho bằng được, giấu diếm mọi người, giấu cả cha linh hướng. May câu chuyện cuối cùng cũng bị đổ bể. Do đó vấn đề rất quan trọng được đặt ra là việc đào tạo lương tâm ngay chính và đồng hành phải thật sâu sát cả Tòa Trong lẫn Tòa Ngoài, không chỉ trong Chung viện/Dòng Tu, mà còn phải mở rộng ra trong các môi trường sống khác như gia đình, bạn bè đồng nghiệp, giáo xứ quê hương, giáo xứ tập vụ, giáo xứ cha bảo trợ... mới mong hiểu biết sâu sát và toàn diện về ứng sinh được. Trong việc này, sự tích cực hợp tác của các cha xứ rất quan trọng và cần thiết.

d. Một câu chuyện thật

Cháu và một chủng sinh đã quen biết nhau. Lúc đó anh rất quan tâm tới cháu... và tình cảm đã nảy sinh giữa hai anh em, kể từ đó cho đến bây giờ. Lúc đầu chỉ là sự quan tâm, nhưng cho đến một năm nay, anh ấy luôn đòi hỏi cháu việc được ngắm nhìn thân xác cháu. Cháu không đồng ý, nhưng thực sự cứ mỗi lần gặp nhau ở đâu, chỉ cần không có người là anh ta nhào vô cháu, có những hành động đụng chạm vào cháu. Cháu đã cố đẩy anh ra, nhưng cháu không thể kêu lên vì cả hai đang tu, mà kêu lên thì... anh ấy đã sờ vào ngực cháu và vào chỗ kín của cháu, lúc đó cháu cũng cố gắng để đẩy anh ấy ra... Ông ơi, cháu cũng không thể kêu lên. Trong những khi anh ấy đòi hỏi như thế, cháu chỉ trả lời rằng nếu có yêu nhau thật lòng thì hãy về với nhau thì cháu mới có thể làm điều đó.

Khi có tình cảm như vậy, chủng sinh đó muốn cháu cho anh ấy nhìn ngắm thân thể của cháu và rất nhiều lần anh ấy năn nỉ, nhưng cháu dứt khoát nói không và tất nhiên cháu chẳng bao giờ làm điều đó, cho dù chính bản thân cháu nhiều khi cũng bị kích thích ham muốn mỗi khi anh ấy đòi hỏi như thế, vì cháu nghĩ rằng nếu có thương nhau thì hãy thôi không tu và về lấy nhau thì lúc đó mới

⁴⁸ Trường hợp đã xảy ra giữa một thầy năm cuối và một tập sinh sắp khấn.

⁴⁹ Trường hợp đã xảy ra với một chủng sinh thần học III.



làm chuyện đó cách bình an và đẹp lòng Chúa. Cháu đã rất nhiều lần muốn chấm dứt tình cảm này, và càng sau khi học ông xong, cháu lại muốn mình dứt khoát hơn nữa, nhưng cháu cũng thấy khó khăn. Ông ơi, nếu thực sự anh ấy chấp nhận từ bỏ ơn gọi để hai đứa về chung sống thì cháu cũng chấp nhận, nhưng vì cháu biết anh ấy cũng không hoàn toàn muốn thế nên cháu biết mình không thể hành động một cách đại dột như thế.

Nhưng ông ơi, tại vì đã có tình cảm và vì anh ấy cứ hay nhắc đến những đòi hỏi kia, nhiều khi kích thích sự ham muốn của cháu, cháu muốn hỏi ông là trong hoàn cảnh này, cháu có lỗi phạm điều răn thứ 6 và lỗi ở mức nào? Hôm qua, khi cháu và anh ấy nhắn tin cho nhau qua mạng xã hội, vì bản thân cháu lúc đó có sự ham muốn, cơ quan sinh dục của cháu lúc đó có chảy ra những chất nhờn, cháu đã nói với anh ấy là cháu đang có ham muốn với anh, và anh ta đề nghị cháu bóc hết ra. Mặc dù lúc đó cháu thực sự có cảm giác ham muốn, nhưng cháu biết cháu không thể làm điều đó. Anh ấy luôn nói rằng anh ấy cũng yêu cháu, nhưng việc về với nhau thì anh ấy e ngại những khó khăn trong cuộc sống của hai đứa. Đó là lý do mà anh ấy không sẵn sàng để về. Anh ấy van xin cháu hãy là người giúp anh ấy khi anh ấy gặp khó khăn trong đời tu.

Cháu thực sự đau lòng và e ngại khi biết anh ấy có những suy nghĩ lệch lạc như thế ông ạ. Cháu chỉ biết dâng anh ấy cho Chúa và xin Người biến đổi suy nghĩ của anh ấy. Thời gian này, đứng trước những điều này, cháu thấy mình gặp nhiều khó khăn và khủng hoảng. Ông ơi, tất cả mọi thứ đang đổ dồn về và hành hạ cháu. Cháu thấy mình tội lỗi và bất xứng. Cháu thấy mình đáng trách quá. Xin ông giúp cháu, cháu đang cố gắng cầu nguyện và cậy nhờ ơn Mẹ Maria giúp sức. Cháu cũng đã quyết định ở lại đời tu, nhưng cũng không phải là để ông ạ, cháu đang cố gắng và phó thác mọi sự cho Chúa và xin Người hướng dẫn cháu. Ông ơi, vậy cháu có phạm lỗi không ông? Sáng nay cháu không dám lên rước lễ ông ạ, xin ông giúp cháu!



Trong ấn bản của nhật báo Osservatore Romano ra ngày 2-3/10/2018, Hồng Y Giuseppe Versaldi, Bộ trưởng Bộ Giáo Dục Công Giáo cho biết cần phải cập nhật tiến trình đào tạo để phân định một cách thích hợp cho các ứng sinh; phải phân biệt các ứng sinh phù hợp với chức thánh qua trung gian của việc “thẩm định sâu kỹ” các hành vi có tính nguy hiểm. Các nhà đào tạo trong chủng viện phải có khả năng “nhìn thấy các dấu hiệu báo động”, chứ không chỉ nhìn thấy triệu chứng bệnh lý cuối cùng nơi chủng sinh. Ngài lấy làm tiếc việc đào tạo chủng sinh ngày nay “chưa đủ”, cần phải cập nhật⁵⁰.

3. TRONG SUỐT DÒNG ĐỜI SỐNG SỨ VỤ MỤC VỤ

Có những trường hợp vấp ngã không ai ngờ trước được do hoàn cảnh, do các mối liên hệ mới kết nối trong các hoạt động mục vụ, nhất là trong những lúc gặp thử thách, thất bại, buồn phiền: có người suốt từ nhỏ rất tốt, nhưng mới ra làm mục vụ được một thời gian ngắn đã ngã ngựa, có người tới tuổi trung niên, có người tới tuổi hồi xuân, thậm chí có người tóc đã hai màu!⁵¹ Phải thành thật nhìn nhận đó là những lúc suy thoái, thiếu trưởng thành và tha hóa của cuộc đời dâng hiến, rơi vào ngõ cụt, là con đường đi hoang của chiên lạc, cần phải quay lại và điều chỉnh ý thức trưởng thành để tiếp bước tốt hơn con đường đã chọn.

Là chiên lạc, đừng trốn chạy, nhưng hãy để cho Bề trên và anh em tìm gặp được và đưa về lại đàn chiên thánh thiện của Chúa. ĐTC Phanxicô tỏ lập trường: *“Linh mục nào cho tôi hay đã sa ngã, nhưng muốn ăn năn, tôi sẵn sàng giúp ông chỗi dậy. Có linh mục chỗi dậy được, có linh mục không... Chỗi dậy là làm việc đền tội, duy trì việc độc thân của mình. Sống hai mặt là điều chẳng tốt đẹp gì cho ai cả.*

⁵⁰ <http://phanxico.vn/2018/10/03/lam-dung-tinh-duc-hong-y-versaldi-muon-tham-dinh-sau-ky-cac-chung-sinh/>

⁵¹ Xin xem phần nói về tình bạn khác phái của linh mục/tu sĩ.

Tôi không thích lối sống ấy vì nó giả dối, bởi thế tôi thường nói: “Nếu không thắng vượt được, thì nên quyết định ra đi”⁵².

Chúng ta không thể tránh khỏi có những lúc mệt mỏi chán nản, thử thách đau khổ, đừng quên đường đến với Chúa, Ngài luôn vẫn đứng cuối đường chờ đợi để tha thứ và đỡ nâng chúng ta. Hãy chạy đến với Chúa Giêsu Thánh Thể, Ngài đang mời gọi và chờ đợi chúng ta *“hỡi tất cả những ai mệt nhọc và mang gánh nặng nề, hãy đến với Ta và Ta sẽ nâng đỡ bổ sức cho, tâm hồn các người sẽ được bình an”*. Chúa không chỉ nói tới bổ sức thể lý, mà cả tâm hồn bình an nhờ được tha thứ tội lỗi. Hãy trao trút cho Chúa mọi nỗi lòng như thánh Phêrô khuyên⁵³. Và cũng hãy chạy đến với Mẹ Maria, *“hãy để Mẹ hướng dẫn, hãy đưa tay cho Mẹ dắt dìu, hãy sống yên hàn dưới sự dẫn dắt của Mẹ; chính Mẹ sẽ chăm sóc và tiên liệu mọi sự cho chúng ta, sẽ mau mắn cứu giúp, đáp ứng những nhu cầu hồn xác, đẩy lui những khó khăn phiền toái cho chúng ta”⁵⁴.*

4. CÁCH ỨNG XỬ ĐÚNG ĐẮN: CHIA TAY

Trước những gặp gỡ trái ngang tình cảm và tình yêu chen lấn vào con đường ơn gọi đó, cần phải dứt khoát điều chỉnh chia tay:

Cả hai đồng thuận, khi thấy không thể duy trì một mối tình “ngõ cụt” như thế, dù có cảm nhận đau khổ, mất mát... Hãy để thời gian giúp chữa lành.

Khi người bỏ ta, dù bị sốc và tổn thương, hãy cắt đứt liên lạc, xóa hẳn số điện thoại. Giải tỏa tâm trí, thanh thần vượt lên cho một khởi đầu mới⁵⁵.

⁵² ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News.

⁵³ 1 Pr 5,7.

⁵⁴ Trích thư của thánh Mắc-xi-mi-li-a-nô Ma-ri-a Kôn-bê - Bài đọc 2 Kinh Sách lễ thánh Mắc-xi-mi-li-a-nô Ma-ri-a Kôn-bê, linh mục, tử đạo.

⁵⁵ Xem Câu chuyện người em gái nuôi từ chối lời cầu hôn của ông anh cùng sinh.

Khi ta bỏ người, dù đã rất đắn đo cân nhắc, vẫn cảm thấy mất mát tiếc nuối. Hãy coi đó chỉ là nhất thời và hãy để quá khứ ngủ yên.

Đừng nhập nhằng nước đôi: Không thể có thứ “*bạn bình thường*” khi đã quan hệ thân xác rồi phải chia tay, vì “*tình cũ không rủ cũng tới*” và “*bén mùi chùi chẳng sạch*”. Tình yêu có thể đến sau tình bạn, nhưng tình bạn đơn thuần không thể có sau tình yêu. Nếu ai như vậy thì nên tự động rút lui, đừng để Bề trên phải đau đầu khi có đơn thư tố cáo và phải can thiệp sa thải⁵⁶.

Hãy để “đứt đuôi nòng nọc”⁵⁷: Cần phải dứt khoát để bản thân và người có trách nhiệm thấy ta đã đứng lên được, hoàn toàn thay đổi và kiên trì trên con đường mới⁵⁸. Tuy nhiên, khi tình cờ gặp lại, hãy cư xử cách tao nhã có văn hóa và cao thượng, nhưng hãy lịch sự từ chối, không nể mặt lòng nhận lời đi riêng với nhau tới những nơi trước đây đã từng tới, chuyện vãn lâu giờ, nhắc lại những kỷ niệm và những việc đã qua. Nhớ thực hành 5 yếu tố cần thiết trong các mối tương quan khác phái.

Chuyện gì làm riêng tư một mình thì có Chúa biết, nhưng chuyện gì làm giữa hai người thì rồi ra người khác cũng biết, không biết được hôm nay thì mai kia cũng sẽ biết. Có thể vì nhân đạo, họ không nói hoặc chưa nói đó thôi, chứ Giáo luật buộc lương tâm tín hữu phải trình báo⁵⁹. Và phía người nữ sẽ không giữ kín mãi được đâu và rồi chính nàng sẽ làm ra chuyện. Nếu cả đôi bên đều cùng đi tu thì tới một lúc nào đó lương tâm thức tỉnh, bên nữ sẽ bộc bạch

⁵⁶ Xin xem các biện pháp đối với tệ nạn lạm dụng tình dục.

⁵⁷ Cóc đẻ trứng dưới nước, nở ra nòng nọc. Khi nòng nọc biến thái, đứt đuôi thành cóc thì lên sống trên khô. Cóc không xuống sống dưới nước, nếu lỡ bị rơi hay bị ném xuống nước, cóc sẽ vội vã tìm cách lên khô. Sự dứt khoát đoạn tuyệt với các tình huống tình cũ cũng phải như thế.

⁵⁸ Nửa Chùng Xuân: “Đường anh anh đi, đường em em đi, tình nghĩa đôi ta có thể thôi, đã quyết không mong sum họp nữa, bạn lòng chi nữa lúc chia phôi”.

⁵⁹ GL 1043.



hết với người có trách nhiệm, dù có dặn nhau “*sống để dạ thác mang theo*”, và người có trách nhiệm ấy sẽ làm ra lẽ⁶⁰.



II. BIẾT QUẢN LÝ GIỚI TÍNH CỦA MÌNH

Tất cả các nhà tâm lý học và bác sĩ chuyên khoa đều đồng ý rằng giới tính chạm đến mọi chiều kích tâm lý, thể xác và tâm hồn con người. Không phải vì chọn đời sống độc thân khiết tịnh mà linh mục không có ham muốn tình yêu hay không có những lời cuốn tính dục, và không bao giờ bị phụ nữ thu hút, vì linh mục cũng có một thể xác, có tính nhạy cảm, có những ước muốn giới tính. Chúng ta đón nhận những cảm xúc đến với mình, nhưng phải cân nhắc: ơn gọi của tôi là gì, ơn gọi của người kia là gì, điều tôi ước muốn trong thâm sâu là gì? Người thực sự trưởng thành nhân bản ý thức rằng sống độc thân khiết tịnh hay hôn nhân đều là một cuộc chiến đấu. Quan hệ tình dục mang lại niềm vui cho đôi vợ chồng, còn thiếu vắng điều ấy là một vết thương, nhưng linh mục biết biến vết thương của mình thành của lễ hiến dâng, và từ đó làm trở sinh hoa trái thiêng liêng cho mình và cho đoàn chiên.

Chúng ta phải biết phân biệt giới tính và quan hệ tình dục. Giới tính nằm trong tương quan với kẻ khác: bị cuốn hút bởi đối tượng khác ta, bổ sung cho ta, yêu ta và đón nhận tình yêu của ta. Xung năng tình dục không phát xuất từ giới tính song từ tùy mối quan hệ: Người sống đôi bạn kết nối quan hệ với vợ/chồng của mình, trong khi linh mục kết nối với Chúa, với Giáo hội và với các linh hồn.

Chúng ta cũng phải biết tiếp nhận và quản lý giới tính của mình cùng với những dục vọng của nó để có thể tự do đối với chúng. Trong việc quản lý ấy, khi có một tình cảm quá sâu xa đè nặng thì

⁶⁰ Câu chuyện của một thầy thần học năm cuối và một em Nhà Tập, và từ đó bốn, năm anh nữa tự ý xin về.

nên chia sẻ với người đủ vững để lắng nghe, hầu có thể đối diện với vấn đề. Phải tìm lại tình yêu với Chúa Kitô và với Giáo hội, sau khi trải qua một giai đoạn thiếu nhiệt tình, bằng cách thay đổi hẳn cách sống và làm việc để tìm lại niềm vui phục vụ. Sứ vụ, lòng quảng đại và đời sống nội tâm thiêng liêng là những yếu tố mang lại thể quân bình cho chúng ta. Ngoài ra, chúng ta còn phải dành thời gian cho những sinh hoạt giải trí lành mạnh của thể dục, thể thao nữa.

Những khó khăn trong đời sống độc thân khiết tịnh có thể đưa đẩy một số linh mục tìm những thứ bù trừ, chăm sóc quá đáng đời sống thể lý được thoải mái (ngủ nghỉ, ăn nhậu), hay lao vào những giải trí ảo trên các mạng xã hội, xem phim ảnh sex... Chúng ta nên đề cập thẳng cách thực tế những vấn đề ấy với các chủng sinh/linh mục trẻ, để họ có thể tận hiến đời họ tốt hơn. Có một số linh mục có đời sống tình dục ẩn giấu (đó là lúc sự trưởng thành nhân bản toàn diện bị thiếu hụt = *maturité manquée*), nhưng rất nhiều linh mục khác sống rất tốt đời sống độc thân khiết tịnh của mình.

Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II dạy: *“Cần phải giáo dục cho các ứng sinh biết quý chuộng đức khiết tịnh và sự độc thân, cần giúp họ đào sâu kiến thức về kỷ luật Giáo hội liên quan đến những vấn đề này”*. Và HĐGMVN khuyến cáo: *“Cần phổ biến và học tập tài liệu của Giáo hội liên quan trong các cơ sở của Giáo hội như Chứng viện, Dòng tu, các trung tâm đào tạo, các trường Công giáo, hầu nâng cao ý thức của mọi người về tác hại trầm trọng của tội phạm này và dứt khoát xa tránh”*⁶¹.



⁶¹ HĐGMVN, Những nguyên tắc liên quan đến tội phạm lạm dụng tình dục trẻ vị thành niên nơi những nhân sự thuộc quyền Giáo hội Công Giáo Việt Nam số 7 và số 19.



III. NHỮNG NGUYÊN LÝ HƯỚNG DẪN

Trong tinh thần của sự trưởng thành nhân bản toàn diện, chúng ta tìm thấy trong Tông Huấn Niềm Vui Tin Mừng của ĐTC Phanxicô từ số 222-237 các nguyên lý hướng dẫn để phân định các giá trị trong đời sống và sứ vụ linh mục của chúng ta:

1. Thời Gian Lớn Hơn Không Gian: Chúng ta phải luôn hướng tới sự thành toàn trong tương lai hơn là để mình bị bó chặt trong những giới hạn trước mắt. Như ông chủ trong Dụ Ngôn Cỏ Lùng (Mt 13, 24-30) kiên nhẫn trước kẻ thù ban đêm xâm nhập gieo cỏ lùng gây tai họa, chúng ta đừng mù quáng chạy theo những kết quả tức thời, hãy làm như ông chủ khôn ngoan: *“Cứ để cả hai cùng lớn lên cho đến mùa gặt, tôi sẽ bảo thợ gặt gom cỏ lùng lại mà đốt đi, còn lúa thì thu vào kho lẫm cho tôi”*. Cứ quảng đại gieo hạt giống Tin Mừng, thế nào cũng *“có những hạt rơi vào đất tốt sinh hoa kết quả 100, 60, 30”* (Mt 13, 4-9).

2. Thực Tế Lớn Hơn Ý Tưởng: Ngôi Lời Nhập Thể thành xác phàm với hình hài cụ thể chứ không chỉ là ý tưởng trừu tượng. Nguyên lý này thúc đẩy chúng ta đem tinh thần Phúc âm thẩm thấu vào đời sống thật hằng ngày của chúng ta, tránh mọi thứ giáo điều có nguy cơ giới hạn và bẻ cong thực tại theo khuôn mẫu có sẵn, đồng thời giúp chúng ta có thái độ uyển chuyển thích nghi hơn là quá cứng nhắc.

3. Toàn Thể Lớn Hơn Từng Phần: Nhiều khi chúng ta chỉ chú trọng vào một khía cạnh mà quên đi tính toàn thể và toàn vẹn của sứ điệp Phúc âm, chỉ chú trọng cá nhân mà quên đi cộng đoàn, chỉ chú trọng giáo xứ của mình mà quên đi những cơ cấu lớn hơn, như giáo phận, Giáo hội và thế giới.

4. Hiệp Nhất Lớn Hơn Xung Đột: Nguyên lý này thúc đẩy chúng ta tìm kiếm hiệp nhất hơn là dẫn mình vào khác biệt và xung đột, đồng thời biết vượt lên xung đột để nhìn nhận và tôn trọng lẫn nhau. Chúa Thánh Thần trong Lễ Ngũ Tuần đã hiệp nhất các ngôn

ngữ khác biệt để mọi người cùng hiểu tiếng nói của các tông đồ (x. Cv 2, 1-11). Ngài là Đấng tạo nên những độc đáo, nhưng đồng thời cũng chính Ngài làm nên sự hài hòa, hiệp nhất. ĐTC Phanxicô nói: *“Không có sự tự do nào lớn hơn khi để mình được Chúa Thánh Thần hướng dẫn, không tìm cách vạch kế hoạch và kiểm soát mọi sự từng chi tiết, trái lại để cho Ngài soi sáng, hướng dẫn, điều khiển và dẫn đưa chúng ta đi đâu tùy ý Ngài. Chúa Thánh Thần biết rõ điều gì cần, ở đâu và lúc nào. Hiệu quả mầu nhiệm là như thế”*⁶².

5. Thiên Chúa Lớn Hơn Người Phàm: Khi Hội Đồng Do Thái triệu tập Phêrô và Gioan vào và tuyệt đối cấm hai ông không được lên tiếng hay giảng dạy về danh Đức Giêsu nữa thì hai ông đáp lại: *“Trước mặt Thiên Chúa, xin hỏi nghe lời các ông hơn là nghe lời Thiên Chúa, điều ấy có phải lẽ không? Các ông thử xét xem! Phần chúng tôi, những gì tai đã nghe, mắt đã thấy, chúng tôi không thể không nói ra”* (x.CV 4, 18-20). Lần khác, họ nghiêm cấm các Tông đồ rao giảng Danh Chúa Kitô, thánh Phêrô và các Tông đồ đã đáp lại rằng *“phải vâng lời Thiên Chúa hơn là vâng lời người phàm”* (Cv 5, 28-29).

6. Vĩnh Cửu Lớn Hơn Tạm Thời: Người kitô hữu phải biết giải đáp ba câu hỏi lớn *“Con người bởi đâu mà đến? Làm gì trên trần gian này? Và rồi sẽ đi về đâu?”* Và trong nhận thức đó hiểu được cái vĩnh cửu lớn hơn cái tạm thời: Mong gì trên cõi đời này, tạm thời vĩnh cửu, chọn thì cái sau. Chúng ta chia sẻ tâm tình ấy của thánh nữ Mônica khi con bà là thánh Augustinô trở lại sống đời thánh hiến: *“Con ơi, riêng phần mẹ, mẹ chẳng còn lấy chi làm vui thích trên trần gian này nữa, chẳng còn biết làm gì nơi đây, cũng chẳng biết còn lý do nào mà ở lại đây. Mẹ chẳng còn trông mong gì trên đời này nữa. Trước đây, lý do duy nhất khiến mẹ ước mong được nán lại thêm một chút trong cuộc sống này là để nhìn thấy con thành một Ki-tô hữu trong Hội Thánh Công Giáo trước khi mẹ nhắm mắt lìa đời. Thiên Chúa đã ban cho mẹ quá lòng mẹ mong ước, mẹ còn đang được thấy*

⁶² Niềm Vui Tin Mừng, số 280.



con khinh chê hạnh phúc trần gian mà làm tôi tớ phụng sự Người. Bây giờ mẹ ở đây làm gì nữa ?”⁶³

Với nguyên lý hướng dẫn này, chúng ta nỗ lực sống thánh trong hiện tại bằng việc năng nghĩ đến lúc phải ra đi về với Chúa, như các nhà tu đức dạy “muốn sống thánh thì hãy năng nghĩ đến cái chết” vì không ai biết được lúc nào Chúa vạch đường ranh giới chấm dứt cuộc đời mình; nếu thân còn mang tội mà chết thì sẽ đi về đâu trong cõi đời đời?

Trong chiều hướng phân định này, ĐTC dạy phải có một tiêu chí định hướng đúng đắn để hướng dẫn chúng ta phân định đúng sai, qua ba trụ cột⁶⁴:

Cầu nguyện là bầu khí đang gọi mời, đang làm cho chúng ta hít thở, đồng thời đang tân tạo lời mời gọi đó. Không có bầu khí này, chúng ta không có khả năng trở nên những con người sống đời dâng hiến lành thánh. Đối với Mẹ Têrêsa Calcutta, hai giờ đồng hồ cầu nguyện trước Chúa Giêsu Thánh Thể mỗi ngày là điều không ai có thể lấy mất của mẹ: Người ta kể lại rằng khi Mẹ đến Việt Nam và đang gặp Đức Tổng Bình thì có một chị đến nhắc nhỏ vào tai Mẹ “đến giờ Châu Thánh Thể”, Mẹ vội từ biệt Đức Tổng và về ngay phòng trọ để thực hiện Giờ Châu Chúa. Không ai có thể sống đời thánh hiến và phân định những gì đang xảy ra mà không thoả hiệp với Chúa mỗi ngày.

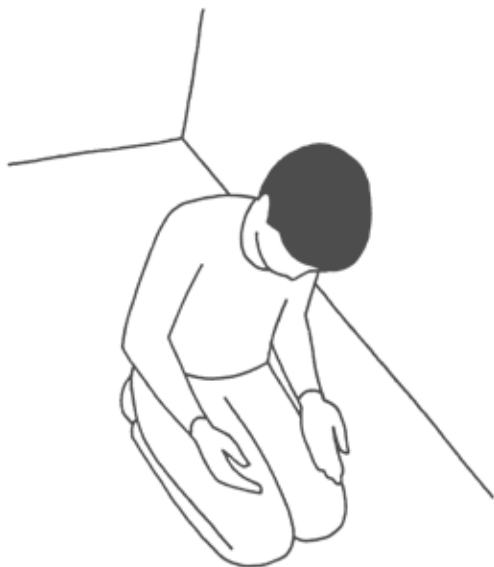
Nghèo khó là tường lũy che chắn bảo vệ chúng ta khỏi lây nhiễm tinh thần thế tục, vì sự dữ đi vào lòng người ngang qua những túi tiền. Phải nhìn nhận đang có hiện tượng tục hoá bậc tu trì, nhiều người sống đời thánh hiến giờ đây trở nên quá thế gian. Khó nghèo còn là bà mẹ giữ cho chúng ta nên người tu trì hơn, dạy chúng ta biết

⁶³ Trích sách Tự thuật của thánh Âu-tinh, giám mục - Bài đọc 2 Kinh Sách lễ thánh Mônica.

⁶⁴ ĐTC Phanxicô phát biểu trong cuộc gặp gỡ các đại diện Dòng Tu tại Hội Nghị Quốc Tế ngày 4/5/2018 tại Rôma.

đặt mọi của cải mình có nơi Thiên Chúa. Khi bắt đầu mê tiền thì đó là dấu đang đi đến rất gần cái chết tinh thần.

Nhẫn nại giúp chúng ta có khả năng mang lấy khổ đau. Không nhẫn nại, đời sống thánh hiến sẽ không được trợ lực và sẽ nửa vơi, vì những “cuộc nội chiến” sẽ xảy ra, chúng ta không thể gánh vác lẫn nhau và rồi sẽ mạnh được yếu thua. Sự nhẫn nại không chỉ để tránh được những cuộc cãi vã vốn là một gương mù gương xấu, mà còn giúp mỗi người biết phân định hơn. Nhờ nhẫn nại, chúng ta có thể kiên bền theo Chúa Giêsu, chứ không rút lui vì kiệt sức khi thử thách xảy đến.



Năm

CƠN KHỦNG HOẢNG GÂY THIẾT HẠI NHẤT: NẠN LẠM DỤNG TÌNH DỤC

I. TRÌNH BÀY TỔNG QUÁT

Giáo hội đang phải đối mặt với nạn khủng hoảng lạm dụng tình dục trẻ em và vi phạm tình dục với người lớn dễ bị tổn thương gây nên bao nhiêu đau khổ khiến Giáo hội phải dùng các biện pháp nghiêm ngặt không khoan nhượng để giải quyết, mà cao nhất là tước bỏ trạng thái giáo sĩ. Chúng ta cảm thông với Giáo hội, cảnh giác bảo vệ chính mình, bảo vệ anh em linh mục, nam nữ tu sĩ và giáo dân của chúng ta, bằng việc cầu nguyện, tôn trọng và bảo vệ họ, như họ hằng cầu nguyện, tôn trọng và bảo vệ chúng ta. Đó cũng chính là kính sợ, tôn trọng quyền tối thượng của Chúa trong những gì đã hiến dâng cho Chúa.

Các nạn nhân bị lạm dụng quyết liệt đòi hỏi trừng trị gắt gao kẻ lạm dụng và sa thải các Giám mục bao che. Kết quả là nhiều Giám mục bị cáo giác đã vi phạm hay bao che phải bị bó buộc từ chức hoặc bị bãi nhiệm, và Tòa đòi kết án nữa. “Công việc của sự thật này sẽ dĩ

*được thực hiện là nhờ các nạn nhân và cũng nhờ hành động mạnh mẽ của Đức Phanxicô*⁶⁵.

Trong việc vun trồng và bảo vệ ơn gọi, chúng ta không thể bỏ qua các sự kiện thực tế nóng bỏng của Giáo hội và thế giới. Có những cái khó tin, khó hiểu và khó nói hay ngại nói vì chưa đến thời điểm thích hợp, thậm chí không dám nói vì nhiều lý do văn hóa tế nhị. Quả thế, theo một số nền văn hóa, vấn đề này rất cấm kỵ, người ta không nói cách dễ dàng và công khai được, ngay cả trong linh hướng người ta cũng ít đề cập đến, và đó là một trong những nguyên nhân gây nên vấn đề. Nhưng nay phải thay đổi, từ tâm thức của các nhà đào tạo lẫn tâm thức của ứng sinh, che đậy hay lờ đi không phải là cách giải quyết vấn đề; cần phải trực diện, phân tích mổ xẻ mới mong tìm ra được giải pháp đúng, thích hợp và hiệu quả.

Chính ĐTC Phanxicô nhìn nhận rằng: *“Trước đây được coi là một điều cấm kỵ, mọi người đều biết về sự hiện diện của nó nhưng không ai nói về nó”*⁶⁶, nhưng có thật, đó là nạn quấy nhiễu/quấy rối, lạm dụng và vi phạm tình dục của giới giáo sĩ/tu sĩ gây đau khổ, tủi nhục và thiệt hại ngay từ bên trong Giáo hội, mà truyền thông và quyền lực thế gian ác ý thổi phồng phá hại Giáo hội, và Giáo hội đang nỗ lực giải quyết lấy lại niềm tin bằng việc siết chặt kỷ luật, tìm kiếm các biện pháp sửa chữa, uốn nắn và thanh lọc một cách rứt ráo, mà nặng nhất là tước bỏ mọi tước vị, buộc trở về tình trạng giáo dân⁶⁷.

Các việc đó được nói đầy đủ trong các văn kiện liên quan đáng kể như Thư ĐTC Biển Đức XVI gửi Giáo hội Ái Nhĩ Lan ngày 19/3/2010, Thư Luân lưu Bộ Giáo Lý Đức Tin gửi các HĐGM thế giới ngày 3/5/2011, Tựa Sắc *“Như một người mẹ yêu thương”* có hiệu lực từ ngày 5/9/2016, Thư ĐTC Phanxicô gửi Hội Thánh toàn thế

⁶⁵ <http://phanxico.vn/2021/03/25/lam-dung-tinh-duc-trong-20-nam-nhan-thuc-cham-chap-cua-cac-giam-muc/>

⁶⁶ Trích diễn từ bế mạc họp thượng đỉnh 21-24/2/2019 - <http://vietcatholic.org/News/html/249056.htm>

⁶⁷ Dĩ nhiên ân tín Bí tích Truyền Chức vẫn không thể xóa được.

giới ngày 20/8/2018, Hội nghị thượng đỉnh các Chủ tịch HĐGM toàn thế giới với ĐTC Phanxicô từ 21 – 24/2/2019 với kết quả là Tựa Sắc Các Con Là Ánh Sáng Thế Gian ngày 9/5/2019 và Công bố của Toà Thánh ngày 17/12/2019 về Quyết Định của ĐTC huỷ bỏ Bí Mật Tông Toà.

Tuy nhiên, lạm dụng tình dục trẻ em không phải là căn bệnh của riêng giới độc thân, mà cả nơi những người đã lập gia đình, chung quanh gia đình, hàng xóm, trường học và các cơ cấu xã hội⁶⁸. Theo linh mục Zollner và đa số các chuyên gia, không thể thiết lập mối liên hệ nhân-quả giữa bậc sống độc thân và lạm dụng tình dục: 95% các vụ lạm dụng thường xảy ra trong khung cảnh gia đình và 99,9% những người lạm dụng là những người không độc thân. Và ít nhất là có 95% linh mục không bao giờ lạm dụng tình dục trên trẻ em. Tuy nhiên, bậc sống độc thân có thể là yếu tố rủi ro nếu nó không được sống tốt qua nhiều năm tháng⁶⁹.

Ngoài ra, việc lạm dụng tình dục cũng có thể do tình trạng lệch lạc tình dục: về đối tượng như ái nhi, ái lão, ái vật, ái thú, ái tử thi; về mục tiêu như ác dâm, khổ dâm, phô dâm, thị dâm, thánh dâm, cạo xát, cải trang và liên quan đến hội chứng tâm thần như bệnh lý tâm thần, rối loạn nhận dạng giới tính. Tất cả đều do rối loạn quá trình phát triển tâm lý trong thời thơ ấu: từng bị lạm dụng tình dục, bắt chước hành vi lệch lạc này từ người lớn, từ phim ảnh hay sự bất thường về hormon, tổn thương thần kinh, và rối loạn gene. Việc điều trị lệch lạc tình dục chủ yếu là tâm lý liệu pháp phối hợp với thuốc chống loạn thần, chống trầm cảm, chống tình trạng hoạt động tình dục quá mức vượt quá khả năng kiểm soát của người bệnh khi cần thiết⁷⁰.

⁶⁸ The Guardian ngày 5/9/2015 đưa tin có cả ngàn vụ lạm dụng tình dục trong học đường nước Anh, mà ít nhất 20% số vụ được thực hiện bởi những bạn học cùng lứa.

⁶⁹ <http://phanxico.vn/2019/02/15/muoi-diem-ve-cuoc-hop-thuong-dinh-cac-giam-muc-de-bao-ve-tre-vi-thanh-nien/>

⁷⁰ Theo bác sĩ Đặng Lan - <https://suckhoedoisong.vn/lech-lac-tinh-duc-va-moi-lien-quan-benh-ly-tam-than-n156613.html>

Người Việt Nam ta tế nhị, kín đáo nên không ồn ào như ở các nước Tây Phương, chứ không phải là không có và vẫn được giữ im lặng! Nhưng nay do lập trường quyết liệt của Tòa Thánh và truyền thông mở đường, nhiều người đã mạnh dạn lên tiếng tố cáo, khiếu kiện lên Đấng Bản Quyền và cả Tòa Thánh nữa. Và một số Đấng Bản Quyền giáo phận tại Việt Nam cũng đã xử lý một số trường hợp với các hình thức từ nhẹ đến nặng như nhắc nhở, khuyên răn, cảnh cáo đặc biệt, cho đi tĩnh tâm riêng dài hạn, ngưng tác vụ mục vụ, kể cả cho hồi tục. Hy vọng Tân Tổng trưởng Bộ Giáo sĩ người Á Châu, Đức Cha Lagiarô Du Huỳnh Trị (You Heung-sik), người Đại Hàn, mới được ĐTC Phanxicô bổ nhiệm hôm thứ Sáu 11/6/2021, sẽ có thể giúp ích lớn lao cho chúng ta⁷¹.

Với **Tự Sắc Vos Estis Lux Mundi**, Tòa Thánh qui định đến tháng 6/2020, tất cả các giáo phận trên thế giới đều phải có ít nhất một văn phòng công khai cố định và dễ lui tới để công chúng có thể đến trình báo các vụ lạm dụng. Tiếc vì đại dịch Covid-19 làm ngưng trệ mọi tiến trình dự liệu. Tất cả giáo sĩ, nam nữ tu sĩ buộc phải trình báo sớm nhất cho Giám mục hay Bề trên thông tin về các tội phạm này. Trước đây, việc trình báo *buộc lương tâm cá nhân*, nay được nâng lên *tính cách quy luật pháp lý*. Cha Hans Zollner, nhà thần học, tâm lý học, giáo sư và nhà trị liệu tâm lý, thành viên của Ủy ban Giáo hoàng Bảo vệ Trẻ vị thành niên ngay từ ngày thành lập năm 2014 nói rằng cả Giáo hội cũng như bất kỳ Nhà nước nào đều không thể mong muốn hoàn toàn không có lạm dụng. Việc cải cách luật pháp có mục đích giảm các khả thể... Việc cải tổ phần VI của Bộ Giáo luật được ban hành ngày 2 tháng 6 là một bước quan trọng. Lạm dụng được hình sự hóa và được định nghĩa là một tội ác “chống lại nhân phẩm” chứ không phải là một tội chống lại trách nhiệm cụ thể của giáo sĩ. Vì thế,

⁷¹ <http://vietcatholicnews.org/News/Html/269080.htm>

*lạm dụng cũng bị trừng phạt trong trường hợp thủ phạm lạm dụng là người thánh hiến, kể cả nữ tu hoặc giáo dân*⁷².

Mới đây, Tổng Giám mục Charles Scicluna, phó tổng thư ký Bộ Giáo lý Đức tin, phụ trách cuộc chiến chống nạn ấu dâm cho biết không có lý do gì để không thực hiện tự sắc *Vos estis lux mundi* và mỗi giáo phận đều phải có văn phòng báo cáo lạm dụng, hỗ trợ nạn nhân là một bổn phận. Đây là nghĩa vụ pháp lý không nhượng bộ và phải được tôn trọng. Nó không phụ thuộc vào ý muốn cá nhân của mỗi giám mục. Các giám mục không có lý do gì để không thực hiện quy chế của tự sắc này. Đức Phanxicô đã mong muốn có một Giáo hội lắng nghe dân Chúa, và đây là một phần của tiến trình này⁷³.

Tông Hiến mới của ĐGH Phanxicô ***Pascite Gregem Dei (Hãy Chăn Dắt Đoàn Chiên của Thiên Chúa)***, ban hành ngày 2/6/2021 và có hiệu lực từ ngày 8/12/2021 chứa các sửa đổi phần VI Bộ Giáo luật 1983 bàn về các tội ác và hình phạt, bao gồm cả những tội ác và hình phạt liên quan đến việc giáo sĩ lạm dụng tình dục, là một công cụ phục vụ lợi ích của các linh hồn và các mục tử sẽ áp dụng chúng một cách công bằng và đầy thương xót. Một trong những ưu điểm của Quyển VI sửa đổi là các trọng tội đã được sắp xếp lại có hệ thống hơn, và mục tiêu của các chế tài hình sự trong Giáo hội là để khôi phục công lý, cải tạo người phạm tội và sửa chữa tai tiếng. Cụm từ ***một người có thể bị trừng phạt*** không còn nữa, mà nếu ai đó mắc một vi phạm hoặc một trọng tội được liệt kê trong luật hình sự, thì ***người đó phải bị trừng phạt***. Trong Giáo hội, ***sự cứu rỗi các linh hồn luôn phải là luật tối cao*** (điều 1752). Theo nghĩa này, luật hình sự phục vụ cho việc cứu rỗi các linh hồn. Điều đó rất rõ ràng trong các hình phạt chữa trị (tuyệt thông, ngưng chức và cấm chế). Các hình

⁷² <http://phanxico.vn/2021/06/10/linh-muc-hans-zollner-viec-hong-y-marx-tu-chuc-co-the-dong-gop-vao-viec-phong-ngua-lam-dung-lam-minh-bach-va-co-trach-nhiem/>

⁷³ <http://phanxico.vn/2022/05/13/giam-muc-charles-scicluna-moi-giao-phan-phai-co-van-phong-bao-cao-cac-vu-lam-dung/>

80  *Phần thứ nhất:* Các thách thức cho đời linh mục thừa tác

phật khác được gọi là hình phật đền tội vì chúng cố gắng khôi phục công lý và cải tạo người phạm tội⁷⁴.



II. CÁC NGUYÊN NHÂN ĐƯA TỚI LẠM DỤNG

1. SỰ THIẾU TRƯỞNG THÀNH NHÂN BẢN TOÀN DIỆN

Để được chịu chức, ứng sinh phải được đánh giá là khả dĩ trưởng thành. Nhưng sự trưởng thành này không ở tình trạng tĩnh và được kiện toàn chung cuộc, mà vẫn luôn ở thể động, có thể thay đổi thăng hoa hoặc suy thoái, và do sự thiếu trưởng thành nhân bản toàn diện này mà đưa tới khủng hoảng lạm dụng tình dục và những lạm dụng khác.

2. KHÁT VỌNG THỎA MÃN NHU CẦU TÂM LÝ

Bất cứ người đàn ông nào cũng khao khát sự dịu dàng nồng ấm, sự chiều chuộng yêu thương ngọt ngào nữ tính, và bất cứ người phụ nữ nào cũng mong ước một bờ vai vững chắc để nương tựa, một vòng tay mạnh mẽ để được ôm ấp che chở, thỏa mãn được nhu cầu tâm lý yêu và được yêu. Do đó, và nhất là khi gặp thử thách buồn phiền, cảm nhận cô đơn, thất vọng, chán nản là *lúc dễ dâm liều mà sa ngã vào tình cảm phái tính nhất*.

3. DO THIẾU KHẢ NĂNG QUẢN LÝ GIỚI TÍNH CỦA MÌNH

Bản năng giới tính cung cấp một năng lượng để đi ra khỏi vỏ bọc của tính ái kỷ mà đi tìm quan hệ trao đổi, hướng về hợp nhất với người khác. Sự hấp dẫn giới tính cũng có thể đưa tới sự hấp dẫn tính dục và quan hệ tình dục. Song xung năng tình dục không phát xuất từ giới tính, mà từ tùy mối quan hệ: Người sống đời đòi bạn kết nối

⁷⁴ <http://vietcatholicnews.org/News/Html/268908.htm>

quan hệ với vợ/chồng của mình đưa tới quan hệ tình dục, trong khi linh mục/tu sĩ kết nối với Chúa, với Giáo hội và với các linh hồn thì không hề có quan hệ tình dục. Như thế, tình yêu và tình dục không phải lúc nào cũng đi với nhau. Sự trưởng thành nhân bản toàn diện cùng với một đời sống nội tâm thiêng liêng sâu xa, biết kính sợ và yêu mến Thiên Chúa như trọng tâm của tất cả sẽ gìn giữ chúng ta khỏi vấp ngã vào quan hệ tình dục. Nếu kiên trì thực thi năm yếu tố giúp sống tốt mọi mối tương quan thì càng hiệu quả hơn: *nơi chốn gặp gỡ, thời gian và thời lượng, khoảng cách thể lý và tâm lý, sự có mặt của những người thứ ba, sống ý thức sự hiện diện khuất ẩn nhưng rất thực của Chúa.*

4. TÒ MÒ TÁY MÁY CHÂN TAY

Desmond Morris chia các hành vi của các bộ phận cơ thể đối ứng tương tác với nhau theo hai giai đoạn yêu thương chia sẻ (*Mắt đối cơ thể, mắt đối mắt, lời đối lời*); và yêu thương có tiếp xúc cơ thể trực tiếp (*Bàn tay đối bàn tay, cánh tay đối vai, cánh tay đối eo, miệng đối miệng, tay đối ngực, miệng đối ngực, tay đối cơ quan sinh dục, cơ quan sinh dục đối cơ quan sinh dục*). Những hành vi đụng chạm nặng được coi là quấy nhiễu/quấy rối tình dục, còn nhẹ nhàng thì được coi là tò mò táy máy chân tay, và có lẽ không nhiều thì ít, ai cũng có thể mắc phải, hoặc là nạn nhân hoặc là người đã gây nên, nhất là hồi còn trẻ (x. Tv 25,7).

5. CÓ VẤN ĐỀ VỀ TÍNH DỤC ĐỒNG TÍNH⁷⁵

Tính dục đồng tính là có những biểu lộ tình dục giữa hai người đồng giới, bị Giáo hội coi là một rối loạn ghê tởm trái tự nhiên, thường xảy ra giữa hai người đồng tuổi, một lớn một nhỏ, có khi cả giữa người có quyền và kẻ dưới quyền. Tuy nhiên, có thể có biểu hiện đồng tính chỉ là *một vấn đề tạm thời, ví dụ một thanh niên chưa hoàn*

⁷⁵ X. Huấn Thị của Bộ Giáo Dục Công Giáo ngày 04-11-2005 về đồng tính ái và việc chấp nhận vào Chứng Viện và lên Chức Thánh.

toàn phát triển, là một sự bất toàn trong tiến trình trưởng thành tâm lý, tình cảm và giới tính: sự phát triển tình cảm bị ngưng lại và không đi tới sự ước muốn người khác phái.

ĐTC Phanxicô nói: *“Vấn đề đồng tính là vấn đề rất nghiêm trọng, cần thiết phải phân định ngay từ đầu với các ứng sinh. Chúng ta phải rất đòi hỏi, vì trong xã hội ngày nay, đồng tính có vẻ như là một, và não trạng này cũng ảnh hưởng đến đời sống Giáo hội... Đây là vấn đề chúng ta không thể không đương đầu. Phải quan tâm đến mức độ trưởng thành nhân bản và tình cảm của ứng sinh, phân định một cách nghiêm túc và lắng nghe kinh nghiệm của Giáo hội. Chúng ta không thể chối cãi sự kiện có nhiều linh mục/tu sĩ đồng tính, nhưng không có chỗ cho loại tình cảm này trong đời sống thánh hiến. Chính vì vậy Giáo hội đòi hỏi những người có khuynh hướng này không được chấp nhận vào đời sống linh mục hay tu trì⁷⁶, như linh mục Charamsa chẳng hạn⁷⁷.*

Tuy nhiên, khi trả lời cha James Martin về một số câu hỏi liên quan đến những người đồng tính, lưỡng tính và chuyển giới, viết tắt là LGBT, Ngài nói: *“Thiên Chúa là Cha và Người không từ chối bất kỳ người con nào. Thiên Chúa luôn gần gũi, thương xót và dịu dàng. Theo con đường này anh chị em sẽ tìm được Chúa”. “Tôi muốn họ đọc sách Công vụ Tông đồ. Trong đó, họ sẽ tìm được hình ảnh Giáo hội sống động”. Với một người Công giáo LGBT đã kinh nghiệm bị Giáo hội từ chối?’, Ngài trả lời: “Tôi muốn họ nhận ra rằng đó không phải là ‘sự từ chối của Giáo hội’, nhưng trái lại, của ‘người của Giáo hội’. Giáo hội là một người mẹ và mời gọi tất cả con cái quy tụ lại với nhau. Chúng ta hãy lấy dụ ngôn khách được mời dự tiệc: ‘Những người công chính, người tội lỗi, người giàu có, người nghèo...’ (Mt 22, 1-15).*

⁷⁶ Trích sách Sức Mạnh Ôn Gọi - <http://phanxico.vn/2018/12/02/duc-phanxico-van-de-dong-tinh-la-mot-van-de-rat-nghiem-trong/>

⁷⁷ Linh mục Krzysztof Charamsa, người Ba Lan, 43 tuổi, làm việc tại Bộ Giáo lý Đức tin, đã thú nhận sống đồng tính, gây cơn bão truyền thông ngay hôm trước ngày khai mạc Thượng hội đồng về Gia đình 4/10/2015 và Vatican ngưng chức ông - <http://phanxico.vn/2015/10/05/su-sa-nga-cua-mot-linh-muc/>

Giáo hội ‘tuyển chọn’, một trong những ‘dòng máu thuần khiết’, không phải là Giáo hội Mẹ Thánh thiện, nhưng là một giáo phái”⁷⁸.

6. CHỦ NGHĨA GIÁO SĨ TRỊ

Là một sự tôn kính thái quá có khuynh hướng trao cho giáo sĩ một quyền uy đạo đức tối thượng, trong khi linh mục vẫn là con người có tất cả sai lầm và tội lỗi mà người bình thường nào cũng có thể phạm. Người có quyền bính biến thái có xu hướng lạm dụng quyền bính, lạm dụng lương tâm đưa tới lạm dụng tình dục, chẳng hạn ĐHY McCarrick với trẻ giúp lễ, với các chủng sinh và linh mục trẻ dưới quyền. Theo ĐTC Phanxicô, *“Hình thái giáo sĩ trị, dù được dung dưỡng bởi chính các linh mục hay bởi giáo dân, đều gây ra sự chia tách trong thân thể Giáo hội, vừa khuyến khích vừa giúp duy trì nhiều sự ác mà ngày nay chúng ta tố giác. Nói không với những lạm dụng là dứt khoát nói không với mọi hình thái giáo sĩ trị”⁷⁹*. Tất nhiên quyền lực phải có, nhưng quyền lực này phải được kiểm soát ở tất cả các cấp với việc thực thi quyền trong Giáo hội.

7. THẦN THÁNH HÓA THÁI QUÁ LINH MỤC

Sự thần thánh hóa thái quá linh mục lẫn lộn tâm linh và tình dục đưa đến một lối suy nghĩ đồi trụy nhất: *“Tôi tận hiến đời tôi cho Chúa, linh mục là người của Chúa, nếu tôi hiến thân cho linh mục là tôi hiến thân cho Chúa”^{80*}*. Đó là thứ lý thuyết đồi trụy “thần nghiệm tình dục” của linh mục Thomas Philippe mà ông Jean Vanier đã thừa

⁷⁸ <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2022-05/dtc-thien-chua-khong-tu-choi-nguoi-con.html>

⁷⁹ https://gxkimlong.wordpress.com/2018/09/12/thu-cua-dtc-phanxico-lien-quan-den-van-de-giao-si-tri/#_ftn1

⁸⁰ Có một em nữ bị một linh mục lạm dụng tình dục khi vừa lớn. Em đã vượt qua được và đi tu ở nước ngoài. Nhưng do ký ức và tiềm thức quá khứ, dù đang là một tập sinh, em đã lẫn lộn tâm linh và tình dục mà phóng chiếu quan hệ ấy vào tương quan với Chúa Giêsu trong hiện tại. Em chia sẻ với người đồng hành rằng em được Chúa Giêsu yêu như chồng yêu vợ và em cảm nhận vừa đau đớn vừa hạnh phúc như lúc đang giao hợp. Đó là một hồi ức và tưởng tượng bệnh hoạn. Và cuối cùng,

kế, và Tòa Thánh đã nghiêm trị. Một khi nghĩ rằng linh mục không thể đựng tới, nạn nhân không thể biện bạch và có nói ra cũng chẳng được ai tin đành phải im lặng, trở thành nạn nhân hai lần, vừa bị lạm dụng vừa bị thành kiến dư luận, nguy cơ rơi vào cuộc khủng hoảng trầm trọng về tinh thần, tâm lý cũng như thể lý.

Do sự gần gũi thân mật của sứ vụ mục vụ, mối quan hệ có thể càng ngày càng đi xa hơn tới lạm dụng nữ tu. *Cũng có thể có các trường hợp dựa trên sự đồng ý của cả hai bên.* Thường linh mục đi bước trước, nhưng có khi nữ tu tấn công linh mục vì những ham muốn mãnh liệt của họ, nhất là vào giai đoạn rụng trứng, các tuyến nội tiết thay đổi và các loại hooc-môn tương ứng gia tăng khiến sự ham muốn nhục dục thể xác trở nên mãnh liệt khiến họ chủ động hơn.

8. THIẾU ĐỒNG HÀNH THIÊN LIÊNG

Cha Stéphane Joulain, một tâm lý gia chuyên ngành khẳng định: *“Đồng hành thiêng liêng với các linh mục cũng rất quan trọng”*⁸¹. Còn Manfred Lutz, một bác sĩ y khoa ngành tâm thần học, nói rằng *các khủng hoảng nơi giáo sĩ không đến từ cuộc sống độc thân, nhưng đúng hơn là từ sự khô cạn đời sống thiêng liêng*⁸². ĐTC Phanxicô khuyên các chủng sinh *“hãy tín nhiệm và trao đổi với cha linh hướng, ngài không phải là một vị thanh tra lương tâm, nhưng là người nhân danh Đức Giám Mục giúp các thầy tăng trưởng trong đời sống thiêng liêng”*⁸³.

Nhà Dòng phải cho về. Đó là vết sẹo cả đời không được chữa lành của nạn lạm dụng tình dục trẻ em.

⁸¹ <http://phanxico.vn/2018/10/25/linh-muc-stephane-joulain-dong-hanh-thieng-lieng-voi-cac-linh-muc-cung-rat-quan-trong/>

⁸² Zenit.org 25-1-2013.

⁸³ <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2018-11/dgh-nhan-nhu-cac-chung-sinh-giao-phan-agrigento.html>

9. SUY THOÁI TƯƠNG QUAN THIÊNG LIÊNG

Nữ tu Geneviève Médevielle từng thấp từng một số nữ nạn nhân bị các linh mục lạm dụng nhận định rằng các lạm dụng tình dục nữ tu đã số ở trong quan hệ mà khởi đầu có tính cách thiêng liêng: họ có thể dùng sức quyến rũ trí tuệ, thiêng liêng, nhất là những người trẻ chưa được đào tạo kỹ lưỡng, bị chi phối về mặt tâm lý hay thiêng liêng, như trường hợp ông Jean Vanier và sáu phụ nữ trưởng thành không khuyết tật. Thánh Phaolô cảnh báo “*khởi sự trong tinh thần nhưng kết thúc trong xác thịt*”.

Trong một thời gian dài, những gì trong lãnh vực tình dục đã được phơi bày và bình luận, nhưng có lẽ phần quan trọng nhất của vấn đề vẫn còn chìm sâu vì nó chạm vào lãnh vực thiêng liêng, ở đó, việc xác định thế nào là vi phạm đến tự do và lương tâm sẽ phức tạp hơn. Trên thực tế, khi một người đã dính vào quyền lực, đôi khi họ quên họ phải thực thi thẩm quyền đạo đức chính đáng để phục vụ người khác chứ không phải để tìm kiếm quyền lực cá nhân.

Sự lạm dụng thiêng liêng có thể đụng đến bất kỳ ai đã tin tưởng mở ra với lương tâm, điều này ở trong khuôn khổ được cho là tuyệt đối kín đáo và tôn trọng lương tâm. Trong Giáo hội, một quy tắc không thể đụng chạm thường là quy tắc phân biệt tòa trong và tòa ngoài. Kẻ thao túng vi phạm các biên giới, kể cả đôi khi đụng đến bí mật tòa giải tội. Họ biết cách kết hợp các chức năng và trách nhiệm trong khi những điều này cần phải được tách bạch. Kẻ bạo hành thiêng liêng sẽ không bao giờ cho mình là người có lỗi vì họ tin chắc vào hành động của mình, đảm bảo để nạn nhân dưới ảnh hưởng của họ vẫn thụ động. Đây là lý do vì sao sau đó một số lạm dụng này dẫn đến lạm dụng thể lý hoặc tình dục, vì những lạm dụng này đã luôn được chuẩn bị dưới sự khống chế thiêng liêng. Tự cho mình là người thay thế Chúa, nhân danh Ngài mà nói, đó là dấu hiệu cho thấy mối quan hệ thiêng liêng không lành mạnh. Khi một người hướng dẫn thiêng liêng muốn bẻ cong ý chí người khác theo các tiêu chí của mình, thì cần phải xác định và báo cáo hành vi lạm dụng. Giám đốc hoặc Bề

trên phải hết sức thận trọng và khiêm tốn khi dùng những lập luận của quyền hạn, vì nguy cơ công cụ hóa là rất lớn, luôn phải đề phòng khi gỡ rối lam dụng. Đức vâng lời phải luôn được soi sáng, nếu không nó chỉ là con tốt trong tay của những kẻ giả dối⁸⁴.

10. THIẾU ĐỜI SỐNG NỘI TÂM VÀ CẦU NGUYỆN

Vì thiếu đời sống nội tâm cầu nguyện kết hiệp mật thiết với Chúa, khi ập tới những khó khăn thất bại, những mệt mỏi, những khó khăn và hụt hẫng, những hiểu lầm và buồn phiền, chán nản, thì lý trí của “*phần người*” bị lu mờ, trong khi nhu cầu bản năng của “*phần con*” gia tăng cường độ mà mắc bẫy tình dục. Đức Bênêdictô XVI nói: “*Tại sao ấu dâm có thể đạt đến một tỷ lệ cao như vậy? Cuối cùng lý do là sự vắng mặt của Thiên Chúa*”.

11. DO DỮ KIẾN TÂM SINH LÝ HẤP DẪN TÍNH DỤC

Hấp dẫn tính dục là sức lôi cuốn mãnh liệt có tính cách tính dục đối với một người cá biệt nào đó. Có sức hấp dẫn tính dục hay bị hấp dẫn tính dục đều nguy hiểm đối với một con người, dù người đời thường hay người tu hành, nam cũng như nữ, có gia đình hay còn độc thân, vì bị tấn công hoặc tấn công mà vấp ngã⁸⁵.

12. NÃO TRẠNG BẢO VỆ CƠ CHẾ

Khi giáo sĩ mắc sai phạm thường được giải quyết cách kín đáo nhằm bảo vệ hình ảnh, quyền lực và định chế của Giáo hội. Và đó là gốc rễ của tình trạng che đậy lam dụng⁸⁶. ĐTC Biển Đức XVI đã than phiền về “*một bận tâm không đúng chỗ cho thanh danh của Giáo hội và một ưu tư mang tính lam dụng nhằm bảo vệ tiếng tăm của Giáo*

⁸⁴ <http://phanxico.vn/2022/05/21/tai-tieng-cua-lam-dung-thieng-lieng/>

⁸⁵ x. Câu chuyện chia sẻ của một linh mục trẻ đẹp trai đa tài với một phụ nữ thiện nguyện có gia đình bị hấp dẫn tính dục. Bà tìm mọi cách theo đuổi chinh phục cha, muốn hiến mình cho cha. May nhờ cha thành thật trong linh hướng và khiêm tốn vận dụng các rào cản cần thiết để thoát khỏi.

⁸⁶ <http://vietnam.ucanews.com/2013/06/07/tai-sao-cac-giam-muc-che-day-tinh-trang-lam-dung/>

hội khỏi những vụ tai tiếng, để tránh gương xấu”⁸⁷. Đó là “giải pháp tốt của một thời” mà ĐTC Phanxicô không chấp nhận nữa, vì “tuyệt đối không có chỗ trong thừa tác vụ cho những ai lạm dụng trẻ vị thành niên... Tôi không tin vào chủ trương duy trì một tinh thần hợp đoàn để tránh gây thiệt hại cho hình ảnh của định chế”⁸⁸.

13. SỰ QUẤY PHÁ CỦA MA QUỶ

Ngày nay, Quỷ Dâm Dục càng gia tăng hoạt động. Vậy đừng chủ quan, hãy cảnh giác để phòng tự bảo vệ mình và bảo vệ anh chị em, vì chúng ta có thể thắng được một dịp chứ không dễ thắng mãi đâu, ma quỷ lại đi rủ thêm bảy quỷ khác còn nguy hiểm hơn trở lại tấn công. Nguy hiểm nhất là ma quỷ lưu manh dối trá luôn làm cho chúng ta tưởng lầm rằng không có nó luôn rình rập để đánh úp chúng ta.

14. THIẾU PHƯƠNG THỂ BẢO VỆ

Thiếu sự khổ chế và không thực hành năm yếu tố giúp sống tốt các mối tương quan là *nơi chốn gặp gỡ, thời gian và thời lượng, khoảng cách thể lý và tâm lý, sự có mặt của những người thứ ba, sống ý thức sự hiện diện khuất ẩn nhưng rất thực của Chúa*. Mỗi người có thể thấy được những hệ quả từ quá khứ của mình.

15. THIẾU MỞ LÒNG RA ĐỂ ĐƯỢC GIÚP ĐỠ KỊP THỜI

Trong tinh thần Giáo Hội Hiệp Hành, cần mở ra cơ hội đối thoại về thất bại và lỗi lầm của mình, dù có xấu hổ, để được lắng nghe, giúp đỡ phân định kịp thời. Người nào biết chấp nhận những thực tế đó trong niềm tin vào Chúa và sự nâng đỡ của cộng đoàn Giáo hội sẽ nhận được sự trợ giúp của Chúa Thánh Linh, các nạn nhân được giúp đỡ chữa lành và người gây ra tội ác cũng được biến đổi.

⁸⁷ x. VietCatholic News ngày 21/3/2010, Thư ĐTC Biển Đức XVI gửi người Công giáo Ái Nhĩ Lan.

⁸⁸ ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News.

16. CẠM BẤY CỦA THỂ GIAN

Thế gian không chỉ ghi nhận mọi sơ hở, mà còn gài bẫy để mắc cả, đặt điều kiện ép buộc có lợi cho họ, bất chấp thiệt hại cho Giáo hội, cho các linh hồn và cho chính bản thân đương sự. Vậy nếu chẳng may vấp phải, hãy tin tưởng vào tình yêu tha thứ của Chúa (x. Ga 8, 10-11), khiêm tốn thành thật trở về với Chúa và trình bày với Đấng Bản Quyền để Ngài có cách giúp đỡ giải quyết, càng muốn che giấu giấu diếm càng bị kẹt vì phải chấp nhận hết điều kiện nợ đến điều kiện kia, luôn sống trong bất an và sợ hãi⁸⁹. Nhưng ĐTC Phanxicô than phiền *“có những linh mục thậm chí không nói chi với Giám Mục của mình”*⁹⁰.



III. CÁC THIỆT HẠI DO NẠN LẠM DỤNG TÌNH DỤC

ĐTC Phanxicô nói: *“Các tội ác lạm dụng tình dục xúc phạm đến Chúa, gây thiệt hại về thể chất, tâm lý, thiêng liêng cho nạn nhân và gây tổn hại cho cộng đồng tín hữu”*⁹¹.

1. VỀ NHÂN SỰ

Theo số liệu thống kê mới nhất, Giáo hội Công Giáo có khoảng 416.000 linh mục trên toàn thế giới, trong đó khoảng 2% lạm dụng. ĐGH Biển Đức XVI đã sa thải gần 800 linh mục vì xâm hại tình dục trẻ em⁹². Cũng có một số giáo phẩm cao cấp nữa⁹³.

⁸⁹ x. câu chuyện xảy ra tại Ba Lan cho một linh mục lạm lỡ.

⁹⁰ ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News.

⁹¹ Trong lời mở đầu Tự sắc Các Con Là Ánh Sáng Thế Gian ban hành ngày 9/5/2019.

⁹² <http://www.vietcatholic.org/News/Home/Article/249188>

⁹³ Rõ rệt là Giám mục Gabino Zavala, Phụ tá TGP. Los Angeles, đã thú nhận có hai đứa con ở một tiểu bang khác buộc phải từ chức; TGM. Milingo (Phi Châu) kết hôn

2. VỀ VẬT CHẤT

Từ khi xảy ra kiện tụng cho đến nay, nguyên Giáo hội Mỹ đã mất hơn 4 tỷ mỹ kim đền bù, nhiều giáo phận phải tuyên bố phá sản vì không đủ tiền bồi thường. Giáo phận Brooklyn đã điều đình bồi thường 27,5 triệu đôla cho bốn bé trai bị tấn công tình dục bởi một giáo dân dạy môn tôn giáo⁹⁴. Giáo hội Công Giáo Úc phải trả tổng cộng 213 triệu mỹ kim bởi chừng 7% giáo sĩ và nam tu sĩ đã lạm dụng⁹⁵, v.v...

3. VỀ UY TÍN VÀ LÒNG TIN

a. Thế gian tấn công quá khích

Ủy ban về quyền trẻ em của Liên Hiệp Quốc gay gắt cáo buộc Tòa Thánh đã để mặc nạn giáo sĩ lạm dụng và thúc giục mở hồ sơ về các người phạm tội ấu dâm cũng như các Giáo phẩm che đậy. Ủy Ban Hoàng Gia Úc yêu cầu Giáo hội bãi bỏ luật độc thân linh mục, dù hai cái chẳng liên quan gì đến nhau⁹⁶. Chính quyền Úc còn đòi các linh mục ngồi tòa phải tố cáo người xưng tội ấu dâm, nếu không là qui tội hình sự⁹⁷. Dự luật 360 của Thượng viện California buộc các linh mục giải tội phải thông báo cho chính quyền dân sự về người xưng tội lạm dụng tình dục trẻ em. Quốc gia Trung Mỹ Costa Rica cũng đưa ra dự luật buộc báo cáo người xưng tội ấu dâm.

với bà Maria Sung của giáo phái Moon; HY. Michael Patrick O'Brien, Tô Cách Lan v.v... và cao cấp hơn nữa là Khâm sứ Tòa Thánh tại Cộng Hòa Dominica, TGM. Josef Wesolowski; ĐHY Theodore McCarrick...

⁹⁴ <http://phanxico.vn/2018/09/20/lam-dung-trong-mot-nha-tho-o-new-york-boi-thuong-ky-luc-cho-bon-nan-nhan/>

⁹⁵ <http://www.reuters.com/article/us-australia-abuse-idUSKBN15V046>

⁹⁶ <http://vietcatholic.org/News/html/247262.htm>

⁹⁷ Nhưng các linh mục chấp nhận đi tù hơn là vi phạm án tòa giải tội - Xem CWNews 18.03.2010: Tòa Ân Giải nhấn mạnh rằng bí mật tòa trong là tuyệt đối. Cha giải tội không được làm bất cứ điều gì dựa trên những lời thú tội của hối nhân hoặc tiết lộ những tội đã được xưng ra cho bất kỳ người nào. Việc duy nhất tòa giải tội có thể làm là xá tội.

b. Các Giám Mục, Linh Mục Phản Ứng

Trước những đòi hỏi đó, các linh mục sẽ chọn án tù hơn là phản bội án tòa giải tội, vì phạm lương tâm sâu sắc nhất của mình và luật pháp của Thiên Chúa và Giáo hội, vì việc xưng tội cơ bản là cuộc gặp gỡ giữa hối nhân với Thiên Chúa. Đó là khoảnh khắc linh thánh một người tiết lộ phần sâu thẳm nhất trong lương tâm của mình trước Thiên Chúa, nên thông tin nhận được trong tòa giải tội không thuộc về linh mục, mà chỉ thuộc về Chúa, và linh mục giải tội dứt khoát bị cấm tiết lộ, không có bất kỳ ngoại lệ nào⁹⁸. ĐGM Michael Barber cho biết ngài sẽ chấp nhận bị bắt bỏ tù hơn là tuân thủ luật tiểu bang buộc vi phạm án tín tòa giải tội: *“Quyền thú nhận với Thiên Chúa là quyền riêng tư phải được bảo vệ. Theo Giáo Luật, linh mục nào nói ra bất cứ điều gì học được trong bối cảnh bí tích cho bất cứ ai, bất cứ lúc nào, vì bất kỳ lý do gì đều phải bị lập tức dứt phép thông công và các hình phạt khác, kể cả mất trạng thái giáo sĩ”*⁹⁹.

c. Lập Trường Chính Thức Của Tòa Thánh

ĐTC Phanxicô nói: *“Án tín Bí tích Hòa Giải là một ơn phúc mà sự khôn ngoan của Giáo hội luôn bảo vệ bằng mọi khả năng tinh thần và luật pháp của mình. Án tín bí tích là điều không thể miễn chước và không quyền lực nhân bản nào có quyền tài phán đối với nó, cũng như không thể đưa ra bất cứ đòi hỏi nào đối với nó”*¹⁰⁰. Ngày 1/7/2019, Toà Ân Giải Tối Cao ra thông cáo chính thức tái khẳng định lập trường của Giáo hội Công Giáo: *“Việc giữ bí mật tòa giải tội không phải là một nghĩa vụ được áp đặt từ bên ngoài, mà là một yêu cầu nội tại của bí tích, và như thế, không thể bị hủy tiêu. Hối nhân không nói với vị giải tội như một con người, nhưng nói với Thiên Chúa, do đó, yêu sách*

⁹⁸ <http://vietcatholic.org/News/html/250213.htm>

⁹⁹ https://www.catholicnewsagency.com/news/no-priest-may-obey-proposed-law-california-bishop-says-20657?utm_source=CNA&utm_medium=email&utm_campaign=daily_newsletter

¹⁰⁰ Với Khóa Tòa Trong do Tòa Xá Giải Tối Cao tổ chức ngày 29/3/2019 - <http://vietcatholic.org/News/html/251249.htm>



một điều chỉ thuộc về Thiên Chúa quả là một phạm thánh. Nó liên quan đến việc bảo vệ chính bí tích đã được Chúa Kitô thiết lập. Nếu niềm tin vào ấn tín bị phản bội, tín hữu sẽ không được khuyến khích tiếp cận Bí tích Hòa Giải, sẽ dẫn đến thiệt hại nghiêm trọng cho các linh hồn. Chính mối quan tâm đối với phần rỗi các linh hồn này đã khiến Giáo hội phải thiết lập ra các hình phạt nghiêm khắc nhất đối với những người vi phạm ấn tín” (GL 1388; 728, § 1 và điều 1456 Bộ Giáo Luật các Giáo hội Đông Phương)¹⁰¹.

Cho dù chính người xưng tội đồng ý cho cha giải tội nói ra những gì nghe được trong tòa giải tội, ngài vẫn bị buộc phải giữ bí mật không được tiết lộ những gì đã nghe được¹⁰². Tuy nhiên, vị giải tội nên nói cho hối nhân biết các quyền của họ và các bước thực tế họ có thể làm với các thẩm quyền dân sự lẫn Giáo hội trong việc báo cáo tội ác này; nhưng vị giải tội không bao giờ được đặt lên hối nhân nghĩa vụ phải tường trình với nền công lý dân sự như một điều kiện để được tha tội¹⁰³.



IV. CÁC BIỆN PHÁP QUYẾT LIỆT CỦA GIÁO HỘI

1. ĐỐI VỚI GIÁO SĨ LẠM DỤNG

Thánh Gioan Phaolô II dạy “không có chỗ đứng trong hàng linh mục và trong đời tu trì cho những kẻ làm hại người trẻ”, và lập trường của ĐTC Biển Đức XVI là *tuyệt đối không khoan nhượng*. Bộ Giáo Lý Đức Tin đã ra *Thư Luân Lưu*¹⁰⁴ yêu cầu tất cả các HĐGM soạn thảo

¹⁰¹ <http://vietcatholic.org/News/html/251249.htm>

¹⁰² <http://vietcatholic.org/News/Html/251163.htm>

¹⁰³ <http://vietcatholic.org/News/html/251249.htm>

¹⁰⁴ Ra ngày 3/5/2011 và công bố hôm 16/5/2011.

đường hướng xử lý nghiêm khắc giáo sĩ lạm dụng, bao hàm việc *áp đặt một hình phạt chung thân là rút khỏi bậc giáo sĩ*. ĐTC Phanxicô quyết liệt: *“không thể ở địa vị có quyền thế để rồi hủy hoại đời một người khác... phải lấy lại “bài sai”, không cho phép người đó thi hành chức linh mục nữa, và nên khởi sự một phiên tòa theo Giáo luật”*¹⁰⁵. *“Những người tái lạm dụng là những người bệnh... tôi sẽ không ký một đơn xin ân xá nào gửi lên giáo hoàng nữa”*¹⁰⁶.

2. ĐỐI VỚI NHỮNG LINH MỤC CÓ CON

Trước đây khi linh mục thấy không thể tiếp tục đời sống độc thân khiết tịnh thì xin Tòa Thánh cho hồi tục để sống đời hôn nhân hợp pháp, hoặc linh mục sa ngã có con thì cũng phải cho hồi tục cưới người phụ nữ ấy. Điều tệ hại nói ở đây là những trường hợp sống hai mặt, vừa giữ thừa tác vụ linh mục vừa lén lút sinh con và lui tới thăm viếng chu cấp nuôi dưỡng cả con lẫn mẹ; hoặc dàn xếp cho một người bà con hay thuộc cấp nhận đứa con và cưới người phụ nữ ấy¹⁰⁷; hoặc linh mục và người phụ nữ đưa nhau đi sống mất tích; hoặc Địa phận hay Nhà Dòng thỏa thuận chu cấp tiền cho người phụ nữ mang con đi xa, chịu im lặng suốt đời không được tiết lộ danh tánh người cha; hoặc chuyển linh mục đi nơi khác, buộc cho con nuôi, tách đứa bé ra khỏi cha mẹ để thể chế giữ được luật độc thân và danh tiếng của mình.

ĐTC Phanxicô chia sẻ cách giải quyết của ngài khi còn là Giám Mục ở Argentina: *“Nếu linh mục nào đến cho tôi hay đã làm cho một phụ nữ có thai, tôi sẵn sàng lắng nghe, rồi từ từ giúp ông hiểu ra rằng luật tự nhiên đã lấn át chức linh mục của ông. Ông phải rời bỏ thừa tác vụ để chăm sóc đứa trẻ kia, dù ông quyết định không kết hôn với*

¹⁰⁵ ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News.

¹⁰⁶ lavie.fr, Sophie Lebrun, 2017-09-22.

¹⁰⁷ Anh Gerald Erebon, 29 tuổi người Kenya cho biết: *“Khi bà mang thai, một tu sĩ khác đến dàn xếp để làm đám cưới cho bà với tài xế người Kenya của giáo xứ, mục đích là để che giấu tôi.”*

người phụ nữ đó đi nữa, vì đứa trẻ có quyền có một người mẹ thế nào, thì nó cũng có quyền có một người cha như thế. Tôi cam kết sẽ dàn xếp mọi giấy tờ cho ông ở Rôma, nhưng ông phải rời bỏ mọi sự...”¹⁰⁸.

Năm 2017, Tòa Thánh cho biết có chỉ thị nội bộ về trường hợp linh mục có con phải từ chức. ĐHY bộ trưởng bộ Giáo sĩ Beniamino Stella tuyên bố: *“Chúng tôi cố gắng làm tất cả những gì có thể làm để miễn các nghĩa vụ chức thánh cho một linh mục Công giáo có con, vì lợi ích của em bé. Tình huống này không thể đảo ngược và linh mục phải từ bỏ chức thánh. Nếu đương sự tự nguyện thì đơn xin miễn chức vụ sẽ nhanh chóng trình lên Giáo hoàng, và trong thời gian ngắn nhất đơn sẽ được chấp nhận. Nếu linh mục không muốn làm đơn xin miễn thì hồ sơ được đưa lên bộ Giáo sĩ giải quyết bằng việc gửi văn thư trực xuất linh mục đó khỏi hàng giáo sĩ. ĐTC Phanxicô đã tái khẳng định vấn đề này”¹⁰⁹.* Trong một tài liệu công bố ngày 4/3/2022 có chữ ký của tất cả các giám mục Công-gô khuyến khích phần lớn các linh mục trung thành sống đời sống dân thân linh mục của mình và kêu gọi những ai không sống đích thực chức vụ linh mục mà có con nên từ bỏ chức thánh để về lo cho con¹¹⁰.

3. ĐỐI VỚI GIÁM MỤC LẠM DỤNG HAY BAO CHE

Thế gian đòi giải quyết rất ráo, không những các người phạm tội mà các giáo phẩm che đậy cho họ nữa. ĐTC Phanxicô nói: *“Tất cả mọi Giám Mục phải thi hành thừa tác vụ của mình một cách hết sức cẩn thận để giúp bảo vệ trẻ vị thành niên, và các vị sẽ bị trả lẽ về vấn đề này”.* Bộ Giám mục, Bộ Truyền giáo và Bộ Giáo hội Đông phương có thẩm quyền tiếp nhận và điều tra các tố cáo lạm dụng chức vụ Giám mục, thành lập một ban tư pháp thuộc Bộ Giáo lý Đức

¹⁰⁸ ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News.

¹⁰⁹ Trả lời ngày 27/2/2019 trên báo L'Osservatore Romano - <http://phanxico.vn/2019/03/02/vatican-tai-khang-dinh-moi-linh-muc-co-con-phai-tu-bo-chuc-thanh/>

¹¹⁰ africa.la-croix.com, Lucie Sarr, 2022-04-08 - Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch - <http://phanxico.vn/2022/04/09/giam-muc-donatien-loi-keu-goi-cac-linh-muc-co-con-tu-bo-chuc-thanh-khong-lien-quan-den-chuyen-tong-du-cong-go-cua-duc-phanxico/>

Tin và bổ nhiệm nhân sự xét xử các Giám mục bị nghi ngờ lạm dụng chức vụ¹¹¹.

Tự Sắc “Như một người mẹ yêu thương”¹¹² của ĐTC Phanxicô ban hành quy luật bãi chức các Giám Mục và Bề Trên Dòng cấp cao thiếu sót nghiêm trọng trong việc xử lý những vụ lạm dụng tính dục: *Nếu thấy nên cách chức Giám Mục, Bộ sẽ khuyến khích sự đệ đơn từ chức lên ĐTC hạn 15 ngày, nếu Giám Mục không trả lời trong thời hạn dự trù, Bộ sẽ công bố sắc lệnh cách chức.*

Quyết liệt hơn, ngày 9/5/2019, ĐTC Phanxicô ban hành ***Tự Sắc Các Con Là Ánh Sáng Thế Gian - Vos estis lux mundi*** có hiệu lực từ 1/6/2019, là hệ quả của cuộc họp thượng đỉnh tất cả các Chủ tịch HĐGM Thế Giới ngày 21-24/2/2019. Tự Sắc đưa ra các biện pháp ở cấp độ phổ quát buộc phải tố cáo giáo sĩ và tu sĩ lạm dụng tính dục, cũng như các Giám Mục và Bề trên Dòng can thiệp hoặc tránh né các cuộc điều tra. Đến tháng 6/2020, tất cả các giáo phận trên thế giới phải có một hay nhiều văn phòng cố định công khai và dễ lui tới để công chúng có thể đến trình báo. Nhưng đại dịch Covid-19 đã làm ngưng trệ mọi tiến trình.

4. HỦY BỎ BÍ MẬT TÔNG TÒA

Ngày 17/12/2019, Tòa Thánh công bố một quyết định lịch sử của ĐTC hủy bỏ Bí Mật Tông Tòa, là Bí Mật vốn không thể và không được phép chia sẻ thông tin với chính quyền hay với nạn nhân. Đây là mức độ bảo mật cao nhất, nhưng từ nay vấn đề minh bạch được thực hiện ở cấp cao nhất. Bí Mật Tông Tòa liên quan đến thủ tục bổ nhiệm giám mục và các sứ thần, việc quản trị Giáo hội hoàn vũ, như các thông tin liên lạc ngoại giao giữa các sứ thần và Tòa Thánh về các hồ sơ riêng tư và các chỉ thị trên các linh mục và giám mục. Những người mang các hồ sơ này ra công chúng sẽ bị truy tố và trừng phạt

¹¹¹ Vatican Radio/WHĐ (13.06.2015) - <http://www.hdgmvietnam.org/hoi-dong-hong-y-tu-van-ket-thuc-phen-hop-thu-muoi/7061.57.7.aspx>

¹¹² Công bố hôm 4/6/2016 và bắt đầu có hiệu lực từ ngày 5/9/2016.



thông qua các tòa án riêng của Giáo hội. Nhưng nay, Giáo hội có thể hợp tác với Tòa án và chính quyền dân sự trong phạm vi họ yêu cầu có sự hợp tác của Giáo hội. Dỡ bỏ bí mật giáo hoàng cũng là để bảo vệ các nạn nhân và cả những người bị truy tố để đảm bảo sự công bằng. Sự tôn trọng đời sống cá nhân của mỗi người luôn được tôn trọng và Bí mật giáo hoàng không dính gì với bí mật tòa giải tội¹¹³. Song các qui luật mới trên đây không có nghĩa là các văn kiện hoặc thông tin về các vụ lạm dụng sẽ được phổ biến cho công chúng¹¹⁴.

5. LỰC LƯỢNG ĐẶC NHIỆM

Ngày 28/2/2020, ĐTC thành lập một **Nhóm Đặc Nhiệm** gồm các chuyên gia di động hỗ trợ các HĐGM, các Dòng tu trong việc chuẩn bị và cập nhật các hướng dẫn bảo vệ trẻ vị thành niên, làm việc trong 2 năm dưới thẩm quyền và trách nhiệm của các HĐGM và Dòng tu. Ba mục tiêu cơ bản của “Lực lượng đặc nhiệm” là: - Giúp lắng nghe các nạn nhân; - Thúc đẩy huấn luyện, nhằm ngăn chặn lạm dụng; - Đưa ra câu trả lời trong các trường hợp tố cáo, xác định vai trò của Giám mục và Bề trên Dòng tu.

Nếu tất cả những biện pháp này được các Giám mục và các Bề trên Dòng tu trên thế giới thực hiện đầy đủ thì sẽ thay đổi cách thức quản lý các cáo buộc lạm dụng, bảo vệ người khiếu nại, thực thi trách nhiệm, loại bỏ che giấu và giúp mang lại công lý cho các nạn nhân, sự thánh thiện cho Giáo hội, và viễn ảnh truyền giáo sẽ rất hiệu quả.

ĐHY Tagle, Tổng trưởng Bộ Loan báo Tin Mừng cho các Dân tộc cho biết Bộ đang làm việc để “theo sát” các HĐGM về các biện pháp ngăn ngừa lạm dụng, nhất là các Giáo hội địa phương còn non trẻ đang phát triển. Họ cần các nhà tâm lý học, và những người

¹¹³ <http://phanxico.vn/2019/12/19/bi-mat-giao-hoang-khong-dinh-gi-voi-bi-mat-toa-giai-toi/>

¹¹⁴ https://www.vaticannews.va/vi/vatican-city/news/2019-12/van-de-tuan-giu-bi-mat-giao-hoang.html?utm_source=newsletter&utm_medium=email&utm_campaign=NewsletterVN-VI

thông thạo giáo luật. “Và đó cũng là nơi mà Giáo hội hoàn vũ sẽ giúp đỡ lẫn nhau: Những người có chuyên môn có thể giúp hình thành nguồn nhân lực ở những nơi khác trên thế giới.” Bộ Loan Báo Tin Mừng theo dõi và yêu cầu các HĐGM đệ trình những gì họ đã chuẩn bị để bắt đầu viết các quy định phù hợp với những gì đã được yêu cầu trong tự sắc “Anh em là ánh sáng muôn dân” (*Vos estis lux mundi*) của ĐTC. ĐTC cũng yêu cầu Ủy ban Giáo hoàng về Bảo vệ Trẻ vị thành niên đưa ra một báo cáo thường niên về những gì Giáo hội Công giáo đang làm trên toàn thế giới để ngăn ngừa việc lạm dụng trẻ vị thành niên và những người trưởng thành dễ bị tổn thương¹¹⁵.



V. NHỮNG CAN THIỆP CƯỜNG ĐIỀU VÀ NGUY HIỂM

Nhưng trước những nỗ lực triệt để chưa từng có của ĐTC và Tòa Thánh, một số Giáo hội Địa Phương đã để có những can thiệp quá mạnh bạo và nguy hiểm.

1. BẢN BÁO CÁO CỦA GIÁO HỘI CÔNG GIÁO PHÁP

Hội Đồng Giám Mục Pháp và Hội Đồng Các Tu Sĩ Nam Nữ Pháp đã ủy thác cho Ông Jean-Marc Sauvé thành lập *Ủy Ban Đọc Lập điều tra về các lạm dụng tình dục trong Giáo hội Pháp*, gồm 20 chuyên gia. Họ đã làm việc gần 4 năm, tiêu tốn 3 triệu Euros và đưa ra bản báo cáo 2.500 trang, ước tính có khoảng 330.000 nạn nhân do 3.200 người lạm dụng là linh mục, tu sĩ và giáo dân làm việc cho Giáo hội từ năm 1950-2020. Họ qui cho các Giám mục Pháp phải chịu trách nhiệm vừa cá nhân vừa hệ thống thể chế trong việc bao

¹¹⁵ <https://www.vaticannews.va/vi/church/news/2022-05/dhy-tagle-cac-giao-phan-can-duoc-ho-tro-ngan-ngua-lam-dung.html>

che nạn lạm dụng và cường điệu đưa ra 45 khuyến nghị đòi cải cách Giáo hội, bao gồm việc sửa đổi Bộ Giáo luật, cải thiện sự phân định và đào tạo chủng sinh, thiết lập các hoạt động nhìn nhận lỗi lầm như việc cử hành các nghi lễ sám hối công cộng, cử hành phụng vụ tưởng niệm các nạn nhân và sự đau khổ của họ, v.v... Họ còn đi xa hơn nữa, yêu cầu Giáo hội xác định trong Giáo luật tất cả các tội phạm tình dục đối với trẻ vị thành niên hoặc người lớn dễ bị tổn thương, nêu bật các yếu tố cấu thành của mỗi tội, các tội danh và các hình phạt tương ứng, xem lại Ấn Tín Bí tích Giải Tội, coi nghĩa vụ khai báo pháp lý về lạm dụng ưu tiên hơn nghĩa vụ giữ bí mật bí tích.

Vốn bị áp lực từ những yêu sách quá khích của các nạn nhân và đòi hỏi pháp lý hình sự của xã hội thế tục, cũng như những biện pháp không khoan nhượng của Giáo hội, nay bị kích động áp đảo của bản báo cáo do mình bỏ tiền thuê làm ra, HĐGM Pháp đã nồng nhiệt đón nhận bản báo cáo, nhìn nhận trách nhiệm thể chế và trong tinh thần tĩnh tâm, cầu nguyện, lắng nghe các nạn nhân, cảm nhận nỗi đau khổ bao la của họ, các Giám Mục Pháp đã cử hành nghi thức quỳ gối sám hối tập thể tại Lộ Đức, thành lập Cơ Quan Quốc Gia Độc Lập về Công Nhận Và Bồi Thường và hứa sẽ dùng mọi nguồn tài chính, kể cả bán các di sản của Giáo hội để bồi thường cho các nạn nhân.

Nhiều người Công giáo Pháp nghi ngờ con số nạn nhân và người lạm dụng do Ủy Ban Độc Lập đưa ra với tỉ số một người lạm dụng đến cả trăm nạn nhân (330.000 nạn nhân của 3.200 người lạm dụng). Từ đó, những tranh cãi về bản báo cáo xuất hiện trong Giáo hội, đặc biệt 8 nhà trí thức Viện Hàn Lâm Công Giáo đưa ra một văn bản 15 trang phản bác việc qui trách nhiệm thể chế cho các Giám Mục, đánh giá không cân xứng về tai ương này, nuôi dưỡng tính hệ thống và đưa ra các đề xuất nhằm hạ thể chế Giáo hội, chỉ trích gay gắt một nền Giáo hội học không đủ, một chú giải yếu kém, một thần học luân lý lỗi thời, đặt vấn đề về bản chất thiêng liêng và thánh thiêng của Giáo hội, của hàng giáo phẩm và các bí tích của Giáo hội.

Về bản Báo Cáo Sauvé, ĐTC nói: *“Khi làm loại báo cáo này, chúng ta phải cẩn thận về cách diễn giải những gì chúng ta làm... Với một tình huống mang tính lịch sử luôn phải được diễn giải theo chú giải thời đó. Nói cách khác: chúng ta không thể dùng các tiêu chuẩn của ngày hôm nay để hiểu các sự kiện của ngày hôm qua. Các lạm dụng cách đây 100 năm, 70 năm trước, là tàn bạo. Nhưng cách người dân sống thời đó không cùng một cách như bây giờ. Ngày nay, chúng ta không được bao che các vụ lạm dụng... Tôi sẽ gặp các Giám mục Pháp trong tháng này và xin họ giải thích những gì đã xảy ra và những gì mới”*¹¹⁶

2. BẢN BÁO CÁO LẠM DỤNG TÌNH DỤC VÀ TIẾN TRÌNH CÔNG NGHỊ Ở ĐỨC

Công việc của Ủy ban Độc lập về Lạm dụng Tình dục trong Giáo hội Pháp cho thấy một hiệu ứng sóng thần. Có thể do những vụ Giáo sĩ lạm dụng tính dục trẻ vị thành niên trong những thập niên trước đây, HĐGM và Ủy ban trung ương giáo dân Công Giáo Đức đề xướng Con đường công nghị nhằm cải tổ Giáo hội trong 4 lãnh vực cũng là 4 diễn đàn của công nghị: *việc thực thi quyền bính trong Giáo hội, cụ thể là dân chủ hóa – giáo dân bầu Giám Mục; vai trò của phụ nữ trong Giáo hội, trong đó có việc cho phụ nữ chịu thánh chức, cải tổ luân lý tính dục của Giáo hội cho hợp thời và sau cùng là thay đổi luật độc thân giáo sĩ*. Các đề nghị trên đây đã được thông qua trong khóa họp cuối từ ngày 3-5/2022.

Cuộc điều tra về việc xử lý các vụ giáo sĩ lạm dụng trẻ em ở giáo phận Munich và Freising từ năm 1945 đến năm 2019, đã được giáo phận ủy cho công ty luật Westpfahl Spilker Wastl thực hiện vào tháng 2 năm 2020. Bản Báo Cáo gần 1.900 trang, nói về sự thất bại hoàn toàn của cả hệ thống, không một chức sắc nào của Giáo hội không chịu trách nhiệm, kể cả Hồng y Reinhard Marx hay Giáo

¹¹⁶ <http://phanxico.vn/2021/12/07/giao-hoang-chap-nhan-don-tu-chuc-cua-tong-giam-muc-aupetit-vi-nhung-loi-dam-tieu/>

hoàng Bênêđictô XVI. Báo cáo được trình bày trong cuộc họp báo tại Munich ngày 20/01/2022 cho thấy ít nhất có 497 người đã bị lạm dụng trong TGP trong khoảng thời gian 74 năm. Hầu hết các nạn nhân trẻ tuổi, 247 nam và 182 nữ, 60% trong độ tuổi từ 8 đến 14. Có 235 thủ phạm gồm 173 linh mục, 9 phó tế, 5 nhân viên mục vụ và 48 người trong phạm vi trường học. Báo cáo nêu tên những người mà họ phát hiện đã xử lý sai các trường hợp lạm dụng, kể cả Hồng y Joseph Ratzinger, (sau là Giáo hoàng Bênêđictô XVI), liên quan đến bốn trường hợp. Tất cả các chức sắc đều đặt thể chế trên nạn nhân và coi đây là vòng nội bộ, vòng trong nhà tự giải quyết với nhau.

Văn phòng luật sư gửi các câu hỏi liên quan đến bốn trường hợp đó cho Đức Bênêđictô XVI, kèm theo các tài liệu liên quan xin ngài trả lời. Các cố vấn của Đức Bênêđictô XVI đã viết 82 trang trả lời, ngài đã ký tên và gửi đến cho công ty luật, nhận trách nhiệm về chúng. Các luật sư cho rằng các lời tuyên bố của Đức Bênêđictô XVI “không đáng tin lắm”. Thật là một cái bẫy ác ý cho ngài.

Những gì đang xảy ra ở Giáo hội Đức do tác động của các vụ lạm dụng là rất nhiều người bỏ nhà thờ, rồi bỏ Giáo hội. Số người Công giáo Đức ngày càng giảm sẽ có tác động tiêu cực đến tài chính của Giáo hội, vì Giáo hội Công giáo Đức là một trong ba nhà tài trợ hàng đầu cho Vatican và cho sứ vụ của các giáo hội.

Các cuộc điều tra tương tự như ở Munich hiện đang được thực hiện ở các giáo phận khác của Đức, và có thể có nhiều tin tức đáng lo ngại hơn trên các phương tiện truyền thông. Cần phải minh bạch về số lượng lạm dụng, sớm muộn gì nó cũng sẽ xuất hiện, và không nên tìm cách phủ nhận chúng. Các Giám mục nên xin lỗi vì đã che đậy lạm dụng. Con đường phía trước là cực kỳ quan trọng với Giáo hội ở Đức và các nơi khác, đó là mạnh mẽ thực hiện những thay đổi trong luật Giáo hội do Đức Phanxicô và các vị tiền nhiệm của ngài đưa ra, đặc biệt là tự sắc *Vos Estis Lux Mundi*.



HĐGM Ba Lan và HĐGM Bắc Âu đã gửi thư cho các Giám mục Đức cảnh giác về nguy cơ ly giáo, và Đức cha Georg Batzing, Chủ tịch HĐGM Đức nói rằng “không có ý định tạo ra một cuộc ‘ly giáo’ mà chỉ nhằm cải cách và đáp ứng nhu cầu của các tín hữu”¹¹⁷. Nay hơn 70 Hồng Y và Giám Mục từ khắp nơi trên thế giới đã công bố một “thư ngỏ tình huynh đệ” cho các Giám mục của Đức cảnh báo rằng những thay đổi sâu rộng đối với giáo huấn của Giáo hội bởi “Con đường đồng nghị” có thể dẫn đến ly giáo, dẫn đến sự nhầm lẫn về giáo huấn của Giáo hội và dường như tập trung nhiều vào ý muốn của con người hơn là của Chúa¹¹⁸. ĐHY Kurt Koch, Chủ tịch Hội đồng Toà Thánh về Cổ võ Hiệp nhất các Kitô hữu cũng lo ngại về con đường công nghị ở Đức. Ngài kêu gọi một cuộc đối thoại về cách hiểu tiến trình hiệp hành: Trong khi ở Đức, hiệp hành tính bao gồm việc giải quyết cơ cấu và những tranh luận có thể làm giảm uy tín của Giáo hội và dẫn đến ly giáo, ĐTC coi hiệp hành tính là một sự kiện thiêng liêng, lắng nghe người khác và lắng nghe nhau, lắng nghe Chúa Thánh Thần để biết những gì Thánh Thần muốn nói với chúng ta, và phục vụ cho công cuộc loan báo Tin Mừng, như Ngài đã thiết định trong Tông hiến mới cho Giáo triều Roma *Praedicate Evangelium*¹¹⁹.

Nhưng ĐHY Mario Grech, Tổng Thư Ký THĐGM 2021-2023, lạc quan tin tưởng hơn: Giáo Hội Hiệp Hành cung cấp diễn đàn để bày tỏ cả những bất đồng, và không lo lắng khi đề cập đến “con đường công nghị tại Đức”. “Hiệp hành mang lại không gian có thể chia sẻ nỗi sợ hãi và niềm vui, sự chắc chắn và nghi ngờ, cùng ước

¹¹⁷ https://www.vaticannews.va/vi/church/news/2022-04/con-duong-cong-nghi-giao-hoi-duc-ly-giao.html?utm_source=newsletter&utm_medium=email&utm_campaign=NewsletterVN-VI

¹¹⁸ <https://www.catholicnewsagency.com/storage/pdf/fraternal-open-letter-to-brother-bishops-germany.pdf>

¹¹⁹ https://www.vaticannews.va/vi/vatican-city/news/2022-04/kurt-koch-lo-ngai-cong-nghi-duc.html?utm_source=newsletter&utm_medium=email&utm_campaign=NewsletterVN-VI



mơ của chúng ta. Rõ ràng có những ước mơ có thể thành hiện thực, có những ước mơ không thể. Có những ước mơ có thể thành hiện thực vào ngày mai, có những ước mơ cần thêm thời gian. “Các Giám Mục có chức vụ của họ trong các Giáo hội địa phương, các ngài không phải là người làm việc tự do nhưng là thành phần của Giám Mục Đoàn và Giám Mục Đoàn được liên kết với thánh Phêrô tông đồ.” Lộ trình “con đường công nghị của HĐGM Đức”, vốn được phát động như một phản ứng trước các vụ bê bối lạm dụng tính dục của giáo sĩ, đã tập trung vào việc sử dụng quyền lực trong Giáo hội, vai trò của phụ nữ và giáo huấn Công giáo về tính dục. Nhưng “con đường công nghị của HĐGM Đức” đã vấp phải những chỉ trích nặng nề tại một số nơi, và từ các Giám Mục bên ngoài nước Đức, những người đã cảnh báo rằng điều này có nguy cơ dẫn đến một cuộc ly giáo. “Không nên để gì dưới tấm thảm” trong cuộc thảo luận của THĐ và mọi người phải được tự do trình bày các vấn đề để Vatican suy xét. “Tất cả các tài liệu đến văn phòng của chúng tôi sẽ được trình lên Đức Thánh Cha” và “không ai bị loại trừ”, miễn là họ “muốn trở thành môn đệ của Chúa Giêsu.” Vấn đề ưu tiên là trở thành một “Giáo Hội Hiệp Hành” hơn để có thể cùng nhau lắng nghe và phân định. “Nếu không trở thành một Giáo hội hiệp hành, chúng ta sẽ rất khó giải quyết, rất khó để đi sâu hơn về mặt thần học vào một số vấn đề mà mọi người đang đặt ra.” “THĐ sẽ không có kết thúc, bởi vì một khi tiến trình đã bắt đầu, nó sẽ tiếp tục, thậm chí sau ngày 23/10/2023”¹²⁰.

3. TÌNH HÌNH Ở CÁC GIÁO HỘI ĐỊA PHƯƠNG KHÁC

TGP Montreal muốn có chân dung đầy đủ về các linh mục lạm dụng tình dục. Các GM Bồ Đào Nha thành lập Ủy Ban Điều Tra Độc Lập về lạm dụng tình dục theo đòi hỏi của giáo dân. Các tu sĩ Pháp thành lập một ủy ban độc lập về lạm dụng. Nghiên cứu về lạm dụng

¹²⁰ <https://www.vaticannews.va/vi/vatican-city/news/2022-05/dhy-grech-thuong-hoi-dong-khong-the-bo-qua-nhung-cau-hoi-kho.html>

tình dục trong Giáo hội Thụy Sĩ sẽ bắt đầu vào tháng 3 năm 2022. Vatican ra lệnh điều tra các vụ lạm dụng ở Tây Ban Nha, nhưng ở Tây Ban Nha, các GM từ chối làm như Pháp.

Linh mục Zollner: *“Những kẻ phạm tội ác đang ẩn núp giữa chúng ta, chúng ta cũng cần một cuộc điều tra ở Ý. Nhưng Giáo hội Ý sẽ không điều tra lạm dụng tình dục quá khứ trong Giáo hội, mà cố gắng giải quyết vấn đề theo một con đường khác”*. ĐHY Gualtiero Bassetti, Chủ tịch HĐGM Ý, tuyên bố rằng đề xuất thu thập các chữ ký nhằm yêu cầu tiến hành như các HĐGM khác trên thế giới thực hiện về vấn đề lạm dụng tính dục không phải là con đường phía trước. Ngài giải thích: *“Trong lúc này, chúng tôi đã làm điều quan trọng hơn. Và chúng tôi đang thực hiện, theo thỏa thuận với Tòa Thánh, một công việc rất quan trọng là phòng ngừa, giám sát trong các Giáo phận, gồm các chuyên gia đánh giá ngay các trường hợp xảy ra”*. Giáo hội đang làm rất nhiều việc trong lĩnh vực phòng ngừa. Trước hết trong việc đào tạo các linh mục, tu sĩ nam nữ, giáo lý viên và các cộng tác viên khác¹²¹.

Giáo hội Công giáo Ý đang ở vào thời điểm quan trọng của lịch sử, phải đối diện với vụ bê bối lạm dụng tình dục. Hy vọng ĐHY Matteo Zuppi, người được HĐGM Ý đề cử và ĐTC Phanxicô bổ nhiệm là Chủ tịch HĐGM Ý, một người có khả năng tạo một thay đổi tốt, vì là một hồng y có thẩm quyền (có thể được bầu làm Giáo Hoàng tương lai). Vấn đề lạm dụng tình dục là công trường tế nhị nhất đang chờ ngài, với chân dung người cải cách rõ ràng và nổi tiếng về kỹ năng của ngài¹²². ĐHY Zuppi tập trung hơn vào việc giải quyết vấn đề lạm dụng. Ngài tuyên bố: *“Không có sự che đậy, không có sự cản trở từ các Giám mục. Chúng tôi sẽ chịu đòn mà chúng tôi phải nhận, đây cũng là trách nhiệm của chúng tôi. Chúng tôi nợ các nạn nhân; nỗi đau của họ là ưu tiên. Chúng tôi cũng nợ Giáo hội Thánh thiện”*. 223 Giám mục Ý tại Hội nghị thường

¹²¹ <https://www.vaticannews.va/vi/church/news/2021-10/giao-hoi-y-khong-dieu-tra-lam-dung.html>

¹²² <http://phanxico.vn/2022/05/28/hong-y-zuppi-nguoi-co-kha-nang-lam-giao-hoang-dung-dau-giao-hoi-y/>

niên của HĐGM đã vạch ra năm kế hoạch hành động để hiệu quả hơn trong việc ngăn chặn hiện tượng lạm dụng bằng một bản Báo cáo quốc gia sẽ được thực hiện với sự đóng góp của các trung tâm độc lập của các Viện đại học về tội phạm học và nạn nhân. Cách tiếp cận của Ý đối với việc lạm dụng khác với cách tiếp cận được các Giáo hội tại Đức, Pháp, Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha áp dụng: Đó là con đường Ý, không nhằm mục đích làm qua loa, hay che giấu hoặc trốn tránh hậu quả của cuộc khủng hoảng lạm dụng, mà làm mọi việc một cách nghiêm túc, qua nỗ lực trở thành “*một Giáo hội biết lắng nghe, như một người đồng hành, và có thái độ của một người mẹ muốn bắt đầu bước đi cùng con mình*”¹²³.

4. LỬA ĐỎ ĐỔ THÊM DẦU:

VIỆC TGM MICHEL AUPETIT TỪ CHỨC VÀ CÁC HỆ QUẢ

Sau báo cáo Sauvé, TGM Paris, Michel Aupetit, bị boi nhọ. Báo Le Parisien đưa lại tin của tờ Le Point cáo buộc TGM Michel Aupetit, một cựu bác sĩ đa khoa, khi còn là Linh mục Tổng Đại Diện đã có mối liên hệ thân thiết với một phụ nữ¹²⁴. Ngài đã trình bày tất cả với các Bề trên liên hệ, và mạnh mẽ phủ nhận sự tồn tại của mối quan hệ thân mật và tình dục. Tất cả các bổ nhiệm ngài sau đó chứng tỏ cáo buộc đó là vô căn cứ. Tuy vậy, GM Michel Aupetit đặt chức vụ mình trong tay Giáo Hoàng, khi vấn đề có liên quan đến việc quản trị, để giữ gìn cho giáo phận hiệp nhất, nếu chính ngài là nguồn của chia rẽ (như đóng cửa trung tâm mục vụ Saint-Merry, sa thải giám đốc Saint-Jean de Passy, việc từ chức liên tục của hai cha tổng đại diện – cha Alexis Leproux năm 2020 và cha Benoist de Sinety năm 2021). Các linh mục và giáo dân không khỏi tự hỏi: ai được lợi trong việc tung tin này? “Tại sao lại đưa tin này ra bây giờ?”

¹²³ <https://www.vaticannews.va/vi/church/news/2022-05/dhy-zuppi-chung-toi-no-cac-nhan-nhan-cua-lam-dung.html>

¹²⁴ Vốn là một phụ nữ có vấn đề tâm lý và tinh thần, luôn dục dẫm vào linh mục, bác sĩ,... việc đeo bám đôi khi còn có tính cách quấy nhiễu.

Linh mục Raymond J. de Souza, là chủ bút tập san Công Giáo Convivium của Canada nói về hậu quả của việc ĐTC cho TGM Michel Aupetit từ chức. Khi còn là tổng đại diện của Paris, TGM Aupetit đã có một mối quan hệ quá thân thiết với một phụ nữ, có một số dấu hiệu thân mật nhưng không phải là tình dục. Ngài nhận ra lỗi lầm trong cách làm của mình, chấm dứt mối quan hệ và nói với Bề Trên về điều đó. Tất cả những điều này đều tỏ tường, và Đức Hồng Y Vingt-Trois đã đề xuất với ĐGH Bênêđictô XVI cho ngài làm Giám Mục Phụ Tá vào năm sau, và có lẽ đã thông báo cho Sứ thần tại Pháp và Bộ Giám Mục về điều này. Năm sau, 2014, TGM Aupetit được ĐGH Phanxicô phong làm Giám Mục Nanterre, và sau cùng đã chuyển ngài về lại Paris vào năm 2018.

Ngày thứ năm 2/12, Đức Phanxicô đã chấp nhận đơn từ chức của TGM Michel Aupetit, Giáo phận Paris, 70 tuổi, người đã giao chức vụ của mình cho Đức Phanxicô ngày 26/11, sau những cáo buộc trên báo chí về việc quản trị Giáo phận và đời tư của ngài. Sao Giáo Hoàng chấp nhận đơn từ chức của TGM Michel Aupetit nhanh như vậy? Liệu Giáo phận Paris sẽ “chữa lành vết thương” trong một Giáo hội của nước Pháp bị chao đảo kể từ khi báo cáo Sauvé được công bố? Giáo hoàng chấp nhận đơn từ chức của TGM Aupetit “vì những lời đàm tiếu” làm ngăn cản “công việc quản trị” của GM, vì “khi tin đồn ngày càng tăng, làm hoen ố danh tiếng của một người, thì người đó không còn cai trị được nữa.” Đó là vụ từ chức do “ngài đã mất danh tiếng chứ không phải do tội của ngài”. *“Một người mà danh tiếng bị tổn hại trước công chúng thì không còn có thể cai trị được nữa. Đó là lý do vì sao tôi chấp nhận để TGM Aupetit từ chức, không phải trên bàn thờ của sự thật, nhưng trên bàn thờ của đạo đức. Và đó là một bất công”*¹²⁵.

Dư luận tại Pháp cho rằng lẽ ra nên có một cuộc thanh tra tông tòa trước khi ĐTC đưa ra quyết định. Một quyết định hấp tấp như

¹²⁵ <http://phanxico.vn/2021/12/07/giao-hoang-chap-nhan-don-tu-chuc-cua-tong-giam-muc-aupetit-vi-nhung-loi-dam-tieu/>



thể không chỉ ảnh hưởng đến cá nhân TGM Aupetit mà còn gây ra một tác động sâu xa đến các Giám Mục Pháp khác và Giáo hội tại Pháp nói chung. ĐC Moulines-Beaufort nói rằng Đức Phanxicô đã bày tỏ lòng biết ơn đối với những nỗ lực mục vụ của ĐC Aupetit và “nói về nỗi buồn của mình vì hoàn cảnh và quyết định mà ngài đã đưa ra¹²⁶.”

Hệ quả trước mắt là TGM mới của Paris: nếu ngài có bất kỳ bóng đen nào trong quá khứ của mình, hoặc ngay cả khi không có bóng đen, ai lại muốn một vị trí mà ở đó những lời đàm tiếu của người khác có thể khiến mình bị lật nhào, cho dù ĐTC phản đối là có “sự bất công”. Hệ quả khác là đối với các ứng viên Giám Mục: một linh mục đã vi phạm ranh giới, nhưng không tham gia vào một mối quan hệ tình dục, anh ta ăn năn, hoán cải và tiếp tục phụng sự gương mẫu, nhưng nỗi sợ hãi về tai tiếng đã loại trừ anh ta khỏi sự cân nhắc. Nếu có điều gì đó trong hồ sơ của một linh mục có thể dẫn đến những lời đàm tiếu, anh ta sẽ không được cất nhắc, hoặc anh sẽ không nhận lời. ĐHY Marc Ouellet, Tổng trưởng Bộ Giám Mục, nói rằng 5 năm trước, việc các ứng viên từ chối đề cử không nhiều, nhưng vào năm 2019, số lượng từ chối là 30%, tăng gấp ba lần. Và như thế, nhiệm vụ của các sứ thần sẽ trở nên khó khăn hơn nhiều.

Nhưng tạ ơn Chúa, kế hoạch của Chúa cho Giáo hội vẫn luôn được tiếp diễn: *Ngày thứ ba 26/4/2022, TGM Laurent Ulrich, 70 tuổi*, hiện là Giám mục giáo phận Strasbourg, *chính thức được ĐTC Phanxicô bổ nhiệm làm Tân TGM Paris, kế vị TGM Michel Aupetit từ chức vào tháng 12/2021. Ngài có kinh nghiệm 20 làm giám mục*¹²⁷.



¹²⁶ <http://vietcatholicnews.org/News/Html/272961.htm>

¹²⁷ <http://phanxico.vn/2022/04/27/tong-giam-muc-laurent-ulrich-duoc-bo-nhiem-lam-tong-giam-muc-paris/>



VI. SUY TƯ VỀ TÍNH THỜI THỂ CỦA CÁC BIỆN PHÁP

1. NGUYÊN TẮC CHỈ ĐẠO

Người ta thường nói: “O Tempora O Mores – Mỗi Thời Mỗi Thể”. Khi nói về bản Báo Cáo Sauvé về lạm dụng tình dục trong Giáo hội Pháp, ĐTC Phanxicô nói: “*Khi làm loại báo cáo này, chúng ta phải cẩn thận về cách diễn giải những gì chúng ta làm... Với một tình huống mang tính lịch sử luôn phải được diễn giải theo chú giải thời đó. Nói cách khác: chúng ta không thể dùng các tiêu chuẩn của ngày hôm nay để hiểu các sự kiện của ngày hôm qua... Cách người dân sống thời đó không cùng một cách như bây giờ*”¹²⁸. Khi thực hiện các nghiên cứu này, chúng ta phải cẩn thận trong việc giải thích. Khi nó được thực hiện trong một khoảng thời gian dài như vậy, sẽ có nguy cơ nhầm lẫn giữa cách cảm nhận vấn đề của một thời đại. Tôi chỉ muốn nói điều này như một nguyên tắc. Một hoàn cảnh lịch sử phải được giải thích bằng khoa thông diễn của thời đó, không phải bằng khoa thông diễn của chúng ta¹²⁹. Cụ thể, chúng ta nói đến cách nhìn và các biện pháp của từng thời đại đối với tội phạm lạm dụng tình dục.

2. THỜI TỘI PHẠM TÌNH DỤC ĐƯỢC COI LÀ CÓ THỂ SỬA CHỮA

Trước đây, tội phạm tình dục được coi là có thể sửa chữa, nên khi một giáo sĩ mắc sai phạm thường được giải quyết nội bộ cách kín đáo, coi như là giải pháp tốt của một thời: đổi đi nơi khác hoặc cho đi tĩnh tâm dài ngày trong một đan viện, thậm chí cho ra nước ngoài làm việc hay học hành, vừa mong người lỗi phạm sẽ sửa mình nên tốt, vừa nhằm bảo vệ hình ảnh, quyền lực và định chế của Giáo hội.

¹²⁸ <http://phanxico.vn/2021/12/07/giao-hoang-chap-nhan-don-tu-chuc-cua-tong-giam-muc-aupetit-vi-nhung-loi-dam-tieu/>

¹²⁹ <http://vietcatholicnews.org/News/Html/272785.htm>

Nhưng đó là gốc rễ của tình trạng che đậy sự lạm dụng¹³⁰, vì mong ước tốt đẹp đó đã không mấy xảy ra, mà còn gây thêm tai họa cho các nơi ở mới tiếp theo. Vì thế, thời ĐTC Phanxicô không chấp nhận “*giải pháp tốt của một thời*” đó nữa, và *tuyệt đối không có chỗ trong thừa tác vụ cho những ai lạm dụng trẻ vị thành niên... Tôi không tin vào chủ trương duy trì một thần hợp đoàn để tránh gây thiệt hại cho hình ảnh của định chế*¹³¹.

3. THỜI TỘI PHẠM TÌNH DỤC ĐƯỢC COI LÀ KHÔNG THỂ SỬA CHỮA

Chính trong bức thư của ĐGH danh dự Biển Đức XVI đề cập đến báo cáo về tình trạng lạm dụng ở TGP Munich-Freising, ngài thừa nhận điều quá thường xuyên đã xảy ra là tình trạng bỏ qua hoặc không đối diện với nạn lạm dụng tình dục với quyết tâm và trách nhiệm cần thiết. Nhưng khi đã có những trách nhiệm lớn lao trong Giáo hội Công Giáo, trước nỗi đau vì những lạm dụng và những sai sót đã xảy ra, ngài thấy rằng mỗi trường hợp lạm dụng tình dục riêng lẻ đều kinh hoàng và không thể sửa chữa được. Và chính ngài đã loại bỏ hơn 800 linh mục phạm lỗi, mở ra giai đoạn bất khoan nhượng.

Nhất là trong thời hiện tại, các biện pháp giải quyết nạn lạm dụng tình dục trong Giáo hội không còn thuộc nội bộ Giáo hội nữa, mà còn bởi áp lực của tòa án dân sự và hình sự của xã hội phạm tục thế quyền nữa. Họ còn muốn can thiệp vào án tòa giải tội, bắt buộc phải tố cáo hối nhân phạm tội lạm dụng. Dĩ nhiên Giáo hội quyết liệt bác bỏ yêu sách này. Tuy nhiên, qua *Tự sắc Như Người Mẹ Yêu Thương* và *Tự Sắc Các Con Là Ánh Sáng Thế Gian*, Giáo hội tích cực hợp tác giải quyết vấn đề, kể cả việc hủy bỏ Bí Mật Tông Tòa như đã nói trên kia.

¹³⁰ <http://vietnam.ucanews.com/2013/06/07/tai-sao-cac-giam-muc-che-day-tinh-trang-lam-dung/>

¹³¹ ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News.

4. HẬU QUẢ CỦA CÁC BIỆN PHÁP THEO TÍNH THỜI THỂ

Chúng ta thường nghe nói: *Tội thì tha, lỗi thì sửa; mỗi vị thánh đều có một quá khứ, mỗi tội nhân đều có một tương lai; Thiên Chúa luôn đầy lòng thương xót, không bao giờ mỗi một để tha thứ.* Nhưng chúng ta không thể vin vào đó để tiếp tục liêu minh vấp phạm, đối diện với nguy cơ bị loại trừ khỏi hàng giáo sĩ và các hệ quả pháp luật khác. Tạ ơn Chúa, thời thể chúng ta đang sống là thời thể của Thượng Hội Đồng về tính đồng nghị, cùng bước đi với Chúa, với Giáo hội và với nhau, gặp gỡ nhau, lắng nghe nhau, và cùng với Chúa, với Giáo hội và cùng nhau phân định dưới ơn soi sáng dẫn dắt của Chúa Thánh Thần để biết những gì phải thay đổi và con đường nên thánh phải đi, quan tâm đến sự đòi hỏi cấp thiết của sứ mệnh truyền giáo.

Trong Sứ Điệp Ngày Ôn Gọi 59, Đức Phanxicô trích câu châm ngôn vùng Viễn Đông để nói về cái nhìn của Thiên Chúa: *“Người khôn nhìn quả trứng và thấy con đại bàng; nhìn hạt giống và thấy một cây lớn; nhìn kẻ có tội và thấy đó là vị thánh”*. “Đây là cách Chúa nhìn chúng ta, Ngài đảm bảo với chúng ta: trong mỗi chúng ta, Ngài nhìn thấy các tiềm năng của chúng ta mà đôi khi chính chúng ta không biết. Ngài nhìn chúng ta với tình yêu và mời gọi chúng ta phát huy tất cả tiềm năng của mình”¹³².



VII. TỰ BẢN THÂN TÍCH CỰC GIẢI QUYẾT TẬN GỐC RỄ

ĐTC Phanxicô dạy: “Đừng sợ hãi, đừng lừa dối cuộc sống, mà chấp nhận đời sống thực tại như đang xảy ra và tìm biện pháp giải

¹³² <http://phanxico.vn/2022/05/07/ngay-on-goi-chua-nhin-thay-ke-co-toi-va-thay-do-la-vi-thanh/>



quyết, phải đương đầu ngay và Chúa sẽ giúp đỡ chúng ta. Chúng ta có thể lầm lẫn, nhưng Chúa mãi ở bên chúng ta và nhắc cho chúng ta hãy trở lại bước đi cho đúng đường”¹³³. Vậy, ai nhờ yếu đuối sa ngã, đừng giải tội cho người đồng phạm, để khỏi nguy cơ tội chống chất thêm tội phạm thánh, bị vạ tiền kết, sống bất an suốt đời. Nhưng nên khiêm tốn cầu xin ơn mau mắn chỗi dậy, sống cao độ các chiều kích của Bí tích Giải Tội, thành thật trình bày với Đấng Bản Quyền, sám hối dứt khoát lật sang trang đời mới, dứt đuôi nòng nọc, đứng hẳn về phía Chúa và Giáo hội. ĐTC Phanxicô nói: “Người nào cho tôi hay đã sa ngã, nhưng muốn ăn năn, tôi sẵn sàng giúp ông chỗi dậy. Có người chỗi dậy được, có người không... Chỗi dậy là làm việc đến tội, duy trì việc độc thân của mình. Sống hai mặt là điều chẳng tốt đẹp gì cho ai cả. Tôi không thích lối sống ấy vì nó giả dối, bởi thế tôi thường nói: ‘nếu không thắng vượt được, thì nên quyết định ra đi’”¹³⁴.

Chúng ta hãy dựa vào ơn Chúa, nỗ lực sống trong sáng và triệt để những đòi hỏi của đời độc thân khiết tịnh đã cam kết ngày bước lên chịu chức thánh. Bậc sống độc thân là cách sống của Chúa Giêsu. Linh mục sống đời độc thân một cách đáng tin cậy là nhân chứng đáng tin cậy cho giáo dân, một ơn lành cho Giáo hội và cho nhân loại. Ngoài ra, chúng ta cũng nỗ lực tích cực thực hiện năm phương thế sống lành mạnh các mối tương quan: Nơi chốn gặp gỡ - Thời gian và thời lượng - Khoảng cách thể lý và tâm lý - Sự có mặt của những người thứ ba - Sống ý thức sự hiện diện khuất ẩn nhưng rất thực của Chúa¹³⁵.

Chuyện gì làm một mình thì có Chúa biết. Nhưng chuyện gì làm giữa hai người thì rồi ra người khác cũng sẽ biết. Có thể họ đã biết rồi nhưng vì nhân đạo, họ không nói hoặc chưa nói đó thôi, nhất là qua việc rao theo Giáo luật¹³⁶ và TỰ SẮC *Vos Estis*. Có thể nói trăm

¹³³ Trong bài giảng lễ ngày 13/4/2013.

¹³⁴ ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News.

¹³⁵ Kim Chi Nam 2013, số 82, 7-8.

¹³⁶ GL 1043.

mắt cùng nhìn, trăm tay cùng chỉ vào chúng ta, và ngày nay còn lo ngại về việc sử dụng công nghệ định vị giám sát để theo dõi các giáo sĩ nữa¹³⁷. Ngay chính nạn nhân cũng sẽ không giữ kín mãi đâu. Nếu cả đôi bên đều cùng đi tu thì tới một lúc nào đó lương tâm thức tỉnh, bên nữ sẽ bộc bạch hết với người có trách nhiệm, dù có cần dặn “*sống để dạ thác mang theo*”. Và người có trách nhiệm ấy vì lương tâm và trách nhiệm sẽ làm ra chuyện¹³⁸.

Chúng ta được mời gọi dành thời gian suy tư cầu nguyện, kiểm điểm cuộc sống và lương tâm, hướng nội để kiểm tra, hoán cải tâm hồn, thay đổi cách cư xử và cách sống, hầu trở thành người môn đệ tốt và nên thánh. Nỗ lực sống trưởng thành nhân bản thực sự, làm chủ được chính mình, biết chọn lựa chứ không đáp ứng lại bất cứ nhu cầu nào của mình, thực hiện những cam kết của mình với Chúa, với Giáo hội. Đồng thời biết quản lý giới tính của mình cùng với những dục vọng của nó. Trong việc quản lý ấy, khi có một tình cảm quá sâu xa đè nặng thì nên chia sẻ với người đủ vững để lắng nghe, hầu có thể nhận được sự trợ giúp thích hợp. ĐTC Phanxicô khuyên: “*cần có một vị đồng hành trong cuộc sống thiêng liêng để giúp nhau chia sẻ, thảo luận và phân định, cũng như sống sát với dân Chúa, không tự cô lập, nhưng cởi mở giao tiếp với mọi người*”¹³⁹.

Trong tinh thần Hiệp Hành: Gặp Gỡ - Lắng Nghe – Phân Định của Đức Thánh Cha Phanxicô, Hồng y Jean-Claude Hollerich, Tổng Thư ký và Tổng Trưởng Trình Viên của Thượng Hội Đồng về Tính Đồng Nghị, chia sẻ: “*Các linh mục cũng phải nói về tình dục của họ, nếu họ gặp khó khăn trong cuộc sống độc thân. Họ có thể thoải mái nói về chuyện này mà không sợ bị Giám Mục của họ khiển trách... Mỗi linh mục đều đã có lúc yêu, lúc này lúc kia. Tất cả vấn đề là phải biết cách ứng xử thế nào trong trường hợp này. Trước hết phải trung*

¹³⁷ <http://vietcatholicnews.org/News/Html/269983.htm>

¹³⁸ Câu chuyện xảy ra với một chủng sinh năm cuối và một em Nhà Tập.

¹³⁹ <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2019-08/dtc-gui-thu-linh-muc-160-gioan-qua-doi.html>

*thực, thừa nhận với chính mình, sau đó hành động sao để có thể tiếp tục sống chức tư tế của mình*¹⁴⁰.

Trong kỳ họp tháng 4/2021, HĐGMVN quyết định xúc tiến thành lập “*Trung Tâm Tĩnh Dưỡng Giáo Sĩ Việt Nam*” tại Bảo Lộc nhằm trị liệu chữa lành và thăng tiến các anh em vấp phạm. Đó là một tin thật vui. Tạ ơn Chúa và tri ân các Đức Cha quan tâm tạo điều kiện cho anh em chúng ta hướng về một tương lai biến đổi tốt đẹp hơn. Tuy nhiên đây là một thách đố rất lớn về tâm huyết và khả năng của những người đồng hành trợ giúp và đây cũng là một hoàn cảnh tế nhị “*thừa ông, tôi ở bụi này*” đối với các đương sự, xin cho họ được vượt lên mặc cảm, tích cực đón nhận gia nhập trung tâm và vận dụng cho một giai đoạn canh tân nên thánh mới.

Không phải vì chọn đời sống độc thân khiết tịnh mà linh mục/tu sĩ không có ham muốn và bị tình dục lôi cuốn và không bao giờ bị người khác phái thu hút. Chúng ta đón nhận những cảm xúc ấy, nhưng cân nhắc về con đường lý tưởng mình đang đi. Người thực sự trưởng thành nhân bản và thiêng liêng ý thức rằng để được chung thủy đến cùng trong chọn lựa đời sống độc thân khiết tịnh hay đời sống hôn nhân gia đình đều là một cuộc chiến đấu cam go. Quan hệ tình dục mang lại niềm vui cho đôi vợ chồng, còn thiếu vắng điều ấy là một mất mát, nhưng linh mục/tu sĩ biến mất mát ấy thành của lễ hiến dâng tự nguyện và tự do cho Thiên Chúa.

Ngoài ra, chúng ta cần đón nhận sự giúp đỡ từ Bề Trên, ngài có trách nhiệm thúc đẩy sự đổi mới và hoán cải, khuyên răn và sửa chữa các vị sai lầm. Chớ gì tinh thần hiệp hành cùng bước đi với Chúa và cùng Chúa phân định được các linh mục và mọi thành phần Dân Chúa triệt để vận dụng, chân thành gặp gỡ nhau, chân thành nói lên những thầm kín của lòng mình, lắng nghe nhau và cùng nhau phân định theo ơn soi sáng và thúc đẩy của Chúa Thánh Thần, nhắm tới

¹⁴⁰ <http://phanxico.vn/2022/01/22/hong-y-jean-claude-hollerich-de-duoc-nghe-giao-hoi-phai-thay-doi-phuong-phap-cua-minh/>



sứ mệnh truyền giáo. Cần phải phát triển văn hóa hợp tác, không khoan nhượng với bất kỳ việc làm sai trái nào, và không bao giờ che đậy. Giúp nhau chuyển bại thành thắng, chỗi dậy đứng lên tiếp tục hành trình với bài học kinh nghiệm và tâm hồn đổi mới, coi lầm lỗi như một lúc con tàu bị trật bánh đường ray, nếu khéo léo điều chỉnh, bánh xe sẽ lại trở về đúng vị trí để con tàu tiếp tục vận hành, coi đây là lúc sự trưởng thành nhân bản và thiêng liêng toàn diện bị thiếu hụt cần được hồi phục. Chúa Giêsu đề nghị hợp lực *tinh thức và cầu nguyện*. Và Ngài vẫn đang cầu nguyện cho chúng ta: “*Con cầu nguyện cho những kẻ Cha đã ban cho con... Con không còn ở trong thế gian nữa, nhưng họ, họ ở trong thế gian. Con không xin Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ khỏi ác thần. Họ không thuộc về thế gian cũng như con đây không thuộc về thế gian*” (x. Ga 17,9-19).

ĐTC Phanxicô đề nghị các giải pháp thực hành:

a. Cần thay đổi não trạng bảo vệ cơ chế, quyết liệt tìm kiếm thiện ích của cộng đoàn, ưu tiên cho các nạn nhân bị lạm dụng, *để bảo vệ trẻ em khỏi bất kỳ lạm dụng nào về tâm lý và thể lý*.

b. Hợp tác nghiêm túc thi hành những điều cần thiết, giao nộp cho công lý bất kỳ kẻ nào đã phạm những tội ác ấy.

c. nỗ lực sống thánh thiện, củng cố việc đào tạo, kính sợ Chúa, tự cáo mình và sửa chữa những thiếu sót, thực sự thanh tẩy tâm hồn.

d. Tích cực trong việc đào tạo: Loại bỏ những người có vấn đề, thiếu quân bình về tâm lý, thể lý và luân lý; củng cố một hành trình huấn luyện quân bình, hướng tới sự thánh thiện và nhân đức khiết tịnh.

e. Tuân giữ chỉ đạo của HĐGM như qui luật chứ không phải chỉ là hướng dẫn.

f. Đồng hành, lắng nghe để chữa lành các nạn nhân, và cả bản thân người lỗi phạm.

g. Phải ý thức và cẩn trọng việc sử dụng các phương tiện kỹ thuật số, vì nó để lại những dấu ấn tiêu cực sâu đậm trong tâm trí trẻ em, ảnh hưởng sâu đậm hơn mức độ chúng ta tưởng. Tội ác nặng nhất đối với giáo sĩ là thủ đắc, lưu giữ, phổ biến những hình ảnh dâm ô trẻ em.



KINH LINH MỤC DẪNG MÌNH CHO THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU

Lạy Chúa Giêsu là Đấng Cứu Chuộc rất đáng mến yêu và là linh mục đời đời, chúng con sắp mình nài xin Chúa đoái thương xem chúng con là những người được Chúa gọi là bạn hữu và được Chúa cho tham dự vào chức linh mục của Chúa. Chúng con đây là của riêng Chúa và chúng con muốn thuộc về Chúa mãi mãi. Vì vậy, chúng con hiến dâng toàn thân chúng con cho Trái Tim Cực Thánh Chúa, là nơi nương ẩn độc nhất bảo đảm phần rỗi Chúa đã ban xuống cho nhân loại lầm than.

Chúa đã hứa ban những thành quả dồi dào cho việc tông đồ của các linh mục tôn sùng Trái Tim Chúa. Chúng con nài xin Chúa làm cho chúng con được chuyên cần làm việc trong vườn nho Chúa, được thực tình khiêm tốn và dịu hiền, được đầy tinh thần sốt sắng và nhẫn nại, được nóng lên trong tình mến Chúa, hầu luôn luôn khêu lên và bồi dưỡng ngọn lửa tình yêu ấy trong tâm hồn các tín hữu. Xin Chúa nung đốt trái tim chúng con cho nên mới, để từ nay chúng con không còn lo tìm gì khác, ngoài việc tìm làm vinh danh Chúa và sinh lãi cho Chúa các linh hồn mà Chúa đã chuộc lấy bằng máu châu báu Chúa.

Lạy Đấng Chăn Chiên Nhân Lành, xin thương xót anh em linh mục chúng con, nhất là có ai trong chúng con lỡ bước sa vào phù hoa thế tục, làm cực lòng Chúa và Giáo hội bạn chí ái của Chúa, thì xin cho chúng con biết dẫn dắt họ trở về bên lòng Chúa ấp yêu, hay ít nữa cho chúng con được yêu mến Chúa hơn, hầu đền tạ những lỗi lầm, sửa

chữa những thiệt hại do các anh em ấy gây nên, và yên ủi Chúa giảm được sầu buồn.

Sau hết, xin cho mỗi người chúng con được dùng lời của Thánh Augustinô mà than thở cùng Chúa rằng: “Ôi Chúa Giêsu nhân ái, xin sống trong con; xin một tia lửa sống của tình yêu Chúa hãy bén lên trong tâm trí con, xin cho nó bùng cháy lên thành ngọn lửa hoàn toàn, để tim con luôn là bàn thờ nóng bỏng, ngõ hầu chuyển sức nóng vào tận ruột gan con, cho thiêu đốt đến tận cùng đáy sâu của tâm hồn con. Đến ngày tàn lụi của đời con, chớ gì con được tiêu tan nơi Chúa, là Đấng hằng sống hằng trị cùng Đức Chúa Cha và Đức Chúa Thánh Thần muôn đời’. Amen.



VIII. KẾT LUẬN

Tất cả những gì đã trình bày càng gia tăng lời cảnh báo cho chúng ta canh phòng, cầu nguyện, bảo vệ và giúp đỡ nhau khỏi mắc lỗi hoặc để chấm dứt, biến đổi sửa mình hay can đảm ra đi. Giáo hội đang cương quyết thanh lọc và thanh tẩy các thành viên của mình cho sứ vụ dưỡng giáo và truyền giáo càng ngày càng cấp bách.

Theo cái nhìn hạn hẹp của con người, chúng ta không thể hiểu tại sao Thiên Chúa toàn năng toàn thiện lại để cho Giáo hội phải trải qua những tội lỗi gây đau khổ như thế, không chỉ do những thành phần thấp bé, mà cả những vị cấp cao trong Giáo hội? Satan đang cười nhạo Giáo hội và hả hê về những chiến thắng của nó. Nhưng trong cái nhìn đức tin, chúng ta hiểu Chúa đang dạy chúng ta bài học khiêm tốn, đừng tự phụ, đừng cậy dựa vào sức riêng mình, nhưng luôn luôn tựa nương vào sức Chúa. Chúa cũng cho chúng ta thấy Giáo hội là của Chúa, Chúa gìn giữ và bảo vệ Giáo hội, không để cho cửa hỏa ngục thắng được như đã hứa với Phêrô, chứ nếu Giáo hội là một tổ chức của con người thì Giáo hội đã tan nát từ lâu rồi.

Chúa vẫn luôn tìm cách chữa lành Giáo hội và mỗi người chúng ta. Những hổ nhục và đau đớn đó sẽ gọt dũa bản thân chúng ta và làm cho chúng ta được thanh tẩy trở nên khiêm hạ hơn. Giáo hội cũng trở nên khiêm tốn và được thanh lọc hơn, trung thành hơn với Chúa và Tin Mừng trong sự thật, công bằng, bác ái và lòng thương xót.

ĐTC Phanxicô luôn tìm thấy hy vọng trong khủng hoảng: *“Giáo hội không nên bị đánh giá quá nhanh bởi những vụ bê bối trong quá khứ, vì mọi cuộc khủng hoảng đều tạo cơ hội cho một sự khởi đầu mới. Không nên sử dụng các cuộc khủng hoảng để thúc đẩy các cuộc xung đột trong nội bộ Giáo hội, nó là cơ hội cho tội ác và sẽ bị mắc kẹt trong một mê cung. Các nhân vật vĩ đại của Cựu ước (Áp-ra-ham, Ê-li và Mô-sê) đều trải qua những cuộc khủng hoảng, cũng như Phao-lô đã trải qua một cuộc khủng hoảng tôn giáo khi ông cải đạo trên đường đến Đamas. Chúa Giê-su cũng phải chịu cơn khủng hoảng không thể diễn tả về sự cô độc, sợ hãi, đau khổ và sau đó là cái chết trên thập giá. Suy tư về các khủng hoảng này cảnh báo chúng ta không nên phán xét Giáo hội một cách vội vàng trên cơ sở những khủng hoảng do các vụ bê bối gây ra trong quá khứ và hiện tại. Không nhìn nhận khủng hoảng dưới ánh sáng Tin Mừng chỉ đơn giản là thực hiện cuộc khám nghiệm tử thi. Việc không sẵn sàng đối mặt với khủng hoảng khiến chúng ta thất vọng và không có kết quả, và khi trốn chạy khỏi những khó khăn là chúng ta cản trở công việc của ơn Chúa. Nếu một chủ nghĩa hiện thực nào đó coi lịch sử gần đây của chúng ta chỉ là một chuỗi những rủi ro, bê bối và thất bại, tội lỗi và mâu thuẫn, hụt hẫng và thất bại thì chúng ta cũng không nên lo sợ. Chúng ta cũng không nên phủ nhận mọi thứ trong bản thân và trong cộng đồng của chúng ta rõ ràng đã bị ô nhiễm bởi cái chết, nhưng luôn được kêu gọi hoán cải”*¹⁴¹.

Ngài cũng mời gọi chúng ta có một cái nhìn quân bình, đứng đắn và lạc quan hơn: *“Một cây đổ xuống gây tiếng ồn hơn cả cánh*

¹⁴¹ <https://www.thetablet.co.uk/news/13685/pope-francis-finds-hope-in-crisis>

rừng đang lớn lên. Báo chí thường nói đến một thiếu số Giám mục và Linh mục phạm lỗi, trong khi có biết bao nhiêu Giám mục thánh thiện, Linh mục thánh thiện đã sống và phục vụ cho giáo phận, giáo xứ và biết bao nhiêu người đã được nhận sức mạnh đức tin, sức mạnh yêu thương, nhận được hy vọng từ những mục tử vô danh, mà chúng ta chỉ biết một phần nhỏ mà thôi. Chúng ta hãy nghĩ về các Giám mục, Linh mục can trường, thánh thiện, tốt lành của chúng ta. Chúng ta cùng cầu nguyện cho họ, chính nhờ các vị mà chúng ta ở đây hôm nay, chúng ta gọi đến họ lời tri ân”¹⁴².

¹⁴² <http://phanxico.vn/2019/08/27/cac-giam-muc-linh-muc-thanh-thien-am-tham-phuc-vu/>

Phần Thứ Hai

CÁC GIẢI PHÁP BỞI NỖ LỰC BẢN THÂN



SỰ TRƯỞNG THÀNH TOÀN DIỆN, NHÂN BẢN VÀ THIÊNG LIÊNG

I. NHẬN ĐỊNH TỔNG QUÁT

ĐTC Biển Đức XVI nhận định: “do các thủ tục thiếu sót trong việc ấn định ra tư cách xứng đáng của các ứng viên chức linh mục và cuộc sống tu trì; thiếu sót trong việc đào tạo nhân bản, luân lý, tri thức và thiêng liêng trong các *Chủng viện* và *Tập viện*”¹⁴³. Trong bài thuyết trình ở cuộc họp thượng đỉnh tất cả các Chủ tịch HĐGM toàn thế giới ngày 21-24/2/2019 với ĐTC Phanxicô, Đức TGM Scicluna cũng nói đến “những thiếu sót khi thẩm định sự thích hợp của ứng sinh lên chức linh mục và đời tu, những thiếu sót trong việc huấn luyện tại chủng viện và học viện, xu hướng xã hội đề cao giáo sĩ và những nhân vật có quyền bính, quan tâm không đúng chỗ trong việc bảo vệ thanh danh của Giáo hội và tránh gương mù gương xấu, sự áp dụng thiếu sót các hình phạt theo giáo luật và bảo vệ phẩm giá mỗi người”. Ngài cũng nói rằng mặc dù tình trạng thiếu linh mục tại một số nơi trên thế giới, hoặc cả tại những nơi dồi dào ơn gọi, vấn đề thanh lọc ứng sinh linh mục vẫn là điều thiết yếu. Các văn kiện gần đây của Bộ Giáo

¹⁴³ Thư ĐTC Biển Đức XVI gửi Người Công giáo Ái Nhĩ Lan, Vatican ngày 20/3/2010.

Sĩ về các chương trình huấn luyện nhân bản phải được nghiên cứu và áp dụng kỹ lưỡng¹⁴⁴.

Pastores Dabo Vobis dạy cần phải vun trồng một tập hợp những đức tính nhân bản cần thiết cho sự kiến tạo những nhân cách quân bình, mạnh mẽ và tự do: chính vì để có khả năng chịu đựng sức nặng của các trách nhiệm mục vụ. Bởi đó có nhu cầu phải được giáo dục về lòng yêu mến chân lý, về sự chân thành, về sự tôn trọng nhân vị đối với mọi người, về ý thức công bằng, về chữ tín trong lời nói, về lòng trắc ẩn thực thụ, về tính nhất quán, cách riêng về sự quân bình trong phán đoán và trong cách cư xử¹⁴⁵. Thánh Phaolô căn dặn: “Tất cả những gì là chân thật, là cao thượng, là công minh, là trong trắng, là dễ mến, là đáng kính phục, tất cả những gì được coi là tốt đẹp về mặt nhân đức nhân bản và về những điều được người đời ca ngợi, anh em hãy chú trọng tất cả những điều ấy” (Pl 4,8).

“Sự trưởng thành nhân bản và cách riêng sự trưởng thành về mặt cảm tính đòi hỏi một nền đào tạo trong suốt và cương nghị... đòi hỏi con người phải thực sự làm chủ chính mình, dứt khoát chiến đấu và thắng vượt mọi hình thái vị kỷ và cá nhân chủ nghĩa vốn đe dọa đời sống mỗi người, mau mắn cởi mở với tha nhân, quảng đại trong sự tận tụy phục vụ tha nhân. Tất cả những điều ấy đều quan trọng để có thể đáp trả ơn gọi, để có thể trung thành với ơn gọi và với những cam kết gắn liền với ơn gọi, nhất là trong những giai đoạn khó khăn”.

II. TIỀN ĐỀ QUAN TRỌNG VỀ TRƯỞNG THÀNH

Nói đến con người là phải nói đến các mối tương quan với Thiên Chúa, với những con người khác và với chính mình. Chính trong các mối tương quan đó mà *người trưởng thành* phải được định nghĩa một cách bao quát là người biết mình là ai, biết mình muốn gì và làm

¹⁴⁴ <https://www.vaticannews.va/vi/vatican-city/news/2019-02/thuyet-trinh-cua-duc-tgm-sciicluna-vatiab.html>

¹⁴⁵ Pastores Dabo Vobis số 43.

chủ được chính mình, làm chủ được các cảm xúc, dục vọng, lời nói và hành vi, với tất cả những khả năng và những giới hạn của mình.

Sự trưởng thành này phải bao gồm cả thể lý và tinh thần, thể xác và tâm hồn: một người có thể lớn xác (trưởng thành thể lý) nhưng tâm hồn có thể còn ấu trĩ (chưa trưởng thành được), trái lại một người thân xác còn trẻ nhưng tâm hồn, suy tư, nói năng hành động đã chín chắn trưởng thành. Sự trưởng thành bao gồm cả bên trong lẫn bên ngoài: khi thấy mình bên trong thì chứa một kho tàng khôn ngoan phong phú nhưng bên ngoài lại là một thân xác mỏng giòn, thánh Phaolô đã nói *‘Kho tàng ấy, chúng tôi chứa đựng trong những bình sành’*. Nơi ông Gióp, chiếc bình sành ấy bên ngoài đã nứt vì ung nhọt, nhưng bên trong, kho tàng là niềm tin tín thác tuyệt đối vào Thiên Chúa vẫn nguyên vẹn. Bên ngoài, da thịt ông nứt vỡ vì các vết thương, nhưng bên trong, lòng đạo đức tín thác không ngừng tái sinh và đã phát ra những lời khôn ngoan thánh thiện: *“Chúng ta đã đón nhận điều lành từ tay Thiên Chúa, sao lại không chịu đón nhận điều dữ cũng bởi tay Ngài?”*

Thái độ trưởng thành đó giúp chúng ta bình tĩnh vượt lên mọi nghịch cảnh và trái ý: nếu đang chịu nghịch cảnh mà vẫn nhớ đến những ơn lành Chúa đã ban thì chúng ta vẫn được niềm an ủi lớn lao và sức mạnh kiên vững giữa cảnh gian truân. Nếu chúng ta mau mắn nghĩ đến những ân huệ của Chúa đã nâng đỡ mình thì dù bao trở ngại, thử thách khổ đau cũng không đánh gục được chúng ta¹⁴⁶. Vì thế, chúng ta được căn dặn: *Ngày gặp vận may đừng quên điều bất hạnh, và ngày gặp bất hạnh chớ quên đi vận may...* Hai thái độ đó phải luôn đi đôi với nhau, để thái độ này nâng đỡ thái độ kia trong suốt cuộc sống và sứ vụ linh mục/tu sĩ của chúng ta.

Sự trưởng thành này giúp chúng ta biết nội tâm hóa nhờ kết hợp mật thiết với Chúa để đạt được sự biến đổi toàn diện con người. Từ kinh nghiệm đưa thức ăn từ bên ngoài vào bên trong biến thành

¹⁴⁶ Xem Câu chuyện ‘Rồi cũng qua đi’.



duỡng chất nuôi cơ thể, chúng ta nỗ lực chặt lọc mọi thứ từ bên ngoài và nội tâm hóa chúng thành dưỡng chất cho tinh thần và đời sống thiêng liêng của mình. Không có cuộc biến đổi nào mà không khởi đi từ nội tâm, nhất là bởi tác động của ơn thánh qua Bí tích Giải Tội mà ĐTC Biển Đức XVI đã nói: *“Bao nhiêu cuộc hoán cải và đời sống thánh thiện thực sự đã bắt đầu trong một tòa giải tội! Linh mục có thể chứng kiến những phép lạ đích thực về sự hoán cải, cảm nhận và chiêm ngắm lòng từ bi của Thiên Chúa”*.

Vì được coi là trưởng thành và thực sự trưởng thành rất khác nhau, chúng ta cần bình tĩnh xem xét một cách công bằng, vì trưởng thành nhân bản là làm chủ được bản thân, làm chủ được các cảm xúc, làm chủ được cuộc sống của mình và sống đúng những cam kết của bậc sống mình. Bộ Giáo sĩ khẳng định: *“Sự trưởng thành nhân bản trước tiên hàm nghĩa sự quân bình và hài hòa trong toàn thể các xu hướng và giá trị, sự ổn định tâm lý và tình cảm, sự cẩn trọng khách quan trong phán đoán, sức mạnh trong việc làm chủ cá tính của mình, khả năng giao tế, v.v...”*¹⁴⁷.

Nếu hiểu như thế thì trưởng thành nhân bản rất hàm nghĩa và tương đối, và không phải nhiều linh mục trẻ bị coi là thiếu trưởng thành nhân bản mà một số người lớn tuổi và chức quyền cũng có thể mắc phải, khi không làm chủ được cảm xúc nóng giận hoặc trái ý mà mắng chửi giáo dân, ngay cả trên tòa giảng là nơi chỉ dành để nói lời Chúa, thậm chí đánh cả giáo dân và người cộng tác dưới quyền¹⁴⁸. Chúng ta thông cảm coi đây là những lúc sự trưởng thành bị thiếu hụt trên tiến trình đang trở thành và nhìn nhận sự thất bại cá nhân của mình. Bao lâu con người còn sống là còn thay đổi, hoặc tốt hơn hoặc xấu hơn, cho đến khi hoàn tất cuộc đời. Như thế, mỗi người chúng ta có thể lúc này trưởng thành mà lúc khác lại thiếu trưởng thành, tùy thái độ ứng xử của chúng ta lúc đó.

¹⁴⁷ Bộ Giáo Sĩ, Kim Chỉ Nam về tác vụ và đời sống linh mục, số 93.

¹⁴⁸ Có linh mục kia bạt tai cả nữ tu!

III. TRƯỞNG THÀNH NHÂN BẢN TOÀN DIỆN

Linh mục/tu sĩ phải là con người thực sự trưởng thành nhân bản toàn diện:

1. TRƯỞNG THÀNH NHÂN BẢN NÓI CHUNG

Nhân là người, bản là gốc rễ, là nền tảng... Nhân Bản là tập hợp những điều căn bản của con người từ khi được hình thành trong bụng mẹ, vốn tốt lành tự nhiên (*“nhân chi sơ tính bổn thiện”*). Nhưng vì con người là một sinh vật có lý trí, có tăng trưởng theo dòng thời gian và chịu ảnh hưởng của môi trường sống chung quanh nên cái gốc rễ ấy sẽ không mãi mãi được bảo trì như ban đầu, mà sẽ dần dần biến đổi theo chiều hướng tích cực hoặc tiêu cực, tùy theo ảnh hưởng đó là tốt hay xấu, chứ không còn giống nhau như trước nữa (*“tính tương cận, tập tương viễn”*).

Như thế, chúng ta nhận thức được sự can thiệp vô cùng quan trọng của việc giáo dục nhân bản, tức là giáo dục một đứa trẻ thành một người lớn có nhân cách. Chẳng hạn một em bé mới sinh nhờ lớn lên trong một nhân cách gia đình tốt hay xấu mà thừa hưởng cái tốt ấy hay cái xấu ấy: *cha mẹ nào con nấy*. Em bé cũng lớn lên trong một nhân cách xã hội tốt hay xấu, và cái nhân cách xã hội ấy cũng ảnh hưởng trên em bé. Quan trọng hơn là em bé sẽ sống và lớn lên trong một nhân cách giáo dục: Những lời nói, những hành động của cha mẹ, thầy cô, người lớn, những tư tưởng trong sách vở mà em bé tiếp thu, thấu hiểu và đọng lại trong suy nghĩ, trong tiềm thức... đều chạm tới nhân cách của em, được diễn tả ra trong lời nói, thái độ ứng xử và hành động. Cái nhân cách được hình thành từ thuở thiếu thời như thế sẽ bám lấy em cho đến khi em trưởng thành, thành người lớn và theo em mãi suốt cả cuộc đời, nếu không có sự can thiệp hiệu quả của được đào tạo và tự đào tạo thích hợp.

Vậy nhân bản là thái độ sống, thái độ nhìn đời, thái độ cư xử của một người hợp với những qui tắc mà mọi người thừa nhận. Và



giáo dục nhân bản là đặt ra những định chế để hướng dẫn hay sửa chữa những lệch lạc, sai lầm nhằm thăng tiến con người hoàn thiện. Từ đó ta gọi nhân bản là “*đạo nhân = đạo làm người*”, là đường lối và lẽ sống, là cách đối nhân xử thế trong cuộc sống hợp quần của con người với nhau. Chính vì thế, Pastores Dabo Vobis khẳng định: “*Không có đào tạo nhân bản thỏa đáng thì việc đào tạo trong toàn bộ sẽ thiếu hụt mất những nền tảng cần thiết*”¹⁴⁹.

Điều linh mục/tu sĩ được đòi hỏi trước tiên là phải có sự trưởng thành nhân bản, nghĩa là phải biết làm một con người đích thực là con người (*thành nhân*), được biểu hiện ra bên ngoài qua những đức tính tự nhiên hoặc do tập luyện mà đạt được nhân cách cao quý, như tác phong tốt đẹp, suy nghĩ chín chắn khôn ngoan, ý chí tự chủ, kiên quyết, tâm tính quân bình, điềm tĩnh, cư xử hài hòa, quảng đại vị tha...

Các đức tính *nhân nghĩa lễ trí tín* mà người Việt chúng ta rất chú trọng vẫn luôn có giá trị cho đời sống và sứ vụ linh mục/tu sĩ của chúng ta: **NHÂN** là biết nhân từ yêu thương tha thứ và phục vụ người khác, vì người trong bốn biển đều là anh em “*Tứ hải giai huynh đệ*”. **NGHĨA** là một trong những giá trị cơ bản để một người xứng đáng làm người sống có tình nghĩa, có tấm lòng biết ơn. **LỄ** là những hành vi nhã nhặn, lịch sự, khiêm tốn, thể hiện nơi người có văn hóa, có giáo dục, biết tôn trọng người khác và tôn trọng chính mình trong cách cư xử giao tiếp chân thành. **TRÍ** là có đầu óc sáng suốt, biết nhận xét khách quan, suy nghĩ chín chắn, phán đoán chính xác, biết tiên liệu vấn đề. **TÍN** là người khi đã suy nghĩ và lãnh nhận công việc nào thì tự tin, vững chí và có tinh thần trách nhiệm để thực hiện công việc hay lời đã hứa ấy cho đến cùng.

Như đã nói, được coi là trưởng thành và thật sự trưởng thành là hai thực tại khác nhau. Người ta có thể ngộ nhận rằng người trưởng thành không hề bị ảnh hưởng bởi sự xấu, không thể sai lầm, luôn giữ

¹⁴⁹ X. Pastores Dabo Vobis số 43.

vững lập trường, không hề thay đổi, v.v... Thật ra, người càng trưởng thành càng khiêm tốn chấp nhận mình có thể sai lầm và đón nhận sự phê bình hay quan điểm đúng của người khác. Người trưởng thành luôn biết thế nào là đúng thế nào là sai và hành động theo lương tâm ngay thẳng. Nét đẹp của người trưởng thành chính là sự hài hòa, biết nhận ra sự khác biệt và giá trị của người khác, của mỗi hoàn cảnh, mỗi thời điểm, biết linh động thích ứng, chứ không khư khư quan điểm chủ quan sai của mình, bất chấp quan điểm khách quan đúng của người khác, nhưng cũng biết nỗ lực thuyết phục người khác nghe theo quan điểm chủ quan đúng của mình.

Sự trưởng thành không lệ thuộc vào tuổi tác và thể lý: Người ốm yếu có thể trưởng thành hơn lực sĩ, người ít học có thể trưởng thành hơn người khoa bảng, người trẻ tuổi có thể có sự trưởng thành tinh thần cao hơn người có tuổi tác, chức vị (dĩ nhiên người tuổi tác và chức vị theo lẽ thường phải có sự trưởng thành chuẩn mực), vì người trưởng thành nhân bản thực sự biết làm chủ bản thân và các cảm xúc của mình. Người trưởng thành biết nhìn xa trông rộng, biết khép mình vào kỷ luật chung, hành động không vì sợ người khác nhưng theo lương tâm và xác tín của mình. Ý chí, tự do, tình cảm, trí khôn, tất cả kết hợp hài hòa nơi bản thân để tạo thành nhân cách của người trưởng thành. Người trưởng thành trung thành sống những cam kết của bậc sống mình, chịu mọi trách nhiệm về hành động và lời nói của mình cho tới cùng.

Tóm lại, người trưởng thành nhân bản thực sự biết mở rộng ý thức về bản thân, nhưng không lấy cái tôi của mình làm trung tâm điểm, song liên kết với tha nhân cách quân bình, làm chủ cảm xúc và sống với các trạng thái tình cảm của mình: có khả năng mang nỗi thất bại, chấp nhận lầm lỗi của mình chứ không dỗi trút lên tha nhân và các biến cố bên ngoài kiểu *giận cá chém thớt, cui đánh đục đục đánh săng*; bộc lộ các xác tín và cảm nhận của mình với lòng trân trọng các xác tín và cảm nhận của người khác; vượt lên cái thiện cảm và ác cảm tự nhiên. Lòng cảm thông đối với đồng loại là một dấu hiệu của sự trưởng thành.



Người trưởng thành nhân bản có nhận thức đúng với thực tế: đánh giá thực tại, nhìn xem sự vật, con người và các hoàn cảnh đúng như chúng là, chứ không như mình mong muốn nó trở thành; đồng thời có khả năng quên mình vì một nhiệm vụ quan trọng trong ý thức trách nhiệm tập thể; biết rõ những điểm mạnh và những điểm yếu của mình trong tinh thần hài hước khiêm tốn; có khả năng coi thường những cái mình yêu thích dù vẫn yêu thích chúng; không giả bộ màu mè tỏ ra bề ngoài mình là cái gì đó mà thực ra không phải. Người trưởng thành nhân bản có sự chín chắn lương tâm đạo đức: biết sự khác biệt giữa cái đúng và cái sai trong cuộc sống thường ngày; không lẫn lộn phương tiện với mục đích, và cương quyết theo đuổi cho bằng được những mục đích đúng đắn mà mình đã xác tín.

Huân Thị Hình ảnh Giáo hội Hôn thê của Chúa Kitô dạy “*phải kiểm chứng sự trưởng thành nhân bản của các ứng sinh: đương sự phải nhận biết thực tiễn về bản thân, và ý thức khách quan về những năng khiếu và giới hạn của mình, khả năng tự quyết và lãnh nhận trách nhiệm; khả năng thiết lập những tương quan lành mạnh, thanh thản với những người nam lẫn nữ, hiểu biết đúng đắn về giá trị hôn nhân và chức phận làm cha làm mẹ, khả năng hội nhập tính dục vào trong căn tính bản thân, và điều khiển những năng lực tình cảm để có thể diễn tả nam tính/nữ tính của mình trong cuộc sống khiết tịnh, cởi mở đối với sự phong phú tinh thần rộng lớn hơn... Ngoài ra phải có khả năng làm việc, nghề nghiệp, để có thể tự lực mưu sinh một cách xứng đáng, có khả năng dựa trên kinh nghiệm đương đầu với những đau khổ và bất mãn, cũng như trao ban và nhận lãnh tha thứ, biết giữ lời hứa và chu toàn những cam kết đã đưa ra, có khả năng sử dụng của cải trong tinh thần trách nhiệm, sử dụng các phương tiện truyền thông và thời giờ rảnh rỗi*”¹⁵⁰.

Câu chuyện minh họa kể rằng Đại Sư Tịnh Vân có một đệ tử, sau khi tốt nghiệp đại học liền đi học Thạc sĩ, rồi Tiến sĩ. Sau nhiều năm

¹⁵⁰ Huân Thị của Bộ Các Dòng Tu công bố ngày 4/7/2018 –http://vi.radiovaticana.va/news/2018/07/05/công_bố_huân_thị_về_đoàn_trình_nữ_thánh_hiến/1377126

dùi mài kinh sử, đệ tử đó hoàn thành luận án nên vô cùng mừng vui, trở về vinh qui bái tổ và thưa với Đại Sư: “*Bạch Sư phụ, nay con đã có bằng Tiến sĩ rồi, con còn phải học những gì nữa không?*” Ngài Tịnh Vân bảo: “*Học làm người.*” Học làm người là việc học suốt đời chẳng thể nào tốt nghiệp được. Phải tu thân tề gia trước, rồi mới đủ uy tín trị quốc, và sau đó mới khả dĩ bình thiên hạ. Đạo Làm Người là đạo quan yếu nhất, dù theo đạo nào và ở cương vị nào thì trước tiên vẫn phải biết Làm Người¹⁵¹.

¹⁵¹ Đây là vài “tín chỉ” trong “môn học làm người”: a. HOC NHẬN LỖI: Con người thường không chịu nhận phần lỗi mình, tất cả lỗi lầm đều đổ cho người khác, vì cho rằng bản thân mình mới đúng. Thật ra “không biết mình” là lỗi lầm lớn nhất. Đừng nghĩ mình “lớn” thì hoàn hảo và vô tội. Càng lớn càng dễ lỗi lầm vì có thể đổ lỗi cho người dưới. Đối tượng mà mình nhận lỗi có thể là ông bà, cha mẹ, anh chị em, bạn bè..., và bất kỳ ai trong xã hội, thậm chí là người nhỏ hơn mình và với chính người không tốt với mình. Nhận lỗi như vậy bản thân chẳng mất mát gì, ngược lại còn thể hiện được sự độ lượng của bản thân và được khâm phục. Biết nhận lỗi là một điều rất tốt, là sự tu thân lớn và là một nhân đức. b. HOC KHIÊM NHU: Răng cứng lưỡi mềm, nhưng cuối cuộc đời, răng rụng hết mà lưỡi vẫn còn nguyên. Đó là bài học về sự mềm mỏng, khiêm nhu. Được vậy thì đời người mới có thể tồn tại dài lâu, chứ “cứng” thì chỉ thiệt thời. Tâm hòa là một tiến bộ lớn trong việc tu thân. Có tâm hòa thì mới có nhân hòa. Thường những người cố chấp có tâm lòng và tính cách rất “lạnh”, rất “cứng” như sắt thép vậy. Nếu biết điều hòa hơi thở và tâm tính, dần dần khiến “ngựa chứng” phải thuần thực thì cuộc sống sẽ vui tươi, hạnh phúc và kiên vững. c. HOC ĐỨC NHẪN: Nhẫn nhục là loại “cổ quý”, là “bùa hộ thân” đặc biệt. Biết nhẫn một chút thì có thể làm sóng yên biển lặng. Nhường nhịn không phải là chiến bại. Nhẫn để tiêu trừ điều ác. Nhẫn là biết xử sự, biết hóa giải, dùng trí tuệ và năng lực làm cho chuyện lớn hóa nhỏ, chuyện nhỏ hóa không. Muốn sinh tồn thì phải biết nhẫn để có thể phân biệt đúng/sai, thiện/ác, tốt/xấu, thậm chí chấp nhận nó. d. HOC THẤU HIỂU: Không hiểu nhau sẽ nảy sinh những thị phi, tranh chấp, hiểu lầm... Nên thấu hiểu để biết cảm thông và giúp đỡ nhau. Không cảm thông nhau không thể tha thứ cho nhau, không thể có hòa bình. e. HOC BUÔNG BỎ: Cuộc đời như một chiếc va-li, lúc cần dùng thì xách lên, không cần thì đặt xuống. Lúc cần đặt xuống lại không đặt xuống, mà kéo lê nặng nề thì cuộc đời luôn trĩu nặng. Cuộc đời hữu hạn, biết phục thiện, biết tự trọng và tôn trọng, biết bao dung thì mới làm cho người ta chấp nhận mình, biết khước từ chính mình để có thể sinh tồn. f. HOC XÚC ĐỘNG: Nhận ra ưu điểm của người khác thì nên hoan hỷ, thấy điều không may của người khác nên biết xúc động. Vui với người vui, buồn với người buồn. Trắc ẩn là lòng thương yêu, là thiện tâm. Trên đời có rất nhiều cảnh thương tâm, nhiều cuộc



2. TRƯỞNG THÀNH NHÂN BẢN KITÔ GIÁO

ĐTC Phanxicô tuyên bố: *“Nền nhân bản Kitô giáo đặt trọng tâm nơi Chúa Giêsu Kitô, nơi đó chúng ta khám phá khuôn mặt đích thực của con người. Nền nhân bản Kitô giáo không phải là thứ chủ nghĩa tự quy về mình, lấy mình làm trung tâm, nhưng luôn luôn hướng đến người khác, nỗ lực làm việc để cho thế giới tốt đẹp hơn. Chúa Giêsu cho chúng ta thấy con đường dẫn đến hạnh phúc là con đường của Tám Mối Phúc Thật... Tuy đơn sơ, nhưng thực tiễn, giúp chúng ta sống đời sống Kitô hữu đến mức lành thánh... Nếu Giáo hội đánh mất đi tâm tình như đã có nơi Chúa Giêsu, Giáo hội sẽ mất phương hướng và cũng đánh mất điệu cảm của mình... Các cải cách của Giáo hội phải bắt nguồn từ Chúa Kitô và phải để cho Chúa Thánh Thần hướng dẫn”*¹⁵².

Nhân bản Kitô giáo là một nền nhân bản toàn diện và liên đới, có thể tạo ra một trật tự xã hội, kinh tế và chính trị mới, đặt nền tảng trên phẩm giá và tự do của mỗi con người. Nền nhân bản này có thể trở thành hiện thực nếu mỗi cá nhân và mỗi cộng đồng biết vun trồng các đức tính luân lý và xã hội nơi bản thân mình và phổ biến chúng trong xã hội¹⁵³.

Công Đồng Vaticanô II dạy: *“Mọi Kitô hữu, nhờ việc tái sinh bởi nước và Thánh Thần, đã trở nên những tạo vật mới, được gọi là con Thiên Chúa và quả thực như thế, nên có quyền hưởng một nền giáo dục Kitô giáo. Nền giáo dục này không chỉ nhằm giúp con người được trưởng thành, nhưng cốt yếu là nhằm giúp người đã được rửa tội ngày càng ý thức hơn về hồng ân Đức Tin đã nhận lãnh trong khi được hướng dẫn để dần dần hiểu biết mầu nhiệm cứu rỗi. Nền giáo dục*

đời rất đáng thương, vô cảm là độc ác. g. HỌC SINH TỒN: Để sinh tồn, chúng ta phải biết giữ gìn sức khỏe tinh thần và thể lý. Tinh thần thoải mái thì thân thể khỏe mạnh, và ngược lại. Thân thể khỏe mạnh không chỉ ích lợi cho bản thân mà còn làm cho gia đình, bạn bè an tâm. Đó cũng là biết sống hiểu để với người thân.

¹⁵² ĐTC Phanxicô nói tại Hội nghị Quốc gia lần thứ V của Giáo hội Italia, theo news.va.

¹⁵³ x. HTXHGHC số 19 - Từ Điển Công Giáo 500 mục từ tr. 256.

ấy còn giúp họ biết cách thờ phượng Thiên Chúa Cha trong tinh thần và chân lý (x. Ga 4,23), nhất là qua việc cử hành phụng vụ, cũng như huấn luyện họ biết sống theo con người mới trong công bình và thánh thiện của chân lý (Ep 4,22-24). Nhờ vậy họ đạt tới con người hoàn thiện, tới tâm vóc sung mãn của Chúa Kitô (x. Ep 4,13) và góp phần vào việc tăng trưởng Nhiệm Thể. Hơn nữa, vì ý thức được ơn kêu gọi của mình, chính họ phải tập thói quen mình chứng niềm cậy trông của mình (x. 1 Pr 3,15) cũng như giúp cải tạo thế giới theo tinh thần Kitô giáo. Nhờ đó những giá trị tự nhiên sẽ góp phần vào lợi ích của toàn thể xã hội, khi được hòa hợp vào viễn ảnh toàn vẹn của con người được Chúa Kitô cứu chuộc. Vì vậy, Thánh Công Đồng nhắc lại cho những Chủ Chăn hướng dẫn các linh hồn nhiệm vụ rất quan trọng là phải thu xếp mọi sự, để các tín hữu được hưởng nhờ nền giáo dục Kitô giáo, nhất là giới trẻ - niềm hy vọng của Giáo hội¹⁵⁴.

Hơn ai cả, linh mục/tu sĩ phải là người thực sự trưởng thành nhân bản Kitô giáo, mà thánh Phaolô khẳng định “lấy sự thánh thiện và chân thành Thiên Chúa ban mà cư xử với người ta ở đời, đặc biệt là với anh em... không cư xử theo lẽ khôn ngoan người đời, nhưng theo ân sủng của Thiên Chúa” (2 Cr 1,12). Trưởng thành nhân bản Kitô giáo là đã tập luyện được và sống các nhân đức đối thần, đối nhân cũng như đối ngã. Các nhân đức đối nhân là bác ái, khôn ngoan, công chính, can đảm và tiết độ; còn các nhân đức đối thần là Tin, Cậy, Mến để nên thánh, bằng việc tín thác cho Chúa Thánh Thần và kêu xin Ngài ban các hồng ân và hoa trái thiêng liêng giúp chúng ta dễ dàng sống theo sự hướng dẫn của Ngài qua bảy ơn của Ngài: Ôn Kính Sợ, Ôn Đạo Đức, Ôn Suy Biết, Ôn Sức Mạnh, Ôn Lo Liệu, Ôn Thông Hiểu và Ôn Khôn Ngoan.

Sự trưởng thành nhân bản Kitô giáo này sẽ ngày càng tăng trưởng nhờ vào giáo dục, nhất là giáo dục đức tin và thực hiện việc thương người mà linh mục/tu sĩ phải sống trước khi dạy giáo dân.

¹⁵⁴ Trích Sắc Lệnh về Giáo Dục Kitô Giáo (Gravissimum Educationis), Khóa VII Ngày 28/10/1965.



Một số kinh nguyện chúng ta đọc Ngày Chúa Nhật thúc đẩy chúng ta ý thức và nỗ lực thực hiện sứ vụ giảng dạy của mình, đồng thời cũng là một chương trình Sống Đạo trưởng thành tuyệt vời: Kinh Thương Người Có Mười Bốn Mời. Thương xác bảy mời: *cho kẻ đói ăn, cho kẻ khát uống, cho kẻ rách rưới ăn mặc, viếng kẻ liệt cùng kẻ tù rạc, cho khách đỗ nhà, chuộc kẻ làm tội, chôn xác kẻ chết*. Thương linh hồn bảy mời: *lấy lời lành mà khuyên người, mở dạy kẻ mê muội, an ủi kẻ âu lo, răn bảo kẻ có tội, tha kẻ dể ta, nhin kẻ mất lòng ta, cầu cho kẻ sống và kẻ chết*. Kinh Cải Tội Bảy Mời Có Bảy Đức: *Khiêm nhường chớ Kiêu ngạo, Rộng Rãi chớ Hà Tiện, Giữ mình sạch sẽ chớ mê dâm dục, Hay nhin chớ hờn giận, Kiên bền chớ mê ăn uống, Yêu người chớ ghen ghét, Siêng năng việc Đức Chúa Trời chớ làm biếng*. Nhất là Kinh Tám Mời Phúc Thật, còn được gọi là Hiến Chương Nước Trời.

3. TRƯỞNG THÀNH NHÂN BẢN ĐỜI TU

a. Hành trình nhân bản đời tu

Linh mục/tu sĩ phải là người trưởng thành nhân bản đời tu thực sự, qua tiến trình ơn gọi năm bước: một là *thực sự nghe được tiếng Chúa kêu gọi*, hai là *quảng đại đáp lại*, ba là *mỗi ngày được biến đổi phù hợp với đời sống và sứ vụ của mình*, bốn là *luôn luôn cam kết theo chính Chúa Kitô toàn thể với khổ hình thập giá và phục sinh vinh quang*, năm là *kiên trì trung thành với ơn gọi, với Chúa và Giáo hội, với Đấng Bản Quyền và anh chị em, với lời hứa vâng phục và độc thân khiết tịnh, vượt lên những gập ghềnh trái ngang về tình cảm và tính dục trong suốt cuộc sống tông đồ mục vụ qua tình bạn với người đồng phái lẫn khác phái, đi tu hay ở đời, độc thân hay có gia đình và góa bụa*. Từ đó nung đúc được những tâm tình trưởng thành thiết yếu trong nhân cách linh mục/tu sĩ như tâm tình biết ơn, tâm tình xin lỗi, tâm tình tha thứ, tâm tình cầu chúc những điều tốt đẹp nhất cho nhau và tâm tình cầu nguyện vì xác tín rằng mọi sự đều bởi Chúa.

Đời sống và sứ vụ linh mục/tu sĩ hôm nay luôn là lối đi ngược dòng với xu hướng thời đại của nền văn minh sự chết (tục hóa, hưởng thụ vật chất và khoái lạc nhục dục), nên chúng ta phải kiên trì sử dụng mọi phương thế tự nhiên và siêu nhiên để gìn giữ tự bảo vệ lấy mình, (và giữ gìn bảo vệ người khác nữa), trong mọi mối tương quan, hầu xứng hợp theo đuổi lý tưởng cho đến cùng, đặc biệt năm yếu tố giữ cho các mối tương quan được quân bình, hài hòa và an toàn, nhất là trong tương quan khác phái: *một là nơi chốn gặp gỡ, hai là thời gian và thời lượng, ba là khoảng cách thể lý và tâm lý, bốn là sự có mặt của những người thứ ba, năm là sống ý thức sự hiện diện khuất ẩn nhưng rất thực của Chúa.*

ĐTC Phanxicô nhấn nhủ: “Các con đừng sợ đi ngược dòng đời, khi mà những giá trị được bày ra là những giá trị xấu, muốn cướp mất hy vọng của chúng ta, những giá trị được ví như những bữa ăn, khi bữa ăn không lành mạnh, nó sẽ làm hại chúng ta, thì những giá trị xấu làm hại chúng ta. Chúng ta phải đi ngược dòng đời, và các con phải là người đi tiên phong: “Hãy đi ngược dòng đời và hãy lấy làm hãnh diện khi đi ngược dòng đời như vậy”¹⁵⁵. Chính nhờ việc đi ngược dòng đời, trưởng thành nhân bản đời tu và là linh mục/tu sĩ có nhân cách, là người môn đệ đích thực đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô mà chúng ta mới có thể chu toàn sứ vụ được giao phó, cùng với đoàn chiên xây dựng giáo xứ thành một gia đình yêu thương, một thiên đường tại thế, trở thành sức hấp dẫn lôi kéo người ta tìm đến đức tin.

b. Yêu bản thân và yêu tha nhân

Người càng trưởng thành nhân bản đời tu càng biết yêu bản thân và tha nhân. Quả thế, trong giới răn trọng nhất *yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết trí khôn, hết sức lực và yêu người thân cận như chính mình*” (x. Mc 12, 28-34), chúng ta vừa là chủ thể vừa là đối tượng: chúng ta yêu Chúa, yêu tha nhân và yêu bản thân mình. Tình yêu bản thân là một đòi hỏi căn bản, được khắc sâu trong bản tính

¹⁵⁵ Trích huấn từ buổi tiếp kiến chung ngày 23/6/2013.



con người: có yêu mình mới so sánh được với yêu tha nhân. Nếu bản thân mình mà không yêu thương, tôn trọng, bồi đắp, thăng tiến và hoàn thiện thì làm sao có lòng yêu thương tha nhân và trở thành của lễ hiến dâng đẹp lòng Chúa được?

Khi dạy “*yêu tha nhân như chính mình*”, Chúa Giêsu đương nhiên chấp nhận tình yêu bản thân và lấy nó làm đối chiếu cho tình yêu tha nhân. Nhưng phải yêu bản thân một cách đúng mực, có trách nhiệm, có định hướng để Chúa Kitô ngày càng lớn lên và con người phàm trần ngày càng bé đi thì mới có thể lấy bản thân mình làm đối chiếu cho tình yêu đối với tha nhân. Người trưởng thành nhân bản đời tu không tìm đáp ứng hết mọi nhu cầu của bản thân, nhưng cầu nguyện và suy nghĩ để biết nhu cầu nào là cần thiết và nhu cầu nào là nên buông bỏ, nhờ đó mà biết tin tưởng chấp nhận, nỗ lực để được đào tạo và tự đào tạo thăng tiến bản thân mình cũng như tha nhân ngày càng nên đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô, mà thánh Phaolô quả quyết “*tôi sống nhưng không còn là tôi, mà là Chúa Kitô sống trong tôi*”.

Khi nói những lời từ biệt cuối cùng, Chúa Giêsu trao cho các môn đệ giới răn mới về một mức độ đỉnh điểm của tình yêu, cũng là dấu hiệu căn tính của người môn đệ: “*Thầy ban cho các con điều răn mới của Thầy là các con hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương các con. Mọi người sẽ cứ dấu này mà nhận biết các con là môn đệ của Thầy là các con có lòng yêu thương nhau*” (Ga 13, 34-35). Là những người thay lời đối ngời cho Chúa Giêsu, chúng ta nỗ lực làm cho tình yêu của chúng ta đối với nhau phát triển đến mức hoàn hảo như tình yêu mà Chúa Giêsu đã yêu thương chúng ta: “*yêu nhau như Chúa yêu mình*”, không lấy mình làm qui chiếu, song lấy Chúa Kitô làm mẫu mực và nhìn thấy Chúa Kitô trong nhau. Một khi anh em linh mục thực sự yêu thương nâng đỡ nhau, thỏa mãn được nhu cầu tâm lý yêu và được yêu, thì không một thứ tình cảm nào có thể chen vào làm hại chúng ta được.

c. Trưởng thành kiên bền đời tu

thánh Phaolô diễn tả sự trưởng thành kiên bền trong đời tu như sau: *“Trong mọi sự, chúng tôi luôn chứng tỏ mình là những thừa tác viên của Thiên Chúa: gian nan, khổ đau, lo âu, đòn vọt, tù tội, loạn ly, nhọc nhằn, vất vả, mất ăn mất ngủ, chúng tôi đều rất mực kiên trì chịu đựng. Chúng tôi còn chứng tỏ điều đó bằng cách ăn ở trong sạch, khôn khéo, nhẫn nhục, nhân hậu, bằng một tinh thần thánh thiện, một tình thương không giả dối, bằng lời chân lý, bằng sức mạnh của Thiên Chúa. Chúng tôi lấy sự công chính làm vũ khí tấn công và tự vệ, khi vinh cũng như khi nhục, lúc được tiếng tốt cũng như khi mang tiếng xấu. Bị coi là bịp bợm, nhưng kỳ thực chúng tôi chân thành; bị coi là vô danh tiểu tốt, nhưng kỳ thực chúng tôi được mọi người biết đến; bị coi là sắp chết, nhưng kỳ thực chúng tôi vẫn sống; coi như bị trừng phạt, nhưng kỳ thực không bị giết chết; coi như phải ưu phiền, nhưng kỳ thực chúng tôi luôn vui vẻ; coi như nghèo túng, nhưng kỳ thực chúng tôi làm cho bao người trở nên giàu có; coi như không có gì, nhưng kỳ thực chúng tôi có tất cả”* (2 Cr 6, 4-10).

Đời linh mục/tu sĩ cũng thế: dù được hiểu hay không được hiểu, được ủng hộ hay bị chống đối, vui hay buồn, sướng hay khổ, thành công hay thất bại, cứ luôn bám chặt vào Chúa, chúng ta sẽ nhận được một sức mạnh kỳ diệu nâng đỡ mà Thánh Phaolô xác quyết là *“chính Chúa Kitô sống trong tôi”* (Gl 2, 20). Cầu mong chúng ta có thể nói được cùng với Thánh Phaolô: *“Ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Kitô? Phải chăng là gian truân, khổ đau, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo?... Nhưng trong mọi thử thách ấy, chúng ta toàn thắng nhờ Đấng đã yêu mến chúng ta... Đúng thế, tôi tin chắc rằng: cho dầu là sự chết hay sự sống, thiên thần hay ma vương quỷ lực, hiện tại hay tương lai, hoặc bất cứ sức mạnh nào, trời cao hay vực thẳm hay bất cứ một loài thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Kitô Giêsu, Chúa chúng ta”* (Rm 8, 35-39). Tuy nhiên chúng ta vẫn phải luôn cảnh giác, vì trong thực tế, rất nhiều lần chúng ta đã để một ai



đó hay một cái gì đó tách biệt Chúa Giêsu ra khỏi tình yêu và cuộc đời của chúng ta, cho dù không hề có cái gì tách biệt chúng ta ra khỏi tình yêu của Chúa Giêsu: chúng ta có thể nào đi nữa thì Ngài vẫn hằng thương yêu chúng ta, và thương yêu chúng ta cho đến cùng.

Chúng ta hãy luôn tin tưởng vào lòng thương xót của Chúa và hãy lạc quan. Đừng quá chú trọng vào lầm lỗi, nhưng hãy chú trọng đến bài học từ lầm lỗi để rút kinh nghiệm mà không lầm lỗi nữa. Chính Chúa Giêsu đã từng nói: *“Tội con đã được tha, hãy về bằng an và từ nay đừng phạm tội nữa.”* Đừng thất vọng về lỗi lầm quá khứ của mình và của anh em. Hãy xem cách xử sự của Chúa Giêsu: Ngài tha thứ, tin tưởng vào sự biến đổi tốt đẹp trong tương lai, và vẫn tín nhiệm trao cho Phêrô trách nhiệm làm đầu Giáo hội, cho Mađalêna làm sứ giả Tin Mừng Phục sinh. Quả thật *“Bản chất của con người là lầm lỗi và bản chất của Thiên Chúa là tha thứ. Và tội thì tha, lỗi thì sửa; mỗi vị thánh đều có một quá khứ và mỗi tội nhân đều có một tương lai. Lỗi một thời, không ai lỗi suốt đời”*.

SỐNG TRƯỞNG THÀNH CÁC NHU CẦU TÂM LÝ CĂN BẢN CỦA CON NGƯỜI

Các yếu tố tâm lý, tình cảm, tính dục của con người vừa là cơ hội thăng tiến trưởng thành cho đời sống độc thân khiết tịnh linh mục vừa là nguy cơ vấp phạm. Chính qua những thách đố và cơ hội ấy, chúng ta rút ra được những bài học kinh nghiệm quý báu để nỗ lực sống trưởng thành đời sống và sứ vụ linh mục như Chúa và Giáo hội mong ước: *“Một người càng trưởng thành nhân bản và thiêng liêng càng thực thi sự tiết dục cách hoàn hảo ở bình diện tâm lý, tự do kiểm soát bản thân và sẵn sàng hoàn thành sứ mệnh cá nhân của mình”*¹⁵⁶.

I. NHU CẦU TÌNH YÊU

Nhu cầu là một cái gì cần phải được thỏa mãn một cách phải lẽ để làm đầy đủ nhân cách và có hạnh phúc trong đời sống. Khi nhu cầu được thỏa mãn thì có sự điều chỉnh thích hợp trong nhân cách; còn nếu không được thỏa mãn thì cảm thấy hụt hẫng, căng

¹⁵⁶ Cha Jerumanis - Zenit.org 25-1-2013.



thắng, mất quân bình, không ổn định trong đời sống, ảnh hưởng đến đời sống thiêng liêng và sứ vụ. Mọi con người đều có ước nguyện nội tâm và nhu cầu tâm lý thúc đẩy sâu xa là yêu và được yêu. Trái tim con người vừa thiếu lại vừa thừa: thiếu nên khao khát nhận được tình yêu và thừa nên muốn cho đi. Yêu một người là lắng nghe, hiểu biết, thấu cảm, chấp nhận, tôn trọng, quan tâm, và muốn săn sóc người đó. Được yêu là được người khác chọn làm đối tượng đặc biệt của cảm giác yêu mến và thích thú của họ. Được yêu làm cho người ta hạnh phúc, và càng hạnh phúc, người ta càng trở nên dễ yêu hơn. Việc thiết lập tình bạn thân mật sẽ thỏa mãn nhu cầu tâm lý căn bản yêu và được yêu; nhưng đối với linh mục/tu sĩ chúng ta, sự thỏa mãn đó phải được biểu lộ trong bối cảnh của đời sống ơn gọi thánh hiến¹⁵⁷.

II. NHU CẦU THÂN MẬT

Thân mật là một tình cảm đặc biệt giữa người với người để sống nhân bản lành mạnh. Nhưng sự thân mật này thay đổi tùy trình độ giáo dục, đạo đức và văn hóa của mỗi người. Nếu chân thành yêu thương người khác và cảm nhận được người khác yêu thương thì nhu cầu kia được thỏa mãn và tình cảm con tim được bảo hòa. Chúng ta không thể nói rằng những nhu cầu này không có ảnh hưởng gì trên cuộc đời mình, vì đã hiến dâng cuộc đời cho Chúa. Hãy nhìn nhận rằng tuy đi tu, linh mục/tu sĩ chúng ta vẫn không thôi là con người.

Thời trước, sự thân mật chỉ được dành cho Chúa Kitô, chứ không được chia sẻ với bất cứ con người nào khác. Nhưng nay người ta hiểu rằng không được lơ là thân mật với Chúa, đồng thời được khuyến khích cũng thân mật với con người. Quả thế, Hiến chế Mục vụ *Vui mừng và Hy vọng* nói: “*Vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của con người ngày nay, nhất là của người nghèo và những ai đau khổ, cũng là vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của các môn*

¹⁵⁷ xin đọc cuốn sách “Tình bạn như nhiệm tích”.



đệ Chúa Kitô, và không có gì thực sự là của con người mà lại không có âm hưởng trong lòng họ... Họ phải cảm thấy thực sự liên hệ mật thiết với loài người và lịch sử nhân loại.”¹⁵⁸

Thánh Gioan Tông đồ nhấn mạnh tính bổ túc quan trọng của lòng kính mến Chúa và yêu thương cận nhân: “Nếu ai nói: ‘Tôi yêu mến Thiên Chúa’ mà lại ghét anh em mình, người ấy là kẻ nói dối: không yêu thương người anh em mà mình trông thấy, thì làm sao yêu mến Thiên Chúa mà mình không trông thấy?” (1 Ga 4,12.20) vì “Thiên Chúa chưa ai được chiêm ngưỡng bao giờ. Nếu chúng ta yêu thương nhau, thì Thiên Chúa ở lại trong chúng ta, và tình yêu của Người nơi chúng ta mới nên hoàn hảo”.

III. CÁC LOẠI THÂN MẬT CỦA LINH MỤC/TU SĨ

a) Thân mật không dành riêng: Thân mật dành riêng là tình bạn được tập trung vào một người duy nhất, có khả năng dẫn đến ứng xử sinh dục. Sự thân mật của linh mục/tu sĩ phải luôn luôn là không dành riêng, bởi linh mục/tu sĩ luôn phải mở ra với mọi người. Sự thân mật dành riêng là kẻ thù đối với sự thân mật của linh mục/tu sĩ.

b) Thân mật không sở hữu: Người đang yêu thường muốn sở hữu đối tượng. Ghen tương là khuynh hướng sở hữu trong thân mật, không có ghen tương là không có sở hữu. Timothy Radcliffe chỉ ra rằng tình bạn mời gọi người sống đời thánh hiến giúp đỡ người khác mà không tìm cách sở hữu.

c) Thân mật có chọn lựa: Linh mục/tu sĩ yêu thương, thân mật với mọi người chứ không nên riêng với ai cả. Do đó sự thân mật này có tính cách chọn lựa, song chọn lựa ở đây là chọn mọi người; nếu chỉ chọn một người mà thôi, thì đó là dành riêng,

¹⁵⁸ Vaticanô II, Vui Mừng và Hy Vọng, 7/12/1965, số 1.



nhưng thân mật dành riêng không có chỗ trong đời sống linh mục/tu sĩ, nhất là đối với người khác phái.

d) Khoảng cách và sự riêng tư: Trong sự thân mật của mình, linh mục/tu sĩ phải giữ khoảng cách để duy trì tình bạn với những người khác. Cuộc sống cá nhân đòi hỏi sự riêng tư thì tình bạn cũng cần sự riêng tư và tín cẩn.

e) Độc lập trong thân mật: Dấu hiệu của sự trưởng thành trong liên hệ là tính cách độc lập. Quá tùy thuộc vào người khác hay bắt người khác quá tùy thuộc vào mình là dấu hiệu của sự thiếu trưởng thành, vì nó dẫn đến thái độ bất cập hoặc thái quá.

f) Đụng chạm và thân mật: Liên hệ đụng chạm không sinh dục là điều có thể trong thân mật của người thánh hiến, vốn không đòi và không nên đụng chạm thể lý, vì đụng chạm thể lý có thể dẫn tới ứng xử sinh dục.

g) Đối đầu trong thân mật: Đối đầu là cố gắng giúp khảo sát một ứng xử nào đó để thẳng tiến, là lời mời gọi xét mình, kiểm điểm, thay đổi cách sống, cách hành xử... Thường đối đầu với người ta không thích thì dễ, còn với người ta yêu mến thật khó, vì hay vị nể và sợ mất lòng. Do đó, đối đầu trong thân mật của người thánh hiến rất quan trọng để lớn lên, không những trong tình bạn mà còn trong con đường lý tưởng ơn gọi và nên thánh.

h) Cởi mở trong thân mật: Khi sự thân mật có vấn đề, nên cởi mở chia sẻ với một người tín cẩn để có được sự giúp đỡ thích hợp, vì *việc người thì sáng, việc mình thì quáng*; nhất là cần phải mở lòng với Chúa, với cha giải tội, với vị linh hướng.

i) Trung thành với ơn gọi: Linh mục/tu sĩ phải bén rễ sâu và lớn lên trong ơn gọi. Tình huynh đệ linh mục/tu sĩ cho ta nghị lực tâm lý và thiêng liêng để thực hiện thừa tác vụ của mình tốt hơn và sống xứng ơn gọi của mình. Đời sống độc thân khiết tịnh vì Nước Trời phải được trình bày như một chọn lựa rất thuận lợi cho việc mục vụ hân hoan loan báo Chúa Kitô Phục Sinh. Cùng với Hội Thánh,



chúng ta phải khiêm tốn và kiên định cầu nguyện cho ơn trung thành và sử dụng mọi trợ giúp siêu nhiên cũng như tự nhiên (năm yếu tố sống tốt các mối tương quan), đặc biệt là lối thực hành khổ chế đã được trải nghiệm và chấp nhận trong Hội Thánh, dù ngày nay người ta sợ sống khổ chế và ngại nói đến khổ chế.

IV. NHU CẦU HẠNH PHÚC

Con người luôn khao khát hạnh phúc, tìm kiếm hạnh phúc và dừng lại để thụ hưởng hạnh phúc, từ hạnh phúc cao khiết tinh thần cho đến khoái cảm thể chất và nhục dục. Nhưng vì không bao giờ được thỏa mãn trọn vẹn ở những sự đời này, nên con người đi tìm hạnh phúc vĩnh cửu và bắt gặp được Thiên Chúa. Thánh Augustinô, sau một cuộc đời lầm lạc lẫn lộn tìm kiếm hạnh phúc trong tình đời thế gian, đã cảm nghiệm sâu sắc và đã nói lên trong cuốn *Tự Thú*: “*Linh hồn tôi khắc khoải cho đến khi nào được nghỉ yên trong Chúa.*”

ĐTC Biển Đức XVI nói về nhu cầu hạnh phúc rằng “*trung tâm đời sống hạnh phúc đích thật là tình bạn với Chúa Giêsu. Tình bạn đó chúng ta học được trong lòng yêu mến Kinh Thánh, yêu mến Phụng Vụ, trong đức tin sâu đậm và trong tình yêu đối với Mẹ Maria, để ngày càng hiểu biết chính Thiên Chúa một cách đích thực hơn. Đó là hạnh phúc thật và là đích điểm cuộc sống của chúng ta*”¹⁵⁹. Và Ngài cũng nhấn mạnh rằng: “*Tình yêu đối với Chúa Kitô là chìa khóa của hạnh phúc đích thực. Cầu xin Chúa cho chúng ta hiểu Ngài yêu thương chúng ta dường nào và hạnh phúc đích thực nảy sinh từ một tình yêu đích thực đối với Ngài như thế nào!*”¹⁶⁰

¹⁵⁹ Trong cuộc tiếp kiến ngày 06.10.2010, khi giới thiệu cuộc đời thánh nữ Gertrudê - <http://www.radiovaticana.org/vie/Articolo.asp?c=428083>

¹⁶⁰ Rôma ngày 13/10/2010, <http://www.zenit.org/article-25701?l=french>.



*Cuộc điều tra của Đức Ông Rossetti khẳng định*¹⁶¹:

Hạnh Phúc là có Bình An Nội Tâm và Các linh mục thuộc nhóm những người hạnh phúc nhất - Một nghiên cứu phát hiện khoảng 90% - 92,4% linh mục nói rằng họ hạnh phúc, mà nguyên nhân mạnh mẽ nhất là sự “*an bình nội tâm*.” Nếu cảm thấy an bình nội tâm thì cũng cảm thấy được hạnh phúc. *Yếu tố mạnh mẽ nhất của an bình nội tâm là mối quan hệ của ta với Chúa: Khi ta có mối quan hệ vững chắc với Chúa, ta sẽ có an bình nội tâm.* Chính Chúa Giêsu hứa ban cho chúng ta bình an mà thế gian không thể có và ban tặng được. Chúng ta chỉ tìm thấy sự bình an đích thực và lâu dài trong Thiên Chúa. Đời sống thiêng liêng của chúng ta là một đóng góp mạnh mẽ cho an bình nội tâm lẫn hạnh phúc cá nhân. Chúng ta sẽ không bao giờ tìm thấy an bình nội tâm và niềm vui cho đến khi thực sự có mối quan hệ cá nhân với Chúa nhờ tâm hồn sạch tội. Hầu hết các linh mục có mối liên hệ như vậy, nghĩa là có an bình nội tâm, và họ là những người đàn ông hạnh phúc.

Tình Huynh Đệ và Các mối quan hệ liên nhân vị đối với hạnh phúc của linh mục: Nhiều lần Phúc âm nói về việc mến Chúa yêu người như là hai mặt của một thực tại: yêu thương người lân cận và xây dựng mối quan hệ bác ái với bạn bè, gia đình và người lân cận giúp ta yêu mến Thiên Chúa, và ngược lại. Điều này thật quan trọng để trở thành người hạnh phúc. Cần phải liên kết với các người khác, sự cô lập gây ra bất hạnh. Điều đáng mừng là trên 90% linh mục báo cáo là có tình bạn vững chắc với các linh mục khác và giáo dân của mình. Con số linh mục hạnh phúc gia tăng ngày càng cao hơn, chỉ có 3,1% linh mục đôi khi nghĩ đến việc rời khỏi chức linh mục.

Đời sống độc thân khiết tịnh liên quan đến hạnh phúc của linh mục: Linh mục nào cảm thấy được Chúa kêu gọi và cảm nghiệm sống độc thân khiết tịnh là một ân sủng cá nhân, bất chấp những thách đố

¹⁶¹ Đức ông Rossetti là một nhà tâm lý học chuyên sâu, tác giả cuốn “Tại sao các linh mục hạnh phúc”, là Chủ tịch và Giám đốc điều hành trung tâm điều trị và giáo dục dành cho hàng giáo sĩ và tu sĩ.

của nó, thì họ là người hạnh phúc. Thật vui là trên 75% linh mục thấy đời độc thân khiết tịnh là một phần tích cực của cuộc sống họ. Tỷ lệ này có khả năng tăng cao hơn trong tương lai. Chính các linh mục trẻ tuổi nhất mạnh mẽ ủng hộ việc sống độc thân khiết tịnh bắt buộc. Thật hạnh phúc khi coi độc thân khiết tịnh là một phần thiết yếu của đời sống linh mục, là một ơn ban của Chúa, và là một ân sủng cá nhân.

Cha Raymond Jaccard, 88 tuổi, làm chứng cho ơn gọi và nét đẹp của đời sống độc thân linh mục. Tình yêu lớn nhất của cha là Chúa và các anh em linh mục: Linh mục cần người anh em để nương tựa, cần Chúa là lương thực thánh thiện. Bí quyết cuộc sống của cha là Chúa Giêsu Thánh Thể: Chúa đã ban cho chúng ta sức mạnh đáng kinh ngạc là biến mẩu bánh nhỏ thành Mình Thánh và giọt nước thêm vào rượu nho thành Máu Thánh Ngài. Việc giữ giờ chầu Thánh Thể hàng ngày là rất quan trọng đối với cha, và ngài khuyên hãy tin tưởng hoàn toàn vào Chúa Giêsu và Mẹ Maria¹⁶².

¹⁶² <http://phanxico.vn/2020/02/17/raymond-jaccard-mot-linh-muc-hanh-phuc/>



SỐNG TỐT TÌNH BẠN KHÁC PHÁI CỦA LINH MỤC

I. NHẬN ĐỊNH VÀ ĐẶT VẤN ĐỀ

Chúa Kitô đã đón nhận một số phụ nữ và cho họ theo cộng tác với Ngài và Ngài trở thành mẫu gương hoàn hảo của tình bạn khác phái của chúng ta, được họa lại rõ nét nơi nhiều vị thánh¹⁶³. Như vậy, chúng ta có thể có tình bạn khác phái, nhưng phải khôn ngoan và cẩn trọng rất nhiều, phù hợp với phong cách và bối cảnh đời tu, vì một điều rất rõ ràng là sự yếu đuối và những nguy hiểm đã không đe dọa Chúa Giêsu lại có thể là nguy hiểm và đe dọa cho linh mục/tu sĩ chúng ta.

Đừng bao giờ quên rằng mọi thân xác đều mang giới tính và bất cứ tương quan nam nữ nào cũng có yếu tố giới tính và tình dục,

¹⁶³ Cha Felix M. Padimatham chỉ ra nhiều mẫu gương các Thánh và Chân Phước đã có loại tình bạn này trong cuộc đời các ngài, như thánh Hiêrônimô và bà quả phụ Paula, thánh Gioan Kim Khẩu và nữ trợ tế Olympias, thánh Phanxicô Assisi và thánh nữ Clara, thánh nữ Catarina Siena và Chân Phước Raymon Capua, thánh nữ Têrêsa Avila và thánh Gioan Thánh Giá, v.v...



thậm chí cả trong tương quan máu mủ và thiêng liêng¹⁶⁴, và không ai được cả dám tự phụ cho rằng mình mạnh và sẽ không bao giờ bị vấp ngã! Nên nhớ loài vật sinh hoạt sinh lý theo bản năng và có mùa có thời gian thôi, nhưng loài người lại làm việc đó bất cứ mùa nào, bất cứ thời gian nào và bất cứ ở đâu, vì vậy cần cẩn trọng về *nơi chốn gặp gỡ, thời gian thời lượng, khoảng cách thể lý và tâm lý, sự có mặt của người thứ ba và sống ý thức sự hiện diện khuất ẩn nhưng thấu suốt của Chúa*¹⁶⁵.

Người đi tu không có sự quân bình tự nhiên theo nguyên lý bổ túc âm dương của người sống đời đôi bạn, nên phải thiết lập và sống cho được thể quân bình siêu nhiên bằng đời sống cầu nguyện, mật thiết với Chúa, thăm tình huynh đệ, tận tụy với sứ vụ, cảnh giác toàn bộ cách ứng xử và cảm xúc của mình, ý thức rằng mình “gìn giữ kho tàng ấy trong những chiếc bình sành” (2 Cr 4,7) dễ vỡ. Sự thiếu quân bình siêu nhiên cộng với những khó khăn thử thách đau khổ, sự yếu đuối nhân loại bên trong và những cám dỗ lôi cuốn tấn công từ bên ngoài, khiến chúng ta có khi đi tìm sự quân bình tự nhiên kia mà vấp ngã. Kinh nghiệm cho thấy những người thất bại trong sứ vụ, gặp thử thách buồn phiền, chán nản thất vọng, lại thiếu đời sống cầu nguyện, thiếu tình huynh đệ và bỏ bê bốn phận, sớm muộn gì cũng sẽ sa ngã, bỏ cuộc.

ĐTC Biển Đức XVI khuyên “*Hãy mạnh mẽ củng cố tình bạn với Chúa, nhất là qua lời cầu nguyện thường ngày, trung thành và tích cực lãnh nhận các bí tích. Thánh Thể là một hồng ân tình yêu phi thường mà Thiên Chúa liên tục canh tân để dưỡng nuôi cuộc hành trình đức tin của chúng ta, tiếp thêm sức mạnh cho niềm hy vọng, khơi dậy tình bác ái để chúng ta ngày càng trở nên giống Người hơn*”¹⁶⁶.

¹⁶⁴ Thánh Phaolô khuyến cáo là ‘khởi đầu trong tinh thần nhưng lại kết thúc trong xác thịt’.

¹⁶⁵ x. Câu chuyện ‘một nơi kín đáo không ai nhìn thấy’ của thầy Dòng nọ.

¹⁶⁶ Trích bài giáo lý của ĐTC Biển Đức trong buổi triều yết chung ngày 24/11/2010.



II. TƯƠNG QUAN VỚI NGƯỜI NỮ NÓI CHUNG

Tương quan hài hòa và quân bình giữa nam và nữ đã khởi sự tự nhiên từ trong gia đình và sự sống quân bình cả nhân bản lẫn thiêng liêng vẫn tiếp tục trải ra và phát triển. Theo sách Sáng Thế (x. St 2,18-24) và quan niệm Á Đông về Âm-Dương, người nam và người nữ hấp dẫn nhau, gắn bó với nhau, cần nhau và bổ túc cho nhau đến độ không thể thiếu nhau¹⁶⁷ để đi tới hôn nhân. Trong những mối tương quan khác phái này, có nhiều phương diện của cuộc sống thật ý nghĩa, đẹp đẽ và có nhiều công việc thật tuyệt vời với sự trợ lực lẫn nhau. Tuy nhiên, trong cuộc sống linh mục, người nữ không luôn luôn là trợ lực, mà lắm khi cũng là vấn đề và sa lầy không lối thoát cho một số anh em. Có khi vì một người đàn bà mà một số đã từ bỏ thừa tác vụ và ơn gọi, nhất là trong bối cảnh tục hóa vật chất, hưởng thụ khoái lạc nhục dục, và lấy cái tôi cá nhân chủ nghĩa làm trọng tâm, thay vì Chúa Kitô.

Vì thế, đời sống linh mục độc thân khiết tịnh cần được bảo vệ cách ý thức bằng việc đặc biệt giữ cảnh giác cảm xúc và toàn bộ cách cư xử. Một lối sống phù hợp với linh mục không thể được phát triển nếu cứ dẫn thân vào một mối quan hệ độc hữu với một phụ nữ. Thánh Phaolô dạy: *“Những người ấy sẽ tự chuốc lấy những nỗi gian truân khốn khổ, mà tôi, tôi muốn cho anh em thoát khỏi điều đó”* (1 Cr 7, 27-28).

III. TƯƠNG QUAN VỚI NỮ TU

Chúng ta hãy giữ trong trí óc và tâm hồn sự tùy thuộc của chính mình cũng như sự tùy thuộc của các nữ tu đối với Chúa, và luôn ý thức *“phải trả cho Chúa những gì thuộc về Chúa”* (Mc 12,7), đồng thời phải cầu nguyện, tôn trọng và bảo vệ họ, cũng như chính họ hằng cầu nguyện, tôn trọng và bảo vệ chúng ta.

¹⁶⁷ Xem Truyền thuyết tạo dựng người nữ.



Tương quan với các nữ tu xem ra là thứ tình bạn khác phái khả dĩ thích hợp hơn cả cho chúng ta, vì có những điểm tương đồng, song cần nhiều khôn ngoan và tỉnh thức. Quả vậy, do lý tưởng hiến dâng và môi trường mục vụ tông đồ chung, đôi bên có thể có mối tương quan gần gũi thân mật bằng sự cởi mở, hiểu nhau và chia sẻ sứ vụ, những thành công cũng như những khó khăn thất bại, tin tưởng nhau, cảm thông nhau, quan tâm đến nhau. Cũng phải kể đến những người nữ cùng làm việc tông đồ trong Ca Đoàn, các Đoàn Hội, hay Ân Nhân, Bảo Trợ, Mạnh Thường Quân, Anh chị em linh tông, kết nghĩa.

Nhưng chính từ sự quan tâm và thân mật này, một cảm nhận “yêu thương” có thể dễ dàng phát sinh và phát triển. Và vì thế có một nguy cơ tiềm ẩn là nạn lạm dụng tình dục và nữ tu bị khai thác. Chính ĐTC Phanxicô thừa nhận có tệ nạn này và đoan hứa sẽ làm nhiều hơn nữa để giải quyết vấn đề: *“Vấn đề lạm dụng trên các nữ tu vẫn cũng có xảy ra tại Rôma. Đây không chỉ lạm dụng tình dục mà còn lạm dụng quyền lực, lạm dụng lương tâm trên các nữ tu. Chúng ta phải chiến đấu chống lại việc này!”*¹⁶⁸ Ngài tiết lộ rằng một số linh mục bị ngưng chức và một số Dòng Tu bị giải thể, như Dòng nữ chiêm niệm thánh Gioan với linh mục sáng lập Marie-Dominique Philippe ở Pháp bị ĐGH Biển Đức giải tán vì cản trở cuộc điều tra¹⁶⁹. Ngày nay có nhiều thiếu nữ theo ơn gọi ở Dòng nước ngoài. Nhưng vì nhiều lý do khiến một số trong họ phải lìa bỏ Dòng hay bị Dòng đuổi, mà không thể và không muốn trở về nước của mình. Có những trường hợp rất khó, các mẹ bề trên giữ lại giấy tờ tùy thân của các nữ tu muốn rời tu viện hoặc bị đuổi. Để tránh các vụ trôi dạt đau thương, giúp đỡ cụ thể cho các cựu nữ tu quyết định ra khỏi dòng, hay bị Dòng sa thải, Đức Phanxicô đã quyết định mở một ngôi nhà ở Rôma cho các cựu nữ tu này, giao cho Dòng Scalabrini tiếp nhận các phụ nữ ở trong tình trạng dễ tổn thương, các người di cư, các bà mẹ

¹⁶⁸ Nói với Hiệp hội Quốc tế Bề trên Tổng quyền các Dòng nữ ngày 10/5/2019.

¹⁶⁹ <https://www.catholicculture.org/news/headlines/index.cfm?storyid=40580>



đơn thân, cựu nữ tu rời nhà dòng không tiền bạc, không có gì nuôi thân, không giấy tờ... dưới sự giám sát của Bộ Phát triển Nhân bản Toàn diện. Đây là căn nhà hội nhập trong dự án lớn liên quan đến các hành lang nhân đạo.

Đức Phanxicô chính thức nhìn nhận việc các nữ tu bị một số giao sĩ và giáo phẩm lạm dụng, và đoan hứa sẽ làm nhiều hơn nữa để giải quyết vấn đề. Hội đồng quốc tế các Bề trên dòng nữ tuyên bố nếu nhận được khiếu nại lạm dụng, Hội đồng sẽ lắng nghe và tháp tùng đương sự đã có can đảm tố cáo, đồng thời cam kết làm việc với Giáo hội và chính quyền dân sự để giúp đỡ các nạn nhân, băng bó lại vết thương của quá khứ, tháp tùng giúp đỡ họ trong các tiến trình pháp lý và tiến hành việc phòng ngừa các vụ lạm dụng thông qua đào tạo, hợp tác với các chương trình giáo dục trẻ em, phụ nữ và nam giới¹⁷⁰.

ĐTC mới cho các nữ tu được phong chức Đọc Sách và Giúp Lễ, cũng như các em nữ vào đội giúp lễ từ trước, cần liệu sao tránh các biểu hiện thiếu phong cách đứng đắn gây phản cảm cho giáo dân từ cả hai phía. Chúng ta hãy kêu xin ơn can đảm để thắng tiến, vượt thắng và thánh hoá *“tiếng gọi nhân loại”* có thể chột nghe vào một lúc nào đó¹⁷¹, ngõ hầu giúp nhau sống trưởng thành và chu toàn những gì đã cam kết trong ơn gọi và sứ vụ của mỗi người, nhớ rằng tình yêu nhiều khi không có tuổi và giờ hẹn; đồng thời phải biết cẩn trọng với *nơi chốn gặp gỡ - thời gian và thời lượng - khoảng cách thể lý và tâm lý - sự có mặt của những người thứ ba - nhất là sống ý thức sự hiện diện khuất ẩn nhưng thấu suốt mọi bí ẩn của Chúa*.

Thêm vào đó, cũng cần phải minh bạch và thành thật với chính mình, với người khác và với Chúa, bởi vì lắm khi được che giấu dưới

¹⁷⁰ <http://phanxico.vn/2018/11/25/cac-nu-tu-phan-no-chong-luat-im-lang-chung-ta-phai-to-cao-voi-can-sat/>

¹⁷¹ Chúa đã gọi cha, Chúa đã gọi con. Chúa đã gọi, sao còn một tiếng gọi? Lòng nhu lòng, can đảm dẹp mền thương, vâng tiếng Chúa, quyết giúp nhau sống cho tròn sứ mệnh.



những cơ hợp pháp và chính đáng của các công tác và hoạt động tông đồ mục vụ, nhưng thực tế là bình phong che chắn những nghiêng chiều nguy hiểm của con tim! Chúng ta có thể làm cơ cho nữ tu vấp phạm, và nữ tu cũng có thể làm cơ cho chúng ta vấp phạm¹⁷². Thường vị linh mục thiết lập một quan hệ cho phép ông dần dần và càng ngày càng đi xa hơn. Cần phải đào tạo và cảnh giác các nữ tu để họ ý thức các nguy hiểm, tránh ở trong trạng huống tạo điều kiện dễ dàng cho việc lạm dụng. *Có thể có các trường hợp quan hệ yêu đương giữa một linh mục và một nữ tu, dựa trên sự đồng ý của cả hai bên*, và đây là vi phạm đức khiết tịnh hơn là lạm dụng tình dục đơn thuần¹⁷³. Nhưng cũng nên công bằng mà nói có khi nữ tu lại tấn công linh mục vì những ham muốn mãnh liệt của họ, nhất là vào giai đoạn kinh kỳ và rụng trứng, các tuyến nội tiết thay đổi và các loại hooc-môn tương ứng gia tăng khiến sự ham muốn nhục dục thể xác trở nên đòi hỏi mãnh liệt khiến họ chủ động hơn.

Thật đáng tiếc là có sự lạm quyền bao che ngay trong cộng đoàn nữ tu: nạn nhân bị đối xử tệ khi trình bày sự việc lên Bề trên, và bị Bề trên phạt, loại ra khỏi cộng đoàn^{174*}. Cần phải xem xét các uẩn khúc trong việc lạm dụng và vi phạm tình dục này: quan niệm thần thánh hóa và coi linh mục không thể là người phạm tội! Nếu có là do người nữ quyền rũ và Nhà Dòng thường đứng về phía người lạm dụng hơn là đứng về phía các nữ tu nạn nhân, và rất khó để khiếu nại.

Trong hoàn cảnh tế nhị này, sự hiện diện gần gũi yêu thương và đời sống huynh đệ sẽ mang lại sự trợ giúp và bảo vệ cần thiết: mỗi người có thể là sự trợ giúp lớn lao cho người kia trong việc soi sáng, chỉ bảo và khích lệ lẫn nhau, khi gặp phải hoàn cảnh nguy hại hay sự lây nhiễm một thứ tinh thần thể tục nào đó. Ngoài ra, chúng ta

¹⁷² Thực tế có những trường hợp sa ngã nặng nề.

¹⁷³ Đáng tiếc là điều này cũng thường dễ xảy ra.

¹⁷⁴ * Thật ra nếu sự lạm dụng hay vi phạm đưa tới sự mang thai thì không thể để tiếp tục ở trong Dòng được mà phải ra khỏi cộng đoàn, phải thông cảm thôi, có điều khác biệt là cách thức giải quyết cho về.



không được quên nhu cầu cầu nguyện, khổ chế, ăn chay thể chất, tinh thần và thiêng liêng. Chúa Giêsu tha thiết cầu nguyện với Chúa Cha cho các tông đồ ngày xưa và cho chúng ta hôm nay: “*Con không còn ở trong thế gian nữa, nhưng họ còn ở trong thế gian... Con không xin Cha cất họ ra khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ khỏi ác thần* (Ga 17,11.15-19).

IV. TƯƠNG QUAN VỚI BẠN KHÁC PHÁI ĐỜI THƯỜNG

Những lưu ý về nơi chốn gặp gỡ, thời gian và thời lượng, khoảng cách thể lý và tâm lý, sự có mặt của những người thứ ba và sống ý thức sự hiện diện của Chúa đã được nhắc đến trên kia với nữ tu thì ở đây càng được nhấn mạnh hơn nữa, nhất là đừng bao giờ mời hay nhận lời đi riêng một mình với một mình bạn khác phái đến khách sạn, nhà nghỉ hay những nơi tương tự vì bất cứ lý do gì¹⁷⁵. Nhiều trường hợp đã gặp phải những hậu quả rất đáng tiếc, hỏng mất lý tưởng và cả đời người.

1. ĐỐI VỚI BẠN GÁI CÔNG GIÁO

Nếu là bạn gái Công giáo thì dù gì cũng có một mẫu số chung là đức tin, luân lý và Giáo lý Công giáo về nhân đức hay tội lỗi. Tâm thức sợ tội, yêu mến sự thánh thiện và việc bảo vệ ơn gọi được coi trọng, đề cao và chăm sóc gìn giữ bởi các thẩm quyền hữu trách trong Giáo hội, trong gia đình, trong cộng đồng giáo xứ và đoàn thể¹⁷⁶. Người nào “*xem ra có cái gì đổ*” thì sẽ có những can thiệp kịp thời và thích đáng. Thậm chí nếu ai thực sự “*có vấn đề*” thì cũng có mẫu số chung của Đạo để giải quyết. Tuy nhiên, “*đừng đùa với lửa*”, vì nhiều lúc

¹⁷⁵ Nhớ bài “*Lý Con Quạ*” Nam Bộ: “*Quạ kêu, cái mạ quạ kêu, nam đáo bắt đáo nữ phong, người dung khác họ, chẳng nọ thời kia, ban ngày mắc cỡ, tối ở quên về, chừng ra í a ra về, tình tình mà nhớ thương, chừng ra í a ra về, tình tình mà nhớ thương.*”

¹⁷⁶ Có những bà mẹ Công giáo đòi xé xác những cô gái quá năng vô ra nhà xứ với thầy, với cha trẻ.

trong tình trạng xem ra an toàn lại gặp phải nguy hiểm nhất. Đừng quên giữ luật giao tiếp: Ai giữ luật thì sẽ được luật giữ cho.

2. ĐỐI VỚI BẠN GÁI KHÔNG CÔNG GIÁO

Việc không có được mẫu số chung về đức tin và luân lý, về nhân đức và tội lỗi, về các qui tắc của Giáo hội sẽ làm cho các mối tương quan trở nên phức tạp, và sự thua thiệt chắc chắn sẽ về phía chúng ta. Các bạn ấy chỉ biết yêu là cho và cho để chinh phục người mình yêu, thậm chí gài bẫy cho “có kết quả” rồi có muốn lui cũng chẳng lui được nữa. Đừng để mối quan hệ vượt giới hạn. Dĩ nhiên cũng có nhiều người không Công giáo rất tốt, nhưng vì cách nhìn, cách hiểu, cách suy nghĩ không chung hướng đạo đức tôn giáo nên có thể tác hại cho đời tu của chúng ta, khi để họ hiểu sai, đánh giá sai về đời tu và về linh mục, tu sĩ Công giáo chúng ta.

V. TƯƠNG QUAN VỚI CÁC GÓI PHỤ

Cái gì cũng có mặt phải và mặt trái của nó: có những góa phụ giàu có sẵn lòng giúp đỡ cá nhân chúng ta, cũng như quảng đại giúp đỡ các công việc tông đồ, từ thiện; nhưng họ cũng rất đáng thương vì thiếu thốn các nhu cầu tự nhiên về tình cảm và tình ái hôn nhân gia đình. Nhiều người trong họ được một số chủng sinh, linh mục trẻ nhận làm bà cố/anh chị em kết nghĩa, thường xuyên lui tới thăm viếng, ăn uống, ở lại nhà hay cùng nhau du sơn du thủy cách quá tự nhiên như người nhà (cha nhà, thầy nhà), và rồi đến một lúc nào đó “*không ai đọc được chữ ngờ, khôn ba năm đại một giờ!*” Nhớ cuộc điều tra về “sinh viên tầm gửi” của những chàng trai có sự hấp dẫn tính dục.

Trái lại, có những góa phụ trẻ đẹp mẹ dại con thơ gặp khó khăn cần giúp đỡ, lòng trắc ẩn chăm sóc lo lắng của chúng ta đối với con cái họ hay chính bản thân họ, cùng với lòng biết ơn và muốn đền ơn của họ sẽ là bẫy ngầm không ngờ đã quật ngã một số linh mục!



Để cho lòng bác ái trắc ẩn ấy khỏi bị hiểu lầm, chúng ta nên giúp đỡ qua người khác hoặc cơ quan bác ái xã hội của giáo xứ, đừng thường xuyên đến nhà họ và cũng đừng để họ thường xuyên đến nhà mình.

VI. CÁC GIẢI PHÁP ỨNG XỬ TỐT ĐẸP

1. TƯƠNG QUAN VỚI MẸ VÀ CHỊ EM RUỘT CỦA MÌNH

Mối tương quan đầu tiên và cơ bản nhất của linh mục với người nữ phải kể cụ thể là mối tương quan với chính mẹ và chị em ruột thịt của mình. Từ mẹ mà chúng ta đã nhận được sự sống, và nhờ mẹ mà chúng ta có được đức tin và ơn kêu gọi. Lòng yêu thương và sự chăm sóc dịu dàng của tình mẹ nâng đỡ và bảo vệ chúng ta, giúp chúng ta lớn lên trong đời sống nhân bản làm người cũng như đời sống linh mục của Chúa. Mẹ và chị em ruột thịt luôn tiếp tục đồng hành cùng chúng ta, bằng tình yêu thương, lời cầu nguyện, sự chăm sóc canh phòng đầy khôn ngoan, an toàn và kính trọng. Một linh mục tốt luôn giữ mối liên hệ mật thiết với mẹ và các chị em ruột thịt của mình, đặc biệt trong thời gian gặp thử thách, đau ốm bệnh hoạn, buồn phiền chán nản, bị dao động tình cảm, bị cám dỗ và cả khi bị yếu đuối vấp ngã nữa.

2. COI CỤ BÀ NHƯ MẸ VÀ THIẾU NỮ NHƯ CHỊ EM

Thánh Phaolô đã khuyên nhủ Timôthê: “*Con hãy coi các cụ bà như mẹ, các thiếu nữ như chị em, với tấm lòng hoàn toàn trong sạch*” (1 Tm 5,2). Để sống trưởng thành và trong sáng đời linh mục, chúng ta phải phát triển hình ảnh của các phụ nữ như mẹ và chị em, yêu thương và kính trọng họ như đối với mẹ và chị em của mình, như thánh nhân dạy.

3. NHÌN CÁCH ỨNG XỬ CỦA CHÚA GIÊSU

Phúc âm cho thấy sự hòa điệu giữa Chúa Giêsu và các phụ nữ, đặc biệt qua các khuôn mặt nổi bật: Mẹ Maria, Matta và Maria ở Bêtania, người phụ nữ xứ Samaria, Maria Madalêna, người phụ nữ vô danh, và các con gái Giêrusalem theo Chúa Giêsu trên đường khổ nạn.

Trong thời đại hôm nay, chúng ta phải biết khám phá ra phẩm giá và ơn gọi của phụ nữ trong Giáo hội và trong thế giới. Ngay từ thời của Ngài, Chúa Giêsu đã ân cần đón nhận sự cộng tác của nhiều phụ nữ theo giúp Ngài và cho họ một vị trí đặc biệt quan trọng, nhất là vai trò của Mẹ Maria và Maria Madalêna dưới chân thập giá, trong biến cố Phục sinh và thời kỳ đầu của Giáo hội sơ khai. Có thể nói Giáo hội dần dần lấy lại cái đã đánh mất hay lãng quên từ hai mươi thế kỷ nay đó.¹⁷⁷ Mới đây trong cuộc viếng thăm Philippines, ĐTC Phanxicô kêu gọi mọi người hãy tư duy, cảm nhận và hành động: *“Đàn ông chúng ta vẫn chưa tạo không gian cho phụ nữ. Phụ nữ có thể nhìn nhận vấn đề một cách khác biệt và có thể đưa ra những câu hỏi mà đàn ông không hiểu nổi”*. Ngài còn vinh danh họ: *“Phụ nữ không những chỉ cứu mang sự sống, phụ nữ truyền cho chúng ta khả năng nhìn xa hơn, vượt khỏi chính họ. Phụ nữ giúp chúng ta nhìn với nhiều cặp mắt khác nhau. Cảm ơn các phụ nữ, qua tình tương trợ, các phụ nữ đã thể hiện cả ngàn cách để làm chứng cho Phúc âm trong Giáo hội. Mỗi ngày, họ tìm cách để xây dựng một xã hội nhân bản hơn và thân tình hơn”*¹⁷⁸.

Trả lời cho linh mục *Gaetano Greco* trong dịp tiếp kiến các tu sĩ Rôma ngày 16/5/2015, Ngài nói: *“Khi chúng ta xử lý một vấn đề giữa đàn ông với nhau, chúng ta đi đến một kết luận, nhưng cũng cùng một*

¹⁷⁷ x. Bài thuyết trình “Giáo hội cảm phục và biết ơn những người nữ sống đời thánh hiến” của Lm. Micae-Phalô Trần Minh Huy PSS tại Đại Hội Tu sĩ toàn quốc lần thứ IV ngày 8-10/3/2010 tại Bùi Chu..

¹⁷⁸ ĐTC nói trong buổi Kinh Truyền Tin Chúa Nhật 8/3/2015.

vấn đề, nếu chúng ta làm việc với phụ nữ, chúng ta sẽ có một kết luận khác. Kết luận này sẽ cùng đi một hướng, nhưng nó phong phú hơn, mạnh hơn, trực giác hơn”¹⁷⁹.

ĐTC Phanxicô đang có những động thái nâng vai trò nữ giới lên một tầm cao mới: Sau khi nhắc đến giáo huấn của các vị tiền nhiệm về vai trò quan trọng của phụ nữ, Ngài khẳng định: *“Cả tôi cũng đã từng nhắc đến sự đóng góp không thể thiếu được của phụ nữ trong xã hội, đặc biệt là với sự nhạy cảm và trực giác của phụ nữ đối với tha nhân, người yếu thế và người vô phương thế tự vệ; tôi vui mừng khi thấy nhiều phụ nữ chia sẻ một số trách nhiệm mục vụ với các linh mục qua việc tháp tùng các cá nhân, gia đình và nhóm, cũng như trong việc suy tư thần học. Và tôi cầu mong không gian dành cho sự hiện diện của phụ nữ được mở rộng một cách sâu rộng và quan trọng hơn trong Giáo hội... Những năng khiếu tế nhị, đặc biệt nhạy cảm và dịu dàng mà tâm hồn phụ nữ vốn rất phong phú, không những là một sức mạnh chân thực cho đời sống gia đình, làm lan tỏa bầu không khí thanh thản và hòa hợp, nhưng còn là một thực tại mà nếu không có thì ơn gọi của con người không thể thực hiện được”¹⁸⁰.*

Ngài còn nói mạnh mẽ hơn: *“Chúng ta có thể nào hình dung một Giáo hội không có họ không? Không, chúng ta không thể nào hình dung được; đó là món quà của lòng thương xót của Chúa, là men bột để cho sự tăng trưởng của xã hội được công chính hơn, cho tình huynh đệ được thắt chặt hơn, họ đã mang ánh sáng của Chúa Kitô đến những nơi còn tăm tối, để gieo hy vọng cho những quả tim đã tuyệt vọng, họ đã chia sẻ cuộc sống của họ cho những người nhỏ bé, cho những người nghèo. Các nữ tu của chúng ta thật cao cả, họ đã tận hiến cuộc sống của họ, họ đã mang Lời Chúa đến với thế gian!”¹⁸¹.*

¹⁷⁹ <http://phanxico.vn/2015/05/24/khi-cac-tu-si-tan-hien-o-roma-gap-giam-muc-cua-ho-3/>

¹⁸⁰ Trích bài phát biểu trong buổi tiếp kiến sáng thứ Bảy 25/1/2014, dành cho 300 tham dự viên hội nghị toàn quốc do Trung Tâm Phụ Nữ Italia tổ chức.

¹⁸¹ ĐTC nói trong ngày đời sống thánh hiến 2/2/2014.



Sự thăng tiến này làm cho người nam và người nữ cảm thấy bình đẳng và biết tôn trọng nhau trong mọi khía cạnh cuộc đời. Quả thế, thánh Giáo Hoàng Phaolô VI nhắc Dân Chúa trách nhiệm cầu nguyện và chân thành trợ giúp các linh mục vượt qua mọi nỗi khó khăn, tận tình yêu thương các ngài với tình con thảo và sẵn sàng cộng tác với các ngài, với kính trọng và tế nhị dè giữ, khích lệ và an ủi, vì các ngài là những người hoàn toàn tận hiến cho Chúa Kitô và Giáo hội.

4. QUYẾT LIỆT DỨT KHOÁT CHIA TAY

Trước những gập ghềnh tình cảm và tình yêu chen lẫn vào con đường ơn gọi từ trước khi vào chủng viện, khi đã vào chủng viện và trong suốt quá trình thi hành sứ vụ mục vụ, chúng ta cần phải quyết liệt chọn lựa và dứt khoát điều chỉnh chia tay: **Cả hai đồng thuận**, vì không thể duy trì một mối tình “ngõ cụt”. **Khi người bỏ ta**, dù bị sốc và tổn thương, hãy xóa sổ điện thoại, cắt đứt liên lạc, giải tỏa tâm trí, thanh thần vượt lên cho một khởi đầu mới¹⁸². **Khi ta bỏ người**, đừng tiếc nuối, hãy để quá khứ ngủ yên. **Đừng nhập nhằng nước đôi**: Đừng coi nhau như là “bạn bình thường”, du đưa lui tới vì “tình cũ không rủ cũng tới” và “bén mùi chùi chẳng sạch.” Nếu ai đã có cái gì đó nghiêm trọng thì nên tự động rút lui, đừng để bị tố cáo và Bề trên phải can thiệp sa thải. **Hãy để “đứt đuôi nòng nọc”**¹⁸³: Cần dứt khoát đứng lên, hoàn toàn thay đổi và kiên trì trên con đường mới¹⁸⁴. Khi tình cờ gặp lại, hãy cư xử cách có văn hóa và cao thượng, nhưng hãy lịch sự từ chối, không nhận lời hay rủ rê người ấy đi riêng với

¹⁸² Xem Câu chuyện người em gái nuôi từ chối lời cầu hôn của ông anh chủng sinh.

¹⁸³ Cóc đẻ trứng dưới nước, nở ra nòng nọc. Khi nòng nọc biến thái, đứt đuôi thành cóc thì lên sống trên khô. Cóc không xuống sống dưới nước, nếu lỡ bị rơi hay bị ném xuống nước, cóc sẽ vội vã tìm cách lên khô. Sự dứt khoát đoạn tuyệt với các tình huống tình cũ cũng phải như thế.

¹⁸⁴ Nửa Chùng Xuân: “Đường anh anh đi, đường em em đi, tình nghĩa đôi ta có thể thôi, đã quyết không mong sum họp nữa, bận lòng chi nữa lúc chia phôi”.

nhau tới những nơi trước đây đã từng tới, không chuyện vãn lâu giờ, không nhắc lại những kỷ niệm và những việc đã qua¹⁸⁵.

Nhớ chuyện gì làm riêng tư một mình thì có Chúa biết, nhưng chuyện gì làm giữa hai người thì rồi ra người khác cũng sẽ biết, không biết được hôm nay thì mai kia cũng sẽ biết. Và phía người nữ sẽ không giữ kín mãi đâu. Nàng có thể chấp nhận mất người yêu cho Chúa và Giáo hội, chứ không chịu mất vào tay cô gái khác, và rồi chính nàng sẽ làm ra chuyện, vì ghen tương muốn dành lại hoặc “*không ăn được thì đập đổ!*” Nếu cả đôi bên đều cùng đi tu thì tới một lúc nào đó lương tâm thức tỉnh, bên nữ sẽ bộc bạch hết với người có trách nhiệm, dù có dặn nhau “*sống để dạ thác mang theo,*” và người có trách nhiệm ấy sẽ làm ra lẽ¹⁸⁶.

Chúng ta phải luôn qui hướng về Chúa Kitô, khiêm tốn nhìn nhận những yếu đuối con người của mình, lắng nghe sự khôn ngoan và kinh nghiệm từng trải của kẻ khác, đừng bao giờ dám tự phụ cho mình là mạnh (x. 2 Cr 12,7-10). Trái lại nhớ luôn rằng “*con chim nhất là con chim sống*” hay “*tam thập lục kế, vi tẩu thượng sách*”, với việc thực hành năm yếu tố giúp sống tốt các mối tương quan¹⁸⁷. Phải luôn khiêm tốn và bền bỉ cầu xin ơn trung thành: những cây đại thụ trong Giáo hội còn ngã, huống gì là nhỏ bé dòn mỏng như chúng ta! Hãy xem câu chuyện Đavít-vợ Uria và Samson-Dalila hay Salomon khi về già để lấy đó làm gương răn mình (x.Tl 16,4-6.16-21).

Thân con đã quyết một lòng

Ra đi thu gặt lúa đồng cho Cha

Ân tình gieo rắc gần xa

Nhưng mà phận yếu phong ba cũng sờn

¹⁸⁵ Câu chuyện ngoại tình có em bé với người tình cũ.

¹⁸⁶ Câu chuyện của một thầy thần học năm cuối và một em Nhà Tập bị sa thải, và từ đó bốn, năm anh nữa tự ý xin về.

¹⁸⁷ Con cố ý lặp lại năm yếu tố này, vì đó là kết luận được trả giá đắt bằng xương máu và đau khổ của rất nhiều người. Nếu được thực hiện đầy đủ sẽ được an toàn, ít ra cũng có những chuyển biến tích cực.



Mẹ ơi, xin tỏ nguồn cơn
 Ít ngày với mẹ cô đơn tình nhà
 Ngày nay con đã làm cha
 Hay thương thông cảm gần xa muôn người
 Hại thay quỹ đạo tình đời
 U huyền giảng bữa chơi với bao lần
 Yếu hèn con đến Nhà Châu
 Mở ra trao trút cả bầu tâm tư.

5. PHÁT HUY TÌNH HUYNH ĐỆ BÍ TÍCH LINH MỤC

Ai cũng có thể bị vi-rút tình cảm và tình dục tấn công. Để tránh nhiễm bệnh, cần có sức đề kháng tốt là chính sự kết hiệp mật thiết với Chúa Giêsu và tình huynh đệ chân thành giữa anh em linh mục. Quả thế, khi các linh mục thực sự yêu thương nhau, thỏa mãn được nhu cầu tâm lý căn bản yêu và được yêu của con người, thì chẳng ai thèm đi tìm bù trừ hay đón nhận một tình cảm nào khác.

Tuy nhiên, cuộc sống luôn có chiến đấu, chiến thắng và chiến bại. Hãy giúp nhau chuyển bại thành thắng, sống tinh thần hiệp hành, chỗi dậy đứng lên tiếp tục hành trình với bài học kinh nghiệm và tâm hồn đổi mới. Hãy coi lầm lỗi như một lúc con tàu bị trật bánh đường ray, nếu khéo léo điều chỉnh, bánh xe sẽ lại trở về đúng vị trí để con tàu tiếp tục vận hành. Cũng hãy coi đây là lúc sự trưởng thành nhân bản và thiêng liêng toàn diện bị thiếu hụt cần được phục hồi. Tâm lý chung của những người cầu toàn khi phát hiện một lầm lỗi là muốn làm om sòm lên, song những om sòm đó chẳng thay đổi được gì, lại càng “*vạch áo cho người xem lưng*” về tình trạng thiếu yêu thương của mình.

Trên hết, mỗi người phải tin rằng tình yêu của Thiên Chúa lớn hơn tình yêu nhân loại, và chỉ có Thiên Chúa mới thỏa mãn được con tim chúng ta. Chúng ta thế nào thì Ngài yêu thương chúng ta thế ấy cho đến tận cùng, nên chúng ta cũng phải chung thủy yêu thương



Ngài cho đến cuối cuộc đời. Chúng ta cảm tạ Chúa và vui mừng vì tuy sự yếu đuối con người luôn vẫn có đó, nhưng tuyệt đại đa số linh mục đã luôn kiên trì giữ vững được đời sống và sứ vụ thánh thiện của mình. Chính họ thực sự là muối/men sự thánh thiện của Chúa giữa trần gian và là chứng tá hùng hồn cho đời sống cánh chung mai hậu sẽ sống như con cái sự sáng của Thiên Chúa.

Ngày trước, khi còn dâng lễ bằng Latinh, cần có lời dẫn giải giúp giáo dân hiểu ý nghĩa nghi thức và lời đọc hầu tham dự Thánh lễ sốt sắng và hữu ích, con rất thích lời dẫn khi linh mục rửa tay sau dâng của lễ: *“Khi linh mục rửa tay, chúng ta phải nguyện rằng ở giữa thế gian mà giữ linh hồn vẹn sạch thì rất khó”*. Ấy vậy mà Thiên Chúa vẫn giúp thực hiện điều khó ấy cho hàng hàng lớp lớp giáo sĩ hằng kiên tâm thực thi giới răn Chúa và giáo huấn của Giáo hội. Cảm tạ Chúa và ước gì mỗi người chúng ta đều được nằm trong số ấy.



SỐNG TRIỆT ĐỂ LUẬT ĐỘC THÂN LINH MỤC

Chúng ta biết rằng Giáo hội Công Giáo không bắt ép ai phải làm linh mục hết, nhưng Giáo hội đòi buộc các linh mục của mình phải sống đời độc thân khiết tịnh. Chúng ta cùng xét đến:

I. BẢN CHẤT VÀ SỨ VỤ LINH MỤC THEO NGHI THỨC TRUYỀN CHỨC

1. GIÁO LÝ CỦA CÔNG ĐỒNG VATICAN II

Hiến chế Giáo hội Lumen Gentium nói về căn tính, vai trò và sứ mạng của linh mục như sau: “Cùng với các Giám mục, linh mục tham dự vào quyền thánh chức nhờ việc lãnh nhận Bí tích Truyền Chức Thánh để hành động nhân danh Chúa Kitô là Đầu của Giáo hội.” “Đức Kitô, Đấng đã được Chúa Cha thánh hiến và sai đến thế gian” (Ga 10,36), nhờ các tông đồ, đã làm cho các Giám mục là những vị kế nghiệp Tông đồ, có thể tham dự vào việc thánh hiến và vào sứ mạng của mình. Rồi các Giám mục lại giao trách nhiệm của thừa tác vụ mình một cách hợp pháp cho nhiều phân tử trong Giáo hội theo từng cấp bậc. Như thế, thừa tác vụ do Thiên Chúa thiết lập trong Giáo hội



được thi hành bởi những người có chức vụ khác nhau mà từ xưa được gọi là Giám mục, Linh mục và Phó tế. Linh mục, dù không có quyền thượng tế và tùy thuộc Giám mục khi thi hành quyền bính, cũng hiệp nhất với Giám mục trong tước vị tư tế. Nhờ Bí tích Truyền chức thánh, linh mục được thánh hiến theo hình ảnh Chúa Kitô, Thấy cả thượng phẩm vĩnh viễn (x. Dt 5,1-10; 7,24; 9,11-28) để rao giảng Phúc âm, chặn dắt tín hữu và cử hành việc phụng tự Thiên Chúa với tư cách tư tế đích thực của Tân ước” (LG. 28).

2. GIÁM MỤC KHẲNG ĐỊNH VỚI GIÁO DÂN

Toàn thể dân thánh Chúa đều thực hiện chức tư tế vương giả trong Đức Kitô. Nhưng chính Vị Thượng Tế chúng ta là Đức Giêsu Kitô đã chọn một số môn đệ để nhân danh Người chính thức thi hành nhiệm vụ tư tế trong Hội Thánh thay cho nhân loại. Vì được Chúa Cha sai đi, chính Người đã sai các Tông đồ đi khắp thế gian, để nhờ các ngài và những Giám Mục kế vị các ngài, mà luôn luôn hoàn tất nhiệm vụ là Thấy, là Tư tế và là Mục tử. Còn các Linh mục là những người được kêu mời hợp tác với hàng Giám Mục trong nhiệm vụ tư tế để phục vụ dân Thiên Chúa, trở thành cộng tác viên của hàng Giám Mục. Sau khi cân nhắc cẩn thận, chúng tôi thấy những anh em này đáng được phong lên chức Linh mục, để phục vụ Chúa Kitô là Thấy, là Tư tế, là Mục tử và là Đấng làm cho Hội Thánh, Nhiệm Thể Người được thành hình và phát triển, để trở nên dân Thiên Chúa và Đền thánh. Vì phải nên giống Đức Kitô, Thượng Tế muôn đời, phải liên kết với chức tư tế của Giám Mục, các thầy sẽ được thánh hiến thành tư tế thật sự của Tân ước, để rao giảng Phúc âm, chặn dắt dân Thiên Chúa và cử hành việc phụng tự, nhất là trong Thánh Lễ.

3. GIÁM MỤC CHỦ PHONG NHẮC NHỞ TÂN CHÚC

Còn các con thân mến, các con sắp lên chức Linh mục, các con sẽ thi hành nhiệm vụ giảng huấn trong Chúa Kitô là Thấy chúng ta. Các con đã vui mừng lĩnh nhận Lời Chúa, các con hãy đem ra phân phát



cho mọi người. Khi suy gẫm Luật Chúa, các con hãy chú tâm tin điều các con đọc, dạy điều các con tin và thi hành điều các con dạy. Vậy giáo lý các con phải nên lương thực nuôi dân Thiên Chúa, hương thơm đời sống các con phải nên niềm vui cho các tín hữu Đức Kitô, để lời nói và gương lành các con xây dựng Nhà Thiên Chúa là Hội Thánh.

Các con cũng phải thi hành nhiệm vụ thánh hóa trong Đức Kitô. Vì chung thừa tác vụ các con sẽ giúp hoàn thành lễ tế thiêng liêng của tín hữu, hiệp cùng lễ tế của Đức Kitô mà tay các con dâng tiến khi cử hành lễ tế không đổ máu trên bàn thờ. Vậy các con phải ý thức việc các con làm, phải noi theo điều các con thực hiện, nghĩa là khi cử hành mẫu nhiệm Chúa chịu chết và sống lại, các con cố gắng chế ngự thân xác khỏi vết xấu và tiến bước trong đời sống mới.

Khi rửa tội qui tụ người ta vào dân Thiên Chúa, khi nhân danh Đức Kitô và Hội Thánh ban phép Giải tội, khi Xức dầu thánh nâng đỡ bệnh nhân, khi cử hành các nghi lễ thánh, khi dâng lời ca ngợi tạ ơn và cầu nguyện trong các Giờ Kinh Phụng vụ, không những thay cho dân Thiên Chúa mà còn thay cho toàn thể giới: những khi ấy, các con hãy nhớ mình được tuyển chọn giữa loài người và được nhắc lên thay thế họ để lo những việc thuộc về Thiên Chúa. Vậy, các con hãy luôn luôn vui vẻ chu toàn nhiệm vụ của Đức Kitô Thượng Tế trong đức mến chân thật, không tìm kiếm những gì thuộc về mình, nhưng tìm kiếm những gì thuộc về Đức Giêsu Kitô.

Sau hết, các con thân mến, khi các con liên kết và vâng phục Giám Mục thi hành nhiệm vụ Thủ Lãnh và Mục Tử của Đức Kitô, các con hãy cố gắng qui tụ các tín hữu thành một gia đình, để các con có thể hướng dẫn họ đến với Chúa Cha nhờ Chúa Kitô trong Chúa Thánh Thần. Các con hãy luôn luôn ngắm nhìn gương sáng của Mục Tử tốt lành: Người không đến để được phục vụ nhưng để phục vụ. Người đến để tìm kiếm và cứu rỗi kẻ hư mất.



4. CÁC CAM KẾT CỦA TÂN CHÚC

Khi Giám Mục chủ phong hỏi, các tân chức nói lên ý muốn và cam kết của mình:

- Các con rất thân mến, trước khi lên chức Linh mục, các con phải tuyên bố trước mặt dân chúng quyết tâm của các con về nhiệm vụ sắp lĩnh nhận. Các con có muốn không ngừng chu toàn nhiệm vụ tư tế ở bậc linh mục như là cộng sự viên tốt của hàng Giám Mục trong việc chăn dắt đoàn chiên Chúa theo sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần không? - Thưa con muốn.

- Các con có muốn chu toàn một cách xứng đáng và khôn ngoan thừa tác vụ Lời Chúa trong việc rao giảng Phúc âm và trình bày đức tin Công giáo không?- Thưa con muốn.

- Các con có muốn cử hành một cách đạo đức và trung tín các mầu nhiệm của Đức Kitô, để ngợi khen Thiên Chúa và thánh hóa dân Kitô hữu theo truyền thống của Hội Thánh, nhất là trong hy tế Tạ ơn, và Bí tích Hòa Giải không?- Thưa con muốn.

- Các con có muốn cùng với chúng tôi không ngừng dựa vào lệnh Chúa truyền phải cầu nguyện mà nài xin lòng thương xót của Chúa cho toàn dân đã được trao phó cho các con không?- Thưa con muốn.

- Các con có muốn ngày càng liên kết mật thiết hơn với Đức Kitô Thượng Tế, Đấng đã tự hiến mình cho Chúa Cha làm của lễ tinh tuyền vì chúng ta, và có muốn cùng với Người hiến thân cho Thiên Chúa để cứu độ loài người không? - Thưa, nhờ ơn Chúa giúp, con muốn.

5. LỜI HỨA VÂNG PHỤC CỦA TÂN CHÚC

Tiến chức đến quỳ trước Giám Mục chủ phong, chấp tay để trong tay ngài và nói lên niềm tin yêu phó thác đời mình trong vòng tay Mẹ Hội Thánh qua lời hứa vâng phục Đấng bản quyền Giáo phận:

- Con có hứa kính trọng và vâng phục Cha cùng các Đấng kế vị Cha không?- Thưa con hứa.



- Xin Thiên Chúa hoàn tất việc tốt lành Người đã khởi sự nơi con.

6. KINH CẦU CÁC THÁNH

Ý thức thân phận con người bất toàn và giới hạn, cộng đoàn hiệp ý cầu xin Thiên Chúa ban ơn phù trợ cách đặc biệt cho các tiến chức đang phủ phục trong khiêm cung, tin tưởng và phó thác, nhờ lời cầu bầu của Đức Trinh Nữ Maria và toàn thể các Thánh. ĐGM mời gọi cộng đoàn cầu nguyện:

Anh chị em thân mến, chúng ta hãy cầu xin Thiên Chúa là Cha toàn năng, gia tăng ơn thiêng trên các tôi tớ Chúa đây là những kẻ Chúa thương gọi lên chức Linh mục.

Dứt Kinh Cầu, Giám Mục cầu nguyện:

Lạy Chúa là Thiên Chúa chúng con, chúng con nài xin Chúa nhậm lời chúng con mà đổ tràn ơn phúc Chúa Thánh Thần và ơn chức Linh mục trên các tôi tớ Chúa đây, hầu những người chúng con dâng lên cho Chúa nhân từ để được thánh hiến sẽ luôn luôn được Chúa rộng tay ban ơn che chở. Nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. Amen.

7. ĐẶT TAY VÀ LỜI NGUYỆN TRUYỀN CHỨC

Từ thời các tông đồ, đặt tay và lời cầu nguyện liên kết với nhau làm nên nghi thức chính yếu của việc truyền chức thánh. ĐGM thỉnh lặng đặt tay trên đầu tiến chức như là dấu chỉ việc tuyển chọn và chuyển thông ơn Chúa Thánh Thần, để tiến chức dự phần vào các tác vụ thánh trong Hội Thánh. Khi ĐGM đã đặt tay xong, các Linh mục Đồng tế đến đặt tay trên đầu Tiến chức như dấu chỉ đón nhận người anh em vào linh mục đoàn giáo phận rồi đứng thành vòng cung sau lưng ĐGM, hiệp thông trong lời nguyện truyền chức:

Lạy Chúa là Cha chí thánh, xin nhậm lời chúng con. Cha là Thiên Chúa toàn năng hằng hữu, là Đấng tạo dựng phẩm giá con người và là Đấng ban phát mọi ơn. Nhờ Cha mà muôn loài tiến triển, nhờ Cha mà muôn vật kiên vững. Để hình thành một dân tư tế, Cha nhờ sức



mạnh Thánh Thần, xếp đặt các thừa tác viên của Đức Kitô, Con Cha ở những phẩm hàm khác nhau trong cùng một chức thánh. Ngay ở thời Cựu ước xa xưa, đã phát sinh những chức vụ được thiết lập qua các nhiệm tích: Vì khi Cha đặt Mô-sê và A-ha-ron cai trị và thánh hóa dân chúng, Cha đã chọn những người có phẩm hàm và địa vị thấp hơn để giúp đỡ vào tập thể và công việc của các ông. Vì vậy, trong hoang địa, Cha đã phân phát thần trí của Mô-sê cho bảy mươi người có trí thông minh, để khi dùng họ phụ giúp, ông có thể cai trị dân Cha một cách dễ dàng hơn. Cũng vậy, Cha đã thông ban sự sung mãn của A-ha-ron cho con cháu ông, để chức tư tế theo lễ luật có đủ người dâng các hy tế nhà tạm là hình bóng về những hồng ân sau này. Nhưng vào thời sau hết, lạy Cha chí thánh, Cha đã sai đến thế gian Con Cha là Đức Giêsu, Người là Vị Sứ Giả và là Đấng Thượng tế của Hội Thánh chúng con. Người đã nhờ Thánh Thần mà dâng lên Cha chính mình làm hy lễ vẹn sạch. Người đã cho các Tông đồ của Người tham gia vào sứ mạng của Người sau khi họ đã được thánh hóa trong chân lý. Và Cha đã ban thêm cho họ những cộng sự viên để rao giảng và thi hành công cuộc cứu độ khắp cả trần gian. Giờ đây, lạy Cha, chúng con nài xin Cha cũng thương ban cho con người yếu đuối của chúng con được những người này để trợ giúp, vì chúng con cần có những người này để chu toàn chức tư tế tông truyền. LẠY CHA TOÀN NĂNG, CHÚNG CON NÀI XIN CHA BAN CHỨC LINH MỤC CHO CÁC TÔI TỔ CHA ĐÂY. XIN CHA ĐỔI MỚI THẦN TRÍ THÁNH HÓA TRONG LÒNG CÁC THẦY CHO CÁC THẦY BIẾT CHU TOÀN CHỨC VỤ NHỊ PHẨM NHẬN ĐƯỢC TỪ NƠI CHA, VÀ CHO CÁC THẦY BIẾT CẢI THIỆN PHONG HÓA THẾ GIAN BẰNG GƯƠNG SÁNG ĐỜI SỐNG CỦA MÌNH. Xin cho các thầy trở nên các cộng sự viên tốt của hàng Giám Mục chúng con, để lời Phúc âm do các thầy rao giảng, nhờ ơn Thánh Thần, sinh hoa kết quả trong lòng người ta và vang dội đến tận cùng trái đất. Xin cho các thầy cùng với chúng con trở nên các người trung thành phân phát các mẫu nhiệm của Cha, để dân Cha được đổi mới nhờ phép rửa tái sinh, được bổ dưỡng nơi bàn thờ và để tội nhân được giao hòa cũng như bệnh nhân được nâng đỡ. Lạy Cha,

xin cho các thầy biết liên kết với chúng con để khẩn cầu lòng thương xót của Cha cho đoàn dân đã được trao phó cho các thầy, cũng như cho toàn thể thế giới. Như vậy, toàn thể các dân tộc được tập hợp lại trong Đức Kitô sẽ trở thành dân Cha duy nhất, được kiện toàn trong Nước Cha. Nhờ Đức Giêsu Kitô, Con Cha, Chúa chúng con, Đấng hằng sống hằng trị với Cha trong sự hiệp nhất của Chúa Thánh Thần đến muôn thuở muôn đời. Amen.

8. MẶC LỄ PHỤC LINH MỤC

“Khúc ai ca, Chúa đổi thành vũ điệu, cởi áo sô, mặc cho con lễ phục huy hoàng” (Tv 29). Lễ phục linh mục là phẩm phục tư tế. Với phẩm phục này, việc thi hành thừa tác vụ linh mục giữa cộng đoàn dân Chúa được biểu lộ cụ thể bên ngoài.

9. XÚC DẦU THÁNH

Đức Giám Mục xúc dầu thánh hai lòng bàn tay Tân chức. Đây là biểu hiện sự thánh hóa để Tân chức được trở nên đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô mà dâng lên Thiên Chúa Cha hy lễ đẹp lòng Ngài. ĐGM vừa xúc dầu vừa đọc:

“Xin Chúa Giêsu Kitô, Đấng mà Chúa Cha đã xúc dầu bằng Thánh Thần và sức mạnh, gìn giữ con để con thánh hóa dân Kitô giáo và hiến dâng hy lễ lên Thiên Chúa.”

10. TRAO CHÉN THÁNH VÀ HÔN BÌNH AN

ĐGM trao lễ phẩm bánh và rượu trong chén thánh cho tân chức như dấu chỉ xác định việc chủ sự cử hành Thánh lễ, và ngài trao hôn bình an cho tân chức như dấu hiệu đón nhận tân chức làm cộng sự viên mới của mình:

“Con hãy nhận lễ vật của dân thánh mà dâng lên Thiên Chúa. Con hãy ý thức việc con làm, noi theo điều con thực hiện, và rập đời sống con theo khuôn mẫu nhiệm Thánh giá Chúa. Bình an của Chúa ở cùng con.- Và ở cùng Cha”.



Những lời nhắc nhở của Giám Mục gợi nhớ lời này: Lời khiển trách nặng nề nhất chống lại chúng ta là chúng ta không sống điều chúng ta đã rao giảng cho người khác.

II. TRUYỀN THỐNG KHÔNG THAY ĐỔI CỦA GIÁO HỘI

Trong xã hội tục hóa hôm nay, sự độc thân khiết tịnh, nhất là nơi giới đàn ông, bị nghi ngờ và coi là không thể¹⁸⁸. Nhưng đối với Giáo hội Công giáo Rôma, *đời sống độc thân khiết tịnh linh mục* là một thực hành bắt buộc rất cựu trào, chẳng hạn Công đồng Carthage (năm 390) đã nói: “*Những người phục vụ các mẫu nhiệm thánh phải hoàn toàn tiết dục, hầu cho những gì các Tông đồ đã giảng dạy và người xưa gìn giữ thì nay chúng ta cũng tuân giữ nó.*”

Từ Công đồng Latêranô I (năm 1123), luật độc thân khiết tịnh được áp dụng cho mọi linh mục theo lễ nghi Latinh. Công đồng Trentô (năm 1543) là một cuộc canh tân thiêng liêng sâu xa và bền bỉ về chức và thừa tác mục vụ linh mục. Cần nhấn mạnh thật rõ ràng là *độc thân khiết tịnh linh mục*, chứ không chỉ *độc thân linh mục*, vì ngay cả trong đời thường, có nhiều người sống độc thân nhưng không giữ đức khiết tịnh.

Thời đại chúng ta chứng kiến nhiều cuộc tranh luận về vấn đề kỷ luật này. Một số người đã cho là phi lý khi đòi buộc độc thân khiết tịnh, vịn cớ cả Chúa Giêsu lẫn thánh Phaolô không trình bày bậc độc thân khiết tịnh như là một thực hành bắt buộc đối với các môn đệ. Một ít người còn đổ trách nhiệm cho bậc độc thân khiết tịnh về cuộc khủng hoảng ơn gọi linh mục và những gương mù lạm dụng tình dục trẻ em, vi phạm tình dục với người lớn yếu thế và đồng tính luyến ái. Dù vậy, Sắc lệnh *Chức vụ và Đời sống linh mục* của Công

¹⁸⁸ Câu chuyện “Không Thể Chịu Nỗi” trên đường đi Khu kinh Tế Mới Nam Đông, Thừa Thiên Huế.



đồng Vatican II vẫn duy trì truyền thống không thay đổi, và nhấn mạnh đặc biệt đến mối liên hệ chặt chẽ giữa độc thân khiết tịnh vì Nước Trời và đức ái mục tử của chức linh mục thừa tác¹⁸⁹. Đức Phaolô VI khẳng định: *“Luật độc thân thánh mà Giáo hội canh giữ từ nhiều thế kỷ nay như một viên ngọc quý rạng ngời, bảo tồn toàn bộ giá trị của nó cả ở thời đại chúng ta vốn tiêu biểu bằng một sự biến đổi sâu xa các não trạng và các cơ cấu”*¹⁹⁰.

THĐGMTG năm 1971 khẳng định sự cần thiết phải duy trì luật độc thân khiết tịnh linh mục trong Giáo hội Latinh¹⁹¹. Bộ Giáo luật 1983 lập lại: *“Các Giáo sĩ buộc phải giữ tiết dục hoàn toàn và vĩnh viễn vì Nước Trời, và vì thế phải tuân giữ luật độc thân khiết tịnh, ân sủng đặc biệt Thiên Chúa ban, nhờ đó các thừa tác viên chức thánh có thể kết hiệp dễ dàng hơn với Đức Kitô bằng một tâm hồn không chia sẻ, tự hiến trọn vẹn và tự do hơn cho việc phục vụ Chúa và con người”*¹⁹². Và *Pastores Dabo Vobis* trình bày luật độc thân khiết tịnh như một đòi hỏi căn bản trong toàn cảnh bốn chiều kích nhân bản, thiêng liêng, tri thức và mục vụ.

Sách *Giáo lý Công giáo* số 1599 lập lại: *“Trong Giáo hội Latinh, thường chỉ truyền chức linh mục cho các ứng viên tự nguyện sống độc thân khiết tịnh và công khai biểu lộ ý muốn này vì yêu mến Nước Trời và phục vụ tha nhân”*¹⁹³. ĐTC Biển Đức XVI đã tái khẳng định giá trị của chọn lựa đời sống độc thân khiết tịnh, hợp với truyền thống Công giáo chưa bị gián đoạn và lập lại đòi buộc phải có một đào tạo nhân bản và Kitô giáo vững vàng cho chủng sinh lẫn linh mục¹⁹⁴. ĐTC Phanxicô bác bỏ việc hủy bỏ luật độc thân linh mục và nên *“duy trì như hiện tại”*.

¹⁸⁹ Presbyterorum Ordinis, số 16.

¹⁹⁰ Sacerdotalis Coelibatus số 12.

¹⁹¹ Pastores Dabo Vobis số 29.

¹⁹² x. GL 277,1.

¹⁹³ Lời cam kết sống độc thân khi chịu chức.

¹⁹⁴ ĐTC phát biểu trong cuộc họp với lãnh đạo các Bộ của Giáo triều ngày 16.11.2008.



Chỉ Nam cho thừa tác vụ và đời sống linh mục của Bộ Giáo sĩ khẳng định: “Xác tín vào những động cơ thần học và mục vụ sâu xa làm cơ sở cho mối tương quan giữa sự độc thân khiết tịnh và chức linh mục, được soi sáng bằng chứng tá còn giá trị cho đến ngày hôm nay của rất nhiều cuộc đời linh mục vững mạnh về mặt thiêng liêng và Phúc âm, mặc dầu xảy ra nhiều trường hợp đau thương, Giáo hội đã tái xác nhận, qua Công đồng Vatican II và giáo huấn của các Giáo hoàng về sau, ý muốn mãnh liệt duy trì luật đòi buộc tình trạng độc thân vĩnh viễn được tự do chọn lựa cho các ứng viên linh mục theo nghi lễ Latinh,¹⁹⁵ xác tín rằng đó là ân huệ mang lại thiện ích cho Giáo hội và thế giới.”¹⁹⁶

Từ thời các tông đồ, Giáo hội đã muốn bảo tồn ơn tiết dục vĩnh viễn của giáo sĩ và hướng về giải pháp chọn ứng viên chức thánh nơi những người độc thân¹⁹⁷. Sự dẫn thân ơn gọi linh mục được lựa chọn cách tự do và quảng đại là lời đáp trả hồng ân quảng đại của Thiên Chúa¹⁹⁸. Và thực tế hiện nay, để được thụ phong linh mục, ứng viên chức thánh phải lớn tiếng tuyên hứa với Giám mục chủ phong trước mặt cộng đoàn vâng lời Giám mục Bản quyền và sống độc thân khiết tịnh linh mục¹⁹⁹.

Độc thân khiết tịnh linh mục đặt nền tảng nơi mối tương quan giữa Thiên Chúa và mỗi linh mục. Qua việc cho đi chính mình bằng cách chọn đời sống độc thân khiết tịnh, linh mục càng ngày càng sống cho Thiên Chúa và tha nhân hơn, lột bỏ đến *tự hủy* hoàn toàn (Pl 2,7), làm cho mình “*nhỏ bé đi để cho Chúa lớn lên*” (Ga 3,30) và góp phần vào sự tăng trưởng của Giáo hội: “*không còn là tôi sống, nhưng chính Đức Kitô sống trong tôi*” (Gl 2,19-20), và linh mục luôn

¹⁹⁵ PDV. 29; PO. 16; Sacerdotalis Coelibatus 14; GL 277,1.

¹⁹⁶ Chỉ Nam 1994 số 57.

¹⁹⁷ x. 2 Tx 2,15; 1 Cor 7,5; Tt 1,6-8; Chỉ nam 1994 số 59.

¹⁹⁸ Bộ GDCG, Đường hướng giáo dục trong việc huấn luyện độc thân linh mục số 16.

¹⁹⁹ Xem Nghi thức Truyền Chức Thánh.



cố gắng nên đồng hình dạng với Chúa Kitô Mục Tử Nhân Lành “*ban sự sống mình cho đoàn chiên*” (Ga 10,11).

Chính trong khung cảnh đó mà sự tự do của linh mục không ngừng được củng cố và trưởng thành để luôn sẵn sàng phục vụ Thiên Chúa và dân Ngài. Chấp nhận sống độc thân khiết tịnh, linh mục gặp được kho báu hàm chứa việc “*mang trong thân xác sự chết của Chúa Giêsu, để sự sống của Ngài cũng được bày tỏ trong thân xác mình*” (2 Cr 4,10), nhờ đó học biết ban phát sự sống mình cho đoàn dân mà mình được trao phó, được thúc đẩy loan báo Tin Mừng “*lúc thuận tiện cũng như lúc không thuận tiện*” (2 Tm 4,2).

Mỗi thời đại diễn tả và thực hành đức tin trong não trạng văn hóa riêng. Giáo huấn của Giáo hội cung cấp cho linh mục những điều căn bản cần thiết để suy nghĩ và định hình lời đáp trả của mình với hồng ân của Thiên Chúa trong bậc độc thân khiết tịnh, tự bản chất vốn là liên hệ với Thiên Chúa, với con người và thế giới. Nó định phẩm căn tính linh mục là một con người của liên hệ, nhất là liên hệ với Giám mục và linh mục đoàn Giáo phận của mình. Nó cũng mời gọi linh mục nhận rõ sự bổ túc của các bậc sống khác và những mối liên hệ mình phải duy trì với họ. Nó cũng cho phép linh mục thiết lập các liên hệ nhân bản, bạn hữu chân chính với người nam lẫn người nữ, mà thuận lợi nhất là với những người cùng chung lý tưởng dâng hiến, nhằm bảo vệ và giúp nhau sống cho tròn sứ mệnh²⁰⁰.

ĐTC Phanxicô nói tới các phương thế giúp chúng ta giữ mình và trung tín với lời hứa linh mục: “*Khiết tịnh là biểu hiện tâm tình tận hiến duy nhất cho tình yêu của Chúa. Các cám dỗ trong lời hứa này đòi hỏi chúng ta phải khiêm tốn tin tưởng vào Chúa, cảnh giác và kiên định bám trụ vững vàng trên tảng đá của lòng thương xót... Chỉ khi nào chứng tá của chúng ta vui vẻ thì chúng ta mới lôi cuốn được*

²⁰⁰ Chúa đã gọi sao còn một tiếng gọi? Lòng nhũ lòng can đảm đẹp mến thương, quyết giúp nhau sống cho tròn sứ mệnh.



giáo dân đến với Chúa Kitô; niềm vui này là ơn phúc được nuôi dưỡng bằng đời sống cầu nguyện, chiêm niệm Lời Chúa, cử hành các Bí tích và sống tình huynh đệ²⁰¹.

Đời sống độc thân khiết tịnh này được Đức Cha Đaminh Đặng Dĩ Minh nêu chứng từ như sau: *“Trong vòng 22 năm trời, tôi bị tách biệt hẳn với gia đình và bạn bè. Kinh Nguyễn và Thần Linh Thiên Chúa hỗ trợ tôi cách đặc biệt trong những giờ phút đen tối, những giờ phút mà đôi khi tôi cảm thấy Thiên Chúa thật xa. Và chính từ kinh nghiệm đau thương này mà tôi rút tía suy tư về sự độc thân khiết tịnh linh mục. Đối với tôi, độc thân khiết tịnh linh mục là lời đáp trả tiếng Chúa kêu mời ta tận hiến hoàn toàn cho Ngài và cho việc chăm sóc dân Ngài. Đời độc thân khiết tịnh, nếu được sống kết hiệp mật thiết với Chúa, sẽ giúp người độc thân khiết tịnh đi đến chỗ chấp nhận cả đến hy sinh chính mạng sống mình. Vị Công an cho biết ba lý do thả tôi ra: ‘Trước tiên ông là người ngay chính. Tiếp đến, ông không bao giờ sử dụng tiền của Giáo hội vào việc riêng, kể cả tiền mẹ ông cho ông. Sau cùng ông không bao giờ đi lại với đàn bà. Và như thế có thể kết luận rằng ông không bao giờ làm gì hại dân’. Đó là ba lý do chính khiến tôi được trả tự do. Ông không bao giờ đi lại với đàn bà, câu nói của viên công an minh chứng tôi hoàn toàn trung thành với sự độc thân khiết tịnh linh mục. Những câu nói cũng ngầm công nhận rằng có một khía cạnh tốt đẹp trong cuộc sống độc thân khiết tịnh khiến họ bắt buộc phải thả tôi ra”*²⁰².

²⁰¹ ĐTC Phanxicô nói khi gặp các tu sĩ trong cuộc thăm viếng mục vụ Hàn Quốc.

²⁰² Ngày 1/10/1950, ĐTC Piô XII đặt Đức Cha Đaminh Đặng Dĩ Minh, SJ, làm Giám quản Tông Tòa giáo phận Quảng Châu, Trung Quốc và ngày 5/2/1958, ngài bị bắt giam suốt 22 năm, đến tháng 6/1980 mới được thả ra và năm sau được ĐTC Gioan Phaolô II đặt làm TGM Quảng Châu. Ngày 1/4/1993, Bộ Giáo Sĩ họp báo giới thiệu cuốn sách *Chi Vì Tình Yêu – Suy Tư về Độc Thân Linh Mục* trong đó có chứng từ của TGM Đaminh Đặng Dĩ Minh: *“Độc thân khiết tịnh là Trung Tín với Bản Sắc Đặc Thù của Linh Mục”*. Solo per Amore – riflessioni sul celibato sacerdotale, edizioni Paolini, 1993, p. 141-147 – Lm. Antôn Hà Văn Minh, Phú Cường trích dẫn.



III. Ý NGHĨA VÀ LỢI ÍCH CỦA ĐỘC THÂN KHIẾT TỊNH

Nhờ đời sống độc thân khiết tịnh, linh mục thực sự trở nên *người của Thiên Chúa* (x. 1 Tm 6,11) và *người cho mọi người*, qua những điểm giáo huấn nổi bật về đời sống độc thân khiết tịnh²⁰³:

Là cách thức linh mục yêu mến và hiện hữu đối với Thiên Chúa và tha nhân, khai mở những liên hệ cộng đồng, cùng mọi người tìm kiếm sự thánh thiện và làm cho Nước Chúa ngự đến; cũng là cách linh mục dẫn thân tất cả cuộc đời của mình: lời hứa khi chịu chức đâm rễ sâu xa vào chính thực thể con người linh mục, và phải được nhắc lại trong suốt chiều dài cuộc sống.

Đời sống độc thân khiết tịnh giúp linh mục tìm được tất cả ý nghĩa trong liên hệ với các lời khấn khác (vâng lời, khó nghèo và khiết tịnh) là hồng ân phải làm mới lại không ngừng, khuôn mình cách mật thiết với những mẫu nhiệm mình cử hành, trong sự khổ hạnh thiết yếu: thận trọng, dè dặt, tỉnh thức, từ bỏ, chấp nhận mọi thánh giá trong suốt cả đời sống, và những yếu tố khác cùng loại²⁰⁴.

Đời sống độc thân khiết tịnh là cách linh mục trao hiến đời sống mình để nhắm tới một sự phong phú đặc biệt, như thánh Phaolô nói về tình phụ tử²⁰⁵: phải có một quan niệm lành mạnh về tình phụ tử và danh hiệu “*cha*” mà giáo dân thường gọi mình, đồng thời nỗ lực làm tăng trưởng đức tin, đức cậy và đức mến cho họ.

Đời sống độc thân khiết tịnh là truyền thống lâu đời của Giáo hội Rôma không hề xa lạ với Thánh Kinh, và Tân Ước hằng làm vang lên lời mời gọi gắn bó với nền tảng thần học cho phép hiểu rõ ý nghĩa Kitô học, Giáo hội học, Thánh Kinh học, ý nghĩa hôn ước và tông đồ,

²⁰³ x. Những khái niệm về việc đào tạo bậc độc thân linh mục số 27 của Hội Xuân Bích.

²⁰⁴ x. Bộ Giáo dục Công giáo, Huấn luyện thiêng liêng trong các chủng viện II,3 “những khổ chế thiêng liêng”; Jean-Jacques OLIER, “Con đường nên thánh là con đường Thập giá.”

²⁰⁵ x. 1 Cr 4, 14-15 về tình phụ tử của thánh Phaolô đối với các tín hữu.

cũng như tính “thích hợp mục vụ” của bậc độc thân với chức vụ linh mục, nhất là trong vấn đề chuyển nhiệm sở.

Đời sống độc thân khiết tịnh nằm trong bối cảnh những mối liên hệ quân bình, hài hòa và trưởng thành nhân bản cũng như thiêng liêng giữa những người nam và người nữ thuộc các cộng đồng tự nhiên và Giáo hội, với sự dẫn thân tự do và tự nguyện được Giáo hội chuẩn nhận, chứ không phải là một gánh nặng áp đặt từ bên ngoài, như Giáo luật dạy: *“Đường sự phải được tự do hoàn toàn, tuyệt đối không được cưỡng bách bằng bất cứ cách nào và vì bất cứ lý do gì, cũng không được ngăn cản người đủ khả năng xứng hợp”*²⁰⁶.

Kỷ luật độc thân khiết tịnh trở nên như một sự che chở bảo vệ và một gánh nhẹ nhàng khiến linh mục càng được thăng tiến và triển nở²⁰⁷, nhờ đó thống nhất được đời sống nội tâm và hoạt động tông đồ, là điều kiện tất yếu để thành công, hạnh phúc và thánh thiện; vì qua lời hứa khi chịu chức, linh mục ký kết với Chúa một giao ước nhiệm hôn (x. Hs 2,22) đòi hỏi phải có sự chung thủy, nhờ bám chặt vào Chúa, nhất là những lúc gặp phải thử thách buồn phiền, cám dỗ, yếu đuối (x. 2 Cr 11, 29; 1 Cr 10,12).

Tông huấn *Pastores Dabo Vobis* đã nhấn mạnh mối quan hệ hôn nhân của Chúa Kitô với Giáo hội là nền móng linh đạo của linh mục, vốn thường “được gọi là hình ảnh sống động của Chúa Kitô, Phu quân của Giáo hội”. Giám mục tham dự vào hôn ước của Chúa Kitô, được biểu thị qua nghi thức trao nhẫn trong lễ tấn phong Giám mục²⁰⁸: *“Tương quan của một Giám mục với Giáo phận của ngài cũng không khác gì một cuộc hôn nhân. Chiếc nhẫn Giám mục đeo là một biểu tượng tình yêu của Giám mục đối với Giáo phận của mình... Giám mục được mời gọi yêu thương Giáo phận của mình với hết cả tấm lòng như Chúa Kitô đã yêu thương và hiến mình cho Hội*

²⁰⁶ GL 1026.

²⁰⁷ Chi Nam 1994 số 58.

²⁰⁸ Lumen Gentium số 28.

*Thánh*²⁰⁹. Cũng thế, khi nhận lãnh chức linh mục từ tay Giám Mục và được thông phần vào chức tư tế duy nhất của Chúa Kitô, linh mục cũng thông phần một cách nào đó vào chiều kích hôn ước đối với Giáo hội, nên phải hết lòng yêu mến Giáo hội bằng cách cống hiến mọi năng lực và tự hiến trong đức ái mục tử đến độ hy sinh chính cuộc sống mình mỗi ngày cho đoàn chiên được trao phó²¹⁰.

Đời sống độc thân khiết tịnh không phủ nhận hôn nhân, nhưng phải được hiểu trong liên hệ với Nước Trời: chỉ có ý nghĩa và sẽ sinh hoa trái “trong viễn tượng hôn nhân thiên quốc và trong ánh sáng của Vương quốc Thiên Chúa”²¹¹. Trong ý nghĩa này, linh mục được kêu gọi dâng tặng toàn thể những gì là mình cho Giáo hội/ Hôn thê của Chúa Kitô và cho Vương quốc Thiên Chúa, như người chồng dâng tặng toàn thể thân xác và tất cả những gì là mình cho vợ (x.1 Cr 7,3-4).

Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II nói: “*Sự trinh khiết và độc thân vì Nước Thiên Chúa, không làm giảm bớt chút nào phẩm giá của hôn nhân, ngược lại, chúng giả thiết phải có phẩm giá ấy và củng cố nó. Hôn nhân và sự trinh khiết là hai cách thức để diễn tả cùng một mẫu nhiệm duy nhất về giao ước giữa Thiên Chúa với Dân Ngài. Ở đâu không có sự kính trọng đối với hôn nhân không thể nào có được sự trinh khiết tận hiến. Ở đâu người ta không nhìn tính dục con người như là ân sủng lớn lao của Đấng Tạo hoá thì ở đó việc từ bỏ tính dục vì Nước Trời cũng mất đi ý nghĩa của nó*”²¹².

Đời sống độc thân khiết tịnh là “*một ân huệ quý giá Thiên Chúa ban cho Giáo hội*”²¹³: linh mục hiến dâng tính dục và con tim không san sẻ của mình cho Thiên Chúa “*như dấu chỉ của Nước Trời không*

²⁰⁹ Trích bài giảng nhậm chức TGM Tổng Giáo phận Philadelphia ngày 08.9.2011 của TGM Charles Chaput.

²¹⁰ Chi Nam Linh Mục 1994 số 13.

²¹¹ Ibidem.

²¹² Thánh Gioan Phaolô II, *Familiaris Consortio*, số 16.

²¹³ JP II, *Pastores Dabo Vobis*, số 29.



thuộc về thế gian này, một dấu chỉ của tình yêu Thiên Chúa cho thế giới và dấu chỉ của tình yêu không san sẻ linh mục dành cho Thiên Chúa và Dân Chúa”, vì đó là “ý muốn của Giáo hội” và Bí tích Truyền Chức “làm cho linh mục trở nên đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô là Đầu và Hôn phu của Giáo hội”. Sự độc thân khiết tịnh linh mục “là món quà bản thân diễn tả sự phục vụ của linh mục cho Giáo hội, trong Chúa Kitô và với Chúa Kitô”.

Tính hiệu quả của đức ái mục tử sẽ tùy thuộc nhiều vào sự trung thành của linh mục với lời hứa độc thân khiết tịnh. Do đó, vũ khí hiệu nghiệm nhất để kiên trì trong lời cam kết độc thân thanh khiết là lời cầu nguyện, các bí tích và những thực hành khổ chế của Giáo hội. Chúng “sẽ đem lại hy vọng trong những khó khăn, tha thứ trong những sa ngã, tự tin và can đảm tái đảm nhận cuộc hành trình này”.

Việc làm chứng nhân cho tình yêu phụ phụ của Chúa Kitô đòi hỏi linh mục “có khả năng yêu mọi người với một con tim mới, quảng đại và trong sạch, với sự từ bỏ đích thực, với sự dâng hiến trọn vẹn, thường xuyên, trung thành, với một loại ‘ghen tỵ thần linh’ (x. 2 Cr 11,2), và thậm chí với tình thương âu yếm của người mẹ có khả năng “quặn đau sinh ra một lần nữa” cho đến khi “Chúa Kitô được thành hình nơi người tín hữu”²¹⁴.

Sự đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô Mục tử nhân lành linh hoạt toàn thể cuộc sống và sứ vụ tông đồ của linh mục: một con tim cháy bỏng bởi lòng yêu thương đoàn chiên và sẵn sàng hy sinh mạng sống cho họ bất cứ giá nào. Đó là đức ái mục tử, là “nguyên tắc nội tại, là sức mạnh tạo sinh khí và hướng dẫn đời sống thiêng liêng của linh mục”²¹⁵. Nội dung chính yếu của đức ái mục tử này là “quà tặng tất cả bản thân cho Giáo hội, theo gương mẫu Chúa Kitô”. Quà tặng bản thân này “là nguồn mạch và sức mạnh tổng hợp của đức ái mục tử”, là “một sự lựa chọn yêu thương, nhờ đó Giáo hội và các linh hồn trở

²¹⁴ x. Gal 4,19; Pastores Dabo Vobis, số 29.

²¹⁵ JP II, Pastores Dabo Vobis, số 23.



thành mối quan tâm hàng đầu của linh mục, khiến ngài trở nên có khả năng yêu mến một phần của Giáo hội được uỷ thác cho ngài với tình yêu sâu xa như của một người chồng dành cho người vợ”.

Mối quan hệ này phát xuất trước hết và trên hết từ sự hiệp thông cá nhân của linh mục với Chúa Kitô và với linh mục đoàn hiệp nhất cùng Giám mục²¹⁶: *“Đức ái mục tử đòi hỏi linh mục luôn làm việc trong mối dây hiệp thông với Giám mục và với các anh em linh mục, nếu không, những nỗ lực của ngài sẽ là vô ích”*²¹⁷. Hay nói cách khác, nó chỉ có ý nghĩa đặc biệt trong tính thuộc về một linh mục đoàn duy nhất hiệp thông với Giám mục Bản quyền.

ĐTC Phanxicô nói tới các phương thế giúp chúng ta giữ mình và trung tín với lời hứa linh mục: *“Khiết tịnh là biểu hiện tâm tình tận hiến duy nhất cho tình yêu của Chúa. Các cám dỗ trong lời hứa này đòi hỏi chúng ta phải khiêm tốn tin tưởng vào Chúa, cảnh giác và kiên định bám trụ vững vàng trên tảng đá của lòng thương xót... Chỉ khi nào chứng tá của chúng ta vui vẻ thì chúng ta mới lời cuốn được giáo dân đến với Chúa Kitô; niềm vui này là ơn phúc được nuôi dưỡng bằng đời sống cầu nguyện, chiêm niệm Lời Chúa, cử hành các Bí tích và sống tình huynh đệ”*²¹⁸.

²¹⁶ x. Ga 21,15-17.

²¹⁷ Vat. II, Presbyterorum Ordinis, số 14.

²¹⁸ ĐTC Phanxicô nói khi gặp các tu sĩ trong cuộc thăm viếng mục vụ Hàn Quốc.



SỐNG CAO ĐỘ BÍ TÍCH THÁNH THỂ

Chúa Giêsu đã thiết lập Bí tích Thánh Thể và chức linh mục cùng nhau (x. 1 Cr 11,23-25). Chúng ta được làm linh mục để dâng hy tế cứu độ Chúa Giêsu đã truyền dạy cử hành để nhớ đến Ngài. Không có linh mục, không có Thánh lễ. Không có Thánh lễ thì không có Thánh Thể. Vậy linh mục là người của Bí tích Thánh Thể, vốn là *“suối nguồn và chóp đỉnh của đời sống và sứ vụ của Giáo hội”*, là *“đỉnh cao mà mọi hoạt động của Giáo hội hướng tới, đồng thời là nguồn suối phát sinh tất cả sức mạnh của Giáo hội”*²¹⁹ nên cũng là trung tâm đời sống và sứ vụ linh mục của chúng ta.

Những gì Chúa Giêsu đã nói và đã làm trong bữa Tiệc Ly (x. Lc 22,7-20), đều giúp cho đời sống thiêng liêng và sứ vụ linh mục lớn dần lên đến độ *“các sinh hoạt hàng ngày của linh mục sẽ thực sự mang ý nghĩa và chiều kích Thánh Thể”*²²⁰, vì *“nơi Bí tích Thánh Thể, linh mục trở thành điều mà linh mục cử hành và lãnh nhận, là trở nên một với Mình Máu Chúa Kitô”*²²¹. Quả thế, ngay khi thêm giọt nước vào rượu, linh mục cầu nguyện: *như giọt nước này hòa chung với rượu, xin cho chúng con được thông phần bản tính Thiên Chúa của*

²¹⁹ Porta Fidei, 9.

²²⁰ x. John Paul II, Ecclesia de Eucharistia, số 31.

²²¹ Sứ điệp Mùa Chay 2015 của ĐTC Phanxicô.



Đáng đã đoán thương chia sẻ thân phận làm người với chúng con. Chúa Giêsu Thánh Thể mà linh mục rước lấy, biến thành một phần thịt xương máu huyết của linh mục và hiện diện thực sự trong lòng linh mục cho đến khi hình bánh hình rượu bị biến thể hoàn toàn.

Trong bài giảng Lễ Tiệc Ly năm 2020, ĐTC Phanxicô nói với các linh mục: *“Chúa muốn ở lại với chúng ta trong Bí tích Thánh Thể. Chúng ta trở thành những Nhà Tạm của Chúa, chúng ta mang Chúa theo mình đến mức chính Chúa nói với chúng ta rằng nếu chúng ta không ăn Mình và uống Máu Ngài, chúng ta sẽ không được vào Nước Trời. Đây là mầu nhiệm Mình Máu Thánh Chúa: Chúa ở với chúng ta và ở trong chúng ta”*²²².

ĐHY Mauro Piacenza, Tổng trưởng Bộ Ân Xá, nhắc các linh mục trong Tâm Thư Phục Sinh rằng ơn cứu rỗi hằng tuôn đổ từ Bí tích Thánh Thể như nguồn mạch của mọi ân sủng cho Giáo hội và thế giới; hãy tái khám phá bản chất chức vụ linh mục là sứ giả của Chúa Kitô, để thực thi các bí tích cứu độ cho nhân trần; tỉnh lặng châu Thánh Thể và cầu nguyện, gần gũi với tha nhân, nhất là với chính Thiên Chúa, thể hiện qua bàn tay thân ái chìa ra nâng đỡ những người đau khổ và chuyển trao sự tha thứ của Thiên Chúa cho những ai cần được lòng thương xót của Chúa xót thương, nhất là những người đang sinh thì hay đã chết²²³.

Việc soát xét lương tâm mà thánh Phaolô dạy (x. 1 Cr 11, 27-29) giúp chúng ta ý thức rằng mình bất xứng để dâng Thánh lễ và rước Mình Thánh Chúa, cần phải cậy dựa vào ơn Chúa và lời cầu bầu của Giáo hội (Ecclesia supplet): Lạy Chúa, con chẳng đáng được Chúa ngự vào nhà con, nhưng xin Chúa phán một lời thì linh hồn con được lành mạnh. Vì thế, ĐTC Phanxicô khuyên *“đừng lãnh nhận Thánh Thể cách thụ động hay như thói quen, mà hãy làm như lần rước lễ đầu*

²²² <http://www.vietcatholic.org/News/html/255653.htm>

²²³ <http://www.vietcatholic.org/News/Html/255586.htm>



tiên, tin vào Mình Máu Thánh Chúa và để mình được tình yêu của Chúa biến đổi trở nên thánh thiện và thiện ích cho tha nhân”²²⁴.

Thiên Chúa mạc khải ý muốn và kế hoạch của Ngài trong phụng vụ Lời Chúa, mà chúng ta phải liên kết với các thực tại của cuộc sống, ngõ hầu cuộc sống được biến đổi khiến chúng ta sống và hành động xứng danh linh mục trong việc phụng sự Chúa và phục vụ các linh hồn. Việc cử hành Thánh lễ kết thúc, nhưng việc sống Thánh Thể vẫn tiếp tục trong suốt cuộc đời chúng ta. Lễ xong, chúng ta không để Chúa Giêsu ở lại trong nhà thờ, nhưng cùng Ngài ra đi để sống mẫu nhiệm vừa cử hành, để sẻ chia những gì mình vừa lãnh nhận, để đem yêu thương cho mọi người trong các hoạt động mục vụ và cuộc sống lý hành đức tin. ĐTC Biển Đức XVI dạy: *“Thánh Thể không tách chúng ta xa khỏi những người đương thời với chúng ta; ngược lại, bởi vì Thánh Thể là cách diễn tả hay nhất của tình yêu Thiên Chúa, nó mời gọi chúng ta cộng tác với tất cả anh chị em mình, để đương đầu với những thách đố hiện tại và làm cho hành tinh này thành một nơi tốt đẹp hơn để sống”²²⁵.*

Như đã làm trong bữa Tiệc Ly với bánh, Chúa Giêsu cũng cầm lấy chúng ta và chúc phúc cho chúng ta, khi kêu gọi và tuyển chọn chúng ta. Chúng ta vui mừng tạ ơn Chúa vì tình yêu vô điều kiện Chúa ban, và vì may mắn của chúng ta là được chọn làm linh mục dù chưa chắc chúng ta đã tốt hơn những người khác. Ước gì chúng ta không bao giờ sợ bị cầm lấy và chúc phúc như thế, bởi Chúa, bởi Đấng Bản Quyền, bởi anh em và những người chúng ta phục vụ, kể cả bởi những gánh nặng mục vụ, những khó khăn thử thách đau khổ, tuổi tác và bệnh tật của chúng ta.

Để luôn trung thành giữ lời cam kết với Chúa và với Hội Thánh, đôi khi chúng ta cũng cảm thấy như đời sống và con tim bị bẻ ra đau

²²⁴ <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2019-06/dtc-phanxico-kinh-truyen-tin-ruoc-le-minh-mau-thanh.html>

²²⁵ Huấn từ của ĐTC Biển Đức XVI trong Đại Hội Thánh Thể Quốc Tế 49.



đón vì hiểu lầm và đau khổ, vì cô đơn và những chiến đấu chống lại những ước muốn nhân loại yếu đuối bên trong và các cơn cám dỗ tấn công từ bên ngoài. Nhưng khi hiểu được ý nghĩa của đời sống bị bẻ ra như tấm bánh vì Chúa và vì các linh hồn, chúng ta sẵn sàng hiến tặng thời giờ, của cải, sức khỏe, hạnh phúc, niềm vui, cả những đau khổ buồn phiền cho Chúa và các linh hồn, vì tất cả những thứ đó cũng chính là cuộc sống và con người chúng ta. Là linh mục, chúng ta được kết hợp với Chúa Giê-su để biến thân thể mình thành của lễ đẹp lòng Thiên Chúa. Chức linh mục đạt đến đỉnh cao khi cùng với bánh và rượu, chúng ta biết dâng hiến tất cả bản thân, những gì Chúa đã ban và chính sự sống của chúng ta.

Thánh Phaolô khẳng định: *“tôi rất vui lòng tiêu phí tiền của, và tiêu phí cả sức lực lẫn con người của tôi vì các linh hồn”* (2 Cr 12,15). Chính đó là hiến tế cuộc đời đẹp lòng Chúa mà Ngài hằng chờ đợi nơi chúng ta. Quả thế, máu các thánh tử đạo đổ ra vì Chúa và vì Nước Trời chỉ có một lần thôi, nhưng máu của chúng ta sẽ đổ ra cách này hay cách khác, từng giọt một, qua trách nhiệm và bốn phận từng ngày sẽ khó khăn hơn và công nghiệp hơn: *“Một lúc đổ cả máu đào, hay từng giọt một chẳng nào công hơn?”* Thánh lễ duy nhất, đích thực, trọng đại là Thánh lễ mà ta tự hiến tế bằng cách sống đời sống hằng ngày như Thánh Phaolô bổ khuyết nơi thân xác mình phần còn thiếu sót trong cuộc khổ nạn cứu thế của Đức Kitô (x. Cl 1,24), với sự chết kết hợp với Ngài khi Chúa muốn.

Bánh và rượu dâng lên sẽ được quyền năng Chúa biến thành Mình Máu Chúa Kitô. Nếu chúng ta dâng bản thân chúng ta, những tình cảm và tình yêu, những vấn đề, những lo lắng, đau khổ và hạnh phúc của chúng ta, thì quyền năng ấy cũng sẽ biến đổi thành những gì tốt đẹp hơn, hữu ích hơn cho chúng ta và cho các linh hồn được trao phó cho chúng ta chăm sóc. Đặc biệt, nếu chúng ta dâng những yếu đuối và tội lỗi của chúng ta, Chúa sẽ tha thứ, biến đổi và thánh hoá chúng ta, bởi vì với Chúa, chẳng có tội gì là quá nặng đến nỗi Chúa không thể tha thứ, miễn là chúng ta thực tình trở lại đón nhận



ơn Chúa! Thánh Hiêrônimô đã cảm động khóc nức nở khi Chúa Giêsu xin cho ngài tội lỗi để Chúa tha thứ cho. ĐTC Phanxicô dạy rằng *“Thiên Chúa không bao giờ mệt để tha thứ, chúng ta cũng đừng bao giờ mệt chạy đến xin ơn tha thứ”*, và Ngài thúc giục chúng ta *“Hãy tin tưởng đến với Chúa Giêsu, Ngài luôn tha thứ cho chúng ta”*²²⁶.

Trong việc cử hành và sống Thánh lễ này, chúng ta cũng được mời gọi sống và làm chứng cho sự hiệp nhất của Hội Thánh: nhiều hạt lúa miến kết thành tấm bánh, nhiều trái nho ép thành ly rượu. Sự hiệp nhất này là nguồn mạch và bằng chứng hữu hiệu cho sứ vụ loan báo Tin Mừng của Hội Thánh²²⁷. Bí quyết thành công trong đời sống linh mục và sứ vụ mục vụ của chúng ta nằm ở các mối hiệp thông: hiệp thông nền tảng với Chúa, hiệp thông phẩm trật với Giáo hội nơi Đấng Bản Quyền, hiệp thông huynh đệ với các anh em linh mục khác, hiệp thông với Dân Chúa trong sứ mệnh dưỡng giáo, và hiệp thông với thế giới trong sứ mệnh truyền giáo.

Bí tích Thánh Thể là dấu chỉ thường hằng của tình yêu Thiên Chúa, một tình yêu nâng đỡ hành trình của chúng ta tiến về hiệp thông trọn vẹn với Chúa Cha, trong Chúa Con, nhờ Chúa Thánh Thần. Đây là thứ tình yêu vượt thắng mọi tình yêu nhân loại, giúp chúng ta sống tốt đời sống độc thân khiết tịnh của mình trong đức tin tuân phục²²⁸. Chính từ nơi Nhà Tạm mà đời sống thiêng liêng và sứ vụ của chúng ta được phục hồi và nạp thêm năng lượng, vì trước khi nói về Chúa thì phải ở với Chúa, lắng nghe Chúa và nói với Chúa đã (x.1 Pr 5,7). Đó là sức mạnh sứ vụ truyền giáo của chúng ta mà ĐTC Phanxicô thúc đẩy *“đi ra ngoại biên để gặp gỡ và rao giảng Tin Mừng”*. *“Hãy đi khắp tứ phương thiên hạ”* (x. Mc 16,15) là những lời

²²⁶ ĐTC Phanxicô nói trong buổi kinh Truyền Tin ngày 9/6/2013.

²²⁷ John Paul II, Ecclesia de Eucharistia, số 34-36.

²²⁸ Phi hành gia Mike Hopkins của tàu vũ trụ ISS xin được phép mang Mình Thánh Chúa theo để được rước lễ mỗi tuần trong 24 tuần ở trên không gian. Ông cho đó là điều cực kỳ quan trọng: biết Chúa Giêsu ở với mình khi mình đi ra khoảng không gian trống rỗng là điều then chốt đối với tôi.”



cuối cùng Chúa Giêsu nói với các môn đệ ngày xưa và hôm nay vẫn còn nói với mỗi người chúng ta.

Cả nhân loại đang chờ đợi chúng ta: những người đã mất hết hy vọng, những gia đình đang gặp khó khăn, những trẻ thơ bị bỏ rơi, các bạn trẻ gặp ngõ cụt trước tương lai, những người già lão bệnh tật bị loại trừ, những người giàu của cải nhưng tâm hồn trống rỗng, những người đang tìm ý nghĩa cuộc đời và khao khát đời sống tâm linh... Chúng ta không khép lại trong chính mình, bị ngột ngạt với những chuyện lăm cẩm trong nhà, bị giam hãm trong những vấn đề nội bộ. Những vấn đề này sẽ được giải quyết nếu chúng ta đi ra ngoài để giúp người khác giải quyết những vấn đề của họ và loan báo Tin mừng. Chúng ta sẽ tìm thấy sự sống khi ban phát sự sống, tìm thấy hy vọng khi ban phát hy vọng, tìm thấy tình thương khi yêu thương. Càng dẫn thân vào việc truyền giáo, công cuộc dưỡng giáo càng trở nên mạnh mẽ, phong phú và hữu hiệu, vì không ai có thể cho cái mình không có. Càng rút về để củng cố pháo đài thì pháo đài càng yếu; trái lại, càng mở rộng giới tuyến ra bốn chung quanh, thì ảnh hưởng và sức mạnh càng lớn và pháo đài càng được an toàn. Chúng ta có thể lấy hình ảnh đó để so sánh việc truyền giáo và dưỡng giáo của chúng ta.

Sứ vụ của chúng ta trong thế giới là đi vào các đô thị và làng mạc, trang trại, vùng sâu vùng xa, miền xuôi miền ngược, nghĩa là bất cứ nơi đâu dân chúng đang sinh sống, để mang Tin Mừng cho họ. Về lãnh vực này, chúng ta nghiêng mình kính phục và tri ân các nhà truyền giáo ngoại quốc trước đây đã mang Tin Mừng cho tổ tiên chúng ta. Các ngài không cùng tiếng nói, không cùng văn hóa, không cùng cách sống, lại trải qua bao nhiêu gian khó và cấm cách, thế mà các ngài đến được những nơi và cải đạo được những người mà chính chúng ta ngày nay không tiếp cận được, dù chúng ta cùng ngôn ngữ, cùng văn hóa, cùng giống nòi, lại nhiều phương tiện hơn, và được nhiều dễ dàng hơn. Phải chăng vì chúng ta chưa có Chúa đủ trong lòng? Phải chăng vì chúng ta quá ham dưỡng giáo và chưa

nhật thành đủ cho truyền giáo? Thánh Phaolô nói: “*Vô phúc cho tôi nếu tôi không rao giảng Phúc âm*” (1Cr 9,16). Còn chúng ta thì sao? Đấng Cứu Thế đã sinh ra ở Á châu, mà Kitô giáo ở Á châu ngày nay vẫn còn là một thiểu số tuyệt đối ở cái lục địa rộng lớn nhất địa cầu này, với gần 2/3 dân số thế giới. Người Việt Nam Công giáo chúng ta mới khoảng 6% dân số. Chúng ta phải *ngghiêm khắc hạch hỏi lương tâm khi chúng ta nghĩ đến 94% người Việt Nam chưa biết Chúa Giêsu*”²²⁹.

Càng nỗ lực truyền giáo thì đời sống và sứ vụ của chúng ta càng tìm được nguồn năng lực mới, như ĐTC Biển Đức XVI nói: “*việc không ngừng loan báo Tin Mừng tái tạo sức sống, sự nhiệt tình và tinh thần tông đồ của Hội Thánh; nó giúp đổi mới các phương pháp mục vụ của Hội Thánh để có thể luôn phù hợp hơn với các hoàn cảnh mới*”²³⁰. Tạ ơn Chúa, Hội Đồng Tòa Thánh Tái Truyền Giảng Tin Mừng công bố ngày 25/6/2020 ***Chỉ Nam Mới về Huấn Giáo thúc đẩy mạnh mẽ việc tái truyền giảng Tin Mừng***. Tài liệu dài hơn 300 trang, chia thành 3 phần với 12 chương, nhắc rằng mỗi người được rửa tội là môn đệ truyền giáo và kêu gọi sự dẫn thân trách nhiệm để tìm ra những ngôn ngữ mới để thông truyền đức tin²³¹.

Nhờ tích cực sống Thánh lễ, chúng ta sẽ hiểu hơn sức mạnh biến đổi và tìm thấy nơi mẫu nhiệm Thánh Thể sự can đảm và nguồn sức mạnh để đi theo Chúa Giêsu và phục vụ Ngài nơi tha nhân. Nguồn sức mạnh này, chúng ta kín múc dồi dào từ Chúa Giêsu Thánh Thể, như chính Ngài mời gọi “*hãy đến với Ta, hỡi những ai vất vả mang gánh nặng nề, Ta sẽ nâng đỡ và bổ sức cho*” (Mt 11,28). Quả thế, Ngài sẽ nạp lại năng lượng và tăng thêm nhiệt huyết tông đồ cho chúng ta,

²²⁹ Trích bài giảng của ĐHY Ivan Dias, đặc sứ của ĐTC Biển Đức tại La Vang ngày 6/1/2011.

²³⁰ Sứ điệp Truyền giáo 2011 của ĐGH Biển Đức XVI.

²³¹ <https://www.vaticannews.va/vi/vatican-city/news/2020-06/cong-bo-chi-nam-moi-ve-huan-giao.html>



bằng việc tiếp tục kích hoạt ngày sống và đổ đầy niềm hy vọng vững chắc cho chúng ta.

Ai trong chúng ta đã không có hơn một lần trải nghiệm những thăng trầm vất vả? Hãy năng chạy đến với Chúa Giêsu Thánh Thể: *Yếu hèn, con đến Nhà Châu, mở ra trao trút cả bầu tâm tư*, nhất là trong mỗi nguy hiểm của thời đại khủng hoảng lạm dụng và vi phạm tình dục hôm nay. ĐHY Comastri kể lại cuộc gặp gỡ Mẹ Têrêsa Calcutta lúc ngài còn là một linh mục trẻ. Mẹ hỏi một câu khiến ngài hơi bối rối: *“Mỗi ngày cha cầu nguyện mấy tiếng?”* Cha Comastri trả lời mỗi ngày đều dâng lễ, đọc các giờ kinh phụng vụ và lần chuỗi Mân Côi. Mẹ đáp lại: *“Như thế không đủ! Tình yêu không thể sống tối thiểu”*. Mẹ yêu cầu cha mỗi ngày châu Chúa nửa giờ và cha Comastri đã hứa. Và ngài chia sẻ: *“hôm nay, tôi có thể nói rằng điều đó đã cứu vãn chúc linh mục của tôi”*²³². Đối với Mẹ Têrêsa Calcutta, hai giờ đồng hồ cầu nguyện trước Thánh Thể mỗi ngày là điều không ai có thể lấy mất của mẹ: Người ta kể lại rằng khi mẹ đến Việt Nam và đang gặp TGM Phaolô Nguyễn Văn Bình, có một chị đến nói nhỏ ‘đến giờ châu Thánh Thể’, mẹ vội từ biệt Đức Tổng về ngay để thực hiện giờ châu. ĐTC Biển Đức XVI nói: *“Thánh Thể là một hồng ân tình yêu phi thường mà Thiên Chúa liên tục canh tân để dưỡng nuôi cuộc hành trình đức tin của chúng ta, tiếp thêm sức mạnh cho niềm hy vọng, khơi dậy tình bác ái để chúng ta ngày càng trở nên giống Người hơn”*²³³. Chân phước trẻ Carlo Acutis tuyên bố: *“Chúa Giêsu là người bạn vĩ đại của tôi, còn Thánh Thể là đường cao tốc đến thiên đàng”*.

Hiện nay trên thế giới, việc Châu Thánh Thể Liên Tục Ngày Đêm để cầu nguyện cho hòa bình, cho việc phục hồi và canh tân giáo xứ, cộng đoàn rất được cổ vũ. Ước gì chúng ta sẽ ý thức làm tốt hơn giờ châu Thánh Thể hằng ngày của chúng ta, để làm gương và cổ vũ giáo dân năng châu Thánh Thể. Cụ thể trong những ngày tĩnh tâm, chúng

²³² Theo CNA/EWTN News được dịch và đăng trong WHĐ ngày 29.08.2010.

²³³ Trích bài giáo lý của ĐTC Biển Đức trong buổi triều yết chung ngày 24/11/2010.

ta cùng dâng một giờ thánh trước Chúa Giêsu Thánh Thể được long trọng đặt lên hào quang để kết thúc mỗi ngày²³⁴.

TGM Fulton Sheen nói rằng vào ngày thụ phong linh mục, ngài đã hứa hai điều: một là dâng Thánh lễ mỗi ngày thứ bảy kính Mẹ Maria, hai là dành mỗi ngày một giờ cầu nguyện trước Thánh Thể. Về lời hứa thứ hai, ngài chia sẻ kinh nghiệm sống rằng trong những năm đầu, ngài dành giờ với Chúa đó vào sau trưa, nhưng về sau vì nhiều công việc, ngài đưa giờ đó lên ban sáng bằng cách dậy sớm hơn một giờ để giữ cho được lời hứa. Ngài quả quyết rằng chính thói quen dành một giờ mỗi ngày này cho Chúa đã cứu ngài trong sứ vụ và chức linh mục: Mỗi khi gặp nguy hiểm muốn rời xa Chúa thì dường như có một bàn tay vô hình đẩy ngài lui với Chúa Giêsu trong Bí tích Thánh Thể.

Thánh Charles de Foucauld sinh năm 1858 tại Strasbourg, khi còn trẻ có cuộc sống bê tha, nhưng năm 28 tuổi, ngài trở lại, dâng tặng tất cả tài sản và vào Dòng Xitô. Thụ phong linh mục năm 1901, vẫn là ẩn sĩ, ngài đến Sahara, Algeria, Beni Abbes, sau đến Tamanrasset ở vùng núi Hoggar, bị cuốn hút bởi Bí tích Thánh Thể – “sự hiện diện thực sự” của Chúa Kitô trong Bánh Thánh, ngài liền lễ cầu nguyện trước Thánh Thể. Ngài luôn tìm cách làm chứng cho đức tin kitô giáo trong môi trường Hồi giáo, và đã bị ám sát ngày 1/12/1916. Đức Bênêđictô XVI phong chân phước năm 2005. Đức Phanxicô rất nhạy cảm với chân phước Charles de Foucauld, vì tấm gương về tinh thần khó nghèo, đối thoại với người Hồi giáo và tình anh em đại đồng với mọi người, đã là chủ đề cho *Thông điệp Tất cả anh em, Fratelli Tutti*²³⁵.

²³⁴ Trong cơn đại dịch Covid-19, nhiều Giám mục, linh mục đã kiệu Mình Thánh Chúa trong hào quang đi qua từng con phố, đến từng nhà hay trên sân thượng để chúc lành cho giáo dân phải cách ly. Chính ĐTC cũng dùng hào quang Thánh Thể để ban phép lành *Urbi et Orbi*.

²³⁵ <http://phanxico.vn/2021/05/04/charles-de-foucauld-tu-cuoc-song-be-tha-den-cuoc-song-an-tu-co-tich/>



Thánh Gioan Phaolô II dạy: “*Đời sống linh mục sẽ kết chặt anh em với Bí tích Thánh Thể. Anh em sẽ là những người quản lý các mầu nhiệm của Thiên Chúa. Anh em sẽ có bốn phận rao giảng và dạy dỗ nhân dân Giáo hội. Bí tích Thánh Thể là lý do chính để có chức linh mục thừa tác. Qua Bí tích Truyền chức thánh, các linh mục được liên kết cách đặc biệt lạ lùng với Bí tích Thánh Thể. Bằng cách nào đó, chúng ta đến từ Bí tích Thánh Thể và sống cho Bí tích Thánh Thể. Linh mục không có công việc nào khác quan trọng như thế. Cử hành Thánh lễ là cách tốt đẹp nhất để chúng ta phục vụ anh chị em trên thế giới, vì Thánh Lễ là nguồn mạch và trung tâm vận động của đời sống kitô hữu. Vậy, vì hạnh phúc của chính chúng ta và để việc phụng sự có hiệu quả, chúng ta cần phải vun đắp để ngày càng yêu mến Thánh Thể thiết tha hơn*” (13.9.1987).

Xin Chúa ban cho chúng ta được ơn dọn mình cử hành và cảm ơn sau Thánh lễ mỗi ngày thật sốt sắng, dường như là Thánh lễ đầu tiên và cũng có thể là Thánh lễ cuối cùng của cuộc đời mình vậy. Thánh Pierre-Julien Eymard phân chia cuộc sống bằng hai thì long trọng: một là chuẩn bị để dâng Thánh lễ, hai là cảm ơn đã được dâng Thánh lễ. Chớ gì trong suốt cuộc sống, dù sứ vụ mục vụ thôi thúc chúng ta ngược xuôi qua vạn nẻo đường đến với các linh hồn, chúng ta không bao giờ quên con đường đến Nhà Tạm và tiếp tục làm ngọn đèn châu ở đó, trước Chúa Giêsu Thánh Thể, rước lễ thiêng liêng, cầu nguyện cho Giáo hội và Thế giới, Giáo phận và Giáo xứ, cầu nguyện cho Gia đình, bản thân và giáo dân của mình, cho các anh em linh mục, nhất là cầu nguyện cho các anh em đang gặp thử thách. ĐTC Phanxicô khuyên “*đừng bao giờ chấm dứt một ngày làm việc mà không đến quỳ trước Nhà Tạm và không xét lại tâm hồn mình*”²³⁶. Archimède đã xin “*một đòn bẩy và một điểm tựa để nâng cả thế giới lên*”. Đối với chúng ta, điểm tựa đó chính là Chúa Giêsu Thánh Thể và đòn bẩy là lời cầu nguyện. Xin cho lời cầu nguyện trong những ngày tĩnh tâm thật sự mang lại hiệu quả lâu bền cho chúng ta. Amen.

²³⁶ <http://phanxico.vn/2019/09/03/cac-linh-muc-truoc-het-phai-la-nguoi-phuc-vu/>



KINH RƯỚC LỄ THIÊNG LIÊNG

Lạy Chúa Giêsu, con tin Chúa đang hiện diện trong Bí tích Thánh Thể. Con yêu mến Chúa trên hết mọi sự, và con luôn khát khao được rước Chúa ngự vào lòng con. Song bây giờ con chẳng thể rước Mình Thánh Chúa, thì ít nữa xin Chúa ngự vào lòng con cách thiêng liêng, như thể con được rước Chúa thật trong Thánh lễ, con xin ẩm lấy và kết hiệp nên một với Chúa, xin đừng để con phải lìa xa Chúa bao giờ. Amen.

KINH DỌN MÌNH DÂNG LỄ

Lạy Chúa Giêsu, con cảm tạ Chúa đã thương cho con được điểm phúc hiệp dâng Thánh Lễ với Chúa. Giờ đây con sắp bước lên bàn thánh Chúa, xin Chúa tẩy rửa con sạch mọi tội lỗi, để con xứng đáng cử hành mầu nhiệm Thánh Thể, đụng chạm đến Mình Máu Thánh Chúa. Xin ban cho con lòng yêu mến Chúa thiết tha, kết hiệp mật thiết liên lỉ với Chúa, được cùng Chúa tự hiến thân mình làm của lễ dâng lên Thiên Chúa Cha. Xin Chúa thương nhậm lời cầu xin của con. Amen.

KINH TẠ ƠN SAU KHI DÂNG LỄ

Lạy Chúa Giêsu, con cảm tạ Chúa đã thương cho con được phục vụ bàn thánh Chúa. Được gần Chúa, lòng con tràn đầy niềm vui và bình an. Xin Chúa tiếp tục ban ơn nâng đỡ, để con ra đi phục vụ Chúa trong anh em, đem niềm vui và bình an của Chúa đến cho mọi người. Xin Chúa thương nhậm lời cầu xin của con. Amen.



SỐNG TỐT SỨ VỤ GIẢNG LỄ

1. ĐẶC TÍNH BÀI GIẢNG LỄ

Khi trao Phúc âm, Giám Mục chủ phong căn dặn: “Con hãy nhận lấy Phúc âm Đức Kitô mà con đã trở thành người rao giảng, con hãy tin điều con đọc, dạy điều con tin và thi hành điều con dạy”. Còn Ông G. Banner viết cho cha xứ: “Tôi muốn thấy một bài giảng, hơn là nghe một bài giảng... Tôi muốn học tập đương lúc xem cha thực hành, vì tôi có thể hiểu sai lời giảng của cha, nhưng tôi không bao giờ hiểu sai cách làm việc và cách cư xử của cha”. Còn ĐTC Phanxicô, trong số 135-159, Tông Huấn Niềm Vui Tin Mừng, tập trung vào bài giảng lễ dạy rằng: “Cần phải ngắn gọn, truyền thông giữa hai tâm hồn”, tránh “thuần túy về luân lý hay giáo điều”; luôn tích cực để “đem lại hy vọng”, “không bị mắc kẹt trong tiêu cực”, song được hoán cải và biến đổi để có thể thay đổi chính mình và thế giới. Muốn thế thì cần có chuẩn bị nội tâm thích đáng: “một nhà thuyết giảng không chuẩn bị là người không có đời sống tâm linh, mà là bất lương và vô trách nhiệm”.

2. TÍNH CÁCH MỘT BÀI GIẢNG LỄ TỐT

Bài giảng lễ là viên đá thử để đánh giá sự gắn gũi và khả năng truyền thông của người mục tử với dân chúng. Nó thực ra là một trải



nghiệm sâu đậm và vui sướng về Thần Khí, một cuộc gặp gỡ đầy an ủi với lời Chúa, một nguồn mạch canh tân và tăng trưởng thường xuyên. Lời Chúa đến được với người khác nhờ nghe rao giảng (x. Rm 10,14-17). Thiên Chúa đến với con người thông qua người giảng thuyết, và Ngài bày tỏ quyền năng của Ngài qua ngôn ngữ nhân loại.

Qua Tự Sắc *Chúa Mở Tâm Trí Cho Họ* (Aperuit illis), công bố ngày 30/9/2019, ĐTC Phanxicô thiết lập Chúa Nhật Lời Chúa và khẳng định rằng: Thiên Chúa đến nói với chúng ta bằng lời nói và chính cuộc sống của Ngài. Sự gần gũi của Thiên Chúa với dân Người đã trở nên bằng xương bằng thịt nơi Chúa Giêsu, Đấng mặc lấy bản tính nhân loại chúng ta vì tình yêu, hằng muốn ở lại với chúng ta, ban cho chúng ta vẻ đẹp của cuộc sống, sự bình yên trong tâm hồn, niềm vui được tha thứ và được yêu thương. Ngài mời gọi chúng ta hãy để Ngài bước vào và làm cho cuộc sống chúng ta thay đổi, hầu sống với Chúa và cho Chúa, với tha nhân và cho tha nhân, với tình yêu và cho tình yêu. Đó là sứ điệp và sức mạnh của Lời Chúa²³⁷: an ủi và khích lệ chúng ta, nhưng đồng thời cũng thách thức chúng ta hoán cải.

Lời Chúa Giêsu đã chinh phục trái tim của dân chúng, khiến họ khắp nơi tuôn đến nghe Ngài (x. Mc 1,45), kinh ngạc về những lời Ngài giảng (x. Mc 6,2), và cảm thấy Ngài nói với họ như một người có uy quyền (x. Mc 1,27). Lời giảng của các tông đồ cũng đem mọi dân tộc vào Hội Thánh (x. Mt 16,15-20). Hãy để Lời Chúa lên hàng đầu, đặt Chúa Giêsu ở chỗ nhất, làm cho Ngài được nhận biết và yêu mến, nhất là để chính Ngài làm công việc của Ngài nơi các tâm hồn, hãy trở nên bé nhỏ và xóa mình đi để khỏi cản trở hay che khuất Ngài. Hãy để Lời Chúa nhận lãnh trong Thánh lễ hằng ngày uốn nắn cuộc sống, soi sáng trí khôn, nuôi dưỡng đức tin, làm lớn lên niềm hy vọng và khả năng yêu mến của chúng ta. Vậy mỗi ngày hãy đáp

²³⁷ <http://www.vietcatholic.org/News/html/254388.htm>

lại và thực hiện Lời Chúa. Đừng bao giờ mệt mỏi dành thời giờ cầu nguyện với Lời Chúa²³⁸.

3. BỐI CẢNH PHỤNG VỤ CỦA BÀI GIẢNG LỄ

Giảng trong phụng vụ Thánh Lễ không phải là giáo huấn, mà là *tiếp nối cuộc đối thoại Chúa đã thiết lập với dân Người, có tuyệt đỉnh trong việc hiệp thông bí tích*. Bài giảng lễ phải thông truyền kinh nghiệm và chứng tá đức tin sưởi ấm cõi lòng mong ước gặp gỡ Chúa Giêsu Thánh Thể, mang lại sức sống và ý nghĩa cho cuộc cử hành, nên phải ngắn gọn và tránh dáng dấp của một bài diễn văn hay thuyết trình. Bài giảng lễ quá dài sẽ ảnh hưởng tới hai yếu tố đặc trưng của cử hành phụng vụ là *sự cân bằng và nhịp độ*, vì nó là *một phần của lễ hiến dâng lên Chúa Cha và là trung gian cho ân sủng tuôn đổ trong cuộc cử hành*.

Bài giảng lễ phải hướng dẫn cộng đoàn tới sự hiệp thông với Đức Kitô trong Bí tích Thánh Thể, giúp họ thay đổi cuộc sống, nhờ *chú ý tới Chúa, chứ không phải thừa tác viên của Chúa*. Trong Tụ Sắc Chúa Mở Tâm Trí Cho Họ, ĐTC Phanxicô kêu gọi các linh mục hãy chú ý hơn để vào mỗi Chúa nhật, tạo ra một bài giảng *nói từ trái tim* giúp mọi người thực sự hiểu Kinh Thánh *thông qua ngôn ngữ đơn giản và thích hợp*.

Bài giảng là *một cơ hội mục vụ không nên lãng phí*. Đối với nhiều tín hữu, đây là cơ hội duy nhất họ nắm bắt được vẻ đẹp của Lời Chúa áp dụng vào cuộc sống hàng ngày của họ²³⁹. Cuộc đối thoại giữa Chúa và dân Chúa phải được khuyến khích bởi sự gần gũi của giảng viên, sự ấm áp của âm giọng, sự đơn sơ không phô trương trong cách nói, và sự vui vẻ trong các điệu bộ.

²³⁸ <https://fr.zenit.org/articles/le-dimanche-de-la-parole-a-lecole-de-leontine-dolivet/>

²³⁹ <https://www.ucanews.org/news/pope-sets-special-day-to-honor-study-share-the-bible/86968>



4. NHỮNG ĐIỀU KIỆN NGƯỜI GIẢNG LỄ PHẢI CÓ

Hội Thánh giảng giống như cách một người mẹ nói chuyện với con, biết *con tin rằng mẹ dạy gì cũng là vì lợi ích của nó*. Một người mẹ tốt nhận ra mọi sự Chúa đang làm nơi các con bà, nên bà *lắng nghe các mối quan tâm của chúng và học hỏi từ chúng*; mẹ và con cùng dạy và cùng học, cùng trải nghiệm sự sửa sai và tăng trưởng. Người giảng phải *biết lòng cộng đoàn của mình*: Dù bài giảng đôi khi có phần tẻ nhạt, nhưng nếu có *tinh thần từ mẫu và Hội Thánh*, nó sẽ luôn luôn hiệu quả.

Thánh Thần linh hứng cho các sách Tin Mừng cũng đang hành động trong Hội Thánh *soi sáng cho giảng viên nhận ra đức tin của dân Chúa và tìm cách thích hợp để giảng, để biết phải nói gì và nói thế nào*. Nhiều người có thói quen xin ơn Chúa Thánh Thần mỗi khi giảng, dạy giáo lý hay khuyên bảo: *Xin Chúa Thánh Thần tiếp tục tác động, biến đổi và thánh hóa tâm hồn con cùng tâm hồn những người sẽ nghe con, xin Chúa dùng môi miệng con mà nói điều Chúa muốn nói, và xin Chúa nói thay cho con nữa*.

Bí quyết Chúa Giêsu lôi cuốn người dân đến với giáo huấn và các đòi hỏi cao siêu của Ngài nằm ở cách Ngài nhìn dân chúng, *thấy được bên kia những yếu đuối lỗi lầm của họ*: “*Hỡi đoàn chiên nhỏ bé, đừng sợ, vì Cha anh em đã vui lòng ban Nước của Người cho anh em*” (Lc 12,32). Chúa Giêsu vui mừng ngợi khen Cha vì đã giấu kín đối với bậc khôn ngoan thông thái nhưng lại mạc khải cho những người bé mọn (Lc 10,21), và Ngài thực sự vui thích nói chuyện với dân của Ngài. *Người giảng thuyết cũng phải cố gắng thông truyền cùng một niềm vui thích ấy cho các thánh giả của mình*.

5. NỘI DUNG CỦA BÀI GIẢNG LỄ

Tông Huấn *Lời Chúa* nhấn mạnh về nội dung và phẩm chất của bài giảng²⁴⁰. Thánh Phaolô khẳng định: “*Chúng tôi không rao giảng*

²⁴⁰ x. Tông huấn *Verbum Domini* số 59-60 về nội dung và phẩm chất của bài giảng.

chính mình, mà chỉ rao giảng Đức Kitô Giêsu” (x. 2 Cr 4,5). Chúng ta sẽ không rao giảng về chính mình hay về những ý tưởng riêng của mình, nhưng là rao giảng một Tin Mừng mà cả chúng ta lẫn Giáo hội đều không phải là chủ nhân tuyệt đối; do đó không được uốn ép Tin Mừng theo ý muốn của mình, song phải chuyển giao Tin Mừng ấy một cách tuyệt đối trung thành²⁴¹. Chúng ta không phải là chủ sở hữu, nhưng là người giữ gìn, loan báo và phục vụ Lời, nên không được xuyên tạc Lời. Phải trung thực và tôn trọng sự thật của bản văn Kinh Thánh, vì nó là cơ sở cho bài giảng của chúng ta.

Để được vậy, chúng ta cần gạt sang một bên mọi quan tâm khác và dành cho bản văn thời giờ, sự quan tâm, cảm lòng cảm trí, và tạo ra một môi trường thanh thản để tập trung chú ý, hầu chắc chắn hiểu đúng ý nghĩa của Lời chúng ta đọc và tác giả muốn nói. Mục đích quan trọng nhất của chúng ta là khám phá ra sứ điệp chính tạo nên cấu trúc và sự thống nhất của bản văn để người nghe đạt được hiệu quả mà tác giả muốn.

Muốn chắc chắn hiểu đúng ý nghĩa sứ điệp trọng tâm của một bản văn, chúng ta cần liên kết nó với giáo huấn của toàn bộ Kinh Thánh mà Hội Thánh truyền lại. Nguyên tắc này ngăn ngừa những cách giải thích sai lạc hay cục bộ có thể mâu thuẫn với các giáo huấn khác. Tuy nhiên, không được giảm nhẹ tính đặc trưng và cụ thể của bản văn cho những thánh giả cụ thể, hầu thông truyền sức mạnh nội tại của Lời. Và bài giảng phải được đặt điểm tựa trên đời sống cầu nguyện, nghĩa là phải là con người cầu nguyện trước khi là con người rao giảng: Phải lắng nghe Chúa, nói với Chúa và có Chúa đã, rồi mới có thể nói về Chúa và trao Chúa cho người khác, vì không ai có thể cho cái mình không có.

²⁴¹ x. Phaolô VI, *Evangelii Nuntiandi*, số 15.



6. NHỮNG LỜI NÓI LÀM TRÁI TIM BÙNG CHÁY

Bài giảng lễ phải là sự *thông truyền đích thực từ trái tim đến trái tim* và mang tính chất quyết định: “*Có đức tin là nhờ nghe giảng, mà giảng là công bố lời Đức Kitô*” (Rm 10,17). Người giảng có nhiệm vụ tuyệt vời nhưng khó khăn là *kết nối những trái tim yêu thương* của Chúa và của dân Người, như Chúa Giêsu làm cho tâm hồn hai môn đệ trên đường Em-mau sốt mẩn lên.

Bài giảng lễ phải khuyến khích người ta hành thiện, như lời Kinh Magnificat của Đức Maria tán dương những kỳ công Thiên Chúa thực hiện đã làm cho tâm hồn các tín hữu được lớn lên trong niềm hi vọng và cảm nhận được từng lời của Kinh Thánh là một quà tặng. Người giảng phải làm sao cho sau bài giảng, mỗi người có thể quyết định sẽ tiếp nối cuộc đối thoại đã được khởi đầu với Chúa theo cách của mình, như hai môn đệ trên đường Emmau: *Khi Người nói chuyện và giải thích Kinh Thánh cho chúng ta, lòng chúng ta đã chẳng bùng cháy lên sao? Và ngay lúc ấy, họ đứng dậy, quay trở lại Giê-ru-sa-lem, gặp Nhóm Mười Một và các bạn hữu đang tụ họp tại đó* (Lc 24, 32-33).

Việc nói từ trái tim đến trái tim làm cho người tín hữu cảm nhận được vòng tay Chúa ôm ấp khi lãnh nhận Bí tích Rửa Tội, và ao ước nhận được vòng tay của Cha nhân từ đang đợi mình trong vinh quang. Giúp dân chúng cảm nhận rằng họ đang sống giữa hai vòng tay này là một nhiệm vụ khó khăn nhưng đẹp đẽ của người rao giảng Tin Mừng.

Để đạt được điều đó, ĐTC mời gọi chúng ta hãy tạo không gian bên trong chính mình cho Lời Chúa! Mỗi ngày, đọc một hoặc hai câu Kinh Thánh. Để sách Kinh Thánh mở ra trên bàn, mang Kinh Thánh trong túi hoặc trong giỏ xách, hay đọc Kinh Thánh trên điện thoại di động, để Lời Chúa truyền cảm hứng cho chúng ta hằng ngày. Chúng ta sẽ khám phá ra rằng Thiên Chúa gần gũi với chúng ta, rằng Người xua tan bóng tối trong chúng ta và với một tình yêu

vĩ đại, Chúa đang dẫn dắt cuộc sống của chúng ta. Ngài không ngại bước vào những góc gập ghềnh và khó khăn nhất trong cuộc sống của chúng ta. Chúa biết rằng chỉ có lòng thương xót của Ngài mới có thể chữa lành chúng ta, chỉ có sự hiện diện của Ngài mới có thể biến đổi chúng ta và chỉ có Lời Ngài mới có thể canh tân chúng ta. Chúng ta hãy chào đón vào tâm hồn chúng ta Lời Ngài, lời “*sống động, hữu hiệu và sắc bén hơn cả gươm hai lưỡi... phê phán tâm tình cũng như tư tưởng của lòng người*”²⁴².

7. CHUẨN BỊ BÀI GIẢNG LỄ

a. Dành ra một thời gian chất lượng

Chuẩn bị bài giảng lễ là một nhiệm vụ hết sức quan trọng đòi chúng ta phải dành một lượng thời gian đáng kể cho việc học hỏi, cầu nguyện, suy tư và sáng tạo mục vụ, nghĩa là phải dành thời gian chất lượng cho thừa tác vụ này, dù có phải bớt xén thời gian của các công việc quan trọng khác, còn nói chi đối với những thời gian lướt mạng internet! Và thường nên viết ra.

Theo quan điểm của ĐTC Phanxicô, một người giảng không chuẩn bị là người không “có thần khí”, và là người bất lương, vô trách nhiệm đối với các ân huệ đã nhận lãnh. Vì thế, chúng ta phải chủ động hiến mình và mọi khả năng làm công cụ cho Chúa Thánh Thần sử dụng (x. Rm 12,1). Chính Ngài soi sáng cho chúng ta biết phải nói gì và nói thế nào, có khi Ngài còn nói thay cho chúng ta nữa. Chuẩn bị giảng đòi hỏi tình yêu: người ta luôn sẵn sàng dành thời giờ cho người mình yêu, mà ở đây là Thiên Chúa mà chúng ta yêu đang muốn nói chuyện với chúng ta. Và vì tình yêu này, chúng ta dành đủ thời giờ cho Chúa: “*Lạy Chúa, xin hãy nói, vì tôi tớ Chúa đang lắng nghe*” (1 Sm 3,9).

²⁴² <http://www.vietcatholic.org/News/html/254388.htm>



b. Cá Nhân Hóa và Nội Tâm Hóa Lời Chúa

Để việc chuẩn bị giảng lễ có hiệu quả, người giảng phải cá nhân hoá Lời Chúa, thân mật sâu xa với Lời Chúa, đến với Lời Chúa bằng một con tim ngoan ngoãn và cầu nguyện, để Lời Chúa thấm sâu vào tư tưởng, tình cảm của mình, đồng thời tạo được một cái nhìn mới nơi bản thân. Người giảng đừng quên việc canh tân lòng sốt sắng và xét mình để xem mình có lớn lên trong tình yêu đối với lời mình giảng hay không? Đó là những điều rất có ích cho đời sống thiêng liêng của bản thân.

Người giảng cũng không được quên rằng sự thánh thiện của thừa tác viên cao hay thấp có một ảnh hưởng thực sự đối với việc rao giảng, như Thánh Phaolô nói: *“chúng tôi rao giảng, không phải để làm vừa lòng người phàm, mà để làm đẹp lòng Thiên Chúa, Đấng thử luyện tâm hồn chúng tôi”* (1 Tx 2,4). Người giảng phải nếm cảm được điều mình giảng: *“lòng có đầy, miệng mới nói ra”* (Mt 12,34), nghĩa là Lời Chúa phải trước tiên vang dội trong tim người giảng thì mới vang dội với tất cả sức mạnh biến đổi trong tim người nghe. Như vậy, ai muốn giảng thì trước tiên phải để cho Lời Chúa lay động mình một cách sâu xa và thấm nhập vào đời sống hằng ngày của mình, rồi mới có thể *“thông truyền cho người khác điều mình đã chiêm ngắm”*, nghĩa là Lời thâm nhập chúng ta cũng là Lời sẽ thâm nhập người khác, vì Lời đó có khả năng *“xuyên thấu và phân cách tâm với linh, cốt với tủy, phê phán tâm tình cũng như tư tưởng của lòng người”* (Dt 4,12).

Người giảng phải sống điều mình giảng, vì ngày nay người ta thích nghe chứng nhân hơn thầy dạy. Chúa Giêsu bất bình với những hạng thầy dạy đòi hỏi nhiều ở người khác, mà không thực hành: *“Họ bó những gánh nặng mà chất lên vai người ta, nhưng chính họ thì lại không buồn động ngón tay vào”* (Mt 23,4). Lời chỉ trích nặng nề nhất chống lại chúng ta là chúng ta không sống điều mình giảng cho người khác.

Người giảng có thể không hoàn hảo, nhưng người giảng phải không ngừng lớn lên và muốn lớn lên trên con đường Tin Mừng, vì tin chắc rằng Thiên Chúa yêu thương họ, cứu vớt họ và tình yêu của Ngài luôn luôn có tiếng nói cuối cùng. Và như thế, người giảng sẽ thường xuyên cảm nhận rằng đời sống họ chưa tôn vinh Thiên Chúa cho đủ, và họ sẽ thành tâm muốn đáp lại tình yêu khôn lường ấy một cách trọn vẹn hơn. Và bằng cách nhìn nhận sự nghèo hèn, bất lực của mình và muốn lớn lên trong sự dẫn thân, họ sẽ luôn luôn có thể phó thác mình cho Chúa Kitô, để sứ điệp của Ngài thực sự thâm nhập và chiếm hữu, không chỉ phần trí óc mà toàn thể hiện hữu của họ.

c. *Lectio Divina*

Một phương tiện chuẩn bị giảng lễ hữu hiệu là *Lectio Divina*, tức là việc *đọc Lời Chúa trong cầu nguyện, để cho Lời Chúa soi sáng và đổi mới bản thân*. *Lectio Divina* không tách biệt với việc học hỏi Thánh Kinh để nắm bắt sứ điệp trọng tâm của bản văn, song phải bắt đầu với việc học hỏi ấy rồi tiếp tục phân định xem sứ điệp ấy nói thế nào với đời sống của chúng ta bằng việc tự hỏi: “*Chúa ơi, đoạn sách này nói gì với con? Qua bản văn này, Chúa muốn thay đổi điều gì trong đời con? Bản văn có điều gì làm con bối rối? Tại sao con không quan tâm tới điều này? Hoặc “Tôi thấy điều gì thú vị trong bản văn này? Cái gì đánh động tôi? Cái gì lôi cuốn tôi? Tại sao nó lôi cuốn tôi?”* Nếu không làm như vậy, chúng ta sẽ gán cho bản văn điều hợp với lối suy nghĩ của chúng ta, và rốt cuộc chúng ta sử dụng một điều thánh thiêng vì lợi ích riêng của chúng ta rồi truyền lại sự lẫn lộn này sang cho dân Chúa, vì “*ngay cả Satan cũng tự hoá trang thành một thiên thần ánh sáng*” (x. 2 Cr 11,14).

d. *Lắng Nghe Dân Chúng*

Một phương thế khác để chuẩn bị bài giảng lễ là lắng nghe dân chúng: Người giảng cần để tai nghe dân và tìm xem các tín hữu cần nghe những gì. Nhờ chú ý tới những con người cụ thể, sử dụng ngôn



ngữ của họ, các ký hiệu và biểu tượng của họ mà người giảng học biết được những ước vọng, những nguồn lực và những giới hạn, những cách cầu nguyện, yêu thương, quan niệm về cuộc đời và thế giới của họ, mới có thể trả lời các mong đợi của họ. Nếu chúng ta muốn thích nghi với ngôn ngữ của dân chúng để nói cho họ có thể hiểu được và đem Lời Chúa đến với họ, chúng ta cần chia sẻ đời sống của họ và có sự quan tâm trù mẫn đối với họ. Nguy cơ lớn nhất đối với người giảng là họ quá quen với ngôn ngữ riêng của mình, mà không nghĩ đến cảm nhận của người nghe.

Người giảng phải chú ý tính tích cực là một đặc trưng của một bài giảng lễ tốt. Bài giảng lễ tốt không quan tâm nhiều tới việc nói ra điều gì không được làm, nhưng *gợi ý có thể làm gì tốt hơn*. Nếu cần thiết phải chú ý tới một điều gì tiêu cực, thì cũng phải cố gắng vạch ra một giá trị tích cực và hấp dẫn, đừng để bị mắc kẹt giữa những lời phàn nàn, than vãn, phê bình, trách móc và chửi mắng. Giảng tích cực luôn luôn cố gắng hiển hi vọng và vạch ra tương lai.

Chúng ta phải *liên kết sứ điệp của bản văn Kinh Thánh với các tình huống nhân loại*, để có được sự nhạy cảm thiêng liêng qua các biến cố của cuộc sống, hầu nhận ra Chúa muốn nói gì trong từng hoàn cảnh cụ thể. Chúng ta cần phát triển một sự *nhạy cảm sâu rộng* đối với những gì tác động đến đời sống của người khác: một cuộc tụ họp vui vẻ, một lúc chán nản, nỗi sợ cô đơn, niềm cảm thông đau khổ của người khác, sự hoang mang về tương lai, sự lo lắng cho một người thân... Cũng có thể mở đầu bằng một sự kiện hay một câu truyện để Lời Chúa có thể vang dội mạnh mẽ trong tiếng gọi hoán cải, thờ phượng, hiến thân cho tình huynh đệ và phục vụ... Như thế, quan tâm tới cách chúng ta giảng là một sự quan tâm thiêng liêng sâu xa. Nó bao gồm việc đáp lại tình yêu của Thiên Chúa bằng cách đặt tất cả các năng khiếu và óc sáng tạo của mình vào việc phục vụ sứ mạng Ngài đã trao cho chúng ta.

Để bài giảng lễ của chúng ta phong phú và hấp dẫn hơn, chúng ta cần học cách sử dụng hình ảnh và kêu gọi hình ảnh. Một hình

ảnh hấp dẫn có thể làm cho người nghe cảm nếm được sứ điệp, đánh thức ước muốn và đánh động ý chí hướng tới Tin Mừng. Ngoài ra, người giảng cần bảo đảm bài giảng có *một chủ đề thống nhất*, có trật tự rõ ràng và có sự mạch lạc để dân có thể dễ dàng nghe theo và nắm bắt được sứ điệp. Thánh Phaolô VI nói rằng “*các tín hữu... mong đợi nhiều từ bài giảng, và sẽ được rất nhiều lợi ích từ bài giảng, miễn là nó đơn sơ, rõ ràng, trực tiếp và thích hợp*”. Trong việc chuẩn bị giảng lễ này, thật tốt biết bao khi các linh mục, phó tế và giáo dân định kỳ tụ họp lại với nhau để khám phá ra các nguồn hỗ trợ có thể giúp cho việc giảng thuyết hấp dẫn hơn!

8. SỨ MỆNH LÀM THẦY DẠY LỜI CHÚA

Là thầy dạy Lời Chúa nhân danh Chúa Kitô và Giáo hội, chúng ta sẽ không dạy những cao trào hay lý thuyết nào đó. Sứ điệp là của Chúa Kitô, chúng ta chỉ là sứ giả của Ngài. Giáo hội đặt Lời cứu độ trên môi miệng chúng ta để rao giảng, giải thích cho dân sứ điệp mà chính Giáo hội là cơ quan gìn giữ. Giáo hội trao cho chúng ta bài sai mà chính Giáo hội đã nhận lãnh từ Chúa Kitô, nên chúng ta sẽ không rao giảng về chính mình hay về những ý tưởng riêng của mình²⁴³, nhưng là rao giảng một Tin Mừng mà cả Giáo hội lẫn chúng ta đều không phải là chủ nhân tuyệt đối. Chúng ta không được uốn ép Tin Mừng theo ý muốn của mình, mà phải chuyển giao Tin Mừng ấy một cách tuyệt đối trung thành²⁴⁴. Thật vậy, việc rao giảng Lời Chúa là bốn phận trọng yếu của linh mục: “*Trong tư cách là những cộng tác viên của Giám mục, bốn phận đầu tiên của linh mục là rao giảng Tin Mừng của Thiên Chúa cho mọi người để xây dựng và phát triển Dân Thiên Chúa*”²⁴⁵.

Linh mục không phải là chủ nhân, nhưng là tôi tớ của Lời Chúa, nên không đọc Lời cách máy móc nhưng là lắng nghe Lời. Thật vậy,

²⁴³ x. Tông huấn Verbum Doini số 59-60 về nội dung và phẩm chất của bài giảng.

²⁴⁴ x. Phaolô VI, Evangelii Nuntiandi, số 15.

²⁴⁵ Optatam totius số 4.



“tâm nguyện, lắng nghe và đáp trả là hình thức cao nhất của cuộc tương phùng giữa Lời Chúa và cuộc sống mỗi người.” Vì thế, ĐTC Phanxicô nói trong Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng rằng: *“Bất cứ ai muốn giảng, trước hết phải sẵn sàng để được đánh động bởi Lời Chúa và làm cho Lời ấy nhập thể trong cuộc sống cụ thể của mình”*²⁴⁶. Không thể phủ nhận sự kiện rằng: *“Có một mối tương quan thiết yếu giữa đời sống cầu nguyện cá nhân và việc rao giảng... Và việc rao giảng hữu hiệu là một hoa trái khác của việc cầu nguyện cá nhân”*²⁴⁷.

Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI đã diễn tả một cách sắc bén trong Tông huấn Loan Báo Tin Mừng như sau: *“Con người thời nay thích lắng nghe các chứng nhân hơn là nghe những thầy dạy, và nếu họ lắng nghe những thầy dạy thì bởi vì những thầy dạy ấy là các chứng nhân”*²⁴⁸. Bộ Giáo dục Công giáo cũng khẳng định: *“Nhà giáo dục sống đời sống đức tin sống động sẽ dạy bằng chính con người mình nhiều hơn là bằng những gì mình nói”*. Quả đúng như Ca dao Việt Nam chúng ta dạy: *“Lời nói lung lay, gương lành lôi kéo”*.

Khi nói về tính chân thật, ĐTC Phanxicô nhìn các nhà đào tạo và nói: *“Trước tiên đây là trách nhiệm của người lớn, của các nhà đào tạo. Chính các nhà đào tạo đang hiện diện phải nêu gương về sự chân thực cho người trẻ. Chúng ta muốn có những người trẻ chân thực không? Chúng ta hãy trở nên chân thực! Bằng không, Chúa sẽ nói với chúng ta điều Người đã nói cho Dân Chúa về những người Pharisiêu: “Những gì họ nói, anh em hãy làm, hãy giữ, còn những việc họ làm thì đừng làm theo, vì họ nói mà không làm”*²⁴⁹. Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng thêm: *“Ngay cả trong thời đại này, người ta thích nghe các nhân chứng: họ “khao khát sự xác thực... và đòi*

²⁴⁶ Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng số 150.

²⁴⁷ Thánh Bộ Giáo Sĩ, Linh Mục Thiên Niên Kỷ Thứ Ba..., Ch.2, số 1.

²⁴⁸ Paul VI, Tông huấn Loan Báo Tin Mừng, ban hành ngày 8/12/1995, số 41.

²⁴⁹ Trích diễn từ của ĐTC Phanxicô với các chủng sinh và tập sinh ngày 6/7/2013 - <http://www.vietcatholic.net/News/Html/113268.htm>

*phải nói về một Thiên Chúa mà chính mình biết và quen thuộc với, như thể thấy Đấng vô hình*²⁵⁰.

Chúa Giêsu dạy các tông đồ và chúng ta ra đi rao giảng và làm cho người ta trở thành môn đệ của Chúa. Đoạn 2 thư thánh Phaolô gửi cho Titô là tất cả những gì nói về việc làm môn đệ của Chúa, tức là học sống theo con đường mà Chúa muốn chúng ta sống, được hướng dẫn nhờ các gương lành trong Giáo hội. Làm môn đệ là đi theo Thầy Chí Thánh Giêsu và học cách sống theo sự khôn ngoan của Lời Ngài.

Khi gọi các môn đệ đầu tiên, Chúa Giêsu đòi hỏi họ phải dành nhiều thời gian ở cùng Ngài (x. Mc 3,14) và học nơi Ngài. Vào cuối sứ vụ trần thế của Ngài, Chúa Giêsu bảo họ dành thời gian còn lại để đi khắp thế gian rao giảng Tin Mừng và làm cho người ta trở nên môn đệ của Ngài (x. Mt 28,19-20). Thánh Phaolô nói với Titô cũng như đang nói với chúng ta: *“Phần anh, hãy dạy những gì phù hợp với giáo lý lành mạnh. Hãy khuyên các cụ ông phải tiết độ, đàng hoàng, chừng mực, vững mạnh trong đức tin, đức mến và đức nhẫn nại. Các cụ bà cũng vậy, phải ăn ở sao cho xứng là người thánh, không nói xấu, không rượu chè say sưa, nhưng biết dạy bảo điều lành. Như vậy, họ sẽ dạy cho người vợ trẻ biết yêu chồng, thương con, biết sống chừng mực, trong sạch, chăm lo việc nhà, phục tùng chồng, để lời Thiên Chúa khỏi bị người ta xúc phạm. Anh cũng hãy khuyên các thanh niên phải giữ chừng mực trong mọi sự. Chính anh hãy làm gương về mặt đức hạnh. Khi anh giảng dạy thì đạo lý phải tinh tuyền, thái độ phải đàng hoàng, lời lẽ phải lành mạnh, không ai bắt bẻ được, khiến đối phương phải bẽ mặt, vì không thể nói xấu chúng ta được điều gì. Các tôi tớ phải phục tùng chủ mình trong mọi sự, làm đẹp lòng chủ và đừng cãi lại, đừng ăn cắp, nhưng tỏ lòng trung tín hoàn toàn; như vậy là họ làm cho đạo lý của Thiên Chúa, Đấng cứu độ chúng ta, được rạng rỡ mọi bề.*

²⁵⁰ Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng số 150.



Quả thế, ân sủng của Thiên Chúa đã được biểu lộ, đem ơn cứu độ đến cho mọi người. Ân sủng đó dạy chúng ta phải từ bỏ lối sống vô luân và những đam mê trần tục, mà sống chừng mực, công chính và đạo đức ở thế gian này. Sở dĩ như vậy là vì chúng ta trông chờ ngày hồng phúc vẫn hằng mong đợi, ngày Đức Kitô Giêsu là Thiên Chúa cao cả và là Đấng cứu độ chúng ta xuất hiện vinh quang. Vì chúng ta, Người đã tự hiến để cứu chuộc chúng ta cho thoát khỏi mọi điều bất chính, và để thanh luyện chúng ta, khiến chúng ta thành Dân riêng của Người, một dân hăng say làm việc thiện. Đó là những điều anh phải nói, phải khuyên, phải sửa dạy với tất cả uy quyền. Chớ gì đừng có ai coi thường anh” (Tt 2,1-15).

Nhưng công việc dạy sống theo Lời Chúa này là công việc của muôn đời và của muôn người, một mình chúng ta sẽ không tài nào làm hết được, nên chúng ta phải huy động toàn bộ các thành phần Dân Chúa mà chúng ta có trách nhiệm chần dặt vào cuộc tham gia, nhất là các tu sĩ, chủng sinh và các cán bộ tông đồ giáo dân nòng cốt trong giáo xứ như Ban hành giáo, giáo lý viên, gia trưởng, hiền mẫu... Cần phải đoàn ngũ hóa giáo dân, chớ để ai không tham gia một hội đoàn nào, rồi thông qua các hội đoàn ấy mà dạy giáo lý, học hỏi chia sẻ Lời Chúa, phân chia các công tác mục vụ, phụng vụ, bác ái từ thiện, thăm viếng người già cả neo đơn, người bệnh tật, tai nạn rủi ro. Đặc biệt chăm lo đào tạo các huynh trưởng, trang bị cho họ kiến thức và kỹ năng giáo lý, cũng như chuyên môn của từng hội đoàn để họ làm việc hiệu quả. Áp dụng nguyên lý bổ trợ để tạo uy tín cho những người đứng đầu để họ làm việc. Ước gì được như vậy. Amen.

SỐNG TỐT BÍ TÍCH GIẢI TỘI – BÍ TÍCH CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT

1. LINH MỤC Ý THỨC VỀ SỨ VỤ CỦA MÌNH

Bí tích Giải Tội là một quà tặng đặc biệt linh mục trao cho kẻ khác, nhưng đồng thời cũng là khí cụ tăng trưởng đời sống thiêng liêng và bác ái mục tử cho linh mục. Thánh Gioan XXIII đã nói rằng *Giáo hội phải công bố lòng thương xót của Thiên Chúa, cung cấp cho mọi người lòng thương xót của Chúa, cụ thể qua Bí tích Giải Tội, và để lòng thương xót của Chúa thể hiện cách rõ rệt trong toàn bộ đời sống, các cơ cấu và cả trong luật lệ của mình nữa*²⁵¹. Linh mục trở thành dấu chỉ hữu hiệu cho hành động thương xót của Chúa, khi linh mục để cho chính mình trở thành những hối nhân đang nài xin ơn tha thứ²⁵².

Linh mục nhìn sâu hơn vào chính tâm hồn mình và tự hỏi xem Chúa Kitô chết và sống lại có là trọng tâm đời sống và sứ vụ của mình không? Lắm khi linh mục có thể che khuất Chúa Kitô và việc cứu độ đầy lòng thương xót của Ngài, vì thiếu chứng tá của con tim được biến đổi. Có thể linh mục đã giảng rất nhiều, nhưng chẳng thúc đẩy được lương tâm giáo dân hoán cải, vì chưa có cái chết thực sự

²⁵¹ <http://www.vietcatholic.org/News/Html/167156.htm>

²⁵² Misericordiae Vultus, số 17.



cho tội nơi mình. Bỏ lơ trong thinh lặng các đòi hỏi luân lý là đồng lõa với nền văn hóa sự chết của thế gian. Lời trách móc nặng nề nhất có thể nêu lên chống lại linh mục là linh mục không thực hành điều mình dạy người khác.

Linh mục cần hoán cải trước ai hết, để nhờ sự biến đổi đời sống, Lời Chúa có thể thấm nhập trí óc và con tim mình, hầu trở nên người viết tiếp Tin Mừng của lòng thương xót, như ĐTC Phanxicô nói: *“Thiên Chúa muốn chữa lành nhân loại, nhưng chính chúng ta phải viết nên Tin mừng của lòng thương xót... Tin Mừng của lòng thương xót phải được công bố và được viết ra trong cuộc sống thường nhật của chúng ta... Nó là một quyển sách mở, được viết tiếp bởi các môn đệ Chúa Kitô”*²⁵³. Nhiều khi linh mục ngần ngại chỉnh sửa và khiển trách giáo dân phạm tội, vì linh mục đang ý thức về tội lỗi và những yếu đuối của chính mình, bởi *“nói người hãy nghĩ đến ta, thử sờ lên gáy xem xa hay gần”*. Nỗ lực hoán cải người có tội chỉ thực sự sinh hoa kết quả khi linh mục thực sự cải thiện đời sống mình, nhất là đối với những con chiên lạc do trách nhiệm và tội lỗi hay gương xấu của chính mình khiến họ lìa xa Giáo hội, có khi bỏ cả Chúa. Linh mục phải đến tội mình và ra sức đi tìm kiếm những con chiên lạc này về lại cho Chúa và Giáo hội.

Muốn hoán cải người khác mà chính mình không hoán cải, không phải là con người cầu nguyện, không thấm nhuần các mầu nhiệm của Chúa, thì nhất thiết linh mục sẽ bị thất bại, và chỉ là *“thanh la inh ỏi, nào bạt rền vang mà thôi”* (x. 1 Cr 13,1). Thánh Grêgôriô Cả trần trở: *“Bao giờ chúng tôi mới sửa được lỗi của người ta, nếu chúng tôi sao lãng đời sống của mình?”*²⁵⁴ Linh mục cần biết đặt mình vào địa vị của người khác mà xét mình như ĐTC Phanxicô nói: *“Mỗi khi tôi đến ngưỡng cửa nhà tù để dâng Thánh lễ hay thăm viếng, tôi luôn tự hỏi vì sao là họ mà không phải là tôi? Sự sa ngã của*

²⁵³ Trích bài giảng Lễ Kính Lòng Thương Xót ngày 3/4/2016 - <http://phanxico.vn/2016/04/03/chung-ta-la-nhung-nguoi-viet-tiep-tin-mung-long-thuong-xot/>

²⁵⁴ Bài đọc 2 Kinh Sách Thứ Bảy CN XXVII TN.

họ có thể là của tôi, tôi không nghĩ tôi tốt hơn những người đang đứng trước mặt tôi”²⁵⁵.

2. TÍNH QUAN TRỌNG CẤP BÁCH CỦA BÍ TÍCH GIẢI TỘI

Chúa Giêsu không ngừng tìm kiếm và cứu vớt tội nhân, dù bị tiếng là giao du với người tội lỗi và thu thuế (x. Mt 11,9). Ngay cả trong cơn đau quằn quại trên Thập Giá, Ngài cũng đã tha thứ và bảo đảm thiên đàng cho người trộm lành (x. Lc 23,43). Ngài đã chịu chết để thu hợp tất cả các con cái tản mác của Thiên Chúa (x. Ga 11,52). Là nhíp cầu nối kết, Ngài đến hàn gắn tất cả những gì đổ vỡ. Tội lỗi và sự dữ chia cắt và làm phân rẽ, khiến người ta đoạn tuyệt mình khỏi Thiên Chúa, khỏi tha nhân và tha hóa chính mình. Sự xung đột giữa người với người chỉ chấm dứt khi sự xung đột bên trong bản thân mỗi người chấm dứt. Kinh nghiệm bản thân cho chúng ta biết cõi lòng mình là một bãi chiến trường: muốn tránh sự dữ nhưng lại sa vào làm mỗi cho sự dữ, muốn làm điều tốt nhưng lại bị kéo lùi bởi điều xấu, như thánh Phaolô thốt lên: “*Khốn cho tôi! Ai sẽ kéo tôi ra khỏi tấm thân hay chết này?*” (Rm 7,24).

Linh mục vẫn thường nói về những cơ chế của tội lỗi, của bất công, nhưng lại dễ quên những cơ sở hạ tầng của tội lỗi bên trong chính mình. Cơ chế bên ngoài của tội sẽ chỉ biến mất nếu những cơ chế tội lỗi đồn trú bên trong bản thân mỗi người bị giải thể. Tội lớn nhất của thời đại chúng ta là đánh mất cảm thức về tội. Đây là căn bệnh cần được chữa trị khẩn cấp. Chúa Giêsu cung ứng sự chữa trị đó khi thiết lập Bí tích Giải Tội. Là thừa tác viên, linh mục cần biết nhìn nhận rằng mình cần được hòa giải, ngay cả khi đem lại sự hòa giải cho người khác (x. Gc 5, 19-20).

Chỉ khi nào biết nhìn nhận tội lỗi của mình thì những lời “*xin Chúa thương xót*” mới chân thực và có ý nghĩa. Chính lòng thống

²⁵⁵ Trích sách “Tên của Chúa là Thương xót” - <http://phanxico.vn/2016/01/12/bay-cau-nen-nho-trong-quyen-sach-moi-cua-duc-giao-hoang/>



hối mở cửa lòng thương xót, tha thứ và khoan nhân. Nhờ Bí tích Giải Tội, chúng ta nhận lãnh sự tha thứ tội lỗi và sức mạnh của ơn Chúa để có thể phá tan những cơ chế tội lỗi. Thánh Phaolô viết: “Đức Kitô đã chết vì chúng ta khi chúng ta còn là tội nhân, và đó là bằng chứng Thiên Chúa yêu thương chúng ta” (x. Rm 5, 1-8). Thánh Syrilô dạy: “Qua việc thú tội, anh em cởi bỏ con người cũ đã ra hư hỏng vì những ước muốn lầm lạc, để mặc lấy con người mới được canh tân theo hình ảnh của Đấng đã dựng nên nó... Nếu bạn có bất bình với ai, hãy tha thứ đi. Bạn đến để đón nhận ơn tha tội thì bạn cần phải tha thứ cho kẻ xúc phạm đến bạn”²⁵⁶. ĐTC Phanxicô nói: “Một giám mục hay một linh mục không thường xuyên xưng tội sẽ trở nên tầm thường và chẳng giúp ích gì cho Giáo hội”²⁵⁷. “Đúng là khi đi xưng tội, mình cảm thấy xấu hổ một chút”²⁵⁸... Nhưng “xấu hổ khi ý thức về tội là một ơn, vì nó cho mình gặp được lòng thương xót của Chúa và làm cho mình khiêm tốn”²⁵⁹... “Tôi xưng tội vì tôi cần cảm nhận được lòng thương xót của Chúa vẫn còn ở trên tôi”²⁶⁰.

3. THỪA TÁC VIÊN VÀ HỐI NHÂN

ĐTC Phanxicô dạy: “Giải tội là Bí tích giúp chúng ta cảm nghiệm sức mạnh lòng thương xót của Chúa, vốn giải thoát con người khỏi tội lỗi và ban cho con người thưởng nếm vẻ đẹp của việc trở về với Chúa là người cha đích thực yêu thương mỗi một con cái Ngài. Vì thế, thừa tác viên phải xác tín cách cá nhân rằng chỉ khi cư xử như con cái của Chúa, không nản lòng vì những sa ngã và tội lỗi của mình, chỉ khi cảm thấy mình được Chúa yêu thương thì cuộc sống của mình mới được đổi mới, được khích lệ bởi sự thanh thản và niềm vui”²⁶¹.

²⁵⁶ Trích bài giáo huấn của thánh Syrilô, GM Gierusalem, bài đọc 2 Kinh Sách thứ Bảy tuần XIII TN.

²⁵⁷ ĐTC nói trong buổi tiếp kiến chung ngày 26/3/2014.

²⁵⁸ <http://phanxico.vn/2016/01/02/quay-ve-voi-viec-xung-toi/>

²⁵⁹ <http://phanxico.vn/2016/01/16/long-thuong-xot-de-cuu-giao-hoi/>

²⁶⁰ ĐTC trả lời tạp chí Credere <http://www.vietcatholic.org/News/Html/167073.htm>

²⁶¹ Trích huấn dụ tiếp kiến chung ngày 10/4/2013.



Linh mục vừa thực thi vai trò thừa tác viên vừa là hối nhân ân cần đều đặn lãnh nhận Bí tích Giải Tội mới trở nên chứng nhân của lòng Chúa thương xót dành cho tội nhân. Linh mục phải là một hối nhân mẫu mực thì mới có thể làm một cha giải tội mẫu mực được. ĐTC Phanxicô nói: *“Các linh mục cũng là con người như chúng ta, các ngài cũng cần sự thương xót... cũng phải xưng tội, các Giám mục cũng vậy: Tất cả chúng ta là tội nhân. ĐGH cũng xưng tội, bởi vì Ngài cũng là một tội nhân!”*²⁶²

Là thừa tác viên, linh mục phải có cùng những tâm tình như Đấng đã yêu thương các tội nhân cho đến chết trên thập giá và trở nên *bàn tay dịu dàng của người Samaritanô Nhân Hậu đổ dầu xoa dịu những vết thương, không chỉ của thể xác mà còn của tâm hồn* (x. Lc 10, 34). Linh mục là *khí cụ để tha thứ tội lỗi, vì sự tha thứ của Chúa được trao ban cho chúng ta nơi Giáo hội, và được thông chuyển cho chúng ta qua thừa tác vụ của một người anh em chúng ta*²⁶³. Thánh Giacôbê thúc giục: *“Anh em hãy thú tội với nhau và cầu nguyện cho nhau để được cứu thoát, vì lời cầu xin tha thiết của người công chính rất có hiệu lực... Nếu có người nào trong anh em lạc xa chân lý và có ai đưa người ấy trở về, thì hãy biết rằng kẻ nào làm cho một tội nhân bỏ đường lầm lạc mà trở về sẽ cứu được linh hồn ấy khỏi chết và che lấp được muôn vàn tội lỗi của mình”* (Gc 5, 16.19-20).

Thánh Gioan Phaolô II đã viết: *“Đời sống tu đức và mục vụ của linh mục muốn thực sự có chất lượng và sinh động cần phải là một đời sống lãnh nhận Bí tích Giải Tội thường xuyên và đầy ý thức. Việc cử hành Bí tích Thánh Thể của linh mục, vai trò của ngài trong các bí tích khác, sự nhiệt tâm mục vụ, mối quan hệ đối với các tín hữu, mối hiệp thông đối với các anh em linh mục khác, sự cộng tác với Giám mục, đời sống cầu nguyện và tất cả cuộc sống linh mục của ngài sẽ lụn bại thảm khốc, nếu do cầu thả hay do một lý do nào khác mà ngài*

²⁶² Buổi triều yết ngày 20/11/2013 -<http://vietcatholic.org/News/Html/119161.htm>

²⁶³ Ibid.



không lãnh nhận Bí tích Giải Tội một cách đều đặn với lòng tin và lòng sốt mến chân thành. Nếu một linh mục không còn bước đến tòa giải tội nữa hay không còn xưng thú tội lỗi của mình một cách nghiêm túc nữa, thì con người và sứ vụ linh mục của ngài chẳng mấy chốc sẽ gánh lấy hậu quả thê thảm, và hậu quả này sẽ tác động rõ ràng trên chính cộng đoàn mà ngài phụ trách”²⁶⁴.

ĐTC Phanxicô chất vấn: “Có ai ở đây trong căn phòng này không phải là một tội nhân? Hãy luôn thẳng thắn với cha giải tội. Hãy nói với ngài mọi sự, đừng sợ hãi... Hãy nói sự thật, đừng che giấu lấp lửng gì cả, bởi các con đang nói với chính Đức Giêsu trong con người cha giải tội. Đức Giêsu biết sự thật, nhưng Ngài muốn các con nói với Ngài điều Ngài đã biết. Chính Đức Giêsu đang lắng nghe các con. Hãy luôn luôn có sự minh bạch này trước mặt Đức Giêsu nơi cha Giải tội! Chúa ôm hôn và nói với các con: Hãy đi và đừng phạm tội nữa!”²⁶⁵

Tông Sắc Dung Mạo Lòng Thương Xót nói: “Lòng thương xót luôn lớn hơn tội lỗi và không ai có thể đặt giới hạn cho tình yêu tha thứ của Thiên Chúa”²⁶⁶. Và Tông Huấn Niềm Vui của Tình Yêu khẳng định: “không một ai có thể bị lên án mãi mãi, bởi vì nó không nằm trong tính hợp lý của Phúc âm”. Hãy tin tưởng vào sự biến đổi tốt đẹp trong tương lai (x. 1 Cr 6,11), vì Chúa Giêsu không bao giờ nhìn đằng sau, Ngài luôn nhìn đằng trước. “Chúng ta hãy cầu xin Chúa cho mẫu gương của Thánh Phêrô có thể giúp chúng ta hướng về phía trước. Chúa luôn luôn ở đó, gần gũi chúng ta, tìm kiếm chúng ta. Nhưng đôi khi chúng ta nhìn theo hướng khác vì không muốn nói chuyện với Chúa hoặc không muốn để cho Chúa tìm thấy chúng ta”²⁶⁷.

Việc cử hành Bí tích Giải Tội luôn là một cử hành phụng vụ và cầu nguyện của cả người xưng thú lẫn người nghe xưng thú. Là thừa tác viên, linh mục không chỉ thực hành bí tích này, mà còn cố gắng

²⁶⁴ JP II, Tông Huấn Reconciliatio et Paenitentia, số 31.

²⁶⁵ với chủng sinh và tập sinh -<http://www.vietcatholic.net/News/Html/113268.htm>.

²⁶⁶ Misericordiae Vultus số 3.

²⁶⁷ Xem bài giảng lễ ngày 17/5/2013 tại Nhà trọ thánh Matta.



hiếu biết để cử hành tốt hơn, vì bí tích này cũng là một tập luyện tuyệt vời về nhân đức và đền tội..., là trường tu đức không thể thay thế, là một sự trợ giúp thực sự trên con đường đổi mới và nên thánh. Bí tích Giải Tội giúp tái định hướng và tăng trưởng đời sống thiêng liêng, đặc biệt khi trao đổi với một cha giải tội có kinh nghiệm linh hướng, nhờ đó mà đạt được sự chữa lành mọi uẩn khúc góc ngách của tâm hồn và được vui sống bằng an. ĐTC Biển Đức XVI nói: *“Bao nhiêu cuộc hoán cải và đời sống thánh thiện thực sự đã bắt đầu trong một tòa giải tội! Linh mục có thể chứng kiến những phép lạ đích thực về sự hoán cải, cảm nhận và chiêm ngắm lòng từ bi của Chúa. Sự kiện được lắng nghe và đón nhận là một dấu chỉ lòng từ nhân của Chúa đối với con cái của Ngài”*.

4. VIỆC XUNG TỘI CÁ NHÂN VÀ TIẾN ĐỨC

ĐTC Biển Đức XVI nhấn mạnh rằng các linh mục có thể học được nơi thánh Gioan Maria Vianney *“không chỉ một niềm tin thác vô tận nơi Bí tích Sám Hối, mà còn một phương pháp đối thoại cứu độ phải được thực hiện trong khi ngồi tòa”*²⁶⁸. Cuộc đối thoại giữa hối nhân và cha giải tội làm cho việc cử hành bí tích đáp ứng sát sao hơn với mọi tình huống cụ thể của hối nhân (chẳng hạn về bậc sống của hối nhân và người liên hệ). Nhưng trong cuộc đối thoại này phải tránh đề cập trực tiếp đến đệ tam nhân. Phải rất cẩn thận và tế nhị trong các câu hỏi làm sáng tỏ hầu có giải pháp và lời khuyên thích ứng giúp hối nhân thay đổi trở nên tốt hơn. ĐTC Phanxicô nhắc nhở: *“Trong đối thoại với cha giải tội, giáo dân cần được lắng nghe, chứ không muốn bị tra hỏi. Đừng bao giờ để tòa giải tội thành phòng tra tấn; đừng tò mò quá, nhất là về vấn đề tình dục, hoặc bắt phải giải thích những chi tiết không cần thiết”*²⁶⁹.

²⁶⁸ Trong cuộc tiếp kiến ngày 11/3/2010 - Vatican City, Mar 11, 2010 CNA/EWTN News.

²⁶⁹ <http://phanxico.vn/2016/01/16/ten-cua-chua-la-thuong-xot-mot-giao-hoi-di-ra/>

5. CHA GIẢI TỘI TỐT THEO ĐTC PHANXICÔ

Trước hết, linh mục chào đón hối nhân *“không phải với thái độ của quan tòa, cũng chẳng phải thái độ của người bạn, nhưng là với tình yêu của Thiên Chúa. Trái tim cha giải tội là trái tim có khả năng được đánh động, mũi lòng... Nếu truyền thống cho rằng cha giải tội có vai trò kép là thầy thuốc và là quan tòa, thì không bao giờ được quên rằng thầy thuốc thì chữa lành, còn quan tòa thì giải án”*. Thế mà nhiều linh mục giải tội lại quá cứng nhắc hoặc quá khoan hòa. Hai thái độ này không mang tính chất của lòng thương xót: *“Giáo hội không ở đó để lên án nhưng để gặp gỡ với lòng thương xót của Chúa, một tình yêu vô cùng sâu thẳm. Linh mục cần phải đi ra để đến với giáo dân nơi họ sống, nơi họ đau khổ, nơi họ hy vọng”*²⁷⁰.

Thứ hai, linh mục phải *“quảng đại trao ban Bí tích Giải Tội thông ban sự sống của Chúa Phục Sinh đổi mới ơn rửa tội cho anh chị em mình. Linh mục nào không lưu tâm tới khía cạnh này thì cũng giống như người chăn chiên không lưu tâm tới con chiên lạc của mình... Thiên Chúa luôn yêu thương người tội lỗi, lôi kéo họ tới với Người và mời gọi họ trở lại. Cha giải tội không được quên rằng nhiều tín hữu thường khó khăn lắm mới đi lãnh nhận được bí tích này, cả vì các lý do thực tiễn lẫn nỗi khó khăn tự nhiên là phải xưng thú tội lỗi mình cho một con người khác. Do đó, cha giải tội phải cố gắng nhiều để đừng bao giờ là trở ngại, song tạo dễ dàng cho lòng xót thương và tha thứ. Tòa giải tội không phải là nơi kết án, mà là nơi trải nghiệm yêu thương và nhân từ!”*

Giáo hội phải là căn nhà của người cha, nơi có chỗ cho mỗi người: *tình trạng của họ càng nghiêm trọng, thì lòng thương xót của Chúa càng phải được tỏ hiện cách mạnh mẽ hơn. Một cha già nói lên nỗi hối tiếc của mình rằng “Nếu tôi được bắt đầu lại đời linh mục của mình, tôi sẽ nhẹ nhàng hơn với giáo dân. Tôi sẽ không hà tiện lòng*

²⁷⁰ Trích sách “Tên của Chúa là Thương xót” - <http://phanxico.vn/2016/01/12/bay-cau-nen-nho-trong-quyen-sach-moi-cua-duc-giao-hoang/>

thường xót của Chúa qua các bí tích, nhất là phép tha tội. Tôi sợ là tôi đã quá cứng rắn với đoàn chiên. Họ đã có quá đủ đau khổ rồi, không nên đặt thêm gánh nặng trên vai họ nữa. Đáng ra tôi nên liễu lĩnh hơn nữa với lòng thương xót của Chúa!” George Eliot viết: “Khi thần chết đến, điều chúng ta hối hận không bao giờ vì chúng ta đã dịu dàng ân cần, mà là vì chúng ta đã gay gắt khắc nghiệt”²⁷¹.

Cuối cùng, cha giải tội phải hết sức lưu tâm tới việc cử hành bí tích tha thứ và cứu rỗi này, làm sao cho tín hữu biết khi nào họ có thể tìm được linh mục sẵn sàng, vì khi có tin tưởng, hoa trái sẽ tỏ tường²⁷². ĐTC chia sẻ: “Tôi luôn cố gắng bỏ thì giờ để giải tội, dù khi đã làm Giám mục hay Hồng y. Bây giờ tôi ít giải tội, nhưng thỉnh thoảng tôi vẫn còn giải tội. Đôi khi tôi muốn vào nhà thờ và ngồi ở tòa giải tội”²⁷³. Ngài cảnh giác các cha giải tội đừng vặn hỏi các hối nhân, nhưng hãy luôn tha thứ, đừng trách mắng họ. Người đến xưng tội là người tìm kiếm sự an ủi, ơn tha thứ và an bình cho tâm hồn. Linh mục hãy nồng nhiệt tiếp đón và nói với họ: “*Thiên Chúa rất thương con!*” “*Sức mạnh duy nhất có thể chinh phục quả tim con người là tình âu yếm dịu dàng của Chúa. Điều phấn khởi và lôi cuốn, điều làm dịu dàng và khắc phục, điều mở ra và nói lòng, không phải sức mạnh của khí cụ hay luật lệ nghiêm khắc, nhưng là sự yếu đuối trong quyền năng tình yêu của Chúa, sức mạnh không cưỡng lại được của sự dịu dàng và lời hứa bất di bất dịch của lòng thương xót*”²⁷⁴.

“*Linh mục luôn tìm các cách thế để ban sự xá giải. Nhưng đôi khi không thể xá giải, thì hãy giải thích và nói: “Thiên Chúa yêu thương ông/bà nhiều lắm. Thiên Chúa muốn ông/bà được mọi điều tốt lành. Chúng ta có nhiều nẻo đường để đến với Chúa. Tôi không thể ban sự*

²⁷¹ <http://phanxico.vn/2015/12/09/dung-ha-tien-long-thuong-xot-chua/>

²⁷² <http://www.vietcatholic.net/News/Html/122344.htm>

²⁷³ <http://phanxico.vn/2016/01/16/ten-cua-chua-la-thuong-xot-mot-giao-hoi-di-ra/>

²⁷⁴ Trong cuộc thăm viếng mục vụ Mehicô ngày 13/2/2016, ĐTC nói với 130 Giám Mục - <http://phanxico.vn/2016/02/14/an-nghia-phut-thinh-lang-cau-nguyen-lau-dai-cua-duc-phanxico-truoc-tuong-duc-me-guadalupe/>

*xá giải cho ông/bà, nhưng tôi chúc lành cho ông/bà. Ông/bà nhớ trở lại nhé, bất cứ khi nào ông/bà trở lại đây, tôi sẽ chúc lành cho ông/bà như dấu chỉ Thiên Chúa yêu thương ông/bà'. Như vậy, con người ấy sẽ bước ra về với đầy niềm vui, vì người ấy đã gặp thấy một hình ảnh của Chúa Cha, Đấng không bao giờ xua đuổi. Cách này hay cách khác, họ được Thiên Chúa ôm vào lòng*²⁷⁵. *"Với các cha giải tội, tôi chỉ muốn nói: hãy kiên nhẫn lắng nghe, hãy nói với những người đến gặp mình rằng Chúa thương yêu họ"*²⁷⁶.

6. NHỮNG VẤN ĐỀ NHẠY CẢM

a. Tội và Vạ Tiền Kết Dành Riêng

Có ba tội mà linh mục phạm thì bị vạ tiền kết dứt phép thông công dành riêng cho Tòa Thánh là lỗi ấn tòa giải tội, khuyến dâm trong tòa và giải tội cho đồng phạm Giới Răn Thứ Sáu. Ai có nhớ mà sa ngã thì đừng có giải tội cho người ấy, để khỏi nguy cơ tội chồng chất thêm tội phạm thánh, sống bất an suốt đời, và khi chết biết đi về đâu?! Chính ĐTC Phanxicô nói: *"Nếu linh mục không ở trong tình trạng tâm hồn bình an, thì tốt hơn là ngài đừng ban bí tích này cho đến khi sửa đổi"*²⁷⁷. Vì thế, trong Năm Thánh Lòng Thương Xót, Ngài đã gửi đi 1142 Thừa Sai của Lòng Thương Xót, tức là những linh mục được ban quyền tha cả những tội dành quyền giải cho Tòa Thánh, trừ việc các Giám mục tấn phong hoặc nhận tấn phong Giám Mục mà không có sự ủy nhiệm của Đức Giáo Hoàng. Và nay, tuy Năm Thánh đã qua rồi mà với Tông Thư *Misericordia et Misera*, ĐTC vẫn tiếp tục duy trì đặc ân này²⁷⁸. Ngài cũng ban quyền cho tất cả các cha giải tội được tha tội và vạ phá thai.

²⁷⁵ Trích huấn dụ của ĐTC Phanxicô ngày 20/11/2015.

²⁷⁶ <http://phanxico.vn/2016/01/13/long-thuong-xot-la-the-thong-hanh-cua-chua/>

²⁷⁷ Trích bài Giáo Lý ĐTC Phanxicô trong buổi yết kiến chung ngày 20/11/2013.

²⁷⁸ <http://daminhvn.net/nhan-dinh/tom-luoc-tong-thu-hau-nam-thanh-misericordia-et-misera-cua-duc-thanh-cha-phanxico-12809.html>

b. Liên Quan đến Ấn Tòa Giải Tội

Chính quyền Úc đòi các linh mục ngồi tòa phải tố cáo người xưng tội ấu dâm, nếu không sẽ bị qui tội hình sự²⁷⁹. Dự luật 360 của Thượng viện California Hoa Kỳ và Costa Rica (Trung Mỹ) cũng đưa ra dự luật buộc báo cáo người xưng tội ấu dâm cho chính quyền dân sự. Trước những đòi hỏi đó, các linh mục chọn án tù hơn là phản bội ấn tòa giải tội, vì phạm lương tâm sâu sắc nhất của mình, cũng như luật pháp của Thiên Chúa và Giáo hội, vì việc xưng tội cơ bản là cuộc gặp gỡ giữa hối nhân với Thiên Chúa thông qua linh mục. Hối nhân tiết lộ phần sâu thẳm nhất trong lương tâm của mình trước Thiên Chúa, nên thông tin nhận được trong tòa giải tội không thuộc về linh mục, mà chỉ thuộc về Chúa, nên linh mục giải tội dứt khoát bị cấm tiết lộ, không có bất kỳ ngoại lệ nào²⁸⁰.

TGM Quiros khẳng định: “Ấn tòa giải tội không thể bị vi phạm, những điều được nói trong tòa không thể bị tiết lộ”. Dự luật trên gián tiếp đe dọa quyền tự do tôn giáo²⁸¹, nhưng không làm điều gì để bênh vực công lý²⁸². ĐGM Michael Barber cho biết ngài chấp nhận bị bắt bỏ tù hơn là tuân thủ luật tiểu bang buộc vi phạm ấn tín tòa giải tội: “Quyền thú nhận với Thiên Chúa là quyền riêng tư phải được bảo vệ. Theo Giáo Luật, linh mục nào nói ra bất cứ điều gì học được trong bối cảnh bí tích cho bất cứ ai, bất cứ lúc nào, vì bất kỳ lý do gì đều phải bị lập tức dứt phép thông công và các hình phạt khác, kể

²⁷⁹ Nhưng các linh mục chấp nhận đi tù hơn là vi phạm ấn tòa giải tội - Xem CWNNews 18.03.2010: Toà Ân Giải nhấn mạnh rằng bí mật toà trong là tuyệt đối. Cha giải tội không được làm bất cứ điều gì dựa trên những lời thú tội của hối nhân hoặc tiết lộ những tội đã được xưng ra cho bất kỳ người nào. Việc duy nhất toà giải tội có thể làm là xá tội.

²⁸⁰ <http://vietcatholic.org/News/html/250213.htm>

²⁸¹ <https://www.vaticannews.va/vi/world/news/2019-06/costa-rica-buoc-cac-linh-muc-tiet-lo-toi-lam-dung-tinh-duc-tre-e.html>

²⁸² <https://www.vaticannews.va/vi/world/news/2019-06/costa-rica-buoc-cac-linh-muc-tiet-lo-toi-lam-dung-tinh-duc-tre-e.html>



cả mất trạng thái giáo sĩ”²⁸³. Các nhà phê bình nói rằng dự luật này chối bỏ quyền tự do tôn giáo hơn là để thực sự bảo vệ trẻ em²⁸⁴. Với sự đồng lòng của mọi Giám Mục tiểu bang, TGM Jose H. Gomez công bố thư kêu gọi các tín hữu chống lại Dự luật *áp đặt các điều khoản cho mối liên hệ đích thân của chúng ta với Chúa Giêsu*”²⁸⁵. TGM Peter Comensoli cũng nói với Radio Melbourne rằng ngài sẵn sàng bất chấp luật mới buộc các linh mục ở bang Victoria, Úc, vi phạm ấn tín Bí tích Giải Tội²⁸⁶.

c. Lập Trường Chính Thức Của Tòa Thánh

Ngày 1/7/2019, Toà Ân Giải Tối Cao ra thông cáo chính thức tái khẳng định lập trường của Giáo hội Công Giáo về bí mật bí tích và những cấp độ bí mật khác (linh hướng và bí mật nghề nghiệp), như đã được quy định trong Giáo Luật và Giáo Lý của GHCG. Việc giữ bí mật giải tội không phải là một nghĩa vụ được áp đặt từ bên ngoài, mà là một yêu cầu nội tại của chính bí tích, và như thế, không thể bị hủy tiêu. Nếu niềm tin vào ấn tín bị phản bội, tín hữu sẽ không tiếp cận Bí tích Hòa Giải, điều này rõ ràng sẽ dẫn đến thiệt hại nghiêm trọng cho các linh hồn. ĐTC Phanxicô đã nói: *“Ấn tín Bí tích Hòa Giải là một ơn phúc mà sự khôn ngoan của Giáo hội luôn bảo vệ bằng mọi khả năng tinh thần và luật pháp của mình. Không thể miễn chức đối với tính thánh thiêng của bí tích và tự do lương tâm của hối nhân. Ấn tín bí tích là điều không thể miễn chức và không quyền lực nhân bản*

²⁸³ https://www.catholicnewsagency.com/news/no-priest-may-obey-proposed-law-california-bishop-says-20657?utm_source=CNA&utm_medium=email&utm_campaign=daily_newsletter

²⁸⁴ <http://vietcatholic.org/News/Html/250473.htm>

²⁸⁵ <http://vietcatholic.org/News/html/251274.htm>

²⁸⁶ https://www.catholicnewsagency.com/news/melbourne-archbishop-ready-to-defy-law-over-seal-of-confession-94383?utm_source=CNA&utm_medium=email&utm_campaign=daily_newsletter

*nào có quyền tài phán đối với nó, cũng như không thể đưa ra bất cứ đòi hỏi nào đối với nó*²⁸⁷.

Việc giữ bí mật tòa giải tội là một yêu cầu nội tại của bí tích nên không thể bị hủy tiêu, dù là bởi hối nhân. Hối nhân không nói với vị giải tội như một con người, nhưng nói với Thiên Chúa, do đó, yêu sách một điều chính đáng chỉ thuộc về Thiên Chúa quả là một phạm thánh. Nó liên quan đến việc bảo vệ chính bí tích đã được Chúa Kitô thiết lập để cứu rỗi con người tội lỗi. Mặt khác, chính mối quan tâm đối với phần rỗi các linh hồn này đã khiến Giáo hội phải thiết lập ra các hình phạt nghiêm khắc nhất đối với những người vi phạm ấn tín (GL 1388; 728, § 1 và điều 1456 Bộ Giáo luật các Giáo hội Đông phương)²⁸⁸.

Ấn Tòa Giải Tội là một yêu cầu nội tại của bí tích và do đó không thể bị giải thể, dù chính người xưng tội đồng ý cho cha giải tội nói ra những gì nghe được trong tòa giải tội, ngài vẫn bị buộc phải giữ bí mật không được tiết lộ²⁸⁹. Tuy nhiên, vị giải tội nên nói cho hối nhân biết quyền của họ và các bước thực tế họ có thể làm với các thẩm quyền dân sự lẫn Giáo hội trong việc báo cáo tội ác này, nhưng không bao giờ được đặt lên hối nhân nghĩa vụ phải tường trình với nền công lý dân sự như một điều kiện để được tha tội²⁹⁰.

Với phản ứng của Dân Chúa khắp nơi và nhất là trước thái độ rõ ràng dứt khoát của Tòa Thánh, dự luật 360 đã được các nhà bảo trợ rút lại một ngày trước khi dự tính đem ra điều trần tại Ủy Ban An Toàn Công Cộng của Quốc Hội California, vì biết nó sẽ không đủ phiếu để được thông qua. Các nhà lãnh đạo Hồi Giáo, Chính Thống Giáo, phái Luthêrô, Anh Giáo và Baptist cũng như đại diện các Giáo hội Đông phương và các nhà thờ Da Đen, đã gửi tới các thành viên

²⁸⁷ Với Khóa Tòa Trong do Tòa Xá Giải Tội Cao tổ chức ngày 29/3/2019 - <http://vietcatholic.org/News/html/251249.htm>

²⁸⁸ <http://vietcatholic.org/News/html/251249.htm>

²⁸⁹ <http://vietcatholic.org/News/Html/251163.htm>

²⁹⁰ <http://vietcatholic.org/News/html/251249.htm>

của Ủy ban Quốc Hội một bản tuyên bố rằng “*chúng tôi một lòng với người Công Giáo Rôma Hoa Kỳ trong việc lên án việc tấn công vào tự do tôn giáo đại diện bởi phiên bản dự luật 360 của Thượng Viện California*”²⁹¹.

7. VIỆC ĐỐC LÒNG CHÙA GIÚP ĐỔI ĐỜI HỮU HIỆU

Có sự biến đổi nào hữu hiệu và sâu xa cho bằng sự biến đổi do Bí tích Giải Tội? Ông Chúa biến tội nhân thành thánh nhân, khi tha thứ và xóa sạch hết mọi tội lỗi. Không có tội gì quá nặng đến nỗi Thiên Chúa không thể tha thứ, nếu ta thực lòng ăn năn trở về đón nhận, “*vì Thiên Chúa không bao giờ mệt mỏi để tha thứ*”²⁹². ĐTC Biển Đức XVI khẳng định: “*bao nhiêu cuộc hoán cải và bao nhiêu cuộc sống thánh thiện thực sự đã bắt đầu từ trong một tòa giải tội!*”²⁹³

Nhưng điều này chỉ có được khi hối nhân tích cực cộng tác với ơn tác động biến đổi của Chúa bằng việc đốc lòng chùa tội thực sự để không tái phạm nữa. Ta đã xưng tội bao nhiêu lần trong đời, nhưng vẫn đâu hoàn đó, không có gì thay đổi, không có gì tiến bộ vì chưa có sự đốc lòng chùa thực sự. Việc đốc lòng chùa phải cụ thể, khả thi và thực hiện cho bằng được. Nếu chỉ đốc lòng chung chung thì không khả thi và không thể xét mình và thực hiện hầu tiến bộ nên tốt hơn. Hạ quyết tâm không phải là chuyện dễ. Nhưng nếu có quyết tâm thì mới tìm giải quyết vấn đề ở gốc rễ của nó.

Bí tích Giải Tội giúp thay đổi trí não và con tim. Chúa luôn đổi mới lời mời gọi của Ngài, thì chúng ta cũng phải đổi mới lời đáp trả của mình cho tương xứng. Mọi việc Chúa làm đều mang dấu ấn của thay đổi và qua những thay đổi ấy, chúng ta được tái sinh, được tồn

²⁹¹ <http://vietcatholic.org/News/html/251274.htm>

²⁹² Trong chuyến viếng thăm mục vụ Hàn Quốc, ĐTC Phanxicô kêu gọi - <http://vietnam.ucanews.com/2014/08/17/thien-chua-khong-bao-gio-met-moi-tha-thu-cho-chung-ta/>

²⁹³ ĐTC Biển Đức XVI nói với các tham dự viên khóa học về Bí tích Giải Tội do Tòa Ân Giải Tối Cao tổ chức từ 21/3-11/4/2011 tại Rôma.

tại, ngày một tích cực hơn, thánh thiện hơn, nhờ giết chết cái chất trần tục quá khứ và lớn lên trong con người mới hướng về tương lai (x. 2 Cr 5,16).

8. CÁC MẪU GUƠNG TUYỆT VỜI VỀ CHA GIẢI TỘI

Cha thánh Gioan Maria Vianney chỉ có thể rời tòa giải tội vài giờ trong một ngày. Nơi ấy đã gắn chặt với ngài trong phần đời còn lại: nhốt mình trong một hộp gỗ chật hẹp, cú ngồi giờ này qua giờ khác trên chiếc ghế gỗ xù xì để lắng nghe hối nhân tìm kiếm ơn thứ tha và hoà giải, vì nhiệm vụ của linh mục là ở bên cạnh hối nhân, cũng như nhiệm vụ bác sĩ là ở bên cạnh bệnh nhân: *“Giáo hội đã khôn ngoan dạy các linh mục phải ngồi lại chờ hối nhân nơi tòa giải tội vào lúc thuận tiện cho hối nhân, kiên nhẫn chờ đợi như Thiên Chúa đã kiên nhẫn”*²⁹⁴. Nhờ Bí tích Giải Tội, ngài đã dành lại khỏi tay ma quỷ biết bao linh hồn cho Chúa, nên nó giận dữ điên cuồng tấn công ngài cách tàn bạo và trút lên ngài những đòn ác liệt: nó đánh đập ngài, xô đẩy ngài va vào tường rướm máu, đốt cháy cả giường ngài nằm... nhưng nó vẫn thua, đành thú nhận và thách thức ngài: *“Nếu chúng tao tìm được ba thằng như mày thì chúng tao mới chịu thua.”* Tiếc là mới chỉ mới có một Gioan Maria Vianney nên chúng ta còn phải chịu ma quỷ tấn công nhiều lắm.

Trong Năm Thánh Lòng Thương Xót, ĐTC Phanxicô muốn di hài của thánh Leopold Mandic và Pio Năm Dấu được đặt ở Đền thờ Thánh Phêrô cho giáo dân kính viếng. Ngài nói: *“Cha muốn nhắc về hai cha giải tội đã biểu lộ được tình yêu thương và lòng thương xót của Chúa qua sự nhiệt thành trong tòa giải tội: thánh Leopold Mandic và Pio Năm Dấu. Thánh Leopold thường bảo những ai đang đau khổ rằng ‘Trên thiên đàng, chúng ta có Mẹ. Đức Mẹ là Mẹ chúng ta đã ở dưới chân thập giá, trải qua mọi đau khổ của một con người, Mẹ hiểu được những khó khăn của chúng ta và Mẹ an ủi chúng ta. Nguyên*

²⁹⁴ ĐHY Mauro Piacenza, chánh án Toà Ân giải tối cao, nói trong lễ khai mạc Khóa học về Toà Trong ngày 24/3/2014 theo Vatican Insider.



*xin Đức Mẹ, nơi nương náu của những kẻ có tội, Mẹ của Lòng thương xót, luôn luôn hướng dẫn và nâng đỡ mục vụ hệ trọng của Bí tích Hòa Giải*²⁹⁵. Thánh Piô Năm Dấu cũng đích thực là một vị “tông đồ của tòa giải tội”. Con số giáo dân muốn xưng tội với ngài nhiều đến mức phải mở một văn phòng để phát vé. Một số người phải chờ từ hai đến ba tuần để đến lượt mình²⁹⁶.

Xin cho chúng ta được trung tín và thành công trong đời sống và sứ vụ linh mục của chúng ta ở đời này, được Chúa thương xót và hết lòng thương xót mọi người, chuẩn bị hành trang đi vào đời sau, như giai thoại về thánh Gioan Maria Vianney: *Một ngày kia, sau nhiều giờ miệt mài với hối nhân nơi tòa giải tội, cha thánh trở về kiệt sức và té ngã. Giáo dân hay tin chạy đến và hô hoán lên: “Cha bị bệnh, đi kêu bác sĩ gấp!”* Ngài khoát tay ôn tồn bảo: *“Kêu linh mục chứ không kêu bác sĩ”... Và sau khi được lãnh các bí tích sau hết, ngài ôn tồn nói với vị linh mục trẻ ban bí tích: “Đẹp làm sao cái chết của một linh mục hoàn tất trách nhiệm của mình”*.

9. ĐỀ NGHỊ MỘT BẢN XÉT MÌNH

*Chúng ta được mời gọi suy tư về chính mình, tìm lại sự thật về đời sống và sứ vụ linh mục của chúng ta, vì sự hoán cải nội tâm trở về cùng Chúa chỉ thực hiện được trong tận đáy lòng, chứ không phải chỉ dốc lòng hời hợt thoáng qua*²⁹⁷. ĐTC Phanxicô nói “Thiên Chúa không bao giờ mỏi mệt để tha thứ, chúng ta cũng đừng bao giờ mỏi mệt để xin ơn tha thứ”. Chúng ta chân thành đặt mình trước mặt Chúa, nhìn nhận chúng ta là người tội lỗi, nhưng được tha thứ, khiến toàn thể Giáo hội và cả triều thần thánh đều vui mừng, nhất là vì linh mục chúng ta không lên thiên đàng hay xuống hỏa ngục một mình,

²⁹⁵ <http://phanxico.vn/2016/03/05/hay-la-nhung-duong-truyen-long-thuong-xot/>

²⁹⁶ <http://phanxico.vn/2016/02/07/dau-la-cac-moi-day-noi-duc-phanxico-voi-cha-thanh-pio/>

²⁹⁷ Trích bài giảng Lễ Tro của ĐTC Phanxicô - Theo VIS - <http://www.hdgmvietnam.org/duc-thanh-cha-phanxico-khai-mac-mua-chay/6763.57.7.aspx>

mà còn kéo theo nhiều người khác nữa. Chúng ta cùng nhau đến với Chúa, mang trong trái tim, tâm trí và cơ thể của chúng ta mọi người, để tất cả có thể tham gia vào sức mạnh giải phóng từ tình yêu tha thứ của Thiên Chúa.

ĐTC Biển Đức XVI dạy rằng “việc xét mình giúp hồi nhân chân thành cứu xét cuộc sống của mình, đối chiếu với chân lý Phúc âm và đánh giá nó không chỉ theo các tiêu chuẩn con người, mà nhất là theo các tiêu chuẩn của Mạc Khải. Sự đối chiếu cuộc sống với các giới răn, các mối phúc thật và nhất là với giới luật yêu thương, chính là một trường học lớn của Bí tích Giải Tội”²⁹⁸, và là con đường nên thánh mỗi ngày một hơn, vì hòa giải với Thiên Chúa giúp chúng ta hòa giải với anh chị em và với tất cả các tạo vật.

a. Việc thánh hóa bản thân

Tôi có nghiêm túc nghĩ đến việc nên thánh của mình không? Tôi có nỗ lực đồng hóa với Chúa Kitô hiến dâng đời mình để cứu độ thế giới không?

Tôi có cử hành Thánh lễ với ý hướng ngay lành đúng nghi thức chữ đỏ của Giáo hội không? Tôi có cẩn thận cất giữ và thay Mình Thánh Chúa trong Nhà Tạm đều đặn không? Tôi có ân cần chăm lo các đồ thánh và mặc lễ phục xứng đáng không? Tôi có ý thức đang hành động nhân danh Chúa Kitô không?

Tôi có năng đến với Chúa Giêsu Thánh Thể, thờ lạy và suy niệm không? Tôi có trung thành viếng Thánh Thể hằng ngày không? Nhà Tạm có là nơi tôi năng đến không?

Tôi có nguyện gắm hằng ngày để được gần Chúa, được Chúa soi sáng không? Tôi có chuyên cần đọc Kinh Nhật Tụng và Kinh Thánh không?

²⁹⁸ ĐTC Biển Đức XVI nói trong buổi tiếp kiến ngày 25/3/2011 với 800 tham dự viên khóa học về Bí tích Giải Tội.



Tôi có xưng tội đều đặn theo đúng bậc sống của mình và liên quan đến những sự việc linh thiêng không?

b. Sứ Vụ Mục Tử

Tôi có xác tín sự thành công trong tác vụ linh mục là do ơn Chúa Thánh Thần không? Tôi có chạy đến lòng thương xót của Chúa, ca ngợi và cảm tạ những ơn lành của Chúa?

Thánh Lễ có là trung tâm đời sống linh mục của tôi không? Tôi có chuẩn bị chu đáo, cử hành sốt sắng và cảm ơn sau Thánh lễ không? Tôi có chỉ ý dâng lễ đến tội tôi và tội con chiên, nhất là những chiên lạc do gương mù gương xấu của tôi không?

Tôi có trung thành cầu nguyện nhân danh toàn thể Giáo hội không? Tôi có xác tín rằng khi hành động nhân danh Đức Kitô là tôi trực tiếp để mình trở nên một với thân mình Ngài là Giáo hội không? Tôi có thật lòng mình yêu mến Giáo hội, vui vẻ ra sức làm cho Giáo hội phát triển không? Tôi có quan tâm tới những quyền lợi của Giáo hội và của mọi thành phần trong Giáo hội không? Tôi có giữ phong cách, ngôn từ giáo sĩ trong giao tiếp, trò chuyện không? Tôi có tỏ ra yếu đuối, lười biếng, mệt mỏi, chán nản và chạy theo hư danh đời này không?

Công bố Lời Chúa là để dẫn dắt tín hữu đến với các bí tích. Tôi có quảng đại cử hành Bí tích Thánh Thể không? Tôi có sẵn lòng làm việc linh hướng cho giáo dân và dành thời gian riêng cho việc này không? Tôi có cẩn thận chuẩn bị trước khi giảng và dạy giáo lý không? Tôi có giảng dạy một cách nhiệt tình và với lòng yêu Chúa không?

Tôi có cầu nguyện đủ, với cả hy sinh cho các linh hồn đã được giao phó cho tôi không? Tôi có chu toàn nhiệm vụ người mục tử đối với mọi thành phần dân Chúa không? Tôi có đặc biệt quan tâm bảo vệ sự sống, chăm sóc đủ cho người già và trẻ em không?

c. Về Đức Vâng Lời

Thánh Ignatiô Antiokia nói “*Linh mục không làm gì mà không có Giám Mục*”. Tôi có sẵn lòng đón nhận mệnh lệnh, lời khuyên và sự sửa dạy của Đấng Bản Quyền không? Tôi có thường xuyên cầu nguyện cho Đức Thánh Cha và Giám Mục của tôi không? Tôi có hiệp thông hoàn toàn với giáo huấn và kế hoạch của các ngài không? Tôi có biết các ngài có trách nhiệm, có ơn đoàn sủng và ơn biện phân của Chúa Thánh Thần mà tôi không có nên tôi phải vâng lời không? Thánh Maximilianô Maria Kônbê nói chỉ có một trường hợp duy nhất tôi được không vâng lời là khi các ngài dạy làm điều có tội.

Hiểu biết của tôi về giáo huấn của Giáo hội đã thật sự đầy đủ và chính xác chưa? Tôi có tiêu hoá và truyền đạt lại giáo huấn ấy không? Tôi có ý thức rằng giảng dạy điều gì ngược với Huấn Quyền là lỗi phạm trầm trọng và gây thiệt hại cho giáo dân không?

Tôi có phạm tội kiêu ngạo bởi có những khúc mắc quá mẫn cảm, mau nóng giận, khó tha thứ, có khuynh hướng không chịu thay đổi bất cứ điều gì không? Tôi có cầu xin Chúa ban cho đức khiêm nhường không?

Tôi có nhận ra Đức Kitô nơi Thập giá với tình yêu lớn nhất không? Tôi có xả thân phục vụ theo gương Ngài không? Tôi có thực thi quyền bính bằng cách phục vụ không?

d. Về Đời Sống Khó Nghèo

Tuy không có lời khấn khó nghèo, tôi có yêu quý sự khó nghèo của Đức Kitô không? Lòng tôi có thuộc về Chúa chưa? Tôi có siêu thoát với mọi sự chưa? Hay lòng cứ bám dính tình cảm, vật chất? Tôi có sẵn sàng làm những việc hy sinh để phục vụ Chúa tốt hơn không? Vì Chúa, tôi có sẵn sàng từ bỏ các tiện nghi, kế hoạch riêng không? Tôi có đang sở hữu thứ gì dư thừa không? Tôi có chi tiêu nào không cần thiết và bị óc tiêu thụ chi phối không? Tôi có dùng thời gian rảnh rỗi để gần gũi Chúa hay thăm viếng người nghèo khổ, bệnh



nhân, bị tai nạn không? Tôi có nghĩ đến và tìm cách giúp đỡ những người kém may mắn hơn tôi không?

e. Về Độc Thân Khiết Tịnh

Tôi có yêu mến Chúa Kitô và vui giữ cam kết độc thân khiết tịnh đã cam kết ngày chịu chức không? Tôi có tránh những ý nghĩ, ước muốn và hành vi thiếu trong sạch không? Tôi có giữ năm yếu tố sống tốt đức khiết tịnh trong mọi mối tương quan là *nơi chốn gặp gỡ, thời gian và thời lượng, khoảng cách thể lý và tâm lý, sự có mặt của những người thứ ba và sống ý thức sự hiện diện khuất ẩn nhưng thấu suốt mọi sự của Chúa* không?

Trong thời đại đạo đức suy đồi mà con người thì yếu đuối, bậc độc thân khiết tịnh có là thách đố quá lớn cho tôi không? Tôi có thường xuyên bị cám dỗ trong tư tưởng không? Tôi có biểu hiện gì liên quan đến đồng tính luyến ái và lạm dụng hay vi phạm tình dục không? Chúa Giêsu có phải là tình yêu đích thực của cuộc đời tôi không? Tôi có ý thức cắt đứt những ý tưởng và ước muốn, những chuyện vãn hay hành động có thể phạm đến đức trong sạch không? Tôi có tin tưởng chạy đến với Đức Mẹ, là mẹ của linh mục mà Chúa Giêsu đã trời lại cho tôi không? Tôi có lần chuỗi Mân Côi mỗi ngày không? Tôi có xin Đức Mẹ chuyển cầu mỗi khi phải chiến đấu với ma quỷ, dục vọng và thể gian không? Tôi có cầu xin ơn bền đỗ và khuyến khích người khác cũng làm như vậy không?

f. Về Tình Huynh Đệ Bí Tích Linh Mục

Tôi có bác ái khi cư xử với anh em linh mục không? Hay vì ích kỷ mà vô tâm, lãnh đạm với anh em? Tôi có hay chỉ trích anh em không? Tôi có dẫn thân làm việc bác ái huynh đệ để không anh em nào bị bỏ rơi không? Tôi có cư xử với tất cả anh em linh mục và cả giáo dân cách bác ái và kiên nhẫn như Đức Kitô chưa?

Tôi có ý thức linh mục là “con người của tương quan” và tình huynh đệ bí tích linh mục là thiết yếu không? Tôi đã làm gì để vun

đáp cho tình huynh đệ này? Tôi có sẵn lòng giúp đỡ, chỉ bảo cho anh em, và để anh em giúp đỡ, chỉ bảo cho tôi không? Tinh thần hợp tác của tôi với anh em và Bề trên thế nào?

Tôi có nỗ lực yêu thương anh em và làm vô hiệu câu nói chua chát: “*Người với người là lang sói, nữ tu với nữ tu là lang sói hơn, linh mục với linh mục là lang sói nhất*” không? Tôi có tự phụ, kiêu ngạo, dễ tự ái, dễ bị kích động nóng giận, khó tha thứ, dễ bị chán nản không? Tôi có năng cầu xin nhân đức khiêm nhường không? Tôi có thăm viếng và gần gũi các anh em đang gặp thử thách đau khổ không? Tôi có nâng đỡ những anh em đang đau yếu về thể lý hay tinh thần không?

g. Chuẩn Bị Nhân Sự Tương Lai Giáo Hội

Tôi có cẩn thận giới thiệu ơn gọi linh mục và ơn gọi tu trì không? Tôi có gây ý thức nhiều hơn nữa cho mọi người biết ơn gọi nên thánh là ơn gọi phổ quát của hết mọi người không? Tôi có cổ vũ mọi người cầu nguyện cho có nhiều ơn gọi và cho hàng giáo sĩ được nên thánh không? Tôi đã làm gì để giúp đỡ, dẫn dắt các thanh thiếu niên những bước đầu tiên và tận tình cộng tác với Chung viện và Nhà Dòng để đào tạo họ nên linh mục hay tu sĩ tốt lành thánh thiện hầu họ tiếp tục sứ mệnh của Chúa Kitô ở giữa trần gian.

h. Chuẩn Bị Ra Đi Về Với Chúa

Tôi có hết lòng chăm sóc kẻ liệt và hấp hối không? Tôi có quan tâm đến giáo lý của Hội Thánh về các sự sau cùng không? Tôi có xin ơn bền đỗ và xin các tín hữu cũng làm như thế không? Tôi có năng dâng lễ cầu cho các người đã qua đời, cũng như cho chính mình không? Ai biết được lúc nào Chúa vạch đường ranh giới chấm dứt cuộc đời mình, tôi đã có khi nào nghĩ đến việc dọn mình chết chưa? Tôi đã làm chúc thư chưa? Trong đó, tôi có quan tâm tới lẽ công bằng, giúp đỡ người nghèo, góp phần xây dựng và phát triển Giáo hội?



KINH ĐỌC TRƯỚC KHI GIẢI TỘI

Lạy Chúa Giêsu Kitô là Đấng yêu thương và thánh hóa các linh hồn cách dịu dàng, xin đổ Thánh Thần xuống trên con để thanh tẩy lòng con khỏi mọi tình cảm và ý nghĩ xấu xa. Xin ban cho con sự khôn ngoan hằng ngự bên toà Chúa, để con biết dùng sự công bằng và công tâm mà xét xử dân Chúa. Xin dạy con biết sử dụng chìa khoá Nước Trời, để không mở cho người đáng bị đóng và không đóng cho người đáng được mở. Xin làm cho ý hướng của con nên thanh sạch, lòng nhiệt thành của con thật chân tình, đức bác ái của con được kiên nhẫn và việc con làm được kết quả. Xin dạy con biết dịu dàng mà không yếu đuối, biết nghiêm nghị mà không gay gắt. Xin đừng để con coi khinh kẻ nghèo hèn mà sẵn đón người giàu có quyền thế. Xin làm cho con trở nên dễ thương để thu hút tội nhân, thận trọng khi hỏi han, khéo léo khi hướng dẫn. Xin ban cho con sự khôn khéo để dẫn đưa họ ra khỏi tội, lòng hăng hái để củng cố họ trong điều tốt, đức chuyên cần để đưa họ trở nên tốt hơn. Xin ban cho con nói năng đúng đắn khi khuyên nhủ, phán đoán lành mạnh khi giải đáp. Xin ban cho con ánh sáng khi sự việc mù mịt, khôn ngoan khi sự việc rối ren, và thành công khi sự việc khó khăn. Xin đừng để con bao giờ bị lạc mất. Amen.

KINH ĐỌC SAU KHI GIẢI TỘI

Lạy Chúa Giêsu, xin Chúa vì lòng thương xót và thông cảm vô biên của Chúa mà cất đi khỏi sử vụ của con tất cả những gì có thể gây cơ cho người ta phạm tội, chỉ vì sự dốt nát hay chênh mảng của con. Những linh hồn Chúa đã dẫn đưa tới chỗ ăn năn thống hối và đã dùng máu châu báu để thánh hoá, con xin trao cho Chúa ủ ấp trong những vết thương của Chúa, để Chúa canh giữ họ khỏi mọi tội lỗi. Còn tất cả những ai kính sợ Chúa, xin Chúa gìn giữ họ trong tình yêu Chúa để mỗi ngày các nhân đức phát triển thêm nơi họ. Nếu có điều gì trong khi cử hành bí tích này con đã làm một cách bất cẩn và bất xứng, thì xin Chúa đoái thương bổ sung và bù đắp. Con xin trao cho Thánh Tâm Chúa tất cả những người đã xưng tội với con. Xin Chúa



canh giữ họ cho khỏi sa ngã. Và sau cuộc đời khốn khổ này, xin Chúa dẫn đưa họ cùng với con vào hưởng mọi sự hoan lạc của cuộc sống vĩnh hằng. Chúa là Đấng hằng sống và hiển trị cùng với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần đến muôn thuở muôn đời. Amen.

Lạy Thiên Chúa toàn năng và từ bi, Chúa đã tác thành con người cách lạ lùng và còn tái tạo cách lạ lùng hơn nữa. Khi con người phạm tội, Chúa không từ bỏ nhưng lấy tình phụ tử tìm kiếm và dẫn đưa về. Chúa đã sai Con Chúa đến chịu khổ nạn để hủy diệt tội lỗi và sự chết, cùng sống lại để ban cho chúng con sự sống mới và niềm hoan lạc. Chúa đã ban Thánh Thần xuống canh tân chúng con bằng các bí tích cứu độ của Hội Thánh và cho chúng con ngày càng trở nên giống Con Yêu Dấu Chúa. Chúng con tạ ơn Chúa và cùng toàn thể Hội Thánh, chúng con ca tụng Chúa hết lòng. Nhờ Đức Kitô và trong Chúa Thánh Thần, chúng con nguyện xin Danh Cha được vinh hiển, bây giờ và muôn đời. Amen.





SỐNG TỐT SỨ VỤ MỤC TỬ

1. MỤC TỬ VÀ MỤC VỤ HAY DỊCH VỤ VÀ KẼ CHẶN THUÊ?

Chúa Giêsu là Mục Tử Nhân Lành đã tín nhiệm trao cho thánh Phêrô và các Tông đồ sứ mệnh chăn dắt đoàn chiên Chúa. Đức Giáo Hoàng và các Giám mục là những người thừa kế sứ vụ mục tử đó từ các tông đồ. Khi lãnh nhận chúc linh mục từ tay các ngài, chúng ta được thông dự vào sứ mệnh mục tử ấy. Điều đó minh định rằng đoàn chiên là của Chúa, chứ không phải của chúng ta và chúng ta lãnh nhận trách nhiệm chăn dắt đoàn chiên từ Giáo hội. Và mọi người đều coi chúng ta là mục tử, nhưng thực tế như thế nào?

Chính Chúa Giêsu nói về Ngài: *“Tôi là cửa cho chiên ra vào. Mọi kẻ đến trước tôi đều là trộm cướp. Ai qua tôi mà vào thì sẽ được cứu; người ấy sẽ ra vào và gặp được đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để ăn trộm, giết hại và phá huỷ. Phần tôi, tôi đến để cho chiên được sống và sống dồi dào. Tôi chính là Mục Tử nhân lành hy sinh mạng sống mình cho đoàn chiên... Tôi biết chiên của tôi, và chiên của tôi biết tôi, như Chúa Cha biết tôi, và tôi biết Chúa Cha, và tôi hy sinh mạng sống mình cho đoàn chiên. Tôi còn có những chiên khác không thuộc ràn này. Tôi cũng phải đưa chúng về, chúng sẽ nghe tiếng tôi, và sẽ chỉ có một đoàn chiên và một mục tử... Tôi ban cho chúng sự sống đời đời; không bao*



giờ chúng phải diệt vong và không ai cướp được chúng khỏi tay tôi” (x. Ga 10, 7-16.28).

Còn chúng ta thế nào? Linh mục không lên thiên đàng hay xuống hỏa ngục một mình, mà còn kéo theo những người được giao phó cho mình chăn dắt. Trách nhiệm đó rất lớn, vì như thánh Augustinô nói, linh mục vừa là tín hữu vừa là người đứng đầu đoàn chiên Chúa: nguyên là tín hữu thôi đã phải trả lễ với Chúa về đời sống mình rồi, huống chi là người đứng đầu thì còn phải trả lễ hơn nữa về công việc chăn dắt của mình²⁹⁹. Ngài nói “*cho anh em, tôi là mục tử (Giám Mục); với anh em, tôi là tín hữu. Danh hiệu đầu do chức vụ, danh hiệu sau là do ân sủng; danh hiệu đầu là một nguy cơ, danh hiệu sau dẫn đến ơn cứu độ*”³⁰⁰. Nhưng chúng ta sẽ chăn dắt đoàn chiên Chúa như thế nào? Cùng với Chúa Giêsu và qua Chúa Giêsu hay trèo qua lối khác? Thánh Gioan mô tả: “*Ai không đi qua cửa mà vào ràn chiên, nhưng trèo qua lối khác mà vào là kẻ trộm cướp. Còn ai đi qua cửa mà vào, người ấy là mục tử. Người giữ cửa mở cho anh vào, và chiên nghe tiếng của anh; anh gọi tên từng con, rồi dẫn chúng ra. Khi đã cho chiên ra hết, anh đi trước và chiên đi theo sau, vì chúng nhận biết tiếng của anh. Chúng sẽ không theo người lạ, nhưng sẽ chạy trốn, vì chúng không nhận biết tiếng người lạ...*” (x. Ga 10, 1-5).

Là mục tử, chúng ta sẽ hết lòng phục vụ, quan tâm đến từng hoàn cảnh sống và sự an nguy của đàn chiên, cả về đức tin lẫn cuộc sống đời thường của họ. Các linh hồn đáng cho linh mục hy sinh cả cuộc đời cho họ, như Chúa Giêsu: “*Mục Tử nhân lành hy sinh mạng sống mình cho đoàn chiên*” (x. Ga 10,11). Trái lại, “*người làm thuê, vì không phải là mục tử, và vì chiên không thuộc về anh, nên khi thấy sói*

²⁹⁹ x. Mở đầu bài giảng của thánh Augustinô về các mục tử, trong Bài đọc 2 Kinh Sách CN XXIV TN.

³⁰⁰ Trích bài giảng của thánh Augustinô Giám mục – Bài đọc 2 Kinh Sách lễ thánh Januariô tử đạo.

đến, anh bỏ chiên mà chạy. Sói vô lấy chiên và làm cho chiên tán loạn, vì anh ta là kẻ làm thuê, và không thiết gì đến chiên” (Ga 10,12-13).

Không ai trong chúng ta muốn làm kẻ chăn thuê hay kẻ trộm cướp, thực thi sứ vụ linh mục như một dịch vụ nhằm chỉ tìm lợi ích cho bản thân, còn ai sống ai chết mặc ai. Trong Kinh Truyền Tin trưa 4/10/2020, ĐTC Phanxicô than phiền: *“Trong mọi thời đại, những người có quyền, bất cứ thứ quyền hành nào, cả trong Giáo hội, trong Dân Chúa, có thể bị cám dỗ phục vụ lợi ích của họ thay vì của Chúa. Vườn nho thuộc về Chúa, không phải của chúng ta. Quyền bính là một công việc phục vụ, và như vậy nó phải được thực thi vì lợi ích của tất cả mọi người và cho việc truyền bá Phúc âm. Thật là tồi tệ khi thấy trong Giáo hội có những người có quyền tìm kiếm lợi lộc riêng”*³⁰¹.

Những lời sau đây của các ngôn sứ chất vấn và cảnh tỉnh chúng ta: *“Khốn thay những mục tử làm cho đàn chiên Ta thất lạc và tan tác... các người đã xua đuổi và chẳng lưu tâm đến chúng” (Gr 23,1-2).* *“Khốn cho các mục tử chỉ biết lo cho mình!... Sữa chiên thì các người uống, len của chúng thì các người mặc, con nào béo tốt thì các người làm thịt, và chẳng thêm lo chăn dắt đàn chiên. Chiên đau yếu các người không làm cho mạnh, chiên bệnh tật các người không chữa cho lành, chiên bị thương các người không băng bó, chiên bị lạc các người không đưa về, chiên bị mất các người không chịu đi tìm. Các người thống trị chúng một cách tàn bạo và hà khắc. Chiên của Ta tán loạn vì thiếu mục tử và biến thành mồi cho mọi dã thú, khiến chúng bị tán loạn. Chiên của Ta tản mác trên các ngọn núi, trên mọi đỉnh đồi, trên khắp mặt đất, thế mà chẳng ai chăm sóc, chẳng ai kiểm tìm” (Ed 34,2-6).* *“Hỡi các mục tử chỉ biết lo cho mình mà không chăn dắt đàn chiên của Ta, đây Ta chống lại các người, Ta sẽ đòi lại chiên của Ta, Ta sẽ không để các người chăn dắt chiên Ta nữa... để chiên của Ta sẽ không còn làm mồi cho chúng nữa” (Ed 34, 8-10).*

³⁰¹ <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2020-10/dtc-phanxico-kinh-truyen-tin-quyen-binh-phuc-vu.html>

Một cách phân biệt mục tử hay kẻ chăn thuê khác có lẽ rất thời sự với hoàn cảnh xã hội của chúng ta hôm nay mà Thánh Giáo Hoàng Grêgôriô Cả biện giải: *“Khi im lặng, người lãnh đạo phải khôn ngoan; khi nói năng phải liệu sao cho hữu ích, để khỏi nói ra điều cần giữ kín, hay không làm thình khi cần lên tiếng. Một lời nói thiếu thận trọng lôi kéo người ta vào con đường lầm lạc; cũng vậy sự im lặng thiếu khôn ngoan khiến người ta tiếp tục sống trong lầm lạc đang khi lẽ ra họ có thể được soi sáng. Thật thế, nhiều khi các vị lãnh đạo không biết lo xa, sợ không được lòng người đời nên ngại không dám thẳng thắn nói ra sự thật. Họ không nhiệt thành chăm sóc đoàn chiên theo lời Đấng là sự thật, cho đúng với nhiệm vụ mục tử, mà chỉ chần dốt như người làm thuê, vì khi ẩn mình làm thình thì chẳng khác gì họ xa chạy cao bay khi chó sói đến... Quả vậy, đối với người mục tử, làm thình không dám nói sự thật vì sợ hãi lại chẳng phải là quay lưng chạy trốn hay sao?”*³⁰²

Vì thế, thánh Augustinô dạy: *“Cho dù chúng tôi có là mục tử thì người mục tử không phải chỉ run sợ khi nghe điều Chúa nói với các mục tử, mà có khi nghe điều Chúa nói với chiên nữa. Nếu người mục tử nghe điều Chúa nói với chiên mà vẫn thản nhiên thì quả thật người ấy chẳng lo lắng gì đến chiên. Như chúng tôi đã nói nhiều lần với anh em là có hai điều khiến chúng tôi phải quan tâm: một mặt chúng tôi là kitô hữu, mặt khác chúng tôi là người lãnh đạo. Là người lãnh đạo, chúng tôi được kể vào hàng mục tử, nếu chúng tôi là người tốt. Là kitô hữu, chúng tôi cũng là chiên như anh em. Vậy dù Chúa nói với mục tử hay nói với chiên, thì chúng tôi cũng phải nghe tất cả với lòng run sợ và phải luôn để tâm lo lắng”*³⁰³.

Và Ngài nói về nỗi lo lắng đó như sau: *“không những chúng ta phải lo sống tốt lành, mà còn phải lo cư xử tử tế trước mặt người*

³⁰² Trích sách Quy Luật Mục Vụ của thánh Grêgôriô Cả Giáo hoàng – Bài đọc 2 Kinh Sách Chúa Nhật XXVII TN.

³⁰³ Trích bài giảng của thánh Augustinô Giám mục, bài đọc 2 Kinh Sách Thứ Hai Tuần XIII TN.

đời nữa; cũng không phải chỉ lo cho có lương tâm ngay thẳng, nhưng còn phải tùy theo mức yếu đuối của mình và tùy theo khả năng làm chủ bản tính con người mỏng giòn, mà cố tránh đừng làm điều gì khiến người anh em yếu đuối nghĩ xấu về chúng ta, kéo khi được ăn cỏ tươi và uống nước trong, chúng ta lại giẫm nát đồng cỏ của Thiên Chúa, khiến những con chiên yếu đuối phải ăn cỏ nát và uống nước đục”³⁰⁴.

2. CÁC ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN CỦA SỨ VỤ MỤC TỬ HÔM NAY

Thánh Phaolô chia sẻ: “Nỗi ray rút hàng ngày của tôi là mối bận tâm lo cho tất cả các Hội Thánh” (2 Cr 11,28). Căn bản ơn gọi chúng ta là làm vinh danh Chúa và cứu rỗi các linh hồn. Thánh Irênê nối kết hai điều đó lại trong khẳng định “con người được cứu độ là Thiên Chúa được vinh quang.” Còn thánh Gioan Bosco tuyên bố: “Xin cho tôi các linh hồn, còn mọi sự khác cứ lấy đi.” Vừa là đối tượng vừa là tác nhân, linh mục nhận lãnh Lòng Chúa Thương Xót để rồi thực thi lòng thương xót bằng cách trao ban Lòng Thương Xót của Chúa cho kẻ khác qua các hoạt động mục vụ, nhất là mục vụ các bí tích.

a) Các gia đình: Tông Huấn hậu THĐGMTG về Gia Đình *Niềm Vui của Tình Yêu (Amoris Laetitia)*, ký ngày 19/3/2016 gồm 9 chương với 325 số³⁰⁵, nêu bật tính cách mục vụ gia đình là ưu tiên. Tiếp theo là Kế hoạch mục vụ ba năm tập trung vào Gia Đình của HĐGMVN. Gia đình là tế bào nền tảng của Giáo hội và Xã hội, là cái nôi của sự sống và đức tin, là Giáo hội cơ bản và là vườn ươm ơn gọi. Tông huấn *Niềm Vui của Tình Yêu* đem lại viễn tượng về một Giáo hội mục vụ và thương xót, tạo điều kiện cho mọi người cảm nhận được Niềm Vui của Tình Yêu. Gia đình là một phần tuyệt đối cần thiết của Giáo hội, bởi Giáo hội là ‘*gia đình của các gia đình*’

³⁰⁴ Trích bài giảng của thánh Augustinô Giám mục, bài đọc 2 Kinh Sách Thứ Ba Tuần XIII TN.

³⁰⁵ Bản dịch tiếng Việt chính thức sẽ được VP/HĐGMVN phát hành giữa tháng 6/2016.



(x. *Amoris Laetitia* số 80). Gia đình là Giáo hội tại gia, nơi con cái gặp gỡ tình yêu thương và đức tin. Đức Tân HY Mario Grech, Tân TTK THĐGM nói: “*Giáo Hội Cộng Đồng Lớn được tạo thành từ các giáo hội nhỏ của các gia đình. Nếu Giáo hội tại gia không thành công thì Giáo hội không thể tồn tại: nếu không có Giáo hội tại gia thì Giáo hội không có tương lai*”.

Do đó, chúng ta phải ưu tiên cho mục vụ gia đình với các phương pháp mục vụ mới ĐTC đề nghị trong chương VI (số 199 – 258), vì “*gia đình đang cần được chăm sóc đặc biệt. Mục vụ gia đình bao gồm và liên quan tới toàn thể việc mục vụ. Sự kiến tạo nền móng cho con người nảy sinh từ gia đình. Nếu những người kiến thiết không được huấn luyện thì làm sao họ có thể chu toàn sứ mệnh của mình? Đó là công việc rất quan trọng mà Giáo hội phải làm*”³⁰⁶.

ĐTC Phanxicô mở ra một hướng đi rất linh hoạt và quan trọng dành cho trách nhiệm nhận định mục vụ của tâm hồn mục tử lấy ngọn đèn lòng thương xót để chiếu sáng con đường: “*Không phải tất cả những tranh luận đạo lý, luân lý hoặc mục vụ đều phải được giải quyết với sự can thiệp của huấn quyền...; mỗi nước hoặc miền có thể tìm kiếm những giải pháp hợp với văn hóa hơn, chú ý đến những truyền thống và thách đố địa phương...; vì văn hóa thì rất khác biệt nhau và mỗi nguyên tắc chung cần được hội nhập vào văn hóa địa phương, nếu muốn được tuân giữ và áp dụng*” (x. *Amoris Laetitia* số 3), nghĩa là không thay đổi giáo lý nhưng thay đổi phương pháp mục vụ. “*Việc mục vụ gia đình trong Ngàn Năm thứ ba này đang phải chịu những cuộc tấn công của một số tổ chức chính quyền và dân sự chống lại hôn nhân gia đình và sự sống. Cần có những vị mục tử yêu mến chương trình của Thiên Chúa để thực hiện một nền mục vụ gia*

³⁰⁶ Phát biểu tại THĐGMTG về Gia Đình của Bà Thérèse Nyarabukeye, huấn luyện viên thuộc Liên hiệp Phi châu về thăng tiến gia đình ở Ruanda.

*đình hầu các gia đình được hướng dẫn, tháp tùng và huấn luyện theo kế hoạch của Thiên Chúa, mà sống căn tính và sứ mạng của mình*³⁰⁷.

ĐGH Biển Đức XVI, trong thông điệp “*Đức Ái trong Chân Lý*” nhấn mạnh tầm quan trọng của tình yêu gia đình như nguyên lý cuộc sống xã hội, là trường học đầu tiên về tình thương và tình người, là nơi đầu tiên con người học cách chia sẻ về Thiên Chúa và Giáo hội như một gia đình. Nhưng thật “*đáng tiếc là xã hội hiện nay phát triển thứ văn hóa “vứt bỏ”, coi sự cam kết hôn nhân trọn đời là điên rồ và làm nản chí. Vì thế người trẻ có xu hướng sợ kết hôn và nhìn sự cam kết ấy như một gánh nặng. Một phần ơn gọi của chúng ta là khuyến khích người trẻ tiến vào hành trình hôn nhân thánh thiện, nhìn Chúa Kitô như niềm hy vọng mới*”³⁰⁸.

Bên cạnh rất nhiều gia đình giữ được truyền thống gia đình Công giáo tốt, có những gia đình phải trải qua thử thách khủng hoảng, chúng ta cần vươn tay ra với họ, tới với họ trong những thực tại “*rối rắm hôn nhân đổ vỡ ngoại tình, ly thân, ly dị*” của họ, đồng hành sát cánh hơn nữa với các gia đình bị tổn thương, đầy lòng thương xót và tránh những cách cư xử nguyên tắc quá cứng cỏi vốn chỉ thấy có lý thuyết mà Amoris Laetitia gọi là “*những hòn đá ném vào đời sống của những con người*” (số 305), để giúp họ dần dần điều chỉnh và tái hội nhập với Giáo hội, lưu tâm đến các thực tế hiện sinh của họ. Trong lãnh vực này, nhất là trong bối cảnh một số nước cho các cặp đôi đồng tính qui chế hôn nhân gia đình, chúng ta cần hiểu rõ và đúng đắn luận đề “*kết hợp dân sự*” của ĐTC Phanxicô chỉ nhằm sự cảm thông mục vụ nâng đỡ về mặt pháp lý cho những người đồng tính sống chung dân sự, chứ không phải chấp nhận “*hôn nhân đồng tính*” và đụng

³⁰⁷ Bà Clara, Tổng thư ký điều hành Ủy ban GM Mêhicô về gia đình, Thư ký của Liên HĐGM Mỹ châu la tinh CELAM nói tại THĐGMTG với tư cách dự thỉnh viên- <http://www.vietcatholic.org/News/Html/145705.htm>

³⁰⁸ Phát biểu của ông bà Nkosi, tư vấn Văn phòng toàn quốc về gia đình thuộc HĐGM miền Nam Phi. - <http://www.vietcatholic.org/News/Html/145705.htm>



đến tín lý bí tích, vì hôn nhân đích thực chỉ có giữa người nam và người nữ mà thôi.

Do đó, các chủng sinh và linh mục cần được đào tạo tốt hơn để hiểu được sự phức tạp của đời sống hôn nhân của mọi người, vì nhiều khi *“các thừa tác viên thánh chức thường thiếu sự huấn luyện thích hợp để đối phó với những vấn đề phức tạp hiện nay của các gia đình”* (x. *Amoris Laetitia* số 202). Nhưng sứ mệnh chính và khải tượng của Giáo hội là để cao vẻ đẹp và sự cao quý của bí tích hôn nhân và đời sống gia đình³⁰⁹.

Ngoài ra, chúng ta cố gắng giúp làm tốt và vận dụng các cuộc hôn nhân khác Đạo rất năng gặp thấy ngày nay như cơ hội đối thoại liên tôn và loan báo Tin Mừng³¹⁰, nhất là giúp cho bên phối ngẫu Công giáo sống một đời sống đức tin gương mẫu có sức hấp dẫn và thuyết phục người bạn đời cùng gia đình của người ấy dần dần trở về với Chúa và gia nhập Giáo hội. Chính GHVN cũng đã lên kế hoạch *“phải tăng cường và canh tân mục vụ gia đình, phải xem mục vụ gia đình là hoạt động quan trọng và nối kết những kế hoạch và chương trình mục vụ của giáo xứ cũng như giáo phận”*³¹¹. Chúng ta hân hoan chào đón và cùng giáo dân sống thật tốt Năm Gia Đình mới khai mạc từ lễ Thánh Giuse trong năm đặc biệt Thánh Giuse.

ĐTC nhận định: *“Gia đình là nơi chúng ta học cách để sống với nhau, học chung sống giữa những người lớn và trẻ nhỏ. Khi chúng ta hiệp nhất giữa người trẻ với người già, người lớn và trẻ nhỏ, khi chúng ta hiệp nhất trong những khác biệt, là chúng ta đang loan báo Tin Mừng bằng gương mẫu đời sống của chính chúng ta. Dĩ nhiên, gia đình hoàn hảo chẳng hề tồn tại. Vẫn luôn có những cái ‘nhưng mà’. Nhưng đó không phải là vấn đề. Chúng ta không nên hãi sợ những lỗi*

³⁰⁹ Quan điểm của ĐHY Dolan- <http://vietcatholic.org/News/Html/182416.htm>

³¹⁰ <http://hdgmvietnam.org/tong-hop-cac-y-kien-duoc-cong-bo-cua-cac-nhom-nho-ve-phan-thu-ba-cua-thuong-hoi-dong/7384.57.7.aspx>

³¹¹ HDGMVN, Thư Chung hậu Đại Hội Dân Chúa 2010 “cùng nhau bồi đắp nền văn minh tình thương và sự sống”, 2011.

lâm; nhưng chúng ta phải học hỏi từ đó để tiến tới. Bên cạnh giá trị nhân văn quan trọng của nó, gia đình cũng có giá trị trong chiều kích đức tin: Tình yêu trong gia đình là một con đường nên thánh của mỗi người chúng ta. Đức tin mang lại cho chúng ta động lực và sự khích lệ để bảo vệ thể chế gia đình. Đừng quên rằng Thiên Chúa ở với chúng ta: trong gia đình chúng ta, nơi xóm giềng quanh chúng ta, giữa phố phường mà chúng ta sống, Người vẫn ở giữa chúng ta. Người chăm sóc chúng ta. Người vẫn ở với chúng ta mọi lúc chòng chành của chiếc thuyền giữa biển khơi: ngay cả những lúc cãi cọ, khi chúng ta đau khổ, lúc chúng ta vui vẻ, Thiên Chúa vẫn ở đó, Người đồng hành, giúp đỡ, sửa chữa chúng ta³¹²”.

Lạy Mẹ nhân lành, Mẹ ở đây với chúng con, vui buồn sướng khổ, Mẹ con cùng nhau chia sẻ, xa Mẹ lòng chúng con thật là buồn. Đời chúng con gian nan khổ sở lắm, gia đình chúng con long đong tối ngày, nhưng có Mẹ ở đây với chúng con, thì chúng con sẽ quên hết ưu phiền, vui sống qua kiếp lưu đày, mong ngày sau được ở bên Mẹ trên nước thiên đàng. Amen.

b) Giới trẻ di dân hôm nay: Giới trẻ dần dần bỏ nông thôn di dân ra thành phố hay địa phương công nghiệp khác để học tập và làm ăn sinh sống. Rất nhiều người trong họ không được đào luyện và nuôi dưỡng về đức tin, không phát triển được một đời sống cầu nguyện, và họ thực sự nghèo nàn về mặt thiêng liêng. Họ trải nghiệm một nội tâm trống rỗng bên cạnh những lợi lộc vật chất họ tìm kiếm, với đời sống luân lý quá dư thừa sai phạm và những tệ nạn xã hội thời đại. Chăm sóc nhu cầu thiêng liêng cho giới trẻ là trách nhiệm lớn lao của chúng ta. Làm sao tiếp cận cách tốt nhất với họ? Nhiệm vụ trước mắt của chúng ta là *làm sao giữ liên lạc và đồng hành thiêng liêng được với họ*. Chúng ta phải cố gắng giúp họ *duy trì mối liên lạc, cách riêng là tình cảm yêu mến với gia đình và giáo xứ nguyên quán; đồng thời giúp họ*

³¹² <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2022-06/y-cau-nguyen-dtc-thang-6-cau-cho-cac-gia-dinh.html>

hội nhập vào các giáo xứ ở thành thị hay địa phương nơi họ cư trú. Chúng ta phải là cầu nối của con em di dân của chúng ta với lãnh đạo và cộng đồng Giáo hội nơi họ đến nhập cư để xây dựng một cuộc sống mới tốt đẹp hơn.

Dịp Ad Limina 2009, ĐTC Biển Đức XVI yêu cầu các Giám Mục Việt Nam *“phát triển nền mục vụ thích hợp cho các người trẻ di dân trong nước qua việc tăng cường sự hợp tác giữa các giáo phận hay giáo xứ gốc của họ và các giáo phận và giáo xứ họ đến, cung cấp cho họ những lời khuyên về mặt đạo đức và các chỉ dẫn thực hành”*³¹³. Hướng Dẫn Mục Vụ Di Dân của Ủy Ban Di Dân thuộc HĐGMVN đưa ra một đường lối chung. ĐTC khích lệ các vị tuyên úy nhiệt thành đáp ứng các nhu cầu của anh chị em di dân và phát triển cuộc sống thiêng liêng cho họ.

Trong Sứ điệp Ngày Thế giới Người Di dân và Tị nạn 2021, với chủ đề ***Tiến tới một “chúng ta” ngày càng rộng lớn hơn***, ĐTC Phanxicô nhấn mạnh tầm quan trọng của tính hòa nhập và tình huynh đệ: *Một “chúng ta” ngày càng rộng lớn hơn sẽ giúp đổi mới gia đình nhân loại, xây dựng một tương lai công lý và hòa bình, và đảm bảo rằng không có ai bị bỏ lại phía sau. Đây là ngày dành để bày tỏ sự quan tâm và thể hiện tình liên đới đối với những người dễ bị tổn thương khi di tản; để cầu nguyện cho họ khi họ phải đối mặt với nhiều thách thức và nâng cao nhận thức về những cơ hội mà người di cư mang lại*³¹⁴.

Di dân bởi bất cứ lý do gì cũng bao gồm các lo âu, vấn đề và nguy hiểm, vì họ bị bẻ gãy với các nguồn gốc lịch sử văn hóa và gia đình. Do đó, chúng ta cố gắng giúp họ duy trì đức tin và làm chứng nhân trong các xã hội họ sinh sống³¹⁵, bao gồm cả tác động của họ trên

³¹³ Trích Thư Mục Vụ 2015 của HĐGMVN, số 6.

³¹⁴ <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2021-05/dtc-phanxico-su-diep-ngay-di-dan-ti-nan-2021.html>

³¹⁵ Xem diễn từ buổi tiếp kiến ngày 20/11/2013 của ĐTC do Linh Tiến Khải, RadioVaticana 20.11.2013.

việc tô điểm cho xã hội và dân tộc, như ĐTC nói với người tị nạn *“mỗi người trong anh chị em sẽ có thể là chiếc cầu kết hợp người dân các nước xa xuôi, sẽ là nơi gặp gỡ các văn hóa, tôn giáo khác nhau, một con đường để tái khám phá lại tình nhân loại chung của chúng ta”*³¹⁶, vì lòng hiếu khách thực ra lớn lên từ cả việc cho đi lẫn việc lãnh nhận³¹⁷.

Sứ điệp Ngày Thế giới Di dân và Tị nạn mở ra đường hướng hành động tích cực. ĐTC Phanxicô mong muốn đây là thời gian của ân sủng để gây ý thức về trách nhiệm xây dựng một xã hội công bằng đầy tình huynh đệ³¹⁸. Ngài nói khi cùng đi với Đức Thượng phụ Bartôlômêô I và TGM Chính Thống Jérôme của Athènes đến thăm trại tị nạn Lesbos: *“Chúng tôi cùng nhau đến đây để lắng nghe những câu chuyện của anh chị em, để đòi thế giới phải lưu tâm đến cuộc khủng hoảng nhân đạo này và tìm ra giải pháp... Món quà lớn nhất chúng ta có thể dành cho nhau là tình yêu, là ánh mắt xót thương, là sự ân cần lắng nghe và thấu hiểu, là lời khích lệ, lời cầu nguyện”*³¹⁹. Ông Martin Schulz, chủ tịch Nghị viện Âu Châu nhận định: *“Vatican, Quốc gia nhỏ nhất Âu Châu đã đón nhận 12 người tị nạn Syria... Hành vi của Đức Phanxicô (đem 12 người tị nạn về Rôma trên chuyến bay của mình) là một biểu tượng không chối cãi của sự tôn trọng, lòng nhân đạo và lòng bao dung... Nhà lãnh đạo cao cấp nhất của Công giáo đã cho chúng ta một bài học dứt khoát”*³²⁰. Thông Điệp **Tất Cả Anh Em** (Fratelli Tutti) ĐTC vừa ký tại Assisi hôm 3/10/2020 về *Tình Huynh Đệ và Tình Thân Hữu Xã Hội* đã mang lại tiếng vang rất lớn³²¹.

³¹⁶ <http://phanxico.vn/2016/04/22/duc-phanxico-xin-nguoi-ti-nan-thu-loi/>

³¹⁷ X. Sứ điệp Di Dân 2016 của ĐTC Phanxicô ban hành ngày 12/9/2015.

³¹⁸ <http://www.hdgmvietnam.org/ngay-the-gioi-di-dan-va-ti-nan-2016/7339.32.21.aspx>

³¹⁹ <http://hdgmvietnam.org/duc-thanh-cha-phanxico-voi-nguoi-ti-nan-o-lesbos-“toi-muon-noi-voi-anh-chi-em-rang-anh-chi-em-khong-co-don”/7836.57.7.aspx>

³²⁰ <http://phanxico.vn/2016/04/22/martin-schulz-cap-lanh-dao-cao-nhat-cong-giao-cho-mot-bai-hoc-dut-khoat/>

³²¹ Vatican News tiếng Việt ngày 6/10/2020.



Chúng ta cần có một cái nhìn lạc quan như dấu chỉ thời đại của Chúa Quan Phòng về hiện tượng di dân ngày nay dưới bất cứ hình thức nào, kể cả việc “bách hại cách tinh vi” qua các qui hoạch giải tỏa xé nát các cộng đồng tín hữu kỳ cựu để “phân sáp” đi khắp nơi như một cơ may thể hiện mệnh lệnh truyền giáo của Chúa Cứu Thế như các Kitô hữu thời đầu bị bách bách hại đi tới đâu truyền bá Đức tin tới đó (x. Mc 16,15-16). Điều quan trọng là liệu các tín hữu của chúng ta có sống đức tin vững mạnh có sức hấp dẫn và truyền lây như các tín hữu đầu tiên khi bị bách hại hay không? Và cuộc sống của họ có là chứng tá đức ái có sức thuyết phục, có là men đức tin làm bột trần gian dậy men kitô giáo hay không?

c) Những Nicôđê mô thời đại: Ông Nicôđê mô xưa e ngại các thủ lãnh Do Thái mà phải đến gặp Chúa Giêsu ban đêm. Nay chúng ta cũng gặp những người thiện chí như thế ở bất cứ nơi đâu mà sứ vụ đưa chúng ta đến. Họ là những người thuộc các Tôn giáo bạn, những người thờ kính ông bà tổ tiên, những người không theo tôn giáo nào, và cả những người vô thần lý thuyết nữa. Chúng ta gặp những Nicôđê mô thời đại đó đến với chúng ta, có khi trong âm thầm, để đặt câu hỏi, để nói lên những mối nghi ngờ, để tìm ý nghĩa cuộc sống, để tìm cách tiếp cận Giáo hội và tìm kiếm Chúa. Chúng ta cố gắng đón tiếp họ với nhẫn nại và yêu thương, giúp họ vượt qua bước cuối cùng là chỉ có thể đạt tới Chúa bằng một bước nhảy vọt của đức tin tín thác.

Chúng ta cầu nguyện và nỗ lực làm cho các cuộc gặp gỡ ấy sinh hoa kết quả, những Nicôđê mô thời đại ấy sẽ sẵn sàng đến gần Chúa và trở lại với Chúa. Đừng sợ những kẻ bách hại, những người chống đối Chúa và tìm mọi cách làm cho người khác chối bỏ Chúa hay không được tự do tôn thờ Chúa: một Saolô bất Đạo sẽ trở nên người truyền Đạo và chết vì cái Đạo mà ông muốn tiêu diệt; rất lắm người chỉ vô thần trên lý thuyết và trong tập thể vì sự nghiệp hay miếng cơm manh áo, nhưng khi ở riêng tư và thực sự va chạm với cái chết, sự chóng qua của đời này và tiếng nói lương tâm được thức tỉnh,

họ sẽ cần đến Chúa. Nhiều kẻ bách hại Đạo đã được ơn trở lại khi chứng kiến chúng tá Đức Tin của các thánh tử đạo.

d) Những người thanh niên giàu có tâm thời: Có lẽ của cải, nghề nghiệp, địa vị xã hội hay quyền lực của họ không lấp đầy được lòng họ. Họ muốn có được sự sống đời đời, nhưng không dám từ bỏ mọi thứ họ đang gắn bó. Chúng ta không mang lại cho họ lợi ích gì nếu không nói với họ về kho tàng của ơn thánh Chúa, luôn sẵn sàng trao ban cho họ nơi các bí tích của Giáo hội. Chúng ta không mang lại cho họ lợi ích nào, khi để họ ra đi mà không được biến đổi gì cả. Cuộc sống giản dị Phúc âm, vượt lên những cám dỗ đua đòi tiện nghi vật chất của chúng ta sẽ thúc đẩy họ hướng thiện; còn nếu không thì hậu quả sẽ ngược lại. ĐTC Phanxicô mời gọi chúng ta dùng những phương tiện đi lại rất cần thiết cách khiêm tốn³²². Ngài cũng nói rằng điện thoại thông minh mới nhất hoặc những đồ dùng thời trang không phải là con đường đưa tới hạnh phúc.

e) Những con chiên lạc: Luôn có những con chiên lạc, nhất là đối với những con chiên lạc do trách nhiệm và tội lỗi hay gương xấu của chúng ta mà họ lìa xa Giáo hội, có khi bỏ cả Chúa. Chúng ta phải đến tội mình và ra sức đi tìm kiếm những con chiên lạc này về lại cho Chúa và Giáo hội. Chúng ta cũng phải khiêm tốn mà nhìn nhận rằng có một số anh em linh mục, và có lúc cả chúng ta nữa, đã trở thành những con chiên lạc, hãy để cho Chúa và Giáo hội, Bề trên và anh em tìm gặp và đưa chúng ta về lại đàn chiên thánh thiện của Chúa.

f) Những người bên lề cuộc sống: Mt 25 nói rằng vào lúc cuối đời, chúng ta sẽ bị xét đoán theo tình thương (x. Mt 25,35-36.40), nên chúng ta nỗ lực đáp lại bằng các công việc của lòng thương xót: cho ăn người đói, cho uống người khát, tiếp rước khách lạ cô đơn, áo mặc cho người trần trụi, săn sóc người ốm đau, mang tình thương của Chúa cho người tù đầy, bị áp bức, cho cô nhi, quả phụ, người

³²² Phát biểu khi gặp gỡ các linh mục và tu sĩ đang học tại Rôma ngày 6/7/2013.



bệnh hoạn, khuyết tật, người chịu tác hại của chiến tranh và các tệ nạn xã hội, người già cả neo đơn, người quần bách, trong sự nhìn nhận và tôn trọng phẩm giá của họ³²³. Hoạt động bác ái của chúng ta phải là hành động của lòng thương xót, chứ không phải là một thương vụ hay chỉ thuần túy việc nhân đạo như bao nhiêu người khác làm, vì qua những hoạt động đó chúng ta yêu người như yêu Chúa Kitô vì nhận ra Chúa Kitô biến hình ẩn mình nơi họ.

Nhiều người nhìn nhận những cống hiến của chúng ta có cái gì an ủi và tăng sức mạnh. Nhưng lắm khi chúng ta bị lúng túng, như các môn đệ đầu tiên của Chúa Giêsu, vì có quá nhiều người quần bách mà chúng ta không có đủ nguồn lực để giúp đỡ (x. Mt 14,14-18). Lắm lúc chúng ta cũng bị áp đảo bởi sự bao la của nghèo khó, đói khát, nạn nhân của bất công và đau khổ. Và nhiều lúc chúng ta đi tìm giải pháp nơi loài người, mà không tính đến quyền năng của Chúa. Cần có đức tin mạnh mẽ để chống lại cảm dỗ đó. Và khi bị cảm dỗ như thế, chúng ta phải nhớ lời Chúa Giêsu bảo các môn đệ mang cái ít ỏi họ đang có đến cho Ngài để Ngài hóa bánh ra nhiều để nuôi dân. Ngày nay Chúa cũng sẽ biến đổi cái ít ỏi của chúng ta để lo cho người kém may mắn hơn chúng ta. Nhiều tội tởm quảng đại của Chúa Kitô hằng cho đi, không phải cái dư thừa mà là cái rất cần thiết của họ: thời giờ, sức khỏe, và có khi cả mạng sống nữa. Họ đã làm cho người cơ cực và bệnh hoạn hiểu được ý nghĩa cứu độ của những đau khổ của họ. Không cuộc đời nào được mua lấy bằng Máu của Chúa Kitô lại không có giá trị. Trong xác thịt của Ngài, Chúa Kitô đã trải nghiệm nỗi đau của những vết thương thể lý cũng như nỗi đau tâm hồn của con người. Tình thương của Chúa Kitô biến đổi nỗi đau của con người và làm cho nó trở nên phương tiện chuyển tải sự sống và tình thương cứu độ của Chúa.

g) Những giáo dân nghèo nghịch: Công Đồng Vaticanô II mời gọi giáo dân nhận biết bốn phận đối với linh mục của mình, và bằng

³²³ Thật là một thách đố lớn cho chúng ta thực hành đức ái trong xã hội lừa đảo, bạo lực “làm ơn mắc oán” và rắc rối pháp lý của xã hội không có công lý.

chia sẻ ân cần, tinh thần lẫn vật chất, kính trọng và dè dặt giữ gìn bảo vệ, giáo dân giúp các linh mục bằng lời cầu nguyện, tình thương yêu và tận tâm cộng tác, ngõ hầu các ngài vượt qua được những khó khăn, giới hạn và yếu đuối nhân loại của mình để chu toàn sứ vụ giảng dạy, thánh hóa và điều khiển Dân Chúa một cách hiệu quả hơn. ĐTC Phanxicô cũng khuyên giáo dân: *“Anh chị em tín hữu thân mến, anh chị em hãy ở gần bên các linh mục của mình với lòng triu mến và kính nguyện, để các ngài luôn luôn là những Mục tử như lòng Chúa ước mong”*³²⁴.

Nói chung giáo dân Việt Nam chúng ta rất dễ thương và rất thương chúng ta. Nhưng bên cạnh những chiến ngoan thì cũng có những chiến ngỗ nghịch, những sói đội lốt chiên làm cho linh mục lắm khi cũng phải khóc³²⁵. Nhưng nhiều khi sự ngỗ nghịch này cũng do chúng ta một phần, khi chúng ta làm cho họ vì *xấu hổ quá hoá giận và giận quá hoá thù, dùng mọi thủ đoạn đối phó với chúng ta*. Là linh mục, chúng ta, dù có biết, cũng đừng bao giờ dùng thủ đoạn hay mưu mô với bất cứ ai, chúng ta không thể thủ đoạn hơn họ vì lương tâm không cho phép, nhưng họ thì bất chấp thủ đoạn thâm độc nào để triệt hạ chúng ta.

Tuy vậy, chúng ta luôn cố gắng cầu nguyện cho họ và cư xử với lòng thương xót, thông cảm tha thứ và cầu bầu cho họ, vì người đang còn sống là còn có thể biến đổi, theo gương của Môsê trong những lần Dân Chúa ngỗ nghịch chống lại Chúa chống lại ông, chẳng hạn khi họ nổi loạn đòi thịt ăn (Ds 11,10-15) và đòi nước uống (Ds 20,2-8). Xét mình lại, chúng ta cũng có biết bao nhiêu lần ngỗ nghịch, với Chúa, với Bề trên, nhưng chúng ta vẫn luôn luôn đón nhận được lòng nhân từ thương xót tha thứ, thì đến lượt chúng ta cũng phải biết sẵn sàng thương xót tha thứ cho tha nhân, nhất là đoàn chiên bé nhỏ ít được học hành đào tạo như chúng ta.

³²⁴ Trích bài giảng Lễ Dầu ngày 28/3/2013.

³²⁵ x. Trường hợp thánh Phaolô ở Cv 20,31.



3. CHIA SẺ TÂM HỒN MỤC TỬ VỚI CHÚA GIÊSU

a) Các môn đệ có quan tâm, nhưng chọn giải pháp dễ dàng cho mình: Phúc âm Nhất Lãm tường thuật rằng dân chúng theo nghe Chúa Giêsu đã ba ngày không có gì ăn, các tông đồ có quan tâm đến, nhưng chọn giải pháp dễ dàng cho mình. Matthêu viết: “Chiều đến, các môn đệ lại gần thưa với Chúa Giêsu: ‘Nơi đây hoang vắng, và đã muộn rồi, xin Thầy cho dân chúng về, để họ vào các làng mạc mua lấy thức ăn’” (Mt 14,15-16). Còn Máccô thì nói: “Vì bây giờ đã khá muộn, các môn đệ đến gần Chúa Giêsu và thưa: ‘Ở đây hoang vắng và bây giờ đã khá muộn. Xin Thầy cho dân chúng về, để họ vào thôn xóm và làng mạc chung quanh mà mua gì ăn’” (Mc 6,35-37). Luca thì nói: “Ngày đã bắt đầu tàn, nhóm Mười Hai đến bên Đức Giêsu thưa Người rằng ‘xin Thầy cho đám đông về, để họ vào các làng mạc nông trại quanh đây, tìm chỗ trọ và kiếm thức ăn, vì nơi chúng ta đang ở đây là nơi hoang vắng’” (Lc 9,12-13).

b) Chúa Giêsu chủ động trước: “Ra khỏi thuyền, Đức Giêsu thấy một đám người rất đông thì chạnh lòng thương, vì họ như bầy chiên không người chăn dắt. Và Người bắt đầu dạy dỗ họ nhiều điều, rồi Người bảo các ông: ‘Anh em có mấy chiếc bánh? Đi coi xem!’ (Mc 6,34). “Ngước mắt lên, Đức Giêsu nhìn thấy đông đảo dân chúng đến với mình. Người hỏi ông Philípphê: ‘Ta mua đâu ra bánh cho họ ăn đây?’ Người nói thế là để thử ông, chứ Người đã biết mình sắp làm gì rồi (Ga 6,5-6). ‘Dem lại đây cho Thầy!’ Rồi sau đó, Người truyền cho dân chúng ngồi xuống cỏ (Mt 14,18-19), thành từng nhóm khoảng năm mươi người một’. Các môn đệ làm y như vậy” (Lc 9, 14-15).

c) Sự hợp tác với Chúa Giêsu và kết quả: Các môn đệ thưa: ‘Ở đây, chúng con chỉ có vòn vện năm cái bánh và hai con cá!’ (Mt 14,17). ‘Chúng con phải đi mua tới hai trăm quan tiền bánh mà cho họ ăn sao?’ (Mc 6,37). Ông Philípphê nói: ‘có mua đến hai trăm quan tiền bánh cũng chẳng đủ cho mỗi người một chút’. Ông Anrê thưa: ‘Ở đây có một em bé có năm chiếc bánh lúa mạch và hai con cá,

nhưng với ngần ấy người thì thấm vào đâu! (Ga 6,7-9). Nhưng Chúa Giêsu cầm lấy năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời, dâng lời chúc tụng, bẻ ra, trao cho môn đệ, và môn đệ trao cho dân chúng (x. Mt 14,19). Người cũng chia hai con cá cho mọi người (Mc 6,41), ai muốn ăn bao nhiêu tùy ý (Ga 6,10-11). Khi họ đã no nê rồi, Người bảo các môn đệ: ‘Anh em thu lại những miếng thừa kẻo phí đi’ và họ thu lại được mười hai thúng đầy những mảnh bánh cùng với cá còn dư (x. Mc 6,42-43). Số người ăn có tới năm ngàn đàn ông, không kể đàn bà và trẻ con (x. Mt 14,20-21). Kết quả là dân chúng thấy Chúa Giêsu hẳn là vị ngôn sứ, Đấng phải đến thế gian và muốn tôn làm vua, nên Ngài lại lánh mặt đi lên núi một mình (x. Ga 5,14-15). Đây là mẫu gương cho anh em linh mục chúng ta khi đối diện với những cơn cám dỗ của thành công, của vinh dự, giàu sang và quyền lực.

4. CÁCH LINH MỤC CU XỬ VỚI ĐOÀN CHIÊN

a) Noi gương thánh Phaolô: “Chúng tôi sẵn sàng hiến cho anh em, không những Tin Mừng của Thiên Chúa, mà cả mạng sống của chúng tôi nữa, vì anh em đã trở nên những người thân yêu của chúng tôi. Hẳn anh em còn nhớ nỗi khó nhọc vất vả của chúng tôi: đêm ngày chúng tôi đã làm việc để khỏi thành gánh nặng cho một người nào trong anh em, suốt thời gian chúng tôi loan báo Tin Mừng của Thiên Chúa cho anh em. Anh em làm chứng và Thiên Chúa cũng chứng giám rằng với anh em là những tín hữu, chúng tôi đã cư xử một cách thánh thiện, công minh, không chê trách được. Chúng tôi đã cư xử với mỗi người trong anh em như cha với con; chúng tôi đã khuyên nhủ, khích lệ, van nài anh em sống xứng đáng với Thiên Chúa, Đấng kêu gọi anh em vào Nước của Người và chia sẻ vinh quang với Người (1 Tx 2, 8-12).

“Khi ở giữa anh em, chúng tôi đã không sống vô kỷ luật. Chúng tôi đã chẳng ăn bám ai, trái lại đêm ngày đã làm lụng khó nhọc vất vả, để khỏi nên gánh nặng cho người nào trong anh em. Không phải là vì chúng tôi không có quyền hưởng sự giúp đỡ, nhưng là để nêu



gương cho anh em bắt chước (2 Tx 3,7-9). “Điều khiến chúng tôi tự hào là lương tâm chúng tôi làm chứng rằng chúng tôi lấy sự thánh thiện và chân thành Thiên Chúa ban mà cư xử với người ta ở đời, đặc biệt là với anh em. Chúng tôi không cư xử theo lẽ khôn ngoan người đời, nhưng theo ân sủng của Thiên Chúa” (x. 2 Cr 1,12). “Chớ gì đừng có ai coi thường anh vì anh còn trẻ. Trái lại, anh hãy nên gương mẫu cho các tín hữu về lời ăn tiếng nói, về cách cư xử, về đức ái, đức tin và lòng trong sạch... Anh hãy thận trọng trong cách ăn nết ở và trong lời giảng dạy. Hãy kiên trì trong việc đó. Vì làm như vậy, anh sẽ cứu được chính mình, lại còn cứu được những người nghe anh giảng dạy” (1 Tm 4,12.16).

“Khi phục vụ Chúa, tôi đã hết lòng khiêm tốn, đã nhiều lần phải rơi lệ, đã gặp bao thử thách do những âm mưu của người Do Thái. Anh em biết tôi đã không bỏ qua một điều gì có ích cho anh em; trái lại tôi đã giảng cho anh em và dạy anh em ở nơi công cộng cũng như tại chốn tư gia. Tôi đã khuyến cáo cả người Do Thái lẫn người Hy Lạp phải trở về với Thiên Chúa, và tin vào Đức Giêsu, Chúa chúng ta. Giờ đây, bị Thần Khí trói buộc, tôi về Giêrusalem, mà không biết những gì sẽ xảy ra cho tôi ở đó, trừ ra điều này là tôi đến thành nào thì Thánh Thần cũng khuyến cáo tôi rằng xiềng xích và gian truân đang chờ đợi tôi. Nhưng mạng sống tôi, tôi coi thật chẳng đáng giá gì, miễn sao tôi chạy hết chặng đường, chu toàn chức vụ tôi đã nhận từ Chúa Giêsu là long trọng làm chứng cho Tin Mừng về ân sủng của Thiên Chúa. Anh em hãy ân cần lo cho chính mình và toàn thể đoàn chiên mà Thánh Thần đã đặt anh em làm người coi sóc, hãy chặn dắt Hội Thánh của Thiên Chúa, Hội Thánh Người đã mua bằng máu của chính mình” (Cv 20,19-25.28). “Đừng nặng lời với cụ già, nhưng khi khuyên nhủ, hãy coi cụ như cha; hãy coi các thanh niên như anh em, các cụ bà như mẹ, các thiếu nữ như chị em, với tấm lòng hoàn toàn trong sạch. Anh hãy kính trọng các bà goá, những bà goá đích thực” (x.1 Tm 5,1-31).

b) Làm theo lời thánh Phêrô khuyến cáo: “Cùng các bậc kỳ mục trong anh em, tôi xin có mấy lời khuyên nhủ, vì tôi cũng thuộc hàng

kỳ mục, lại là chứng nhân những đau khổ của Đức Kitô và được dự phần vinh quang sắp tỏ hiện trong tương lai. Anh em hãy chặn dắt đoàn chiên mà Thiên Chúa đã giao phó cho anh em: lo lắng cho họ không phải vì miễn cưỡng, nhưng hoàn toàn tự nguyện như Thiên Chúa muốn, không phải vì ham hố lợi lộc thấp hèn, nhưng vì lòng nhiệt thành tận tụy. Đừng lấy quyền mà thống trị những người Thiên Chúa đã giao phó cho anh em, nhưng hãy nêu gương sáng cho đoàn chiên. Như thế, khi Vị Mục Tử tối cao xuất hiện, anh em sẽ được lãnh triều thiên vinh hiển không bao giờ hư nát” (1 Pr 5,1-4).

c) Sống như ĐTC Phanxicô mong muốn: “Các con đừng bao giờ mệt mỏi tỏ lòng xót thương, đừng xấu hổ khi phải ân cần với người cao tuổi. Hãy phân phát cho mọi người Lời Chúa mà chính các con đã vui mừng nhận lãnh”... “Hãy nhớ đến mẹ và bà của các con, nhớ đến giáo lý viên của các con, là những người đã thông truyền cho các con món quà đức tin ấy”... “Các con hãy chăm lo quy tụ các tín hữu trong một gia đình duy nhất và luôn ghi nhớ mẫu gương của Người Mục tử Nhân lành, Người đến không phải để được phục vụ nhưng để phục vụ, đến tìm kiếm và cứu chữa những gì đã hư mất. Các con là mục tử, chứ không phải là công chức; là người trung gian, chứ không phải người môi giới”³²⁶.

Trong cuộc gặp các linh mục, tu sĩ và giáo dân dần thân tại nhà thờ chính tòa thánh Rufino của giáo phận Assisi, Ngài khao khát các linh mục phải biết tên của toàn bộ anh chị em giáo dân trong cộng đoàn của mình, như Chúa Giêsu biết và gọi tên từng con chiên (x.Ga 10,3). Linh mục chứng tỏ tình yêu đối với đoàn chiên qua việc đi thăm các gia đình trong giáo xứ, biết rõ hoàn cảnh và nhu cầu của từng người, từng gia đình. Người tín hữu sẽ cảm nhận được tình thương của vị mục tử khi thấy ngài hiểu rõ gia cảnh của mình và ra tay giúp đỡ.

³²⁶ Trích huấn dụ lễ Truyền chức Linh mục đầu tiên với tư cách Giáo Hoàng, ngày 21/4/3013 tại Roma.



Ngài nhấn mạnh đến ba khía cạnh chính trong cuộc sống tâm linh của linh mục là *lắng nghe Lời Chúa, đồng hành với nhau như một, và mang đức tin đến những vùng ngoại biên*. Đọc Kinh Thánh thôi chưa đủ. Chúng ta cần phải lắng nghe tiếng Chúa Giêsu. Chúng ta cần phải là ăng-ten tiếp nhận đúng Lời Chúa, và cũng là ăng-ten để truyền đạt trung thực Lời Ngài. Phải quay về với cốt lõi Tin Mừng: lòng thương xót, thánh giá và lời mời gọi sống đức tin hằng ngày với niềm vui... Phải phục hồi hy vọng cho người trẻ, trợ giúp người già, cởi mở đối với tương lai, truyền bá yêu thương. Phải nghèo giữa người nghèo, bao gồm người bị loại bỏ và rao giảng hòa bình. Về ước muốn một Giáo hội nghèo, một Giáo hội của người nghèo và cho người nghèo, Ngài đã mạnh mẽ tỏ rõ lập trường với một Giám mục Đức xây dựng Toà Giám mục với một phức hợp văn phòng tốn đến 45 triệu Euros.

Ngài nói với các linh mục: *“Dân chúng cảm ơn chúng ta vì họ cảm thấy rằng chúng ta đã đưa vào lời cầu nguyện của mình những thực tại đời sống thường ngày của họ, những đau khổ và niềm vui, những lo âu và hy vọng của họ... họ được khích lệ để ký thác cho chúng ta tất cả những gì họ ước muốn dâng lên Thiên Chúa... Chớ gì dân chúng cảm nhận được chúng ta là những môn đệ của Chúa, cảm nhận được rằng chúng ta mang tên của họ như một tấm áo, rằng chúng ta không tìm kiếm một căn tính nào khác; và chớ gì, qua lời nói và việc làm của chúng ta, họ nhận được thứ dầu hoan lạc mà Đức Giêsu, Đấng-Được-Xức-Dầu, đã mang đến cho chúng ta”*.

Tóm lại, người mục tử lý tưởng là người gần gũi với dân chúng, là người cha, người anh em, với sự hiền dịu, kiên nhẫn và thương xót; là người yêu sự khó nghèo, luôn sẵn sàng cho Chúa và giản dị trong cuộc sống, không tham vọng; là người có khả năng tỉnh thức, sẵn sàng canh giữ đoàn chiên hiệp nhất, chú ý các hiểm nguy có thể đe dọa đoàn chiên, làm cho niềm hy vọng của đoàn chiên lớn lên; là người có khả năng củng cố bước đi của Thiên Chúa nơi dân Người với tình yêu thương và lòng kiên nhẫn: ở đằng trước đoàn chiên để

chỉ đường, ở giữa đoàn chiên để duy trì đoàn chiên hiệp nhất, ở đằng sau đoàn chiên để tránh không cho ai đó phải bị ở lại phía sau”³²⁷.

d) Hoán cải mục vụ để truyền giáo

Mới ngày 20/7/2020, Bộ Giáo Sĩ ban hành ***Huấn Thị về Cải Cách Giáo Xứ và Tái Cơ Cấu Giáo Phận*** nhằm “*Sự hoán cải mục vụ để phục vụ cho sứ vụ rao giảng Tin Mừng của Giáo hội tốt hơn*”³²⁸. Tài liệu gồm 124 số. Ngoài phần mở đầu và kết luận, có 11 chương: 6 chương đề cập đến vấn đề hoán cải mục vụ, từ cá nhân đến cơ cấu; 5 chương cuối bàn đến các vấn đề thực hành như tiến trình gộp các giáo xứ, vai trò mục vụ của cha sở, ban điều hành giáo xứ, vai trò phó tế, tu sĩ, giáo dân... để thúc đẩy hơn tinh thần đồng trách nhiệm.

Đây là *công cụ mục vụ và giáo luật* liên quan đến các dự án cải cách khác nhau của các cộng đồng giáo xứ và việc tái cơ cấu giáo phận đang được tiến hành hoặc đang được lên kế hoạch. Tài liệu nhấn mạnh đến vai trò của *cha xứ là mục tử thật sự của cộng đồng* và cũng nhấn mạnh hoạt động mục vụ kết nối với sự hiện diện trong cộng đồng của phó tế, tu sĩ và giáo dân, theo ơn gọi riêng và thừa tác vụ của họ, được kêu gọi tham gia tích cực vào sứ mệnh truyền giáo duy nhất của Giáo hội. Điều nổi bật nhất là sự khẩn thiết canh tân truyền giáo, giúp giáo xứ luôn *đi ra*, xem mình như là một “*cộng đồng truyền giáo*”.

Huấn thị mới này không ban hành luật mới, nhưng đề xuất cách áp dụng tốt hơn luật đã có hiệu lực, để giúp *tránh một số thái quá có thể như việc giáo sĩ hóa giáo dân và tục hóa giáo sĩ, cổ võ sự đồng*

³²⁷ Viết theo Nguyễn Minh Triệu sj từ Radio Vaticano - <http://vietcatholic.org/News/Html/119253.htm>

³²⁸ Huấn thị này đã được ĐTC Phanxicô phê chuẩn ngày 27/06 và được Bộ Giáo sĩ ký ngày 29/06. Huấn thị mới này ra đời sau Huấn thị được liên Thánh bộ ban hành năm 1997 Ecclesia de mysterio về các vấn đề liên quan đến sự cộng tác của tín hữu với cha xứ và Huấn thị của Bộ Giáo sĩ ban hành năm 2002 đề cập đến Linh mục chính xứ và cộng đoàn giáo xứ - <https://www.vaticannews.va/vi/vatican-city/news/2020-07/bo-giao-si-huan-thi-cai-cach-giao-xu-giao-phan.html>



trách nhiệm và thúc đẩy việc chăm sóc mục vụ dựa trên sự gắn gũi và hợp tác giữa các giáo xứ. Linh mục Werlin nói một cách mạnh mẽ rằng “*Nếu chúng ta loại trừ các cải cách thì chúng ta không còn là Giáo hội nữa*”. Cha sở là mục tử phục vụ giáo xứ, chứ không phải giáo xứ phục vụ ngài; cha xứ chăm sóc toàn bộ các linh hồn và là người quản lý tài sản của giáo xứ, đại diện pháp lý của giáo xứ, được bổ nhiệm vì lợi ích của các linh hồn, luôn tiếp tục đi ra để đến với giáo dân ở bất cứ nơi nào họ ở.

e) Đối với người đã qua đời

Còn đối với người đã qua đời, chúng ta biết rằng các linh hồn trong luyện ngục may mắn không làm chi thêm tội, chỉ phải lo đền trả theo lẽ công bằng cho đến đồng xu cuối cùng (x. Lc 12,59), và họ cũng chẳng làm được chi thêm công phúc cho mình, chỉ trông nhờ vào lời cầu bầu của các thánh trên trời và sự giúp đỡ của người còn sống chúng ta, nên tích cực cầu nguyện cho người đã qua đời là bổn phận đức ái không thể thiếu, vì nay người mai ta mà thôi.

Chúng ta được dạy cho biết rằng các linh hồn trong luyện ngục phải trải qua những khổ đau dữ dội chẳng khác gì đau khổ trong hoả ngục, chỉ khác là đau khổ trong luyện ngục có thời hạn và còn hy vọng được nhìn thấy Chúa, còn đau khổ trong hoả ngục là vô tận và sẽ không bao giờ được nhìn thấy mặt Chúa nữa. Vì vậy mà các Ông Toàn Xá chúng ta lãnh nhận được đề nghị nhường lại cho các linh hồn, nhất là trong dịch nạn Covid, Giáo hội gia tăng thời gian cả tháng 11 này. Càng nhiệt thành thực hiện các điều kiện qui định để lãnh nhận càng nhiều ân xá thì các linh hồn càng được nhờ, nhất là trong tháng các linh hồn.

Chúng ta không chỉ nhớ đến Tổ Tiên Ông Bà Cha Mẹ và các thân nhân huyết thống đã sinh thành dưỡng dục chúng ta nên người về phần xác, mà còn phải nhớ đến các đấng bậc đã sinh thành dưỡng dục chúng ta trong đức tin và đời sống ơn gọi làm linh mục của Chúa nữa, cũng như các ân nhân về tinh thần và vật chất khác. Chúng ta

nhớ đến mọi người đã ra đi trước chúng ta, nhất là các linh hồn không được ai nhớ đến để cầu nguyện cho, dù lắm khi người thân của họ còn sống đầy dẫy ra đó. Chúng ta cũng không được quên những người chúng ta có liên đới trách nhiệm, nhất là những người mà vì sự thiếu sót, lầm lỗi hay gương mù gương xấu của chúng ta mà giờ đây đang phải đau khổ trong lửa luyện ngục để cầu nguyện cho họ và đền tội chúng ta theo lẽ công bằng.

Việc làm này không những lợi ích cho các linh hồn mà còn cho chính cuộc sống đời sau của chúng ta nữa, vì nó nhắc chúng ta thức tỉnh nhìn lại cuộc sống của chính bản thân mình hôm nay: không ai biết được lúc nào Chúa vạch đường ranh giới chấm dứt cuộc đời mình, chỉ cần một tai nạn bất ngờ thôi, bắt phải đến trước toà phán xét công thẳng của Thiên Chúa và trả lời Ngài về tất cả những gì chúng ta đã làm khi còn sống. Cuộc sống hiện tại rất ngắn ngủi so với cuộc sống đời đời, nhưng chính cuộc sống ngắn ngủi này lại quyết định số phận vô tận đằng sau cái chết và mời gọi chúng ta thức tỉnh. Chúa Giêsu hằng nhắc nhở phải luôn sẵn sàng cho giờ từ giã cõi đời này để bước vào sự sống đời sau.

Ngoài việc hy sinh hãm mình, dâng lễ cầu nguyện cho các linh hồn, chúng ta còn phải ý thức và tập thói quen xin lễ và dâng lễ cầu nguyện cho chính mình nữa. Thỉnh thoảng cũng hãy nhớ xin lễ và dâng lễ bù vào các lễ thiếu sót chúng ta có thể mắc phải, vì quên ghi sổ lễ hay không giữ đúng lời hứa, bổn phận và trách nhiệm của mình. Đó cũng là một nghĩa vụ công bằng phải đền trả ở đời này hoặc đời sau.

Chúng ta phạm đến Chúa nhiều cách, nếu biết đền bù bằng việc lành phúc đức, từ thiện bác ái, nhất là nhờ công nghiệp Chúa Giêsu qua Thánh lễ thì tội nợ chúng ta được tẩy xóa, chứ chờ đến trước tòa án mới xin đền thì hình phạt lại thêm nặng. Thánh Anselmô dạy rằng chúng ta sốt sắng dâng một Thánh lễ cho mình khi còn sống lợi ích hơn cả ngàn Thánh lễ được xin cho chúng ta khi đã qua đời,

mà biết người ta có xin cho không nữa. Chính Chúa Giêsu cũng dạy “Hãy làm việc khi trời còn sáng, tối rồi thấy đường đâu mà làm.”

Lạy Cha chúng con ở trên trời ...

Lạy Chúa Giêsu Kitô, Chúa là Con Một Thiên Chúa Cha, và là Con Một Đức Trinh Nữ Maria, là Thiên Chúa và là Người, Chúa đã lo buồn sợ hãi đến chảy mồ hôi máu vì chúng con trong Vườn Cây Dầu, để mang lại sự bằng an và để hiến dâng cho Thiên Chúa Cha trên trời, hầu cứu rỗi con cái Chúa đang hấp hối này đáng được Chúa xót thương ban ơn cứu rỗi.

Lạy Thiên Chúa muôn đời, nhờ công nghiệp Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, là Con yêu dấu của Chúa, là Đấng hằng sống hằng trị cùng Chúa Cha và Chúa Thánh Thần, bây giờ và đời đời chẳng cùng. Amen.

Lạy Chúa Giêsu Kitô, vì lòng nhân từ thương xót, Chúa đã chịu chết trên cây thánh giá vì chúng con. Chúa đã phó thác hoàn toàn theo thánh ý Chúa cho Thiên Chúa Cha trên trời, để mang lại sự bằng an, và hiến dâng cái chết cực thánh của Chúa, để giải thoát các linh hồn sắp từ giả cõi đời này, và che chở cho khỏi những gì mà linh hồn này đáng phải chịu vì tội lỗi của mình. Lạy Thiên Chúa muôn đời, xin hãy ban cho linh hồn này những điều đó, cậy nhờ Đức Kitô Con Chúa, là Đấng hằng sống hằng trị với Chúa, cùng với Chúa Thánh Thần, bây giờ và đời đời chẳng cùng. Amen.

Lạy Chúa Giêsu Kitô, là Đấng đã giữ sự im lặng để dùng miệng các tiên tri mà phán bảo, chúng con đã kéo Chúa đến với chúng con qua tình yêu muôn đời của Chúa. Tình Yêu đã dẫn Chúa từ trời xuống ngự vào lòng Đức Trinh Nữ Maria. Tình Yêu đã dẫn Chúa từ lòng Đức Trinh Nữ Maria vào cuộc đời trần gian của thế giới. Tình Yêu đã giữ Chúa 33 năm ở trần gian này. Và như một dấu chỉ của tình yêu vô biên, Chúa đã ban Mình Cực Thánh Chúa như của ăn thực sự, và Máu Cực Thánh Chúa như của uống thực sự.



Như là một dấu chỉ của Tình Yêu Vô Biên, Chúa đã chấp nhận trở thành một tội nhân, và bị dẫn đi từ quan tòa này đến quan tòa khác.

Như là một dấu chỉ của Tình Yêu Vô Biên, Chúa đã chịu án tử hình, chịu chết và chịu táng xác, đã thực sự sống lại và hiện ra với Mẹ Rất Thánh, cùng với tất cả các thánh tông đồ.

Như là một dấu chỉ của Tình Yêu Vô Biên, Chúa đã lên trời do sức mạnh và quyền năng của chính Chúa, và ngự bên hữu Đức Chúa Cha trên trời. Chúa đã ban Thánh Thần xuống trong lòng các thánh tông đồ, và trong những ai hy vọng và tin vào Chúa.

Qua dấu chỉ tình yêu muôn đời của Chúa, xin Chúa mở cửa thiên đàng và đón kẻ sắp qua đời này vào vương quốc của Thiên Chúa Cha trên trời, nhờ đó linh hồn này có thể ngự trị cùng Chúa đời đời chẳng cùng. Amen.



LINH MỤC ĐỒNG HÌNH ĐỒNG DẠNG VỚI CHÚA KITÔ MỤC TỬ NHÂN LÀNH

1. ĐỊNH HƯỚNG TỔNG QUÁT

Mẫu người linh mục mà chúng ta phải noi theo là Chúa Giêsu Mục Tử Nhân Lành. ĐTC Phanxicô đưa ra các đức tính người linh mục phải có bao gồm *tinh thần truyền giáo và mục vụ, khả năng thích hợp và tinh tế, thiêng liêng và nhân bản, gương mẫu và trung thành, hợp lý và dễ mến, thận trọng và cương quyết, bác ái và sự thật, lương thiện và trưởng thành, tôn trọng và khiêm tốn, quảng đại và quan tâm, can đảm và mau mắn, đáng tin nhiệm và điều độ*³²⁹.

Tông Sắc Dung Mạo Lòng Thương Xót vẽ ra chân dung vị mục tử mà chúng ta phải cố gắng trở thành. “Đức Kitô là Thượng tế, vừa gần gũi Thiên Chúa vừa gần gũi con người; Đức Kitô là tội tử, người cúi xuống rửa chân và đặt mình gần gũi với những kẻ yếu hèn nhất; và Đức Kitô là mục tử nhân lành luôn luôn ân cần săn sóc đàn chiên... Ba hình ảnh tư tế, tội tử và mục tử ấy cho thấy rằng chúng ta không phải là những linh mục cho chính chúng ta, và sự thánh hóa của

³²⁹ <http://vietvatican.net/>.



chúng ta được nối kết mật thiết với sự thánh hóa của dân chúng mà chúng ta chăm sóc...

Và cách chăm sóc mục vụ ấy phải thấm đẫm lòng thương xót: *“Ở đâu có lòng nhân từ, ở đó có tinh thần của Chúa; còn ở đâu có sự khát khe, ở đó chỉ có các thừa tác viên của Chúa thôi. Thừa tác viên mà không có Chúa thì trở thành khắc nghiệt, và đây là một nguy hiểm cho dân Thiên Chúa. Chúng ta là những mục tử, không phải những công chức! (càng không phải là kẻ chặn thuế)... Lời trách móc nặng nề nhất có thể nêu lên chống lại chúng ta là không thực hành điều mình công bố cho người khác”³³⁰.*

Thánh Gioan Maria Vianney khẳng định: “Một mục tử tốt theo con tim của Thiên Chúa là kho tàng lớn nhất mà Thiên Chúa nhân lành có thể ban cho một giáo xứ, và là một trong những hồng ân quý giá nhất của lòng thương xót của Thiên Chúa”³³¹.

Là linh mục tiếp nối sứ vụ của Chúa Kitô, chúng ta được mời gọi noi theo gương Chúa Giêsu mà trở nên đồng hình đồng dạng với Ngài là vị Mục tử nhân lành đầy lòng thương xót, và cũng chính là Lòng Thương Xót Nhập Thể. *“Tất cả mọi sự nơi Người đều tỏ bày cho thấy lòng thương xót; không có gì nơi Người lại thiếu vắng lòng thương xót”³³².*

2. ĐỜI SỐNG NỘI TÂM CẦU NGUYỆN

Các trình thuật Tin Mừng khắc họa Chúa Giêsu là con người của đám đông và cho đám đông, nhưng cũng là con người một mình ‘lên núi’ cầu nguyện nữa. Gần bó với dân chúng, nhưng Ngài cũng dành thời gian một mình cầu nguyện lâu giờ kết hiệp mật thiết với

³³⁰ Trích Huấn dụ của ĐTC Phanxicô ngày 20/11/2015 nhân dịp kỷ niệm 50 năm ban hành hai Sắc lệnh *Presbyterorum ordinis* và *Optatam totius* của Công đồng Vatican II.

³³¹ Le Curé d’Ars, Pensées, présentées par l’abbé Bernard Nodet, DDB, Foi Vivante, 2000, pp. 101.

³³² *Misericordiae Vultus*, số 8.



Chúa Cha. Sự gắn bó của Ngài với dân chúng là một cái gì trào ra từ sự hiệp thông của Ngài với Chúa Cha. Chúa Giêsu cầu nguyện khi được dân chúng nồng nhiệt ngưỡng mộ như sau biển cố hóa bánh ra nhiều (x. Mc 14,23), khi vui mừng đón bảy mươi hai môn đệ đi truyền giáo trở về (x. Lc 10,21), Ngài cầu nguyện khi buồn sầu và cô đơn ở vườn Giết-sêmani (x. Mc 14,32), Ngài cầu nguyện trên Thập Giá tại đồi Canvê (x. Mt 27,36), cầu nguyện cả khi trút hơi thở cuối cùng, phó thác chính mình trong tay Cha (x. Lc 23,46).

Là người của Thiên Chúa, dù sống giữa thế gian nhưng không được thuộc về thế gian, linh mục nỗ lực nên giống Chúa Giêsu là con người cầu nguyện và có đời sống nội tâm sâu xa, có khả năng chiêm niệm trong hành động: yêu mến cầu nguyện, dành ưu tiên cho giờ cầu nguyện hằng ngày, sắp xếp ngày sống làm sao để có thể dành cho Chúa một thời gian chất lượng. Chính đời sống cầu nguyện sẽ làm cho linh mục luôn ở lại trong Chúa Giêsu như cành nho ở lại trong thân nho (x. Ga 1,5). Sự ở lại này là bí quyết giúp linh mục sống một đời sống tâm linh sinh động và phong phú. Chính nhờ đời sống cầu nguyện này mà linh mục trở nên nhạy cảm hơn với Chúa Thánh Thần, trở nên ngoan ngoãn hơn trước những gợi ý và thúc đẩy của Ngài, đồng thời nhận ra và qui phục hoàn toàn cho Thánh Ý Thiên Chúa.

Nếu không quan tâm tài bồi cho đời sống nội tâm thiêng liêng sâu xa, linh mục dễ bị hướng ngoại và đánh mất căn tính của mình. Thánh Grêgôriô Cả Giáo Hoàng than phiền: *“Chúng tôi bị lôi cuốn vào những công việc bên ngoài. Chúc vụ chúng tôi đã nhận thì khác, và công việc chúng tôi làm lại khác... Khi để tâm lo các việc đời, và càng hăng say làm những việc bên ngoài, thì thật sự chúng tôi càng dừng đứng với những việc bên trong, càng vướng mắc những việc bên ngoài càng sao lãng tác vụ phải hoàn tất”*³³³. Bề Trên Giáo phận cũng muốn cho anh em linh mục trẻ chúng ta nắm vững những căn bản

³³³ Bài đọc 2 Kinh Sách Thứ Bảy CN XXVII TN.

năng lực tự nhiên và thiêng liêng để tự lập được trong hoàn cảnh khủng hoảng, thách đố và cơ hội của xã hội và con người hôm nay.

Nhiều giáo dân ngày nay rất trông mong linh mục cung cấp cho họ sự hướng dẫn thiêng liêng, dẫn dắt họ bước đi trên nẻo đường cầu nguyện. Đây cũng là một nhu cầu mục vụ thiết yếu của lòng thương xót, linh mục phải đáp ứng cơn đói khát thiêng liêng này của giáo dân, nếu không muốn họ bị lôi kéo đến một chỗ khác để tìm kiếm.

Bộ Giáo sĩ dạy: *“Chỉ có người mục tử cầu nguyện mới có thể chỉ bảo cho người ta biết cách cầu nguyện, và mới có thể đem ơn Chúa xuống cho những người mà mình chịu trách nhiệm săn sóc mục vụ... Chỉ có linh mục biết sống hằng ngày kinh nghiệm hoán cải và biết kết hiệp thân mật với Chúa Kitô mới có thể thúc đẩy những bước tiến đáng kể trong công cuộc Phúc âm hóa đích thực và mới mẻ.”*³³⁴ Còn thánh Gioan Thánh Giá nói: *“Linh mục không thể lãnh đạo và hướng dẫn người khác nếu chính bản thân linh mục lại xa lạ với những nẻo đường và những cách làm việc của Chúa Thánh Thần. Và nếu bản thân linh mục là người thiếu năng lực biện phân, thì ngài phá hỏng công cuộc của Chúa Thánh Thần nơi những tâm hồn mà linh mục dẫn dắt”*³³⁵.

3. LÒNG NHÂN ÁI

Khi đọc và suy gẫm Tin Mừng, chúng ta dễ có ấn tượng sâu đậm về lòng nhân ái của Chúa Giêsu: Ngài ôm các em bé vào lòng, chúc lành cho chúng và khẳng định rằng Nước Thiên Chúa thuộc về những người giống như chúng (x. Mc 10,14). Ngài có các bạn hữu ở Bêtania và tương giao thân tình nồng ấm với họ. Ngài đã cảm thương bạn hữu đến độ sa nước mắt như việc đã xảy ra bên mồ Ladarô (x. Ga 11,35). Ngài cũng nếm cảm nỗi đói khát, cô đơn và buồn sầu đến có thể chết được. Là hiện thân của Chúa Kitô, linh mục

³³⁴ Thánh Bộ Giáo Sĩ, Linh Mục và Thiên Niên Kỷ Thứ Ba: Thầy Dạy Lời Chúa, Thừa Tác Viên Bí Tích và Người Lãnh Đạo Cộng Đoàn, Ch.3, số 2.

³³⁵ Thánh Gioan Thánh Giá, Ngọn Lửa Sống của Tình Yêu, đoạn 3, 45.



khao khát có lòng nhân ái như Ngài. Lòng nhân ái của Ngài được nhìn thấy rõ rệt nhất nơi tấm lòng trắc ẩn. ĐTC diễn tả đầy đủ tất cả những điều này trong số 8 của Tông Sắc *Dung Mạo Lòng Thương Xót*.

Trắc ẩn không chỉ là thương hại người ta, mà đúng hơn là cảm nếm nỗi đau khổ nơi người ta, cùng chịu đau khổ với họ và tìm cách giúp họ: Chúa Giêsu đã làm phép lạ hóa bánh ra nhiều để nuôi đám đông đói mệt trong hoang địa (x. Mc 6,35). Trái tim trắc ẩn của Ngài đã hoàn toàn đồng cảm với và mang lấy gánh buồn đau của người góa phụ khóc thương đứa con trai duy nhất chết (x. Lc 7,11). Ngài cảm nhận được lòng thống hối của người đàn bà tội lỗi sa nước mắt rửa chân cho Ngài. Lòng trắc ẩn của Ngài đã thúc đẩy Ngài đi đến gặp gỡ, đụng chạm đến những người phung hủi mà xã hội loại trừ và liệt vào hạng ô uế phải xa tránh không được tiếp xúc (x. Mc 1,41).

Lòng nhân ái của Chúa Giêsu thúc đẩy Ngài đi vào mối liên hệ cá nhân với tất cả mọi người: những người đau ốm, những người khốn khổ, những người nghèo hèn, những người bị áp bức, những người bị loại ra bên lề, những người tội lỗi, không loại trừ ai. Ngài không bao giờ quên các cá nhân và nhu cầu của họ: Ngài dừng lại với anh ăn xin mù Bartimê (x. Mc 10,46); bị đám đông chen lấn xô đẩy, Ngài vẫn cảm nhận được đức tin của người phụ nữ cố kín đáo chạm đến mép áo Ngài vì tin tưởng sẽ được chữa lành (x. Mc 5,30). Ngài đã cảm kích lòng quảng đại của bà góa nghèo dâng cúng vào hòm tiền đền thờ trọn số tiền bà đang có để sống (x. Lc 21,2).

Để nên giống Chúa Kitô, linh mục phải biết cảm xúc với người ta, vì người ta và cho người ta, nhất là những người khốn khổ trong thân xác cũng như đau khổ trong tâm hồn, cảm nhận “*những vui mừng và hy vọng, những ưu sầu và lo lắng của con người ngày nay, nhất là những người nghèo và những người đau khổ*”³³⁶. Linh mục không thể vô cảm, vô can, hay dửng dưng với bao nỗi đau buồn và

³³⁶ Hiến Chế Vui Mừng và Hy Vọng, số 1.

nỗ lực chiến đấu của những người mà linh mục có bốn phận phục vụ. Những nỗi đau đớn và sầu khổ của họ phải trở thành đối tượng lời cầu nguyện của linh mục và dẫn dắt linh mục hành động cụ thể để cứu giúp họ. Có những người đã từng trải qua những ngày tháng tăm tối và sống được đến ngày hôm nay là nhờ sự bao dung và đồng cảm từ các thừa tác viên của Giáo hội... Lòng bao dung trắc ẩn giúp thế giới trở thành một nơi ở tốt đẹp hơn và an toàn hơn.

ĐTC Phanxicô nêu gương thương yêu và đồng cảm với người nghèo khó, rủi ro tai nạn, tù tội,... ấn tượng nhất khi ngài ôm hôn người có khuôn mặt bị biến dạng vì bệnh tật. Ngài nhiều lần đích thân gọi điện thoại an ủi nâng đỡ nhiều người gặp những hoàn cảnh khó khăn. Ngài mừng sinh nhật lần thứ 77 với 4 người nghèo vô gia cư. Ngài quan tâm đặc biệt đến người di dân, tị nạn và kêu gọi mọi người đón tiếp chăm sóc họ. Ngài kịch liệt chống lại thứ văn hóa dừng dừng loại trừ, và miệt mài cổ vũ nền văn hóa gặp gỡ. Ngài mời gọi chúng ta cải hoán tâm hồn, từ bỏ thái độ dừng dừng để mặc lấy lòng thương xót. Thiên Chúa không bao giờ dừng dừng trước tiếng kêu khóc của con cái dạy chúng ta phải có lòng thương xót. Lòng thương xót này là quả tim của Chúa, và cũng phải là quả tim của tất cả những ai nhận biết mình thuộc về gia đình con cái của Chúa³³⁷.

Người ta không ngớt lời ca ngợi phong thái nhân từ của ĐTC Phanxicô đối với người khuyết tật và trẻ thơ, nhất là cách tiếp cận đầy lòng thương xót và bao gồm mọi người, sẵn sàng vươn tay ra với những người ở bên lề về vật chất cũng như bên lề hiện sinh để đem họ tới một tình trạng tốt đẹp hơn. Christine Legrand viết: *“Khi còn ở Argentina, Ngài rất quan tâm đến thuộc cấp, ngài có một đường dây điện thoại trực tiếp, họ có thể gọi ngài bất cứ giờ nào. Các cuối tuần*

³³⁷ <http://phanxico.vn/2016/01/01/ngay-the-gioi-hoa-binh-su-diep-cua-duc-phanxico-cho-ngay-dau-nam-2016/>



*ngài bỏ thì giờ đi thăm các giáo xứ nghèo nhất, trao đổi với các linh mục ở khu phố ổ chuột và ở các nhà tù*³³⁸.

ĐTC Phanxicô nói rằng Chúa muốn lòng trắc ẩn nơi chúng ta. Một trái tim không có lòng trắc ẩn là một trái tim chai cứng, ích kỷ và độc tôn ý thức hệ. Có một liều thuốc để chữa chứng độc tôn này là lòng thương xót, một hồng ân giúp cho tâm lòng chúng ta được rộng mở và trung thành. Khi trái tim chai cứng thì người ta quên đi ân sủng cứu rỗi! Một trái tim sắt đá chỉ đưa đến cãi vã, chiến tranh, ích kỷ và hủy hoại anh chị em mình. Sứ điệp cứu rỗi lớn nhất mà Thiên Chúa ban cho chúng ta là lòng thương xót. Chúa Giêsu chạnh lòng khi nhìn thấy một người đau khổ, hay một thảm cảnh thương tâm... Ngài là lòng trắc ẩn của Chúa Cha và là lời mời gọi thức tỉnh cho sự chai cứng của trái tim con người. Thiên Chúa không thể tới với một trái tim chai cứng và đẩy ý thức hệ. Nhưng Ngài sẽ ngự vào những trái tim rộng mở và yêu thương xả kỷ, giống như trái tim của Ngài³³⁹.

Nhờ cuộc sống độc thân, linh mục hoàn toàn có tự do để yêu thương, quan tâm và chăm sóc mọi người, vì linh mục là người của mọi người và mọi người có quyền đòi hỏi linh mục không được thuộc về riêng ai cả. Thánh Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II nói: “*Linh mục được mời gọi bắt chước gương Chúa Kitô và mang trọn tấm lòng đồng cảm của Ngài đến cho những người ốm đau tật nguyên... Linh mục không giống được với Chúa Kitô ở chỗ linh mục không có quyền năng làm phép lạ chữa lành các anh chị em đau yếu, nhưng linh mục có thể đem lại cho họ sự an ủi về mặt luân lý và tâm linh, nâng đỡ họ trong cơn thử thách và ngay cả có thể giúp họ mau chóng bình phục hơn*”³⁴⁰. Có thể linh mục không xóa tan được nỗi thống khổ của tha nhân, nhưng chính sự hiện diện với lòng thương xót của linh mục

³³⁸ <http://phanxico.vn/2016/01/04/bao-thu-o-argentina-tien-bo-o-vatican-ai-that-su-moi-la-duc-phanxico/>

³³⁹ <http://www.vietcatholic.org/News/Html/254731.htm>

³⁴⁰ JP II, Triều yếu ngày 14/8/1990.

trong nỗi thống khổ của họ sẽ đem lại cho họ niềm hy vọng và sớm được chữa lành.

Linh mục không chỉ thực thi sứ vụ phục vụ những người bệnh tật và đau khổ, mà đồng thời linh mục cũng nhận được sự nâng đỡ lớn lao từ nơi họ: Sự hy sinh và lòng kiên nhẫn chịu đựng của họ là một cảnh tỉnh và nguồn nghị lực nâng đỡ linh mục, khích lệ tinh thần linh mục và làm cho linh mục giàu tính người hơn và trở nên giống Chúa Kitô hơn. ĐTC nhấn nhủ: *“Linh mục phải là một người an bình, biết tỏa lan sự thanh thản ra chung quanh mình, cả trong những lúc vất vả, thông truyền vẻ đẹp của quan hệ với Chúa. Một điều không bình thường là một linh mục sầu muộn, khó tính, cáu kỉnh, hoặc có tính tình cứng cỏi; những thái độ như thế chẳng tốt cho linh mục cũng như cho dân chúng”*³⁴¹.

4. SỰ NHẠY BÉN MỤC VỤ

Để dẫn dắt đoàn chiên sống giữa một thế giới đang thay đổi và tiếp tục thay đổi đến chóng mặt này, linh mục cố gắng bắt nhịp hài hòa với tình hình hiện nay của thế giới và đất nước, luôn sẵn sàng bén nhạy đọc được các thời triệu, chấp nhận các mới mẻ của những đổi thay, can đảm thích nghi chính mình cách khôn ngoan sáng suốt với những bước chân của Chúa Thánh Thần, Đấng hằng làm cho mọi sự nên mới (x. Kh 21,5).

Thời gian thi hành sứ vụ mục vụ của anh em là thời gian hậu đại dịch covid-19 đòi hỏi anh em một sự nhạy bén lớn hơn để thích nghi. Tòa Thánh đã bắt đầu chuẩn bị cho thời kỳ hậu Covid-19. ĐHY Turkson, bộ Phát Triển Nhân Bản Toàn Diện, đã thành lập 5 nhóm đặc nhiệm để đối đầu với cuộc khủng hoảng và nhìn về tương lai. Cha Augusto Zampini, người Argentina, vốn làm chuyên viên/cố vấn tại THĐGM về Vùng Amazon, được ĐTC đề cử làm phó tổng

³⁴¹ Trong cuộc tiếp kiến các linh mục và chủng sinh ngày 20/11/2015 - <http://www.vietcatholic.org/News/Html/163013.htm>



thư ký nhằm đối phó với đại dịch và các hậu quả trong tương lai của nó nói rằng đây là “một cơ hội vô tiền khoáng hậu để thay đổi, để có một thế giới tốt đẹp hơn, lành mạnh hơn và bớt bất công hơn”³⁴².

Nhân quan Phúc âm hóa và sự quy chiếu về lòng thương xót thúc đẩy linh mục có một nhận thức hiện thực về các tình hình và vấn đề trên thế giới. Sự nhạy cảm của lòng thương xót giúp linh mục hiểu rõ hơn các nhu cầu của giáo dân và dân chúng, nhận thức được những vắn nạn không lời của họ, đáp ứng các thỉnh nguyện, chia sẻ những hy vọng, những trông đợi, những niềm vui và những gánh nặng của họ³⁴³. Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI tuyên bố về Công đồng Vaticanô II rằng: *“Có lẽ chưa bao giờ như tại Công đồng này, Giáo hội cảm thấy nhu cầu phải hiểu biết, đến gần, thông cảm, thẩm nhập, phục vụ và Phúc âm hóa xã hội bao quanh mình. Giáo hội đã không chỉ lo lắng suy nghĩ về chính mình, nhưng Giáo hội cũng quan tâm nhiều tới con người... Các giá trị của nó không những được nhìn nhận mà còn được quý mến, các nỗ lực của nó được thanh lọc và được chúc lành”*³⁴⁴.

Đây cũng là lời cổ vũ mạnh mẽ cho Giáo hội Công giáo Việt Nam chúng ta. ĐTC Phanxicô tố cáo sự dừng dừng đối với Chúa và đối với con người, sự dừng dừng đe dọa sự ổn định của hành tinh chúng ta đang sống. Ngài mời gọi chúng ta giữ hy vọng để phát triển tình tương trợ và lòng thương xót như một chương trình sống: *Tình tương trợ là một thái độ đạo đức, một thay đổi mang tính xã hội, nhằm đáp ứng tốt nhất để chúng ta nhận thức được các vết thương của thời buổi này*³⁴⁵.

³⁴² <http://www.vietcatholic.org/News/html/255792.htm>

³⁴³ x. Vui Mừng và Hy Vọng số 1.

³⁴⁴ Trích bài diễn văn bế mạc Công Đồng Vatican II năm 1965.

³⁴⁵ <http://phanxico.vn/2016/01/01/ngay-the-gioi-hoa-binh-su-diep-cua-duc-phanxico-cho-ngay-dau-nam-2016/>

Tông huấn *Lời Chúa*³⁴⁶ nhắc nhở rằng việc mục vụ của Giáo hội phải cho thấy rõ Thiên Chúa lắng nghe những nhu cầu và tiếng kêu của con người hầu mang lại cho con người hạnh phúc vĩnh cửu³⁴⁷. ĐTC Biển Đức XVI kêu gọi tình liên đới của mọi người trước những thiên tai xảy ra dồn dập trên thế giới, bày tỏ sự gần gũi tinh thần với các nạn nhân, cầu xin Thiên Chúa an ủi họ trong những đau khổ và nâng đỡ họ trong những khốn khó³⁴⁸. ĐTC Phanxicô còn đi xa hơn nữa là đích thân đi tới với các nạn nhân chết chìm trên biển cả hay chết khát trong sa mạc vì mong đi tìm một cuộc sống tốt đẹp hơn. Ngài dạy rằng Giáo hội phải như một *bệnh viện dã chiến* mau mắn chạy tới nơi nào có thương tích để chữa lành: “*Bệnh viện dã chiến là hình ảnh một “Giáo hội đi ra”,... uyển chuyển, cứu cấp, can thiệp nhanh chóng để cho chiến sĩ khỏi bị chết*”³⁴⁹.

Tông sắc *Dung Mạo Lòng Thương Xót* nói rõ: “*Lòng thương xót là luật cơ bản ngự trị trong trái tim của mỗi con người đang nhìn chân thành vào đôi mắt của anh chị em mình trên đường đời*”³⁵⁰. Lòng thương xót là chủ đề lặp đi lặp lại của ĐTC Phanxicô và ngài xác quyết rằng Thiên Chúa không bao giờ mệt để ban ơn tha thứ và chờ đón sự trở về của con người, nên Giáo hội cũng luôn đón đợi con người với cánh tay mở rộng. Ngài muốn nói điều này với tất cả mọi người, những người ở bên trong cũng như bên ngoài Giáo hội, những người đi tìm một ý nghĩa cho cuộc sống của mình, đi tìm một con đường bình an và hòa giải, một con đường để chữa lành các tổn thương thiêng liêng cũng như thể lý³⁵¹.

³⁴⁶ Tông huấn *Lời Chúa* (Verbum Domini) của ĐTC Biển Đức XVI ký ngày 30/9/2010 và công bố chính thức ngày 11/11/2010, là kết quả của THĐGMTG lần thứ XII năm 2008.

³⁴⁷ x. Verbum Domini số 22-23.

³⁴⁸ Zenit 16/8/2010.

³⁴⁹ Trích sách “Tên của Chúa là Thương xót” - <http://phanxico.vn/2016/01/12/bay-cau-nen-nho-trong-quyen-sach-moi-cua-duc-giao-hoang/>

³⁵⁰ Misericordiae Vultus, số 2.

³⁵¹ <http://phanxico.vn/2016/01/13/long-thuong-xot-la-the-thong-hanh-cua-chua/>



ĐTC Phanxicô cổ vũ mọi người đón nhận nền “văn hóa gặp gỡ” để gặp gỡ Thiên Chúa và gặp gỡ mọi người, kể cả những người không có đức tin. Hơn ai hết, linh mục vun đắp cho mình có lòng thương xót và nhạy cảm để suy nghĩ với đầu óc của Chúa Giêsu, nhìn sự việc với con mắt của Chúa Giêsu, hành động với sức mạnh của Chúa Giêsu, phán đoán với sự khôn ngoan của Chúa Giêsu, sử dụng biện pháp với lòng nhân hậu của Chúa Giêsu, yêu thương với con tim của Chúa Giêsu, đào tạo với sự phạm của Chúa Giêsu, nhẫn nại với sự nhẫn nại của Chúa Giêsu, tha thứ với lòng thương xót của Chúa Giêsu. Tất một lời là làm sao để giáo dân luôn nhận ra được nơi linh mục “*tiếng nói của Chúa Chiên Nhân Lành*”³⁵². Có thể thì linh mục mới sống trọn vẹn và thành công trong đời sống và sứ vụ của mình như lòng Chúa và Giáo hội mong muốn: “*Thiên Chúa là Cha giàu lòng từ bi lân ái, và là Thiên Chúa hằng sẵn sàng nâng đỡ ủi an. Người luôn nâng đỡ ủi an chúng ta trong mọi cơn gian nan thử thách, để sau khi đã được Thiên Chúa nâng đỡ, chính chúng ta cũng biết an ủi những ai lâm cảnh gian nan khốn khó*” (2 Cr 1,3-4).

Công Đồng Vaticanô II thúc bách các môn đệ Chúa Kitô không ngừng hoàn thiện các hiểu biết về những sự của Thiên Chúa và những sự của con người, ngõ hầu đi vào đối thoại cách thích đáng với những người đương thời. Chúng ta cảm động nghe lời vị đại diện thổ dân Da Đỏ cảm ơn ĐTC trong cuộc viếng thăm mục vụ Mehicô ngày 15/2/2016: “*Cảm ơn cha đã viếng thăm chúng con, dù cho nhiều người khinh thị chúng con. Cha đến đây và cha nhìn nhận chúng con, như Đức Mẹ Guadalupe đã làm với thánh Juan Dieguito thuở xưa. Cha mang lấy chúng con và văn hóa chúng con trong lòng, với những niềm vui nỗi buồn, với những bất công mà chúng con đã chịu... Dù cha sống rất xa, ở Roma, nhưng chúng con thấy cha rất gần. Xin cha tiếp tục truyền niềm vui Tin Mừng cho chúng con*”³⁵³.

³⁵² Trích lời ĐTC Biển Đức XVI trong Vatican City, 14 /4/ 2010 (VIS).

³⁵³ <http://phanxico.vn/2016/02/16/the-gioi-ngay-nay-can-biet-noi-len-xin-tha-thu-duc-giao-hoang-voi-cac-tho-dan-da-do/>



Sự nhảy bén này sẽ gợi ý và hướng dẫn những đổi thay trí não và con tim linh mục hướng tới cuộc trở lại liên li với Chúa và với tha nhân. Luật của sự sống và sinh trưởng là thay đổi, và mỗi chặng đường sinh trưởng của con người đều được ghi dấu bằng những thay đổi quyết định, từ lúc được sinh ra cho đến lúc chết đi, trải qua tích cực cũng như tiêu cực. Chúa luôn đổi mới lời mời gọi của Ngài, xuyên qua Phúc âm, các dấu chỉ thời đại, các biến cố thăng trầm của cuộc sống mỗi ngày, thì chúng ta cũng phải đổi mới sự đáp trả của mình sao cho tương xứng. Mọi việc Chúa Kitô làm đều mang dấu ấn của thay đổi, thay đổi từ cũ sang mới, từ điều được trông đợi đến điều bất ngờ: Ngài ngồi ăn với người tội lỗi, nói chuyện với người đàn bà Samaria, vượt quá luật ngày Sabát, yêu thương kẻ thù, và hy sinh mạng sống vì người khác. Mọi hành động ấy đều là những thay đổi. Qua những thay đổi ấy, Hội Thánh được sinh ra, và hôm nay cũng qua những thay đổi như thế mà Hội Thánh tồn tại, tiếp tục sống và hoạt động cho phần rỗi nhân loại.

Trong cơn đại dịch toàn cầu Covid-19, khi mọi người bị cách ly, nhà thờ bị đóng cửa để tránh tình trạng nhiễm bệnh lây lan, một linh mục ở vùng Lombardy Bắc Ý, vốn là tâm chấn của đại dịch COVID-19 ở nước này, là Cha Giuseppe Corbari đã có một sáng kiến mục vụ thật nhạy bén và thức thời. Khi lệnh ngưng các Thánh lễ công cộng được ban hành ngày 24/2/2020, Cha nghĩ cách hiện diện với 5,500 giáo dân có đăng ký của ngài, dù họ không được phép tham dự Thánh lễ. Cha cảm thấy nhu cầu “ít nhất được thấy mặt mũi của người dân trong giáo xứ, vì cử hành Thánh lễ mà nhìn các hàng ghế trống trơn thấy buồn làm sao”. Thế là ngài kêu gọi giáo dân gửi hình của họ đến cho ngài để ngài dán vào các hàng ghế trong nhà thờ. Ngài nhận được hơn 100 bức hình. Thế là từ đấy, ngài được thấy họ mỗi lần dâng Thánh lễ. Cha cho biết điều ấy lên tinh thần cho giáo dân nhiều lắm: tuy ở nhà, họ cảm thấy như hiện diện trong Thánh lễ! Nghe thế, nhiều người thuộc các giáo xứ và thành phố khác cũng gửi hình tới³⁵⁴.

³⁵⁴ <http://www.vietcatholic.org/News/html/255173.htm>



Có vị lên sân thượng dâng lễ cho giáo dân chung quanh nhìn thấy để hiệp thông. Có vị ngồi trong xe hay ở ghế công viên để giải tội cho hối nhân ở khoảng cách cần thiết của lệnh giãn cách xã hội tránh dịch bệnh lây lan, vì sự xa cách xã hội là cần thiết cho sức khỏe cộng đồng, nhưng nó không được trở thành sự xa cách của Giáo hội trong việc ban các Bí tích, nhờ lòng nhiệt thành, đạo đức, can đảm và sáng tạo của các mục tử, như Đức Cha Giuseppe Pellegrini, 67 tuổi, giáo phận Concordia-Pordenone, đã yêu cầu tất cả các linh mục trong giáo phận, đứng giữa trưa Thứ Sáu Thánh đổ chuông nhà thờ và vác thánh giá đến nhà cho anh chị em tín hữu chiêm ngắm. Chính ngài đã đi chân đất trong suốt cuộc vác thánh giá gần 3 giờ đồng hồ chung quanh thành phố, dân chúng không ai dám ra đường và từ các cửa sổ, họ nhìn ra làm dấu thánh giá³⁵⁵. Có thể Chúa cho chúng ta trải qua cuộc khủng hoảng đại dịch cúm Tà này như một cơ hội quý báu để suy nghĩ lại lối sống và thi hành sứ vụ mục vụ của chúng ta.

5. TINH THẦN PHỤC VỤ

Ở Việt Nam chúng ta, linh mục vẫn còn được dân chúng khá trọng vọng, xã hội cũng thường dành cho linh mục một sự nể nang, và giáo dân nói chung thường cung phụng linh mục đưa tới náo trạng giáo sĩ trị. Chúng ta cần điều chỉnh và sửa đổi nhân quan của mình trong khía cạnh này, vì con đường theo Chúa Giêsu là luôn đi theo con đường phục vụ và hạ mình (x. Mt 10,28). Bộ Giáo Sĩ nhắc nhở: *“Linh mục có một uy thế giữa các tín hữu, và tại vài nơi linh mục còn có những thẩm quyền dân sự nữa. Tuy nhiên, linh mục cần ý thức rằng uy thế đó phải gắn liền với lòng khiêm nhường và phải được sử dụng đúng đắn để thúc đẩy công cuộc cứu rỗi các linh hồn, trong khi không ngừng xác tín rằng chính Chúa Kitô mới là thủ lĩnh đích thực của dân Thiên Chúa”*³⁵⁶.

³⁵⁵ <http://www.vietcatholic.org/News/html/255807.htm>

³⁵⁶ Bộ Giáo sĩ, Linh Mục Và Thiên Niên Kỷ Thứ Ba..., ch.4, số 3.

ĐTC Phanxicô đã làm gương về tinh thần phục vụ khi tự đi lấy hành lý và thanh toán tiền phòng, tự xách cặp của mình cả trong các cuộc tông du. Để nên giống Chúa Giêsu, linh mục cố gắng làm người chăn chiên tốt lành sẵn sàng hy sinh vì đàn chiên (x. Ga 10,11). Linh mục được trao tác vụ không phải cho bản thân, nhưng cho cộng đoàn tín hữu; không phải để làm ông chủ sai khiến cộng đoàn, nhưng là để cống hiến cho cộng đoàn sự phục vụ vô vị lợi: *“Tìm gặp Chúa Kitô nơi người khác, trong tình yêu ưu tiên đối với người nghèo, nơi họ, con mắt đức tin của chúng ta khám phá ra Chúa Giêsu và khám phá ra một tình yêu bao dung đối với tội nhân”*³⁵⁷.

Đấng Bản Quyền Giáo phận cũng ao ước các linh mục của mình luôn sống theo gương Chúa Giê-su, trong lời nói cũng như trong hành động. Các linh mục phải nhận ra ý nghĩa và giá trị của đời sống linh mục có nền tảng từ việc trở nên giống Chúa Giê-su, người mục tử nhân lành. Hơn nữa, quyền của người linh mục được thể hiện trong sự phục vụ dân Chúa với tinh thần yêu thương và khiêm tốn. Và trước thảm họa dịch bệnh Covid-19, Ngài cũng đã có chỉ thị *không thiệp mồi, không tiệc tùng lễ lạc, không tổ chức tạ ơn ngoài giờ lễ thường nhật của giáo xứ mình*. Thánh hóa những mất mát bình thường này càng tăng giá trị hiến dâng của anh em.

Trong ngày lễ thánh Vianney 4/8/2019, ĐTC Phanxicô đã viết thư cảm ơn các linh mục toàn thế giới vì công việc phục vụ hy sinh âm thầm của họ: *“Tôi hướng tới từng người trong anh em, là những người trong biết bao nhiêu dịp, một cách không ai trông thấy, hy sinh trong lao nhọc, bệnh tật và đau buồn, đảm trách sứ mệnh như một việc phục vụ Thiên Chúa và dân Ngài. Và mặc dù với tất cả mọi khó khăn trên đường, anh em đang viết lên những trang đẹp nhất trong cuộc đời linh mục”*³⁵⁸.

³⁵⁷ x. Mt 25, 40; Pastores Dabo Vobis, số 49.

³⁵⁸ <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2019-08/dtc-gui-thu-linh-muc-160-gioan-qua-doi.html>



Tinh thần phục vụ của người tôi tớ sẽ làm cho linh mục biết vui tươi chấp nhận và dốc sức chu toàn những công việc bốn phận được giao phó cho mình, dù đó là những công việc vinh dự hay thấp hèn, gắn liền với tên tuổi hay chỉ âm thầm trong bóng tối và không được ai biết đến. Tinh thần phục vụ của người tôi tớ sẽ cắt xén khỏi linh mục những dấu vết bội phản thuộc căn chứng sùng bái sự nghiệp phổ biến trong giới giáo sĩ trẻ ngày nay, có thể làm lệch lạc và thậm chí phá hỏng sứ vụ của mình: nhiều công trình giá trị của tiền nhân bị phá bỏ để xây dựng cái mới, có khi kém hơn, cả về chất lượng lẫn giá trị văn hóa và mỹ thuật, chỉ vì muốn để lại *dấu tích sự nghiệp của mình!* ĐTC nhắc: *“linh mục là người được mời gọi để gắn gũi với dân Chúa và phải cảnh giác, không được nghĩ đến việc làm sự nghiệp. Tự bản chất, linh mục trước tiên phải gắn gũi với Chúa Kitô. Sự thuộc về Chúa của linh mục là chiều kích đầu tiên hết trong bất cứ hành động mục vụ nào”*³⁵⁹.

Một đặc tính nổi bật và cũng là điều kiện cho tinh thần phục vụ này là lòng hiền lành và khiêm nhường. ĐTC Phanxicô nói rằng một người hiền lành là người có lòng tốt, xa tránh những bất công bạo lực, kìm hãm những bộc phá của đam mê... Ai hiền lành thì bình tĩnh, phản ứng khôn khéo trước những áp lực, bị tấn công, hay bị xúc phạm! Một môn sinh hiền lành của Chúa Kitô là người có lòng thương xót, tình huynh đệ, niềm tin yêu và hy vọng. Trái lại sự giận dữ chỉ mang đến sự chia rẽ hủy diệt! Một người hiền lành sẽ chiếm được trái tim của người khác qua tình bằng hữu an hòa³⁶⁰.

Trong bài giảng lễ Thứ Năm Tuần Thánh, ngài nói với các linh mục: *“Chỉ phục vụ là điều kiện để vào Nước Trời. Đúng thế, phục vụ tất cả mọi người. Các linh mục hiến mạng sống mình cho Chúa, các linh mục là những đấng tử. Trong những ngày này, hơn 60 linh mục đã chết ở Ý này, vì quan tâm đến các bệnh nhân trong bệnh viện, và*

³⁵⁹ <http://phanxico.vn/2019/12/11/duc-phanxico-cac-chung-sinh-phai-canhh-giac-khi-muon-co-su-nghiep/>

³⁶⁰ <http://www.vietcatholic.org/News/Html/254748.htm>

lo lắng cho cả các bác sĩ, y tá, và các nhân viên y tế khác. Các ngài là những vị thánh bên cạnh các bệnh nhân, những linh mục đã hy sinh bằng cách phục vụ... Có nhiều linh mục thừa sai đi xa để truyền bá Tin Mừng và chết ở đó³⁶¹.

HĐGM Ý cho biết trên cả nước có hơn 110 linh mục đã chết vì Corona trong khi chăm lo mục vụ bí tích và thiêng liêng cho giáo dân. Ở Pháp cũng có ít nhất 42 linh mục/tu sĩ chết vì covid-19. Nhưng những sự hy sinh như vậy cũng đã không ngăn cản nhiều linh mục khác tiếp tục đi thăm viếng và làm mục vụ cho bệnh nhân hiểm nghèo. Các linh mục đặc biệt ở tuyến đầu trong đại dịch, họ ở bên cạnh người bệnh, làm phép quan tài và đôi khi đã phải trả giá bằng chính mạng sống của mình. Khi chọn làm linh mục có nghĩa là chọn cuộc sống nên hữu dụng cho tha nhân³⁶². Bên cạnh các nhân viên y tế chăm sóc anh hùng, các bác sĩ tâm hồn sẵn sàng hy sinh chắc chắn sẽ sửa đổi hình ảnh của giới giáo sĩ.

6. TINH THẦN KHÓ NGHÈO

Chúa Kitô sống khó nghèo thực sự. Ngài là phận Thiên Chúa mà tự hủy bỏ mình ra không, cho đến chết trần trụi trên thập giá. Ta có thể nói rằng chiều kích nghèo khó Tin Mừng mà Tông huấn *Pastores Dabo Vobis* coi như là một phần của “*tính triệt để Phúc âm*”³⁶³ thách thức linh mục phải nghiêm túc sống điều ngài rao giảng. Lời khuyên khó nghèo của Phúc âm áp dụng rất nhiều cho linh mục, mặc dù ngài không có lời khẩn công về vấn đề này. Nếu linh mục được kêu gọi trở nên đồng hình đồng dạng mang tính bí tích với Chúa Kitô thì ngài cũng được kêu gọi bước theo dấu chân của Đấng khó nghèo không nơi gối đầu, Đấng “*vốn giàu sang phú quý, nhưng đã tự ý trở nên nghèo khó vì anh em, để lấy cái nghèo của mình mà làm cho anh em trở nên giàu có*” (x. 2 Cr 8,9).

³⁶¹ <http://www.vietcatholic.org/News/html/255653.htm>

³⁶² <http://www.vietcatholic.net/News/Html/255730.htm>

³⁶³ JP II, *Pastores Dabo Vobis*, số 27.



Trong Pastores Dabo Vobis, Giáo hội ngõ lời với các linh mục: *“Tuy sống giữa thế gian nhưng phải luôn biết rằng mình không thuộc về thế gian,... sử dụng trần gian như không sử dụng, linh mục được tự do, sự tự do giải thoát ngài khỏi mọi lo lắng hỗn loạn và làm cho ngài ngoan ngoãn nghe theo tiếng Chúa trong đời sống hằng ngày. Từ sự tự do và ngoan ngoãn đó sẽ nảy sinh khả năng biện phân thiêng liêng để nhờ đó tìm ra thái độ đúng đắn đối với thế gian và của cải trần thế”*³⁶⁴. Linh mục là người thường xuyên *“chiêm ngắm và sống mẫu nhiệm Thiên Chúa như là sự thiện hảo tối thượng và duy nhất, như là kho tàng thực sự và cuối cùng”*³⁶⁵, vì thế ngài cũng là người có thể hiểu và thực hành sự khó nghèo, *“không phải là khinh chê hay loại bỏ những của cải vật chất, nhưng là sử dụng những của cải này cách có trách nhiệm và yêu thương, đồng thời là khả năng từ bỏ chúng với tự do nội tâm lớn lao, vì Thiên Chúa và kế hoạch của Ngài”*³⁶⁶.

Tuy nhiên linh mục không bị cấm sở hữu tiền bạc và có sổ tiết kiệm ngân hàng, những tài sản trong những giới hạn được phép theo Giáo luật vì sự an toàn cần thiết. Một *“sự an toàn tài chánh nào đó cần thiết cho các linh mục là những người phục vụ bàn thờ (x. 1 Cr 9,13) để họ có thể thi hành tác vụ của họ mà không có sự bận tâm hoặc sao lãng thái quá”*³⁶⁷. Điều linh mục bị đòi hỏi là tinh thần khó nghèo, sự từ bỏ và lòng bác ái ngay cả trong việc sử dụng tiền bạc cá nhân, như những khách lữ hành không có một nơi ở vĩnh viễn trên trái đất này: *“Vì vậy, các linh mục nên có linh đạo của người lữ khách: Sau khi đáp ứng những nhu cầu riêng của mình và trả công xứng đáng cho những người giúp mình, họ nên sử dụng những gì mình có để phục vụ Giáo hội và những công việc bác ái, không có thu góp cho riêng mình, trong niềm xác tín rằng bậc giáo sĩ không phải là một*

³⁶⁴ JP II, Pastores Dabo Vobis, số 17.

³⁶⁵ JP II, Pastores Dabo Vobis, số 30.

³⁶⁶ Ibidem.

³⁶⁷ Bộ Truyền Giáo, Hướng Dẫn Mục Vụ, số 28.



*phương thế để cải thiện tình trạng tài chính của riêng mình*³⁶⁸, cũng như của gia đình mình, noi gương lập trường thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII.

Để trở nên những chứng nhân đáng tin của Phúc âm, linh mục bị đòi hỏi duy trì một đời sống điều độ, đơn giản, “*không quyến luyến sự giàu có và bất cứ điều gì có vẻ phù hoa*”³⁶⁹. Cùng với tinh thần khó nghèo và từ bỏ, linh mục cũng bị đòi hỏi là người quản trị có trách nhiệm những tài sản của giáo xứ, không bao giờ sử dụng chúng cho những mục đích hoàn toàn cá nhân, hay “*cho những lợi ích của người thứ ba như thân nhân và bạn bè*”³⁷⁰, mà hoàn toàn “*để thăng tiến việc thờ phượng và tông đồ, trợ giúp các vị mục tử, và giúp đỡ người thiếu thốn*”³⁷¹. Ngài phải bảo tồn và cập nhật những sổ sách cũng như những tài khoản của giáo xứ, phải minh bạch trong vấn đề tiền bạc và nhờ những giáo dân thông thạo giúp đỡ quản trị tài sản, tài chánh và thiết lập một hội đồng tài chánh trong giáo xứ³⁷².

ĐTC Phanxicô nói: “*Sự nghèo khó dạy chúng ta biết liên đới, chia sẻ và bác ái, được diễn tả trong sự tiết độ, giản dị và niềm vui về điều chính yếu, để phòng các ngẫu tượng vật chất vốn làm mờ tối ý nghĩa đích thực của cuộc sống... Sự nghèo khó lý thuyết không được ích gì. Sự nghèo khó được học biết bằng cách chạm đến thân xác của Chúa Kitô nghèo khó nơi những người hèn mọn, bệnh tật, trẻ em... Đức Nghèo Khó xét như là việc vượt quá mọi thói ích kỷ, dạy chúng ta tin tưởng vào Thiên Chúa Quan Phòng, và hiểu rằng chúng ta xây dựng Vương Quốc Thiên Chúa không phải bằng những phương tiện nhân loại, mà trước tiên bằng chính sức mạnh ân sủng của Chúa, Đấng đang hành động xuyên qua sự yếu đuối của chúng ta*”³⁷³.

³⁶⁸ Bộ Truyền Giáo, Hướng Dẫn Mục Vụ, số 8.

³⁶⁹ Ibidem.

³⁷⁰ Bộ Truyền Giáo, Hướng Dẫn Mục Vụ, số 8.

³⁷¹ Ibidem.

³⁷² x. GL 1275-1289.

³⁷³ Trích diễn từ của ĐTC Phanxicô trong cuộc tiếp kiến ngày 8/5/2013 với Hiệp Hội Quốc Tế các Bề Trên Tổng Quyền Dòng Nữ.



Ngài còn nhấn mạnh: “Nghèo đói không phải luôn là vật chất, có một sự nghèo đói tinh thần đang bám lấy con người hiện đại: nghèo nàn tình yêu, khao khát sự thật và công lý... Quả thật, cái nghèo nàn lớn nhất là sự thiếu vắng Chúa Kitô, và chúng ta đã làm được quá ít ỏi cho con người khi chúng ta chưa đem Chúa Giêsu đến cho họ”³⁷⁴. “Thật đau lòng khi cha nhìn thấy một linh mục hay một nữ tu lái các mẫu xe mới nhất, các con không thể làm điều này được. Một chiếc xe là cần thiết để làm rất nhiều công việc, nhưng xin vui lòng chọn một cái khiêm tốn hơn. Nếu các con thích một chiếc xe hào nhoáng, thì chỉ cần suy nghĩ đến bao nhiêu trẻ em đang chết đói trên thế giới”³⁷⁵. Ngài cũng nói rằng điện thoại thông minh mới nhất hoặc những đồ dùng hàng hiệu thời trang không phải là con đường đưa tới hạnh phúc. *Thật nguy hiểm khi sống theo lối sống trần tục, lối sống chỉ đặt hy vọng vào các phương tiện của con người, hủy đi chứng tá của ơn khó nghèo mà Chúa Giêsu Kitô đã sống và đã dạy chúng ta.*

Thật đáng khâm phục nhiều linh mục trẻ hôm nay rất nhiều khả năng, giao thiệp rộng rãi với các đại gia, giỏi kiếm tiền xây dựng nhà thờ, trung tâm mục vụ, nhà xứ khang trang và làm nhiều việc khác, cuộc sống đầy đủ tiện nghi, đi xe đời mới bóng loáng sang trọng. Nhưng đằng sau đó ẩn chứa điều gì đó thiếu minh bạch trong vấn đề đức khó nghèo và công bằng: một cha xứ trẻ kia bảo giáo xứ hãy nhìn lại những gì cha đã làm từ khi về xứ, có ý kể công và đề cao mình; một giáo dân mau miệng đáp lại rằng cha cũng hãy nhìn lại chính cha từ khi về xứ cha chỉ đi xe máy cà tàng, nay nhờ xây dựng mà cha đi xe hơi bạc tỉ!

Khi tôi được mời giảng tĩnh tâm năm cho linh mục đoàn một giáo phận kia, Cha Tổng Đại Diện hỏi tôi: “Cha Giáo thấy các linh mục trẻ giáo phận chúng con mau giàu không? Đi toàn xe hơi tiền tỉ”. Và ngài nhấn mạnh “mà tiền ăn cắp: gia đình

³⁷⁴ Trích thư ĐTC Phanxicô viết ngày 18/8/2013 cho Hội nghị Rimini (Ý) của Phong trào Giáo Dân Hiệp Thông và Hòa Giải.

³⁷⁵ Phát biểu khi gặp gỡ các linh mục và tu sĩ đang học tại Rôma ngày 6/7/2013.



nghèo, lấy đâu ra tiền?!” Ngài nhắc tới đoạn Phúc âm Ga nói về Giu-đa: *Sao lại không bán dầu thơm đó lấy ba trăm quan tiền mà cho người nghèo? Y nói thế, không phải vì lo cho người nghèo, nhưng vì y là một tên ăn cắp: y giữ túi tiền và thường lấy cho mình những gì người ta bỏ vào quỹ chung.* Rồi ngài minh chứng: một ân nhân kia kể lại với ngài “vừa đưa cho cha ấy một số tiền khá lớn để xây dựng, ông lại nhờ mình tìm mua cho ông một chiếc xe hơi”.

Nếu thân nhân hay ân nhân có điều kiện giúp đỡ cho một chiếc xe hơi, hoặc do dành dụm và du di khoản nào đó để có phương tiện đi lại làm mục vụ, bảo đảm sức khỏe để phục vụ giáo dân, thì xin đừng quên lời ĐTC: *“Thật đau lòng khi cha nhìn thấy một linh mục hay một nữ tu lái các mẫu xe mới nhất, các con không thể làm điều này được. Một chiếc xe là cần thiết để làm rất nhiều công việc, nhưng xin vui lòng chọn một cái khiêm tốn hơn”.*

7. SỐNG QUYỀN BÌNH VÀ VÀNG LỜI ĐÍCH THỰC

Cũng như quyền bình của chính Chúa Giêsu đã bị đặt thành vấn đề: *“Do quyền bình nào mà ông làm những việc ấy? Ai cho ông quyền đó?”* (x. Mt 21,23), quyền bình của các Tông đồ và những người kế vị vẫn tiếp tục bị thách đố. Nhưng mọi quyền bình đều phát xuất từ Thiên Chúa. Sứ vụ giảng dạy, thánh hóa và điều khiển Dân Chúa dựa trên thần quyền, được trao phó cho Giáo hội trong từng thời đại phát triển khác nhau. Và cũng chính trong từng giai đoạn lịch sử đó, Giáo hội nhìn nhận nhu cầu phải kiểm điểm và canh tân chính mình, như những nỗ lực mà ĐTC Phanxicô đang tiến hành.

Nhưng việc kiểm điểm đó sẽ không thành công, nếu chỉ dựa vào các chuẩn mực loài người. Mọi quyền bình trong Giáo hội đều bắt nguồn từ Chúa Giêsu, nên phải quay trở lại với Chúa Giêsu, Đấng cai trị từ Thập giá. Ánh sáng của thập giá Chúa Kitô phải soi sáng mẫu nhiệm quyền bình của Giáo hội. ĐTC Phanxicô đã minh định điều đó vào đầu sứ vụ Giáo Hoàng của ngài: *“Cuộc sống chúng ta là bước*



đi, nếu chúng ta ngừng đi thì có cái gì đó sai rồi, nên phải luôn bước đi với Chúa và dưới ánh sáng của Chúa. Tiếp đến là xây dựng Giáo hội với những viên đá sống động, những viên đá được Chúa Thánh Thần xúc dầu. Không phải xây trên nền tảng bất kỳ nào, nhưng trên viên đá gốc là chính Chúa Kitô. Chúng ta có thể bước đi tùy ý chúng ta, có thể xây dựng nhiều công trình, nhưng nếu chúng ta không tuyên xưng Đức Giêsu Kitô thì có điều gì đó không phải rồi... Tôi mong ước chúng ta tất cả có được can đảm bước đi cùng Chúa Kitô với thập giá, xây dựng Giáo hội trên máu Chúa Kitô đổ ra trên Thánh Giá, tuyên xưng một vinh quang duy nhất là Đức Kitô bị đóng đinh trên Thánh Giá. Và như thế, Giáo hội có thể tiến lên”³⁷⁶.

Quyền bính Giáo hội được mạc khải và tuôn xuống từ trên Thập giá không che đậy tội lỗi, nhưng phơi bày tội lỗi hầu chữa trị nó bằng sức mạnh của Chúa. Quyền bính được trao ban cho Giáo hội là để rao giảng, thanh tẩy, tha tội và qui tụ những ai được tái sinh bởi nước và Thánh Thần quanh bàn tiệc Hy Tế của Chúa (x. Mc 16,15-16). Quyền bính của Giáo hội phải lớn lên, mạnh mẽ và hiệp nhất với Đức Giáo Hoàng, đáng kể vị thánh Phêrô mà chính Chúa Kitô bảo đảm sự bền vững. Tại Giáo hội địa phương, tất cả quyền bính đều qui về Giám Mục Bản Quyền và phát ra từ ngài, đến nỗi “*linh mục không thể làm gì mà không có Giám Mục*” cũng như “*Giám mục không làm gì ngoài Ý Thiên Chúa*”³⁷⁷.

Không được rời khỏi thập giá nếu muốn hiểu và thực hiện tốt quyền bính. Mỗi quyết định phải được thực hiện với Chúa Giêsu chịu đóng đinh ở trước mắt. Thập giá phải là thước đo mức độ tận hiến của chúng ta và cách chúng ta đối xử. Thập giá phải là dấu hiệu tình yêu đối với Chúa mà chúng ta biểu lộ qua lòng nhiệt thành, sẵn sàng cho đi tất cả những gì chúng ta có và những gì chúng ta là, trong khi giáo huấn, thánh hóa và dẫn dắt giáo dân, vì chính từ thập

³⁷⁶ ĐTC Phanxicô nói trong bài giảng đầu tiên cho 114 vị Hồng y bầu chọn mình.

³⁷⁷ x. Thư thánh Inhaxiô Antiôkia gửi thánh Polycap, Bài đọc 2 Kinh Sách thứ sáu XVII TN.



giá mà Chúa Giêsu chứng tỏ tình yêu lớn nhất cho chúng ta. ĐTC Phanxicô nói: *“Chúng ta không bao giờ được quên rằng quyền bính đích thực là phục vụ, và để thi hành quyền bính này, cả Giáo Hoàng cũng ngày càng phải tiến sâu hơn vào việc phục vụ có tột đỉnh sáng ngời trên Thập Giá”*³⁷⁸.

Trong ba lời khuyên Phúc âm, Vâng Lời là nền tảng và khó nhất, vì nó chạm tới tự do, bản ngã và ý riêng của con người. Nhờ vâng lời triệt để trong mọi sự có liên quan, chúng ta mới có thể giữ được hữu hiệu đức khó nghèo và khiết tịnh. Lời hứa vâng lời khi chịu chức là sự cam kết công khai long trọng kéo dài suốt đời với Chúa và với Hội Thánh. Đó là tiếng “Xin Vâng” trong mọi sự với Chúa và Giáo hội, mà chúng ta chẳng biết trước được cái gì sẽ được yêu cầu. Chúng ta không tự quyết định lấy sứ vụ của mình, song chúng ta được sai đi: có khi kinh ngạc, có khi hân hoan, có khi lo buồn..., nhưng với tinh thần đức tin siêu nhiên, chúng ta vâng lời, dù có thể được sai tới nơi mình không muốn, ở với người mình không ưa, và làm việc mình không thích. Vì thế Bộ Giáo Sĩ dạy: *“Chính đức ái mục tử thúc đẩy các linh mục biết hy sinh ý riêng để vâng lời phục vụ Chúa và anh chị em, lấy tinh thần đức tin mà đón nhận và thi hành các mệnh lệnh cũng như lời khuyên dạy của ĐGH, ĐGM của mình và các đấng Bề trên khác, hoàn toàn sẵn lòng tự hiến hết mức trong mọi chức vụ được giao phó, dù là chức vụ hết sức thấp kém nghèo hèn”*³⁷⁹.

Sự vâng lời đòi hỏi cái gì nhiều hơn là xác định chúng ta ở đâu và làm gì. Sự vâng lời không thể tránh khỏi thập giá: chết cho ý riêng không dễ lắm đâu, vì không phải chỉ trong chốc lát, song trong từng phút giây của cuộc sống mỗi ngày suốt đời. Chính Chúa Kitô cũng phải trải qua bao đau khổ mới học được thế nào là vâng lời (x.Dt 5,8). Vâng lời là tham dự đầy đủ vào công cuộc cứu thế Chúa Kitô đã kiện toàn cho đến chết trên thập giá mà chúng ta có nhiệm vụ tiếp tục trong đức tin vâng phục. Hãy dõi bước theo con đường Chúa Kitô

³⁷⁸ Trong ngày lễ khai mạc sứ vụ Giáo Hoàng ngày 19/3/2013.

³⁷⁹ Kim Chi Nam 2013, số 56,7.



đã đi qua, gắn bó thảo hiếu và vâng giữ kỷ luật Giáo hội, thích nghi với những yêu sách đặc biệt trong từng hoàn cảnh cụ thể. ĐTC Biển Đức XVI dạy: *“Không ai có khả năng chặn dắt đoàn chiên của Chúa, nếu không sống sâu xa và đích thực sự vâng lời Chúa Kitô và Giáo hội: Sự ngoan ngoãn của Dân Chúa đối với linh mục tùy thuộc sự ngoan ngoãn của linh mục đối với Chúa Kitô và Giáo hội. Do đó, phải luôn có sự gặp gỡ cá nhân và liên lý với Chúa, hiểu biết Chúa sâu đậm và nên một với ý muốn của Chúa”*.

Chúa Giêsu đã nêu gương vâng lời cách tuyệt vời với Chúa Cha: *“Lạy Chúa, này con đây, con đến để thực thi ý Ngài”* (Dt 10,7), với cha mẹ (Lc 2,51). Vâng lời Chúa Cha là lương thực của ngài: *“Lương thực của Thầy là thi hành ý muốn của Đấng đã sai Thầy và hoàn tất công trình của Người”* (Ga 4,34), *“Con đã tôn vinh Cha ở dưới đất khi hoàn tất công trình Cha đã giao cho con làm”* (Ga 17,4). Ngài quyết tâm vâng lời dẫu trong hoàn cảnh quá đau đớn: *“Lạy Cha, nếu chén này không thể rời khỏi con, nhất định con phải uống, thì xin cho ý Cha được thể hiện”* (Mt 26,42; *“Dầu là Con Thiên Chúa, Ngài đã phải trải qua nhiều đau khổ mới học được thế nào là vâng phục.”* (Dt 5,8) và *“còn hạ mình vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập giá”* (Pl 2, 8).

Sự vâng lời còn đi xa hơn và ở tại *sentire cum Ecclesia*. Cảm thông với Giáo hội là có mối thiện cảm sâu xa và trung thành với giáo huấn, phượng tự và sứ vụ của Giáo hội, là để truyền thống và quan niệm hiện hành của Giáo hội thấm sâu và chi phối cuộc sống của chúng ta. Vâng lời đòi hỏi sự sẵn lòng để ra một bên mọi sự vì tình yêu Chúa Kitô và Giáo hội. Vâng lời như thế dẫn đến một cuộc sống được Chúa Kitô tác động sâu xa mà thánh Phaolô diễn tả: *“Tôi sống, nhưng không còn phải là tôi sống nữa, mà là Chúa Kitô sống trong tôi”* (Gl 2,20).

Trong sự cảm thông với Giáo hội đó, chúng ta được mời gọi nói lên sự thật như chúng ta nhận thấy, những ý kiến và thỉnh nguyện tốt nhất đã được cầu nguyện, suy nghĩ chín chắn và luôn sẵn sàng

vâng lời, dù có trái ý chúng ta, biết rằng Bề Trên có ơn đoàn sủng, ơn phân định đặc biệt của Chúa Thánh Thần mà chúng ta không có. Đức vâng lời là một sự phạm cho sự qui phục Thánh ý Chúa: Bề Trên là người có kinh nghiệm tìm ý Chúa cho mình, cho những quyết định trên cộng đoàn và trên mỗi thành viên, vì Bề trên không chỉ dạy bề dưới tìm ý Chúa, mà còn cùng bề dưới tìm Ý Chúa nữa³⁸⁰.

Đi cho tới cùng, vâng lời đòi hỏi chúng ta nhượng bộ mọi sự cho Chúa, coi vâng lời như diễn tả trọn vẹn sự lệ thuộc vào Chúa và vào Giáo hội. Trước mặt giáo dân và mọi người, linh mục phải nổi bật vì đức trinh khiết, khó nghèo và nhất là vâng phục đối với Đấng Bản Quyền của mình. Đức tuân phục của linh mục đem lại nhiều ích lợi cho Giáo hội, nhưng ngược lại, sự bất tuân của linh mục sẽ gây cho Giáo hội nhiều thiệt hại nhất.



³⁸⁰ x. Huấn thị Phục vụ Quyền Bính và Vâng Lời của Bộ Tu Sĩ ra năm 2008.

SỐNG NGUỒN HỖ TRỢ THIÊN LIÊNG

Ôi Chúa Giêsu hay thương xót, chúng con tin và chúng con trông cậy Chúa. Xin đến nâng đỡ sự yếu hèn và bất lực của chúng con. Xin ban cho chúng con ơn làm cho tất cả mọi người biết Chúa và yêu mến Chúa. Xin giúp đỡ chúng con, là những người trông cậy vào tình thương bao la của Chúa, diệt trừ sự dữ trong chúng con và trên toàn thế giới, để làm sáng danh Chúa và cứu rỗi chúng con. Amen.

1. BUÔNG MÌNH THEO CHÚA THÁNH THẦN

Chúa Giêsu đã hứa: “Đấng Bảo Trợ là Thánh Thần Chúa Cha sẽ sai đến nhân danh Thầy, Đấng đó sẽ dạy anh em mọi điều và sẽ làm cho anh em nhớ lại mọi điều Thầy đã nói với anh em” (Ga 14, 26). Thánh Thần cũng sẽ dạy cho biết phải nói gì: “Khi người ta đưa anh em ra trước hội đồng, trước mặt những người lãnh đạo và những người cầm quyền, thì anh em đừng lo phải bào chữa làm sao, hoặc phải nói gì, vì ngay trong giờ đó, Thánh Thần sẽ dạy cho anh em biết những điều phải nói” (Lc 12, 11-12). Thánh Thần còn nói thay cho nữa: “Thật vậy, không phải chính anh em nói, mà là Thần Khí của Cha anh em nói trong anh em... Khi người ta điệu anh em đi nộp, thì



anh em đừng lo trước phải nói gì, nhưng trong giờ đó, Thiên Chúa cho anh em biết điều gì, thì hãy nói điều ấy: thật vậy, không phải chính anh em nói, mà là Thánh Thần nói” (Mt 10,20; Mc 13,11).

Hoạt động của Chúa Thánh Thần rất đa dạng và phong phú: Ngài dùng môi miệng ta mà nói điều Ngài muốn nói; Ngài soi sáng trong trí khôn cho ta viết lại; Ngài cũng có thể nắm tay giúp ta viết lên điều Ngài muốn; hoặc Ngài viết ra trên vách cho ta xem mà chép lại, như đã xảy ra với vua Bensatsa (Dn 5,24-28). Chính Chúa Thánh Thần giúp chúng ta biến đổi, kiện toàn đời sống và sứ vụ của chúng ta qua bảy ơn của Ngài:

Ơn Kính Sợ là hồng ân giúp chúng ta không dám làm bất cứ điều gì khả dĩ làm mất lòng Chúa: Cậu bé Saviô docks lòng *“thà chết chứ không phạm tội trọng”*, mẹ vua Thánh Louis luôn nhắc nhở con *“thà mẹ nhìn thấy con chết trước mắt mẹ hơn là thấy con phạm tội trọng mất lòng Chúa”*. Điều quan trọng trong đào tạo Kitô giáo là gây nên ý thức sợ tội, vì con người ngày nay bị đánh mất cảm thức về tội. Chính vì vậy, thành công của công việc đào tạo Kitô giáo, nhất là đào tạo linh mục và tu sĩ, là biết làm cho người thụ huấn có được lòng kính sợ Thiên Chúa, không dám phạm tội mất lòng Chúa.

Ơn Đạo Đức giúp chúng ta nhận ra mối tương quan yêu thương giữa chúng ta với Thiên Chúa, và với mọi người, trong tinh thần siêu nhiên và đức tin.

Ơn Suy Biết giúp chúng ta có thể đánh giá mọi sự ở trên bậc thang giá trị đích thực. Đừng hiểu lầm lời mời gọi quyết liệt từ bỏ cha mẹ để đi theo Ngài của Chúa Giêsu (Lc 9,59-62), mà phải biết đặt vào đúng vị trí trên bậc thang giá trị, ví dụ chúng ta có bốn phận thảo kính và mến yêu cha mẹ, nhưng không thể được đặt cao hơn Chúa và tình yêu đối với Chúa.

Ơn Sức Mạnh giúp chúng ta can đảm vượt lên những chướng ngại để chọn lựa như Chúa muốn và sống theo ý Chúa. Thánh nữ Françoise de Chantal khi đã góa chồng và nuôi dạy bốn người con

trưởng thành, biết được lời mời gọi và ý muốn của Chúa nên muốn đi tu, bốn đứa con nằm dài trên lối đi ngăn cản, bà đã can đảm vừa gạt nước mắt vừa bước qua từng người con để ra đi sống đời tu trì và lập dòng Visitadines.

Ơn Lo Liệu giúp chúng ta tìm ra những phương thế và cách sống nào thích hợp nhất để thực hiện điều Chúa muốn, đúng theo bậc sống của mình.

Ơn Thông Hiểu đưa chúng ta vào sự thật viên mãn khi đọc Lời Chúa (x. Ga 16,13). Để đưa Lời Chúa vào thực tiễn cuộc sống và biến đổi cuộc sống, nhiều người có thói quen xin ơn Chúa Thánh Thần mỗi khi giảng hay dạy giáo lý và khuyên bảo: *Xin Chúa Thánh Thần tác động, biến đổi và thánh hóa tâm hồn con cùng tâm hồn những người đã và sẽ nghe con, xin Chúa dùng môi miệng con mà nói điều Chúa muốn nói.*

Ơn Khôn Ngoan giúp chiêm niệm, cảm nếm sự dịu ngọt và khôn ngoan của Thiên Chúa (x. Tv 33). Thánh Phaolô kể lại việc ngài đã được ơn này: *“ở trong thân xác hay ngoài thân xác”* ngài đều không biết (x. 2 Cr 12,2-10). Cụ già Simêon được ơn này lúc bổng Chúa Hài Nhi *“xin để cho tôi tớ Chúa ra đi bình an, vì mắt tôi đã được nhìn thấy Ơn Cứu độ.”*

Chính Chúa Thánh Thần ngự xuống trên các tông đồ dưới hình lưỡi lửa, cho họ nói tiếng lạ, biến đổi họ nên can đảm rao giảng Chúa Kitô Phục sinh và hôm ấy có khoảng 3.000 người theo Đạo (x. Cv 2,1-41). Chúng ta hãy luôn trung thành và ngoan ngoãn nghe theo ơn soi sáng của Chúa Thánh Thần, vì *“chính ơn Chúa Thánh Thần làm cho chúng ta có khả năng thi hành sứ mạng và củng cố chứng tá của chúng ta”*³⁸¹, nhờ đó mà chúng ta mang lại hoa trái tồn tại cho mình và cho mọi người: *Bác ái, vui mừng, bình an, nhẫn nại, tế nhị, tốt bụng, quảng đại, hòa nhã, trung tín, khiêm tốn, tự chủ và thanh khiết.*

³⁸¹ Tông thư Cánh Cửa Đức Tin, số 10.



Vì tất cả những lẽ đó, Thánh Phaolô nhắc đừng làm phiền lòng Chúa Thánh Thần³⁸², đừng dập tắt Thần Khí (x. 1 Tx 5,19). Còn Chúa Giêsu thì khẳng định rằng ai phạm đến Chúa Thánh Thần thì chẳng được tha, cả đời này lẫn đời sau³⁸³. ĐHY Filoni khuyên: *“Cần thiết phải đi vào tương quan thân mật với Chúa Thánh Thần để các ý định của Chúa trên cuộc đời chúng ta trở nên rõ ràng”*³⁸⁴. Còn ĐTC Phanxicô khuyên: *“Chúa Thánh Thần, hồng ân của Đấng Phục sinh cư ngụ trong chúng ta, thanh tẩy chúng ta, soi sáng chúng ta, đổi mới chúng ta, biến đổi chúng ta, làm cho chúng ta được thông phần vào chính sự sống của Thiên Chúa... Chúa Thánh Thần dạy chúng ta nhìn bằng đôi mắt của Chúa Kitô, sống cuộc sống của mình như Chúa Kitô đã sống cuộc sống của Người, hiểu cuộc đời như Chúa Kitô đã hiểu... Hãy để Chúa Thánh Thần hướng dẫn chúng ta, nói với tâm hồn chúng ta và cho chúng ta biết Thiên Chúa là tình yêu, Ngài đang chờ đợi chúng ta, Ngài là Cha. Ngài yêu thương chúng ta như một người Cha thật, và chỉ một mình Chúa Thánh Thần nói điều này với tâm hồn chúng ta. Chúng ta hãy nghe Chúa Thánh Thần, hãy lắng nghe Chúa Thánh Thần, và hãy tiến bước trên con đường này của tình yêu, lòng thương xót và tha thứ”*³⁸⁵.

Chúa Giêsu đã khẳng định rằng người cha trần thế vốn xấu ác mà còn biết chọn lựa của tốt cho con cái, thì ắt Cha trên trời sẽ ban ân huệ quý giá nhất là Chúa Thánh Thần cho những ai kêu xin Người. Chúng ta càng phải cầu xin Chúa Thánh Thần đến sửa lại mọi sự trong ngoài đời sống và sứ vụ của mình, đặc biệt trong việc tìm kiếm và xây dựng tình yêu thương hiệp nhất. Xưa trong Cựu

³⁸² Ep 4,30: Anh em chớ làm phiền lòng Thánh Thần của Thiên Chúa, vì chính Người là dấu ấn ghi trên anh em, để chờ ngày cứu chuộc.

³⁸³ Mt 12,31-32: Vì thế, tôi nói cho các ông hay: mọi tội, kể cả tội nói phạm thượng, cũng sẽ được tha cho loài người, chứ tội nói phạm đến Thần Khí sẽ chẳng được tha. Ai nói phạm đến Con Người thì được tha; nhưng ai nói phạm đến Thánh Thần sẽ chẳng được tha, cả đời này lẫn đời sau.

³⁸⁴ Trích Bài giảng lễ của ĐHY Filoni tại Chủng viện Owerri ngày 9/11/2012 <http://www.news.va/fr/news/vatican-homelie-de-sem-le-cardinal-filoni-aux-semi>.

³⁸⁵ Trích bài giáo lý buổi triều yết chung ngày 8/5/2013.

Uớc, tháp Babel vì ngôn ngữ bất đồng mà thất bại; nay Chúa Thánh Thần ngự xuống cho các tông đồ nói thứ tiếng mà các dân tộc khác nhau đều hiểu được trong tiếng mẹ đẻ của mình, biến đổi họ nên can đảm rao giảng Chúa Kitô Phục Sinh (x. Cv 2,1-41). Hẳn đó là ngôn ngữ của Tình Yêu, vì chỉ có tình yêu của Thánh Thần Thiên Chúa mới có khả năng biến đổi như thế.

Vì vậy, ĐTC Phanxicô khuyên: *“Đừng chống lại Chúa Thánh Thần, vì chính Chúa Thánh Thần làm cho chúng ta tự do của con cái Chúa! Đừng kháng cự lại Chúa Thánh Thần. Cha mong tất cả xin cùng Chúa ơn dễ bảo và vâng nghe Chúa Thánh Thần, đang đến với chúng ta và làm cho chúng ta tiến bước trên con đường thánh thiện thật cao đẹp của Giáo hội”*³⁸⁶. *“Người Kitô hữu nào hay cộng đồng nào bị điếc trước tiếng của Thánh Linh, Đấng thôi thúc chúng ta mang Phúc Âm đến tận cùng trái đất và xã hội, sẽ trở thành một Kitô hữu hay một cộng đồng bị câm không nói năng hay truyền bá Phúc âm. Vậy hãy thường xuyên cầu nguyện cùng Thánh Linh để Ngài có thể trợ giúp chúng ta, ban cho chúng ta sức mạnh, hứng khởi và dẫn chúng ta tiến bước”*³⁸⁷. Còn Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II dạy: *“Đối với những khó khăn mà các con phải đối mặt, đừng bao giờ nghi ngờ Chúa Thánh Thần, Đấng an ủi, vị cố vấn và trạng sư của các con sẽ ban cho các con sức mạnh để vượt thắng mọi trở ngại. Vì thế, các con hãy tiếp tục tin tưởng bám chắc vào quyền năng của Ngài”*³⁸⁸.

Muôn lạy Chúa Thánh Thần,

Xin ngự đến trần gian,

Tự trời cao gửi xuống

Nguồn ánh sáng tỏa lan.

Lạy Cha kẻ bần hàn,

³⁸⁶ Trích bài giảng Thánh lễ mừng sinh nhật thứ 86 của Đức Giáo hoàng Bênêdictô XVI ngày 16/4/2013).

³⁸⁷ ĐTC Phanxicô huấn từ Lễ Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa.

³⁸⁸ Đức Giáo hoàng Phaolô II nói nhân cuộc Gặp Gỡ Quốc Tế Lần Thứ Ba của Các Linh Mục tại Mexico ngày 7/7/1998.



Đấng tặng ban ân điển
Và soi dẫn nhân tâm,
Cúi xin Ngài ngự đến.
Đấng ủi an tuyệt diệu
Thượng khách của tâm hồn,
Ôi ngọt ngào êm dịu
Dòng suối mát chảy tuôn !
Khi vất vả lao công,
Ngài là nơi an nghỉ,
Gió mát đuổi cơn nóng,
Tay hiền lau giọt lệ.
Hỡi hào quang linh diệu,
Xin chiếu giải ánh hồng
Vào tâm hồn tín hữu
Cho rực rỡ trình trong.
Không thần lực phù trì
Kẻ phạm nhân cát bụi,
Thật chẳng có điều chi
Mà không là tội lỗi.
Hết những gì nhờ bản,
Xin rửa cho sạch trong,
Tươi gọi nơi khô cạn,
Chữa lành mọi vết thương.
Cứng cỏi uốn cho mềm,
Lạnh lòng xin sưởi ấm,
Những đường nẻo sai lầm,
Sửa sang cho ngay thẳng.
Những ai hằng tin tưởng
Trông cậy Chúa vững vàng,
Dám xin Ngài rộng lượng
Bày ơn thánh rộng ban.



*Nguyện xin Chúa thưởng công
Cuộc đời dày đức độ,
Ban niềm vui muôn thuở
Sau giờ phút lâm chung.
Amen. Alleluia.*

LỜI CẦU NGUYỆN BUÔNG BỎ CỦA THÁNH CHARLES DE FOUCAULD

*Lạy Cha, con xin buông bỏ con trong tay Cha;
xin Cha làm cho con những gì Cha muốn.
Dù Cha có làm gì cho con, con cũng xin tạ ơn Cha.
Con sẵn sàng tất cả, con chấp nhận tất cả.
Để ý Cha thực hiện trên con, và nơi mọi tạo vật của Cha,
Lạy Cha, con chẳng còn ước ao điều gì hơn nữa.
Con xin phó thác linh hồn con trong tay Cha.
Lạy Cha, con dâng linh hồn con cho Cha với tất cả tình yêu từ trái
tim con, vì con yêu Cha,
Và với con, nhu cầu yêu thương là hiển mình, là đặt đời con trong
tay Cha, không giữ lại gì cho con và với một lòng tin tưởng vô bờ, vì
Cha là Cha của con.*

2. SỐNG DƯỚI SỰ BẢO TRỢ CỦA MẸ MARIA

Mẹ Maria được kêu cầu là Mẹ của Hội Thánh và Mẹ của chúng ta, vì khi trên thập giá, Chúa Giêsu đã trao phó Mẹ mình cho Gioan và ký thác Gioan cho Mẹ (x. Ga 19,26-27). “Chúng ta cũng hãy đón nhận Mẹ Maria vào trong nhà nội tâm của chúng ta”³⁸⁹. Được sự che chở và hướng dẫn từ mẫu của Mẹ Maria nâng đỡ và tăng sức mạnh, chúng ta có thể luôn bước đi trên con đường thánh thiện. Chúng ta cần tăng cường lòng sùng kính Đức Mẹ như Mẹ Fatima

³⁸⁹ John Paul II, Thư gửi các linh mục Thứ Năm Tuần Thánh 1988, số 6.



yêu cầu, cùng với việc siêng năng lần hạt Mân Côi và cải thiện đời sống. Sự hiện diện từ mẫu của Mẹ luôn là sự nâng đỡ cho chúng ta. Mẹ Maria đã luôn theo sát Chúa Giêsu Con Mẹ, bây giờ Mẹ vẫn tiếp tục đồng hành cùng chúng ta, những môn đệ của Con Mẹ. Thánh Maximilianô Maria Kolbê, người yêu mến nồng nàn Đức Maria Vô Nhiễm, đã viết: *“Khi chúng ta hiến mình cho Mẹ, thì trong tay Mẹ, chúng ta sẽ trở thành khí cụ Thiên Chúa dùng để thi thố lòng thương xót của Người, như chính Mẹ là khí cụ trong tay Thiên Chúa. Vì thế chúng ta hãy để Mẹ hướng dẫn, hãy đưa tay cho Mẹ dắt dìu, hãy sống yên hàn dưới sự dẫn dắt của Mẹ, chính Mẹ sẽ chăm sóc và tiên liệu mọi sự cho chúng ta, sẽ mau mắn cứu giúp, đáp ứng những nhu cầu hồn xác, và đẩy lui những khó khăn phiền toái cho chúng ta”*³⁹⁰.

ĐTC Biển Đức XVI thôi thúc: *“Hãy vào trường Đức Maria để học biết yêu thương và bước theo Đức Kitô trên hết mọi sự”*. Thật vậy, trong trường của Mẹ Maria, chúng ta học biết đặt Chúa Kitô vào chỗ nhất và trung tâm trong cuộc đời chúng ta, học để hướng tư tưởng cùng hành động của chúng ta theo Ngài: *“Người bảo gì hãy làm theo”*³⁹¹. Đúng vậy, nơi trường của Mẹ, chúng ta học biết thinh lặng, biết lắng nghe và phục vụ. Mẹ Maria sẽ giúp chúng ta tiến sâu vào mối tương quan nhân vị đích thực hơn với Chúa Giêsu, để chúng ta yêu mến Ngài và làm cho Ngài được yêu mến. ĐTC Phanxicô dạy: *“Khi tìm kiếm Đức Kitô, Hội Thánh luôn luôn gõ cửa nhà của Mẹ mình và hỏi: “Xin Mẹ chỉ Chúa Giêsu cho chúng con.” Chính từ Mẹ mà chúng ta học cách làm những môn đệ đích thực. Đó là lý do tại sao Hội Thánh khi ra đi truyền giáo luôn luôn đi theo bước chân của Mẹ Maria”*³⁹².

³⁹⁰ Trích Bài đọc 2 Kinh Sách lễ thánh Maximilianô Maria Kolbê ngày 14/8.

³⁹¹ Đức Cha Giuse Hoàng văn Tiêm chọn khẩu hiệu Giám Mục của ngài là “Ngài bảo sao làm vậy” và ngài cũng nặng về quyền bính nên nhiều người đùa đảo lại: “ngài bảo vậy, làm sao?!”

³⁹² ĐTC Phanxicô đã nói như vậy trong Thánh Lễ ngày 24/7/2013 tại Vương Cung Thánh Đường Đức Mẹ Vô Nhiễm tức là Đền thờ Quốc Gia Aparecida – Ba Tây, dịp đến chủ tọa Ngày Giới Trẻ Thế Giới lần thứ 28.

Vâng, qua việc chiêm ngắm và lắng nghe Mẹ Maria, chúng ta sẽ hiểu hơn sức mạnh nâng đỡ an ủi hầu tìm lại được nguồn sức mạnh để bước theo Chúa Kitô và phục vụ Ngài trong anh chị em. Chính với tinh thần ấy, ĐTC Biển Đức nói: *“Khi chiêm ngắm Mẹ Maria, chúng ta phải tự hỏi xem chúng ta có muốn mở ra cho Chúa hay không, có muốn dâng hiến cuộc sống chúng ta cho Ngài để trở thành một nơi ở cho Ngài hay không; hay là chúng ta sợ sự hiện diện của Chúa giới hạn tự do của chúng ta, phải chăng chúng ta muốn dành riêng cho mình một phần đời sống để nó chỉ thuộc về chúng ta mà thôi? Nhưng chính Thiên Chúa là Đấng giải thoát tự do của chúng ta khỏi sự co cụm vào mình, khỏi sự khát khao quyền lực, chiếm hữu, thống trị, và làm cho nó có khả năng cởi mở với chiều kích làm cho nó được sung mãn trọn nghĩa là hiến thân, yêu thương, phục vụ và chia sẻ”*³⁹³.

Có một việc thật đơn giản nhưng rất quan trọng của lòng sùng kính Mẹ Maria là lần Chuỗi Mân Côi, bản Phúc âm tóm tắt³⁹⁴. Trong buổi tiếp kiến chung đầu tháng 10/2020, ĐTC Phanxicô nói: *“Tôi mời anh chị em đọc kinh Mân Côi, và mang nó trong tay hoặc trong túi của anh chị em. Việc đọc kinh Mân Côi là lời cầu nguyện đẹp nhất mà chúng ta có thể dâng lên Đức Trinh Nữ Maria; nó là việc chiêm niệm về các giai đoạn trong cuộc đời của Chúa Giê-su, Đấng Cứu Thế với Mẹ của Ngài và là vũ khí bảo vệ chúng ta khỏi những điều xấu xa và các cám dỗ”*³⁹⁵.

Gương các linh mục và tu sĩ già, nhất là khi mắt mờ không đọc Kinh Nhật Tụng được, chỉ biết lần chuỗi đến mòn chuỗi khuyến khích chúng ta lần chuỗi, đặc biệt trong gia đình, trong giáo xứ, vì chuỗi Mân Côi sẽ đốt nóng và làm mạnh thêm mỗi giây ràng buộc

³⁹³ ĐTC Biển Đức XVI nói trong cuộc hành hương Đền thánh Đức Mẹ Loretto ngày 4/10/2012, nguồn: vietvatican.net.

³⁹⁴ x. Paul VI, Marialis Cultus: The Angelus and the Rosary.

³⁹⁵ <https://www.vaticannews.va/vi/vatican-city/news/2020-10/dtc-phanxico-khuyen-khich-tin-huu-mang-chuoi-man-coi-trong-tui.html>



giữa các thành viên. Nhiều người có thói quen lấy việc lần chuỗi để đo thời gian hay khoảng cách. Trong thời gian đại dịch Covid-19, Linh mục Cirillo 95 tuổi, qua đời ngày 19/3/2020 sau khi bị nhiễm, đã có lời căn dặn sau cùng: *“Xin anh chị em cầu nguyện nhiều, giây phút khó khăn sắp đến, hãy cùng lần hạt Mân Côi”*³⁹⁶. Lời cầu nguyện này sẽ giúp chúng ta được mạnh mẽ trong đức tin, bền vững trong đức ái, niềm vui và kiên trì trong niềm hy vọng. ĐTC Phanxicô nói rằng *“một trong những cách để bảo đảm Chúa Giêsu là trung tâm đời sống của mình chính là xin Mẹ Ngài đưa bạn đến với Ngài. Một linh mục, một tu sĩ không yêu mến Đức Mẹ, không cầu nguyện với Mẹ, không lần hạt Mân Côi, thì Mẹ sẽ không trao cho linh mục/tu sĩ đó Con của mình đâu”*³⁹⁷.

Để bảo đảm đời sống khiết tịnh, chúng ta hãy mau chạy đến cùng Mẹ Maria mỗi khi gặp khó khăn, nguy hiểm. Là trinh nữ và là mẹ, Mẹ Maria hiểu rất rõ trái tim chúng ta cần gì, và Mẹ biết làm thế nào để giữ cho chúng ta được trung thành với lời cam kết của mình. Chúng ta kêu xin Mẹ bảo vệ và biến đổi chúng ta và những người nữ thân thiết với chúng ta trong đời sống và sứ vụ mục vụ. Hãy tin tưởng dâng mình cho Mẹ, chạy đến tìm trú ẩn nơi sự che chở dịu dàng từ mẫu của Mẹ. Chính Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã tận hiến cho Mẹ và chia sẻ: *“Suốt cuộc đời tôi, tôi đã cảm nghiệm rõ sự hiện diện đầy yêu thương của Mẹ Chúa chúng ta. Mẹ Maria đồng hành với tôi mọi ngày để giúp tôi chu toàn sứ vụ...”*

Xin Mẹ Maria giúp chúng ta biết bắt chước Mẹ: *Fiat*, luôn chấp nhận ý muốn và kế hoạch của Chúa; *Magnificat*, luôn ca ngợi và cảm tạ mọi ơn lành Chúa đã ban cho, và *Stabat*, luôn sống nhẫn nại và bền đỗ đứng vững trong những thách đố và khó khăn của cuộc sống hằng ngày cho đến hơi thở cuối cùng. ĐTC Phanxicô mời gọi mọi người hãy tăng trưởng tình con thảo với Mẹ Maria: tương quan với

³⁹⁶ <http://phanxico.vn/2020/04/06/loi-nhan-cuoi-cung-cua-cha-cirillo-thoi-kho-khan-se-den-con-nho-lan-hat-man-coi/>

³⁹⁷ ĐTC nói với các linh mục, tu sĩ và chủng sinh - CNS - Cindy Wooden - 4/16/2015.

Mẹ Maria giúp chúng ta có tương quan tốt đẹp với Giáo hội, vì “cả hai đều là Mẹ chúng ta. Cần vun trồng tình con thảo với Đức Mẹ, vì nếu thiếu điều này sẽ có một sự mồ côi nào đó trong tâm hồn. Một linh mục/tu sĩ quên Đức Mẹ, nhất là trong những lúc khó khăn, thì sẽ thiếu một sự gì đó!”³⁹⁸

KINH DÂNG MÌNH CHO ĐỨC MẸ

Lạy Mẹ Maria, trước mặt toàn thể triều đình thiên quốc, hôm nay con xin chọn Mẹ làm Mẹ và làm Nữ Vương của con. Con xin hết lòng tuân phục và yêu mến, trao phó và hiến dâng cho Mẹ xác hồn, của cải trong ngoài con, và cả giá trị các việc lành đã qua, hiện tại và tương lai của con, để Mẹ trọn quyền định đoạt về con, và về tất cả những gì thuộc về con, chẳng trừ điều nào theo thánh ý Mẹ, hầu làm sáng danh Chúa ở đời này và đời sau vô cùng. Amen.

3. ÔM GHÌ LẤY THÁNH GIÁ CHÚA GIÊSU

Thiên Chúa toàn năng có thể dùng nhiều con đường khác để cứu độ loài người, nhưng Chúa Giêsu đã chọn con đường thập giá, thì thập giá là con đường tốt nhất, hiệu quả nhất³⁹⁹. Chính Ngài đã minh định con đường duy nhất để đi theo Ngài: “Ai muốn theo Ta, hãy từ bỏ mình, vác thập giá mình mọi ngày mà theo”(Mt 16,24). Và người môn đệ đích thực là người bước đi trên con đường Thập Giá và trung kiên theo Thầy cho đến cuối cuộc đời.

Nhưng lắm khi chúng ta không vui vẻ chấp nhận thập giá của mình, mà còn phàn nàn so sánh để rồi đi vác thập giá của người khác và bắt người khác vác thập giá của mình. Chúng ta cũng thường rất nhiều khi nghĩ người khác là thập giá nặng cho chúng ta, mà quên đi rằng rất nhiều khi chính chúng ta lại là thập giá nặng hơn cho người

³⁹⁸ ĐTC nói trong cuộc tiếp kiến ngày 8/5/2017 với Học viện Bô Đào Nha - <https://baocongghiao.info/vatican/duc-thanh-cha-tiep-kien-giao-hoang-hoc-vien-bo-dao-nha-6841.html>

³⁹⁹ Mt 16, 21-26 - Câu chuyện “Cửa bót thập giá”.

khác, nặng đến nỗi người khác không thể vác nổi đành phải buông xuống! Chúng ta cần nhớ điều đó để biết nâng đỡ nhau, nhất là khi gặp thử thách, yếu đuối, thất bại, bệnh tật.

Thập Giá gắn kết không rời Chúa Giêsu, ngay cả sau khi sống lại, những dấu khổ nạn vẫn không bị xóa nhòa: *“Các con hãy nhìn xem chân tay Thầy, chính Thầy đây, cứ sờ mà xem, ma đâu có xương thịt như các con thấy Thầy có đây”* (Lc 24,39) - *“Tôma, hãy đặt ngón tay con vào đây, và hãy nhìn xem tay Thầy, đưa tay con ra mà đặt vào cạnh sườn Thầy, chớ cứng lòng nhưng hãy tin”* (Ga 20, 24-29). Như vậy, thập giá là dấu chỉ cho ta tìm gặp Chúa Kitô đích thực: *“Nếu Chúa Kitô mà chúng ta mừng tượng không phải là ‘Chúa Kitô Khổ Nạn’, thì đây là chúng ta đang mừng tượng một ai đó khác, chứ không phải là Chúa Kitô thực”*.

Nhưng chúng ta thường bị cám dỗ tìm kiếm một Chúa Giêsu không thập giá, như Phêrô đã kéo Chúa Giêsu ra ngoài và can ngăn về chuyện Ngài tuyên bố quá rõ ràng về cuộc khổ nạn và cương quyết đi lên Giêrusalem. Nhiều lúc chúng ta cũng làm như Phêrô và đáng bị lời quở trách *“Satan, hãy xéo đi!”* vì không biết việc của Thiên Chúa mà chỉ biết việc của loài người (x. Mt 16,23). Nếu cố tìm một Chúa Giêsu không có thập giá, chúng ta sẽ có nguy cơ gặp phải thập giá mà không có Chúa Giêsu, và làm thế là tự chuốc khổ cho chính mình!

Là môn đệ của Chúa Kitô chịu đóng đinh, chúng ta được mời gọi cách đặc biệt rảo qua con đường thập giá này, dù lắm khi thập giá dường như quá nặng khiến chúng ta muốn quy ngã và muốn bỏ xuống⁴⁰⁰. Nhưng suốt dòng lịch sử của mình, Giáo hội hầu như luôn luôn bước đi trên con đường Hy tế Thập giá này. Trong nhiều đất nước, các nhà truyền giáo đã tiến bước suốt nhiều năm hướng về Golgotha, vác lấy thập giá hy sinh và bách hại. Nhiều người trong chúng ta cũng đã hay đang trèo lên con đường dốc đứng đó, dưới

⁴⁰⁰ Xem câu chuyện Thầy Dòng xin đổi thập giá.



nhiều hình thức và mức độ khác nhau. Con đường thập giá đó vẫn còn kéo dài mãi, qua các cuộc bách hại, từ ngoài lẫn từ trong⁴⁰¹, khiến nhiều lần chúng ta dường như bị oằn xuống dưới sức nặng của thập giá.

Thập giá là một trong những nghịch lý lạ lùng của Kitô giáo (x. 1 Cr 1,18), nhưng thập giá không phải là kết điểm của con đường, mà là cánh cổng dẫn vào sự sống: chính chỗ sự sống bị tước đoạt lại trở thành nơi sự sống được kiện toàn, như khi toan trút hơi thở sau hết, Chúa Giêsu tuyên bố “*mọi sự đã hoàn tất.*” Cuộc sống chúng ta càng cắm rễ sâu vào thập giá càng trở sinh hoa trái nhiều hơn, khi theo Chúa Giêsu đến tận cùng trong con đường thập giá của Ngài. Đường thập giá của Chúa Giêsu đã là con đường đầu tiên, nhưng không phải là con đường cuối cùng, vì còn có chúng ta và bao nhiêu người khác đang bước theo Ngài, đang muốn đi cùng Ngài đến tận cùng: vào mọi thời và ở mọi nơi, bao nhiêu người vẫn không ngừng hăm hở đến với Thập giá, chiêm ngắm Thập giá, yêu mến Thập giá. Giáo hội đã không quên và không bao giờ che giấu thập giá. Thập giá vẫn luôn có mặt trong Phụng vụ: Giáo hội tán dương và suy tôn Thập giá Chúa Giêsu cùng nỗi đau đồng công cứu chuộc của Mẹ Maria. Hằng năm chúng ta được mời gọi sống cao độ ý nghĩa của hai ngày lễ này: Lễ Suy Tôn Thánh Giá và Lễ Đức Mẹ Sầu Bi.

Thập giá không chỉ là gánh nặng, nhưng là cây gậy chống đỡ khi kiệt lực. Hãy ôm lấy thập giá của mình, đừng tìm nhẹ lánh nặng mà cửa bót⁴⁰². ĐTC Phanxicô đã nói ngay sau ngày được bầu chọn rằng: “*Khi chúng ta bước đi mà không có Thánh Giá, khi chúng ta xây dựng Giáo hội mà không có Thánh Giá, khi chúng ta tuyên xưng Chúa Kitô mà không có Thánh Giá, thì chúng ta không phải là môn đệ của Chúa... Cầu mong tất cả chúng ta có được sự can đảm bước đi cùng với Thánh Giá của Chúa Kitô, xây dựng trên máu Chúa Kitô đổ ra trên Thánh Giá, và tuyên xưng một vinh quang duy nhất là Chúa Kitô*

⁴⁰¹ Xem Lumen Gentium, số 42.

⁴⁰² Xem câu chuyện cửa bót thập giá.



bị đóng đinh trên Thánh Giá”. Còn Thánh Phaolô: *“Tôi chẳng hãnh diện về một điều gì khác, ngoại trừ về Thập giá Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta. Nhờ cây Thập giá mà thế gian đã chịu đóng đinh cho tôi, và tôi cho thế gian”* (Gl 6,14).

Đường Thập giá là trường dạy chúng ta sống thánh thiện: Chúa Giêsu ngã xuống rồi lại chỗi dậy mời gọi chúng ta đừng bao giờ ngã lòng vì yếu đuối tội lỗi của chúng ta. Ngài chịu đựng nỗi cô đơn, chịu hành hạ và lăng nhục, nhưng Ngài luôn tha thứ. Mẹ Maria cũng đã đi theo Con Mẹ trên đường Thập giá. Mẹ bước đi trong thinh lặng, Mẹ và Con nhìn nhau tận trong sâu thẳm tâm hồn. Mẹ và Con kết hiệp với nhau bởi tình yêu bao la, sâu thẳm và trong trắng. Tình yêu này sẽ làm thế giới thay đổi. Xin cho chúng ta được thấm nhuần tình yêu của Chúa và tình yêu của Mẹ Maria. Mẹ đã đứng kề Thập giá Chúa Giêsu, Mẹ cũng luôn đứng kề thập giá cuộc đời và sứ vụ linh mục của chúng ta. Chúng ta hãy đến chỗ của mình ở trên đỉnh đồi Golgotha, dưới chân Thập giá, bên cạnh Mẹ Maria, nơi đã và đang mãi mãi tập trung sức mạnh lớn nhất của thế giới: tình yêu của Thiên Chúa trong Con của Ngài (x. Ga 3,16). Tình yêu này không bao giờ cạn kiệt, cũng chẳng bao giờ ngừng là sức mạnh cứu độ của thế giới, một khi Chúa Giêsu dâng lên Chúa Cha đời sống mình làm hy tế.

Chúng ta hãy chạy tới chỗ của mình bên cạnh Mẹ Maria và Gioan ở gần chân Thập giá, ý thức thân phận con người mỏng dòn yếu đuối và tội lỗi của mình, trao phó cho Chúa những nỗi sợ hãi và do dự của chúng ta trước những khó khăn thử thách, nhất là trong bối cảnh Giáo hội và xã hội Việt Nam hôm nay. Nếu không bám chặt vào Chúa Giêsu, chúng ta có thể bàng quan đứng nhìn như dân chúng, hoặc tệ hơn như các vị lãnh đạo Do-thái, binh lính và cả người trộm dữ chế giễu và thách thức Chúa Giêsu *“hãy tự cứu lấy mình, hãy xuống khỏi thập giá và cứu chúng ta nữa”*. Trái lại, hãy hướng lòng về Chúa Giêsu, thẳng thắn nhìn nhận tội lỗi và xin Chúa nhớ đến mình như người trộm lành đã làm. Chúa nhớ đến chúng ta khi chúng ta cho Ngài cơ hội. Ngài sẵn sàng xóa sạch tội lỗi chúng



ta. Ngài không nhớ đến tội lỗi và những điều xấu chúng ta đã làm, nhưng Ngài chỉ nhớ mỗi người chúng ta là con cái của Ngài và tin rằng chúng ta luôn luôn có thể bắt đầu lại, có thể đứng lên.

Chúng ta cứ kiên trì trèo lên con đường thập giá kết hợp với Chúa Kitô toàn thể, vừa với thập giá và mào gai trên đồi Golgotha, vừa với vinh quang trên núi Tabôrê và chiến thắng phục sinh vinh hiển. ĐTC Phanxicô đã nói: *“Không ai có thể tiếp cận và chạm vào Thánh Giá Chúa Giêsu mà không để lại một cái gì đó của chính họ dưới chân Thánh Giá, và không mang lấy một cái gì đó của Thánh Giá Chúa Giêsu vào cuộc sống riêng của mình”*⁴⁰³. Chúng ta hãy sống và làm chứng cho niềm tin thác ấy, tin tưởng Mẹ Maria luôn đồng hành với chúng ta, luôn đứng bên thập giá của chúng ta và che chở chúng ta, dù có khi phải trả giá đắt bằng cả mạng sống:

Hỏi rằng sao trả quá đắt,

Đôi cao thánh giá ai dắt ai dìu?

Dẫu rằng phải trả quá đắt,

Đôi cao thánh giá Mẹ dắt Mẹ dìu.

KINH KÍNH THÁNH GIÁ

Lạy Thiên Chúa toàn năng đã chịu chết trên Thập giá vì tội lỗi con!

Lạy Thánh Giá Chúa Giêsu Kitô, xin ở với con.

Lạy Thánh Giá Chúa Giêsu Kitô, xin là niềm hy vọng của con!

*Lạy Thánh Giá Chúa Giêsu Kitô, xin cho con tránh khỏi mọi
gươm đao, vũ khí và giặc giã!*

Lạy Thánh Giá Chúa Giêsu Kitô, xin ban xuống cho con mọi ơn lành!

Lạy Thánh Giá Chúa Giêsu Kitô, xin cho con tránh khỏi mọi sự dữ!

*Lạy Thánh Giá Chúa Giêsu Kitô, xin cho con đạt đến con đường
cứu rỗi!*

⁴⁰³ ĐTC Phanxicô nói trong buổi đi Đàng Thánh Giá với Giới Trẻ Thế Giới tại bãi biển Copacabana - <http://www.vietcatholic.net/News/Html/113090.htm> .

Lạy Thánh Giá Chúa Giêsu Kitô, xin xua đuổi khỏi con mọi tai ương chết chóc!

Lạy Thánh Giá Chúa Giêsu Kitô, xin ngăn ngừa mọi tai biến phần xác và thể tục, cho con được an lành!

Lạy Thánh Giá Chúa Giêsu Kitô, xin cho con tránh khỏi bệnh dịch và mọi bệnh truyền nhiễm!

Con xin thờ lạy thánh giá Chúa Giêsu Kitô, bây giờ và đời đời!

Lạy Chúa Giêsu Nadarét đã chịu đóng đinh trên thập giá, xin thương xót chúng con! Xin xua đuổi khỏi người con các thần dữ luôn ám hại, bây giờ và mãi mãi. Amen.

Nhân danh Máu Châu Báu rất thánh Chúa Giêsu Kitô, nhân danh cuộc nhập thể làm người để cứu chuộc và dẫn đưa chúng con đến cõi trường sinh.

Quả thật, Chúa Giêsu Kitô đã ra đời làm người đêm Giáng sinh và chịu chết trên cây thập giá vào ngày Thứ Sáu Tuần Thánh. Amen.

SỐNG ĐỜI CẦU NGUYỆN KẾT HIỆP VỚI CHÚA

LỜI NGUYỆN BUỔI SÁNG

Lạy Chúa, đêm tối đã qua và một ngày mới bắt đầu, con hướng tâm lòng lên cùng Chúa trong hy vọng và tình yêu. Ngợi khen Chúa, Đấng tạo thành trời đất và niềm vui. Con cảm ơn Chúa đã ban cho con một đêm an lành. Mỗi ngày trong cuộc đời con là một món quà Chúa ban. Xin cho con đón nhận ngày hôm nay với tâm tình biết ơn. Xin giúp con biết dùng thời giờ Chúa ban hôm nay để kiện toàn ý định yêu thương và chương trình cứu chuộc của Chúa.

Lạy Chúa, xin Chúa chúc lành cho con và những người con sẽ gặp hôm nay, những người cùng đi với con, cùng làm việc với con, những người thân yêu, và cả những người chưa bao giờ quen biết.

Xin Chúa đừng để con xúc phạm đến Chúa trong ngày hôm nay bằng tư tưởng, lời nói và hành động. Xin cho những cố gắng và công việc của con trở thành hạt giống Nước Trời. Chớ gì khi ngày tàn, con sẽ nghe được lời Chúa phán bảo qua lương tâm: “Hỡi tôi tớ tốt lành và trung tín, hãy nhận lấy phần thưởng Cha ban”. Amen.



Lạy ơn Đức Thánh Micae Tổng Lãnh Thiên Thần, xin cứu giúp chúng con trong cơn giao chiến đánh phá sự hiểm ác mưu sâu quỷ dữ. Chúng con sắp mình nguyện xin Chúa chế trị nó, cùng nguyên soái cơ binh trên trời lấy quyền phép Chúa mà hạ Satan cùng các quỷ dữ đang rong ruổi khắp thế làm hại các linh hồn, bắt chúng giam cầm trong hỏa ngục. Amen.

Giêsu, Maria, Giuse, lòng con mến yêu, xin thương cứu các linh hồn (ba lần).

1. DẪN NHẬP

Các trình thuật Tin Mừng khắc họa Chúa Giêsu là con người của đám đông và cho đám đông, nhưng cũng là con người một mình lên núi cầu nguyện nữa. Gắn bó với dân chúng, nhưng Ngài cũng dành thời gian một mình cầu nguyện lâu giờ kết hiệp mật thiết với Chúa Cha. Sự gắn gũi của Ngài với dân chúng là một cái gì trào ra từ sự hiệp thông của Ngài với Chúa Cha. Chúa Giêsu cầu nguyện khi được dân chúng nồng nhiệt ngưỡng mộ, như sau biến cố hóa bánh ra nhiều (x. Mc 14,23), khi vui mừng đón bảy mươi hai môn đệ đi truyền giáo trở về (x. Lc 10,21), Ngài cầu nguyện khi buồn sầu và cô đơn ở vườn Giếtxêmani (x. Mc 14,32), Ngài cầu nguyện trên Thập Giá tại đồi Canvê, cầu nguyện cả khi trút hơi thở cuối cùng, phó thác chính mình trong tay Cha (x. Lc 23,46).

Là người của Thiên Chúa, dù sống giữa thế gian nhưng không được thuộc về thế gian, chúng ta nỗ lực trở nên giống Chúa Giêsu là con người cầu nguyện và có đời sống nội tâm sâu xa, có khả năng chiêm niệm trong hành động: yêu mến cầu nguyện, dành ưu tiên cho giờ cầu nguyện hằng ngày, sắp xếp ngày sống làm sao để có thể dành cho Chúa một thời gian chất lượng và liên li kết hiệp với Ngài. Chính đời sống cầu nguyện sẽ giúp chúng ta luôn ở lại trong Chúa Giêsu như cành nho ở lại trong thân nho mới trở sinh hoa trái (x. Ga 1,5). Sự ở lại này là bí quyết giúp chúng ta sống một đời sống tâm linh sinh động với sứ vụ phong phú. Chính nhờ đời sống cầu nguyện

này mà chúng ta trở nên nhạy cảm hơn với Chúa Thánh Thần, trở nên ngoan ngoãn hơn trước những gợi ý và thúc đẩy của Ngài, đồng thời nhận ra và qui phục hoàn toàn cho Thánh Ý Thiên Chúa, nêu gương sáng cho tha nhân, đặc biệt cho các thế hệ con em chúng ta.

Nếu không quan tâm tài bồi cho đời sống nội tâm thiêng liêng sâu xa, đời sống sứ vụ của chúng ta dễ bị hướng ngoại và đánh mất căn tính của mình, như thánh Grêgôriô Cả than phiền: *“Chúng tôi bị lôi cuốn vào những công việc bên ngoài, và càng hăng say làm những việc bên ngoài, thì thật sự chúng tôi càng dửng dưng với những việc bên trong, càng vướng mắc những việc bên ngoài càng sao lãng tác vụ phải hoàn tất”*⁴⁰⁴.

Do đó, chúng ta cần nuôi dưỡng đời sống cầu nguyện để củng cố sứ vụ của mình, vì nếu không có của nuôi căn bản là lời cầu nguyện, chúng ta sẽ đau yếu và không đủ sức để theo Thầy. Lời cầu nguyện chiếm một chỗ trung tâm của đời sống linh mục/tu sĩ và là một khí giới để chiến thắng ma quỷ vốn hằng tìm làm suy yếu hậu phương ngõ hầu tiêu diệt được chiến sĩ trên chiến trường. Đời sống và sứ vụ tông đồ của chúng ta được nuôi dưỡng và phong phú nhờ việc học hỏi thường xuyên, vì không chỉ lo cập nhật các giáo huấn của Giáo hội, các trào lưu triết học, thần học, các khoa học xã hội và nhân văn, nhưng phải biết cầu nguyện và chiêm ngắm ở trong và qua các học hỏi hàn lâm này nữa. Thánh Gioan Phaolô II nhắc nhở rằng phải lấy Chúa Giêsu làm trung tâm đời sống và luôn kết hợp mật thiết với Chúa bằng cầu nguyện, suy niệm cá nhân hàng ngày, cũng như sốt sắng cử hành Phụng vụ các Giờ Kinh và Thánh Thể: *“Nếu các con đầy Chúa, các con sẽ là những tông đồ đích thực của công cuộc truyền giáo mới, vì không ai có thể cho cái mà họ không có trong tâm hồn”*⁴⁰⁵. Nhiều giáo dân ngày nay rất cần sự hướng dẫn thiêng liêng và bước đi trên nẻo đường cầu nguyện. Đây cũng là một nhu cầu mục vụ thiết yếu của lòng thương xót, linh mục/tu sĩ chúng ta phải đáp ứng

⁴⁰⁴ Bài đọc 2 Kinh Sách Thứ Bảy CN XXVII TN.

⁴⁰⁵ John Paull II, “Jesus Must Always Be the Center of Your Life” Vatican, May 2, 2004

cơn đói khát thiêng liêng này của giáo dân, nếu không muốn họ bị lôi kéo đến một chỗ khác để tìm kiếm.

2. LỢI ÍCH CỦA THINH LẶNG

a. Thinh lặng hỗ trợ đời sống cầu nguyện

Thinh lặng có hai chiều kích *hướng nội và hướng ngoại* tương tác với nhau, giúp chúng ta nhận ra được chính mình và nhận ra Chúa, như thánh Augustinô cầu nguyện mỗi ngày *“xin cho con biết Chúa, xin cho con biết con”*. Thinh lặng bên ngoài là phương tiện bảo đảm sự lắng đọng của tâm hồn để hồi tâm và sống thân mật với Chúa. Thinh lặng nội tâm là sự bình an của linh hồn sạch tội, luôn tìm kiếm mọi sự từ Thiên Chúa và hoàn toàn qui hướng về Ngài. Thinh lặng nội tâm và thinh lặng bên ngoài cần đến nhau và nuôi dưỡng nhau, để giúp chúng ta cảm nhận sự hiện diện của Chúa, biết được chỗ của mình trước mặt Chúa, đồng thời biểu lộ lòng khiêm tốn và khả năng lắng nghe tiếng Chúa. Thánh Gioan Thánh Giá ví von: *“Thiên Chúa là bản nhạc thầm lặng, một bản nhạc với hoà âm lạ lùng của Người trong tâm hồn con người. Chúng ta chỉ nghe được trong im ắng, vì Thiên Chúa hiện diện ở bên kia mọi lời nói”*.

b. Thinh lặng trong Phụng vụ luôn là một phần thiết yếu của việc thờ phượng. Trong Thánh Lễ, chúng ta ngưng nghỉ một khoảnh khắc sau lời kêu mời tổng nguyện để mỗi người tham dự hội nhập ý nguyện riêng của mình với ý chỉ của Thánh lễ hôm đó; ngưng nghỉ một chút sau mỗi bài đọc để cho Lời Chúa thấm vào lòng người nghe; nghỉ chốc lát để suy niệm sau bài giảng; sau hiệp lễ, dành một thời gian thinh lặng cần thiết để tôn thờ, ca tụng, cảm ơn và kết hiệp với Chúa Giêsu đang ngự thật trong lòng, cho đến khi hình bánh hình rượu bị biến thể hoàn toàn.

Trong cử hành Phụng Vụ Các Giờ Kinh, một lúc ngưng nghỉ hợp lý để suy niệm sau mỗi thánh vịnh hay bài đọc Lời Chúa. Tông huấn *Verbum Domini* của ĐTC Biển Đức nói rằng Lời Chúa



chỉ có thể được công bố và lắng nghe trong thinh lặng, thinh lặng bên ngoài cũng như thinh lặng nội tâm, và phải giáo dục Dân Chúa về giá trị của thinh lặng này⁴⁰⁶. Và như vậy, cầu nguyện trở thành sự kết hợp giữa những lúc thinh lặng và lời đọc, trong tâm tình chiêm niệm, để đời sống nội tâm thiêng liêng được triển nở, tiếp lửa nhiệt tình cho sứ vụ tông đồ dưỡng giáo và truyền giáo.

c. *Thinh lặng trong cộng đoàn:* mọi người đều cần trọng giữ thinh lặng để khỏi làm xáo trộn sự thinh lặng cầu nguyện, suy tư, học tập và công việc trí thức của người khác. Không đòi phải thinh lặng tuyệt đối, nhưng radio, điện thoại, máy nghe, Tivi, và các cuộc trao đổi phải được điều chỉnh ở mức độ tối thiểu về âm lượng cũng như thời lượng. Thời gian đại tĩnh sau kinh tối nhằm chuẩn bị để tài nguyện gẫm, dọn lễ sáng hôm sau, đọc sách thiêng liêng hay làm việc trí thức khi cần, vì chúng ta sẽ ngủ, nhưng tiềm thức vẫn làm việc.

Việc cầu nguyện phải được thực hiện tương tác với đời sống cộng đoàn. Một cộng đoàn cầu nguyện chung với nhau sẽ luôn ở lại gần bó cùng nhau vì có Chúa là trung tâm kết nối. Chúa Giêsu đã nói: “Ở đâu có hai, ba người họp nhau cầu nguyện thì có Ta ở giữa họ”. Hãy làm cho cộng đoàn trở nên phản ánh đẹp đẽ của Giáo hội cầu nguyện, cảm thấy buồn lòng vì sự vắng mặt của một thành viên nào đó khỏi giờ cầu nguyện của cộng đoàn vì bất cứ lý do gì, và đừng quên cầu nguyện cho thành viên vắng mặt ấy. Lý do vắng mặt càng nghiêm trọng càng phải cầu nguyện tha thiết hơn.

d. *Thinh lặng hồi tâm:* Các cuộc tĩnh tâm, bồi dưỡng thiêng liêng là những cơ hội quý báu để trải nghiệm sự thinh lặng, tìm lại nguồn năng lượng cho đời sống cầu nguyện và đức tin, cũng còn là dịp để lấy lại sức lực cho thể xác, trí khôn và tâm hồn. Người tĩnh tâm được khuyến khích loại bỏ những mối bận tâm và chuyện vãn bên ngoài để sự thinh lặng nội tâm được phát huy. Càng đi vào thinh lặng và thẳng tiến đời sống cầu nguyện chiêm

⁴⁰⁶ x. Tông huấn Verbum Domini, số 66.

niệm, chúng ta càng có thể lắng nghe tiếng Chúa, vì tĩnh tâm là một cuộc gặp gỡ, một liên hệ cá nhân, một cuộc đối thoại với Thầy Chí Thánh Giêsu, một kinh nghiệm về Chúa và để Chúa đào tạo uốn nắn, biến đổi và thánh hóa mình. Thomas Merton nói rằng mức độ truyền thông cao nhất là hiệp thông với Chúa. Thái độ chiêm niệm này phải được trải dài trong suốt cuộc sống và sứ vụ của người sống đời thánh hiến.

Tự bản chất, con người vẫn mở ra với siêu việt tuyệt đối, nhưng trong xã hội náo động hiện đại, việc lắng nghe tiếng Chúa và hiểu rõ giá trị của thính lặng trong sâu thẳm lòng mình là việc rất khó⁴⁰⁷. Chúng ta cần có thính lặng nội tâm thực sự để có thể lắng nghe và thấu hiểu Lời Chúa, để rồi trở thành thầy dạy cầu nguyện cho người khác. Luật Sống tu trì phải thu xếp ưu tiên cho sự thính lặng này, như Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI đã từng nói: *“thế giới hiện nay không còn tin vào sự hùng hồn của diễn văn, nhưng tin vào sức mạnh của chứng tá thính lặng”*. Nhà văn Saint Exupéry cho thấy sự thính lặng hướng nội là tuyệt đối cần thiết để đạt được sự chín chắn nhân bản và tâm linh. Chúng ta giữ thính lặng cho mình và lịch sự tôn trọng sự thính lặng của người khác.

Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI mong ước chúng ta học đòi mẫu gương đời sống Thánh Gia Thất: *“Ước chi nơi mỗi chúng ta nảy sinh lòng quý trọng sự thính lặng. Đây là điều kiện tuyệt vời và cần thiết cho tinh thần, đang khi chúng ta bị quấy nhiễu vì bao tiếng la hét, ồn ào và náo động của cuộc sống hiện đại, luôn âm ỉ và quá căng thẳng. Ôi, ước chi sự thính lặng của Na-da-rét dạy chúng ta biết suy đi gẫm lại, biết trở về với nội tâm, sẵn sàng đón nhận những hướng dẫn âm thầm của Thiên Chúa và lắng nghe những vị thầy chân chính dạy bảo. Ước chi sự thính lặng đó dạy chúng ta biết sự cần thiết và giá trị của việc chuẩn bị, nghiên cứu, suy niệm, của nếp sống cá nhân và nội tâm,*

⁴⁰⁷ x. Gaudium et Spes, số 16.



*của lời cầu nguyện mà chỉ một mình Thiên Chúa nghe thấy trong nơi bí ẩn*⁴⁰⁸.

e. Sự thinh lặng không nên có: Tuy nhiên, chúng ta cần cảnh giác mặt trái xấu xa của thinh lặng khi nó không xuất phát từ nội tâm chân chính, không hướng về Thiên Chúa và tha nhân: Thinh lặng khinh bỉ (không thêm nói, không đếm xỉa đến); thinh lặng dừng dưng, lạnh lùng, sống bên nhau mà như nước mây hững hờ (nhìn kẻ khác với cái nhìn trịch thượng, bất cần); thinh lặng ngạo nghễ (tự mãn, tự kiêu); thinh lặng lười biếng; thinh lặng ngu si; thinh lặng oán hờn; thinh lặng hèn nhát; thinh lặng đồng lõa; thinh lặng phản bội chân lý.

Thánh Grê-gô-ri-ô Cả Giáo Hoàng dạy: *“Khi thinh lặng, người lãnh đạo phải khôn ngoan, khi nói năng phải liệu sao cho hữu ích, để khỏi nói ra khi cần giữ kín, hay không làm thinh khi cần lên tiếng. Một lời nói thiếu thận trọng lôi kéo người ta vào con đường lầm lạc. Cũng vậy, sự thinh lặng thiếu khôn ngoan khiến người ta tiếp tục sống trong lầm lạc, đang khi lẽ ra họ có thể được soi sáng. Thật thế, nhiều khi các vị lãnh đạo không biết lo xa, sợ không được lòng người đời, nên ngại không dám thẳng thắn nói ra sự thật. Họ không nhiệt thành chăm sóc đoàn chiên theo lời Đấng là sự thật, cho đúng với nhiệm vụ mục tử, mà chỉ chần dốt như người làm thuê, vì khi ẩn mình làm thinh thì chẳng khác gì họ xa chạy cao bay khi chó sói đến*⁴⁰⁹. Thánh Augustinô khuyên: *“Nếu bạn thinh lặng, hãy thinh lặng vì tình yêu; nếu bạn nói, hãy nói vì yêu thương”*. Còn Mẹ Têrêsa Calcutta: *“Hoa trái của thinh lặng là cầu nguyện; hoa trái của cầu nguyện là đức tin; hoa trái của đức tin là tình yêu; hoa trái của tình yêu là phục vụ; hoa trái của phục vụ là hòa bình”*.

⁴⁰⁸ Trích huấn từ của đức giáo hoàng Phao-lô VI (5-1-1964) - Bài đọc 2 Kinh Sách Lễ Thánh Gia Thất.

⁴⁰⁹ Trích sách Quy luật mục vụ của thánh Ghê-gô-ri-ô Cả, giáo hoàng - Bài đọc 2 - CN XXVII TN C.



KINH XIN ƠN THINH LẶNG CỦA MẸ THÁNH TÊRESA CALCUTTA

Lạy Thiên Chúa, Đấng yêu thích sự thinh lặng, xin dạy chúng con thinh lặng để ở một mình với Chúa, trò chuyện, lắng nghe và thấm nhuần Lời Hằng Sống.

Xin dạy chúng con thinh lặng nơi con mắt, biết nhắm lại trước những vấp vấp của tha nhân, biết quay đi trước những dịp tội gây xao xuyến.

Xin dạy chúng con thinh lặng nơi đôi tai, để nghe được tiếng kêu của người nghèo khổ, để khép lại trước những mời mọc của ma quỷ.

Xin dạy chúng con thinh lặng nơi miệng lưỡi, để biết ca tụng Chúa và nói những lời đem lại an vui cho muôn người.

Xin dạy chúng con thinh lặng nơi trí khôn, để mở ra trước Sự Thật và khép lại trước Đối Trá.

Cuối cùng, xin dạy chúng con thinh lặng nơi con tim, để tránh mọi ích kỷ, thù hận, ghen ghét, để yêu mến và ước ao Thiên Chúa trên hết mọi sự. Amen.

3. CÁC TRỞ NGẠI VÀ GIẢI PHÁP

a. Nguyên nhân lo ra, chia trí

ĐTC nhắc rằng cầu nguyện không dễ dàng: có nhiều khó khăn xảy đến trong cầu nguyện. Chúng ta cần biết chúng, xác định chúng để vượt qua. Các thánh cũng gặp phải những khó khăn chia trí, sự khô khan thiêng liêng và thờ ơ lười biếng trong lúc cầu nguyện và các ngài dạy rằng chúng ta chỉ đạt được tiến triển thật sự trong đời sống thiêng liêng qua việc kiên trì cầu nguyện, như ông Gióp giữa nhiều hoạn nạn. Sự tiến bộ thực sự trong đời sống thiêng liêng không bao gồm việc gia tăng các tình trạng xuất thần, mà là ở khả năng kiên trì



trong những thời điểm khó khăn. Bước đi, bước đi, bước đi... Và nếu bạn mệt, dừng lại một tí và rồi lại bước đi, với sự kiên trì⁴¹⁰.

Chúng ta hay bị chia lòng chia trí trong khi cầu nguyện, vì ký ức và hoài niệm về những tổn thương trong đời sống chung hay những đam mê sắc dục do phim ảnh hoặc các mối quan hệ không trong sáng, do cả trí tưởng tượng vẽ vời được mô tả là “tội trong tư tưởng”. Sự chia lòng chia trí còn chủ yếu do ma quỷ ghen tương phá hoại không cho chúng ta kết hiệp mật thiết với Chúa. Vì Luxifer phạm tội một lần mà bị phạt đời đời, trong khi con người được tha không phải một mà nhiều lần, nên ghen tương tìm cách ngăn trở không cho chúng ta kết hiệp mật thiết với Chúa, hầu mong cảm dỗ được chúng ta, vì chúng biết rằng một khi chúng ta kết hiệp mật thiết với Chúa thì chúng chẳng làm gì được chúng ta.

b. Các phương pháp chống lại chia trí

Có hai chiều kích cầu nguyện: Cầu Nguyện Cộng Đồng và Cầu Nguyện Cá Nhân với hai trạng thái là Cầu Nguyện Độc Hữu và Cầu Nguyện Liên Lĩ. Cầu nguyện độc hữu là chỉ cầu nguyện mà thôi, không được làm việc gì khác, kể cả lo ra chia trí. Còn cầu nguyện liên li là cầu nguyện trong mọi nơi mọi lúc (*dầu ăn, dầu uống, dầu làm bất cứ việc gì khác*), cầu nguyện trong khi làm việc, đem lời cầu nguyện vào công việc, biến công việc thành lời cầu nguyện (nhổ cỏ như nhổ tận gốc, chăm hoa như chăm nhân đức, rửa chén bát như rửa tâm hồn, v.v...). Để chiến đấu hiệu quả trong việc gạt bỏ các chia trí trong khi cầu nguyện, chúng ta thực hành các phương pháp sau đây:

- ***Phương pháp choán chỗ*** để chống lại việc chia trí trong chiều kích cầu nguyện cộng đồng, nghĩa là theo sát các lời và cử chỉ để làm cho lời kinh tiếng hát xâm chiếm lòng trí chúng ta hầu không còn chỗ trống cho những điều chia trí ủa vào nữa. Cách

⁴¹⁰ <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2021-05/dtc-tiep-kien-chung-cau-nguyen-chia-tri-kho-khan-nguoi-lanh.html>



hay nhất là làm theo chỉ dẫn của Phụng vụ, sống sự hiện diện của Chúa, tham dự cách *ý thức, tích cực và sống động* vào cuộc cử hành, tập trung chú ý theo dõi các cử chỉ và lời đọc, miệng đọc tâm suy và thầm lặp lại các lời. Bằng cách đó, chúng ta vừa tránh được lo ra vừa tập luyện các nghi thức cử hành.

- **Phương pháp gây ông đập lưng ông** chống lại việc chia trí trong chiều kích cầu nguyện cá nhân: Lấy ngay điều ma quỷ vận dụng sự yếu đuối con người làm chúng ta chia trí mà trình bày với Chúa, cầu nguyện với Chúa, xin Chúa biến đổi chúng ta và biến đổi người hay việc đang khiến chúng ta bận tâm chia trí, thực hiện lời khuyên của thánh Phêrô: *“Trong khi cầu nguyện, anh chị em hãy trao trút nỗi lòng của anh chị em cho Chúa, vì Ngài hằng thương yêu chăm sóc đến anh chị em”* (1 Pr 5,7). Như thế, điều trước đây làm chúng ta chia trí thì bây giờ lại trở thành cơ hội và phương thế cho chúng ta kết hiệp mật thiết với Chúa, đúng là *gây ông đập lưng ông!*

c. Cảm thấy khô khan

Chúng ta là một con người toàn thể hồn xác, nếu tập trung được cả tinh thần, ý chí và tình cảm trong khi cầu nguyện thì tốt đẹp biết bao. Nhưng nếu cảm thấy khô khan thì cũng đừng bỏ cầu nguyện, dù lý trí và tình cảm vắng mặt thì thể xác chúng ta cũng là chính chúng ta đang kiên trì ở trước tôn nhan Chúa, chứ không phải ai khác⁴¹¹. Cứ kiên trì cầu nguyện bằng cách giải bày với Chúa sự khô khan của chúng ta, và như vậy sẽ không còn là khô khan nữa, vì chúng ta đang hầu chuyện với Chúa đầy thôi. Ngoài ra, chúng ta có thể dùng lời nguyện tắt lặp đi lặp lại kết hợp với việc theo dõi hơi thở hít vào/thở ra để chống lại sự khô khan (*thở vào tâm tĩnh lặng, thở ra miệng mỉm cười, an trú trong hiện tại, giờ phút đẹp tuyệt vời*).

Ai cũng đã trải nghiệm đời sống cầu nguyện trong nhiệt thành sốt sắng cũng như trong khô khan nguội lạnh, nên cần thanh luyện

⁴¹¹ x. Jean Mouroux, *Sens Chrétien de l'homme*.

và sửa chữa cách cầu nguyện của mình. Hãy khiêm nhường chấp nhận những giới hạn yếu đuối và bất lực con người của mình. Nhiều vị đại thánh cũng phải trải qua những đêm tối của đức tin để được thanh tẩy trước khi bước vào giai đoạn nhiệm hiệp với Chúa⁴¹².

Chúa Giêsu dạy phải kiên trì cầu nguyện qua các dụ ngôn người bạn mượn bánh giữa đêm khuya, hay người đàn bà góa với vị quan tòa ngạo ngược. Ngài cũng đã khuyến cáo về một hợp lực, sức của ta (tinh thức) + sức của Chúa (cầu nguyện): *“Hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn để khỏi sa chước cám dỗ, vì tinh thần thì nhẹ nhàng hằng hái nhưng xác thịt lại nặng nề yếu đuối”* (Mc 14,38). Thánh Phaolô từng thú nhận sự yếu đuối của mình và thúc giục *“Hãy cầu nguyện không ngừng”* (1 Tx 5,17).

d. Không có thời giờ để cầu nguyện

Nhiều người than phiền không đủ thời giờ để cầu nguyện, và có người viết câu chuyện hư cấu “GIỜ THỨ 25” rằng các Thiên Thần báo cáo: *Nhân loại ngày nay hầu như đã quên hẳn việc cầu nguyện và than là không có thời gian*. Nghe vậy, cả triều thần thiên quốc lấy làm sững sốt và suy nghĩ tìm một giải pháp thích hợp. Một Thiên Thần xin Chúa cho ngày dài thêm ra một tiếng đồng hồ nữa, xem họ còn than trách không có giờ cho việc cầu nguyện nữa không? Chúa đã cho ngày dài hơn một tiếng và giờ thứ 25 này được gọi là *“Giờ của Chúa”*.

Nhưng trái với sự chờ đợi, vẫn không có nhiều lời cầu nguyện hơn nơi loài người. Các nhà kinh doanh than rằng sự thay đổi đã gây ra tổn kém và cần thời gian để ổn định lại; các công đoàn tỏ ra hài lòng vì có thêm giờ nghỉ ngơi cho công nhân; các chính trị gia và các

⁴¹² BẠC THANH TÂY giúp chiến đấu hãm dẹp các đam mê vô trật tự, thanh tẩy tâm hồn khỏi tội lỗi, nhất là tội trọng, và lòng quyến luyến tạo vật trần gian. BẠC TIẾN ĐỨC hay ĐƯỢC SOI SÁNG nhằm làm cho khả năng phạm tội suy yếu đi, một khi đã chế ngự được các đam mê, và nhiệt tâm thù đắc các nhân đức siêu nhiên. Lòng tin thác vào Chúa là động lực cố gắng. BẠC NHIỆM HIỆP (thần bí) siêu thoát trần gian, hoàn toàn tận hiến cho Chúa, lòng yêu mến Chúa ngự trị tuyệt đối.



nhà trí thức bàn luận sôi nổi là không ai có quyền bắt buộc công dân phải làm gì với giờ có thêm ấy; một số người còn đi xa hơn phản đối là khi “ở trên” làm ra giờ 25 đã không hỏi ý kiến “ở dưới” nên không chấp nhận. Và cứ như thế, hầu như ai cũng có một lý do để giải thích vì sao không thể dùng một giờ có thêm đó để cầu nguyện. Sau cùng, có nhận định rằng một số người đón nhận thời giờ có thêm đó để tham dự Thánh lễ, làm thiện nguyện và cầu nguyện. Họ cảm thấy thuận lợi hơn vì có thêm giờ; nhưng những người này cũng chính là những người khi một ngày dù chỉ có 24 tiếng vẫn có đủ thời giờ để thường xuyên cầu nguyện.

Như vậy, việc thêm giờ không mang lại thêm người cầu nguyện. Vì việc cầu nguyện là tác động của tình yêu: Lý do con người không cầu nguyện không phải vì không có thời gian, nhưng vì con người không yêu đủ: yêu Chúa, yêu tha nhân và yêu chính mình. Nếu có tình yêu thì dù không có giờ người ta cũng tìm ra giờ cho người mình yêu mến. Và Chúa cho ngày trở lại bình thường với 24 giờ. Mỗi người cộng trừ nhân chia xem mỗi ngày chúng ta dành bao nhiêu thời gian cho đời sống cầu nguyện, qua đó biết được mối liên hệ tình yêu giữa chúng ta với Chúa như thế nào. Và với tư cách là người hữu trách và bậc đàn anh đàn chị, chúng ta đã tổ chức công việc và ngày sống ra sao để đời sống thiêng liêng của anh chị em được đầy đủ, với gương sáng đời sống cầu nguyện của chính chúng ta?

Michel Quoist cầu nguyện: *“Lạy Chúa, bước ra đường con gặp không biết bao nhiêu người. Họ về, họ đến, họ đi, họ chạy. Xe hai bánh chạy. Xe bốn bánh chạy. Xe cam-nhông chạy. Cả thành phố chạy. Các con đường chạy. Tất cả mọi người chạy. Họ chạy để khỏi mất thì giờ. Họ chạy theo thời gian, để lấy lại thời giờ đã mất, để lợi nhiều thì giờ hơn. Hết mọi người đều bảo là không có thì giờ. Nhưng lạy Chúa, con có thời giờ. Con có thì giờ riêng của con. Tất cả thời giờ mà Chúa đã ban cho con, những năm tháng của đời sống con. Con có phận sự phải dùng nó cho đầy đủ trong bình tĩnh và yên lặng; dùng nó cho trọn*

ven, cho tới phút cuối cùng, để dâng lên cho Chúa hầu Chúa làm lợi cho kẻ khác. Chiều nay, lạy Chúa, con không xin Chúa ban cho con thêm thời giờ để làm việc này hay việc khác. Con chỉ xin Chúa cho con được ơn biết dùng cho nên thời giờ Chúa ban cho con, để tận tình làm những việc mà Chúa muốn con làm” (Michel Quoist, Prières).

e. Dành thời gian chất lượng cho Chúa

Một điều quan trọng cần lưu ý: Tuy nhu cầu công việc tông đồ thúc bách, chúng ta phải để ra một thời gian tương xứng cho cầu nguyện độc hữu. Không thể chạy theo thị hiếu của người tham dự hay của chính mình mà cử hành phụng vụ với một tốc độ gấp gáp vội vàng, không có một giây phút nào cho suy niệm, thì kết quả là làm suy yếu về mặt thiêng liêng và là một gương xấu. Một tình yêu mà cứ luôn được bày tỏ gấp gáp vội vàng, mắt cứ nhìn đồng hồ, là tình yêu sớm nguội lạnh và tan vỡ⁴¹³.

ĐTC Biển Đức XVI căn dặn: “*Khi Chúa nói: ‘Các con hãy cầu nguyện trong mọi lúc’, Ngài không yêu cầu chúng ta phải đọc kinh liên tục, nhưng có nghĩa là đừng bao giờ đánh mất sự tiếp xúc nội tâm với Chúa. Tập luyện tiếp xúc như thế chính là ý nghĩa việc cầu nguyện liên li của chúng ta. Bởi vậy, điều quan trọng là mỗi ngày được bắt đầu và kết thúc bằng việc cầu nguyện... Nhờ đó, chúng ta trở nên nhạy cảm đối với những lỗi lầm của mình và học cách cải thiện bản thân; cùng với lòng biết ơn, niềm vui cũng gia tăng vì Thiên Chúa ở gần chúng ta và chúng ta có thể phụng sự Ngài*”⁴¹⁴. Và ĐTC Phanxicô dạy: “*Đừng bao giờ chấm dứt một ngày mà không đến quỳ trước Nhà Tạm và không xét lại tâm hồn mình*”⁴¹⁵.

⁴¹³ x. Phil Lawler trong CWNNews 30.07.2010, The Eleven Minute Mass and the Book of Kells: Một gương xấu.

⁴¹⁴ Thư ĐTC Biển Đức gửi mừng sinh, số 1 (Vatican ngày 18/10/2010).

⁴¹⁵ <http://phanxico.vn/2019/09/03/cac-linh-muc-truoc-het-phai-la-nguoi-phuc-vu/>

f. Cầu nguyện liên li

Qua lời Thánh vịnh “*Tất cả ước vọng của con đều ở trước nhan Chúa*”, thánh Augustinô diễn giải cầu nguyện liên li bằng ước vọng của tâm hồn: “*Ước vọng của bạn chính là lời bạn nguyện cầu, và nếu đó là ước vọng liên li thì cũng là lời cầu nguyện liên li... Ước vọng của bạn liên tục thì tiếng nói của bạn cũng liên tục. Bạn sẽ thình lặn khi bạn thôi yêu mến... Lòng yêu mến mà ra nguội lạnh thì con tim sẽ lạng thình; lòng yêu mến mà bùng cháy thì con tim cũng kêu lên*”⁴¹⁶.

Cần phân biệt *cầu nguyện độc hữu* (dành riêng cho việc cầu nguyện và chỉ việc cầu nguyện mà thôi, kể cả lo ra chia trí cũng không, như vừa nói ở trên) và *cầu nguyện liên li* (vừa làm việc vừa cầu nguyện, hay cầu nguyện trong khi làm việc), nghĩa là biến công việc thành lời cầu nguyện. Thánh Phaolô khuyên: “*Dù ăn dù uống, hay làm bất cứ việc gì khác, anh chị em hãy làm cho sáng Danh Chúa*”. Nói một cách dễ hiểu là nên tập thói quen mời Chúa Giêsu cùng sống, cùng làm việc, cùng đi thăm viếng, giao tiếp gặp gỡ với mình, từ những công việc trọng đại thánh thiêng đến những công việc bé nhỏ tự nhiên tầm thường nhất của đời thường⁴¹⁷. Thánh Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II có thể cầu nguyện bất cứ lúc nào, bất cứ ở đâu: Một mình trong nhà nguyện, khi đi bộ trong rừng, khi leo núi, khi cùng với hàng triệu người trong những chuyến tông du khắp thế giới... Cầu nguyện là trọng tâm đời sống của ngài, và tất cả kết quả hành động của ngài là ở đó. Khả năng tập trung cầu nguyện của ngài thật ấn tượng khi ngài cử hành Thánh lễ.

Thánh Gioan Kim Khẩu nói rằng “*Cầu nguyện không phải là một cử chỉ bên ngoài, nhưng là một hành động phát xuất tự thâm tâm. Cầu nguyện không bị giới hạn vào thời gian giờ giấc, nhưng được thực hiện không ngừng bất kể ngày đêm. Thật vậy, không phải chỉ khi đến*

⁴¹⁶ Trích bài diễn giải thánh vịnh của thánh Augustinô, bài đọc 2 Kinh sách thứ Sáu tuần III Mùa Vọng.

⁴¹⁷ Xem câu chuyện thánh Đaminh siêng năng lần chuỗi Mân Côi.



giờ cầu nguyện, ta mới vội hướng tâm lên cùng Chúa, nhưng cả khi đang bận bất cứ việc gì, như chăm sóc người nghèo hay lo những việc thiện khác, ta cũng phải có lòng khát khao tưởng nhớ đến Chúa”⁴¹⁸.

Có câu chuyện minh họa về việc một cụ già chia sẻ với một cậu bé về đời sống cầu nguyện liên li viết rằng cậu bảo không thể vừa làm việc vừa cầu nguyện được. Cụ mời cậu lên chiếc thuyền nan với hai mái chèo có ghi chữ CẦU NGUYỆN ở cái này và LÀM VIỆC ở cái kia. Cụ chỉ chèo với mái chèo “Làm Việc”. Con thuyền nan chòng chành quay vòng. Cậu kêu chóng mặt... Cụ liền với tay lấy mái chèo “Cầu Nguyện” mà chèo. Con thuyền nan lại chòng chành quay vòng. Cậu lại kêu chóng mặt. Cụ nắm lấy cả hai mái chèo và hai tay nhịp nhàng cùng chèo. Thuyền nan nhẹ nhàng lướt tới êm ả. Bây giờ cậu mới hiểu ra và chấp nhận với khẩu phục tâm phục việc cầu nguyện liên li. Cầu nguyện liên li đưa dẫn cuộc sống thiêng liêng và tự nhiên của chúng ta như thế đó: “Việc tay chúng con làm, xin Ngài củng cố, xin củng cố việc tay chúng con làm” (Tv 89,17).

4. Ý NGHĨA VÀ LỢI ÍCH CỦA CẦU NGUYỆN

a. Cầu nguyện là thừa chuyện với Chúa. Sách Giáo lý Công giáo trình bày cầu nguyện như “một thể thức liên lạc, một cách thức nói chuyện với Thiên Chúa” nên khi cầu nguyện, chúng ta thấy rõ sự hiện diện gần gũi của Chúa lôi kéo chúng ta đến với Ngài, lắng nghe Ngài. Lắng nghe Chúa là lắng nghe tiếng nói bên trong của ân sủng. Và khi cầu nguyện không lời, chúng ta càng lắng nghe nhiều hơn. Đó là lý do tại sao Giáo hội truyền dạy chúng ta siêng năng cầu nguyện và biến cầu nguyện thành một phần quan trọng của đời sống hằng ngày của chúng ta, vì cầu nguyện là nguồn dinh dưỡng trước tiên cho đời sống thiêng liêng.

b. Cầu nguyện là hơi thở của linh hồn. Có bao giờ chúng ta thử nín thở lâu lâu một chút không? Nếu bị ngộp thở hay bị ngạt hơi

⁴¹⁸ Trích bài đọc 2 Kinh Sách Thứ Sáu sau Lễ Tro.

không thở được, liệu con người có còn sống được không? Điều xảy ra cho việc hít thở dưỡng khí của cơ thể tự nhiên cũng sẽ xảy ra cho đời sống thiêng liêng của chúng ta khi chúng ta ngưng cầu nguyện, vì tự đáy tâm hồn mình, con người luôn khao khát Thiên Chúa. Vậy cầu nguyện là hơi thở của linh hồn: Người ta có thể trói buộc tay chân chúng ta, khóa chặt miệng lưỡi chúng ta, nhưng không ai có thể ngăn cản chúng ta cầu nguyện. Chúng ta cần ý thức điều đó: Một cụ già 90 tuổi bị nhiễm covid-19 vào bệnh viện thở oxy hai ngày và phải trả 10 triệu. Cụ cảm ơn bác sĩ và khóc nức nở. Bác sĩ tưởng cụ không có tiền nên an ủi và hứa cho trả dần. Cụ bảo cụ có thể trả ngay số tiền, nhưng cụ khóc vì cảm động và hối hận là Chúa đã cho cụ thở oxy 90 năm miễn phí mà cụ chưa một lần tạ ơn Chúa về điều đó.

c. Cầu nguyện là nhựa sống của tâm hồn: Con người có thể chết dần trong thân xác vì bệnh tật hay bị hành hung, nhưng lời cầu nguyện nối kết tâm hồn con người với Thiên Chúa và đem lại cho con người sức sống siêu nhiên vượt lên trên mọi thử thách và sự chết. Thánh Gioan Kim Khẩu nói rằng cầu nguyện là hiệp thông nên một với Chúa. Cầu nguyện không phải là một cử chỉ bên ngoài, nhưng là một hành động phát xuất tự thâm tâm. Cầu nguyện không bị giới hạn vào thời gian giờ giấc, nhưng được thực hiện không ngừng bất kể ngày đêm: Không phải chỉ khi cầu nguyện, chúng ta mới hướng tâm hồn lên cùng Chúa; nhưng cả khi đang bận bịu với bất cứ việc gì, chúng ta cũng phải có lòng khát khao tưởng nhớ đến Chúa. Đó là ý nghĩa của việc *cầu nguyện liên li*.

d. Cầu nguyện đem lại sức sống và ánh sáng cho tâm hồn, giúp chúng ta thật sự hiểu biết Thiên Chúa và nối kết Ngài với con người⁴¹⁹. Một tình bạn không chia sẻ hiệp thông không thể tồn tại được. Để duy trì tình bạn tốt, chúng ta cần dành cho nhau những khoảnh khắc nghĩa tình trong cuộc sống: chia sẻ, tâm sự, chỉ bảo

⁴¹⁹ Trích bài giảng được coi như của thánh Gio-an Kim Khẩu – Bài đọc 2 thứ Sáu sau Lễ Tro.

huynh đệ, xin lỗi, tha lỗi, quyết tâm chung cho một mối quan hệ tốt đẹp hơn trong đời sống và sứ vụ ơn gọi. Cũng thế, cầu nguyện là dành thời giờ thân mật với Chúa, nói với Chúa và lắng nghe Chúa nói với mình. Chúa làm sao đổ đầy cuộc sống chúng ta niềm vui, ánh sáng, sức mạnh và thành quả, nếu chúng ta không dành thời giờ sống với Ngài, tìm biết Ngài, yêu mến Ngài, đi vào tương quan sống động và riêng tư với Ngài bằng cầu nguyện? Chính Chúa Giêsu đã nói rõ rằng nếu không có Ngài thì chúng ta chẳng làm được gì. Hãy cố gắng duy trì và củng cố lớn mạnh thêm lên mãi tình huynh đệ đích thực vì có Chúa Giêsu ở giữa nối kết.

e. Cầu nguyện là nguồn ánh sáng và nghị lực xuất phát từ Chúa để làm sống động và nuôi dưỡng toàn bộ đời sống ơn gọi và hoạt động tông đồ của chúng ta, nhờ ân huệ cao cả là sự hiện diện và tác động của Chúa Thánh Thần. Cầu nguyện làm cho con người có khả năng hướng về Thiên Chúa và gọi Ngài là Cha với niềm tin tưởng thảo hiếu. Cầu nguyện là quà tặng Chúa ban làm cho chúng ta được bám rễ sâu trong đức tin. Cách cầu nguyện đích thực là cầu nguyện nhân danh Chúa Giêsu, cầu nguyện với Chúa Giêsu và cùng với Chúa Giêsu mà cầu nguyện với Chúa Cha, hòa nhập trong mối hiệp thông với lời cầu nguyện của toàn thể Hội Thánh, vinh thắng trên trời, chiến đấu ở trần gian và đau khổ trong luyện ngục.

f. Cầu nguyện nuôi dưỡng và phát triển đời sống thiêng liêng, không ngừng đổi mới nội tâm, khởi đầu và khởi đầu lại mãi cho mọi cuộc canh tân trong Hội Thánh, nhờ tác động và sự giúp đỡ của Chúa Thánh Thần: *“Chúng ta không biết cầu nguyện thế nào cho phải. Chính Thánh Thần cầu thay nguyện giúp cho chúng ta bằng những tiếng than khôn tả, và Thánh Thần cầu thay nguyện giúp cho dân thánh theo đúng ý Thiên Chúa”* (x. Rm 8,26-27). Chính Chúa Giêsu đã nói: *“Giờ đã đến -và chính là lúc này đây- những người thờ phượng đích thực sẽ thờ phượng Chúa Cha trong Thần Khí và sự thật... Thiên Chúa là thần khí, và những kẻ thờ phượng Người phải thờ phượng trong thần khí và sự thật”* (x. Ga 4,23-24).



Chúng ta nhờ Thánh Thần mà dâng lời cầu nguyện như của lễ xứng hợp đẹp lòng Thiên Chúa. Làm sao Chúa có thể từ khước lời cầu nguyện phát xuất từ tinh thần và sự thật mà Người đòi hỏi?, nhất là khi cầu xin nhân danh Chúa Giêsu: *“Thật, Thấy bảo thật anh em: anh em mà xin Chúa Cha điều gì, thì Người sẽ ban cho anh em nhân danh Thầy. Cho đến nay, anh em đã chẳng xin gì nhân danh Thầy. Cứ xin đi, anh em sẽ được, để niềm vui của anh em nên trọn vẹn”* (Ga 16,23-24).

g. Cầu nguyện mang lại kết quả tốt hơn: Chúa có thể ban cho ta điều ta xin, nhưng khi Ngài chưa ban hay không ban điều chúng ta xin thì hãy hiểu rằng Ngài sẽ ban cho chúng ta điều tốt hơn, chẳng hạn sự biến đổi nội tâm và tinh thần, lời cầu nguyện sẽ huấn luyện chúng ta biết nhẫn nhục chịu đựng nghịch cảnh, có sức mạnh nhận ra ơn thánh và điều Chúa muốn, tức là những ơn của Chúa Thánh Thần và chính Chúa Thánh Thần. Chính Ngài dạy chúng ta cầu nguyện, như thánh Phaolô nói: *“Chúng ta không biết cầu nguyện thế nào cho phải, chính Thánh Thần sẽ cầu thay nguyện giúp chúng ta theo đúng ý Thiên Chúa”* (x. Rm 8,21-27).

h. Lời cầu nguyện nuôi dưỡng đức tin: Khi cầu nguyện, chúng ta tỏ bày tâm tình của mình cho Chúa: có khi là ngợi khen, chúc tụng, cảm tạ, có khi là thống hối, cầu xin; nhưng luôn luôn kết thúc bằng hai ý nguyện: xin đừng theo ý con mà là theo ý Chúa và con xin phó thác mọi sự trong tay Chúa. Cầu nguyện đích thực chính là việc thực hành Đức Tin, nâng tâm hồn lên cùng Chúa để đối thoại với Người, van xin Người tiếp tục ban ơn để chúng ta đủ sức thực hiện thánh ý Người: *“Khi Con Người ngự đến, liệu Người còn thấy lòng tin trên mặt đất nữa chăng?”* (Lc 18,8).

i. Cầu nguyện giúp ta gặp được Chúa: Mẹ thánh Têrêsa Avila đã nói: *“Nếu con đi tới cùng trời cuối đất, con sẽ tìm được dấu vết của Thiên Chúa. Nhưng nếu con vào tận sâu thẳm tâm hồn con, con sẽ tìm gặp được chính Ngài,”* vì Chúa Giêsu đã cho biết nếu ai yêu mến Ngài và tuân giữ lời Ngài thì Ngài và Chúa Cha sẽ đến và ở trong



người ấy (x. Ga 14,23). Nếu không có đời sống nội tâm thiêng liêng, không có thình lặn bên ngoài lẫn bên trong, không đi vào nội tâm mình mà chỉ sống hời hợt bên ngoài, thì làm sao chúng ta gặp được Chúa đang ngự trong nơi bí ẩn ấy và hằng tác động, hướng dẫn cuộc đời chúng ta?

Có câu chuyện minh họa hư cấu nói rằng khi dựng nên con người, Thiên Chúa đã ưu ái ban cho con người thần tính của mình và giao cho con người quyền điều khiển tất cả tạo thành. Với đặc ân ấy, con người được thông minh và quyền thế trỗi vượt trên muôn loài, nên ngày càng kiêu ngạo, không muốn vâng phục nữa. Triều đình thiên quốc bèn bàn cách đối phó ngăn con người khỏi ra hư đốn. Một vị thiên thần đề nghị lấy thần tính của con người chôn sâu dưới đáy đại dương để nó không thể chui xuống lấy lên được. Một vị khác đề nghị đem thần tính của con người giấu trên chín tầng cao xanh để nó không trèo lên lấy xuống được. Một vị khác nữa táo bạo đề nghị phá hủy thần tính của con người đi để nó ra ngu muội không thể lên mặt kiêu căng và phản nghịch được nữa.

Sau khi nghe tất cả những đề nghị đó, Thiên Chúa mỉm cười bảo: *“Các đề nghị thật hay, nhưng mà không hiệu quả, vì thần tính thì không thể nào bị phá hủy được, còn đem giấu dưới đáy vực thẳm hay trên tận cùng không gian thì rồi ra với trí óc thông minh và khả năng khoa học ngày càng tiến bộ có ngày con người cũng đạt tới được.”* Các thiên thần có vẻ lo lắng và thất vọng. Thiên Chúa lại mỉm cười đưa ra giải pháp: *“Các người hãy lấy thần tính của con người giấu ở trong sâu thẳm tâm hồn nó, con người ngày càng chỉ biết hướng ngoại và sống hời hợt theo bề ngoài, nó sẽ không đi vào nội tâm của mình để thấy mà lấy lại được đâu!”*

Như vậy chỉ có cầu nguyện, với đời sống nội tâm sâu xa, ta mới gặp được Thiên Chúa, kết hiệp mật thiết với Ngài. Đời sống cầu nguyện và đời sống nội tâm làm phong phú và nuôi dưỡng đời sống và sứ vụ của chúng ta. Do đó, chúng ta không chỉ học triết học, thần học, các khoa học xã hội và nhân văn, công nghệ kỹ thuật, nhưng



chúng ta cũng cần học biết cầu nguyện và chiêm ngắm ở trong và qua các đòi hỏi kiến thức hàn lâm này nữa.

j. Cầu nguyện và yêu mến: Thánh Gioan Maria Vianê dạy: *Kho tàng của chúng ta không ở dưới đất, nhưng ở trên trời. Lòng trí chúng ta phải hướng đến nơi có kho tàng của chúng ta. Con người có một bổn phận cao đẹp là cầu nguyện và yêu mến... Cầu nguyện và yêu mến là hạnh phúc của con người trên trần gian. Cầu nguyện không gì khác hơn là kết hợp với Thiên Chúa. Khi có tâm hồn trong sạch và gắn bó với Thiên Chúa, ta thấy nơi mình một thứ hương thơm dịu dàng, một luồng ánh sáng rực rỡ. Trong mối kết hợp mật thiết này, Thiên Chúa và linh hồn tựa hai khối sáp nóng chảy hoà vào nhau, không thể tách rời nhau nữa. Thiên Chúa kết hợp với thụ tạo bé nhỏ của Người: đẹp đẽ và hạnh phúc biết bao!*

Chúng ta chẳng xứng đáng cầu nguyện, nhưng Thiên Chúa đã thương cho chúng ta được thừa chuyển với Người. Lời cầu nguyện của chúng ta là làn hương thơm rất đẹp lòng Chúa. Trái tim ta nhỏ hẹp, nhưng lời cầu nguyện sẽ khiến nó mở rộng và có sức yêu mến Thiên Chúa... Cầu nguyện là nếm trước hạnh phúc trời cao, là làm cho phúc lộc thiên đàng tuôn đổ. Không bao giờ cầu nguyện mà không thấy dịu êm. Cầu nguyện là mật chảy vào hồn, biến tất cả nên êm ái ngọt ngào. Buồn phiền cực nhọc sẽ biến tan khi cầu nguyện sốt sắng, tựa tuyết tan dưới ánh mặt trời. Cầu nguyện làm cho thời gian đi rất mau và đầy hứng thú, khiến ta không cảm thấy lâu... Có những người đắm chìm trong cầu nguyện như cá trong nước. Họ thuộc trọn về Thiên Chúa nhân lành. Họ không bị chia trí. Thánh Phanxicô Átxidi và thánh Colêtta trông thấy Chúa và chuyện vãn với Người như chúng ta vẫn trò chuyện với nhau. Còn chúng ta, biết bao lần chúng ta đến nhà thờ mà vô tâm vô trí, trong khi đến nhà ai thì ta lại biết rõ mình đến để làm gì! Khi đến tôn thờ Chúa, chúng ta sẽ được mọi điều như sở nguyện, với điều kiện là lời cầu

*xin của chúng ta đi đôi với một đức tin sống động và một tấm lòng thật trong trắng*⁴²⁰.

k. Lời cầu nguyện chuyển cầu: Lời cầu nguyện của chúng ta phải mang chiều kích chuyển cầu phổ quát cho mọi người, cho Giáo hội, cho thế giới, và cho toàn thể tạo thành. ĐTC Biển Đức XVI dạy: *“Mối liên hệ thâm sâu giữa tình yêu đối với Thiên Chúa và tình yêu đối với tha nhân cũng phải có trong lời cầu nguyện của chúng ta, lời cầu nguyện mở lối cho chúng ta đến với Chúa, đồng thời dạy chúng ta cách từ bỏ mình để gắn gũi với các nhu cầu của tha nhân, đặc biệt khi họ gặp những thử thách, mang lại cho họ niềm an ủi, hy vọng và ánh sáng.”*⁴²¹

Lời cầu nguyện đó phải bao gồm thờ phượng, ca ngợi, tuân phục, cảm tạ, đền tạ Thiên Chúa, chứ không phải chỉ xin ơn. Và tạ ơn cũng không chỉ dừng lại những ơn đã được, mà còn những ơn không được hay chưa được, vì lòng yêu thương khôn ngoan của Chúa luôn chọn lựa những gì tốt đẹp và hữu ích nhất cho sự sống hạnh phúc đời đời mà ban cho con cái, nhất là Ngài sẽ ban chính Chúa Thánh Thần cho những ai cầu khẩn. ĐTC Biển Đức dạy: *“Chúng ta phải hiểu rằng khi cầu xin Thiên Chúa điều gì, chúng ta không được đòi hỏi Chúa ban theo ý muốn của chúng ta ngay, mà phải tin tưởng vào Thánh ý Chúa, nhận ra những biến cố nhằm để Chúa được vinh danh và chương trình đầy yêu thương của Chúa được thực hiện, mặc dầu những biến cố ấy thường rất khó hiểu. Vì thế, trong lời cầu nguyện của chúng ta, cầu xin, ca tụng, xin lỗi và tạ ơn phải kết hợp với nhau, ngay cả khi chúng ta thấy dường như Chúa không đáp ứng những kỳ vọng của mình. Phó thác cho tình yêu Thiên Chúa, vốn luôn đi trước và đồng hành với chúng ta là nguyên tắc căn bản khi chúng ta đối thoại với Người. Ngoài những*

⁴²⁰ Trích bài giáo huấn của thánh Gio-an Ma-ri-a Vi-a-nê – Bài đọc 2 Kinh Sách lễ thánh Gioan Maria Vianney.

⁴²¹ Trích bài giáo lý trong buổi tiếp kiến chung ngày 14/12/2011 của ĐTC Biển Đức XVI tại sân đường Phaolô VI, Rôma.



điều Chúa ban cho chúng ta khi chúng ta kêu cầu, món quà vĩ đại nhất mà Người có thể ban cho chúng ta chính là tình bằng hữu với Người, sự hiện diện của Người và tình yêu của Người. Người tặng quà thì quý giá hơn món quà.”⁴²²

Tất cả chúng ta phải biết rằng những phúc lành của chúng ta không phải là kết quả của chỉ lời cầu nguyện của chúng ta mà thôi, nhưng là do người khác đã cầu nguyện cho chúng ta. Nhiều người vẫn xin chúng ta cầu nguyện cho họ, và lắm khi chúng ta có hứa. Vậy chúng ta đã thực sự cầu nguyện cho họ đến không? Sứ vụ tông đồ cầu nguyện của chúng ta đòi hỏi chúng ta phải thấu hiểu và thực hành về ý nghĩa và mục đích của cầu nguyện chuyển cầu hơn nữa, mà thiếu nó là mắc lỗi công bằng.

1. Lời cầu nguyện chưa được đáp ứng: Chúa Kitô muốn chúng ta bạo dạn trong lời cầu nguyện: *Hãy xin thì sẽ được, hãy tìm thì sẽ gặp, hãy gõ thì sẽ mở cho!* Ngài cũng đã bảo đảm với chúng ta rằng nếu chúng ta xin Chúa Cha nhân danh ngài bất cứ điều gì thì ngài sẽ ban cho? Dĩ nhiên cũng phải biết xin cho đúng cách, như thánh Giacôbê khuyến cáo: *“anh em ganh ghét lẫn nhau là vì anh em không có, anh em không có là tại vì anh em không xin, anh em xin mà không được là vì anh em xin không đúng cách”* (x. Gc 4,2-3). Thánh Basiliô mô tả những lý do cầu nguyện chẳng nên đó là: yếu đức tin hay ít trông cậy, ít ước ao điều mình xin hay xin những điều không ích lợi cho phần rỗi và thiếu bền đỗ. Thường có nhiều lý do ẩn kín tại sao Chúa không dễ dàng đáp trả lời cầu nguyện của chúng ta. Chúng ta hãy nhớ rằng cầu nguyện không phải là xin Chúa làm theo ý chúng ta, mà là tự đặt mình trong tư thế sẵn sàng thực thi ý Chúa, vì chương trình của Ngài vượt quá trí hiểu hẹp hòi và cái nhìn thiển cận của chúng ta. Chúng ta hãy khiêm tốn kêu xin với niềm hy vọng và xác tín rằng mình sẽ được nhậm lời (x. Mc 11,22-23).

⁴²² Trích bài giáo lý trong buổi tiếp kiến chung ngày 14/12/2011 của ĐTC Biển Đức XVI tại sân đường Phaolô VI, Rôma.



Chúa hằng quan tâm đến mỗi con người, thậm chí đếm cả số tóc trên đầu chúng ta. Chúng ta hãy tin tưởng vào sự tốt lành vô hạn của Chúa, và trao phó vào bàn tay yêu thương của Chúa những sợ hãi, hy vọng, nhu cầu, mong muốn, và tất cả mọi thứ của chúng ta. Có khi Ngài thinh lặng, không đáp lời, vì Chúa luôn can thiệp đúng lúc, không sớm trước một phút vì không cần thiết, và cũng không chậm một giây vì sẽ quá muộn. Và lại, Chúa luôn chờ đợi để ban cho chúng ta cái gì tốt nhất, lợi ích nhất cho phần rỗi linh hồn chúng ta. Chính Ngài dạy chúng ta phải kiên trì cầu nguyện và nhẫn nại đợi chờ. Mất nhẫn nại ở phút 60 khiến chúng ta mất luôn cả 59 phút chờ đợi. Đối với một lời cầu nguyện chưa được trả lời nào đó trong cuộc đời chúng ta, hãy cố gắng hiểu rằng Chúa có thể trả lời nó vào một lúc chúng ta thật bất ngờ.

ĐTC Phanxicô nhắc nhở đừng quên lời cầu nguyện “tại sao?” Đó là lời cầu nguyện của các trẻ em khi chúng bắt đầu không hiểu sự việc, và các nhà tâm lý học gọi đó là “tuổi của tại sao”, vì em bé hỏi bố: “Bố ơi, tại sao... ? Bố ơi, tại sao...? Bố ơi, tại sao ...? ”. Nhưng nó không nghe câu trả lời của bố. Bố bắt đầu trả lời và nó lại nghĩ ra một câu hỏi tại sao khác. Nó chỉ muốn thu hút ánh nhìn của cha về phía mình. Khi chúng ta bắt đầu nói tại sao, chúng ta đang lôi kéo trái tim của Cha chúng ta hướng về sự khốn cùng của chúng ta, đến khó khăn của chúng ta, đến cuộc sống của chúng ta. Hãy can đảm nói với Chúa: “Nhưng tại sao...?”, vì nó khiến chúng ta đánh thức mối quan hệ của người con với người cha, điều mà chúng ta phải có với Chúa. Và ngay cả những cách diễn tả dữ dội và cay đắng nhất của chúng ta, Chúa sẽ đón nhận chúng với tình yêu của một người cha, và sẽ coi chúng như một hành động của đức tin, như một lời cầu nguyện⁴²³.

⁴²³ <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2021-05/dtc-tiep-kien-chung-cau-nguyen-chia-tri-kho-khan-nguoi-lanh.html>

***m. Lời cầu nguyện biến đổi chúng ta***

Nếu chúng ta cầu nguyện cách thích hợp, lời cầu nguyện sẽ biến đổi chúng ta: sau khi cầu nguyện, chúng ta sẽ trở nên khác hơn trước khi cầu nguyện. Quả thế, người tin Chúa và cầu nguyện sẽ cư xử một cách khác với người không tin Chúa và không cầu nguyện: chẳng lẽ chúng ta xin Chúa tha thứ cho chúng ta mà chúng ta không có cố gắng nào để tha thứ cho người khác sao? Ít ra là từ trong nội tâm mình. Đó là đòi hỏi của Chúa và cũng là lời cầu xin của chúng ta trong Kinh Lạy Cha: Một chữ NHƯ yêu sách và nguy hiểm!

Lời cầu nguyện làm cho chúng ta trở nên khác: nó khiến chúng ta có thể làm những việc mà người không cầu nguyện không thể làm; nó làm cho chúng ta có những chọn lựa mà người không cầu nguyện không thể chọn lựa hoặc chọn lựa sai; nó làm cho chúng ta có thể tha thứ và yêu thương người khác dễ dàng hơn. Theo lời khuyên “trao trút nỗi lòng” của thánh Phêrô (x. 1 Pr 5,7), chúng ta trình bày với Chúa sự việc, cầu nguyện cho chúng ta và cho tha nhân được biến đổi, xin Chúa Thánh Thần chỉ cho chúng ta biết phải nói gì và nói thế nào, rồi tìm dịp thuận tiện gặp gỡ nói lời xin lỗi hoặc lời tha thứ với anh chị em.

Lời cầu nguyện là nơi chúng ta xin Chúa đi vào cuộc đời chúng ta để Ngài có thể làm cho chúng ta thay đổi: Điểm chính yếu của cầu nguyện là để thay đổi, chứ không phải để vẫn lê lết như cũ. ĐTC Phanxicô nói rằng Chúa không bao giờ để chúng ta lại tại chỗ của mình đâu. Khi chúng ta xin Chúa tha thứ thì điều đó có nghĩa là chúng ta có thể thay đổi: chúng ta đã có cái gì đó không ổn trong tương quan với ai đó mà có lẽ chúng ta đã có thể làm hay cư xử một cách khác. Như vậy lời cầu nguyện đưa chúng ta trực diện với cái đó để tìm cách giải quyết. Việc này giúp chúng ta ý thức về việc cần phải thay đổi thái độ, từ từ từng chút một....

Lời cầu nguyện cũng đưa đến sự biến đổi người khác. Chẳng hạn Nữ hoàng Esther kêu xin Chúa biến đổi lòng nhà vua mà cứu

dân của bà: “Con cô đơn, chẳng còn ai cứu giúp, ngoại trừ Ngài..., lạy Chúa, ngày chúng con gặp gian truân cùng khốn, xin nhớ đến chúng con mà chứng tỏ quyền năng của Ngài... xin ban cho con lòng dũng cảm, và dạy con biết nói lời êm tai, khi phải ra trước mặt loài sư tử, xin đổi lòng con sư tử ấy...” (Et 4,17).

n. Cách cầu nguyện đích thực

Chúng ta học cầu nguyện bằng việc cầu nguyện và chúng ta dạy người khác cầu nguyện bằng chính đời sống cầu nguyện của chính chúng ta. Yếu tố quan trọng nhất trong đời sống cầu nguyện là quyết định biến lời cầu nguyện thành một phần của đời sống toàn diện của chúng ta. Điều đó biểu lộ rõ nét địa vị tối thượng của Thiên Chúa: Nếu Chúa có ý nghĩa cho tôi, tôi sẽ dành thời giờ để cầu nguyện. Còn nếu Chúa không có ý nghĩa gì cho tôi cả thì tôi chẳng để mất thời giờ làm chi.

Việc cầu nguyện (trò chuyện với Chúa, lắng nghe Chúa, để Chúa tác động và biến đổi) phải theo chúng ta suốt ngày, hay nói cách khác là chúng ta phải cầu nguyện liên lỉ. Chúng ta sẽ mời Chúa tham dự và trở nên một phần của tất cả niềm vui nỗi buồn, những chiến đấu và bận tâm, những kế hoạch và quyết định của chúng ta. Ngài là người cha, người thầy, người bạn đầy yêu thương ao ước đi vào cuộc sống của các con cái mình, để hướng dẫn và chia sẻ với nó. Chúng ta cần điều chỉnh mỗi ngày với Chúa, nhờ đó các hoạt động của chúng ta không đui Ngài ra ngoài, trái lại chúng ta nhận ra hoạt động của Ngài trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta, và chúng ta không bao giờ ngăn cản ân huệ Chúa muốn ban cho kẻ khác qua chúng ta, cũng như Chúa ban cho chúng ta qua lời cầu nguyện của kẻ khác.

Việc cầu nguyện phải kiên trì⁴²⁴, với thái độ khiêm nhường, tin tưởng phó thác, bền bỉ đến cùng với lòng khao khát. Chiêm ngắm tấm gương người đàn bà Canaan kêu xin Chúa cho con bà, ta nhận thấy rất nhiều khi ta chưa cầu nguyện tha thiết cho đủ, chưa thực

⁴²⁴ x. Lc 18,1-8 về người đàn bà góa nghèo và quan tòa bất lương.



sự khiêm nhường nhận biết sự thật về mình, chưa hoàn toàn phó thác vận mệnh trong tay Chúa, chưa biết kiên trì, và nhất là chưa tha thiết tới mức tích cực làm hết sức mình cho nguyện ước làm đẹp lòng Chúa và được nhiều lợi ích cho linh hồn hơn: thánh Mônica cầu nguyện ròng rã 20 năm trường cho người con là Augustinô trở lại. Còn Môsê giang tay cầu nguyện hỗ trợ cho Giosuê chiến đấu (x. Xh 17, 8-12).

Tư thế cầu nguyện rất linh động: có thể quỳ, có thể đứng, có thể ngồi hay phủ phục... Ánh mắt ngược lên trời cảm nghiệm sự hiện diện của Chúa Cha trong cõi vô biên, hoặc nhắm mắt lại để cho hồn xoáy vào vô biên ấy. Nơi chốn cầu nguyện có thể là một nơi thanh vắng (Lc 5,16), trên núi cao tĩnh lặng (Lc 6,12;9,28), mà cũng có thể là giữa chỗ đông người huyên náo (Ga 12,28). Thời khắc cầu nguyện là bất cứ lúc nào, nhưng tốt nhất là sáng sớm tinh mơ hay lúc đêm về, chỉ mình ta với Chúa. Và đỉnh cao của cầu nguyện chính là “xin đừng theo ý con mà theo ý Chúa”.

ĐTC Phanxicô khuyên: *“Hãy mở rộng con tim chúng ta ra cho việc cầu nguyện. Cầu nguyện bổ sức cho chúng ta, kiện cường chúng ta. Lời cầu nguyện có sức mạnh thay đổi con tim chúng ta vì nó giúp chúng ta hiểu rõ hơn về Thiên Chúa. Điều quan trọng là chúng ta phải thân thưa với Chúa. Hãy nói chuyện với Ngài về thực tế: Lay Chúa, con có vấn đề này trong gia đình, với điều này, với điều nọ... Lay Chúa, xin thực hiện những gì Chúa có thể làm, đừng bỏ con một mình trong tình cảnh như thế này... Lời cầu nguyện này có mất nhiều thời gian không? Cách cầu nguyện của chúng ta phải tự do, van lơn, có lập luận, giống như nói chuyện với một người bạn, thậm chí tranh cãi với Chúa một chút cũng được: Chúa đã hứa với con điều này nhưng sao Chúa không làm...”*⁴²⁵

⁴²⁵ Trích Bài giảng Thánh lễ sáng ngày 3/4/2014 - <http://vietcatholic.org/News/Html/122450.htm>



o. Nuôi dưỡng đời sống cầu nguyện

Chúng ta cần phải cầu nguyện để củng cố sứ vụ của mình, vì nếu không có của nuôi căn bản là lời cầu nguyện, người đồ đệ sẽ đau yếu và không tìm được sức mạnh để theo Thầy. Lời cầu nguyện chiếm một chỗ trung tâm của đời sống linh mục/tu sĩ và là một khí giới để chiến thắng ma quỷ vốn hằng tìm làm suy yếu hậu phương ngũ hấu tiêu diệt được chiến sĩ trên chiến trường. Đời sống và sứ vụ tông đồ của linh mục/tu sĩ được nuôi dưỡng và phong phú nhờ việc học hỏi thường xuyên: không chỉ lo cập nhật các giáo huấn của Giáo hội, các trào lưu triết học, thần học, các khoa học xã hội và nhân văn, nhưng phải biết cầu nguyện và chiêm ngắm ở trong và qua các học hỏi hàn lâm này nữa. Thánh Gioan Phaolô II nhắc nhở rằng phải lấy Chúa Giêsu làm trung tâm đời sống và luôn kết hợp mật thiết với Chúa bằng cầu nguyện, suy niệm cá nhân hằng ngày, cũng như sốt sáng cử hành Phụng vụ các Giờ Kinh và Thánh Thể: *“Nếu các con đầy Chúa, các con sẽ là những tông đồ đích thực của công cuộc truyền giáo mới, vì không ai có thể cho cái mà họ không có trong tâm hồn”*⁴²⁶.

Chính nơi Chúa Giêsu Thánh Thể, được cử hành trong Thánh lễ và được kính viếng nơi Nhà Tạm mà ta phục hồi và nạp thêm năng lượng cho đời sống thiêng liêng và sứ vụ tông đồ. Thánh Gioan Maria Vianey, cha sở họ Ars, nhờ châu Minh Thánh Chúa mà phục hưng được giáo xứ, lôi kéo không biết bao nhiêu linh hồn hoán cải trở về với Chúa và Giáo hội. Quả thế, Chúa Giêsu mời gọi: *“Hỡi những ai vất vả và gánh nặng, hãy đến với Ta, Ta sẽ nâng đỡ và bổ sức cho, và tâm hồn các người sẽ gặp được bình an”* (Mt 11,28). Ai trong chúng ta đã không có hơn một lần trải nghiệm những gánh nặng cuộc sống và những trần trở trong tâm hồn? Thánh Phêrô khuyên: *“Trong khi cầu nguyện, anh chị em hãy trao trút nỗi lòng anh chị em cho Chúa, vì Ngài hằng thương yêu chăm sóc đến anh chị em”* (1 Pr 5,7).

⁴²⁶ John Paull II, “Jesus Must Always Be the Center of Your Life” Vatican, May 2, 2004

p. Lời Khuyên Của Các Thánh

Thánh Carôlô Bôrômêô nói: “Tôi nhìn nhận rằng tất cả chúng ta đều là những con người yếu đuối, nhưng nếu chúng ta cần được giúp đỡ thì Chúa cho chúng ta phương tiện dễ dàng tìm thấy nó. Nếu đã cầu nguyện khi cầu nguyện và hy vọng lần sau còn cầu nguyện nữa, thì việc thờ phượng sẽ đẹp lòng Chúa hơn. Nếu một chút tình yêu Chúa đã cháy lên trong lòng thì đừng vội trơ ra trước gió, nó sẽ tàn mất. Hãy giữ lò lửa cho kín, kẻo nó mất sức nóng và nguội đi. Hãy ở yên với Chúa. Đừng mất thời giờ với những chuyện trò vô ích”⁴²⁷.

Còn Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II dạy: “Đối với những khó khăn mà các con phải đối mặt, đừng bao giờ nghi ngờ Chúa Thánh Thần, Đấng an ủi, vị cố vấn và trạng sư của các con sẽ ban cho các con sức mạnh để vượt thắng mọi trở ngại. Vì thế, các con hãy tiếp tục tin tưởng bám chắc vào quyền năng của Ngài, nghỉ ngơi trong những giờ cầu nguyện thường năng và kéo dài. Lời cầu nguyện thống nhất cuộc sống vốn năng liễu mình bị phân mảnh vì bao nhiêu phận vụ phải gánh vác. Lời cầu nguyện làm cho những gì các con làm trở nên đích thực, vì nó lôi kéo từ trái tim Chúa Kitô những tâm tình tác động công việc của các con. Các con đừng sợ dành thời giờ và nghị lực cho việc cầu nguyện, hãy cố gắng trở nên những con người chuyên cần cầu nguyện, vui thích sự thinh lặng chiêm ngắm, sốt sắng hằng ngày cử hành Thánh Lễ và Kinh Nhật Tụng mà Giáo hội đã ủy thác cho các con vì lợi ích của toàn thể thân mình Chúa Kitô. Lời cầu nguyện cũng là một đòi hỏi của sứ vụ các con, vì các cộng đoàn Kitô được trở nên phong phú nhờ chứng tá cầu nguyện và rao giảng mầu nhiệm Chúa với lời nói và cuộc sống của các con”⁴²⁸.

Nguyện xin Chúa Thánh Thần tiếp tục cho đến kiện toàn những gì Ngài đã thương khởi sự cho chúng ta, với chúng ta hôm nay và

⁴²⁷ Bài đọc Kinh Sách ngày 4/11.

⁴²⁸ Đức Giáo Hoàng Phaolô II nói nhân cuộc Gặp Gỡ Quốc Tế Lần Thứ Ba của Các Linh Mục tại Mexico ngày 7/7/1998.



qua chúng ta cho tha nhân trong sứ vụ tông đồ dưỡng giáo và truyền giáo của chúng ta. Amen.

LỜI NGUYỆN BUỔI TỐI

Lạy Chúa, trước khi đi ngủ để lấy lại sức, con ngược mắt nhìn lên Chúa, Đấng đã tạo dựng con và đã cứu chuộc con nhờ Đức Giêsu Kitô. Tất cả những gì con đã nhận được trong ngày hôm nay đều là do tình thương và hồng ân của Chúa. Cảm ơn Chúa đã ban cho con một ngày bình an. Cảm ơn Chúa về công ăn việc làm, về cơm bánh mà Chúa ban cho hôm nay, về hơi nóng của mặt trời và vẻ đẹp của tình người.

Lạy Chúa, xin tha thứ cho con những lỗi lầm và thiếu sót, những gì con đã làm cho người khác một cách bất công, những gì con đã không làm cho tha nhân vì không nhận thấy chính Chúa ở trong họ.

Lạy Chúa, ngày đã tàn, xin Chúa ở lại với con. Xin Chúa sai sứ thần của Chúa đến ngự trong nhà này và đuổi xa mọi mưu mô ma quỷ. Xin ban cho con giấc ngủ tốt và một đêm bình an, để ngày mai khi thức dậy, con sẽ can đảm tiếp tục cuộc hành trình về Nước Trời, và sẽ hân hoan ca tụng Chúa muôn đời. Amen.

Lạy ơn Đức Thánh Micae Tổng Lãnh Thiên Thần, xin cứu giúp chúng con trong cơn giao chiến đánh phá sự hiểm ác mưu sâu quỷ dữ. Chúng con sắp mình nguyện xin Chúa chế trị nó, cùng nguyên soái cơ binh trên trời lấy quyền phép Chúa mà hạ Satan cùng các quỷ dữ đang dong ruổi khắp thế làm hại các linh hồn, bắt chúng giam cầm trong hỏa ngục. Amen.

Giêsu, Maria, Giuse, lòng con mến yêu, xin thương cứu các linh hồn (ba lần).

Phần Thứ Ba

GIẢI PHÁP BỞI CÁC TƯƠNG QUAN HIỆP HÀNH TRONG GIÁO HỘI



ĐẶT VẤN ĐỀ

Khẩu hiệu “*Hướng Tới Một Giáo hội Hiệp Hành: Hiệp Thông – Tham gia và Sứ Vụ*” xem ra mở lớn niềm hy vọng tương lai, chứ thực sự từ đầu được thành lập, Giáo hội đã có tính hiệp hành: Chúa đến với Hội Thánh, cùng đi với Hội Thánh, Nói với Hội Thánh, Lắng Nghe Hội Thánh, Ban ơn Thánh Thần cùng Biện Phân với Hội Thánh, Ủy Thác cho Hội Thánh Sứ Vụ Loan Báo Tin Mừng; Chúa cũng mời gọi và Hội Thánh đáp lại đến với Chúa, cùng đi với Chúa, nói với Chúa, lắng nghe Chúa, cùng Chúa biện phân nhờ sự dẫn dắt của Chúa Thánh Thần và luôn nỗ lực loan báo Tin Mừng. Theo ĐTC Phanxicô, tính hiệp hành là một biến cố thiêng liêng, mời gọi chúng ta lắng nghe nhau và, khi lắng nghe nhau, chúng ta lắng nghe Chúa Thánh Thần để biết Người muốn nói với chúng ta điều gì.

Nếu mỗi người chúng ta tích cực tham gia vào tiến trình ba cấp của THĐGMTG (Giáo Phận, Quốc Gia – Châu Lục – Hoàn Vũ), cùng gặp gỡ nhau, nói với nhau *những gì tha thiết trong tâm hồn* và lắng nghe nhau, cùng nhau biện phân dưới sự dẫn dắt của Chúa Thánh Thần, nỗ lực sống hồng ân Thanh Tẩy (Dưỡng Giáo), kiên trì làm chứng và Loan Báo Tin Mừng (Truyền Giáo), thì đời sống và sứ vụ của chúng ta sẽ luôn được thăng tiến và kiện toàn. Trong bài

giảng lễ khai mạc THĐ ngày 10/10/2021, ĐTC Phanxicô đã nhấn mạnh ba động tác quan trọng *Gặp Gỡ, Lắng Nghe và Phân Định*⁴²⁹.

Ngài cũng đã nhắc nhở 9 Tân Linh Mục mà ngài đã truyền chức ngày 25/4/2021 về bốn chiều kích hiệp thông gần gũi của linh mục⁴³⁰:

* ***Hiệp Thông Gần Gũi với Chúa*** trong cầu nguyện, các bí tích, nhất là trong Thánh Lễ. Một linh mục không cầu nguyện thì dần dần ngọn lửa Thánh Linh bên trong sẽ bị dập tắt.

* ***Hiệp Thông Gần Gũi với Giám mục***, vì trong Giám mục, các linh mục có sự hiệp nhất. Linh mục không phải là tôi tớ nhưng là người cộng tác với Giám mục. Hãy gọi cho Giám mục để ở gần ngài, ngay cả trong những lúc tồi tệ. Dù các con có thể không thích Giám mục, nhưng Giám mục là cha của các con. Hãy khiêm tốn đến với Giám mục.

* ***Hiệp Thông Gần Gũi với các Linh Mục khác***. Đừng bao giờ nói xấu một người anh em linh mục. Nếu các con có điều gì đó không thuận với người khác, hãy đến với người đó và nói trực tiếp. Nếu không biết phải nói thế nào, hãy đến với Giám mục, ngài sẽ giúp các con. Nhưng đừng bao giờ, đừng bao giờ nói xấu.

* ***Hiệp Thông Gần Gũi với Dân Chúa***. Các con là linh mục của dân, đã được chọn từ dân Chúa, đừng quên nơi từ đó các con đã đến. Đừng đánh mất ý thức về dân Chúa, đừng khép mình trước những vấn đề, những điều dân chúng đến nói với các con. Hãy dành thời gian lắng nghe và an ủi họ. Lòng trắc ẩn đưa các con đến lòng thương xót và ơn tha thứ. Các con hãy có lòng thương xót và tha thứ, bởi vì Thiên Chúa tha thứ tất cả, Người không bao giờ mệt mỏi tha thứ. Các con hãy có sự gần gũi và lòng trắc ẩn, nhưng với lòng trắc ẩn dịu dàng của gia đình, của anh chị em, của một người cha.

⁴²⁹ <http://vietcatholicnews.org/News/Html/271573.htm>

⁴³⁰ <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2021-04/dtc-truyen-chuc-9-tan-linh-muc.html>

Mới đây, trong sứ điệp gửi tới Đại Hội Đồng Toàn Thể của Ủy Ban Giáo Hoàng về Châu Mỹ Latinh (PCLA), ĐTC Phanxicô phản tỉnh về ý nghĩa của tính hiệp hành và hiệp thông, nhấn mạnh cả hai đều cần thiết khi Giáo hội bước vào hành trình hiệp hành, mà Chúa Thánh Thần giữ vai trò chính. ĐTC nhấn mạnh tính hiệp hành và hiệp thông đều phải cùng hiện diện trong tiến trình này, và cảnh báo không nên có điều này mà thiếu điều kia. Sự hiệp thông nếu không có tính hiệp hành sẽ có nguy cơ rơi vào chủ nghĩa bất động và chủ nghĩa quy tâm không mong muốn nào đó. Còn hiệp hành mà không có sự hiệp thông sẽ có nguy cơ trở thành chủ nghĩa dân túy trong Giáo hội. Chúng ta phải có cả hai điều này cùng nhau: Sự hiệp hành phải dẫn chúng ta đến việc sống hiệp thông cách mạnh mẽ hơn, trong đó sự đa dạng của các đặc sủng, ơn gọi và thừa tác vụ được kết hợp một cách hài hòa, sinh động nhờ cùng một phép rửa đã làm cho chúng ta trở thành những người con của Thiên Chúa. Hãy khuyến khích các tiến trình này để giúp các tín hữu tham dự nhiều hơn, hiệu quả hơn vào trách nhiệm chung mà tất cả chúng ta phải trở thành chính Giáo hội⁴³¹.

Chúa Thánh Thần không áp đặt bằng sức mạnh, nhưng từ từ mời gọi lòng mến và sự tự do của chúng ta để chúng ta có thể đi vào sự hiệp nhất và hiệp thông mà Ngài mong muốn trong mối liên kết với chúng ta. Nếu chúng ta nhận được món quà này từ Chúa Thánh Thần, thì cuộc sống của chúng ta sẽ trở nên không ngừng phục vụ người khác, vì Ngài không bao giờ lấy đi điều gì khỏi chúng ta, nhưng thay vào đó, chuyển động trong chúng ta, đổi mới chúng ta, luôn hiện diện, không ngừng đồng hành và an ủi chúng ta!

⁴³¹ <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2022-05/dtc-tinh-hiep-hanh-dan-den-hiep-thong-manh-me.html>



HIỆP THÔNG HIỆP HÀNH NỀN TẢNG VỚI THIÊN CHÚA

1. HIỆP THÔNG HIỆP HÀNH VỚI CHÚA TRONG KINH THÁNH

a. Hiệp thông hiệp hành trong Cựu ước

Cựu Ước nói đến sự hiệp hành giữa Thiên Chúa và Israel qua việc Ngài tuyển chọn và thiết lập với Israel một mối liên hệ mật thiết. Sách Sáng Thế cho thấy Thiên Chúa muốn hiệp hành với nhân loại khi phán: “*Chúng ta hãy làm nên con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta*” (St 1,26). Ngài dựng nên con người để Ngài có thể nói với và kẻ đó lắng nghe Ngài. Ngài muốn họ hiệp hành với Ngài và hiệp hành với nhau khi tạo dựng họ có nam có nữ, bằng mối hiệp hành thâm sâu của Chúa Ba Ngôi và mối hiệp hành liên vị trong tình huynh đệ giữa người với người⁴³².

Thiên Chúa luôn tỏ ra gần gũi và đem con người đi theo mình: *Enoch bước đi với Chúa* (St 5,22.24), *Noe, một người công chính bước đi với Chúa* (St 6,9). Nhưng rồi sự yếu đuối của con người đã tạo hố sâu ngăn cách và *bước đi trước mặt Chúa* chứ không phải *bước đi với Chúa nữa* (x. St 17,1), và Thiên Chúa chỉ đơn giản hiện ra trong

⁴³² x. Huân thị Đồi Sống Huynh Đệ trong Cộng đoàn số 9.

thị kiến (x. St 3,8; 17,1; 35,9). Song với Abraham, sự hiệp hành được hồi phục: Thiên Chúa muốn là Chúa của Abraham và miêu duệ ông (x. 17,8b), qua Lời cam kết vĩnh viễn với Abraham và miêu duệ ông, qua cuộc giải phóng Israel khỏi ách nô lệ Ai Cập (x. Xh 6,6-7), và qua việc xây dựng Đền Thờ, nhờ đó Ngài luôn hiện diện giữa dân (x. Xh 25,8; 29,45-46). Phần Israel phải cam kết chu toàn các chỉ thị phượng tự và tuân giữ các giới răn của Chúa: *“Nếu các người theo các quy tắc của Ta, tuân giữ các mệnh lệnh của Ta và đem ra thực hành, Ta sẽ đặt nơi ở của Ta giữa các người, và sẽ không chán ghét các người. Ta sẽ đi đi lại lại giữa các người; Ta sẽ là Thiên Chúa của các người, còn các người sẽ là dân của Ta”* (Lv 26,3.11-12).

b. Hiệp thông hiệp hành trong Tân ước

Thiên Chúa là Tình Yêu, mà tình yêu thì luôn mở ra với *những tương quan và hành vi yêu thương*. Những tương quan và hành vi này nơi Thiên Chúa rất hiện thực và trọn vẹn: đó là *Hiệp hành Tình yêu* sâu xa giữa Ba Ngôi. Các Ngôi vị hướng về nhau, đến với nhau, gần bó với nhau, tự hiến cho nhau, ở trong nhau và nên một với nhau (ad intra). Giáo hội bắt nguồn từ *mẫu nhiệm Hiệp hành Ba Ngôi* và *hành trình hướng về sự Hiệp hành Ba Ngôi*. Hiến chế Tín Lý về Giáo hội viết: *“Giáo hội phổ quát xuất hiện như một dân tộc được hợp nhất do sự Duy nhất giữa Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần”*⁴³³.

Khi công trình Chúa Cha trao phó cho Chúa Con thực hiện trên trần gian đã hoàn tất, Chúa Thánh Thần được cử đến vào ngày lễ Ngũ Tuần để không ngừng thánh hoá Giáo Hội. Chúng ta hiệp hành với *Thiên Chúa Ba Ngôi* (trong Chúa Thánh Thần chúng ta nên một với Chúa Giêsu, và nhờ Chúa Giêsu chúng ta nên một với Chúa Cha); rồi nhờ kết hợp với Chúa Giêsu trong Chúa Thánh Thần, chúng ta nên một với nhau, làm thành Giáo hội, *Thân Thể mẫu nhiệm* của Chúa. Nhờ việc thánh hiến, linh mục được thông phần vào quyền bính mà Chúa Kitô điều khiển Giáo hội nhờ Chúa Thánh

⁴³³ Lumen Gentium số 4.



Thần, nghĩa là linh mục được thông hiệp cách riêng biệt và đặc thù với Thiên Chúa Ba Ngôi. Quả thế, bản chất và sứ vụ linh mục không thể được xác định nếu không có những tương quan bắt nguồn từ Chúa Ba Ngôi, được kéo dài trong sự hiệp hành của Hội Thánh và của toàn thể nhân loại⁴³⁴.

Như vậy, đời sống và sứ vụ của linh mục là tiếp nối đời sống và sứ vụ của Chúa Kitô. Căn tính linh mục liên quan thiết yếu với tình thương cứu độ của Chúa Cha, với sự tuyển chọn và kêu gọi đích danh của Chúa Kitô, và với ân huệ thông ban sự sống của Chúa Thánh Thần, nhờ đó linh mục tìm được sức mạnh hướng dẫn cộng đoàn đã được trao phó cho mình, và gìn giữ cộng đoàn ấy trong sự hiệp nhất như Chúa muốn⁴³⁵.

Hiệp Thông luôn là một ân sủng mà Chúa Giêsu đã tha thiết cầu xin cùng Chúa Cha: *“Con không những cầu nguyện cho những người này, nhưng còn cho những ai nhờ họ mà tin vào Con, để tất cả nên một, như Cha ở trong Con và Con ở trong Cha để họ cũng ở trong chúng ta”* (Ga 17,20-21). Giáo hội không ngừng đón nhận ân sủng đó: Nhờ mầu nhiệm Nhập Thể, Chúa Kitô mặc lấy nhân tính của chúng ta; nhờ Phép Rửa, Chúa Thánh Thần tháp nhập chúng ta vào thần tính của Chúa Kitô; nhờ Bí tích Thánh Thể, chúng ta càng được hiệp thông sâu xa hơn nữa với Mình và Máu Chúa Kitô, được sống bằng sự sống của Người và nên một với nhau.

Hiệp Thông này vừa vô hình (hiệp thông với Chúa Cha, nhờ Chúa Kitô, trong Chúa Thánh Thần), vừa hữu hình (trong phẩm trật Hội Thánh). Phẩm trật được Chúa Giêsu lập ra để phục vụ và hướng dẫn Giáo hội. Phẩm trật không đi ngược với sự hiệp thông, trái lại được Chúa Thánh Thần sử dụng để hoàn toàn phục vụ sự hiệp thông. Và Hiệp thông là đặc tính căn bản của sứ vụ linh mục trong tình yêu và ân sủng của Ba Ngôi Thiên Chúa: Vì yêu thương, Chúa Cha đã sai

⁴³⁴ JP. II, Pastores Dabo Vobis, số 12.

⁴³⁵ Chi Nam 1994 số 4-11; PO số 6

Con Một đến cứu độ loài người, và nhờ Bí tích Truyền Chức, linh mục trở nên đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô là Đầu và là Mục Tử, Đấng đã đến *“không phải để được kẻ hầu người hạ nhưng để phục vụ và hiến mạng sống làm giá cứu chuộc cho mọi người”* và *“để đoàn chiên được sống và sống dồi dào”* (Mt 20,28; Ga 10,10).

Cũng nhờ Bí tích Truyền Chức, linh mục lãnh nhận ấn tín Chúa Thánh Thần để nên Ngôn sứ, Tư tế và Mục tử. Là *Ngôn sứ*, linh mục loan báo và giải thích Lời Chúa một cách có thẩm quyền, vì được Thần Chân Lý soi dẫn. Là *Tư Tế*, linh mục hành động nhân danh Chúa Kitô, luôn thông hiệp với Chúa Thánh Thần, Đấng làm phát sinh hiệu năng các Bí tích. Là *Mục tử*, linh mục luôn được Chúa Thánh Thần soi sáng để hướng dẫn và gìn giữ cộng đoàn trong sự hiệp nhất (*“nhiều đặc sủng khác nhau nhưng chỉ có một Thánh Thần”* x. 1 Cr 12,4).

Hội Thánh biểu lộ tình yêu và sự sống hiệp thông với Ba Ngôi Thiên Chúa, đồng thời có sứ vụ trao ban sự hiệp thông ấy cho nhân loại. Linh mục là người của Hội Thánh nên phải luôn sống tình hiệp thông trong Hội Thánh. Hiệp thông hiệp hành chính là nét đặc trưng của đời sống linh mục và là điều kiện làm trở sinh hoa trái cho thừa tác vụ của linh mục. Linh mục còn được tham dự vào chiều kích hôn ước giữa Đức Kitô và Hội Thánh, yêu mến Hội Thánh bằng cách cống hiến mọi năng lực và tự hiến mình trong Đức ái Mục tử đến độ hy sinh chính cuộc sống mình hằng ngày.

2. HIỆP THÔNG HIỆP HÀNH TRONG CĂN TÍNH LINH MỤC

Hiến Chế Tín Lý *Lumen Gentium* về Giáo hội của Công đồng Vaticanô II bắt đầu với cái nhìn chiêm ngắm Mầu Nhiệm Ba Ngôi⁴³⁶ và cũng kết thúc với cái nhìn chiêm ngắm Mầu Nhiệm khôn tả này: *“Tất cả các Kitô hữu hãy tha thiết khẩn nguyện Mẹ Thiên Chúa cũng là Mẹ nhân loại, để như ngài đã trợ giúp Giáo Hội sơ khai bằng lời*

⁴³⁶ x. LG số 1-4.



*cầu nguyện, thì ngày nay, được tôn vinh trên trời, vượt trên các thánh và các thiên thần, ngài cũng chuyển cầu cùng Con ngài trong sự hiệp thông của toàn thể các thánh, cho tới khi mọi gia đình dân tộc, hoặc đã được vinh dự mang danh hiệu Kitô hữu, hoặc chưa nhận biết Đấng Cứu Chuộc mình, đều hân hoan đoàn tụ trong an bình và hoà thuận, hợp thành đoàn Dân Thiên Chúa duy nhất, để làm vinh danh một Chúa Ba Ngôi chí thánh*⁴³⁷.

Giáo hội là hình ảnh của sự hiệp thông Ba Ngôi và sự hiệp thông Ba Ngôi là cội nguồn của Giáo hội. Cội nguồn Ba Ngôi của Giáo hội không cho phép Giáo hội co rút vào chính mình (ad intra), nhưng ngược lại là khởi điểm cho sứ mạng loan báo Tin Mừng, làm chứng cho tình liên đới và chia sẻ, cho sự hiệp hành giữa các thành phần trong Giáo hội theo cách thể của Chúa Ba Ngôi (ad extra). Giữa lòng Giáo hội hiệp hành này, linh mục có sứ mạng xây dựng và làm triển nở sự hiệp hành của Giáo hội.

Pastores Dabo Vobis số 12 đã viết: “Căn tính linh mục, cũng như bất cứ căn tính nào của người Kitô hữu, bắt nguồn từ Mẫu Nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi”. Còn *Christifideles Laici* số 22 tổng hợp giáo huấn của Công đồng bằng cách trình bày Giáo hội như là mẫu nhiệm, hiệp thông và sứ vụ: “Giáo hội là mẫu nhiệm bởi vì tình yêu và sự sống của Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần là ân huệ tuyệt đối nhưng không, được ban cho tất cả những ai sinh ra bởi nước và Thần Khí (x. Ga 3,5), được kêu mời sống chính sự hiệp thông của Thiên Chúa, biểu lộ và lan truyền sự hiệp thông ấy trong lịch sử (sứ vụ)”.

Chính trong lòng Giáo hội xét như là mẫu nhiệm hiệp thông giữa Thiên Chúa Ba Ngôi mà căn tính của mọi Kitô hữu, cũng như căn tính loại biệt của linh mục được mạc khải. Quả vậy, nhờ sự thánh hiến đã lãnh nhận qua Bí tích Truyền Chức Thánh, linh mục được Chúa Cha sai đi, được nên đồng hình dạng với Chúa Giêsu,

⁴³⁷ x. LG số 69.



Đấng là Đầu và Mục Tử, để sống và hoạt động trong sức mạnh của Chúa Thánh Thần nhằm phục vụ Giáo hội và cứu độ thế giới⁴³⁸. Nhờ đó, chúng ta hiểu được tính chất thiết yếu của căn tính linh mục là được phát sinh từ tình yêu của Chúa Cha, ân sủng của Chúa Giêsu và ơn hiệp nhất của Chúa Thánh Thần. Qua Bí tích Truyền Chức, linh mục được hội nhập vào sự hiệp hành với Giám mục và với các linh mục khác để phục vụ Dân Chúa và dẫn dắt mọi người đến với Chúa Kitô, như lời Ngài cầu nguyện: *“Lạy Cha rất thánh, như Cha ở trong Con và Con ở trong Cha, xin cho chúng cũng ở trong chúng ta, để cho thế gian tin rằng Cha đã sai Con”* (Ga 17, 11-21).

Chúng ta không thể xác định bản chất và sứ vụ của chức linh mục thừa tác ở bên ngoài những tương quan từ Mầu Nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi và nổi dài trong sự hiệp thông với Giáo hội xét như là dấu chỉ và khí cụ của sự nối kết giữa loài người với Thiên Chúa và của sự hiệp nhất toàn thể nhân loại. Chính vì vậy, qui chiếu về Giáo hội là điều cần thiết để định nghĩa căn tính linh mục. Giáo hội là sự viên mãn, là Thân Thể và là Hiền Thê của Chúa Kitô, là dấu chỉ, là kỷ vật sống động nói lên sự hiện diện liên li của Ngài, cũng như hoạt động của Ngài giữa chúng ta và cho chúng ta.

Linh mục tìm được sự thật về căn tính của mình trong việc tham dự cách loại biệt vào Đức Kitô và nối tiếp chính Ngài, vị tư tế Tối Cao và độc nhất của Giao Ước mới: linh mục là hình ảnh sống động của Chúa Kitô linh mục. Chức tư tế của Chúa Kitô là cội nguồn độc nhất của chức tư tế cộng đồng của tín hữu và cách riêng của chức tư tế thừa tác của linh mục. Bởi đó, qui chiếu về Chúa Kitô là chìa khoá tuyệt đối cần thiết để có thể thấu hiểu thực tại linh mục.

Trong nghi lễ phong chức, Giám mục được xúc dầu thánh ở trên đầu, nhận Thần Khí thủ lãnh, để lãnh đạo Dân Chúa, dẫn dắt Dân Chúa trên con đường lối thứ trần gian về với Chúa. Trái lại, linh mục được xúc dầu thánh trong lòng bàn tay, để đôi bàn tay được hiến

⁴³⁸ Tông Huấn Christifideles Laici số 23.



thánh xứng đáng dâng của lễ, và trở thành những cánh tay nối dài cho sứ vụ tông đồ của Giám mục.

3. HIỆP THÔNG HIỆP HÀNH TRONG BÍ TÍCH THÁNH THỂ

Trọng tâm của Mầu nhiệm Giáo hội là Hy tế Tạ ơn mà Giáo hội cử hành hằng ngày, để tôn vinh Ba Ngôi Thiên Chúa. Hy tế Tạ ơn cũng là trọng tâm của sự Hiệp hành trong Hội Thánh. Nhờ được nối kết với Chúa Kitô mà chúng ta nên một với nhau và nên một với Ba Ngôi Thiên Chúa. Thánh Phêrô nói: *“Hãy để Thiên Chúa dùng anh em như những viên đá sống động mà xây nên ngôi đền thờ thiêng liêng, và hãy để Thiên Chúa đặt anh em làm hàng tư tế thánh, dâng những lễ tế thiêng liêng đẹp lòng Người, nhờ Đức Giêsu Kitô”*.

Công trình thiêng liêng này được xây dựng cách đặc biệt khi Mình và Máu Thánh Đức Kitô được thể hiện từ bánh và rượu do chính thân mình của Người là Hội Thánh hiến dâng. Chén chúng ta uống là thông phần Máu Đức Kitô, và bánh chúng ta ăn là dự phần vào thân thể Chúa Kitô. Bởi vì chỉ có một tấm bánh, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể khi chia sẻ cùng một bánh ấy. Xin cho ơn đã biến Hội Thánh thành thân mình Đức Kitô cũng làm cho chúng ta, nhờ liên kết chặt chẽ với nhau mà biết kiên trì sống hiệp hành với nhau trong thân mình ấy. Thánh Phaolô dạy phải thiết tha duy trì sự hiệp hành thiêng liêng này bằng cách ăn ở hòa thuận gắn bó với nhau: *“Anh em hãy sống cho xứng với ơn kêu gọi mà Thiên Chúa đã ban cho anh em. Anh em hãy ăn ở thật khiêm tốn, hiền từ và nhẫn nại, hãy lấy tình bác ái mà chịu đựng lẫn nhau. Anh em hãy thiết tha duy trì sự hiệp nhất mà Thần Khí đem lại, bằng cách ăn ở thuận hòa gắn bó với nhau. Chỉ có một thân thể, một Thần Khí”*. ĐTC Phanxicô nói: *“Chúng ta chỉ có thể là những người đánh cá người, nếu trước tiên chúng ta nhìn nhận mình đã được sự dịu dàng của Chúa thu hút. Ơn gọi của chúng ta bắt đầu khi rời bỏ lãnh vực cá nhân chủ nghĩa và những dự phóng bản thân của chúng ta, chúng ta tiến bước trong cuộc du hành thánh, phó thác cho Đấng là*

Tình Yêu đã tìm kiếm chúng ta và Tiếng Nói đã làm rung động tâm hồn chúng ta”.

Để chu toàn việc cầu nguyện không ngừng, ĐTC nhấn nhủ các linh mục hãy cố gắng sống sự hòa hợp giữa kinh nguyện, làm việc và nghỉ ngơi, sự hòa hợp ấy là nguồn năng lực quý giá để đối phó với những vất vả tông đồ. Mỗi ngày chúng ta cần dừng lại, lắng nghe Lời Chúa và ở lại trước Nhà Tạm Minh Thánh Chúa. Chúng ta cũng cần lắng nghe thân xác chúng ta, vốn như là một bác sĩ giỏi hằng kịp thời báo động cho chúng ta khi sự mệt mỏi vượt quá giới hạn. Ngài nói: *“Cầu nguyện, tương quan với Thiên Chúa, chăm sóc đời sống thiêng liêng mang lại cái hồn cho sứ vụ, và có thể nói, sứ vụ mang lại hình dạng cho đời sống thiêng liêng: vì linh mục thánh hóa bản thân và tha nhân trong việc thực thi cụ thể sứ vụ, nhất là khi giảng giải và cử hành các bí tích”*⁴³⁹. Chúng ta cầu nguyện như chúng ta đã sống và chúng ta sống như chúng ta đã cầu nguyện.

4. HIỆP THÔNG HIỆP HÀNH BẰNG ĐỜI SỐNG NỘI TÂM

Là người của Thiên Chúa, trước hết, linh mục phải nên giống Chúa Giêsu là con người cầu nguyện và có đời sống nội tâm sâu xa. Các trình thuật Tin Mừng khắc họa Chúa Giêsu là con người cầu nguyện. Ngài là con người xuống với đám đông, nhưng cũng là *con người lên núi* nữa. Ngài gần bó với dân chúng, nhưng cũng trải qua những khoảng thời gian một mình cầu nguyện lâu giờ và hiệp hành với Chúa Cha. Sự gần bó của Ngài với dân chúng là một cái gì trào ra từ sự hiệp hành của Ngài với Chúa Cha. Khi Ngài nhận thấy các tông đồ quá bận rộn đến nỗi thậm chí không có thời giờ để ăn uống, Ngài đã truyền cho các ông tách khỏi đám đông, lên thuyền và ra đi đến một nơi thanh vắng mà nghỉ ngơi đôi chút (x. Mc 6, 11).

⁴³⁹ ĐTC nói sáng 1-6-2017 với khóa họp toàn thể của Bộ giáo sĩ - http://vi.radiovaticana.va/news/2017/06/01/duc_thanh_cha_nhan_nhu_cac_linh_muc_tre/1316191



Chúa Giêsu đã dạy các môn đệ cầu nguyện bằng chính gương mẫu của Ngài (*“Xin Thấy dạy chúng con cầu nguyện”*: Lc 11,1). Ngài cầu nguyện khi Ngài được dân chúng nồng nhiệt ngưỡng mộ, như sau biến cố hóa bánh ra nhiều (x. Mc 14,23) và khi Ngài vui mừng đón bảy mươi hai môn đệ trở về (x. Lc 10,21); Ngài cầu nguyện khi Ngài buồn sầu và cô đơn ở vườn Giếtsemani (x. Mc 14,32), Ngài cầu nguyện trên Thập Giá tại đồi Canvê (x. Mt 27,36), Ngài cầu nguyện cả khi Ngài trút hơi thở cuối cùng, phó thác chính mình trong tay Chúa Cha (x. Lc 23,46).

Phải sống giữa thế gian nhưng không thuộc về thế gian, linh mục phải vun xới đời sống nội tâm và cầu nguyện, có khả năng chiêm niệm trong hành động: yêu mến cầu nguyện, dành ưu tiên cho giờ cầu nguyện hằng ngày, sắp xếp ngày sống sao cho có thể dành cho Chúa một thời gian chất lượng. Chính đời sống cầu nguyện sẽ làm cho linh mục luôn ở lại trong Chúa Giêsu như cành nho ở lại trong thân nho (x. Ga 1,5). Sự ở lại này là bí quyết giúp linh mục sống một đời sống tâm linh sinh động và một đời sống mục vụ phong phú. Chính nhờ đời sống cầu nguyện này mà linh mục trở nên nhạy cảm hơn, ngoan ngoãn hơn trước những gợi ý và thúc đẩy của Chúa Thánh Thần, để qui phục hoàn toàn theo Thánh Ý Thiên Chúa.

Nhiều giáo dân ngày nay rất trông mong linh mục cung cấp cho họ sự hướng dẫn tinh thần, dẫn dắt họ bước đi trên nẻo đường của cầu nguyện và của Thánh Thần. Đây cũng là một nhu cầu mục vụ thiết yếu, chúng ta phải đáp ứng cơn đói khát thiêng liêng này của giáo dân, nếu không muốn họ bị kéo lôi đến một chỗ khác. Bộ Giáo sĩ dạy: *“Chỉ có người mục tử cầu nguyện mới có thể chỉ bảo cho người ta biết cách cầu nguyện, và mới có thể đem ơn Chúa xuống cho những người mà mình chịu trách nhiệm săn sóc mục vụ... Chỉ có linh mục biết sống hằng ngày kinh nghiệm hoán cải và biết quan hệ thân mật với Chúa Kitô mới có thể thúc đẩy những bước tiến đáng kể trong công*

*cuộc Phúc âm hóa đích thực và mới mẻ*⁴⁴⁰. Còn thánh Gioan Thánh Giá nói trong *Ngọn Lửa Sống của Tình Yêu*: “Linh mục không thể lãnh đạo và hướng dẫn người khác nếu chính bản thân linh mục lại xa lạ với những nẻo đường và những cách làm việc của Chúa Thánh Thần. Và nếu bản thân linh mục là người thiếu năng lực biện phân, thì ngài sẽ phá hỏng công cuộc của Chúa Thánh Thần nơi những tâm hồn mà linh mục dẫn dắt”⁴⁴¹.

Dành thời giờ sống hiệp hành mật thiết với Chúa Giêsu Thánh Thể là phương được chữa lành vạn năng, vì việc kết hợp với Chúa Giêsu giúp chúng ta thống nhất đời sống của mình⁴⁴². Đặt trọng tâm nơi Chúa Giêsu là cách thể duy nhất để vượt lên khủng hoảng, tái định hướng đời sống và sứ vụ linh mục. Thái độ chúng ta phải có là “*nhận biết và chấp nhận vị thế trung tâm của Chúa Giêsu Kitô trong cuộc sống, trong suy nghĩ, trong lời nói và trong các việc làm của chúng ta. Khi vị thế trung tâm này không còn nữa, khi nó được thay thế bằng ai khác hay cái gì khác, thì khi đó tác hại sẽ xảy đến cho tất cả mọi thứ xung quanh chúng ta và cho chính chúng ta*”⁴⁴³.

Thánh Gioan Tẩy Giả ước mong “*Ngài phải lớn lên còn tôi phải nhỏ lại*”. Nếu Chúa Giêsu thực sự lớn lên trong chúng ta thì chúng ta mới có thể suy nghĩ với đầu óc của Chúa Giêsu, nhìn sự việc với con mắt của Chúa Giêsu, hành động với sức mạnh của Chúa Giêsu, phán đoán với sự khôn ngoan của Chúa Giêsu, sử dụng biện pháp với lòng nhân hậu của Chúa Giêsu, yêu thương với con tim của Chúa Giêsu, đào tạo với sự phạm của Chúa Giêsu, nhẫn nại với sự nhẫn nại của Chúa Giêsu, tha thứ với lòng độ lượng của Chúa Giêsu. Nghĩa là “*chúng ta chỉ là một với Đức Giê-su, như chi thể là một với đầu, chỉ*

⁴⁴⁰ Thánh Bộ Giáo Sĩ, *Linh Mục và Thiên Niên Kỷ Thứ Ba: Thầy Dạy Lời Chúa, Thừa Tác Viên Bí Tích và Người Lãnh Đạo Cộng Đoàn*, Ch.3, số 2.

⁴⁴¹ Thánh Gioan Thánh Giá, *Ngọn Lửa Sống của Tình Yêu*, đoạn 3, 45.

⁴⁴² X. *Sắc Lệnh Chức Vụ và Đời Sống Linh Mục*, số 14.

⁴⁴³ Trích bài giảng lễ Chúa Kitô Vua, kết thúc Năm Đức Tin, của ĐTC Phanxicô <http://www.vietcatholic.net/News/Html/119233.htm>.

*có cùng một tinh thần, một tâm hồn, một sự sống, một ý chí, một tình cảm, một trái tim với Người. Chính Người phải là tinh thần của chúng ta, trái tim của chúng ta, tình yêu của chúng ta, sự sống của chúng ta và tất cả của chúng ta*⁴⁴⁴.

Để được như thế, chính Chúa Giêsu dạy: *“Hãy ở lại trong Thầy như Thầy ở lại trong anh em. Cũng như cành nho không thể tự mình sinh hoa trái, nếu không gắn liền với cây nho, anh em cũng thế, nếu không ở lại trong Thầy. Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được. Nếu anh em ở lại trong Thầy và lời Thầy ở lại trong anh em, thì muốn gì, anh em cứ xin, anh em sẽ được như ý. Điều làm Chúa Cha được tôn vinh là anh em sinh nhiều hoa trái và trở thành môn đệ của Thầy”* (Ga 15, 4-5.7-8).

ĐTC Phanxicô đã nói rằng mọi người, giáo dân hay giáo sĩ đều phải đặt mối thân tình của mình với Chúa Giêsu lên trên tất cả mọi thứ khác, phải cố gắng để thực hiện việc này, ngay cả dù không hoàn thiện, cũng sẽ giúp chúng ta trở nên giống Chúa Kitô nơi thế gian: *“Người ta cần biết rằng đối với môn đệ của Chúa thì Chúa Giêsu chính là Thiên Chúa thật, là trung tâm, là tất cả cuộc đời của họ, dù họ có những yếu đuối giống như thân phận bao con người khác. Họ có những giới hạn và ngay cả những vấp phạm, miễn là họ khiêm nhường nhận ra những sai lỗi của mình*⁴⁴⁵.

Thế giới đang đi trệch đường, ngay cả Giáo hội cũng bị chia rẽ, nhiệm thể Chúa đau khổ, Satan được cỡi trời. Nó gieo rắc lộn xộn khắp nơi, nó làm mù tối trí khôn, không nhận ra những thực tại thiêng liêng, nó làm chai cứng trái tim con người trước lời mời gọi tình yêu của Chúa. Các linh mục và những người hiến dâng phải

⁴⁴⁴ Trích khảo luận của thánh Gio-an Ô-đo, linh mục, về trái tim rất đáng ngợi khen của Chúa Giê-su.

⁴⁴⁵ ĐTC nói ngày Chúa Nhật 2/7/2017 -<http://www.vietcatholic.org/News/Html/228221>.



phản ứng lại bằng cách dâng mọi khổ đau, mọi hấp hối của nhân loại nối kết với đau khổ, hấp hối của Chúa cho trần gian được sống.

Linh mục không còn thuộc về mình nữa, vì đã tự nguyện dâng hiến cho Chúa mãi mãi, cả thân xác cả linh hồn. Vì vậy, linh mục không hoàn toàn giống như những đàn ông khác: Sống trong thế gian nhưng không còn thuộc về thế gian, nên phải cố gắng đồng nhất với Chúa, trong hiệp nhất tư tưởng và con tim, trong chia sẻ những lo âu và ước muốn, trong sự thân mật mỗi ngày một lớn thêm mãi. Bằng cách cư xử của mình, linh mục diễn tả lòng kính trọng vô biên của Chúa Giêsu đối với Chúa Cha và lòng bác ái của Ngài đối với con người, dù họ thế nào đi nữa. Và linh mục phải làm mới lại không ngừng việc tự hiến trọn vẹn cho Chúa.

Trong sự hiệp hành này, sự qui chiếu về Chúa Giêsu phải là tuyệt đối. Dostoievski xác tín: *“Tôi tin rằng không có gì đẹp hơn, không có gì sâu xa hơn, không có gì thiện cảm hơn, không có gì hữu lý hơn, không có gì mạnh mẽ hơn, và không có gì hoàn hảo hơn Chúa Kitô”*. Còn Thánh Patrick thì nói cách mạnh mẽ: *“Chúa Kitô ở với tôi, Chúa Kitô ở trong tôi, Chúa Kitô ở sau lưng tôi, Chúa Kitô ở trước mặt tôi, Chúa Kitô ở bên cạnh tôi, Chúa Kitô đến nắm tay tôi, Chúa Kitô đến an ủi tôi, Chúa Kitô đến bổ sức cho tôi, Chúa Kitô ở dưới chân tôi, Chúa Kitô ở trên đầu tôi, Chúa Kitô ở trong sự bình tâm, Chúa Kitô ở trong hiểm nguy, Chúa Kitô ở trong trái tim của những người yêu mến tôi. Chúa Kitô ở nơi môi miệng của bạn hữu cũng như của người xa lạ.”*

Đi xa hơn, Thánh Vinh sơn đệ Phaolô khuyên: *“Bạn hãy nhớ rằng chúng ta sống trong Chúa Kitô nhờ cái chết của Chúa Kitô, và chúng ta phải chết trong Chúa Kitô để được sự sống của Chúa Kitô, đời sống chúng ta phải được giấu ẩn trong Chúa Kitô và tràn đầy Chúa Kitô, và để rồi nếu muốn được chết như Chúa Kitô thì phải sống như Chúa Kitô.”* Còn Thánh Gioan Tienn Hô ước muốn *“Ngài phải lớn lên, còn tôi phải bé đi”*, và Thánh Phaolô xác tín: *“Tôi sống, nhưng không còn là tôi mà là Chúa Kitô sống trong tôi.”* - *“Những gì xưa kia tôi cho là có lợi thì nay vì Đức Kitô tôi cho là thiệt thòi. Hơn nữa, tôi*



coi tất cả mọi sự là thiệt thòi so với mối lợi tuyệt vời là được biết Đức Kitô Giêsu, Chúa của tôi” (x. Pl 3, 7-14).

Chớ gì mỗi người chúng ta có thể nói được cùng với Thánh Phaolô: *“Ai có thể tách biệt chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Kitô? Phải chăng là gian truân, khổ nhọc, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo?... Nhưng trong mọi thử thách ấy, chúng ta toàn thắng nhờ Đấng đã yêu mến chúng ta. “Đúng thế, tôi tin chắc rằng: cho dầu là sự chết hay sự sống, thiên thần hay ma vương quỷ lực, hiện tại hay tương lai, hoặc bất cứ sức mạnh nào, trời cao hay vực thẳm hay bất cứ một loài thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Kitô Giêsu, Chúa chúng ta”* (Rm 8, 35-39). Tuy nhiên chúng ta vẫn phải luôn cảnh giác, vì trong thực tế, rất nhiều lần chúng ta đã để một ai đó hay một cái gì đó tách biệt Chúa Giêsu ra khỏi tình yêu và cuộc đời của chúng ta, cho dù không hề có cái gì tách biệt chúng ta ra khỏi tình yêu của Chúa Giêsu: chúng ta có thể nào đi nữa thì Ngài vẫn hằng thương yêu chúng ta, và thương yêu chúng ta cho đến cùng.

Chính trên mỗi hiệp thông nền tảng với Thiên Chúa này mà các mối hiệp thông khác trong đời sống và sứ vụ linh mục được xây dựng và bảo đảm. Mục đích chúc vụ và đời sống linh mục là phải tìm kiếm vinh danh Thiên Chúa Cha trong Chúa Kitô, nhờ Chúa Thánh Thần. Chớ gì được như vậy.



Ý Chúa trên cuộc đời chúng ta

Thiên Chúa đặt hai mắt chúng ta ở đằng trước, vì Ngài muốn chúng ta luôn hướng tới phía trước, hướng về tương lai đối mới, chứ không phải để chúng ta cứ ngoái nhìn về những sự việc ở phía sau, lùi lại với quá khứ không thể thay đổi được!

Ngài đặt hai tai chúng ta ở hai bên là để chúng ta nghe từ hai phía, người này lẫn người kia, cả lời khen lẫn tiếng chê, chứ không phải để chúng ta chỉ nghe từ một phía, chỉ nghe kẻ khéo nói đội trên đập dưới, hoặc chỉ để nghe những lời nịnh hót tâng bốc êm tai!

Ngài tạo cho chúng ta chỉ một cái miệng và một cái lưỡi mềm mại, vì Ngài muốn chúng ta nói ít, nghe nhiều và chỉ nói những lời khôn ngoan, chân thật mang lại an bình, chứ không phải để chúng ta nói nhiều nghe ít và nói những lời sâu hiểm làm tổn thương người khác!

Ngài đặt bộ não chúng ta trong một hộp sọ vững chắc, vì Ngài muốn chúng ta nên tích lũy sự hiểu biết chân lý cứu rỗi, những thứ chẳng ai có thể lấy đi, chứ không phải chỉ chăm lo tích lũy những của cải bên ngoài, những thứ dễ dàng bị mất mát!

Ngài đặt trái tim chúng ta nằm trong lồng ngực, vì Ngài muốn những tình cảm yêu thương giữa những con người phải được xuất phát và lưu giữ tận nơi sâu thẳm trong cõi lòng, chứ không phải ở một nơi hời hợt bên ngoài, yêu thương đầu môi chót lưỡi!

Thử nghĩ mà xem: Thiên Chúa cấu tạo cơ thể con người một cách rất hợp lý, nhưng sao chúng ta lại không sử dụng nó theo đúng ý của Ngài?

HIỆP THÔNG HIỆP HÀNH PHẨM TRẬT VỚI ĐỨC THÁNH CHA VÀ ĐÁNG BẢN QUYỀN

1. HIỆP THÔNG HIỆP HÀNH PHẨM TRẬT THEO VATICANÔ II

Hiến chế Tín lý về Giáo hội cho thấy mỗi hiệp thông phẩm trật khi viết: “Được Chúa Cha thánh hiến và sai đến thế gian (x. Ga 10,36), Đức Kitô làm cho các Giám mục, những vị kế nhiệm các tông đồ, có thể tham dự vào việc thánh hiến và sứ mạng của mình. Các Giám mục lại giao trách nhiệm của tác vụ mình một cách hợp pháp cho nhiều phần tử trong Hội Thánh theo từng cấp bậc”⁴⁴⁶. Như vậy, Vaticanô II khởi đi từ chức Giám mục để nhấn mạnh tương quan tùy thuộc của linh mục vào Giám mục, và cùng với Giám mục, linh mục tham dự vào chức tư tế của Đức Kitô với ba chức năng giảng dạy, thánh hóa và chăn dắt, nhưng trong mức độ trách nhiệm thu hẹp hơn (giáo xứ), so với mức độ rộng lớn hơn của Giám mục (toàn thể giáo phận).

Lumen Gentium 28, 2 viết: “Là cộng sự viên khôn ngoan, là phụ tá và là dụng cụ của hàng Giám mục, linh mục được kêu gọi để phục vụ Dân Thiên Chúa, hợp với Giám mục trong linh mục đoàn duy

⁴⁴⁶ x. Lumen Gentium, số 28.



nhất với nhiều phận vụ khác nhau. Trong mỗi cộng đoàn tín hữu địa phương, linh mục là hiện thân của Giám mục mà linh mục hằng liên kết với lòng tin tưởng và quảng đại, cùng chia sẻ nỗi lo lắng của Giám mục và hằng ngày ân cần thi hành chức vụ ấy”. Khi bắt đầu với Giám mục, người vốn có sự sung mãn của Bí tích Truyền Chức, chúng ta sẽ dễ hiểu hơn tại sao các linh mục lại là những cộng sự viên của Giám mục, và các phó tế phải quy hướng về thừa tác vụ của các ngài.

Như vậy, dưới hướng nhìn hiệp thông, linh mục chỉ có thể thi hành phận vụ của mình khi tùy thuộc vào Giám mục và hiệp hành với Giám mục. Lời hứa vâng phục khi chịu chức của linh mục và cái hôn bình an của Giám mục vào cuối nghi thức truyền chức cho thấy Giám mục nhận các linh mục như cộng sự viên, như con cái, như anh em, và như bạn hữu. Từ đó linh mục phải chia sẻ những ưu tư và đường hướng mục vụ của Giám mục của mình, vì “*Giám mục là nguyên lý hữu hình của sự hiệp nhất, có nhiệm vụ không ngừng xây dựng Giáo hội địa phương trong sự hiệp hành với tất cả các phần tử của mình*”⁴⁴⁷.

Theo *Sắc lệnh Chức Vụ và Đời Sống Linh Mục* số 7, tất cả các linh mục hiệp nhất với Giám Mục đều tham dự cùng một chức linh mục duy nhất của Chúa Kitô. Chính tính cách này đòi phải có sự hiệp thông phẩm trật giữa các linh mục và Giám Mục. Mỗi hiệp thông được biểu hiện cách rất cao đẹp trong việc cùng cử hành phụng vụ Thánh Thể, nhất là Thánh lễ đồng tế do Giám mục chủ sự với linh mục đoàn, đặc biệt trong Thánh Lễ Truyền Dầu tuyên xưng lại lời hứa linh mục, cũng như qua sự hiệp nhất phẩm trật trong việc thi hành thừa tác vụ mục vụ⁴⁴⁸: *Linh mục không làm gì mà không có Giám mục, cũng như Giám mục không làm gì ngoài thánh ý Chúa*.

Giám Mục coi các linh mục như những trợ tá và cố vấn cần thiết trong thừa tác vụ dạy dỗ, thánh hóa và chăn dắt dân Chúa. Trong

⁴⁴⁷ ĐTC Phanxicô nói với các Tân Giám Mục - Zenit 9/9/2016.

⁴⁴⁸ Chi Nam 1994 số 22-24.

ngghi lễ tấn phong linh mục, Giáo hội long trọng cầu xin Chúa ban cho người sắp được thụ phong *“tinh thần ân sủng và khôn ngoan để giúp đỡ và điều khiển dân chúng với một tâm hồn trong sạch”*. Vì thế, Giám Mục gánh lấy trọng trách thánh hóa các linh mục của mình: hết sức chú tâm đến việc thường huấn, sẵn sàng lắng nghe, hỏi han và đối thoại về những vấn đề cần thiết cho công việc mục vụ và ích lợi của giáo phận. Để thực hiện điều đó, phải tùy theo phương thức thích hợp với những hoàn cảnh và nhu cầu ngày nay mà thành lập *một hội đồng hay một nguyên lão viện đại diện cho linh mục đoàn, để có thể góp ý kiến giúp đỡ Giám Mục cách hữu hiệu hơn trong việc quản trị giáo phận*. Thánh Inhaxiô thành Antiôkia khuyên một Giám mục thân hữu: *“Không ai có thể làm điều gì nếu anh không đồng ý, nhưng anh cũng đừng làm điều gì nếu Thiên Chúa không đồng ý.”*

Các linh mục nhớ rằng Giám Mục lãnh nhận sung mãn Bí Tích Truyền Chức Thánh nên phải tôn trọng nơi Ngài quyền bính của Chúa Kitô, Chủ Chăn tối cao. Các linh mục phải kết hiệp với Giám Mục của mình bằng tình thương yêu chân thành và lòng vâng phục triệt để. Đức vâng phục của linh mục đặt nền tảng trên chính việc tham dự vào thừa tác vụ của Giám Mục mà mình đã lãnh nhận khi lãnh nhận Bí tích Truyền Chức Thánh và bài sai do Đức Giám Mục trao cho.

Ngày nay sự hiệp hành giữa các linh mục và Giám Mục lại càng khẩn thiết hơn, vì các công cuộc tông đồ mặc lấy rất nhiều hình thức đa dạng, lại còn cần phải vượt khỏi giới hạn giáo xứ hay giáo phận để chia sẻ sứ vụ của các giáo hội địa phương khác, cũng như của Giáo hội phổ quát. Linh mục không thể chu toàn đầy đủ sứ mệnh của mình một cách lẻ loi và riêng rẽ, nhưng phải hợp tác với các linh mục khác, dưới sự điều khiển của các vị lãnh đạo Giáo hội, cụ thể là Giám Mục Bản Quyền của mình.



2. HIỆP THÔNG HIỆP HÀNH PHẨM TRẬT TRONG GIÁO HỘI

Sự hiệp thông phẩm trật làm thành Giáo hội Duy nhất, Thánh thiện, Công giáo và Tông truyền do Đấng kế vị thánh Phêrô là Đức Giáo Hoàng và các Giám mục hiệp thông với ngài điều khiển. Giáo hội phổ quát đó hiện diện cách trọn vẹn trong từng Giáo hội địa phương, mà cộng đồng phụng vụ do Giám mục chủ tọa là dấu chỉ và là đầu mối của sự hợp nhất.

Bốn đặc tính của Giáo hội được diễn tả như sau: *Giáo hội Duy nhất* vì tuy nhiều người nhưng cùng ăn một Bánh cùng uống một Chén và được Chúa Thánh Thần làm nên một Thân Thể (x.1 Cr 10,17). *Giáo hội Thánh thiện* nhờ quyền năng thánh hóa của cùng một Thần Khí. *Giáo hội Công giáo* hiện diện và hoạt động khắp nơi trong lịch sử để hòa giải mọi người với nhau và với Chúa. *Giáo hội Tông truyền* tiếp nối Truyền thống các Tông đồ và đảm nhận sứ vụ mà Chúa Kitô đã trao phó cho các Tông đồ.

Phẩm trật Giáo hội được Chúa Giêsu thiết lập để phục vụ và hướng dẫn Giáo hội. Phẩm trật không đi ngược với sự hiệp thông, trái lại được Chúa Thánh Thần sử dụng để hoàn toàn phục vụ sự hiệp thông. Đúng vậy, toàn thể Dân Chúa đều được tham gia vào ba chức năng Tư tế, Tiên tri và Vương đế của Chúa Giêsu. Nhưng các thừa tác viên chức thánh thì tham dự cách đặc biệt hơn: Đức Thánh Cha kế vị Thánh Phêrô, người được Đức Kitô đặt làm đầu toàn thể Giáo hội, là đầu mối hiệp thông trong Giáo hội phổ quát; Giám mục Bản Quyền tiếp nối sứ vụ các Thánh Tông đồ là đầu mối hiệp thông trong Giáo phận được trao phó cho ngài chăm sóc.

Cả hai bộ mặt hữu hình và vô hình của mẫu nhiệm Giáo hội đều phải được lưu tâm đúng mức theo thánh ý của Thiên Chúa, được mạc khải nơi Đức Giêsu Kitô. Giữa hai khía cạnh hữu hình và vô hình này có một tương quan hết sức mật thiết: Cái hữu hình diễn tả và chuyển tải sự hiệp thông vô hình. Cơ chế của Giáo hội là dấu chỉ và khí cụ phục vụ ân sủng, là dấu chỉ tình yêu cứu độ của Thiên Chúa, và là dấu chỉ của sự hiệp thông: Chúa Thánh Thần làm cho

chúng ta nên một với Chúa Giêsu và nhờ Chúa Giêsu nên một với Chúa Cha. Chúa Thánh Thần là nơi chúng ta được kết hợp với Chúa Giêsu và Chúa Cha. Ngài là môi sinh vô hình trong môi sinh hữu hình là Giáo hội, khiến Giáo hội trở nên nơi gặp gỡ cho con người được tiếp xúc và kết hợp với Ba Ngôi Thiên Chúa.

Nhờ những dấu chỉ hữu hình và hữu hiệu là các bí tích, đặc biệt là Bí tích Thánh Thể và Lời Chúa được công bố trong Giáo hội, chúng ta có sự hiệp thông trong các thực tại thánh. Chính nhờ lắng nghe Lời Chúa mà chúng ta được tiếp xúc với Chúa Thánh Thần là tác giả thần linh của Kinh Thánh. Trong Chúa Thánh Thần, mọi tín hữu đều được tháp nhập vào Chúa Kitô, nên một với Chúa Kitô và với nhau, làm thành một Thân Thể Duy nhất là Giáo hội. Sự hiệp thông các thánh này không chỉ giới hạn vào những người còn sống tại thế, mà còn với triều thần thánh trên trời và các linh hồn còn chịu tẩy luyện đau khổ trong luyện ngục. Chúng ta quen gọi là mẫu nhiệm các thánh thông công.

Chức vụ linh mục là chức vụ của chính Giáo hội nên được chu toàn trong sự hiệp thông phẩm trật của toàn thân thể. Đức ái mục tử thôi thúc các linh mục hoạt động trong mỗi hiệp hành này phải biết hy sinh ý riêng mình, lấy tinh thần đức tin mà lãnh nhận và tuân theo những gì được Đức Giáo Hoàng và Giám Mục Bản Quyền của mình, cũng như các Bề Trên khác, truyền dạy và khuyên bảo, sẵn lòng tự hiến hết mức trong bất cứ chức vụ nào được trao phó cho mình, dù là vinh dự hay thấp kém nghèo hèn. Nhờ cách đó, các linh mục duy trì, củng cố sự hiệp nhất cần thiết với anh em trong thừa tác vụ, nhất là với những vị được Thiên Chúa đặt làm Giám Mục, lãnh đạo hữu hình của Giáo hội, hầu cộng tác vào việc xây dựng Thân Thể Chúa Kitô, hằng được lớn lên bằng mọi mối quan hệ tương trợ lẫn nhau.

Sự hiệp hành phẩm trật này được thánh Phaolô ghi lại rất rõ nét ngay từ Giáo hội Sơ Khai: *“Khi nhận ra ân huệ Thiên Chúa đã ban cho tôi, các ông Giacôbê, Kêpha và Gioan, những người được coi là cột*



trụ, đã bắt tay tôi và ông Banaba để tỏ dấu hiệp thông: chúng tôi thì lo cho các dân ngoại, còn các vị ấy thì lo cho những người được cắt bì” (Gl 2,9). Một sự hiệp hành thiết yếu làm nên tính hiệu quả của việc loan báo Tin Mừng: “Rồi sau mười bốn năm, tôi lại lên Giêrusalem một lần nữa cùng với ông Banaba; tôi cũng đem anh Titô đi cùng. Tôi lên đó vì được Thiên Chúa mạc khải, và đã trình bày cho người ta Tin Mừng tôi rao giảng cho dân ngoại, cách riêng cho các vị có thể giá, vì sợ rằng tôi ngược xuôi và đã ngược xuôi vô ích” (Gl 2, 1-2). Chúng ta cũng hãy sống tinh thần hiệp hành này trong mọi nỗ lực hoạt động mục vụ dưỡng giáo và truyền giáo mà Đức Giám Mục giáo phận đã đề ra.

Đức Thánh Cha là người kế vị Thánh Phêrô, đứng đầu Tông đồ đoàn, cũng là người đứng đầu Giám mục đoàn, nhờ đó mà có sự hiệp thông của các Giáo hội địa phương với Giáo hội Hoàn vũ và sự hiệp thông giữa các Giáo hội địa phương với nhau làm thành và củng cố Giáo hội phổ quát. Giám Mục là cha và là mục tử của toàn thể Giáo hội địa phương, có nhiệm vụ nhìn nhận và tôn trọng những đoàn sủng khác biệt, thăng tiến và phối hợp chúng: linh mục giáo phận, linh mục Dòng, các tu sĩ và giáo dân. Sự hiệp thông hữu cơ này cần thiết cho đời sống lành mạnh của Giáo hội.

Trong sự hiệp hành này, chúng ta phải nghĩ đến toàn thể các thành phần Dân Chúa, bằng nỗ lực đoàn ngũ hóa giáo dân [Hội Đồng Mục Vụ, Giáo Lý Viên, lão ông, lão bà, gia trưởng, hiền mẫu, gia đình trẻ, giới trẻ, giới thiếu nhi, Lễ Sinh/Dự Tu, Thiếu nhi Thánh Thể, Hùng Tâm Dũng Chí, Hướng Đạo Công giáo, Thanh Sinh Công, Thanh Lao Công, Legio Mariae, Hội Con Đức Mẹ, Hội Lòng Thương Xót, Gia Đình Phạt Tạ Thánh Tâm Chúa Giêsu, các Hội Dòng Ba Đaminh, Phan Sinh, Cát Minh v.v...]. Đừng để ai không tham gia một hội đoàn nào, rồi thông qua các hội đoàn ấy mà dạy giáo lý, chia sẻ Lời Chúa, phân chia các công tác mục vụ, phụng vụ, bác ái từ thiện, thăm viếng người già cả neo đơn, người bệnh tật, rủi ro tai nạn.

Hướng về tương lai của các Hội Đoàn, chúng ta đặc biệt chăm lo đào tạo các huynh trưởng, trang bị cho họ kiến thức và kỹ năng giáo lý, cũng như chuyên môn của từng hội đoàn để họ làm việc hiệu quả trong cả hai chiều kích dưỡng giáo và truyền giáo. Nên áp dụng nguyên lý bổ trợ (x. Xh 18, 13-27; Dnl 1, 9-18) để tạo uy tín cho những người đứng đầu giúp họ làm việc hiệu quả. Và để công cuộc này luôn được tiếp nối hữu hiệu, cần theo tiến trình đào tạo và chuẩn bị nhân sự bốn bước này:

- Dạy cho người ta biết làm;
- Khi người ta biết làm rồi thì giúp cho họ làm;
- Khi người ta làm được rồi thì hãy để cho họ làm;
- Và khi người ta đã tự mình làm tốt được rồi thì mình rút lui đằng sau, chỉ giữ vai trò cố vấn khích lệ, đôn đốc chung, và đã hoàn thành việc chuẩn bị người thay thế.

Nhưng trong mỗi hiệp thông phẩm trật này, Giáo hội vẫn phải luôn tỉnh thức chiến đấu chống lại sự công phá của ma quỷ. ĐTC Phanxicô nói: *“ma quỷ dùng hai loại vũ khí là sự chia rẽ và tiền bạc để phá hoại Giáo hội. Nó xâm nhập vào các túi tiền và phá hoại bằng cái lưỡi với những lời nói hành nói xấu. Người nói hành nói xấu là một tên khủng bố ném bom hành tội để huỷ hoại”*. Và Ngài khuyến khích: *“Hãy đấu tranh chống lại sự chia rẽ, bởi vì nó là một trong những vũ khí mà ma quỷ dùng để tiêu diệt các Giáo hội địa phương và Giáo hội hoàn vũ”*⁴⁴⁹.

3. HIỆP THÔNG HIỆP HÀNH GIỮA GIÁM MỤC VÀ LINH MỤC

Sắc Lệnh *Chức Vụ và Đời Sống Linh Mục* cho thấy như chính Người được Chúa Cha sai đi, Chúa Kitô đã sai các Tông Đồ, rồi qua các Tông Đồ, Người đã làm cho các đấng kế vị là các Giám Mục cũng lại trao ban cho các linh mục chức vụ thừa hành này ở cấp độ

⁴⁴⁹ Zenit 9/9/2016.

tùy thuộc, hầu trở thành những cộng tác viên của Giám Mục, chu toàn cách tốt đẹp sứ mệnh Ngài trao phó. Và thái độ của linh mục đối với Giám Mục phải là hợp tác, vâng lời, tình bạn, và nhìn thấy nơi Giám Mục một người cha thực sự và vâng phục ngài với tất cả lòng kính trọng và yêu thương.

Sự vâng lời càng đến từ con tim (tâm phục, chứ không phải bởi quyền phục hay lý phục), thì mối tương quan hiệp hành giữa Giám mục và linh mục càng trở nên gần gũi và thấu hiểu, nêu gương sáng thuyết phục mọi người. Cần có sự gặp gỡ riêng tư thân tình, thành thật và tín nhiệm, kể cả đụng chạm chất vấn, uốn nắn sửa chữa để mọi việc được thay đổi, tiến triển. Nhưng vì sứ vụ Giám mục quá nhiều và đa dạng, các linh mục lại đông, nên cuộc gặp gỡ lắm khi cần được chủ động về phía linh mục, nhưng ĐTC Phanxicô than phiền: *“Thậm chí có những linh mục không chịu nói chi với Giám mục của mình”*⁴⁵⁰.

Lời hứa vâng lời khi chịu chức là sự cam kết công khai long trọng kéo dài suốt đời linh mục với Chúa và với Giáo hội. Đó là tiếng *Xin Vâng* trong mọi sự mà Chúa và Giáo hội đòi hỏi, tuy chẳng biết trước được cái gì các ngài sẽ yêu cầu. Linh mục không tự quyết định lấy sứ vụ và nhiệm sở của mình, song được sai đi: Có khi kinh ngạc, có khi hân hoan, có khi lo buồn, nhưng với tinh thần đức tin siêu nhiên, linh mục vâng lời, dù có thể được sai tới nơi mình không muốn, ở với người mình không ưa, làm việc mình không thích, vì biết rằng Giám Mục có trách nhiệm, có ơn đoàn sủng và ơn biện phân của Chúa Thánh Thần mà mình không có. Và trong chiều hướng này, linh mục cũng nghĩ đến những ân huệ của Thánh Thần ban cho mình đối với đàn chiên hay cấp dưới của mình.

Sự vâng lời đòi hỏi cái gì nhiều hơn là xác định ở đâu và làm gì, vì chết cho ý riêng của mình, không chỉ trong chốc lát, song trong từng phút giây của cuộc sống mỗi ngày suốt đời không dễ lắm đâu.

⁴⁵⁰ ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News.

Vâng lời là tham dự đầy đủ vào công cuộc cứu thế Chúa Kitô đã kiện toàn mà chúng ta có nhiệm vụ tiếp tục trong đức tin vâng phục. Ngài đã trải qua bao đau khổ mới học cho được sự vâng phục. Nhờ đó chúng ta dõng bước theo con đường Chúa Kitô đã đi qua, gắn bó thảo hiếu và vâng giữ kỷ luật Giáo hội, thích nghi với những yêu sách đặc biệt của từng hoàn cảnh cụ thể. ĐTC Biển Đức XVI dạy: *Không ai có khả năng chặn dắt đoàn chiên của Chúa, nếu không sống sâu xa và đích thực sự vâng lời Chúa Kitô và Giáo hội: Sự ngoan ngoãn của Dân Chúa đối với linh mục tùy thuộc sự ngoan ngoãn của linh mục đối với Chúa Kitô. Do đó, phải luôn có sự gặp gỡ cá nhân và liên li với Chúa, hiểu biết sâu đậm và nên một với ý muốn của Chúa.*

Linh mục phải là những chứng nhân của con đường vâng phục, vì nếu không tiến bước trên con đường vâng phục, thì sẽ không thuyết phục được giáo dân vâng lời mình. Chúng ta cần tiến bước trên con đường vâng phục này, giống như Chúa Giêsu đã vâng lời Chúa Cha. Chúng ta chỉ có thể là Kitô khác, khi biết sống vâng phục như Chúa Giêsu đã sống. Khi sống vâng phục với tình yêu mến, chúng ta sẵn lòng đón nhận tất cả những thương đau của tấm bánh bị bẻ ra.

Sự vâng lời còn đi xa hơn và ở tại *sentire cum Ecclesia*. Cảm thông với Giáo hội là cùng chung chia những đau khổ và lo âu của Giáo hội, là có mối thiện cảm sâu xa và trung thành với giáo huấn, phượng tự và sứ vụ của Giáo hội, là để truyền thống và quan niệm hiện hành của Giáo hội thấm sâu và chi phối cuộc sống của chúng ta. Cảm thông như thế đòi hỏi sự sẵn lòng để ra một bên mọi sự vì tình yêu Chúa Kitô và Giáo hội, dẫn đến một cuộc sống được Chúa Kitô tác động sâu xa mà thánh Phaolô diễn tả: *“Không còn phải là tôi sống nữa, mà là Chúa Kitô sống trong tôi”* (Gl 2, 20).

Nhưng trong sự cảm thông với Giáo hội đó, chúng ta cũng được mời gọi nói lên ý kiến và thỉnh nguyện tốt nhất đã được cầu nguyện, suy nghĩ chín chắn và luôn sẵn sàng vâng lời, dù lời nói sau cùng của Giám Mục có trái ý chúng ta, vì Giám Mục là người có kinh nghiệm



tìm ý Chúa cho mình, cho những quyết định trên cộng đồng giáo phận và mỗi thành viên: Ngài không chỉ dạy tìm ý Chúa, mà còn cùng bề dưới tìm Ý Chúa nữa⁴⁵¹.

Tuy nhiên trong lãnh vực này, vì sự yếu đuối và giới hạn của con người, mỗi linh mục, nhất là những vị có thể dễ dàng tiếp cận gần gũi với Giám Mục phải *có lòng thương đúng cách* vừa đối với Giám Mục vừa đối với các anh em linh mục khác, đặc biệt trong lời nói có thể ảnh hưởng làm biến dạng cái nhìn và phán đoán của Giám Mục về anh em gây thiệt hại oan uổng cho anh em. Ví dụ một cha nói với Giám Mục *con thấy cha X. thế này thế này*, một cha khác phụ họa *con cũng thấy vậy* và một cha khác bồi thêm *con cũng thấy vậy*, nhưng sự thấy vậy mà không phải vậy sẽ gây cho Giám Mục có ấn tượng không khách quan về người anh em ấy, khiến anh em ấy bị oan, thiệt hại cho anh em ấy và cả uy tín và sự công bằng của Giám Mục, như câu chuyện Nổi Cơm của thầy trò Khổng Tử và Nhan Hối (Chính mắt mình thấy vậy mà không phải vậy!). Thương đúng cách là làm cho đôi bên trực diện với sự thật đúng với thực tại khách quan *không nghiêng về bên phải không queo về bên trái*.

Thánh Maximilianô Maria Kôn bê nói: *“Thiên Chúa là Đấng vô cùng khôn ngoan thượng trí, Người biết rõ chúng ta phải làm gì để Người được thêm vinh quang, nên đã bày tỏ ý muốn của Người cho chúng ta, nhất là qua những vị đại diện của Người trên trần gian. Vì vậy, chính sự vâng phục, và chỉ có sự vâng phục mà thôi, mới cho ta biết chắc ý muốn của Thiên Chúa. Thật ra bề trên cũng có thể lầm lẫn, nhưng không thể có chuyện chúng ta sống theo đức vâng phục mà lại vấp phải sai lầm. Một ngoại lệ duy nhất: chúng ta không phải vâng phục khi bề trên truyền làm một điều rõ ràng vi phạm luật Chúa, dầu là một vi phạm rất nhỏ, vì lúc đó, bề trên không còn là người chuyển đạt ý Chúa một cách trung thực nữa”*⁴⁵².

⁴⁵¹ x. Huấn thị Phục vụ Quyền Bính và Vâng Lời của Bộ Tu Sĩ ra năm 2008.

⁴⁵² Trích Thư thánh M.M. Kôn bê – Bài đọc 2 lễ ngày 14.8.

Đi cho tới cùng, vâng lời đòi hỏi chúng ta nhượng bộ mọi sự cho Chúa, coi vâng lời như diễn tả trọn vẹn sự lệ thuộc vào Chúa và vào Giáo hội. Chính sự vâng lời làm nên sức mạnh của Giáo hội. Thánh Inhaxiô Loyola cầu nguyện: *“Lạy Chúa, con xin dâng tư tưởng của con cho Chúa, để chúng luôn hướng về Chúa; để lời nói của con có Chúa làm đề tài; để việc làm của con phản ánh tình yêu của con cho Chúa; để đau khổ của con được chịu đựng cho vinh danh Chúa hơn. Xin Chúa soi sáng trí khôn con, đốt nóng ý chí con, thanh tẩy trái tim con và thánh hóa linh hồn con. Lạy Chúa, xin hãy nhận lấy tất cả tự do của con, ký ức của con, trí hiểu của con, trọn vẹn ý muốn của con, tất cả những gì con có và sở hữu. Chúa đã cho con mọi sự và mọi sự là của Chúa, xin hãy sử dụng như ý Chúa muốn. Xin ban cho con tình yêu và ân sủng của Chúa, và như thế đã đủ cho con”*.

Muốn được như thế, chúng ta phải chạy đến và buông mình cho Chúa Thánh Thần dẫn dắt. Chỉ có Ngài mới có thể làm cho chúng ta trở thành chứng nhân của con đường vâng phục như Chúa Giêsu đã sống. Chỉ có Thánh Thần mới có thể thay đổi tâm hồn chúng ta và làm cho chúng ta trở thành chứng nhân của con đường vâng phục. Chúng ta cần cầu xin điều này luôn vì đây là công việc và tác động của Chúa Thánh Thần.

Khó có thể đạt đến tình trạng lý tưởng là mọi linh mục đều cảm thấy thoải mái với Giám mục của mình. Giám mục không thể nào làm hài lòng mọi linh mục và tránh được hết mọi va chạm, vì nhiệm vụ hướng dẫn công việc mục vụ chung của giáo phận, nhiều khi phải nhắc nhở, thúc giục và cả khiển trách hay sử dụng biện pháp nữa. Có vị Giám mục kia trước khi nghỉ hưu nói với linh mục đoàn rằng *“vì trách nhiệm mục vụ, tôi có thể làm tổn thương những anh em nào đó, xin thông cảm tha thứ cho tôi”*. Thật thế, các linh mục cần điều chỉnh mối tương quan gần gũi, cảm thông nâng đỡ Giám mục của mình, vì có những vị khi còn là linh mục, các anh em linh mục khác rất gần gũi, nhưng khi có trách nhiệm Giám Mục thì tự nhiên có một sự dè dặt, giữ khoảng cách và gây khó khăn!



Thánh Inhaxiô thành Antiôkia khuyên các linh mục: “Tôi biết có những linh mục thánh thiện không lạm dụng tuổi trẻ của Giám mục, mà lại phục tùng người như những kẻ khôn ngoan trong Thiên Chúa; nhưng không phải phục tùng Giám mục mà là phục tùng Đấng là Cha của Đức Giêsu Kitô và là Giám mục của mọi người. Vậy để tôn kính Đấng yêu mến chúng ta, chúng ta phải thật tình vâng lời không chút giả dối, vì nếu ai lừa dối thì không phải là lừa dối vị Giám mục hữu hình này, nhưng là cố tình lường gạt vị Giám Mục vô hình. Bất cứ hành động nào như thế, thì không chỉ liên quan đến con người xác thịt, mà còn liên quan đến Thiên Chúa, Đấng thấu suốt những điều ẩn giấu... Một số người nhắc đến tên Giám mục, nhưng làm mọi sự như không có Giám mục. Đối với tôi, lương tâm những người như thế không tốt”⁴⁵³.

Bộ Giáo Sĩ dạy: “Chính đức ái mục tử thúc đẩy các linh mục biết hy sinh ý riêng để vâng lời phục vụ Chúa và anh em, lấy tinh thần đức tin mà đón nhận và thi hành các mệnh lệnh cũng như lời khuyên dạy của ĐGH và ĐGM của mình, cùng các đấng Bề trên khác, hoàn toàn sẵn lòng tự hiến hết mức trong mọi chức vụ được giao phó, dù là chức vụ hết sức thấp kém nghèo hèn”⁴⁵⁴.

Trong những đức tính cần thiết hơn cả cho chức vụ linh mục, phải kể đến tâm trạng này là bao giờ cũng sẵn sàng tìm ý muốn Đấng đã sai mình chứ không phải tìm ý riêng. Thực ra công việc của Thiên Chúa mà linh mục phải hoàn thành vượt quá mọi năng lực và tầm mức khôn ngoan nhân loại, vì “Thiên Chúa đã lựa chọn những gì yếu hèn trong thế gian để bêu xấu những gì mạnh mẽ” (1 Cr 1, 27). Vậy ý thức những sự yếu hèn của mình, thừa tác viên đích thực của Chúa Kitô khiêm tốn làm việc sao cho đẹp lòng Thiên Chúa qua những biến cố của đời sống hằng ngày.

⁴⁵³ Trích thư thánh Inhaxiô Antiôkia gửi giáo đoàn Manhêxia – Bài đọc 2 Kinh Sách Chúa Nhật XVI TN B.

⁴⁵⁴ Kim Chi Nam 2013, số 56,7.

Nhờ khiêm nhượng và vâng phục trong tinh thần hiệp hành và trách nhiệm mà linh mục nên giống Chúa Kitô và có những cảm thức như Chúa Giêsu Kitô, Đấng “tự hủy mình khi nhận lấy thân phận tôi tớ và đã vâng lời cho đến chết” (Pl 2, 7-8). Nhờ sự vâng phục này, Người đã chiến thắng và chuộc lại sự bất phục tùng của Adam, như Thánh Phaolô đã minh chứng: “vì một người không vâng phục mà muôn người hóa thành tội nhân, thì cũng thế, vì một Đấng phục tùng mà nhiều người được trở nên công chính” (Rm 5, 19).

Thánh Giáo Hoàng Clémentê I dạy: “Hãy xem các chiến binh đang ở dưới quyền các vị lãnh đạo. Khi thi hành các mệnh lệnh, họ có tinh thần kỷ luật và thái độ sẵn sàng tùng phục đáng quý như thế nào. Đâu phải tất cả đều là tổng tư lệnh, là tiểu đoàn trưởng, là đại đội trưởng hay trung đội trưởng..., thế nhưng mỗi người phải tùy theo cấp bậc và cương vị của mình mà thi hành mệnh lệnh của các vị lãnh đạo. Cấp trên không thể đứng vững nếu không có cấp dưới, ngược lại cấp dưới cũng chẳng là gì nếu không có cấp trên. Mọi cấp bậc phải hòa hợp với nhau, như thế mới có lợi... Vậy chúng ta hãy bảo toàn sức sống của thân thể Đức Kitô mà chúng ta là thành phần: mỗi người hãy phục tùng người khác, tùy theo đặc sủng Thiên Chúa đã ban cho họ”⁴⁵⁵. Và thánh Inhaxiô Antiokia khuyên “Anh em hãy phục quyền giám mục, và phục tùng lẫn nhau, như Đức Giêsu Kitô với tư cách là một con người đã từng phục Chúa Cha, và như các Tông Đồ từng phục Chúa Kitô, Chúa Cha và Chúa Thánh Thần, để có sự hợp nhất cả về thể xác lẫn tinh thần”⁴⁵⁶.

4. BÀI HỌC HIỆP THÔNG HIỆP HÀNH TỪ ĐÀN NGỔNG TRỜI

Trong tương quan hiệp hành giữa Giám mục và linh mục, hay giữa linh mục và Dân Chúa, chúng ta hãy quan sát đàn ngỗng trời

⁴⁵⁵ Trích thư của thánh Giáo hoàng Clémentê I gửi tín hữu Côrintô – Bài đọc 2 Kinh Sách thứ sáu tuần IV Phục Sinh.

⁴⁵⁶ Trích thư của thánh I-nh-a-xi-ô An-ti-ô-khi-a, giám mục, tử đạo, gửi giáo đoàn Ma-nhê-xi-a. Bài đọc 2 Kinh Sách thứ ba tuần XVI TN.

di trú bay sang một vùng đất ấm áp hơn để tránh mùa đông lạnh giá theo đội hình chữ V, để nương nhau và che chắn cho nhau bớt sức cản của gió. Khi có cùng một lòng một chí hướng và làm việc liên kết với nhau, giúp đỡ lẫn nhau, chúng ta sẽ đạt đến mục tiêu nhanh hơn, dễ dàng hơn và công việc thực hiện được sẽ lớn lao hơn.

Khi một con ngỗng lìa bỏ đội hình, nó sẽ cảm nhận sức cản của gió và những khó khăn khi bay một mình. Bấy giờ nó sẽ mau chóng quay trở lại trong đội hình, để hưởng lợi ích sức mạnh của nhóm bay đằng trước nó. Cũng thế, khi sống hiệp hành và hiệp nhất bên cạnh những người cùng chí hướng, chúng ta sẽ không bị đơn độc, bớt phải gắng sức hơn, lại sẽ đạt đến mục đích dễ dàng và vui thú hơn.

Các con ngỗng trời bay trong đội hình chữ V kêu “*quang quác*” để khích lệ những con bay ở tuyến đầu và tuyến cuối, đồng thời duy trì được cùng một khoảng cách và tốc độ với nhau. Khi mỗi người trong cộng đoàn có được khích lệ và can đảm, sự tiến bộ chung sẽ lớn hơn. Một lời khích lệ đúng lúc luôn thúc đẩy, giúp đỡ và tăng sức mạnh. Nó sẽ sản sinh ra những lợi ích tốt nhất cho cộng đoàn.

Khi một con ngỗng trời bị ốm, bị thương hay bị mệt phải lìa bỏ đội hình, thì một số những con ngỗng khác cũng lìa bỏ đội hình để bay với nó, giúp đỡ và bảo vệ nó. Chúng ở lại với nó cho đến khi nó có thể bay trở lại theo kịp bầy, hoặc chúng sẽ tạo nên một đội hình chữ V khác và bầy đàn tiếp tục phát triển. Người bệnh, yếu mệt, lầm lỗi trong cộng đoàn chúng ta được đối xử thế nào? Chúng ta hãy ở lại sát cánh bên nhau, bất chấp những khác biệt của nhau, đặc biệt trong những lúc khó khăn và những thử thách lớn lao của mỗi người.

Đừng bỏ ai cô đơn một mình. Nếu chúng ta ràng buộc với nhau và trợ giúp lẫn nhau, làm cho tinh thần đồng đội trở nên thực sự, chẳng bận tâm đến những khác biệt của nhau, thì chúng ta có thể đương đầu được với các thách đố cam go của chúng ta. Nếu chúng ta ý thức đầy đủ về tình huynh đệ bí tích linh mục và gia đình thiêng liêng của mình, chúng ta sẽ tìm mọi cách thích hợp để bảo vệ, phát triển và thăng tiến nó, vì việc dẫn thân theo Chúa đưa chúng ta vào

một gia đình thấm đậm tình người và tình Chúa, vừa nhân loại vừa thiêng liêng, trong mối tương quan của tình phụ tử và huynh đệ. Và nếu chúng ta ý thức được lợi ích của tinh thần hiệp hành chia sẻ và cộng tác với nhau, cuộc sống sẽ trở nên dễ dàng và phong phú hơn.

Khi con ngỗng đầu đàn bay đã mỏi mệt, nó sẽ lui vào cuối đội hình chữ V để nghỉ ngơi dưỡng sức, và một con ngỗng khác sẽ bay lên thay thế dẫn đầu. Để kiện toàn công cuộc chung, chúng ta cần phải biết trân trọng, giúp đỡ, chia sẻ những vấn đề và những phận vụ khó khăn của Bề Trên, biết cùng nhau tập hợp các khả năng, tài năng và các nguồn nhân lực vật lực của chúng ta lại với nhau. Còn Bề Trên thì luôn chú ý phát hiện, đào tạo và bồi dưỡng cho có người sẽ thay thế mình, để cộng đoàn không bao giờ thiếu lãnh đạo.

ĐTC Phanxicô nói: *“Bất kể các đặc sủng của anh chị em hướng anh chị em vào chiêm niệm nhiều hơn hay vào đời hoạt động nhiều hơn, anh chị em vẫn bị thách thức trở thành “các chuyên viên” về lòng Chúa Thương Xót qua cuộc sống của anh chị em. Anh chị em sẽ là chứng tá hân hoan cho tình yêu Thiên Chúa, bao lâu anh chị em đứng vững trên tảng đá lòng Người thương xót”⁴⁵⁷*. Nếu Chúa Giêsu thực sự là Tâm Điểm của đời sống chúng ta trong Chúa Thánh Thần, chúng ta sẽ mở ra với thế giới, cho thế giới noi theo, và thế giới sẽ hiệp nhất và được cứu độ.

⁴⁵⁷ ĐTC Phanxicô nói với 5.000 tu sĩ nam nữ Đại Hàn ngày 17/8/2014.



HIỆP THÔNG HIỆP HÀNH HUYNH ĐỆ GIỮA CÁC LINH MỤC

1. HIỆP THÔNG LINH MỤC THEO VATICANÔ II

Sắc lệnh Chức Vụ và Đời Sống Linh Mục nói rằng khi chịu chức thánh gia nhập hàng giáo sĩ, tất cả các linh mục liên kết với nhau bằng tình huynh đệ bí tích và hợp thành một Linh Mục Đoàn duy nhất dưới quyền Giám Mục giáo phận của mình, được diễn tả bằng việc đặt tay của linh mục đoàn trong nghi lễ truyền chức và việc nhập tịch hay nhập vụ vào một Giáo hội địa phương⁴⁵⁸.

Tuy chức vụ khác nhau, tất cả các linh mục đều được sai đi, hướng về mục đích duy nhất là xây dựng Giáo hội, Thân Thể Chúa Kitô. Mỗi vị liên kết với những thành phần khác bằng những mối dây đặc biệt của tình bác ái tông đồ, của thừa tác vụ và tình huynh đệ bí tích, biểu hiện rõ trong phụng vụ, khi các linh mục hiện diện cùng với Giám Mục chủ phong đặt tay trên vị tiến chức, và khi các ngài đồng tâm cùng cử hành Bí tích Thánh Thể. Vậy, mỗi linh mục hiệp nhất với các anh em linh mục khác bằng mối dây bác ái, cầu nguyện

⁴⁵⁸ X. Chi Nam linh Mục 1994 số 25-29.

và cộng tác dưới mọi hình thức, và như thế, thể hiện được sự hiệp nhất mà Chúa Kitô muốn cho các môn đệ của Người.

Các linh mục lớn tuổi đón nhận các linh mục trẻ tuổi như những người em và giúp đỡ họ trong những công tác cũng như những gánh nặng đầu tiên của thừa tác vụ; cố gắng tìm hiểu tâm trạng của họ, dù khác với tâm trạng mình, và theo dõi các công việc của họ với lòng nhân hậu. Còn các linh mục trẻ phải kính trọng tuổi tác và kinh nghiệm của các vị lớn tuổi, bàn hỏi với các ngài về những vấn đề liên quan đến việc coi sóc các linh hồn và sẵn lòng cộng tác với các ngài.

Trong tinh thần huynh đệ đó, các linh mục không quên lòng hiếu khách, nhất là chú tâm đến những vị đau yếu, phiền muộn, lao碌, cô đơn, bị đầy ải, bị bách hại; sẵn lòng và vui vẻ họp nhau để tĩnh dưỡng tâm hồn, nhớ lại những lời mà chính Chúa đã mời gọi các Tông Đồ một mỗi: “*Các con hãy đến nơi thanh vắng và nghỉ ngơi một chút*” (Mc 6, 31).

Ngoài ra, để giúp nhau vun trồng đời sống thiêng liêng và tri thức, để có thể cộng tác với nhau đắc lực hơn trong thừa tác vụ, và để tránh những nguy hiểm có thể xảy ra do sự cô đơn, các linh mục phải *cổ võ một đời sống chung, hoặc một lối sống cộng đoàn nào đó*. Việc này có thể thực hiện theo nhiều hình thức khác nhau tùy những nhu cầu khác biệt thuộc cá nhân hay mục vụ, như ở chung ăn chung, hoặc ít là có những cuộc họp mặt thường xuyên và định kỳ. ĐHY Liéger khuyên các linh mục của mình thỉnh thoảng ăn chung với nhau một bữa cơm ngon và nói những điều *nói nhỏ mà cười to* hầu giải tỏa tâm lý⁴⁵⁹. Sinh hoạt Hạt được tổ chức luân phiên tại giáo xứ của mỗi anh em, để chia sẻ lao nhọc của nhau và tạo uy tín cho nhau trước mặt giáo dân cũng như xã hội bên ngoài: sau lưng cha X, cha Y là cả một tập thể linh mục liên đới với nhau, có tiếng nói, có sức mạnh “*răng môi*” (*môi hở răng lạnh*).

⁴⁵⁹ Faire un bon repas et dire des bêtises.

Nên khuyến khích thành lập các *Hội Linh Mục* mà nội quy đã cùng nhau thống nhất và được giáo quyền chuẩn nhận, nhằm tương trợ huynh đệ và hướng về việc phục vụ toàn thể hàng linh mục. Trước năm 1975 ở Miền Nam Việt Nam có nhiều Hội linh mục và chủng sinh như Ut Sint Unum, Caritas Christi, Ora et Labora, Tông Đồ Nhỏ v.v... hoạt động giúp nhau rất tích cực: *chỉ bảo huynh đệ chân thành, nói được với nhau những điều mà người khác không thể nói được*. Vì liên kết với nhau như thế, các ngài đặc biệt quan tâm những vị đang gặp những hoàn cảnh khó khăn, nhất là vướng chuyện tình cảm, cần phải kịp thời giúp đỡ và khuyên bảo một cách tế nhị. Đối với những vị khiếm khuyết về một vài vấn đề nào đó, các ngài lấy tình bác ái huynh đệ và quảng đại mà đối xử, lại cầu nguyện rất nhiều với Chúa cho các vị đó, luôn tỏ ra mình là anh em và bạn hữu đích thực của họ.

2. TÌNH HUYNH ĐỆ BÍ TÍCH CỦA LINH MỤC

Tình huynh đệ bí tích của các linh mục được biểu thị trong Nghi Lễ Truyền Chức, khi các linh mục hiện diện được mời giơ tay khi Giám mục chủ phong đọc lời nguyện truyền chức, đặt tay trên từng tiến chức, và đồng tâm cùng cử hành Bí tích Thánh Thể. Chính trong sự liên kết chặt chẽ với Giám mục và linh mục đoàn mà mỗi linh mục xây dựng sự hiệp nhất của Giáo hội. ĐTC Phanxicô dạy: *“Không thể yêu mến Thiên Chúa mà không yêu thương các người anh em, không thể hiệp hành với Thiên Chúa mà không hiệp hành trong Giáo hội”*⁴⁶⁰.

Huấn thị **Đời Sống Huynh Đệ** viết: *“Tình yêu Chúa Kitô đã qui tụ một số đông môn đệ để họ trở nên một, để như Ngài và nhờ Ngài, trong Chúa Thánh Thần, qua dòng lịch sử, họ có thể đáp lại tình yêu của Chúa Cha, yêu mến Ngài ‘hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn’ (x. Đnl 6,5) và yêu thương cận nhân như chính mình (x. Mt 22,39)”*⁴⁶¹. Chân phước viện phụ Enrêđi đã nhắc đến tình bạn tuyệt vời của

⁴⁶⁰ ĐTC Phanxicô nói trong buổi tiếp kiến chung sáng thứ tư 25/6/2014.

⁴⁶¹ Huấn thị Đời sống huynh đệ cộng đoàn, số 1a.

Gionathan và Đavít: *“Thế mới là tình bằng hữu chân thật, hoàn hảo, vững bền và vĩnh viễn: ghen tương không thể hủy hoại, nghi ngờ không làm suy giảm, tham vọng không hề phá tan. Bị thử thách đến vậy mà vẫn không nao núng, bị xô đẩy đến thế mà vẫn không ngã quỵ, bị nguyên rửa thế nào cũng không lay, bị lăng mạ ra sao cũng không chuyển”⁴⁶².*

Tình huynh đệ linh mục đích thực sẽ là:

- Một sự đoàn kết bên nhau để cùng tiến bước,
- Một cuộc đối thoại thường xuyên trong cuộc sống đa nguyên đa diện,
- Một cuộc gặp gỡ cởi mở hơn cho cuộc hành trình đầy gian khó và nguy hiểm,
- Một sự có mặt khích lệ hay một nâng đỡ hỗ trợ tinh thần,
- Một lời vui, một tiếng cười thanh thỏa cùng chia sẻ tình thương đang dâng lên với vợ,
- Một cái nhìn cảm thông khi vương trở ngại, hay khi bị thất bại chua cay,
- Một “tôi khác” để mỗi người có dịp phản tỉnh nhìn lại bộ mặt của mình, có khi đã hoen ố bụi đời,
- Một bạn đồng hành để con đường thập giá bớt nỗi đơn côi,
- Một Simon vác đỡ hay một Vêrônica lau mặt,
- Một cái gì khóa lấp chỗ trống vắng tình thương sau tình yêu Thầy Chí Thánh,
- Một hiện diện và hiện thân của Thiên Chúa cao xa vô hình.

ĐTC Phanxicô nói: *“Tình bạn là một trong những món quà lớn nhất mà một người có thể có được và trao tặng. Đúng vậy, thật khó sống nếu không có bạn hữu.... Các bạn hữu chịu đựng nhau, tháp tùng*

⁴⁶² x. 1 Sm 19,8-10; 20,1-17; bài đọc Kinh sách tập 3, tr.341-342.

*nhau, bảo vệ nhau. Chúa cũng làm như vậy đối với chúng ta. Ngài chịu đựng chúng ta*⁴⁶³. Chớ chi mỗi người chúng ta trước hết hãy là người bạn quý như thế cho nhau và cho kẻ khác.

3. HIỆP HÀNH GIỮA CHA SỞ/CHA PHÓ

Trên kia, khi nói về khủng hoảng tình huynh đệ, chúng ta đã thấy những nỗi đau không đáng có giữa cha sở/cha phó⁴⁶⁴. Mọi sự đều tùy thuộc ở thái độ ban đầu trong tương quan của cha sở và cha phó. Một Cha Giáo Mục Vụ căn dặn các chủng sinh trước khi ra trường: *“Mọi sự tùy ở thái độ ăn ở của anh em từ lúc ban đầu. Nếu anh em cư xử với cha sở như một người em đối với ngài thì ngài sẽ cư xử với anh em như một người anh đối với em của mình. Nếu anh em cư xử với cha sở như một người con đối với ngài thì ngài sẽ cư xử với anh em như một người cha đối với người con, thương yêu nâng đỡ, dạy bảo và tha thứ hết mọi lỗi lầm. Nếu anh em cư xử như một người bề dưới, ngài sẽ cư xử như một người bề trên. Nếu anh em cư xử với ngài như một người đua tranh hơn thua thì ngài sẽ hơn thua với anh em, nhất là trong vấn đề quyền lợi về thể diện và tình cảm”*. Chúng ta cũng có thể rút ra hệ luận là nếu cha sở cư xử với cha phó như một người anh, một người cha yêu thương nâng đỡ, tận tình hướng

⁴⁶³ Đức Thánh Cha gặp gỡ hơn 200 ngàn bạn trẻ Paraguay ngày 12/7/2015 <http://www.vietcatholic.net/News/Html/140401.htm>

⁴⁶⁴ Thường hễ có chung thì có đụng, có đụng thì hẳn có đau và khủng hoảng tình huynh đệ là một mảng tối trong đời sống và sứ vụ linh mục của chúng ta, năng xảy ra nhất giữa cha sở/cha phó, cha xứ cũ/cha xứ mới. Cha phó thường vâng phục cha xứ, nhưng cha phó cá tính mạnh sẽ hay làm theo ý riêng. Có những cha phó muốn tỏ uy quyền với giáo dân, âm thầm hay công khai chê bai, khích bác cha xứ. Cha xứ dầm và hiền thì bỏ qua, nhưng cha xứ quá nguyên tắc và sinh quyền bính thì sẽ có bất đồng căng thẳng. Ngược lại cũng có cha xứ sống rất quyền bính với cha phó, bắt cha phó làm việc gì cũng phải xin phép, thậm chí có khi làm mất thể diện cha phó. Nếu cha phó cá tính nóng nảy cộc cằn thì đồ mặt tía tai cự lại, gây gương xấu; hoặc gặp cha phó hiền lành thì nhẫn nhịn, nín thinh, nhưng để bụng tiêu cực, và hậu quả là nhà xứ trở nên lạnh lẽ, không tiếng cười, không trò chuyện, ngọt ngào, nặng nề, kể cả bữa ăn, thậm chí ăn riêng hai người hai bếp. Đáng buồn là ở một giáo phận kia, tương quan cha sở/cha phó tồi tệ đến nỗi có hai cha phó tự tử!

dẫn thì cha phó cũng sẽ cư xử lại với cha sở như một người em, một người con tận tình, thì mọi sự sẽ tốt đẹp biết bao!

Khi được sai về làm phó tại vùng đất Phú Thứ xôi đậu và giao tranh ác liệt sống chết cận kề, tôi đã thật lòng áp dụng lời dạy của cha giáo và có một cha sở tuyệt vời, Cha Tôma Lê Văn Cầu: ngài tin tưởng và coi tôi bình đẳng, hai anh em chúng tôi luân phiên chia nhau cư trú có toàn quyền hàng tháng tại hai giáo xứ chính. Ngài sáng kiến một băng reo để hô với mọi người, nhất là giới thiếu nhi: *“khi vui – có nhau, khi buồn – có nhau, khi sống – có nhau, khi khổ – có nhau, khi sống – có nhau, khi chết – có nhau”* và ai cũng cảm thấy có cái chi đó thật ấm lòng.

Chúng tôi ở với nhau không đầy một năm, rồi ngài đề nghị với Đấng Bản Quyền cho tôi lên làm cha sở, còn ngài tình nguyện đi làm cha sở một giáo xứ mới hồi cư còn nhiều khó khăn hơn. Tôi ở lại đó suốt 24 năm, từ cha phó, cha sở, cha quản hạt, rồi gia nhập Hội Linh Mục Xuân Bích, đi học, tham gia đào tạo khởi đầu trong nhiều chủng viện, và bây giờ nghỉ hưu lại được nhiều Giám Mục, Chủng Viện và Hội Dòng mời tham gia thường huấn, tĩnh tâm, huấn luyện ở nhiều nơi. Tạ ơn Chúa, và tôi cũng thường nhắc lại lời dạy và kinh nghiệm đó cho các anh em linh mục trẻ/chủng sinh.

4. HIỆP HÀNH GIỮA NGƯỜI TIỀN NHIỆM/KẾ NHIỆM

Thật cảm động khi nhìn thấy hình ảnh và tấm gương mối liên hệ của ĐTC Phanxicô và ĐGH hưu trí Biển Đức XVI. Chính ĐTC Phanxicô chia sẻ: *“Chúng tôi gặp gỡ nhau luôn. Mối liên hệ của chúng tôi thực sự là mối liên hệ anh em. Tôi đã từng nói rằng tôi cảm thấy như thể tôi có một người ông trong nhà bởi đức khôn ngoan của ngài. Ngài là một con người khôn ngoan, tôi cảm nhận đáng tôi nghe ngài. Và ngài phấn khích tôi khi cần thiết nữa”*⁴⁶⁵.

⁴⁶⁵ ĐTC Phanxicô trả lời Phòng Vấn trên chuyến bay từ Nam Hàn về Rôma Thứ hai 18/8/2014.

Vào ngày sinh nhật 88 của ĐGH Bênêdictô XVI, Ngài dành ý lễ cầu cho bậc tiền nhiệm của mình: *“Tôi muốn nhắc tất cả các bạn, hôm nay là sinh nhật của Giáo hoàng Bênêdictô XVI. Tôi dâng Thánh lễ cầu cho ngài, và tôi mời gọi các bạn cầu nguyện cho ngài, để Thiên Chúa nâng đỡ ngài, ban cho ngài nhiều niềm vui và hạnh phúc”*⁴⁶⁶. Và vào ngày sinh nhật thứ 90, ĐGH Biển Đức XVI chia sẻ: *“Trong tôi tràn ngập lòng biết ơn vì 90 năm cuộc đời mà Thiên Chúa nhân lành đã ban cho tôi. Tôi đã gặp nhiều thử thách và nhiều lúc khó khăn, nhưng Người luôn hướng dẫn tôi và cứu giúp tôi, để tôi có thể tiếp tục con đường của mình”*. Đức Phanxicô cũng đã đến thăm và chúc mừng sinh nhật Ngài hai ngày trước⁴⁶⁷.

Đây là một tấm gương sống động và thời sự cho tương quan cha sở cũ/cha sở mới, kể cả cha già ở lại hưu trong xứ với cha sở đương nhiệm. Khi các phóng viên hỏi Đức Bênêdictô XVI sống tại Vatican có cản đường ngài không? ĐTC Phanxicô trả lời: *“Không, với tôi, như là có được một người ông khôn ngoan sống với mình. Trong gia đình, người ông luôn được kính trọng và lắng nghe. Đức Bênêdictô XVI không hề pha mình vào việc gì. Ngài là dung mạo người cha đối với tôi. Có vấn đề gì tôi đều có thể đi nói chuyện với ngài, như đã từng thực hiện với vụ Vatileaks đầy nghiêm trọng. Khi gặp các Hồng Y để nói lời từ biệt, ngài nói rằng ‘giáo hoàng mới đang ở giữa quý huynh, với ngài tôi xin đoan hứa vâng lời vô điều kiện’. Ngài quả là người phi thường!”*

Tôi cũng xin chia sẻ việc làm rất cảm động của hai cha sở kế nhiệm nhiều đời sau của tôi, Cha Nguyễn Văn Tiến và Cha Nguyễn Đại Vũ: Hai ngài đã nhạy bén lắng nghe tâm tư của bà con giáo dân và lương dân trong vùng dành cho tôi và việc phục vụ của tôi trong giai đoạn nhiều khó khăn của quê hương, để quyết định tổ chức Thánh Lễ Tạ Ơn Thiên Chúa và Mẹ Maria La Vang về hồng ân 45

⁴⁶⁶ Trích bài giảng lễ hôm 16/4/2015 tại nhà Nguyện Nhà khách Matta.

⁴⁶⁷ <http://hdgmvietnam.org/duc-giao-hoang-benedicto-xvi-toi-da-gap-thu-thach-nhung-chua-luon-huong-dan-toi/8757.57.7.aspx>



năm linh mục của tôi, đồng thời cũng để tri ân tôi đã dẫn thân phục vụ bà con lương giáo tại vùng đất này trong thời gian dài 24 năm và đã làm được một số việc hữu ích cho Giáo hội và Xã hội về đường sá, cầu cống, phát triển dân sinh, nhất là trong lãnh vực học hành và ơn gọi, qua Chương Trình Cho Một Tương Lai Tốt Đẹp Hơn, mà thành quả là nhiều con em nghèo, không chỉ trong vùng mà còn nhiều nơi khác, được học hành nên người nên việc và Chúa ban cho nhiều người đạt tới lý tưởng linh mục, tu sĩ⁴⁶⁸.

Nhờ tương quan tốt của hai ngài, ngoài giáo dân trong vùng, các cán bộ chính quyền cũ mới, các Làng, Thôn, Họ Tộc và Tôn giáo bạn đều đáp lời mời đến tham dự Thánh lễ, tặng hoa tặng quà và dự tiệc mừng. Tôi hết lòng cảm ơn Chúa, sau 21 năm đi đi mà họ còn dành cho tôi những cảm tình nồng hậu như thế. Nhưng đó chính là nhờ tấm lòng của hai cha sở mới đã tạo cơ hội: nếu hai ngài không có lòng đứng ra tổ chức thì chẳng tài nào có được như vậy. Ai trực tiếp tham dự hay nghe biết đều khen ngợi tấm lòng của hai ngài.

5. HIỆP HÀNH GIỮA THẾ HỆ GIÀ VÀ THẾ HỆ TRẺ

Công đồng Vaticanô II nhấn mạnh rằng hàng linh mục làm việc với nhau trong tư cách một tập thể liên kết với Giám mục để phục vụ cho lợi ích của Giáo hội địa phương. Thật quan trọng việc linh mục biết nhìn chính mình như thành viên của một toàn thể rộng lớn hơn, biết dẫn thân cho Giáo hội, và biết làm việc trong tinh thần cộng tác để thực thi kế hoạch mục vụ của giáo phận. Ở một số nơi đã đi qua, tôi rất cảm kích tấm gương các cha cố U90 vẫn tích cực tham gia tinh tâm, thường huấn theo chương trình của Đức Cha giáo phận cùng với các đàn em linh mục. ĐTC Phanxicô nói: *“Không một ai trong chúng ta là một hòn đảo cá biệt, tự lập và không tùy thuộc*

⁴⁶⁸ Chương Trình này được yêu cầu ngưng hoạt động khi tôi gia nhập Hội Xuân Bích để toàn tâm toàn ý lo việc đào tạo các linh mục tương lai.

vào người khác. Chỉ có thể xây dựng được tương lai khi chúng ta cùng nhau, không loại trừ một ai”⁴⁶⁹.

Mỗi dây hiệp nhất và đoàn kết nơi linh mục đoàn là một chứng tá hùng hồn cho tính hiệu quả của ân sủng Chúa ban để cùng nhau làm cho toàn thể Giáo hội trở nên một con tim và một khối óc. Vì thế, Đức Phanxicô đi xa hơn khi nói rằng nên thanh lọc ra khỏi chủng viện những ứng viên nào bộc lộ khuynh hướng thiếu khả năng làm việc tập thể, bởi vì những ứng viên ấy sẽ chẳng đóng góp được gì cho việc thăng tiến sứ mạng của Giáo hội. Đối với đời sống cộng đoàn tu sĩ thì đó là khả năng sống cộng đoàn, một điều kiện ắt có và đủ trong nhân cách tu sĩ.

Vậy cần trân trọng giữ hài hòa một chuyển tiếp truyền thống giữa các thế hệ già và trẻ như cha ông chúng ta thường nói “*khôn đâu đến trẻ, khỏe đâu đến già hay bảy mươi học bảy mươi mốt*” và ĐTC Phanxicô bảo rằng nếu không có người già thì không có kỷ ức và kinh nghiệm khôn ngoan, còn nếu thiếu người trẻ thì thiếu nhiệt huyết đầy hy vọng hướng về tương lai.

Trong diễn từ khai mạc THĐ về Giới Trẻ 3/10/2018, Ngài nói: “*Người trẻ dễ bị cám dỗ trong việc coi người lớn là lỗi thời; người lớn dễ bị cám dỗ trong việc coi người trẻ thiếu kinh nghiệm, không biết mình thế nào và đặc biệt không biết nên như thế nào và cư xử làm sao. Tất cả điều này có thể là một trở ngại áp đảo cho đối thoại và gặp gỡ giữa các thế hệ... Người lớn nên vượt qua cơn cám dỗ muốn đánh giá thấp các khả năng của người trẻ và không đánh giá họ cách tiêu cực... Người trẻ nên vượt qua cơn cám dỗ muốn phớt lờ người lớn và coi người cao niên là “cổ xưa, lạc hậu và nhàm chán”, mà quên rằng phải luôn bắt đầu từ số không là điều ngu xuẩn như thể cuộc sống chỉ bắt đầu với mỗi lớp người trong số họ. Bất chấp sự yếu đuối về thể xác của họ, người cao niên luôn là kỷ ức của nhân loại, cội rễ của xã hội chúng ta, nhịp đập của nền văn minh chúng ta. Vứt bỏ họ, từ chối họ,*

⁴⁶⁹ <http://phanxico.vn/2017/07/02/nguoi-tre-hay-mang-chua-kito-ra-duong/>



cô lập hoặc hắt hủi họ là chiều theo nào trạng trần thế đang nuốt chửng các tổ ấm của chúng ta từ bên trong. Làm ngơ các kinh nghiệm phong phú mà mỗi thế hệ thừa hưởng và truyền lại cho thế hệ kế tiếp là một hành vi tự hủy... Việc tích lũy kinh nghiệm của con người trong suốt lịch sử là kho tàng quý giá và đáng tin cậy nhất mà một thế hệ thừa hưởng từ một thế hệ khác”⁴⁷⁰.

Một tu sĩ cao niên chia sẻ: “Tuy không còn làm gì sinh lợi, nhưng cuộc sống của tôi cũng không vô ích: biết bao nhiêu tiếng kêu tuyệt vọng cũng như các niềm hân hoan được thổ lộ với chúng tôi!”

Các linh mục cao tuổi, hữu dưỡng cũng cần đến sự hiệp hành và tình bạn của các linh mục đàn em để lướt thắng những kinh nghiệm mệt mỏi, thất vọng, cô đơn... hầu duyệt xét lại chính mình và công việc của mình mà tìm lại được ý nghĩa và nguồn mạch sâu thẳm của linh đạo linh mục⁴⁷¹: “xác nhận lại một cách thư thái và ôn hòa vai trò các ngài còn được mời gọi nắm giữ trong linh mục đoàn... để tự thấy mình còn hữu dụng, như làm cha giải tội kinh nghiệm, linh hướng, chia sẻ kinh nghiệm, khích lệ, đón tiếp, lắng nghe và trấn tĩnh anh em đồng sự trẻ tuổi”⁴⁷².

Thánh Phêrô khuyên người trên kẻ dưới rằng “Đừng lấy quyền mà thống trị những người Thiên Chúa đã giao phó cho anh em, nhưng hãy nêu gương sáng cho đoàn chiên... Những người trẻ hãy vâng phục các kỳ mục, hãy lấy đức khiêm nhường mà đối xử với nhau, vì Thiên Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ơn cho kẻ khiêm nhường. Vậy anh em hãy tự khiêm tự hạ dưới bàn tay uy quyền của Thiên Chúa, để Người cất nhắc anh em khi đến thời Người đã định” (1 Pr 5,3.5-6). Còn ĐTC Phanxicô nhắc nhở: “chúng ta được kêu gọi trở nên khuôn mẫu cụ thể của cộng đoàn có khả năng sống tương

⁴⁷⁰ <http://vietcatholic.org/News/html/246933.htm>

⁴⁷¹ PDV số 77; Chi Nam 1994 số 94.

⁴⁷² Chi Nam 1994 số 95.

quan huynh đệ, nhờ biết nhìn nhận phẩm giá của mỗi người và chia sẻ các ân huệ mà mỗi người đã lãnh nhận được”.

Mới đây, Ngài nói với các Hồng Y: “Chúng ta là những người ông mà cháu con của chúng ta đang hưởng mắt nhìn; những người ông kinh nghiệm phải chia sẻ cho cháu con một cảm giác về cuộc sống thực sự là gì. Những người ông không khép kín trong nỗi u sầu của những ngày tháng trẻ tuổi thiếu kinh nghiệm, nhưng mở ra để trao tặng ý nghĩa đó... Chúng ta là những người ông được kêu gọi chuyển giao ước mơ của chúng ta cho giới trẻ hôm nay: họ cần ước mơ, để họ có thể lấy từ những ước mơ của chúng ta sức mạnh để tiến về phía trước và đảm trách công việc của họ”⁴⁷³.

Ngài cũng đã nói với những người trẻ: *Hỡi những người trẻ, các con là hiện tại, vì các con sống tích cực, cống hiến một sự đóng góp quyết định và quảng đại bởi sự lựa chọn của các con; đồng thời các con cũng là tương lai, vì sắp tới các con sẽ được mời gọi nắm giữ việc hướng dẫn linh hoạt, huấn luyện, phục vụ, và công tác truyền giáo. Các con sẽ đi đầu trong việc đối thoại với thế hệ các con. Trong tình hiệp hành huynh đệ, các con sẽ làm cho mình nên phong phú về kinh nghiệm và khôn ngoan, để tái đề nghị cho thế hệ này lý tưởng, góp phần mở tung ra sự tươi mát và hăng say của các con, cùng nhau đưa ra các hình thức mới để sống Phúc âm và các câu trả lời thích hợp cho việc chứng tá và loan báo Tin Mừng”.*

6. SỐNG HIỆP HÀNH VÀ CHỈ BẢO HUYNH ĐỆ

Không ai là người hoàn hảo cả, mà người thì lỗi nọ kẻ lỗi kia thôi. Vì thế, Chúa Giêsu dạy phải trực tiếp chỉ bảo cho nhau: “Nếu anh em người trót phạm tội, thì hãy đi sửa lỗi nó, riêng người với nó thôi. Nếu nó nghe người, người đã lợi được người anh em” (x. Mt 18, 15-17). Nếu các linh mục mà không thực tình chỉ bảo cho nhau thì khó mà có ai làm việc đó cho linh mục. Chúng ta hãy biết

⁴⁷³ <http://en.radiovaticana.va/news/2017/06/27>.

ơn người nói cho chúng ta biết khuyết điểm của mình. Chỉ có người nói cho chúng ta biết khuyết điểm của mình một cách chân thành mới là người thật tốt với chúng ta.

Nhưng muốn góp ý cho người khác phải tế nhị, đừng quá đường đột, bằng cách xin hẹn một cuộc gặp gỡ, một cuộc nói chuyện. Bề dưới có thể chủ động xin giờ hẹn để Bề Trên chuẩn bị tâm lý sẵn sàng lắng nghe trình bày và góp ý. Bề Trên cũng có thể hẹn trước để bề dưới chuẩn bị tinh thần, nhất là đối với người dễ phản ứng mạnh. Anh em ngang hàng với nhau càng cần tế nhị hơn nữa. Tất cả cũng chỉ vì bác ái, muốn điều tốt nhất cho nhau.

Nếu thấy lỗi lầm cụ thể của anh em, trước hết hãy cầu nguyện cho mình và cho anh em được Chúa Thánh Thần biến đổi, rồi đến nói trực tiếp với người anh em như Chúa dạy, nếu người anh em nghe lời và quyết tâm sửa thì thôi, bỏ qua, không nói với ai nữa. Nếu người anh em chưa sửa được, hãy nhẫn nại cầu nguyện và khích lệ, vì cái gì cũng cần có thời gian. ĐTC Phanxicô nói: *“Nếu tôi có điều gì chống lại một người anh/một người chị, tôi sẽ nói điều đó trước mặt họ, hoặc tôi sẽ nói điều đó cho ai có thể giúp đỡ, nhưng tôi sẽ không nói với người khác để bôi tro trát trấu vào mặt họ. Ngồi lê đôi mách thì thật kinh khủng! Đằng sau việc ngồi lê đôi mách, và ẩn dưới việc ngồi lê đôi mách này là đổ kỵ, ghen tuông, tham vọng”*⁴⁷⁴.

Nhưng nếu gặp một lỗi nghiêm trọng mà người anh em thiếu tinh thần phục thiện và ngoan cố thì để tránh thiệt hại lớn hơn, sau khi đã cầu nguyện và trực tiếp làm mọi cách có thể, hãy theo lương tâm, can đảm đích thân kín đáo trình bày với người có thẩm quyền và sẵn sàng chịu trách nhiệm kiểm chứng về điều mình nói, cả khi đương sự có mặt. ĐTC Phanxicô căn dặn: *“Hãy nói điều đó với Bề*

⁴⁷⁴ ĐTC Phanxicô phát biểu với các chủng sinh và tập sinh tham dự Đại Hội Đồi Sống Thánh Hiến tại Rôma ngày 6/7/2013.

trên, với Giám mục là những người có thể sửa chữa. Nhưng đừng nói điều đó cho người không thể giúp ích gì”⁴⁷⁵.

7. NỖ LỰC LÀM NGƯỜI LINH MỤC ĐÍCH THỰC

Chúng ta đừng để mắc lừa ma quỷ qua truyền thông thể tục mô tả luật độc thân khiết tịnh linh mục như một đòi hỏi “vô nhân đạo” và “vô lý” của Giáo hội Công giáo đối với hàng giáo sĩ. ĐHY Parolin, Quốc vụ Khanh Tòa Thánh tại Hội nghị về Luật Độc Thân Linh Mục đã lên tiếng mạnh mẽ chống lại rằng “cuộc sống độc thân khiết tịnh, không phải là một đòi buộc vô nhân đạo, nhưng cho phép linh mục phục vụ Chúa với một trái tim tự do và không phân chia, chuẩn bị cho ngài một cách thể đặc biệt để dâng hiến cho Đức Kitô, và khiến ngài tự do hơn cho sứ mệnh linh mục của ngài”⁴⁷⁶, nhất là với một linh mục đích thực là linh mục, như bà Madeleine Delbrel mô tả⁴⁷⁷: Trong cuộc sống, sự vắng bóng của một linh mục đích thực là một nguy khốn không tên. Món quà lớn nhất chúng ta có thể làm, đức ái lớn nhất chúng ta có thể mang lại, là một linh mục đích thực.

Trong Đức Kitô có sự sống của con người và sự sống thiêng liêng. Nơi linh mục cũng phải có sự sống thực sự của con người và sự sống đích thực của Thiên Chúa. Khổ thay nơi nhiều linh mục lại thiếu cái này hoặc thiếu cái kia.

Cuộc Sống Con Người: Có những linh mục dường như chưa bao giờ có cuộc sống của một con người: Họ không thấu cảm được những khó khăn của giáo dân, của một người cha hay của một người mẹ gia đình, với đúng gánh nặng của con người; họ không thật sự nhận ra thế nào là đời sống của một người đàn ông, của một người đàn bà, thật là đau đớn!

⁴⁷⁵ <http://www.vietcatholic.net/News/Html/113268.htm>

⁴⁷⁶ Hôm 06.02.2016 <http://vietcatholic.org/News/Html/179607.htm>

⁴⁷⁷ “Tăng trưởng hay suy giảm của hàng giáo sĩ Pháp” - Anrê Trần Lam Hồng chuyên dịch - <http://phanxico.vn/2016/06/29/mot-linh-muc-dich-thuc-theo-ba-madeleine-delbrel/>



Một khi tín hữu gặp được một linh mục thấu hiểu họ, đi vào được trong tâm hồn, trong cuộc sống, trong các khó khăn của họ, thì họ sẽ không bao giờ quên. Tuy nhiên với điều kiện, linh mục hòa đời sống của họ vào đời sống của giáo dân, dù họ không hoàn toàn sống như giáo dân. Từ lâu, các linh mục đã đối xử với giáo dân như các trẻ vị thành niên; và ngày hôm nay, tình trạng này lại ở một thái cực khác, là linh mục trở thành bạn với giáo dân⁴⁷⁸. Nhưng giáo dân muốn linh mục vẫn là cha. Khi người cha trong gia đình thấy con mình lớn lên, từ đó ông đối xử với con mình như người lớn, chứ không như đứa trẻ con, nhưng ông luôn xem nó như con mình: *một đứa con trưởng thành*. Linh mục cũng phải đối xử với giáo dân như những đứa con trưởng thành.

Cuộc Sống Thiêng Liêng: Chúng ta cũng cần linh mục sống một cuộc sống thiêng liêng: vừa sống giữa chúng ta, nhưng cũng vừa phải sống với Chúa. Các dấu hiệu nào cho thấy sự hiện diện thiêng liêng này nơi linh mục?

- *Cầu nguyện*: chúng ta thấy có những linh mục dường như không bao giờ cầu nguyện (những gì thực sự được gọi là cầu nguyện);
- *Niềm vui*: biết bao linh mục luôn bị bận rộn, lo lắng nên không có niềm vui;
- *Sức mạnh*: linh mục phải là người đứng trụ; nhạy cảm, rung động, nhưng không bao giờ sụp đổ;
- *Tự do*: giáo dân muốn linh mục tự do khỏi mọi hình thức, thoát khỏi mọi thành kiến;
- *Bất vụ lợi*: đôi khi giáo dân cảm thấy bị linh mục lợi dụng, thay vì giúp đỡ họ hoàn thành sứ vụ;
- *Kín đáo*: linh mục phải kín miệng (người ta đánh mất tin cậy nơi người mình đã quá thổ lộ mà không được giữ kín);

⁴⁷⁸ Hòa đồng, nhưng đừng đồng hóa!



- *Sự thật*: linh mục luôn là người nói sự thật: có nói có, không nói không;
- *Khó nghèo*: đó là điều thiết yếu, vì người thanh thoát với tiền bạc bị lôi kéo một cách bản năng về phía người nghèo, người thấp bé nhất, như định luật “trọng lực”;
- *Khái niệm đúng về Giáo hội*: linh mục không bao giờ nói về Giáo hội một cách khinh suất, như người ở ngoài Giáo hội! Một người con xét đoán mẹ mình thì ngay lập tức nó sẽ bị xét đoán.

Cuộc Sống Giáo Sĩ: Nhưng thường có một cuộc sống thứ ba xâm nhập hai cuộc sống nói trên và nổi trội lên: *linh mục là người của đời sống Giáo hội, của “môi trường giáo sĩ”*: từ vựng, cách sống, cách gọi các sự việc, sở thích, những lợi ích và những tranh cãi làm cho họ có một mặt nạ, đau đớn thay mặt nạ đó che giấu gương mặt thật của người linh mục đích thực. Linh mục phải sống đúng phong cách linh mục của mình, từ suy tư, lời nói, thái độ và hành động.

Nguyễn xin Chúa Thánh Thần tiếp tục cho đến tận cùng tất cả những gì Ngài đã thương khơi gợi, tác động và biến đổi chúng ta trong kỳ thường huấn này, để chúng ta sống tốt cam kết của mình như Chúa và Giáo hội mong muốn.

8. ĐỜI SỐNG HIỆP HÀNH TĂNG SỨC MẠNH

ĐTC Biển Đức XVI cổ vũ các linh mục sống hiệp thông: “Điều quan trọng là các linh mục không sống cô lập tại một nơi nào đó, nhưng hiệp hành với nhau, nâng đỡ nhau và nhờ đó cảm nghiệm về việc cùng nhau phục vụ Chúa Kitô trong sự từ bỏ vì Nước Trời. Đời sống chung không phải là một chiến lược đối phó với tình trạng thiếu linh mục, cũng không phải là một hình thức trợ giúp trước sự cô đơn và yếu đuối của con người. Tất cả những điều đó có thể xảy ra, nhưng đời sống chung phải được quan niệm như một con đường để tiến sâu vào thực tại hiệp thông”.



Là linh mục, điều quan trọng là chúng ta nên có những bạn linh mục, bởi khi cùng chia sẻ với các bạn linh mục khác và luôn gắn bó với họ, chúng ta mới thật sự và trọn vẹn là chính mình. Thật là một phúc lành khi có những phút giây quên đi những gánh nặng và ở bên những anh em thân yêu của mình, mà không có chút gì là mưu mẹo hay khó xử. Cần được báo động về việc một số linh mục không thích các linh mục khác, và cũng không cảm thấy thích thú gì khi có dịp quy tụ lại với nhau. Đó là điềm báo trước không mấy tốt lành cho những linh mục đó.

Linh mục có bạn bè thì cuộc sống sẽ vui hơn; nhưng khi linh mục không bạn bè với ai, dẫu có được xem là ông thánh đi nữa, thì cũng là một ông thánh buồn và đáng buồn. Sống khép kín cô đơn cũng là một loại bệnh và cách chữa hiệu quả chính là tình bằng hữu chân thành. Chạy qua chạy lại thăm hỏi anh em sẽ giúp giải tỏa được nỗi cô đơn đó. Kim Chi Nam Linh Mục lưu ý các linh mục hãy cố gắng tránh sống lẻ loi và chủ quan, phải cố gắng kiến tạo sự hiệp hành bằng cách cho đi và nhận lãnh từ giữa các anh em linh mục với nhau, biểu lộ những hình thức tương tác tinh thần cũng như vật chất rất đa dạng, cách đặc biệt với những anh em đang gặp khó khăn vật chất cũng như tinh thần.

Việc các linh mục hiện diện thỉnh lạng đưa tay lên hiệp thông với Giám Mục, lúc ngài đọc lời nguyện phong chức, và đặt tay trên đầu vị tân linh mục của tất cả các linh mục hiện diện sau Đức Giám mục cho thấy rõ ý nghĩa rằng vị tân linh mục sẽ không đơn độc vì thấy mình được đón nhận vào linh mục đoàn và trở thành thành viên của linh mục đoàn và sẽ luôn được ở giữa Linh mục đoàn.

Trong sứ điệp gửi Dân Chúa, THĐGMTG XIII ân cần nhắc các linh mục về mối hiệp hành này: *“Trong giáo xứ, sứ vụ của linh mục như người cha và mục tử của dân Chúa vẫn có tính chất chủ yếu. Các Giám mục tại THĐGM này bày tỏ với tất cả các linh mục lòng biết ơn và sự gắn gũi huynh đệ vì công việc không dễ dàng của các vị và mời gọi các linh mục hãy củng cố chặt chẽ hơn mối liên hệ trong hàng linh*

*mục Giáo phận, đào sâu đời sống thiêng liêng và thực hiện việc thường huấn để có thể đương đầu với những thay đổi*⁴⁷⁹.

Những hình ảnh đẹp của tình huynh đệ, tình bằng hữu linh mục không hề thiếu. Nhưng cùng với những kỷ ức tốt đẹp, liệu có chen vào một vài mảng tối xót xa nào không? Tỉnh tâm, thường huấn là dịp thuận lợi hơn để chúng ta xem xét và sửa lại với nhau, xin lỗi nhau nếu có; quyết tâm sửa lại những sai lệch để gây hiểu lầm cho nhau, hầu thắt chặt tình bằng hữu linh mục đoàn giáo phận, vượt lên trên mọi khác biệt về tuổi tác, tính tình, trình độ, khả năng và sứ vụ.

ĐTC Phanxicô mời gọi chúng ta phải luôn tiến bước, vì linh mục không bao giờ là người đã tới đích, song vẫn đang trở thành. Linh mục luôn luôn là một môn đệ lữ hành trên những nẻo đường của Tin Mừng và cuộc sống, đối diện với ngưỡng cửa mầu nhiệm Thiên Chúa và vùng đất Ngài đã ủy thác cho linh mục. Không bao giờ linh mục có thể cảm thấy thỏa mãn và thôi để cho Chúa huấn luyện và kiện toàn. Vì thế, linh mục luôn cập nhật và cởi mở đối với những bất ngờ của Thiên Chúa! Trong sự cởi mở như thế, các linh mục cần trau dồi tinh thần sáng tạo trong việc loan báo Tin Mừng, tiếp cận những môi trường mới mẻ trong lãnh vực truyền thông, nơi mà linh mục gặp những khuôn mặt, những chuyện đời và câu hỏi của con người, phát huy khả năng gặp gỡ, tương quan để truyền bá đức tin.

Chúng ta biết rằng Chúa đã gọi và cho chúng ta làm bạn hữu của Chúa. Xin cho chúng ta có những người bạn tốt, đồng thời giúp chúng ta trở thành những người bạn thật tốt của nhau và của mọi người. Thánh Phêrô Kim Ngôn dạy: *“Vun trồng sự bình an từ gốc rễ là việc của Thiên Chúa, còn nhổ tận gốc sự bình an là việc của kẻ thù. Tình yêu thương huynh đệ nảy sinh từ Thiên Chúa thì sự thù ghét cũng phát xuất từ ma quỷ. Thế nên phải lên án sự hận thù, vì có lời chép: Phàm ai ghét anh em mình là kẻ sát nhân... Ước chi sự*

⁴⁷⁹ Sứ điệp THĐGMTG kỳ XIII số 8.

bình an sâu xa là mối dây giữ cho tình huynh đệ bền vững và lòng yêu thương nhau là mối dây tốt lành thắt chặt tình huynh đệ ấy”⁴⁸⁰.

Chúng ta có thể vui mừng liên hệ cuộc họp mặt của chúng ta đây với tầm nhìn của ĐTC Phanxicô: “Cha hài lòng vì biết rằng các con sẽ có nhiều dịp gặp nhau. Chớ gì cuộc gặp gỡ này trở nên thường xuyên hơn để hiệp thông, nâng đỡ lẫn nhau và hiệp nhất với nhau”. Hoạt động này của Giáo phận được hỗ trợ và mở rộng trong các cuộc họp Hạt, tĩnh tâm Hạt luân phiên tại nơi cư trú và làm việc của mỗi anh em thật đáng quý.

Xin kết thúc bài chia sẻ này với lời nhắn nhủ của ĐTC Phanxicô: “*Mỗi người chúng ta đều có câu chuyện riêng của mình; mỗi người chúng ta cũng có những sai lầm, tội lỗi, những lúc hạnh phúc và những khi đen tối. Ngày hôm nay là dịp tốt để mỗi người nghĩ đến câu chuyện riêng của mình, và nhìn Chúa Giêsu rồi chân thành lặp đi lặp lại trong thinh lặng: ‘Lạy Chúa, xin nhớ đến con, vì con muốn sống tốt, muốn nên thánh thiện, nhưng con yếu đuối, con không thể: con là người tội lỗi’. Lời hứa của Chúa Giêsu với người trộm lành cho chúng ta niềm hy vọng lớn lao. Lời ấy nói với chúng ta rằng ơn Chúa bao giờ cũng phong phú hơn lời cầu xin. Chúa rất quảng đại, Người luôn ban cho nhiều hơn điều con người xin. Chúa Giêsu chính là trung tâm những nỗi khát mong niềm vui và ơn cứu độ của chúng ta. Nào chúng ta hãy cùng nhau lên đường”⁴⁸¹.*

⁴⁸⁰ Trích bài giảng được coi là của thánh Phê-rô Kim Ngôn, giám mục - Bài đọc 2 Kinh Sách lễ Thánh nữ Ê-li-sa-bét Bô-đào-nha.

⁴⁸¹ Trích bài giảng bế mạc Năm Đức Tin ngày 24/11/2013 tại quảng trường thánh Phê-rô.

HIỆP HÀNH VỚI DÂN CHÚA TRONG SỨ VỤ DƯỠNG GIÁO

1. HIỆP HÀNH VỚI DÂN CHÚA THEO VATICANÔ II

Theo *Sắc lệnh Chúc vụ và Đời Sống Linh Mục* số 9, linh mục thi hành nhiệm vụ làm Cha và làm Thầy trong Dân Chúa và cho Dân Chúa, nhưng đồng thời cũng là môn đệ Chúa Kitô cùng với mọi tín hữu, nên linh mục hiệp hành hợp tác với giáo dân, *nhìn nhận và khích lệ phẩm giá và vai trò riêng của giáo dân trong sứ mệnh Giáo hội, tôn trọng sự tự do chân chính mà mọi người có quyền được hưởng trong xã hội trần gian, sẵn lòng lắng nghe giáo dân, cứu xét các nguyện vọng của họ trong tinh thần huynh đệ, nhìn nhận kinh nghiệm và khả năng chuyên môn của giáo dân trong các lãnh vực khác nhau của hoạt động nhân sinh, để cùng với họ có thể nhận biết những dấu chỉ của thời đại, vui mừng nhận biết và chuyên cần phát triển những đặc sủng muôn hình vạn trạng của giáo dân, đặc biệt lưu tâm đến ơn lôi kéo một số giáo dân tiến xa hơn trên đường thiêng liêng, tin tưởng trao phó nhiệm vụ cho giáo dân trong việc phục vụ Giáo hội, cho họ được tự do và có lãnh vực hoạt động, khuyến khích họ tự ý đảm trách công việc, dẫn đưa mọi người về hiệp nhất trong đức ái, ‘thương yêu nhau với tình bác ái huynh đệ, thi đua tôn trọng lẫn nhau’*

(Rm 12,10), hòa hợp các tâm trạng khác nhau, để không ai cảm thấy mình xa lạ trong cộng đoàn tín hữu.

Linh mục là người bên vực ích chung mà mình coi sóc nhân danh Giám Mục, và đồng thời là người can đảm bảo vệ chân lý để các tín hữu không bị lôi cuốn bởi bất cứ luồng lý thuyết nào (Ep 4, 14), đặc biệt lo lắng đến những kẻ đã xao lãng việc lãnh nhận các bí tích, những kẻ có lẽ đã mất đức tin, năng lui tới thăm nom họ, lưu tâm đến những anh em không thông hiệp trọn vẹn với Giáo hội, đặc biệt những người chưa nhận biết Chúa Kitô là Đấng Cứu Chuộc mình.

Về phía giáo dân, phải ý thức trách nhiệm đối với các linh mục của mình, lấy lòng thảo hiếu mà đối xử với các ngài như những chủ chăn và như là cha của mình, chia sẻ những nỗi lo âu của các ngài, giúp đỡ các ngài bằng lời cầu nguyện và bằng việc làm càng nhiều càng hay, để các ngài có thể thắng vượt những khó khăn cách dễ dàng hơn, và chu toàn trách vụ của mình một cách hữu hiệu hơn⁴⁸².

ĐTC Phanxicô khuyến khích giáo dân: “Anh chị em tín hữu hãy ở gần bên các linh mục của mình với lòng triu mến và kính nguyện, để các ngài luôn luôn là những Mục tử như lòng Chúa ước mong”⁴⁸³. Thư gửi tín hữu Do Thái cũng căn dặn: “Anh em hãy nhớ đến những người lãnh đạo đã giảng lời Chúa cho anh em. Hãy nhìn xem cuộc đời họ kết thúc thế nào mà noi theo lòng tin của họ. Đức Giêsu Kitô vẫn là một, hôm qua cũng như hôm nay, và như vậy mãi đến muôn đời. Đừng để cho đủ thú học thuyết xa lạ mê hoặc anh em” (Dt 13, 7-9).

Trong tương quan mục vụ này, ngày nay người ta nhấn mạnh nhiều về nguyên lý bổ trợ (subsidiary principle: x. Xh 18, 13-27; Đnl 1, 9-18)⁴⁸⁴. Chớ gì linh mục quan tâm đưa vào thực hành nguyên

⁴⁸² x. LG số 37.

⁴⁸³ Trích bài giảng Lễ Dầu ngày 28/3/2013.

⁴⁸⁴ Archbishop Celestino Migliore, Vatican 6/2/2009: “Luận lý của tình liên đới và nguyên lý bổ trợ là dụng cụ rất thích hợp để vượt lên mọi vấn đề và bảo đảm sự tham gia của mọi người cho công cuộc phát triển chung của cộng đồng”; JP II, Centesimus Annus, số 48 : “Nếu tôn trọng nguyên lý bổ trợ, tổ chức cấp trên không

lý này, chắc chắn sẽ có nhiều hiệu quả tốt đẹp và lớn lao hơn nữa so với những thành quả hiện có. Nhiều linh mục có tính bao biện và cầu toàn, rồi ôm đồm làm mọi thứ, không cho ai nhúng tay vào sự hổng việc, hoặc tín nhiệm ai thì giao cho người đó mọi việc, và khi không thích nữa thì tìm cách loại bỏ.

ĐTC Biển Đức XVI đề cao tinh thần đồng trách nhiệm: “*Cần phải thay đổi não trạng, nhất là về vai trò của giáo dân trong Giáo hội: không được coi giáo dân chỉ là những cộng tác viên của hàng giáo sĩ, nhưng như những người thực sự đồng trách nhiệm đối với cuộc sống và hoạt động của Giáo hội. Vì thế, điều quan trọng là phải củng cố một hàng giáo dân trưởng thành và dẫn thân, có khả năng đóng góp phần đặc thù của mình cho sứ mạng của Giáo hội, trong niềm tôn trọng các thừa tác vụ và nghĩa vụ của mỗi người trong đời sống Giáo hội và luôn luôn hiệp hành với các Giám mục... Hãy đảm nhận và chia sẻ những chọn lựa mục vụ của giáo dân và giáo xứ, tạo những cơ hội gặp gỡ và cộng tác chân thành với các thành phần khác trong Giáo hội, kiến tạo những quan hệ quý mến và hiệp hành với các linh mục, để hợp thành một cộng đồng sinh động, phục vụ và truyền giáo*”⁴⁸⁵.

Về nguyên lý hỗ trợ, chúng ta có một điển hình tuyệt vời trong Kinh Thánh: Nhạc phụ ông Môsê thấy ông ngồi xử kiện một mình và dân phải đứng chờ bên ông từ sáng đến chiều, ông sẽ kiệt sức và cả dân đang ở với ông cũng vậy, nên khuyên ông chọn trong toàn dân Israel những người có tài và đặt họ làm đầu dân, điều khiển một ngàn hay một trăm, năm mươi hay mười người. Họ thường trực xử kiện cho dân: việc khó thì họ trình lên ông, mọi việc nhỏ thì chính họ xử lý (x. Xh 18, 13-27; Dnl 1, 9-18). Trên kia chúng ta đã nói tới việc đoàn ngũ hóa giáo dân, nếu đem áp dụng nguyên lý hỗ trợ vào

được can thiệp vào cuộc sống nội bộ của tổ chức cấp dưới bằng cách lấy đi những khả năng chuyên môn của nó, đúng hơn phải nâng đỡ nó khi cần thiết”.

⁴⁸⁵ Trích Sứ điệp ĐTC Biển Đức XVI gửi Diễn Đàn Quốc Tế của Phong Trào Công giáo Tiến Hành họp Đại hội tại Rumani ngày 22-26/8/2012.

lãnh vực này, chắc chắn chúng ta sẽ có những thành quả rất lớn lao trong việc dưỡng giáo và truyền giáo.

2. HIỆP HÀNH TRONG SỨ VỤ LINH MỤC

Khi hành động nhân danh Chúa Kitô, *in persona Christi*, linh mục được ban cho khả năng trở thành ngôn sứ, tư tế và lãnh đạo Dân Chúa. Tính độc đáo của sứ vụ linh mục trong phụng tự nằm ở năng quyền ban các bí tích. Những người khác cũng công bố Lời Chúa và hướng dẫn phụng tự, nhưng không như linh mục thừa tác trong tư cách mục tử của cộng đoàn. Tách rời vai trò lãnh đạo cộng đoàn ra khỏi các chức năng ngôn sứ và tư tế của linh mục sẽ phá hỏng tính toàn vẹn của cả cộng đoàn lẫn tính bí tích của sứ vụ chức thánh⁴⁸⁶.

Người ta thường nói *“linh mục thánh thiện làm nên giáo dân tốt, linh mục tốt làm nên giáo dân tầm thường, linh mục tầm thường làm cho giáo dân ra nguội lạnh, linh mục nguội lạnh làm cho giáo dân xa Chúa, linh mục tội lỗi làm cho giáo dân trở nên quỷ sứ”*. ĐTC Phanxicô kêu gọi các linh mục không nên bằng lòng với một đời sống bình thường hoặc tẻ nhạt, mà ngược lại, phải có khát vọng thánh thiện và giảng Phúc âm bằng đời sống cũng như lời nói. Nếu một linh mục chỉ bằng lòng là một người tầm thường, thì linh mục đó là xoàng xĩnh hoặc còn tệ hơn⁴⁸⁷.

Sống tốt những mối tương quan như thế trong tinh thần hiệp hành, công cuộc dưỡng giáo và truyền giáo sẽ ngày càng phát triển tốt đẹp. ĐTC Phanxicô nói: *“Linh mục chắc chắn không trao sức mạnh cho Tin Mừng, nhưng linh mục có thể hỗ trợ hay cản trở cuộc gặp gỡ giữa Tin Mừng và dân chúng. Thân phận con người của linh mục là chiếc bình sành trong đó chứa đựng kho tàng của Thiên Chúa, một chiếc bình sành mỏng dòn mà linh mục phải biết chăm sóc giữ*

⁴⁸⁶ Trích từ bài của Cha Robert M. Schwartz.

⁴⁸⁷ Rôma ngày 25/1/2016 <http://phanxico.vn/2016/01/26/chuc-linh-muc-duc-phanxico-keu-goi-khong-duoc-bang-long-voi-doi-song-binh-thuong-va-te-nhat/>

gìn, để có thể chuyển giao tốt đẹp những nội dung quý giá mà nó chứa đựng bên trong”.

Chúng ta sẽ làm được điều đó khi giữ vững gốc rễ bản chất linh mục của mình: *“nó nhắc chúng ta nhớ mình là ai và Đức Kitô mời gọi chúng ta đi đâu và làm gì. Linh mục không từ trên trời rơi xuống, nhưng là được Thiên Chúa chọn giữa những con người để trao cho sứ vụ phục vụ con người... Đây là điểm nền tảng trong đời sống và sứ vụ linh mục của chúng ta: Đáp lại tiếng gọi của Chúa để trở thành linh mục phục vụ anh chị em mình. Các hình ảnh của Đức Kitô mà chúng ta hướng nhìn như điểm qui chiếu cho sứ vụ của chúng ta trong tư cách linh mục là những hình ảnh rất rõ ràng: Đức Kitô là Thượng tế, vừa gần gũi Thiên Chúa vừa gần gũi con người; Đức Kitô là tôi tớ, người cúi xuống rửa chân và đặt mình gần gũi với những kẻ yếu hèn nhất; và Đức Kitô là mục tử nhân lành luôn luôn ân cần săn sóc cho đàn chiên... Ba hình ảnh tư tế, tôi tớ và mục tử ấy cho thấy rằng chúng ta không phải là những linh mục cho mình, và sự thánh hóa của chúng ta được nối kết mật thiết với sự thánh hóa của dân chúng mà chúng ta chăm sóc...*

Và cách chăm sóc mục vụ ấy phải thấm đẫm lòng thương xót: *“Ở đâu có lòng nhân từ, ở đó có tinh thần của Chúa; còn ở đâu có sự khắt khe, ở đó chỉ có các thừa tác viên của Chúa thôi. Thừa tác viên mà không có Chúa thì trở thành khắc nghiệt, và đây là một nguy hiểm cho dân Chúa. Chúng ta là những mục tử, không phải những công chức! (càng không phải là kẻ chăn thuê)... Lời trách móc nặng nề nhất có thể nêu lên chống lại chúng ta là chúng ta không thực hành điều mình công bố cho người khác. Việc đào tạo nhân bản cũng như đào tạo tri thức và thiêng liêng một cách tự nhiên phải được hòa nhập vào đào tạo mục vụ... Nếu tất cả những điều này được thực thi trong suốt cả cuộc sống thì linh mục mới có thể chu toàn sứ mạng mà Đức Kitô và Giáo hội ủy thác”⁴⁸⁸.*

⁴⁸⁸ Trích huấn dụ của ĐTC Phanxicô ngày 20/11/2015 nhân dịp kỷ niệm 50 năm ban hành hai Sắc lệnh *Presbyterorum ordinis* và *Optatam totius* của Công đồng Vatican II.



3. HIỆP HÀNH TRONG PHỤC VỤ NHÂN ÁI

Khi đọc và suy gẫm Tin Mừng, chúng ta có ấn tượng sâu đậm về lòng nhân ái của Chúa Giêsu: Ngài ôm chúc lành cho các em bé (x. Mc 10, 14); Ngài có các bạn hữu ở Bêtanía và tương giao thân tình nồng nhiệt với họ; Ngài đã cảm thương bạn hữu mình đến độ sa nước mắt bên mồ Ladarô (x. Ga 11, 35); Ngài cũng nếm cảm nỗi đói khát, cô đơn và buồn sầu của tha nhân... Là hiện thân của Ngài, linh mục phải có lòng nhân ái như Ngài.

Lòng nhân ái của Chúa Kitô được nhìn thấy rõ rệt nhất nơi tấm lòng trắc ẩn của Ngài. Trắc ẩn không chỉ là thương hại, song là cảm nếm nỗi đau khổ của người ta, cùng chịu đau khổ với họ và tìm cách giúp họ: Chúa Giêsu đã hóa bánh ra nhiều nuôi đám đông đói mệt đi theo Ngài trong hoang địa (x. Mc 6, 35); Ngài cảm thương cứu giúp người góa phụ đang khóc thương đứa con trai duy nhất chết, mà bà đã không xin phép lạ song chính Ngài quyết định làm thế; Ngài cảm nhận được lòng thống hối của người đàn bà tội lỗi sa nước mắt rửa chân Ngài như dấu chứng của một trái tim chứa chan lòng mến. Lòng trắc ẩn của Ngài đã thúc đẩy Ngài đi đến gặp gỡ, đụng chạm đến những người phung hủi mà xã hội loại trừ và liệt vào hạng ô uế không thể đụng chạm đến được (x. Mc 1,41). Lòng nhân ái của Chúa Giêsu thúc đẩy Ngài đến với tất cả mọi người đau ốm, khốn khổ, nghèo hèn và bị áp bức, tội lỗi cũng như thánh thiện. Tiếp xúc với đám đông, Ngài vẫn không bao giờ quên các cá nhân và nhu cầu của họ: Ngài dừng lại với anh chàng ăn xin mù Bartimê (x. Mc 10,46); bị đám đông chen lấn xô đẩy, Ngài vẫn cảm nhận được đức tin của người phụ nữ đang cố kín đáo chạm đến mép áo Ngài để được chữa lành (x. Mc 5,10); Ngài cảm kích lòng quảng đại của bà góa nghèo dâng cúng trọn số tiền bà đang có để sống (x. Lc 21,2).

Để nên giống Chúa Kitô, linh mục phải có lòng nhân ái và trắc ẩn như Ngài, phải biết đồng cảm với người ta, vì người ta và trong người ta, nhất là những người đau khổ trong thân xác cũng như trong tâm hồn, phải cảm nhận “*những vui mừng và hy vọng, những*

ưu sầu và lo lắng của con người ngày nay, nhất là những người nghèo và những người đau khổ⁴⁸⁹. Linh mục không thể vô cảm, vô can, hay lãnh đạm đối với bao nỗi đau buồn và bao nỗ lực đấu tranh của những người mà mình có bổn phận phục vụ: Niềm vui và nỗi khổ của họ phải có âm vang trong cõi lòng linh mục. Linh mục được mời gọi nên giống Chúa Kitô để trở thành người Samaritanô Nhân Hậu, qua hình ảnh “bệnh viện dã chiến” của ĐTC Phanxicô: dùng các bí tích mà băng bó chữa lành, đưa vào quán trọ săn sóc là đưa vào Giáo hội. “Dụ ngôn người Samaritanô nhân hậu vạch ra cho chúng ta thấy mối tương quan giữa chúng ta và những anh chị em đau khổ xung quanh đời mình phải như thế nào”⁴⁹⁰.

Nhờ cuộc sống độc thân khiết tịnh, linh mục hoàn toàn có tự do để yêu thương, quan tâm và chăm sóc mọi người. Linh mục là của mọi người và mọi người có quyền đòi hỏi linh mục không được thuộc về riêng ai cả. Thánh Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II nói: “Linh mục không giống được với Chúa Kitô ở chỗ linh mục không có quyền năng làm phép lạ chữa lành các anh chị em đau yếu, nhưng linh mục có thể đem lại cho họ sự an ủi về mặt tinh thần và tâm linh, nâng đỡ họ trong cơn thử thách và ngay cả có thể giúp họ mau chóng bình phục hơn”⁴⁹¹. Có thể linh mục không xóa tan được nỗi thống khổ của tha nhân, nhưng chính sự hiện diện của linh mục trong nỗi thống khổ của họ sẽ đem lại cho họ niềm hy vọng và sự chữa lành.

Linh mục không chỉ thực thi sứ vụ phục vụ những người bệnh tật và đau khổ, mà ngược lại, linh mục đồng thời cũng nhận được sự nâng đỡ lớn lao từ nơi họ: Sự hy sinh và lòng kiên nhẫn chịu đựng của họ là một nguồn nghị lực nâng đỡ linh mục; sứ vụ đối với những người bệnh tật, đau khổ, nghèo túng có sức khích lệ tinh thần linh mục và làm cho linh mục giàu tính người hơn, trở nên giống Chúa Kitô hơn. ĐTC Phanxicô nhắc nhở: *Linh mục cần có thái độ thành*

⁴⁸⁹ Hiến Chế Vui Mừng và Hy Vọng, số 1.

⁴⁹⁰ JP II, Tông Thư Salvifici Doloris, số 30.

⁴⁹¹ JP II, Triều yếu ngày 14/8/1990.



tâm chia sẻ, vì cuộc đời linh mục không phải là một văn phòng bàn giấy và cũng không phải là một tập hợp các việc tôn giáo hoặc phụng vụ phải thi hành. Làm linh mục có nghĩa là dành trọn cuộc sống cho Chúa và anh chị em, mang trong tâm hồn niềm vui và lo âu của Dân Chúa, dành thời gian lắng nghe và chữa lành các vết thương của người khác, cống hiến cho họ sự dịu dàng của Chúa Cha.

ĐTC Phanxicô vẽ ra bức chân dung linh mục là người mục tử đi giữa dân chúng, hòa cuộc sống mình vào những thăng trầm của dân chúng, cảm thông sâu sắc những vết thương của họ và đổ vào đó dầu của niềm vui Tin Mừng. Nỗi lo ngại lớn nhất của ngài là linh mục rơi vào cám dỗ sống quan liêu như một công chức sợ bị bắt tay, trong khi dân Chúa cần người mục tử biết lắng nghe, niềm nở đón tiếp, đồng hành và là người Samaritanô nhân hậu cho người ở bên lề cuộc sống. Linh mục phải là người tương quan với Thiên Chúa và con người, là thừa tác viên của lòng thương xót, biết an ủi và hướng dẫn, biết mở ra một phân định mục vụ về mọi tình huống và có khả năng thắp lên ngọn nến nhỏ cả trong cuộc sống hiện sinh và những bối cảnh mà mọi sự xem ra đã hỏng mất⁴⁹².

Đi từ kinh nghiệm sinh hoạt với người trẻ trong giáo xứ, linh mục có cơ hội sống tinh thần chia sẻ ấy với họ, như một người bạn biết thành tâm chia sẻ cuộc sống, lắng nghe những vấn nạn và tham gia cụ thể vào những thăng trầm khác nhau trong đời sống của họ. *“Linh mục không cần phải là một chuyên gia hoặc là một anh hùng từ trên cao và từ bên ngoài, trả lời cho những vấn nạn bức bối của người trẻ. Đúng hơn, người trẻ bị thu hút do những người biết chân thành can dự vào cuộc sống của họ, đồng hành với họ trong tinh thần tôn trọng và lắng nghe họ với lòng yêu mến. Vấn đề ở đây là có một con tim đầy lòng cảm thông, nhất là với người trẻ”*⁴⁹³.

⁴⁹² Theo ĐHY Stella, Tổng Trưởng Bộ Giáo sĩ - <https://fr.zenit.org/articles/une-journee-pour-retrouver-la-beaute-de-la-fraternite-des-pretres-par-le-card-stella/>

⁴⁹³ ĐTC nói sáng 1-6-2017 với khóa họp toàn thể của Bộ giáo sĩ - http://vi.radiovaticana.va/news/2017/06/01/duc_thanh_cha_nhan_nhu_cac_linh_muc_tre/1316191



4. HIỆP HÀNH TRONG PHỤC VỤ BÍ TÍCH

Người ta thường nói “*càng ăn càng ngon miệng*”, chúng ta cũng có thể nói rằng linh mục càng tận tụy lo cho đoàn chiên thì càng thấy cuộc đời của mình ý nghĩa và càng hăng say với việc mục vụ cho giáo dân:

Lúc họ mới mở mắt chào đời, ta dùng *Bí tích Thánh Tẩy* cho họ gia nhập Giáo hội và trở nên con cái Thiên Chúa.

Khi họ vừa có đủ trí khôn, ta chuẩn bị tâm hồn họ *Rước Lễ Lần Đầu*, được Mình Máu Thánh Chúa Giêsu làm lương thực thiêng liêng nuôi dưỡng linh hồn.

Khi họ yếu đuối sa ngã phạm tội, ta dùng *Bí tích Giải Tội* tha các tội trọng, trả lại ơn thánh hóa và sự sống Chúa Ba Ngôi cho họ, cũng như tha các tội nhẹ giúp họ được thêm nhiều ơn trợ giúp để sống đẹp lòng Chúa.

Khi họ lớn khôn hơn, ta lo liệu cho họ được lãnh nhận Chúa Thánh Thần qua *Bí tích Thêm Sức* để trở nên chiến sĩ Chúa Kitô ra đi rao giảng và làm chứng tá cho Tin Mừng.

Khi họ chuẩn bị bước vào đời, ta trang bị cho họ vốn giáo lý đức tin vững chắc hơn qua lớp Bao đồng *Rước Lễ Trọng Thế*.

Khi họ đủ lớn đứng trước ngã ba đường đời, ta ân cần hướng dẫn họ hoặc chọn lựa đời sống hôn nhân, hoặc chọn lựa đời sống thánh hiến. Nếu họ chọn ơn gọi hôn nhân, ta dùng *Bí tích Hôn Phối* kết hợp đôi nam nữ nên vợ chồng cộng tác với Thiên Chúa tiếp tục sinh tạo nên những công dân mới của Nước Trời, cũng như của quê hương trần thế; còn nếu họ chọn sống đời thánh hiến, ta dẫn dắt họ những bước đầu tiên và tận tình cộng tác với Chứng viện và Nhà Dòng để đào tạo họ nên linh mục hay tu sĩ qua *Bí tích Truyền Chức Thánh* và *Nghi Lễ Khấn Dòng*, hầu họ tiếp tục sứ mệnh của Chúa Kitô ở giữa trần gian.



Khi họ gặp những nghi nan, hoang mang lo lắng và tầm tối đức tin, hoặc những vấn đề thử thách nan giải trong cuộc sống tình cảm, tình yêu, gia đình, cũng như những lầm lạc yếu đuối và các vấn đề rối rắm phức tạp trong cuộc sống, ta ân cần tiếp đón, hiệp hành, lắng nghe, tư vấn, soi sáng, hướng dẫn, an ủi, nâng đỡ, tiếp thêm sức mạnh niềm tin, hy vọng và tình yêu mến cho họ vào Thiên Chúa, vào con người và vào cuộc đời.

Khi họ già cả yếu đau bệnh tật hay gặp rủi ro tai nạn, ta vội chạy đến ngay ban *Bí tích Xức Dầu Bệnh Nhân* và trao Mình Thánh Chúa như *Của Ăn Đàng* tăng thêm sức mạnh thiêng liêng cho họ đủ khả năng chiến đấu với ma quỷ, vượt lên mọi khó khăn nguy hiểm hầu luôn trung thành với Chúa. Sự hiện diện của chúng ta bên cạnh người hấp hối quan trọng và an ủi biết bao.

Và khi đến giờ Chúa gọi họ ra khỏi đời này về với Chúa, ta chúc lành cho họ trong giờ hấp hối, dâng *Thánh lễ An táng* cầu nguyện và đưa tiễn họ đến mộ phần an nghỉ trong lòng đất mẹ, chờ ngày được phục sinh với Chúa.

Rồi khi mọi người hầu như quên họ trong cõi chết, kể cả những người thân yêu của họ nữa, ta hằng nhớ cầu nguyện cho họ trong *Thánh lễ Cầu hồn*, cũng như trong các Thánh lễ mỗi ngày.

5. LINH MỤC TỰ VẤN VỀ SỨ VỤ HIỆP HÀNH

Chúng ta hãy nhìn sâu hơn vào chính tâm hồn mình, xem xét đời sống đức tin, giáo huấn và sứ vụ của chúng ta. Mỗi ngày chúng ta tự hỏi xem Chúa Kitô chết và sống lại có là trọng tâm của tất cả những gì chúng ta nói và những gì chúng ta làm không? Lắm khi vô tình, chúng ta có thể che khuất phần nào Chúa Kitô và việc cứu độ đầy lòng thương xót của Ngài. Các bài giảng của chúng ta có thể hùng hồn, đầy những tư tưởng đẹp đẽ nhưng lại thiếu chứng tá của con tim được biến đổi mỗi ngày nhờ giao tiếp với Chúa Kitô. Chúng ta chưa thúc đẩy được lương tâm giáo dân hoán cải, vì chưa có cái chết thực sự cho tội nơi chúng ta. Khi bỏ lơ trong thình lạng các

đòi hỏi luân lý là chúng ta đồng lõa với nền văn hóa sự chết của thế gian. Lờn trách móc nặng nề nhất có thể nêu lên chống lại chúng ta là chúng ta không thực hành điều mình dạy cho người khác⁴⁹⁴.

Hoán cải đời sống là một phần căn bản của việc nhận biết Chúa Kitô. Là linh mục, chúng ta cần hoán cải và biến đổi đời sống trước ai hết, để Lời Chúa có thể thấm nhập trí óc và con tim chúng ta, để chúng ta trở nên những người viết tiếp Tin Mừng như ĐTC Phanxicô nói: *“Thiên Chúa muốn chữa lành cho nhân loại, nhưng chính chúng ta phải viết nên Tin Mừng của lòng thương xót... Tin Mừng của lòng thương xót phải được công bố và được viết ra trong cuộc sống thường nhật của chúng ta... Tin Mừng lòng thương xót là một quyển sách mở, được viết tiếp bằng những dấu chỉ của các môn đệ Chúa Kitô”*⁴⁹⁵.

Muốn hoán cải người khác mà chính mình không hoán cải, không phải là con người cầu nguyện, không thấm nhuần các mẫu nhiệm của Chúa, thì nhất thiết chúng ta sẽ bị thất bại, và chỉ là *“thanh la inh ỏi, não bạt rền vang mà thôi”* (1 Cr 13,1). Nếu không có tâm hồn cầu nguyện, chúng ta chẳng bao giờ hy vọng thuyết phục được người nghe. Mỗi người chúng ta cần năng tự hỏi mình *“tôi đã cầu nguyện đủ chưa cho giáo dân, cho anh em, cho bề trên của tôi? Tôi đã cầu nguyện thiết tha chưa? Đủ kiên trì chưa? Tôi đã hy sinh đủ chưa?”* Phải trải nghiệm được tình yêu của Chúa thì chúng ta mới giúp được người khác trải nghiệm tình yêu sâu xa của Ngài. Thánh Grêgôriô Cả Giáo Hoàng trả lời: *“Bao giờ chúng tôi mới sửa được lỗi của người ta, nếu chúng tôi sao lãng đời sống của mình?”*⁴⁹⁶ - *“Quý góit xuống một cách khiêm tốn chuẩn bị cho chúng ta lãnh nhận và chia sẻ lòng thương xót. Nó nhắc cho chúng ta nhớ rằng chúng ta đã ngã quỵ, và*

⁴⁹⁴ Xem Phụ Lục: Bài Giảng Lễ Đem Người Ta Lại Gần Hay Đẩy Người Ta Xa Chúa và Giáo hội?

⁴⁹⁵ <http://phanxico.vn/2016/04/03/chung-ta-la-nhung-nguoi-viet-tiep-tin-mung-long-thuong-xot/>

⁴⁹⁶ Bài đọc 2 Kinh Sách Thứ Bảy CN XXVII TN.



*trong việc quy ngã được tha thứ cho chúng ta ấy, chúng ta phải cho nhau thấy lòng thương xót*⁴⁹⁷.

ĐTC Phanxicô mời gọi chúng ta đặt mình vào địa vị của người khác: “*Mỗi khi tôi đến ngưỡng cửa nhà tù để dâng Thánh lễ hay để thăm viếng, tôi luôn tự hỏi vì sao là họ mà không phải là tôi? Tôi phải ở đây, tôi đáng bị ở đây. Sự sa ngã của họ có thể là của tôi, tôi không nghĩ tôi tốt hơn những người đang đứng trước mặt tôi*”⁴⁹⁸. Và trong Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng ngài nói: “*Bất cứ ai muốn giảng, trước hết phải sẵn sàng để được đánh động bởi Lời Chúa và làm cho Lời ấy nhập thể trong cuộc sống cụ thể của mình*”⁴⁹⁹. Không thể phủ nhận sự kiện rằng “*có một mối tương quan thiết yếu giữa đời sống cầu nguyện cá nhân và việc rao giảng... Việc rao giảng hữu hiệu là một hoa trái khác của việc cầu nguyện cá nhân*”⁵⁰⁰.

Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI đã nói trong Tông huấn Loan Báo Tin Mừng: “*Con người thời nay thích lắng nghe các chứng nhân hơn là nghe những thầy dạy, và nếu họ lắng nghe những thầy dạy thì bởi vì những thầy dạy ấy là các chứng nhân*”⁵⁰¹. Bộ Giáo dục Công giáo cũng khẳng định: “*Nhà giáo dục sống đời sống đức tin sống động sẽ dạy bằng chính con người của mình nhiều hơn là bằng những gì mình nói*”. Và Ca dao Việt Nam dạy: “*Lời nói lung lay, gương lành lôi kéo*”. Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng của ĐTC Phanxicô thêm: “*Ngay cả trong thời đại này, người ta thích nghe các nhân chứng: họ khao khát sự xác thực... và đòi phải nói về một Thiên Chúa mà chính mình biết và quen thuộc với, như thể thấy Đấng vô hình*”⁵⁰².

⁴⁹⁷ HĐGM Philippines đã khẳng định trong Thư mục vụ Năm Thánh Lòng Thương Xót - <http://www.catholic.org.tw/vntaiwan/15news/15news1476.htm>

⁴⁹⁸ Trích sách “Tên của Chúa là Thương xót” - <http://phanxico.vn/2016/01/12/bay-cau-nen-nho-trong-quyen-sach-moi-cua-duc-giao-hoang/>

⁴⁹⁹ Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng số 150.

⁵⁰⁰ Thánh Bộ Giáo Sĩ, Linh Mục Và Thiên Niên Kỷ Thứ Ba..., Ch.2, số 1.

⁵⁰¹ Paul VI, Tông huấn Loan Báo Tin Mừng, ban hành ngày 8/12/1995, số 41.

⁵⁰² Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng số 150.

Nhiều khi chúng ta ngần ngại chỉnh sửa và khiển trách những con chiên lạc, vì chúng ta ý thức về tội lỗi của chính mình, như Ca Dao nhắc *“Nói người hãy nghĩ đến ta, thử sờ lên gáy xem xa hay gần”*. Chúng ta chưa phục vụ các tội nhân đúng mức, khi chúng ta thất bại trong việc khuyên ngăn họ đừng phạm tội, vì những yếu đuối và nhát đảm của mình. Nỗ lực nhằm hoán cải người có tội chỉ thực sự sinh hoa kết quả khi chúng ta cải thiện đời sống của chính mình, nhất là đối với những con chiên lạc do trách nhiệm và tội lỗi hay gương xấu của chúng ta khiến họ lìa xa Giáo hội, có khi bỏ cả Chúa. Chúng ta phải đền tội mình và ra sức đi tìm kiếm những con chiên lạc này về lại cho Chúa và Giáo hội. Và chúng ta cũng phải khiêm tốn nhìn nhận rằng có một số anh em linh mục và có lúc cả chúng ta nữa, đã trở thành những con chiên lạc, hãy để cho Chúa và Giáo hội, Giám Mục và anh em linh mục tìm gặp được và đưa chúng ta về lại đàn chiên thánh thiện của Chúa, đừng trốn chạy, đừng lánh mặt!

Ngoài ra, bên cạnh những chiên ngoan thì cũng có những chiên ngỗ nghịch, những sói đội lốt chiên làm cho linh mục lắm khi cũng phải khóc⁵⁰³, chúng ta luôn phải có lòng thương xót, thông cảm tha thứ và cầu bầu cho những giáo dân ấy theo gương của Môsê, khi dân đòi ăn thịt (x. Ds 11, 10-15), hay khi không có nước uống, dân cũng nổi loạn chống lại, và ông Mosê lại can thiệp cầu bầu cho họ (Ds 20,2-5). Xét mình lại, chúng ta cũng có biết bao nhiêu lần ngỗ nghịch, nhưng vẫn luôn luôn đón nhận được lòng nhân từ thương xót tha thứ, thì đến lượt chúng ta cũng phải biết sẵn sàng thương xót tha thứ cho kẻ khác, nhất là đoàn chiên bé nhỏ ít được học hành đào tạo như chúng ta; họ lại có nhiều nỗi khổ hơn chúng ta bội phần, không chỉ trên thân xác, mà nhất là nơi tâm hồn.

⁵⁰³ x. Trường hợp thánh Phaolô ở Cv 20,31.

6. NHỮNG HỖ TRỢ XÂY DỰNG HIỆP HÀNH

Cả linh mục lẫn giáo dân cần hiểu rõ điều thánh Augustinô nói khi mở đầu bài giảng về các mục tử: *“Chúng tôi thấy có hai điều cần phân biệt rõ ràng, một đằng chúng tôi là Ki-tô hữu, đằng khác chúng tôi là những người đứng đầu: là Ki-tô hữu là vì mình, còn là người đứng đầu là vì anh em. Là Ki-tô hữu, chúng tôi lo cho lợi ích của mình, là người đứng đầu, chúng tôi chỉ lo cho lợi ích của anh em. Có nhiều người là Ki-tô hữu mà không phải là người đứng đầu, họ đến với Thiên Chúa qua một con đường có khi dễ dàng hơn và có lẽ thuận lợi hơn, vì mang ít hành lý hơn; còn chúng tôi, nguyên một chuyện là Ki-tô hữu, thì đã phải trả lẽ với Thiên Chúa về đời sống của mình rồi, hướng chi lại là những người đứng đầu, nên chúng tôi còn phải trả lẽ với Thiên Chúa về công việc quản lý của mình nữa... Thật do lòng Chúa đoái thương, chứ không vì công trạng của chúng tôi, Chúa đã đặt chúng tôi ở cương vị này, một cương vị đòi phải trả lẽ nghiêm ngặt”*⁵⁰⁴.

a. Giáo Dân mong đợi gì ở Linh Mục?

Lòng quý trọng linh mục của giáo dân Việt Nam vừa là lợi điểm lại vừa là nguy cơ cho chúng ta: Là lợi điểm vì giúp chúng ta cảm thấy mình được nâng đỡ, cần thiết và hữu ích; là nguy cơ, vì lòng quý trọng ấy có thể làm cho chúng ta tự phụ tôn mình lên, coi thường thiên hạ, hách dịch, quan liêu.

Giáo dân mong đợi linh mục là người của Chúa và người cho con người: vui vẻ, cởi mở, dễ gần, thông cảm; tôn trọng phẩm giá và khả năng cộng tác của họ như là thợ bạn trong vườn nho Chúa; không làm tổn thương giáo dân, nhất là trên tòa giảng; không khó quá, giáo sĩ trị, gia trưởng, phong kiến, hống hách, khác Chúa Kitô chứ không phải là Chúa Kitô khác.

⁵⁰⁴ Trích Mở đầu bài giảng của thánh Âu-tinh, giám mục, về các mục tử - Bài đọc 2 Kinh Sách CN XXIV TN.



Giáo dân muốn linh mục dễ gặp, dễ gần và dễ nhờ việc thiêng liêng. Nhiều linh mục ngày nay dành nhiều thời giờ cho mình mà ít cho giáo dân: lễ sáng xong là rút lui lên lầu, suốt ngày sống với máy móc, hoặc đi vắng cần gặp mà không gặp được, hoặc gặp được, nhưng rất sợ tính lạnh lùng hay bản gắt của cha.

Xã hội lợi dụng uy thế tiếng nói, ảnh hưởng của cha sở để làm công kia việc nọ. Điều này có thể đưa linh mục đi ra khỏi phạm vi chính thức của mình là người của Chúa, phục vụ Chúa và các linh hồn: dâng lễ, giải tội, dạy giáo lý, đi kẻ liệt, thăm viếng người nghèo khổ, ốm đau bệnh tật.

Linh mục làm đầy đủ bốn phận của mình thì chẳng còn thời giờ rảnh rỗi bao nhiêu; mà nếu có rảnh rỗi thì cũng nên dành thời giờ để học hành, đọc sách vở thêm, viết và giảng thế nào cho người ta nghe được. Vì vậy, giáo dân mong linh mục soạn bài giảng không dài quá, không chạy theo thời sự nhưng chú trọng vào sứ điệp lời Chúa, mở lối cho những áp dụng đức tin thiết thực vào cuộc sống, chú tâm vào việc giáo dục đức tin và đem lại cho người ta một cái gì có chất lượng thiêng liêng: *giáo dân muốn thấy một bài giảng chứ không muốn nghe một bài giảng.*

Giáo dân muốn linh mục có tác phong thích đáng trong cách ăn mặc, nói năng, cư xử. Ăn mặc như người đời có cái lợi là dễ hoà đồng, nhưng bất lợi là có thể làm cho linh mục quên căn tính của mình. Hãy giữ cốt cách linh mục: đơn sơ xứng đáng với con người được học hành, có chữ nghĩa và có văn hoá, không chải chuốt quá đáng mà cũng không lôi thôi, lệch xệch.

Giáo dân muốn linh mục thận trọng trong vấn đề tiền bạc, của cải, đất đai, nhà ở, đồ dùng cá nhân. Giáo dân không thích những linh mục lo làm giàu hay tìm kiếm của cải vật chất cho mình hoặc bà con họ hàng; họ nể trọng những linh mục sống giản dị, không xa hoa và biết sử dụng tiền bạc cách chính đáng.



Giáo dân mong muốn thấy cha sở và cha phó sống gần bó thân tình, đồng tâm nhất trí với nhau trong công tác mục vụ và hướng dẫn cộng đoàn. Gương sống hiệp hành thân mật, kính trọng, yêu thương và nhường nhịn nhau giữa các vị mục tử là yếu tố có sức thuyết phục nhất đối với cộng đoàn dân Chúa.

Giáo dân mong linh mục bén nhảy với mọi diễn biến đổi thay của tình hình xã hội để có những kế sách và phương án uyển chuyển, thích nghi năng động và cảm thông sâu sắc những khó khăn trong việc sống đạo của người tín hữu giữa những biến động phức tạp của xã hội hôm nay v.v...

Về những mong đợi này, ĐGH Grêgôriô Cả than phiền: *“Thế giới này đầy rẫy linh mục, nhưng họa lắm mới có người hoạt động trong cánh đồng của Thiên Chúa, vì lãnh nhận chức vụ linh mục nhưng lại không chu toàn trách nhiệm của chức vụ ấy”*. Ngài nói với giáo dân: *“Xin anh chị em cầu nguyện cho chúng tôi để chúng tôi có khả năng phục vụ anh chị em cho xứng đáng, để chúng tôi biết dùng miệng lưỡi mà khuyên bảo, kéo sau khi lãnh nhận nhiệm vụ rao giảng, chúng tôi bị đưa ra trước vị Thẩm Phán Công Minh vì đã thình lạng. Thật thế, nhiều khi vì tội lỗi của người rao giảng khiến lưỡi người ấy bị tê liệt không dám sửa dạy lỗi lầm của người dưới... Sự thình lạng của người mục tử đôi khi làm hại cho người ấy, nhưng luôn luôn làm hại cho kẻ dưới, đó là điều rất chắc chắn”*.

Rồi Ngài nói tiếp với các linh mục: *“Anh em thân mến, còn một điều khác làm tôi hết sức đau buồn về đời sống của các mục tử. Nhưng để lời khẳng định của tôi khỏi xúc phạm đến ai đó, tôi cũng xin tự tố cáo mình, mặc dầu do thời buổi man di đưa đẩy thúc ép tôi phải miễn cưỡng làm như thế: Chúng tôi bị lôi cuốn vào những công việc bên ngoài. Chức vụ chúng tôi đã nhận thì khác, và công việc chúng tôi làm lại khác. Chúng tôi bỏ tác vụ rao giảng, và như thế chúng tôi được gọi làm Giám mục là để bị phạt vì chúng tôi chỉ hữu danh vô thực. Quả thế, những người được giao phó cho chúng tôi từ bỏ Chúa mà chúng tôi lại cứ làm thình. Họ nằm vui trong tội lỗi mà chúng tôi không đưa*

tay nâng dậy. Bao giờ chúng tôi mới sửa được lỗi của người ta, nếu chúng tôi sao lãng đời sống của mình? Khi để tâm lo các việc đời, và càng hăng say làm những việc bên ngoài, thì thật sự chúng tôi càng dừng đứng với những việc bên trong... càng vướng mắc những việc bên ngoài càng sao lãng tác vụ phải hoàn tất”⁵⁰⁵.

b. Linh Mục mong đợi gì nơi giáo dân?

Trong ý chỉ cầu nguyện tháng 7/2018, ĐTC Phanxicô nhấn mạnh sự đa dạng của các hoạt động và sự mệt mỏi do nhiều nghĩa vụ mà các linh mục phải thực hiện: *“Anh chị em có biết đã bao lần tôi nghĩ về sự mệt mỏi của các linh mục không?”* Và ngài đã xin giáo dân giúp đỡ để các linh mục cảm thấy được đồng hành và nâng đỡ: *“Chúng ta hãy cùng cầu nguyện cho các linh mục, để những ai cảm thấy mệt mỏi và cô đơn trong hoạt động mục vụ, có thể tìm thấy sự giúp đỡ và an ủi trong sự kết hiệp mật thiết với Chúa và nhờ tình bạn với các anh em linh mục của các ngài... Vào những lúc đó, thật là tốt khi các linh mục nhớ rằng dân chúng yêu quý các linh mục của họ, cần các ngài và tin tưởng các ngài”⁵⁰⁶.*

Linh mục mong có sự cộng tác tích cực từ phía Ban Hành Giáo, cùng bàn hỏi và tìm ra phương hướng chung hiệu quả trong việc phát triển giáo xứ để các hội đoàn cùng hiệp nhất phát triển đức tin.

Linh mục mong giáo dân cầu nguyện cho cha xứ và nâng đỡ cha xứ về tinh thần cũng như vật chất. Mong giáo dân yêu thương, tôn trọng cha xứ như người cha tinh thần mà Chúa gửi đến cho giáo xứ và giúp cha thi hành tác vụ cách tốt nhất.

Linh mục mong giáo dân tha thứ cho cha xứ về những yếu kém, thiếu sót, lỗi lầm... và góp ý cho cha xứ về những gì ngài không chuyên môn, những mặt trái mà ngài không biết...

⁵⁰⁵ Bài đọc 2 Kinh Sách Thứ Bảy CN XXVII TN.

⁵⁰⁶ <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2018-07/cau-nguyen-cho-cac-linh-muc-met-moi-va-co-don-trong-viec-muc-vu.html#play>



Linh mục mong giáo dân cộng tác với cha xứ trong những công việc chung, trong việc lãnh đạo cộng đoàn, xây dựng đoàn hội, cơ sở vật chất của giáo xứ...

Linh mục mong giáo dân đoàn kết một lòng, luôn là những cánh tay cùng với cha xứ xây dựng và thăng tiến giáo xứ về mọi mặt.

Linh mục mong giáo dân không lỗi đức bác ái: chửi bới, nói xấu, nói hành, vu cáo, kiện tụng, bôi nhọ cha xứ; coi cha như người xa lạ, rồi ác cảm, tránh mặt, không gặp, không đối thoại, không cộng tác.

Linh mục mong giáo dân không tìm cách ảnh hưởng lên cha xứ, cố gắng làm được một chức gì đó trong xứ rồi ỷ thế làm càn, mang tiếng cho cha xứ, gây gương mù cho cộng đoàn.

Linh mục mong giáo dân không vay mượn tiền bạc cũng như vật dụng của cha xứ, vì vay mượn thì dễ mà trả thì khó, sinh ra nhiều phiền phức mất lòng nhau, xa tránh nhau; cũng đừng âm mưu lừa dối cha xứ về tình, về tiền, về quyền.

Linh mục mong giáo dân không bè phái, cực đoan dòng họ, làm việc thì ít mà bàn mưu tính kế hại nhau, làm mất mặt, mất thể diện nhau thì nhiều, v.v. và v.v...

Là linh mục, tất cả chúng ta đều nhận lãnh sứ vụ mục tử từ Chúa Giêsu Kitô, Vị Mục Tử Tối Cao và Duy Nhất, nên dù việc thực thi và hoàn cảnh có khác biệt đa dạng đến đâu thì chúng ta cũng đều phải quy hướng về Ngài. Thánh Augustinô khuyên: *“Tất cả các mục tử hãy ở trong Vị Mục Tử Duy Nhất, hãy nói lên một tiếng nói duy nhất của Vị Mục Tử đó, để đàn chiên nghe và đi theo Vị Mục Tử của mình, không phải theo người này hay kẻ kia, mà theo Một Vị Duy Nhất. Ước gì nơi Vị Mục Tử Duy Nhất này, mọi người chỉ nói một tiếng nói, chứ không nói những tiếng nói khác nhau. Tôi khuyên anh em hãy nhất trí với nhau trong lời ăn tiếng nói, và đừng có sự chia rẽ giữa anh em. Ước gì tiếng nói này, một khi đã được gạn lọc khỏi mọi chia rẽ và tẩy sạch*

khỏi mọi tà thuyết, thì được các chiên nghe và đi theo Vị Mục Tử của mình, như Người nói ‘chiên của tôi thì nghe tiếng tôi và theo tôi’⁵⁰⁷.

Và chớ gì thiên hạ cũng có thể nói về chúng ta khi kết thúc cuộc đời mục vụ nơi trần thế này với Thánh Thi lễ mục tử:

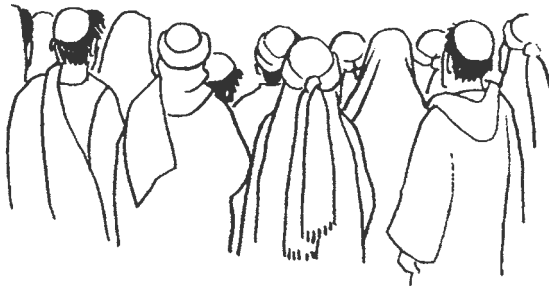
*Đầy linh mục, những con người thánh hiến,
Suốt cuộc đời, làm chủ tể trung kiên,
Đem tình thương người mục tử nhân hiền
Dâng trọn vẹn cho đoàn chiên chẳng tiếc.*

*Hồng ân Chúa, những hồng ân đặc biệt,
Lãnh nhận rồi, phân phát cả cho dân,
Thắt đai lưng như đầy tớ chuyên cần
Chờ đợi chủ, tay cầm đèn sáng rực.*

*Không mỏi mệt nhưng kiên trì tỉnh thức,
Suốt đêm trường hay mãi tới canh khuya,
Miễn làm sao kịp khi chủ trở về
Mở ngay cửa nghênh đón Người vội vã.*

*Vinh tụng Chúa Cha, Vua Trời cao cả,
Cùng Chúa Con, Đấng chuộc tội cứu đời,
Và Thánh Thần, lửa yêu mến sáng soi,
Hằng hiển trị bây giờ và mãi mãi.*

⁵⁰⁷ Trích bài giảng của thánh Augustinô về các mục tử, bài đọc 2 Kinh Sách thứ sáu tuần XXV TN.



HIỆP HÀNH VỚI THẾ GIỚI TRONG SỨ VỤ TRUYỀN GIÁO

1. LỐI SỐNG MỤC VỤ HIỆP HÀNH

Mục đích của chức linh mục thừa tác là phục vụ Giáo hội và cứu độ thế giới. ĐTC Phanxicô dạy đi ra vùng ngoại biên để loan báo Tin Mừng. Bộ Trưởng Bộ Giáo Lý Đức Tin khẳng định: “*Giáo hội thật vô tích sự nếu đóng kín trong chính mình vì thiếu đi điều cốt yếu là loan báo Tin Mừng*”⁵⁰⁸. Loan báo Tin Mừng cho con người thời đại hôm nay đòi hỏi linh mục một lối sống mục vụ mới, một nhiệt tình mới được xây dựng trên sự hiệp hành.

Bén rễ sâu xa trong sự thật và đức ái của Chúa Kitô, được thúc thúc bởi ước vọng và sự cần thiết nội tại phải loan báo ơn cứu độ cho mọi người, linh mục được mời gọi kết nối với mọi người mối tương quan huynh đệ và phục vụ, cùng nhau truy tầm chân lý bằng cách làm việc để thăng tiến công lý và hoà bình. Trong chiều hướng ấy, linh mục phải nối kết tương quan huynh đệ với các anh em thuộc các Giáo hội Kitô khác, cũng như các tín hữu thuộc các tôn giáo khác và mọi người thiện chí, cách đặc biệt với những người nghèo và những người yếu đuối hơn hết, đồng thời với mọi người đang ngưỡng vọng về chân lý và ơn cứu độ mà Đức Kitô mang đến.

⁵⁰⁸ <http://hđgmvietnam.org/duc-tong-giam-muc-ladaria-ferrer-giao-hoi-se-vo-tich-su-neu-khep-kin-trong-chinh-minh/8986.57.7.aspx>



Ưu tiên trong trách nhiệm mục vụ ngày nay của toàn thể dân Chúa là *công cuộc tân phúc âm hoá*. Trách nhiệm này đòi hỏi một nhiệt tình mới, những phương pháp mới và một ngôn ngữ mới để loan báo và làm chứng cho Tin Mừng. Trách nhiệm này càng đòi buộc linh mục triệt để đắm mình trong mầu nhiệm Chúa Kitô, có khả năng thể hiện một lối sống mục vụ mới, đánh dấu bằng sự hiệp hành sâu xa với Đức Giáo Hoàng, với Giám mục Bản quyền và các linh mục khác, cùng nhau hợp tác và thăng tiến các đặc sủng và thừa tác vụ khác nhau giữa lòng cộng đoàn Giáo hội⁵⁰⁹.

Lối sống mục vụ mới và tinh thần hiệp hành đòi hỏi linh mục nhạy bén với các thay đổi xã hội để dẫn dắt đoàn chiên sống giữa một thế giới đang thay đổi và tiếp tục thay đổi. Linh mục phải là người bắt nhịp hài hòa với tình hình hiện nay của thế giới và đất nước, phải luôn sẵn sàng và bén nhạy để đọc được các thời triệu, chấp nhận các mới mẻ của những đổi thay, và can đảm thích nghi chính mình cách khôn ngoan sáng suốt với những bước chân của Chúa Thánh Thần, Đấng hằng làm cho mọi sự nên mới (x. Kh 21, 5).

Sự nhạy bén này giúp chúng ta hiểu rõ hơn các nhu cầu của dân chúng, nhận thức được những vấn nạn không lời của họ, đáp ứng các thỉnh nguyện, chia sẻ những hy vọng, những trông đợi, những niềm vui và những gánh nặng của họ⁵¹⁰. Đức Phaolô VI tuyên bố về Công Đồng Vaticanô II: *“Có lẽ chưa bao giờ như tại Công đồng này, Giáo hội đã cảm thấy nhu cầu phải hiểu biết, đến gần, thông cảm, thẩm nhập, phục vụ và Phúc âm hóa xã hội bao quanh mình. Giáo hội đã không chỉ lo lắng suy nghĩ về chính mình, nhưng Giáo hội cũng quan tâm nhiều tới con người... Một làn sóng mến yêu dâng lên tràn ngập Công đồng, lan tỏa trên thế giới của con người hiện đại. Các giá trị của con người không những được nhìn nhận mà còn được quý mến, các nỗ lực của nó được thanh lọc và được chúc lành”*⁵¹¹.

⁵⁰⁹ x. PDV 18, 2-3.

⁵¹⁰ x. Vui Mừng và Hy Vọng số 1.

⁵¹¹ Trích bài diễn văn bế mạc Công đồng Vaticanô II năm 1965.

Tông huấn *Lời Chúa*⁵¹² dạy rằng việc mục vụ của Giáo hội phải cho thấy rõ Thiên Chúa lắng nghe những nhu cầu và tiếng kêu của con người như thế nào để mang lại cho con người hạnh phúc vĩnh cửu⁵¹³. ĐTC Biển Đức XVI kêu gọi tình liên đới của mọi người trước những thiên tai dồn dập trên khắp thế giới: “Tâm trí Cha đặc biệt hướng về những dân tộc lúc này đang chịu những thảm họa thiên nhiên nghiêm trọng, gây ra những thương vong về người và thiệt hại về tài sản, khiến nhiều người trở thành vô gia cư. Cha cầu xin Chúa cho các nạn nhân và Cha bày tỏ sự gần gũi tinh thần với tất cả những ai đang chịu những tình huống khốn khó này. Cha cầu xin Thiên Chúa an ủi họ trong đau khổ và nâng đỡ họ trong cơn khốn khó”⁵¹⁴.

ĐTC Phanxicô còn đi xa hơn nữa là đích thân đi tới với các nạn nhân chết chìm trên biển cả dậy sóng hay chết khát trong sa mạc cháy bỏng vì đi tìm một cuộc sống tốt đẹp hơn khỏi chiến tranh, bạo lực và bách hại. Giáo hội phải như một *bệnh viện dã chiến* mau mắn chạy tới nơi nào có thương tích để băng bó và chữa lành. Lòng thương xót là chủ đề quen thuộc và ngài xác quyết rằng Thiên Chúa không bao giờ mệt mỏi để ban ơn tha thứ và chờ đón sự trở về của con người, nên Giáo hội cũng luôn mong đợi con người với cánh tay rộng mở. Ngài đề nghị mọi người đón nhận *nền văn hóa gặp gỡ* để gặp gỡ Thiên Chúa và gặp gỡ mọi người, kể cả những người không có đức tin. Đó là con đường hiệp hành Giáo hội đang cùng nhau tiến bước.

Hơn ai hết, linh mục phải nhạy bén để suy nghĩ với đầu óc của Chúa Giêsu, nhìn sự việc với con mắt của Chúa Giêsu, hành động với sức mạnh của Chúa Giêsu, phán đoán với sự khôn ngoan của Chúa Giêsu, sử dụng biện pháp với lòng nhân hậu của Chúa Giêsu, yêu

⁵¹² Tông huấn *Lời Chúa* (Verbum Domini) của ĐTC Biển Đức XVI ký ngày 30/9/2010 và công bố chính thức ngày 11/11/2010, là kết quả của THĐGMTG lần thứ XII năm 2008.

⁵¹³ x. Verbum Domini số 22-23.

⁵¹⁴ Zenit 16/8/2010.

thương với con tim của Chúa Giêsu, đào tạo với sự phạm của Chúa Giêsu, nhẫn nại với sự nhẫn nại của Chúa Giêsu, tha thứ với lòng thương xót của Chúa Giêsu. Tất một lời là làm sao để người ta nhận ra được nơi linh mục *“tiếng nói của Chúa Chiên Nhân Lành”*⁵¹⁵.

Có thể thì chúng ta mới sống trọn vẹn và thành công trong đời sống và sứ vụ linh mục của mình, như lòng Chúa và Giáo hội mong muốn. Vì vậy, Công Đồng Vaticanô II thúc bách các môn đệ Chúa Kitô không ngừng hoàn thiện các hiểu biết về những sự của Thiên Chúa và những sự của con người, ngõ hầu đi vào đối thoại cách thích đáng với những người đương thời. Sự nhạy bén này sẽ gợi ý và hướng dẫn những đối thay trí não và con tim hướng tới cuộc trở lại liên li với Chúa và với anh em.

Luật của sự sống và sinh trưởng là thay đổi, và mỗi chặng đường sinh trưởng của con người đều được ghi dấu bằng những thay đổi quyết định, từ lúc được sinh ra cho đến lúc chết đi, trải qua tích cực cũng như tiêu cực. Chúa luôn đổi mới lời mời gọi của Ngài, xuyên qua Phúc âm, các dấu chỉ thời đại, các biến cố thăng trầm của cuộc sống mỗi ngày, thì những người theo Chúa cũng phải đổi mới sự đáp trả của mình sao cho tương xứng. Sự trưởng thành nhân bản toàn diện cũng luôn ở trong tiến trình trở thành như vậy để đạt tới mức hoàn thành.

Mọi việc Chúa Kitô làm đều mang dấu ấn của thay đổi, thay đổi từ cũ sang mới, từ điều được trông đợi đến điều bất ngờ. Qua những thay đổi ấy, Hội Thánh được sinh ra, và hôm nay cũng qua những thay đổi như thế mà Hội Thánh tồn tại, tiếp tục sống và hoạt động cho phần rỗi nhân loại. Trong con đường đó, linh mục được mời gọi trở thành những con người phục vụ khiêm tốn trong bất cứ cái gì, bất cứ ở đâu, bất cứ lúc nào, và bất cứ thế nào mà dân chúng cần đến và Giáo hội sai mình đi.

⁵¹⁵ Trích lời ĐTC Biển Đức XVI trong Vatican City, 14 /4/ 2010 (VIS).



2. LINH MỤC SỐNG HIỆP HÀNH GIỮA THẾ GIAN

Sắc lệnh Chúc Vụ và Đời Sống Linh Mục số 3 cho thấy linh mục được tuyển chọn từ giữa loài người nên phải sống với người khác như với anh em. Chính Chúa Giêsu được Chúa Cha sai đến với loài người, đã ở giữa chúng ta và muốn nên giống chúng ta là anh em của Người trong mọi sự, ngoại trừ tội lỗi: trở nên mọi sự cho mọi người để cứu được nhiều người.

Linh mục không thể là thừa tác viên của Chúa Kitô nếu không là chứng nhân và là người ban phát một đời sống khác đời sống thế tục, nhưng linh mục cũng không thể phục vụ nhân loại nếu sống xa cuộc sống và những hoàn cảnh của nhân loại. Song linh mục không được theo thói thế gian, dù phải sống trong thế gian. Để được thế, linh mục cần phải có những đức tính mà xã hội loài người quý chuộng như từ tâm, thành thật, dũng cảm, kiên nhẫn, công chính, lịch thiệp và những đức tính khác mà Thánh Phaolô Tông Đồ khuyên nhủ khi nói: *“Tất cả những gì là chân thật, là trong sạch, là công bằng, là thánh thiện, là khả ái, danh thơm tiếng tốt, tất cả những gì là nhân đức, là hạnh kiểm đáng khen, thì xin anh em hãy tưởng nghĩ đến”* (x. Pl 4,8).

Công lý và lòng thương xót không tương phản nhau, nhưng là hai chiều kích của một thực tại duy nhất cùng phát triển đến tột đỉnh trong tình yêu sung mãn. Chúa Giêsu vượt lên thái độ vụ luật thuần túy và chứng tỏ rằng lòng thương xót tìm kiếm người tội lỗi để cống hiến cho họ ơn tha thứ và cứu độ. Công lý của Thiên Chúa chính là sự tha thứ, và đó là vị thế tối thượng của lòng thương xót, là chiều kích cơ bản trong sứ mạng của Chúa Giêsu, vì không phải sự tuân giữ luật mang lại ơn cứu thoát, nhưng là niềm tin nơi Chúa Giêsu Kitô. *“Lòng thương xót là sự công chính cao cả nhất, nó không loại bỏ nhưng làm cho công chính đi xa hơn, nghĩa là tình thương ở nơi nền tảng của một nền công lý đích thực”*⁵¹⁶.

⁵¹⁶ Misericordiae Vultus, số 21.



Linh mục phải là ánh sáng và muối men của xã hội, là người gieo vãi hy vọng, xây dựng các cây cầu, và là những người làm việc cho đối thoại và hoà hợp, khi không nhượng bộ 7 loại cám dỗ này: *Một là để mình bị sự tuyệt vọng và bi quan yếm thế lôi cuốn; hai là liên tục than van, đổ lỗi cho người khác; ba là bép xép và ganh tỵ, gây thương tích cho người khác; bốn là so sánh mình với người khác; năm là cứng lòng và khép kín; sáu là sống cá nhân chủ nghĩa, chỉ biết nghĩ đến mình; bảy là bước đi mà không có định hướng và mục đích.* Chống lại các cám dỗ này không dễ. Chỉ có đâm rễ sâu và ở lại trong Chúa Giêsu mới có thể chiến thắng chúng. Càng đâm rễ sâu trong Chúa, chúng ta càng sống động và phong phú⁵¹⁷.

3. SỐNG TÍNH NGÔN SỨ ĐỂ ĐÁNH THỨC THỂ GIỚI

Tính cách tận căn của Phúc âm đòi hỏi đặc tính ngôn sứ. Vị ngôn sứ nhận từ Thiên Chúa khả năng thấu hiểu và giải thích các biến cố lịch sử, phân định và tố cáo các sự dữ cùng các bất công, nhưng không phải trả lời cho ai khác ngoài Thiên Chúa. Vị ngôn sứ sống tự do, vì chỉ quan tâm cái thuộc về Thiên Chúa, thường đứng về phía người nghèo, người cô thân cô thế, vì biết rằng Thiên Chúa luôn đứng về phía mình.

Sứ vụ ngôn sứ bao gồm hai khía cạnh: một bên là loan báo và sống tình yêu nồng cháy của Chúa Giêsu đối với Thiên Chúa, Nước Chúa và dân chúng, còn bên kia là tố cáo thói giả hình, bất công, áp bức,... dù phải trả giá đắt của thập giá và cái chết. Tuy sứ vụ ngôn sứ là một nhiệm vụ khó khăn nguy hiểm, vì phải đóng vai chính sửa ở trong Giáo hội cũng như ở ngoài Xã Hội, khi có quá nhiều áp bức bất công về xã hội, chính trị, kinh tế và tôn giáo, nhưng trong mọi tình huống, đều phải theo nguyên tắc của thánh Phêrô: *“Các ông nghĩ thế nào cho phải lễ trước mặt Chúa, vâng lời các ông hay là vâng*

⁵¹⁷ ĐTC Phanxicô nói với các linh mục, tu sĩ, chủng sinh tại Đại Chủng Viện Cai-rô, Ai Cập, ngày 29.04.2017



lời Chúa? Chúng tôi vâng lời Thiên Chúa hơn là vâng lời con người” (Cv 4,19; 5,29).

Thật lắm khi chúng ta cảm thấy bị cám dỗ muốn bỏ trốn và thoái thác trách nhiệm như ngôn sứ Êlia và Giôna, vì thấy quá nặng nề, mệt mỏi, chán nản, bất lực. Nhưng nên biết rằng chúng ta không cô đơn, vì Chúa luôn vẫn có đó để trấn an chúng ta: “Đừng sợ, Ta ở với con để che chở con” (Gr 1,8). Chính trong tinh thần ấy mà ĐTC Phanxicô đã nói: “*Hãy đánh thức thế giới! Hãy trở nên những chứng tá của một lối cư xử, một lối hành động, một lối sống khác trong viễn tượng cánh chung về các giá trị của Nước Trời đã nhập thể tại đây, trong thế giới này*”⁵¹⁸.

Có thể áp dụng cho chúng ta lời lẽ của Thư gửi cho Diognêtô nói về các tín hữu sơ khai, khi có thể nhận được bài sai đi đến nơi mình không muốn, ở với người mình không ưa và làm việc mình không thích, mà vẫn một lòng yêu thương vâng phục và bình an: “*Họ ở trong các thành phố văn minh cũng như bán khai tùy theo số phận mỗi người đưa đẩy... Họ sống ở quê hương mình mà như những khách kiều cư... Miền đất lạ nào cũng là quê hương của họ, nhưng quê hương nào cũng là đất khách đối với họ... Họ sống trong xác thịt nhưng không theo xác thịt. Họ sống ở trần gian nhưng họ là công dân Nước Trời. Họ tuân hành luật pháp, nhưng cách sống của họ vượt trên những đòi hỏi của luật pháp. Họ yêu thương mọi người dù mọi người lại ngược đãi họ... và những kẻ ghét họ không thể nói lý do tại sao lại căm thù họ... Hồn ở trong xác thể nào thì họ sống giữa thế gian cũng thế... Linh hồn ở trong thân xác nhưng không do thân xác thì họ cũng ở trong thế gian nhưng không bởi thế gian*”⁵¹⁹.

Vì thế, chúng ta đừng dừng lại ở ranh giới phạm trần, mà phải biết tạo ra “*các nơi chốn khác*”, ở đó người ta sống lý luận của Phúc âm, của ơn tận hiến, của tình huynh đệ, của việc đón nhận các khác biệt,

⁵¹⁸ ĐTC Phanxicô trả lời các Bê Trên Tổng Quyền Dòng Nam ngày 29/11/2013 tại Rôma.

⁵¹⁹ Trích thư gửi cho Diognêtô – Bài đọc 2 Kinh Sách thứ tư tuần V Phục Sinh.



của tình yêu hỗ tương. Chúng ta phải làm cho những nơi mình đang sống và làm việc trở thành môi sinh Phúc âm cho xã hội, nói lên sự thật và quyền năng của lời Chúa. ĐTC Phanxicô coi sứ vụ ngôn sứ của Nước Trời là ưu tiên, nhưng phải là ngôn sứ thực sự, không được giả hình giả bộ. Ma quỷ sẽ cố gắng cám dỗ chúng ta tỏ ra giống ngôn sứ và chỉ đóng vai ngôn sứ mà thôi, chứ không phải là những ngôn sứ đích thực. Không, chúng ta phải là những người thấp sáng con đường đi vào tương lai.

Nhưng có một điều quan trọng khác mà Ngài nhắc chúng ta là chúng ta đừng nghĩ chúng ta là ngôn sứ đi đánh thức thế giới hay đánh thức người khác, mà trước hết chúng ta còn cần phải thức tỉnh lương tâm chúng ta, đánh thức chính mình, như Ca Dao Việt Nam thường nhắc *“Nói người hãy nghĩ đến ta, thử sờ lên gáy xem xa hay gần”*. Và Thánh Phaolô căn dặn: *“Đã đến lúc anh em phải thức dậy... Hãy loại bỏ những việc làm đen tối, và cầm lấy vũ khí của sự sáng để chiến đấu. Hãy ăn ở cho đứng đắn như người đang sống giữa ban ngày”* (Rm 13, 11b-13).

4. RA KHỎI CHÍNH MÌNH, ĐI ĐẾN VÙNG NGOẠI BIÊN

“Hãy đi khắp tứ phương thiên hạ” (Mc 16,15) là những lời cuối cùng Chúa Giêsu nói với các môn đệ ngày xưa, và hôm nay vẫn còn nói với mỗi người chúng ta. Cả nhân loại đang chờ đợi chúng ta: những người đã mất hết hy vọng, những gia đình đang gặp khó khăn, những trẻ thơ bị bỏ rơi, các bạn trẻ gặp ngõ cụt trước tương lai, những người già lão bệnh tật bị loại trừ, những người giàu của cải nhưng tâm hồn trống rỗng, những người đang tìm ý nghĩa cuộc đời và khao khát đời sống tâm linh...

Chúng ta đừng khép lại trong chính mình, bị ngột ngạt với những chuyện lắm cảm trong nhà, bị giam hãm trong những vấn đề nội bộ. Những vấn đề này sẽ được giải quyết nếu chúng ta đi ra ngoài để giúp người khác giải quyết những vấn đề của họ và loan báo Tin Mừng. Chúng ta sẽ tìm thấy sự sống khi ban phát sự sống, tìm thấy



hy vọng khi ban phát hy vọng, tìm thấy tình thương khi yêu thương. Có người chia sẻ: *“Chính sự kết hiệp thường xuyên với Chúa Kitô đã mang lại niềm vui cho đời tôi, niềm vui được sống trong cộng đoàn huynh đệ. Điều này giúp tôi đi ra khỏi con người của mình để đến với những người khác”*. Người khác nói: *“Những người đến gặp chúng tôi mang theo một danh sách các lo âu, các gánh nặng của họ, và khi ra về, họ cảm ơn chúng tôi đã lắng nghe, dù chúng tôi không nói gì. Họ biết khi họ đến với chúng tôi, họ không bị xét đoán”*.

Ai đặt Thiên Chúa vào trọng tâm cuộc sống của mình thì không tự cho mình là trọng tâm! Càng kết hợp với Chúa Giêsu và càng để cho Ngài trở nên trọng tâm đời sống của mình, thì Chúa càng làm cho mình đi ra khỏi chính mình, không tự xem mình là trọng tâm và mở lòng mình ra với người khác. Trong *Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng*, ĐTC Phanxicô muốn Giáo hội có khả năng biến đổi nhiệt tâm cho một giai đoạn mới của việc Phúc âm hoá đầy hăng say, vui tươi, quảng đại, dũng cảm, yêu thương vô bờ và có sức thu hút.

Chúng ta đọc thấy chứng từ đầy cảm kích của ông Raul Castro sau khi gặp ĐTC Phanxicô tại Vatican: *“Tôi đã bị đánh động bởi sự khiêm tốn và minh triết của Đức Giáo Hoàng. Tôi đọc tất cả các diễn văn của ngài. Nếu Giáo Hoàng tiếp tục tiến trình này, tôi sẽ trở lại Giáo hội Công giáo và tôi sẽ bắt đầu cầu nguyện lại... Tôi không nói đùa. Tôi xuất thân từ đảng Cộng sản Cuba, là Đảng không cho phép các đảng viên theo Đạo, nhưng bây giờ chúng tôi đã bỏ cấm đoán này, đó là một bước quan trọng”*⁵²⁰.

ĐTC đã nói với 7000 thành viên Phong trào Cursillo Châu Âu: *“Tôi khuyến khích các anh chị hãy luôn đi xa hơn, trung thành với đoàn sủng của mình! Hãy giữ cho lòng nhiệt thành, ngọn lửa của Chúa Thánh Linh luôn thúc đẩy các tín hữu Chúa Kitô tìm đến những người ở xa, ra khỏi cuộc sống tiện nghi thoải mái của mình và có can*

⁵²⁰ <http://phanxico.vn/2015/05/12/cuba-chu-tich-raul-castro-bi-hop-hon-boi-minh-triet-cua-duc-giao-hoang/>



*đảm đi tới mọi khu ngoại ô đang cần đến ánh sáng Tin Mừng*⁵²¹. Và trong Twitter ngày 16/5/2015 Ngài viết: “Một Giáo hội dù mang thương tích nhưng đi ra các nẻo đường thì hơn là một Giáo hội lâm bệnh vì khép kín”.

Trong cuộc tiếp kiến ngày 5/6/2015 dành cho đại hội thường niên của các Hội Giáo Hoàng Truyền Giáo, ĐTC dạy phải “mở ra đến những chân trời rộng lớn và phổ quát của nhân loại, những ranh giới địa lý và nhất là ranh giới về nhân văn, vì loan báo Tin Mừng là mối quan tâm đầu tiên và thường xuyên của Giáo hội, là nhiệm vụ chính yếu của Giáo hội, là thách đố lớn nhất cho Giáo hội, và nguồn mạch đổi mới Giáo hội... Nếu không có thao thức và ưu tư truyền giáo thì không thể biểu lộ được sứ vụ mục vụ đáng tin cậy và hiệu quả khi vừa loan báo Tin Mừng vừa thăng tiến con người. Nhưng trong tất cả các kế hoạch và chương trình, xin đừng gạt bỏ Chúa Giêsu Kitô ra khỏi công việc truyền giáo, vì đó là công trình của Ngài. Và không thể có loan báo Tin Mừng đích thực nếu không có sức mạnh thánh hóa của Chúa Thánh Thần, là Đấng đổi mới, ban sinh lực và thúc đẩy Giáo hội can đảm đi ra để loan báo Tin Mừng cho mọi dân tộc”⁵²².

Đối với cuộc viếng thăm Vatican của một phái đoàn Phật Tử ngày 24/6/2015, ĐTC Phanxicô nói: “Tôi xin cảm ơn cuộc viếng thăm này, một cuộc viếng thăm tôi rất tha thiết, cuộc viếng thăm của tình huynh đệ, của đối thoại và cũng là của tình bằng hữu... Cuộc viếng thăm thật tốt đẹp và ân phúc. Trong thời buổi lịch sử này, lúc mà con người bị tổn thương vì chiến tranh, vì hận thù thì những hành vi nhỏ này là hạt giống của hòa bình và của tình huynh đệ. Tôi xin cảm ơn quý anh chị em hết lòng. Xin Chúa chúc lành cho quý anh chị em”⁵²³.

⁵²¹ ĐTC nói với Đại Hội Ultreya lần thứ 3 của Phong trào Cursillo Âu Châu ở Vatican ngày 30/4/2015.

⁵²² <http://www.hdgmvietnam.org/hoi-giao-hoang-truyen-giao-mo-ra-den-nhung-ranh-gioi-dia-ly-va-nhan-van/7045.57.7.aspx>

⁵²³ <http://phanxico.vn/2015/06/25/mot-phai-doan-phat-tu-den-chao-duc-phanxico-o-vatican/>



5. HIỆP HÀNH TRONG SỨ VỤ TRUYỀN GIÁO

Truyền giáo là “*bản chất của Giáo hội*”⁵²⁴. Và do đó, căn tính và bản chất của linh mục là truyền giáo. Vậy chúng ta đang bảo tồn và phát huy bản chất của mình hay đã bị biến chất? Có một sự thiếu quân bình trong sứ vụ linh mục của chúng ta là chúng ta dồn nỗ lực và tài nguyên quá nhiều cho hoạt động dưỡng giáo (tuy cũng rất cần thiết), mà chưa đầu tư bao nhiêu hay chưa đầu tư đủ cho hoạt động truyền giáo. “*Hãy đi khắp tứ phương thiên hạ*” là những lời cuối cùng Chúa Giêsu nói với các môn đệ ngày xưa, và hôm nay vẫn còn nói với mỗi người chúng ta. Càng dần thân vào việc truyền giáo, công cuộc dưỡng giáo càng trở nên mạnh mẽ, phong phú và hữu hiệu, vì không ai có thể cho cái mình không có. Càng rút về để củng cố thì pháo đài càng yếu; trái lại, càng mở rộng giới tuyến ra bốn chung quanh, thì ảnh hưởng và sức mạnh càng lớn và pháo đài càng được an toàn. Chúng ta có thể lấy hình ảnh đó để so sánh việc truyền giáo và dưỡng giáo của chúng ta.

Chúng ta được mời gọi đi vào các làng mạc, trang trại, vùng sâu vùng xa, miền xuôi miền ngược, nghĩa là bất cứ nơi đâu dân chúng đang sinh sống, để mang Tin Mừng cho họ. Chúng ta nghiêng mình kính phục và tri ân các nhà truyền giáo ngoại quốc trước đây đã mang Tin Mừng cho tổ tiên chúng ta. Các ngài không cùng tiếng nói, không cùng văn hóa, không cùng cách sống, lại trải qua bao nhiêu gian khó và cấm cách, thế mà các ngài đến được những nơi và cải đạo được những người mà chính chúng ta ngày nay không tiếp cận được, dù chúng ta cùng ngôn ngữ, cùng văn hóa, cùng giống nòi, lại nhiều phương tiện hơn, và được nhiều dễ dàng hơn. Phải chăng vì chúng ta chưa có Chúa đủ trong lòng? Phải chăng vì chúng ta quá ham dưỡng giáo và chưa nhiệt thành đủ cho truyền giáo? Thánh Phaolô nói: “*Vô phúc cho tôi nếu tôi không rao giảng Phúc âm*” (1 Cr 9,16). Còn chúng ta thì sao?

⁵²⁴ Ad Gentes 2.



Khi gọi các môn đệ đầu tiên, Chúa Giêsu đòi hỏi họ phải dành nhiều thời gian ở cùng Ngài (x. Mc 3,14), và học nơi Ngài. Và lúc đến cuối sứ vụ trần thế của Ngài, Chúa Giêsu gắp lại các môn đệ ấy và bảo họ dành thời gian còn lại để đi khắp thế gian rao giảng Tin Mừng và làm cho người ta trở nên môn đệ của Ngài (x. Mt 28,19-20). Đấng Cứu Thế đã sinh ra ở Á Châu, mà Kitô giáo ở Á châu ngày nay vẫn còn là một thiểu số tuyệt đối ở cái lục địa rộng lớn nhất địa cầu này, với gần 2/3 dân số thế giới. Chúng ta phải *ngghiêm khắc hạch hỏi lương tâm chúng ta, khi chúng ta nghĩ đến 94% người Việt Nam chưa biết Chúa Giêsu*⁵²⁵.

Càng nỗ lực truyền giáo thì đời sống và sứ vụ chúng ta càng tìm được nguồn năng lực mới, vì *“việc không ngừng loan báo Tin Mừng tái tạo sức sống, sự nhiệt tình và tinh thần tông đồ của Hội Thánh; nó giúp đổi mới các phương pháp mục vụ của Hội Thánh để có thể luôn phù hợp hơn với các hoàn cảnh mới”*⁵²⁶.

Như Mẹ Maria, chúng ta phải vội vã lên đường, không thể nán ná, chậm chạp... Chúng ta không được do dự mang Chúa Kitô vào các nền văn hóa, xã hội vì sợ làm phiền người ta. Tình yêu của Chúa Kitô hướng tới mỗi con người và mỗi nền văn hóa, xã hội mà chúng ta phải hội nhập. Nhưng trong việc hội nhập văn hóa, chúng ta phải chú trọng tới tinh thần, chứ không dừng lại ở hình thức chấp vá bên ngoài⁵²⁷. Ngôn ngữ và phong tục thay đổi, nhưng sứ điệp Phúc âm luôn luôn là một: vì tình yêu khôn lường mà Chúa Giêsu đã chết cho tất cả mọi người.

Nhưng truyền giáo không chỉ nhằm tới lương dân hầu đưa người ngoài vào trong Giáo hội, mà còn phải nhằm thăng tiến người ở trong Giáo hội, nhằm làm cho Phúc âm thấm nhuần đời sống người tín

⁵²⁵ Trích bài giảng của ĐHY Ivan Dias, đặc sứ của ĐTC Biển Đức tại La Vang ngày 6/1/2011.

⁵²⁶ Sứ điệp Truyền giáo 2011 của ĐGH Biển Đức XVI.

⁵²⁷ Có những phật tử nhìn thấy nhà thờ xây theo kiểu chùa đã bảo rằng người Công giáo đã trở lại Phật giáo rồi. Và có người nói rằng một đại gia kia hứa cho La Vang



hữu, đời sống và mọi hoạt động của Giáo hội và xã hội chúng ta đang sống. Do đó, chúng ta phải quan tâm đặc biệt những người chuyên lo việc truyền giáo, giáo sĩ, tu sĩ và giáo dân, nhất là thành viên các hội đoàn. ĐTC Phanxicô nói: *“Một trong các thách thức lớn mà Giáo hội thế hệ này phải đối mặt chính là bồi đắp trong các tín hữu một ý thức về trách nhiệm riêng của mình với sứ mạng của Giáo hội, và đồng thời giúp cho họ chu toàn trách nhiệm môn đệ truyền giáo đó, như là men muối cho Tin Mừng trong thế giới chúng ta”*⁵²⁸.

Quan trọng biết bao trách nhiệm cống hiến sự nâng đỡ và khích lệ thường xuyên cho những ai làm việc truyền giáo, phải có sự đồng hành sứ vụ để nâng đỡ họ, tránh tình trạng đem con bỏ chợ. Họ phải chăm chú biết bao khi mang Chúa đi cho người khác! Họ phải cẩn thận biết bao khi bảo vệ Lời Hằng Sống và bảo đảm rằng Lời được mang đi nguyên vẹn đến cho những ai khao khát Chúa. Ý thức chúng ta không thể dẫn thân một mình trong sứ vụ truyền giáo, hãy huy động mọi thành phần Dân Chúa truyền giáo, mời gọi mỗi gia đình giáo dân nhận một gia đình không Công giáo để cầu nguyện, thăm viếng, chia sẻ tình người và tình Chúa cho họ, như Giáo hội Đại Hàn đã làm. Cuộc truyền giáo bằng cuộc sống chúng ta và hành động yêu thương đó sẽ làm cho người giáo dân càng ngày càng trở nên kitô hữu tốt hơn, và chắc chắn công cuộc truyền giáo sẽ hữu hiệu hơn⁵²⁹.

Nhờ Mẹ Maria cầu bầu, nguyện xin Chúa Thánh Thần tiếp tục cho đến kiện toàn những gì Ngài đã thương khởi sự cho chúng ta, với chúng ta và qua chúng ta cho tha nhân.

một số tiền lớn để xây đền thánh, nhưng khi thấy xây theo kiểu chùa thì buồn giận đòi ý không cho nữa!

⁵²⁸ Trích bài giảng của ĐTC Phanxicô tại Nhà thờ chính tòa Philadelphia ngày 26/9/2015.

⁵²⁹ X. Redemptoris Missio, số 2.

Phần Thứ Tư

ĐI CHO ĐẾN HOÀN TẤT



NHỮNG CHẶNG DỪNG CHÂN QUAN TRỌNG: KIM KHÁNH – NGÂN KHÁNH LINH MỤC

1. NHÌN LẠI VÀ KIỂM TRA HÀNH TRANG

Cuộc đời con người trên trần gian là cuộc hành trình với một khởi đầu và một điểm đến xuyên qua những chặng dừng chân, mà quan trọng nhất là cuộc hành trình đi về vĩnh cửu cùng Chúa.

Tại chặng dừng chân trên cuộc hành trình dài, người ta dừng lại để nghỉ ngơi, rũ bỏ những chất thải, ăn uống bổ sức, lấy thêm nhiên liệu, mua sắm những thứ cần thiết, rồi tiếp tục hành trình thoải mái an toàn nhằm tới đích điểm. Đời sống linh mục là cuộc hành trình rất dài, mà Lễ Kim Ngân - Ngân Khánh là những chặng dừng chân quan trọng đáng kể. Ở chặng dừng chân 50 và 25 Năm này, chúng ta được mời gọi ***nhìn lại quá khứ, thẩm tra hiện tại và hướng về tương lai*** của đời sống và sứ vụ ơn gọi của chúng ta trong Giáo hội, Giáo phận, Giáo Xứ và trong Thế giới. Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II dạy các Tu sĩ: *“Các con không những phải nhớ và kể lại một lịch sử huy hoàng, mà còn phải kiến tạo một lịch sử vĩ đại nữa. Hãy hướng về tương lai, tôi chỗ mà Thánh Thần đang sai các con đi để làm những việc trọng đại. Các con hãy biến cuộc đời các con thành cuộc trông đợi sốt sắng Chúa Kitô... Hãy sẵn sàng luôn luôn,*



hãy trung thành với Chúa Kitô, với Giáo hội, với Hội Dòng của mình và với con người thời đại này. Nhờ thế, ngày qua ngày, các con sẽ được Chúa Kitô đổi mới, và nhờ Thánh Thần trợ giúp, các con sẽ kiến tạo những cộng đoàn huynh đệ, và góp phần độc đáo của các con vào sự biến hình của thế giới... Mong sao cho thế giới đã được trao vào tay các con sẽ được nhân đạo hơn, công bằng hơn, trở nên dấu chỉ và hình ảnh báo trước thế giới sắp đến...⁵³⁰.

Đời tu hoạt động của chúng ta là một cuộc đi về liên tục giữa xuất thế và nhập thế, chiêm niệm và hoạt động bổ túc cho nhau. Càng từ bỏ thế gian và những gì thuộc về thế gian để được đào tạo và tự đào tạo tu luyện sống với Chúa trong chốn tu trì (xuất thế), chất tu càng phát triển và chất phàm càng nhỏ lại, như thánh Gioan Tiễn Hô khẳng định “Đức Kitô càng phải lớn lên và tôi càng phải nhỏ lại”. Và khi chất tu được vững vàng để ra đi phục vụ (tái nhập thế) thì công cuộc tông đồ cứu đời càng hiệu quả.

Tuổi trung niên với Ngân Khánh Linh Mục là thời gian để chúng ta quay về bên trong tìm kiếm những gì là căn bản: vượt lên các thách đố và hòa nhập được mọi lãnh vực của cuộc sống hiến dâng, biết phân định và chọn lựa sử dụng các năng lượng tích cực cũng như loại bỏ các năng lượng tiêu cực trong các kiến thức và kinh nghiệm sống đã tích lũy được. Đây cũng là thời kỳ sáng tạo và sinh hoa kết trái thiêng liêng, với hành trình hướng nội sâu xa để sống mẫu nhiệm Tử Nạn và Phục Sinh. Có thể nói nơi độ tuổi này đã có một cân bằng giữa các kiến thức tích lũy (được đào tạo/học) và các kinh nghiệm sống tích lũy (tự đào tạo/hành), nhất là trong lãnh vực nhân bản và thiêng liêng, nơi mà học và hành, được đào tạo và tự đào tạo phải luôn đi đôi với nhau.

Ngân Khánh Linh Mục là một điểm ngoặt tạo thuận lợi cho mỗi người chúng ta kiểm điểm lại, xem chúng ta đã tiến bước được bao xa trên đường nên thánh từ ngày được thụ phong năm xưa, ngắm nhìn

⁵³⁰ Tông Huấn “Đời Sống Thánh Hiến”, số 110.



ơn Chúa hoạt động, uốn nắn và đổi mới chúng ta; chiêm ngưỡng lòng nhân hậu Chúa hằng nâng chúng ta dậy; lắng nghe Chúa thổ lộ tình yêu và lặp lại lời mời gọi chúng ta đi theo Ngài; kiểm điểm và thẩm định cách chúng ta đã đáp trả khi Chúa ngỏ lời kêu gọi chúng ta sống mật thiết hơn với Ngài; nhận diện và duyệt xét lại cuộc đời và sứ vụ linh mục của chúng ta trong 25 năm qua, với những lần Chúa can thiệp vào những hy vọng và thất vọng, những niềm vui và những nỗi buồn, những kế hoạch thành công và những kế hoạch thất bại, những thánh thiện và vấp ngã tội lỗi, để nhờ đó chúng ta quay trở về, bắt đầu lại, canh tân, tiếp tục hành trình, và tiến bước quyết liệt hơn từ đây cho tương lai tốt đẹp hơn của bản thân, nhờ cuộc sống kết hiệp mật thiết với Chúa Giêsu Thánh Thể, Đấng hằng mời gọi và chờ đợi chúng ta đến để nâng đỡ bổ sức cho chúng ta (x. Mt 11,28).

Chúng ta không thể đạt được đời tu đích thực khi chỉ có kiến thức mà không có thực hành mà dân gian diễn tả là *nói thì hay mà vỗ tay thì lỗi*. Khi kinh nghiệm sống đời tu ngang bằng hoặc lớn hơn các kiến thức tích lũy thì phẩm chất tu mới được bảo đảm. Chính Chúa Giêsu đã nói rõ về điều đó rằng “*Các kinh sư và các người Pha-ri-sêu ngồi trên toà ông Mô-sê mà giảng dạy. Vậy, tất cả những gì họ nói, anh em hãy làm, hãy giữ, còn những việc họ làm, thì đừng có làm theo, vì họ nói mà không làm. Họ bó những gánh nặng mà chất lên vai người ta, nhưng chính họ thì lại không buồn động ngón tay vào*” (Mt 23,2-4). Các Linh mục trong giai đoạn này thường là những người nắm giữ các trọng trách trong Giáo phận và Giáo hội với uy tín và đời sống nội tâm sâu xa khiến người ta khẫu phục tâm phục, chứ không chỉ quyền phục và lý phục⁵³¹.

Quả thế, quyền lực hay uy tín của những linh mục này là một tiến trình phát triển liên tục, bao gồm quyền lực bên ngoài do chức vụ, địa vị, tài năng, chuyên môn, và quyền lực bên trong do tấm lòng đạo đức, bác ái yêu thương, đời sống nội tâm thiêng liêng, suy tư

⁵³¹ Độ tuổi được chọn làm Giám Mục 50-60.



khôn ngoan, sống có mục đích và động lực chính trực. Quyền lực bên trong phát triển do sự hướng nội, đấu tranh chiến thắng bản thân, từng trải kinh nghiệm cuộc đời, chấp nhận và đánh giá đúng đắn về chính mình cũng như về người khác. Người lãnh đạo giỏi là người có khả năng nối kết hòa điệu, khả năng tư duy bên trong với khả năng hành động bên ngoài. Quyền lực bên ngoài của người lãnh đạo được biểu lộ nơi sự tự tin, năng lực, chuyên môn, địa vị, bằng cấp, chức vụ, tiền bạc, thành công và được mọi người biết đến, kính nể. Trong khi quyền lực bên trong phát xuất từ con người nội tâm, từ tâm hồn, từ các giá trị sâu xa liên hệ đến bản thân và cuộc sống, có thể truyền lửa và sức mạnh cho người khác.

Phẩm chất là yếu tố nội tại bền vững thực sự quyết định thành quả của việc tông đồ hơn là do chức vụ và quyền bính bên ngoài: Tâm phục giá trị hơn quyền phục và lý phục. Khi thiếu hụt quyền lực bên trong này, như mắc phải lỗi lầm có người biết và lương tâm cắn rứt, chúng ta không thể chỉnh sửa lỗi lầm của người khác, vì “*nói người hãy nghĩ đến ta, thử rời lên gáy xem xa hay gần*”. Như thế, phẩm chất liên hệ chặt chẽ với ý niệm người môn đệ tâm nguyện đi theo Thầy Giêsu, gắn bó mật thiết với Thầy bằng một tâm hồn sạch tội thì mới có thể chỉnh sửa, thúc đẩy, hướng dẫn người khác: *bạn hãy theo sát Chúa Giêsu và Chúa Giêsu sẽ theo sát họ*.

Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng có một số người trong độ tuổi trung niên này có thể liễu mình sống theo thói *quen, mất đi cái nhiệt huyết thuở ban đầu* mà Sách Khải Huyền nói tới trong chương 2 và 3, có thể do dư chấn của những thất bại trong cuộc sống và những bước gập ghềnh tình cảm và tình yêu đã qua. Chính lúc này họ càng cần có sự thúc đẩy và các động lực tươi mới, cộng với sự hiểu biết thực tiễn để chấp nhận những gì đã xảy ra trong các kinh nghiệm quá khứ, hướng về một cuộc canh tân tốt đẹp hơn trong tương lai.

Các Linh mục tiến dần đến giai đoạn cuối đời, với lễ mừng Kim Khánh - Ngọc Khánh, là tuổi của trưởng thành trọn vẹn trong đời sống ơn gọi chín muồi, nhận diện được hơn bao giờ cả những gì là



thật, là căn bản và không thể bị phá hủy trong đời sống hiến dâng. Đây là giai đoạn vị tha, biết ơn, khôn ngoan và bình an, hướng tới sự hòa nhập tích cực của sự sống và sự chết nhằm đến đời sống sung mãn và hiệp thông với Chúa. Nét đẹp của giai đoạn hưu trí chính là tâm tình buông bỏ mọi sự, kể cả các công việc của Chúa để chỉ tìm Chúa, sống với Chúa và tín thác hoàn toàn cho Chúa để thanh tẩy dọn mình chết lành ra đi về với Chúa, bên cạnh những người anh em thân yêu đã cùng mình chia sẻ vui buồn trong cuộc sống trần thế, hẹn gặp lại nhau trên thiên đàng.

Tuy nhiên cũng có những người cảm thấy hụt hẫng, nặng lòng vì bất lực, trở nên vô dụng hay cảm thấy bị bỏ quên, tủi thân... cần được nâng đỡ, chăm sóc giúp nhớ lại và sống tình yêu hằng say của buổi ban đầu: *“một lần đã quảng đại thì gắng quảng đại cho đến cùng”*. Các vị này hãy lấy tinh thần trưởng thành nhân bản và thiêng liêng để chấp nhận, nhẫn nại chịu đựng và vượt qua với tinh thần biết ơn siêu nhiên, coi đây là thời gian và cơ hội cuối cùng Chúa ban cho để đền tội mình và nên thánh.

Những ai trực tiếp có trách nhiệm chăm quan tâm đặc biệt về chế độ, nhân sự và cung cách chăm sóc những người hưu dưỡng già yếu bệnh tật, tạo cơ hội và việc làm có ý nghĩa cho họ, như cầu nguyện cho Giáo phận, cảm thông, sẻ chia, lắng nghe những lời tâm sự vui buồn của các anh em linh mục trẻ để nâng đỡ họ khi họ gặp thử thách, khủng hoảng, vì đời sống huynh đệ có những giờ vui vẻ thì cũng có những lúc khó khăn: *khôn đâu đến trẻ, khỏe đâu đến già*. Những điều đó cũng là một cách *làm yên lòng* cho lớp đàn em đi sau, để họ hằng say phục vụ, cống hiến hết mình cho sứ vụ của Giáo phận, mà không lo âu về thời gian bệnh tật đau ốm và tuổi già mai ngày của mình⁵³². ĐTC Phanxicô dạy phải luôn cầu nguyện cho các bậc cao niên rằng *“Một cộng đoàn mà không biết chăm sóc và đối xử tốt với bậc cao niên, thì cộng đoàn ấy không có tương lai! Bậc cao niên*

⁵³² Lời tâm sự náo lòng của một linh mục còn khá trẻ bất ngờ bị tai nạn, chữa bệnh lâu ngày thiếu thốn: chưa nghĩ tới việc tiết kiệm dành dụm cho những lúc như thế này!



có sự khôn ngoan được ủy thác trách nhiệm lớn lao, là chuyển giao những kinh nghiệm sống từng trải và đời sống nội tâm thiêng liêng. Nhờ có các ngài mà cộng đoàn được gìn giữ, và với sự khôn ngoan đầy kinh nghiệm, các ngài góp phần giáo dục thế hệ trẻ”⁵³³.

Trong cuốn sách *Sức Mạnh của Ôn Gọi Đời Sống Thánh Hiến Hôm Nay*⁵³⁴, Ngài chia sẻ: “Các tu sĩ nam nữ phải tìm cách để bước đi trong hành trình với một tu sĩ bạn đường lớn tuổi hơn, nhiều kinh nghiệm hơn; sự đồng hành này rất cần thiết. Cũng cần phải xin ơn để biết đồng hành, lắng nghe. Thường trong đời sống thánh hiến, một trong những vấn đề lớn mà vị bề trên giám tỉnh gặp phải, đó là nhìn thấy một anh em hay chị em hoàn toàn một mình, bước đi đơn độc. Điều gì đang diễn ra vậy? Không có ai đồng hành với người ấy? Nói gì thì nói, chúng ta không thể lớn lên trong đời sống thánh hiến, không thể tự đào tạo, nếu không có ai đồng hành với mình. Chúng ta phải chắc chắn rằng không một thành viên nào bước đi một mình. Và thật rõ, không có gì bù đắp cho tình trạng thiếu người đồng hành. Phải làm quen với thực hành này ngay từ thời gian tập viện. Cần làm quen như vậy, vì nếu một người không có bạn đồng hành tốt, người ấy có thể đi tìm một bạn đồng hành xấu. Những người đơn độc không thể tiến tới được đâu. Tất cả những người thánh hiến cần tìm một bạn đồng hành loại này, và chấp nhận người ấy... Một người đồng hành là một người có thể giúp tạo ra sự khác biệt và là một người biết lắng nghe. Có lẽ không dễ tìm được người lý tưởng, nhưng luôn luôn có một ai đó có thể giúp một chút trong tư cách “người đi trước”, để ta có thể tin tưởng và nói chuyện.

Trong cuộc tiếp kiến Bộ Tu Sĩ ngày 28/01/2017, ĐTC Phanxicô nhận định: “Nhiều tu sĩ rời bỏ dòng vì thấy mình không có ơn gọi, sau

⁵³³ http://vi.radiovaticana.va/news/2017/12/04/y_cau_nguyen_cua_dức_thánh_cha_-_tháng_12_năm_2017_cau_nguyen_cho_các_bậc_cao_niên/1352785

⁵³⁴ Đó là kết quả cuộc trò chuyện của ĐTC Phanxicô với Cha Fernando Prado LA FORCE DE LA VOCATION - La vie consacrée aujourd’hui do cha Lê Công Đức, PSS dịch.

một thời gian phân định nghiêm túc, nhưng cũng có cả những người khác rời bỏ dòng vài năm sau khi đã khấn trọn đời. Sự xuất huyết như thế làm suy yếu đời sống thánh hiến và chính Giáo hội... Trong thế giới ngày nay, tuy có những người quảng đại, liên đới và dấn thân, nhưng cũng có nhiều người là nạn nhân của tinh thần thế tục, tìm kiếm thành công với bất kỳ giá nào, say sưa tìm kiếm tiền bạc và lạc thú. Ngoài ra, cuộc sống đều đều theo thói quen, mệt mỏi, cơ cấu nặng nề, chia rẽ nội bộ, tìm kiếm quyền hành, sự thi hành quyền bính độc đoán, hoặc tháo thủ cũng góp phần gây xuất huyết”.

Và ngài đặc biệt kêu gọi việc chăm sóc đời sống huynh đệ cộng đoàn, nuôi dưỡng đời sống ấy bằng kinh nguyện chung, nguyện gắm Lời Chúa, tích cực tham dự Thánh lễ và Bí tích Hòa Giải, đối thoại huynh đệ và chân thành chia sẻ giữa các phần tử, sửa lỗi trong tinh thần huynh đệ, từ bi đối với anh chị em phạm lỗi, chia sẻ trách nhiệm. Tất cả những điều đó được đi kèm với chứng tá hùng hồn và vui tươi về một cuộc sống đơn sơ cạnh người nghèo, và một sứ vụ dành ưu tiên cho những “miền ngoại ô của cuộc sống”⁵³⁵.

Mỗi người cần phải biết mình. Socrate cho khắc ở cửa đền Alphê chữ “*Hãy tự biết mình*”, còn Thánh Augustinô thì cầu nguyện mỗi ngày “*xin cho con biết Chúa, xin cho con biết con.*” Tự biết mình là yếu tố rất quan trọng để đạt được mức độ trưởng thành toàn diện (trưởng thành nhân bản nói chung, trưởng thành kitô giáo và trưởng thành đời tu). Chúng ta phải cố gắng hiểu được mình là ai, với tất cả những điểm mạnh và những điểm yếu. Nếu không có nhận thức rõ ràng về mình, chúng ta dễ có khuynh hướng tự tôn phòng vệ coi mình là trung tâm điểm, bắt mọi người phải quan tâm đến mình, hoặc tự ti và quá lệ thuộc dựa dẫm vào người khác. Sự kiện rất nhiều linh mục, tu sĩ bị đánh giá thấp là thiếu trưởng thành vì không thể trực diện với chính mình để biết mình là ai và đang ở đâu trong tiến trình tu luyện.

⁵³⁵ <https://www.youtube.com/watch?v=Ck3Fe6F6vq0>.



Khi một số linh mục, tu sĩ quá chú trọng tổ chức linh đình lễ mừng Ngân khánh – Kim khánh, thậm chí ngày giáp năm thụ phong hay tuyên khấn, Đức Cố Giám Mục tiên khởi Phú Cường Phanxicô Xavie Phạm Văn Thiên nói với giọng trầm buồn rằng *ăn năn sám hối không hết, mừng chi mà mừng!?* Nghe có vẻ tiêu cực, nhưng cũng có lý do của ngài. Quả vậy, sách Khải Huyền chương 2 và 3 nói với bảy giáo đoàn ngày xưa, cũng là nói với mỗi người chúng ta hôm nay:

“Ta biết việc ngươi làm, nổi vất vả và lòng kiên nhẫn chịu khổ không mệt mỏi vì danh Ta... Nhưng Ta trách ngươi đã để mất tình yêu thuở ban đầu... Hãy hồi cải và làm những việc ngươi đã làm thuở ban đầu.

Ta biết nỗi gian truân, và cảnh nghèo khó của ngươi... Đừng sợ các nỗi đau khổ, những gian truân... Hãy trung thành cho đến chết, Ta sẽ ban cho ngươi triều thiên sự sống. Hãy hồi cải, kéo Ta đến ngay tức khắc và sẽ dùng lưỡi gươm mà giao chiến với ngươi.

Ta biết các công việc, đức ái, đức tin, việc phục vụ, lòng kiên nhẫn, và những việc của ngươi bây giờ nhiều hơn trước kia... Vậy cái gì đang có, hãy nắm chắc cho tới khi Ta đến.

Ngươi được tiếng đang sống mà thực ra đã chết. Hãy tỉnh thức và củng cố chút sức đang suy tàn... Hãy nhớ lại đã nghe và lãnh nhận Lời Chúa thế nào, hãy tuân giữ và hồi cải! Nếu không, Ta sẽ đến bắt chợt ngươi như kẻ trộm. Nay Ta để một cửa mở trước mặt ngươi, không ai có thể đóng lại được... Hãy nắm chắc cái gì đang có, đừng để ai lấy mất triều thiên dành cho ngươi.

Phải chi ngươi lạnh hăn hay nóng hăn đi! Ngươi hâm hẩm, chẳng nóng chẳng lạnh, Ta sắp mưa ngươi ra khỏi miệng Ta... Hãy nhiệt thành và hồi cải ăn năn! Ta đứng trước cửa và gõ. Ai nghe và mở cửa thì Ta sẽ vào nhà và dùng bữa với người ấy.

Chúng ta có thể dừng lại một chút để thưa với Mẹ:

Lạy Trinh Nữ Maria rất thánh là Mẹ của con, thật dịu dàng cho con khi tới buổi hoàng hôn đời sống, con chạy đến hiến dâng những năm tháng cuối đời con cho Mẹ, kết hợp với những năm tháng thánh thiện của đời Mẹ.

Vâng, con nài xin Mẹ đón nhận hiến lễ con dâng Mẹ: về thời gian mà Chúa còn ban cho con trải qua trên dương thế, những hy sinh và những khổ đau đang chờ đợi con mỗi ngày, cũng như những niềm vui mà Ngài muốn gieo vãi trên đường đời của con, để mọi sự được thánh hoá nhờ Mẹ.

Lạy Mẹ Thiên Chúa của con, xin Mẹ toả chiếu đời Mẹ trên cuối đời con, xin Mẹ dâng nó lên Chúa Cha, và vào giờ chết của con, xin Mẹ đón nhận con trong vòng tay từ mẫu của Mẹ.

Con cũng cầu nguyện như thế cho tất cả những ai đang cần đến sự trợ giúp của Mẹ, khi đến buổi hoàng hôn đời sống trần thế của họ.
Amen

2. ĐỂ XÁC TÍN HƠN HÀNH TRÌNH ƠN GỌI

Chúng ta đã đi một đoạn đường rất dài trong đời tu. Nhưng chúng ta cũng nên xem lại để xác tín hơn hành trình ơn gọi của mình, và nhất là để hướng dẫn giúp đỡ các thế hệ đàn em của chúng ta, như là những người đi trước và có trách nhiệm.

a. Chúa gọi. Chúa đã gọi trực tiếp từ trong sâu thẳm cõi lòng mỗi người, hay gián tiếp qua người nọ kẻ kia, hoặc Chúa phối hợp cả hai cách để nói lên kế hoạch yêu thương chọn gọi của Chúa cho mỗi người: Ơn gọi của Samuel (x. 1 Sm 3, 1-10), hay ơn gọi của Đức Mẹ (x. Lc 1, 26-38). Chúa hằng đổi mới ơn gọi của Ngài qua từng giai đoạn, từng sứ vụ và bối cảnh cụ thể của cuộc sống chúng ta. Ai cũng có ý muốn và kế hoạch riêng cho đời mình. Nếu ý muốn và kế hoạch của chúng ta phù hợp với ý muốn và kế hoạch của Chúa thì thật tuyệt vời, chúng ta tạ ơn Chúa, chúc mừng nhau và mạnh mẽ tiếp tục tiến bước. Còn nếu không thì hoặc là chúng ta có thể



từ chối Chúa, hoặc phải lụy phục ý muốn và kế hoạch của chúng ta cho ý muốn và kế hoạch của Chúa cho chúng ta, vì Ngài luôn tôn trọng sự tự do tự nguyện ưng thuận của chúng ta. Ngày tinh tâm là cơ hội thuận tiện để tìm hiểu, đánh giá, xem xét tính tình, khả năng, ý hướng và động lực của chúng ta có phù hợp với ơn gọi thánh hiến không, hầu nghiêm túc lượng sức để quyết định dứt khoát mới sống ơn gọi một cách vui tươi hạnh phúc, ích lợi cho bản thân, cho Giáo hội, Giáo phận và cho xã hội trong đó chúng ta dần thân sống và phục vụ.

Chúng ta hãy tạ ơn Chúa vì đã kêu gọi chúng ta, đồng thời kiên trì cộng tác với ơn Chúa, xác tín về tình thương vô điều kiện và quyền tự do chọn gọi của Chúa, như Ngài đã nói: *“Không phải các con chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn các con”*. ĐTC Phanxicô nhắc nhở: *“Trở thành linh mục/tu sĩ không phải là một lựa chọn chúng ta thực hiện hoàn toàn bằng bản thân mình... Lời đáp trả của chúng ta được kích hoạt bởi một lời mời gọi tình yêu, được cảm nhận từ bên trong, và chúng ta đáp lại ‘Xin Vâng’⁵³⁶*.

b. Chúng ta đáp trả. ĐTC Phanxicô nói: *“Cha xin các con suy xét xem mình có được mời gọi sống đời thánh hiến hay linh mục không. Thật tuyệt vời khi thấy các con đón nhận lời mời gọi hiến dâng trọn vẹn cho Chúa Kitô để phục vụ Giáo hội của Người. Hãy tự thách đố chính mình, và với tâm hồn trong sạch, các con đừng sợ điều Thiên Chúa đòi hỏi. Từ tiếng ‘xin vâng’ đáp lại lời Chúa mời gọi, các con sẽ trở thành những hạt giống mới gieo niềm hy vọng trong Giáo hội và trong xã hội’⁵³⁷*. Hy vọng mỗi người chúng ta đã đáp lại lời mời gọi của Chúa và sẽ quảng đại đáp trả cho đến cùng. Chúa luôn đổi mới lời mời gọi của Ngài qua các biến cố cuộc sống thì chúng ta cũng phải luôn đổi mới lời đáp trả của chúng ta qua các biến cố cuộc sống và sứ vụ Bề Trên giao, dù vui hay buồn, sướng hay khổ, thành công hay thất bại, thánh thiện hay tội lỗi.

⁵³⁶ Nói trong cuộc gặp các chủng sinh và tập sinh hôm 6/7/2013.

⁵³⁷ Sứ điệp Ngày Thế Giới Giới Trẻ XXX 2015.



Nhưng tự mình đánh giá mình, chúng ta có thể bị ảo tưởng và sai lầm, nên chúng ta cần có người hướng dẫn để khỏi chọn lựa sai kế hoạch của Chúa, qua câu chuyện đời của mỗi người chúng ta, nhất là qua những điểm mốc quan trọng, vì Chúa luôn luôn viết thẳng trên những đường cong của cuộc đời con người, và mời gọi chúng ta tích cực tham gia việc tự đào tạo chính mình, nhất là trong lãnh vực nhân bản và thiêng liêng, nơi cần có sự thực hành cá nhân.

Đời sống ơn gọi luôn là lối đi ngược dòng đời, nên chúng ta phải kiên trì sử dụng mọi phương thế tự nhiên và siêu nhiên để gìn giữ và tự bảo vệ lấy mình, nhờ thực hiện năm yếu tố xây dựng tốt các mối tương quan quân bình và hài hòa trong cuộc sống: *Nơi chốn gặp gỡ, thời gian và thời lượng, khoảng cách thể lý và tâm lý, sự có mặt của những người thứ ba, ý thức sự hiện diện khuất ẩn nhưng rất thực của Chúa*, hầu xứng hợp theo đuổi lý tưởng ơn gọi cho đến cùng.

ĐTC Phanxicô nhấn nhủ: “*Các con đừng sợ đi ngược dòng đời, khi mà những giá trị được bày ra là những giá trị xấu, muốn cướp mất hy vọng của các con. Những giá trị đó được ví như những thức ăn, khi thức ăn không lành mạnh, nó sẽ làm hại các con, thì những giá trị xấu đó sẽ làm hại các con. Do đó, các con phải đi ngược dòng đời và lấy làm hãnh diện khi đi ngược dòng đời như vậy*”⁵³⁸. Chúng ta phải đối mặt với những gì đã xảy ra cho mình và giải quyết chúng. Lãnh vực đời sống tình cảm và tính dục cũng cần được khảo sát và chữa lành, những gánh nặng nội tâm cần được tháo gỡ và giải quyết nhờ sự trợ giúp của vị linh hướng⁵³⁹.

c. Biến đổi và điều chỉnh cuộc sống: Cái gì cũng có thời gian của nó, không dễ gì mà một sớm một chiều chúng ta đã đạt được mục tiêu lý tưởng. Vì thế tiến trình tu – sửa phải được bắt đầu ngay và lại bắt đầu luôn để biến đổi và điều chỉnh cuộc sống mình cho phù hợp với đời sống ơn gọi thánh hiến của chúng ta. Quả thế, cuộc sống

⁵³⁸ Trích Huấn từ buổi tiếp kiến chung ngày 23/6/2013.

⁵³⁹ GL 239,2; 240,2; 246,4; FABC, 7th Plenary Assembly, Spiritual Direction.

của chúng ta nay phải khác đi, không còn như cuộc sống đã từng sống trước kia nữa. Con người trần tục sẽ dần dần chết đi để con người thiêng liêng không ngừng được triển nở và lớn lên như thánh Gioan Tẩy Giả ao ước. ĐTC Phanxicô kêu gọi mọi thành phần *Hội Thánh trút bỏ tinh thần thế tục đang làm hại và tìm cách tiêu diệt Hội Thánh*⁵⁴⁰. Và Thánh Phaolô bảo phải cởi bỏ con người cũ và mặc lấy con người mới, ngày càng đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô, đến độ *“tôi sống, nhưng không phải tôi, mà là Chúa Kitô sống trong tôi”*.

Thật thế, chúng ta không còn được sống như người đời thường nữa, mà sống như một con người thiêng liêng thuộc về Thiên Chúa, dù vẫn còn đó con người trần tục trong chính mình. Như thế, hành trình theo ơn gọi bề gãy một nếp sống, ghi khắc một đồ võ và thay đổi các giá trị vốn có. Sự đoạn tuyệt đó mở ra một cánh cửa khác để tiến lên và sáng tạo chương tiếp theo của cuộc đời chúng ta. Sự kiện người đi tu xem ra hiện hữu tách biệt với người đời khiến người ta than phiền đi tu là cắt khỏi cuộc sống (xuất thế). Nhưng kỳ thực đời tu sẽ đòi lại sự chia tách này (nhập thế, đi làm mục vụ trong thế gian) và khoảng cách giữa tu và không tu là sống một cách khác hợp với chọn lựa lý tưởng của đời mình. Trong sự thay đổi đó, tinh thần theo Chúa Kitô phải là chủ đạo: thay đổi con tim, tâm thức, lối sống và cuộc sống, luôn đặt trọng tâm vào Chúa.

Chúng ta đã theo ơn gọi đến giờ này, mỗi người chúng ta hãy suy nghĩ xem: lời nói, hành động, cách sống và cuộc sống của chúng ta có được biến đổi và điều chỉnh phù hợp với đời sống ơn gọi không? Thích làm linh mục/tu sĩ là một chuyện, nhưng có phù hợp với đời sống linh mục/tu sĩ hay không lại là một chuyện khác.

Bí tích Giải Tội hữu hiệu hóa cuộc đời đó. Chúng ta hãy tận dụng nó trong thời gian tĩnh tâm mừng lễ Kim - Ngân Khánh này. Có sự biến đổi nào hữu hiệu và sâu xa cho bằng sự biến đổi của Bí tích Giải Tội? Qua Bí tích Giải Tội, ơn Chúa biến tội nhân thành

⁵⁴⁰ Vatican Radio ngày 4/10/2013.



thánh nhân, biến một con người cũ thành một con người mới, vì Chúa tha thứ và xóa bỏ sạch hết mọi tội lỗi. ĐTC Biển Đức XVI nói: *“Bao nhiêu cuộc hoán cải và đời sống thánh thiện thực sự đã bắt đầu trong một tòa giải tội!”*

d. Cam kết theo Chúa Kitô Toàn Thể. Chúa Giêsu đã nói: *“Không phải các con đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn các con và sai các con ra đi...”* (Ga 15,16-17). Như thế, chúng ta phải khẳng định rằng mình theo chính Chúa Kitô chứ không phải ai khác, và một Chúa Kitô Toàn Thể ở trung tâm của tất cả cuộc sống và mọi lãnh vực sinh hoạt. Cứ luôn bám chặt vào Chúa, chúng ta sẽ nhận được một sức mạnh kỳ diệu nâng đỡ mà Thánh Phaolô xác quyết là *“chính Chúa Kitô sống trong tôi”* (Gl 2,20). Cam kết đi theo Chúa Kitô toàn thể, nghĩa là Chúa Kitô vinh hiển của núi Taborê cũng như Chúa Kitô khổ nạn của đồi Can-vê, bởi vì nếu cố tìm một Chúa Giêsu không có thánh giá thì chúng ta sẽ có nguy cơ gặp phải thánh giá mà không có Chúa Giêsu.

Để đi vào cam kết này, chúng ta phải xem xét các động lực ẩn khuất tác động chúng ta theo ơn gọi, làm sáng tỏ và thanh luyện chúng. Công cuộc đào tạo ở Chủng Viện/Dòng sẽ giúp vào việc nhận diện và thanh lọc các động lực ấy. Có những động lực ý thức, có những động lực vô thức, như khao khát cuộc sống được bảo đảm, được nhận biết, được chú ý; khao khát được kiện toàn, được thoát khỏi nghèo khổ, thoát khỏi đời sống gia đình bất hạnh, tìm kiếm đặc ân, thoả mãn tham vọng của cha mẹ, v.v... tuy chưa phải là tội, nhưng chúng bộc lộ những thiếu sót làm lệch lạc con đường ơn gọi đích thực cần phải được biến đổi hay loại bỏ dần dần. Động lực nào phù hợp với đời tu sẽ được sử dụng để thăng tiến, động lực nào không phù hợp với đời tu thì phải biến đổi hay loại bỏ. Nếu không thể nào thay đổi được, chúng ta nên tìm một lối sống khác thì tốt hơn là tiếp tục theo đuổi đời sống tu trì mà không hạnh phúc.

Cầu mong cho mỗi người chúng ta ngày càng cam kết đi theo chính Chúa Kitô toàn thể, và có thể nói được cùng với thánh Phaolô:



“Ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Kitô? Phải chăng là gian truân, khổ đau, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo?... dầu là sự chết hay sự sống, thiên thần hay ma vương quỷ lực, hiện tại hay tương lai, hoặc bất cứ sức mạnh nào, trời cao hay vực thẳm hay bất cứ một loài thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Kitô Giêsu, Chúa chúng ta” (Rm 8, 35-39). Tuy nhiên chúng ta vẫn phải luôn cảnh giác về thứ hai, vì trong thực tế, rất lắm lần chúng ta đã để một ai đó hay một cái gì đó tách biệt Chúa Giêsu ra khỏi tình yêu và cuộc đời của chúng ta, cho dù không hề có cái gì tách biệt chúng ta ra khỏi tình yêu của Chúa Giêsu, dù chúng ta có thể nào đi nữa thì Ngài vẫn hằng yêu thương chúng ta, và Ngài sẽ yêu thương chúng ta cho đến cùng.

Thánh Patrice viết: *“Chúa Kitô ở với tôi, Chúa Kitô ở trong tôi, Chúa Kitô ở đằng sau lưng tôi, Chúa Kitô ở đằng trước mặt tôi, Chúa Kitô ở bên cạnh tôi, Chúa Kitô đến nắm lấy tôi, Chúa Kitô đến an ủi tôi, Chúa Kitô đến bổ sức cho tôi, Chúa Kitô ở bên dưới chân tôi, Chúa Kitô ở bên trên đầu tôi, Chúa Kitô ở trong sự bình tâm, Chúa Kitô ở trong hiểm nguy, Chúa Kitô ở trong trái tim của những người yêu mến tôi. Chúa Kitô ở nơi môi miệng của bạn hữu cũng như của người xa lạ.”* Và thánh Vinh sơn đệ Phaolô viết: *“Bạn hãy nhớ rằng chúng ta sống trong Chúa Kitô nhờ cái chết của Chúa Kitô, và chúng ta phải chết trong Chúa Kitô để được sự sống của Chúa Kitô, đời sống chúng ta phải được giấu ẩn trong Chúa Kitô và tràn đầy Chúa Kitô, và để chết như Chúa Kitô thì phải sống như Chúa Kitô.”* Trong khi thánh Gioan Tiễn Hô ước muốn *“Ngài phải lớn lên, còn tôi phải bé đi”* (Ga 3,30) thì thánh Phaolô xác tín: *“Những gì xưa kia tôi cho là có lợi thì nay vì Đức Kitô tôi cho là thiệt thòi. Hơn nữa, tôi coi tất cả mọi sự là thiệt thòi so với mối lợi tuyệt vời là được biết Đức Kitô Giêsu, Chúa của tôi”* (Pl 3,7-8a) vì từ nay *“Tôi sống, nhưng không còn là tôi sống nữa, mà là Chúa Kitô sống trong tôi”* (Gl 2,20).

e. Kiên trì trong ơn gọi: Chúng ta được mời gọi kiên trì chu toàn bốn phận tự nhiên cũng như thiêng liêng trong suốt cuộc đời thi



hành sứ vụ. Những người lơ là việc cầu nguyện, không kiên trì trong bốn phận tự nhiên cũng như thiêng liêng của mình thường dễ vấp ngã và bỏ cuộc. Lời giải thích của Chúa Giêsu về dụ ngôn Người Gieo Giống giúp chúng ta so sánh với hạt giống ơn gọi của chúng ta: *“Hạt giống là Lời Thiên Chúa. Vê đường là những kẻ đã nghe nhưng rồi quý đến cất Lời ra khỏi lòng họ. Trên đá sỏi là những kẻ khi nghe thì vui vẻ tiếp nhận Lời, nhưng chỉ tin nhất thời, khi gặp thử thách là bỏ cuộc. Bụi gai là những kẻ nghe, nhưng dọc đường bị những nỗi lo lắng và vinh hoa phú quý cùng những khoái lạc cuộc đời làm cho chết ngộp và không đạt tới mức trưởng thành. Đất tốt là những kẻ nghe Lời với tấm lòng cao thượng và quảng đại, rồi nắm giữ và nhờ kiên trì mà sinh hoa kết quả”* (Lc 8, 11-15). Hạt giống ơn gọi của chúng ta đã trải qua những tình huống tiếp nhận như thế nào? Vê đường, đá sỏi, bụi gai hay đất tốt đã được cày bừa vun xới?

Muốn được kiên toàn ơn gọi thì lòng trung tín là điều kiện tất yếu. Kinh Thánh nói: *“Ai trung tín trong việc nhỏ thì cũng trung tín trong việc lớn; ai bất lương trong việc nhỏ thì cũng bất lương trong việc lớn*. Dĩ nhiên để được kiên trì, trung tín và trung thành trong đời sống và sứ vụ ơn gọi, chúng ta không thể tránh khỏi những sự khốn khó, vì Chúa gọi chúng ta đi con đường thập giá theo Ngài vào thế gian như chiến giữa sỏi rừng. Nhưng trong sự khốn khó đó, chúng ta có lời hứa đầy hy vọng của Chúa như Ngài đã nói: *Giữa thế gian, các con sẽ gặp nhiều sự khốn khó, nhưng ai bền đỗ đến cùng sẽ được cứu thoát*.

ĐTC Phanxicô dạy: *“Thiên Chúa yêu cầu chúng ta trung thành với Ngài trong đời sống thường ngày của chúng ta. Đây là cuộc hành trình thực sự: luôn bước đi với Chúa, ngay cả những lúc yếu đuối, ngay cả trong tội lỗi của chúng ta”*⁵⁴¹. Nhưng để được kiên trì như thế, chúng ta phải tin thác vào Chúa Giêsu, Đấng đã phán *“Nếu không có Thầy, các con sẽ chẳng làm được gì.”* Để được kiên vững trên đường

⁵⁴¹ ĐTC Phanxicô nói trong Thánh lễ dâng hiến thể giới cho Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ Maria ngày 13/10/2013.



ơn gọi thì việc sống yêu thương hiệp thông phẩm trật Hội Thánh, Hội Dòng và hiệp thông huynh đệ là một phương thế rất hiệu năng.

Như trên đã nói, chúng ta dừng bước, dành thời giờ với Chúa, lắng nghe tiếng Chúa để tìm thấy lời kêu gọi đích thực của Chúa. Mừng Kim Khánh và Ngân Khánh không còn là lúc phân định để tiếp tục ơn gọi hay dứt khoát ra đi, mà là để nỗ lực sống cao độ hơn con đường lý tưởng của mình: trở thành cái Thiên Chúa muốn mình trở thành, chứ không phải cái mình muốn. ĐTC Biển Đức XVI dạy: *“Các con hãy mở tâm hồn cho ánh sáng của Chúa để xem liệu con đường này, một con đường đòi hỏi lòng can đảm và tính xác thực, có phải là con đường của các con không, và chỉ tiến tới đời sống linh mục/tu sĩ nếu các con chắc chắn xác tín rằng Thiên Chúa kêu gọi các con trở thành thừa tác viên của Ngài và hoàn toàn quyết định thực thi thừa tác vụ này trong sự vâng phục những quy định của Giáo hội”*⁵⁴².

Chúng ta sống ơn gọi của mình cũng giống như viết một bài luận văn. Lý tưởng và đời sống thánh hiến có thực sự là chủ đề cuộc đời của chúng ta không? Chúng ta đang viết nghiêm túc hay đang viết lung tung, sống qua ngày đoạn tháng, tới đâu hay đó? Có người theo ơn gọi rất sớm, nhưng ơn gọi đó không lớn lên theo năm tháng, mà lại nhạt nhòa dần dần vì những sức hấp dẫn và tiếng gọi mời khác. Chúng ta có thực sự dốc toàn tâm toàn lực sống ơn gọi, hoàn toàn phó thác cho Chúa, hay đang có gì do dự? Đó là bài luận văn lạc đề đấy. Làm như thế, cuộc đời sẽ thêm xáo trộn, bất an... Chúa không muốn, và cuối cùng sẽ mất cả chì lẫn chài! Hãy xin Chúa giúp chúng ta viết bài luận văn cuộc đời ơn gọi của chúng ta cho đến kiện toàn.

Trong bối cảnh này, Thánh Phaolô nhắc nhở chúng ta: *“Trong mọi hoàn cảnh, anh chị em cứ đem lời cầu khẩn, van xin và tạ ơn, mà giải bày trước mặt Chúa... Khi đó bình an của Chúa sẽ ở với anh chị em”* (Pl 4, 4-9). Ước gì được như vậy, và những năm tới của chúng ta sẽ vang lời ca ngợi tạ ơn Chúa hơn nữa.

⁵⁴² ĐTC Biển Đức XVI nói với các chủng sinh ngày 20/8/2011.

NHỮNG TÂM TÌNH THIẾT YẾU ĐỂ MỪNG KIM-NGÂN KHÁNH

1. TÂM TÌNH BIẾT ƠN

Thánh Lễ là chóp đỉnh và trung tâm của đời sống cầu nguyện và thờ phượng, cũng như đời sống và sứ vụ của Hội Thánh. Tất cả đều xuất phát từ Thánh Lễ và qui hướng về Thánh Lễ, vốn chính là mầu nhiệm tạ ơn. Chính Chúa Giêsu đã đòi hỏi lòng biết ơn đó khi chữa lành mười người phong cùi (x. Lc 17, 11-19). Và cũng chính Ngài làm gương cho chúng ta trong việc biết ơn Thiên Chúa (x. Mt 11,25; Lc 10,21).

Lòng biết ơn giống như chiếc chìa khóa vạn năng mở được tất cả mọi cánh cửa, mà quan trọng nhất là cửa lòng, lòng Chúa và lòng người. Trái lại, lòng vô ơn cũng giống như chiếc chìa khóa vạn năng khóa chặt mọi cánh cửa và khóa xong rồi hủy bỏ nó đi, có muốn mở trở lại cũng không còn mở được nữa, mà nguy hiểm nhất vẫn là cửa lòng, lòng người cũng như lòng Chúa.

Chúng ta cảm ơn Chúa đã tạo dựng chúng ta từ hư vô đến hiện hữu trong một quê hương thấm đẫm máu anh hùng tử đạo và trong một gia đình Công giáo đạo đức. Từ đó, Ngài lại đã kêu gọi chúng ta theo Ngài sống đời thánh hiến. Chúng ta cảm ơn tổ tiên ông bà



cha mẹ và gia đình huyết tộc đã công khó sinh thành dưỡng dục, đào tạo chúng ta nên người, rồi quảng đại hiến dâng chúng ta cho Chúa và Giáo hội qua Giáo phận thân yêu của chúng ta.

Chúng ta cảm ơn Mẹ Giáo phận, cảm ơn các Bề trên hữu trách, các nhà đào tạo và các anh em, là gia đình thiêng liêng của chúng ta gồm nhiều thế hệ tuổi đời và tuổi tu với tình phụ tử và huynh đệ, đã đón nhận, chọn gọi và đào tạo chúng ta nên linh mục như hôm nay với Kim – Ngân Khánh. Chúng ta cảm ơn tất cả mọi người, Bề Trên, bề dưới cũng như các anh em bạn bè đồng trang đồng lứa đã, đang và sẽ tiếp tục làm ơn làm ích cho chúng ta bằng sự thông cảm, hy sinh, thương yêu, nâng đỡ chúng ta chu toàn trách nhiệm trên hành trình sứ vụ thừa tác và cho đến cuối cuộc đời trần thế.

Chúng ta cảm ơn tất cả những ai vì vô tình hay hữu ý, kể cả các hoàn cảnh thăng trầm của Giáo hội và xã hội, đã gây nên những thử thách đau khổ, hầu nung đúc cho cuộc đời làm người, làm con Chúa và làm linh mục được như ngày hôm nay. Chúng ta nghĩ một cách tích cực rằng những thử thách đau khổ đó là cơ hội hồng phúc Chúa cho chúng ta đến phần tội của mình và thêm công phúc trước mặt Chúa, vì chỉ có Chúa là người nói lời đánh giá cuối cùng. Nói tóm lại là chúng ta rất biết ơn vì những gì chúng ta có được hôm nay là nhờ ơn Chúa và công lao hy sinh vất vả của rất nhiều người, từ những việc hiển hách vinh dự đến những việc tay chân âm thầm khuất lấp.

Một giai thoại minh họa kể rằng có hai người cùng đi tìm lối đi lên Thiên Đường. Thấy hai người đói lả, Chúa cho mỗi người một suất cơm. Một người nhận suất cơm cảm động lắm, cứ cảm ơn rối rít. Còn người kia nhận suất ăn không hề động lòng, cứ làm như đương nhiên là mình phải được như vậy. Sau khi ăn, Chúa chỉ cho người đã nói lời “cảm ơn” lên Thiên Đường, còn người kia bị từ chối. Kẻ bị từ chối không phục, bèn nói: - *Chẳng lẽ chỉ vì tôi quên nói “cảm ơn”?! Chúa trả lời: - Không phải quên, mà là không có lòng biết ơn, không nói ra được lời cảm ơn. Người không biết cảm ơn không biết yêu thương người khác, cũng không đáng được người*

khác yêu thương. Anh chàng kia vẫn không phục: - Vậy thiếu nói hai chữ “cảm ơn” cũng không thể chênh lệch đến thế? Chúa đáp: - Biết làm thế nào được, bởi vì lối lên Thiên Đường rải bằng lòng biết ơn và cửa vào Thiên Đường chỉ có dùng mật khẩu là lời cảm ơn mới mở được. Còn địa ngục thì khỏi cần.

ĐTC Phanxicô nói: “Chúng ta phải đòi hỏi việc giáo dục sống biết ơn, nhớ ơn: phẩm giá con người và công bằng xã hội đều đi qua đó. Nếu cuộc sống gia đình và cộng đoàn lơ là lối sống này, cả cuộc sống xã hội cũng sẽ mất nó. Đối với một tín hữu, lòng biết ơn là trung tâm của đức tin: một kitô hữu không biết nói cảm ơn là một người đã quên đi tiếng nói của Thiên Chúa. Chúng ta hãy nhớ câu Chúa Giêsu hỏi khi chữa mười người phong cùi mà thấy chỉ có một người trong bọn họ trở lại cảm ơn: Không phải 10 người đã được lành sạch sao, chín người kia đâu không thấy ai trở lại cảm ơn Thiên Chúa, mà chỉ có người ngoại này? (x. Lc 17,18)⁵⁴³.

2. TÂM TÌNH XIN LỖI

Khi đọc Kinh Cáo Mình, chúng ta khẳng định: “*Lỗi tại tôi, lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng*”. Lỗi tại tôi nên tôi xin Thiên Chúa Toàn Năng và anh chị em tha lỗi cho tôi. Lời Kinh rất đẹp và ấn tượng, nhưng điều quan trọng là tâm hồn của chúng ta có thật sự hối lỗi hay không? Một trong những ngôn từ đẹp đẽ và uy lực nhất trong cuộc sống, đó là lời ‘xin lỗi’. Chúng ta biết rằng ai cũng có lỗi lầm và sai phạm ít hay nhiều, vô tình hoặc hữu ý, nên lời ‘xin lỗi’ trong mọi hoàn cảnh đều rất quan trọng. Xin lỗi là bước đầu của hòa giải, là cầu nối của sự cảm thông và là nền tảng của sự bình an trong tâm hồn. Lời ‘xin lỗi’ xem ra rất đơn giản nhưng rất khó thực hiện. Nó đòi hỏi một thái độ khiêm nhu, hạ mình, thành thật và chạnh lòng. Sống chung với nhau qua cách ứng xử hằng ngày, chúng ta không thể tránh khỏi mọi sự va chạm và hiểu lầm. Dù sống bên nhau và

⁵⁴³ Trong buổi tiếp kiến ngày 13/5/2015 - <http://vietcatholic.org/News/Html/137542.htm>.



gần nhau lâu, nhưng chưa hẳn đã cảm thông và hiểu nhau. Có nhiều điều rất nhỏ như một câu nói gắt gỏng, một lời hiểu lầm, một thái độ hồ hững có thể làm phật lòng nhau.

Cách chữa lành hiệu quả và nhanh nhất là lời ‘xin lỗi’. Ai biết nhận lỗi và xin lỗi là người khôn ngoan và cao thượng. Lời ‘xin lỗi’ sẽ giúp phá vỡ tất cả các bức tường ngăn cách, ghen ghét, thù hận và hiểu lầm. Người dám nói lời xin lỗi là người chiến thắng, thắng mình và thắng người. Lời ‘Xin Lỗi’ cần có đối với tất cả mọi người trong mọi hoàn cảnh, không phân biệt cấp bậc và vị thế. Đẹp biết bao khi bề trên biết xin lỗi kẻ dưới, thầy xin lỗi trò, chồng xin lỗi vợ, vợ xin lỗi chồng, cha mẹ xin lỗi con cái, con cái xin lỗi cha mẹ, trò xin lỗi thầy, anh chị em và bạn bè xin lỗi lẫn nhau. Gia đình sẽ sống trong bầu khí an vui, cộng đoàn sẽ an lạc và thế giới sẽ hòa bình.

Nhận lỗi về mình là một cung cách cao đẹp. Biết xin lỗi, chúng ta sẽ được lợi nhiều điều. Chúng ta sẽ tránh được biết bao đổ vỡ và nghi kỵ. Cuộc sống sẽ an vui. Tâm hồn được thanh thản và an lạc. Quan trọng nhất là chúng ta được giao hòa cùng Thiên Chúa: *“Nếu chúng ta thú nhận tội lỗi, Thiên Chúa là Đấng trung thành và công chính sẽ tha tội cho chúng ta, và sẽ thanh tẩy chúng ta sạch mọi điều bất chính”* (x. 1 Ga 1,9).

Việc nhận lỗi cũng mang lại bình an cho tâm hồn. Thánh Đôrô-thê-ô, viện phụ nhắc nhở: *“Ai nhận mình có lỗi thì khi gặp điều chi phiền lòng, bất hạnh, nhuốc nhơ, tủi hổ hay bất cứ nỗi sầu khổ nào khác, người ấy cũng vui vẻ chấp nhận hết. Họ nghĩ rằng mình có phải chịu tất cả những điều đó thì cũng đáng, nên không gì có thể làm họ dao động. Hỏi có ai thanh thản hơn người ấy chăng? Nếu ai vì lòng kính sợ Thiên Chúa mà xét mình kỹ lưỡng, hẳn sẽ không bao giờ thấy mình hoàn toàn vô tội, nhưng đã có những việc làm, lời nói hay thái độ nên cố cho anh chị em bực mình. Nếu người ấy thấy mình không có lỗi lúc bấy giờ, thì hẳn có lúc họ đã làm khổ người anh chị em kia, không vì chuyện này thì cũng vì chuyện khác ; hoặc có khi đã làm cực lòng một người anh chị em nào khác nữa chăng. Và vì thế*

*người ấy đáng phải chịu nỗi khổ này bởi đã phạm nhiều tội trong những dịp khác*⁵⁴⁴.

Chúng ta xin lỗi Chúa vì chúng ta đã nhận lãnh bao nhiêu hồng ân của Chúa, ơn phần hồn ơn phần xác, mà có khi chúng ta đã không sử dụng hết và cho nên, lại có khi còn có thể phá hư ơn Chúa vì yếu đuối tội lỗi nữa. Khi còn là một ứng sinh, mỗi lần tôi đến thăm ra về, ông bác linh mục già hưu Michel Nguyễn Văn Tường đều cho tôi một lời khuyên: khi thì *nhớ dùng ơn Chúa cho nên nghe*, khi khác lại *đừng phá hư ơn Chúa nghe*. Chúng ta xin lỗi cha mẹ và gia đình huyết tộc vì chúng ta đã không làm chi đến đáp được công ơn, mà lời cầu nguyện có khi cũng còn thiếu sót hoặc lơ là. Chúng ta xin lỗi mọi người thân yêu trong gia đình thiêng liêng là Mẹ Giáo Phận, Đấng Bản Quyền, Anh Em Linh mục và Giáo dân về những thiếu sót trong bốn phận, trong ứng xử, trong tính tình, có khi đã trở nên thánh giá nặng hơn bất người khác phải vác, nhất là trong việc nêu gương sống cao độ ba lời khuyên Phúc âm: Vàng Lời, Khó Nghèo và Khiết Tịnh.

Chúng ta xin lỗi tất cả những ai mà chúng ta đã không làm gương sáng, lại có khi còn gây gương mù gương xấu, hẹp hòi ích kỷ, ghen tương đố kỵ, thành kiến. Chúng ta xin lỗi tất cả những ai mà bản thân chúng ta vì yếu đuối hoặc vì tính tình hay thiếu hiểu biết và khả năng nên đã lỗi bác ái, cảm thông và công bằng, khiến họ phải mắc lỗi hay chịu đau khổ, có khi mất cả ơn gọi, vì là người sống đời linh mục thừa tác, chúng ta có trách nhiệm liên đới và sẽ không lên thiên đàng hay xuống hỏa ngục một mình, mà còn kéo theo nhiều người khác nữa.

Hơn thế nữa, chúng ta còn phải biết nhìn nhận những thiếu sót lầm lỗi của chúng ta đối với kỳ vọng của các đấng Bề trên, cũng như những bất cập thái quá và gương xấu của chúng ta trong việc góp phần đào tạo lẫn nhau và đào tạo các thế hệ đàn em của chúng ta,

⁵⁴⁴ Trích sách Giáo lý của thánh Đô-rô-thê-ô, viện phụ - Bài đọc 2 Kinh Sách thứ Ba tuần IX TN

trong tiến trình đồng bộ ba bước được đào tạo, tự đào tạo và đào tạo ứng sinh. ĐTC Phanxicô nói: *“Nếu chúng ta không có khả năng xin lỗi, thì có nghĩa là chúng ta cũng không có khả năng tha thứ. Trong gia đình và cộng đoàn, nơi người ta không xin lỗi thì bắt đầu thiếu dưỡng khí, nước tù đọng. Biết bao nhiêu vết thương đối với lòng yêu mến, biết bao nhiêu xâu xé trong các gia đình và cộng đoàn bắt đầu với sự mất đi lời nói quý báu “Xin lỗi” này⁵⁴⁵.*

3. TÂM TÌNH THA THỨ

Có lỗi mà phải đi xin lỗi làm hòa là lẽ tất nhiên, nhưng mà nhiều khi cũng thật là khó! Ấy vậy mà Chúa lại đòi hỏi phải đi xin lỗi làm hòa với người có lỗi với mình, cả khi đang dâng của lễ trên bàn thờ lên Chúa (x. Mt 5, 23-26). Tự sức mình, chúng ta không làm nổi, cần phải có ơn Chúa tác động mạnh. Vì khi chưa tha thứ hay không thể tha thứ được, tâm hồn chúng ta trĩu nặng, chúng ta hãy xin Chúa giúp chúng ta tha thứ để tâm hồn được nhẹ nhàng, thanh thản⁵⁴⁶.

Thánh Syrilô dạy: *“Thiên Chúa thấu suốt lòng dạ con người... Nếu bạn có bất bình với ai, hãy tha thứ đi. Bạn đến để đón nhận ơn tha tội thì bạn cần phải tha thứ cho kẻ xúc phạm đến bạn”⁵⁴⁷.* Và ĐTC Phanxicô cũng nói: *“Hãy tha thứ, hãy cho thấy sự kiên nhẫn. Thật không phải dễ dàng sống trong một cộng đoàn. Ma quỷ lợi dụng sự khác biệt của anh chị em, để dẫn đến bất hòa chia rẽ. Hãy nâng niu tình bạn, tình yêu mến nhau giữa anh chị em. Một tu viện không phải là một luyện ngục, mà phải là một gia đình... Chúng ta hãy suy nghĩ và xin ơn tha thứ về những gì chúng ta làm cho bạn bè, cho người khác, là chúng ta làm cho Chúa Giêsu, vì Chúa Giêsu ở trong họ”.*

⁵⁴⁵ <http://vietcatholic.org/News/Html/137542.htm>.

⁵⁴⁶ Xin giới thiệu cuốn sách LÀM SAO THA THỨ? – Giải Pháp Chữa Lành Cho Khổ Nạn Lạm Dụng Tình Dục.

⁵⁴⁷ Trích bài giáo huấn của thánh Syrilô, GM Gierusalem, bài đọc 2 Kinh Sách thứ Bảy tuần XIII TN.

Hãy nhớ lời xin của chúng ta trong Kinh Lạy Cha “*Xin tha cho chúng con NHƯ chúng con tha cho người có lỗi với chúng con*” và lời kết luận của Chúa Giêsu “*Nếu các con không thật lòng tha thứ cho nhau thì Cha trên trời cũng không tha thứ cho các con đâu*”. Khi cảm thấy khó tha thứ, mỗi người hãy lắng lòng nghe tiếng Chúa và tiếng lương tâm mình, xét mình và viết vào giấy điều/người mình muốn xin lỗi nhưng khó xin lỗi, điều/người mình muốn tha thứ nhưng khó tha thứ, điều/người mình đang cảm thấy cực lòng, điều/người mình không thể tha thứ, cả điều mình cảm thấy khó tha thứ cho chính mình, cứ dần vất hận mình tại sao lại làm thế, tại sao lại để xảy ra như thế, viết ra cả tội khó chữa, tính xấu khó bỏ. Rồi buông bỏ và trao phó cho Chúa tất cả. Không cho ai xem, và cũng không ai tò mò xem người khác đã viết cái gì. Chúng ta âm thầm cầu nguyện và sẽ đốt cho chúng cháy tan đi trong lửa, như xoá hết dấu vết trong tâm hồn và ký ức chúng ta, để cho quá khứ qua đi, vì mình không thể thay đổi được quá khứ, với mục đích tạo cho tâm hồn mình được thanh thản, nhẹ nhàng, an vui, đổi mới trong ơn thánh và tình thương tha thứ của Chúa Phục Sinh⁵⁴⁸.

Thánh Phaolô dạy: “*Anh chị em là những người được Thiên Chúa tuyển lựa, hiến thánh và yêu thương. Vì thế, anh chị em hãy có lòng thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền hoà và nhẫn nại. Hãy chịu đựng và tha thứ cho nhau, nếu trong anh chị em người này có điều gì phải trách móc người kia. Chúa đã tha thứ cho anh chị em, thì anh chị em cũng phải tha thứ cho nhau. Trên hết mọi đức tính, anh chị em phải có lòng bác ái: đó là mối dây liên kết tuyệt hảo*” (Cl 3, 12-14). Còn ĐTC Phanxicô khẳng định: “*Thiên Chúa không bao giờ biết mệt để tha thứ, Ngài giữ chúng ta trong vòng tay ôm ấp mới, là vòng tay có khả năng tái tạo chúng ta, cùng giúp chúng ta tự mình đứng dậy một lần nữa và tiếp tục cuộc hành trình. Bởi vì đây là cuộc sống của chúng ta: không ngừng đứng lên và tiếp tục cuộc hành trình của mình*”.

⁵⁴⁸ x. Nghi Thức Xin Lỗi – Tha Thứ - Chữa Lành và 12 giai đoạn của sách Làm Sao Tha Thứ?



4. TIẾN TRÌNH BỐN BƯỚC TÂM LÝ VÀ THIÊNG LIÊNG ĐỂ THA THỨ

Trong cuộc sống, đã có chung thì thế nào cũng có đụng, và có đụng thì hẳn phải có đau. Chúng ta sẽ dùng tiến trình bốn bước tâm lý và thiêng liêng để giải quyết các nỗi đau do người khác gây ra cho mình hầu có thể tha thứ và giữ tâm hồn bình an thanh thản:

a) *Coi người khác là vô ý:* Lấy ý ngay lành mà nghĩ rằng họ vô ý, thì chúng ta sẽ dễ dàng tha thứ bỏ qua, chẳng hạn nếu ai dẫm phải chân chúng ta rất đau, nhưng họ bảo rằng ‘*Xin Lỗi, tôi vô ý*’, chúng ta sẽ bỏ qua được dễ dàng. Chúa Giêsu đã dạy cho chúng ta bài học từ trên thập giá. Ngài xin Chúa Cha tha thứ và còn biện hộ cho những kẻ làm khổ và giết Ngài: *Lạy Cha, xin Cha tha cho họ, vì họ làm chẳng biết.*

b) *Coi người cố ý là nạn nhân:* Với người cố ý này, chúng ta hãy coi họ là *nạn nhân của chính ác tâm của họ*. Đối với nạn nhân, chúng ta thường *thương hại*. Và khi thương hại ai thì tâm lý chúng ta cảm nhận là chúng ta ở trên người đó, đồng thời có thể coi thường, thậm chí coi khinh họ, dù họ là ai đi nữa! Với cảm nhận đó, nỗi đau của chúng ta như thể được xoa dịu, tâm lý chúng ta được bù đắp, giải tỏa. Xin nhớ đây là vấn đề tâm lý, không phải vấn đề thiêng liêng hay quyền bính gì cả mà ngại, và chúng ta chỉ giải quyết trong lòng mình, chứ đâu có nói hay tỏ thái độ ra bên ngoài với ai đâu. Nếu lẫn lộn hai lãnh vực này thì không những tâm lý không giải tỏa được gì, mà còn có thể bị mặc cảm vô phép, hoặc có lỗi.

c) *Nghĩ đến việc tốt nhất chúa làm cho mình:* Chúa luôn tìm điều tốt nhất cho con cái Ngài (x. Mt 7,11; Lc 11,13), và mọi sợi tóc trên đầu chúng ta đều được đếm cả rồi, thậm chí mỗi sợi tóc chúng ta rụng xuống Chúa cũng biết (x. Lc 12,7. 21,18). Vậy thì chuyện ai đó bất công làm chúng ta bị tổn thương đau khổ là quá lớn so với chuyện một sợi tóc rụng, lẽ nào Chúa không biết? Chúa biết mà Chúa vẫn để xảy ra như vậy, tại sao? Thánh Phaolô dạy rằng Chúa

luôn biến mọi sự nên tốt cho những ai yêu mến Chúa. Chúa chịu trách nhiệm về mọi việc Chúa làm, và trong tất cả mọi việc Chúa làm, Chúa đều nhắm cái gì đó tốt đẹp nhất cho chúng ta, dù bây giờ chúng ta chưa có thể biết được cái tốt đẹp đó là gì. Nhưng tin vào sự thương trí và tình thương vô hạn của Chúa, chúng ta cảm tạ Chúa về cái tốt đẹp nhất mà Chúa đang dành sẵn đó, và chúng ta sẽ không còn buồn giận hay căng thẳng nữa, trái lại lòng chúng ta sẽ cảm thấy bằng an, thanh thản.

d) Có lòng biết ơn đối với người gây ra đau khổ cho chúng ta:

Chúa có thể trực tiếp làm điều tốt nhất ấy cho chúng ta, nhưng có thể Ngài dùng qua trung gian người gây đau khổ cho chúng ta đó, vì Quyền năng Chúa có thể biến đổi điều xấu thành điều tốt, rút ra cái tốt từ cái xấu. Như thế người làm cho chúng ta bị tổn thương ấy trở thành dụng cụ để Chúa thực hiện điều tốt nhất cho chúng ta, và chúng ta phải có lòng biết ơn đối với người đó. Ví dụ người thân chúng ta ở xa nhờ người mang lại cho chúng ta một món quà, chúng ta biết ơn người thân cho quà lẫn người mang quà đến. Cũng thế, chúng ta biết ơn Chúa và biết ơn người Chúa dùng để làm điều tốt nhất cho chúng ta. Từ cảm giác buồn giận hay đau khổ đi đến lòng biết ơn, vấn đề không còn đè nặng nữa, và lòng chúng ta sẽ trở nên thanh thản, bình an và nỗi đau hay xung đột đã được giải quyết. Ngoài ra, chúng ta cũng có thể nghĩ cách tích cực về nỗi khổ bất công ấy là cơ hội và phương thế Chúa cho chúng ta đền phần tội của mình và nên thánh mà cảm tạ Chúa và biết ơn người gây đau khổ.

Xin Chúa chúc lành và soi sáng cho chúng ta hiểu và vận dụng đúng tiến trình bốn bước này, mà hai bước đầu có tính cách tâm lý, còn hai bước sau có tính cách thiêng liêng hơn, không lẫn lộn nhưng phối hợp các bước này giúp chúng ta giải quyết được xung đột và có được tâm hồn nhẹ nhàng, thanh thản, bình an và hạnh phúc trong cuộc sống.

Chúng ta có thể ví cách hành động của Chúa Giêsu như tác dụng của một thiết bị lọc nước: giữ những thứ không sạch lại và cho



chúng ta dòng nước tinh khiết. Ngài đã lấy đi tội của chúng ta, biến đổi chúng và mang lại ơn cứu độ; Ngài đón lấy hận thù, biến đổi nó và mang lại tình yêu; Ngài đón lấy ghen tương đố kỵ, biến đổi nó và mang lại sự nâng đỡ; Ngài đón lấy phẫn uất, biến đổi nó và mang lại thương cảm; Ngài đón lấy nhục hình, biến đổi nó và đem lại tha thứ. Đó là mẫu gương cho chúng ta trong việc xử lý căng thẳng và phẫn uất bằng cách chấp nhận, biến đổi và đẩy chúng ra khỏi tâm hồn và đời sống chúng ta. Chúng ta không chỉ ngưỡng mộ những gì Chúa Giêsu đã làm, mà phải bắt chước những gì Ngài làm và phải làm như thế.

Lạy Chúa từ nhân

Xin cho con biết mến yêu và phụng sự Chúa trong mọi người,

Lạy Chúa xin hãy dùng con như khí cụ bình an của Chúa

Để con đem yêu thương vào nơi oán thù

Dem thứ tha vào nơi lừng nhục

Dem an hòa vào nơi tranh chấp

Dem chân lý vào chốn dối lừa

Để con đem tin kính vào nơi nghi nan

Chiều trông cậy vào nơi thất vọng

Để con rọi ánh sáng vào nơi tối tăm

Dem niềm vui đến chốn u sầu

Lạy Chúa xin hãy dạy con

Tìm an ủi người hơn được người ủi an

Tìm hiểu biết người hơn được người hiểu biết

Tìm yêu mến người hơn được người mến yêu

Vì chính khi hiến thân là khi được nhận lãnh

Chính lúc quên mình là lúc gặp lại bản thân

Vì chính khi thứ tha là khi được tha thứ

Chính lúc chết đi là khi vui sống muôn đời

Ôi thần linh thánh ái xin mở rộng lòng con

Xin thương ban xuống những ai lòng đầy thiện chí ơn an bình.

5. TÂM TÌNH CẦU CHÚC

Nhân dịp mừng Kim - Ngân Khánh, chúng ta cầu chúc cho nhau những gì tốt đẹp nhất và sẽ tiến bước qua từng ngày mới để đi thêm một bước mới quan trọng trên hành trình dâng hiến, có người chỉ an nhàn với bốn phận được Bề trên giao phó, có người phải vất vả lo lắng gánh vác trọng trách làm Bề trên/nhà đào tạo, làm trưởng một ban bệ gì đó, ngày đêm lao tâm khổ tứ, lo cho lợi ích phần hồn phần xác của giáo dân sao cho đúng ý Chúa và đẹp lòng Chúa.

Cầu chúc mọi người đều nhận được phần thưởng của lòng quảng đại cảm thông thương xót của Chúa, hơn là bởi những gì mình đã làm được, luôn cảm nhận hạnh phúc và quyết tâm theo Chúa cho đến cùng, không hề do dự hay hối tiếc. Chính hạnh phúc tỏa chiếu nơi niềm vui ngời lên trong ánh mắt và nụ cười làm chứng tá cho Nước Chúa sẽ cổ vũ cho những ơn gọi tiếp nối chúng ta trong tương lai, bởi sự hấp dẫn của tình thương gắn bó với Chúa và Giáo hội, Giáo phận, Giáo xứ. Vâng, xin cầu chúc cho nhau những điều tốt đẹp nhất.

6. TÂM TÌNH CẦU NGUYỆN

Người ta thường nói Lễ Kim Khánh gắn liền với kim tĩnh, mỗi ngày qua đi và một ngày mới đến là thời gian thuận tiện để chúng ta nhìn lại đời người *sinh-lão-bệnh-tử*, không ai tránh được không qua những chiếc cầu này, để tận tâm nâng đỡ nhau: không có gì chắc chắn sẽ đến như cái chết, không có gì công bằng và nghiêm ngặt cho bằng cuộc phán xét chung thẩm, không có gì cay đắng và khủng khiếp cho bằng hỏa ngục, và không có gì dịu ngọt hạnh phúc cho bằng thiên đàng.

Chúng ta phải cầu nguyện, vì nếu Chúa không ban ơn và thực hiện thì bao nỗ lực và lời cầu chúc của chúng ta dù có tốt đẹp mấy đi nữa cũng vô hiệu. Cầu nguyện cho các thân nhân, ân nhân huyết tộc và thiêng liêng đã qua đời được an hưởng bình an hạnh phúc



trong Nước Chúa. Cầu nguyện đặc biệt cho những ai mà đường đi dưới thế đã gần cùng gần hết vì bất cứ lý do gì, vì không ai biết được lúc nào Chúa vạch đường ranh giới chấm dứt cuộc đời mình, biết đâu là trong hôm nay hay ngày mai, (trong các tai nạn giao thông, có ai nghĩ trước được đó là chuyến đi cuối cùng của mình không), hầu biết tận dụng thời giờ còn lại để hòa giải với Chúa và với mọi người trước khi quá muộn, ngõ hầu được tâm hồn bình an thanh thản trước lúc ra đi.

Chúng ta phải luôn cầu nguyện, vì với Chúa không gì là không thể, chính Chúa Giêsu đã dạy *“Nếu không có Thầy, các con chẳng làm được chuyện gì”* và chúng ta ai cũng từng trải nghiệm *“mưu sự tại nhân thành sự tại Thiên”*. Đặc biệt chúng ta cầu nguyện để được nhận lãnh dồi dào ân sủng Lòng Chúa Thương Xót, biến lòng thương xót của Chúa thành lối sống của chúng ta, và thực thi lòng thương xót của chúng ta cho nhau và cho mọi người, nhất là những người kém may mắn hơn chúng ta về thể chất cũng như tinh thần, tri thức và thiêng liêng.

THỜI GIAN TÌM CHÚA HƠN CÔNG VIỆC CỦA CHÚA

1. HỆ QUẢ CỦA VIỆC CHỈ TÌM CÔNG VIỆC CỦA CHÚA

Để sống tốt và thành công trong đời sống và sứ vụ linh mục/tu sĩ, chúng ta phải luôn luôn đặt Chúa làm trung tâm chứ không phải bản thân mình, và TÌM CHÚA hơn là CÔNG VIỆC CỦA CHÚA. Quả vậy, sứ vụ tông đồ là cái chung nhất của những ai muốn dẫn thân phục vụ tha nhân, muốn đi truyền giáo, muốn xả thân cho người nghèo, nghĩa là nhắm đến phục vụ, tức Công Việc của Chúa. Các cơ cấu Giáo hội được nhắm tới và được đón nhận như điểm tựa mục vụ, vì chúng giúp ta dẫn thân cho sứ vụ tông đồ. Việc hoàn thiện các đức tính nhân bản và thiêng liêng, thăng tiến các tài năng, nghiệp vụ là những yếu tố giúp việc tông đồ hiệu năng hơn.

Việc đánh giá cao thành tích tông đồ và coi thường người thiếu khả năng khiến một số người bỏ bê đời sống cầu nguyện và nội tâm thiêng liêng để chạy theo tính hiệu quả của công việc. Nếu coi hoạt động tông đồ là động lực tối hậu thì khi không còn hoạt động tông đồ được nữa (do hoàn cảnh, bệnh tật, tuổi tác), các vấn đề tiêu cực sẽ nổi lên, vì sự quá lý tưởng và kỳ vọng vào việc tông đồ sẽ gặp chán nản, hoặc không còn hứng khởi kiên trì theo đuổi sứ vụ ơn gọi.

Lúc đó những tiêu cực hay việc rời bỏ đời tu là kết quả đương nhiên của cơn khủng hoảng.

Sự xung đột thường xảy ra giữa các cơ cấu tông đồ nặng tính truyền thống của thế hệ lớn tuổi và lối sống tông đồ sáng tạo của thế hệ mới. Nếu không điều chỉnh hài hoà được thì gánh nặng cơ cấu truyền thống sẽ bị kết thúc bởi khủng hoảng thiếu ơn gọi mới và những cuộc ra đi càng làm cạn kiệt nhân sự đưa đến giải thể. Có những người ở lại chỉ vì đối với họ, việc rời bỏ đời tu là một sự sụp đổ hoàn toàn. Trong hoàn cảnh ấy, đức khiết tịnh cũng chỉ được duy trì bởi sự khổ hạnh, một khổ hạnh gắn liền với kỷ luật hơn là với tình yêu tự nguyện và hạnh phúc trọn vẹn cho Thiên Chúa.

Có người chọn giải pháp tiêu cực: đã quá muộn để rời bỏ đời tu, phải cố chịu đựng cuộc sống như định mệnh đã an bài, luôn đau khổ vì tiếc nuối những hoạt động thật ý nghĩa trong quá khứ mà bây giờ không còn nữa. Người khác ở lại vì đời tu mang lại cho họ một cuộc sống đầy đủ, tiện nghi, an toàn, dù rất tầm thường, và chấp nhận một số công việc tông đồ ít ỏi mà họ có thể làm. Nếu sứ vụ tông đồ là động lực đời tu mà còn như thế thì người mang động lực có tính cách trần thế khác sẽ thế nào khi gặp khó khăn thử thách? Họ sẽ bỏ cuộc hoặc sẽ sống một đời tu miễn cưỡng, đã không triển nở hạnh phúc, mà còn sẽ có những tiêu cực nguy hại cho bản thân, cho tha nhân, cho Giáo hội à sứ mệnh của Giáo hội, vốn là công trình của Thiên Chúa.

2. TÍNH ƯU TIÊN CỦA VIỆC TÌM KIẾM CHÍNH CHÚA

Trái lại, việc dẫn thân vì chính Chúa giúp chúng ta nhận biết Chúa là tuyệt đối và có qui chiếu tối hậu nơi Ngài, đến nỗi ngay cả giữa những cơn thử thách lớn lao và ngờ vực của đêm tối đức tin, chúng ta cũng cảm nhận được CHÚA LÀ TẤT CẢ. Xác tín này cổ vũ dẫn thân sống bền đỗ đời sống và sứ vụ ơn gọi trong mọi hoàn cảnh cuộc đời. Nó đem lại bình an và kích hoạt sức mạnh cần thiết để chúng ta sống vui tươi cuộc đời ơn gọi của mình, như ĐTC



Phanxicô mong muốn các nữ tu phải thể hiện niềm vui và một diện mạo nhân bản xuất phát từ việc nhận biết Chúa Giêsu: “*Khi chị em bước vào cuộc hành trình suy niệm về Chúa Giêsu Kitô, cầu nguyện và sám hối với Ngài, lòng nhân bản của chị em phát triển. Làm thế nào để một nữ tu thể hiện lòng nhân bản của mình? Thông qua niềm vui, và ngày càng hân hoan hơn nữa! Tôi thật buồn khi nhìn thấy các nữ tu với khuôn mặt buồn rười rượi. Họ có thể mỉm cười, nhưng đó là một nụ cười giả tạo như những nụ cười của một tiếp viên hàng không. Không! Chị em hãy cho thấy nụ cười hân hoan đến từ niềm vui nội tâm nhé?*”⁵⁴⁹

Kinh nghiệm này là một ân ban được tăng trưởng nhờ kiên trì cầu nguyện, chiêm niệm và đời sống nội tâm sâu xa. Nó là đá tảng vững chắc trong những thời khắc khó khăn, chán nản, lảm nhảm và cả tội lỗi nữa. Nó mời gọi ta sám hối trở về cùng Chúa với lòng nhiệt thành ban đầu. Trong những cơn khủng hoảng tình cảm hay tính dục, kinh nghiệm này là sức vượt lên, vì tin chắc rằng Chúa luôn yêu thương tha thứ cho đến tận cùng, bất chấp tất cả yếu đuối và tội lỗi của chúng ta.

Kinh nghiệm CHÚA LÀ TẤT CẢ là hàn thử biểu cho đời sống và sứ vụ ơn gọi. Nó không được đo lường bởi tính hiệu quả và thành công. Nó soi sáng và kích hoạt mọi hoàn cảnh sống, và là nguồn đặc sủng năng động tông đồ. Cảm nhận kinh nghiệm này giúp chúng ta không bao giờ phải đi tới ngõ cụt là lìa bỏ ơn gọi vì một sự thay đổi công việc hay nhiệm sở, tuổi tác hay bệnh hoạn làm cản trở công việc tông đồ. Chính kinh nghiệm này giải thích thái độ của những người ngày đêm âm thầm phục vụ trong những nơi và công việc tầm thường, khuất ẩn, chẳng ai để ý tới, hoặc thái độ của những người đang dần thân trong các hoạt động tông đồ đang thành công bất ngờ bị búng đi, và phải lặng lẽ ra đi như tới một nơi lưu đày.

⁵⁴⁹ <http://vietcatholic.org/News/Html/116431.htm>



Kinh nghiệm Chúa là Tất Cả được nuôi dưỡng bởi các lời khuyên Phúc âm:

- Đức Khó Nghèo giúp lệ thuộc tuyệt đối vào Chúa: Chúa Giêsu sai các môn đệ đi truyền giáo không được mang theo gì cả để họ tín thác vào Thiên Chúa (x. G 1,21; 2,10b);

- Đức Vâng Lời dạy qui phục ý Chúa qua Bề Trên, là người có kinh nghiệm tìm ý Chúa cho mình cũng như cho bề dưới, và cùng bề dưới tìm Ý Chúa;

- Đức Khiết Tịnh diễn tả một tình yêu trọn vẹn cho Thiên Chúa, không chia sẻ cho ai hay cái gì khác (x. 1 Cr 7, 32-35).

Kinh nghiệm về sự tuyệt đối của Thiên Chúa giúp từ bỏ ý riêng: nhượng bộ ý muốn và kế hoạch riêng cho Chúa, như Trinh nữ Maria trong ngày truyền tin đã qui phục ý muốn và kế hoạch đời Mẹ cho ý muốn và kế hoạch cứu độ của Chúa cho Mẹ và cho cả nhân loại.

Kinh nghiệm nền tảng Chúa là Tất Cả phải vừa là điểm khởi đầu vừa là điểm phải đến: Mọi sự đều qua đi, nhưng Thiên Chúa không hề thay đổi. Ai có được Thiên Chúa thì chẳng thiếu gì hết: Một mình Thiên Chúa là đủ. Do đó, phải ưu tiên tìm chính Chúa trong các công việc của Chúa và qui hướng các công việc của Chúa về chính Chúa. Chỉ khi nào vượt lên được chính mình và những thứ kéo ghì mình xuống để vươn lên chính Chúa hơn là công việc của Chúa thì chúng ta mới thực sự có được một đời tu bình an, thành công và hạnh phúc.

Ta phải nhanh chóng thanh tẩy các động lực ơn gọi và đặt trọng tâm nơi Chúa Giêsu, “Đấng vẫn là một hôm qua, hôm nay và mãi mãi” (Dt 13,8). Sự qui chiếu về Chúa Giêsu phải là tuyệt đối: *Tôi tin rằng không có gì đẹp hơn, không có gì sâu xa hơn, không có gì thiện cảm hơn, không có gì hữu lý hơn, không có gì mạnh mẽ hơn, và không có gì hoàn hảo hơn Chúa Kitô (Dostoievski).*



Thánh Patrice viết: “Chúa Kitô ở với tôi, Chúa Kitô ở trong tôi, Chúa Kitô ở sau lưng tôi, Chúa Kitô ở trước mặt tôi, Chúa Kitô ở bên cạnh tôi, Chúa Kitô đến nắm tay tôi, Chúa Kitô đến an ủi tôi, Chúa Kitô đến bổ sức cho tôi, Chúa Kitô ở dưới chân tôi, Chúa Kitô ở trên đầu tôi, Chúa Kitô ở trong sự bình tâm, Chúa Kitô ở trong hiểm nguy, Chúa Kitô ở trong trái tim của những người yêu mến tôi. Chúa Kitô ở nơi môi miệng của bạn hữu cũng như của người xa lạ.”

Thánh Vinh sơn de Phaolô viết: “Bạn hãy nhớ rằng chúng ta sống trong Chúa Kitô nhờ cái chết của Chúa Kitô, và chúng ta phải chết trong Chúa Kitô để được sự sống của Chúa Kitô, đời sống chúng ta phải được giấu ẩn trong Chúa Kitô và tràn đầy Chúa Kitô, và để rồi được chết như Chúa Kitô thì phải sống như Chúa Kitô.”

Thánh Gioan Tiễn Hô ước muốn “Ngài phải lớn lên, còn tôi phải bé đi”, còn thánh Phaolô xác tín: “Tôi sống, nhưng không còn là tôi mà là Chúa Kitô sống trong tôi.” - “Những gì xưa kia tôi cho là có lợi thì nay vì Đức Kitô tôi cho là thiệt thòi. Hơn nữa, tôi coi tất cả mọi sự là thiệt thòi so với mối lợi tuyệt vời là được biết Đức Kitô Giêsu, Chúa của tôi” (x. Pl 3,7-14)

3. ĐIỀU HỢP GIỮA CHÍNH CHÚA VÀ CÔNG VIỆC CỦA CHÚA

Cần có một sự điều hợp giữa chính CHÚA và CÔNG VIỆC CỦA CHÚA trong đời sống và sứ vụ linh mục/tu sĩ chúng ta. Nếu chính Chúa là động lực ơn gọi, chúng ta có được bảo đảm cho tính trung thực của đời tu. Nếu công việc tông đồ là động lực, thì phải xem nó có kiên vững và tiến triển hướng về chính Chúa không? Nếu chỉ tìm công việc của Chúa mà quên chính Chúa thì sẽ có nguy cơ đi tới tình huống thiếu động lực đích thực. Như vậy kinh nghiệm Chúa là Tất Cả đã có mặt ngay từ đầu, hoặc đã trở lên qua dòng đời dâng hiến với việc thực thi các sứ vụ tông đồ. Việc dẫn thân trong sứ vụ, sự nhiệt tình tông đồ, lòng tận tụy truyền giáo có thể là những trung gian quý báu dẫn tới kinh nghiệm “CHỈ MỘT MÌNH CHÚA LÀ ĐỦ.”



Trái lại, kinh nghiệm *Chúa là Tất Cả* cho chúng ta ánh sáng, sức mạnh, và nhiệt huyết tông đồ.

Có hai cách thức để đạt tới trải nghiệm quý báu này: hoặc ngay từ đầu đã có kinh nghiệm về chính Chúa, hoặc dần dần tiến lại với chính Chúa qua trung gian sứ vụ tông đồ, tức các công việc của Chúa. Công cuộc đào tạo và tự đào tạo phải đưa mỗi người đến trung tâm của ơn gọi là chính Chúa. Do đó, không được ham công việc của Chúa mà không ở với chính Chúa. *Phải luôn tìm Chúa trong mọi công việc của Chúa và qui hướng mọi việc tông đồ về chính Chúa, để khi không thể làm việc của Chúa thì vẫn luôn còn có chính Chúa, và như thế là đủ.* Có thể nói đó là đường hướng và nội dung căn bản của đời sống cầu nguyện liên li sâu xa.

Thường chúng ta không đạt được kinh nghiệm Chúa là Tất Cả ngay từ bước đầu tiên của ơn gọi, nhưng trong suốt hành trình được đào tạo và tự đào tạo, cũng như trong cuộc sống và sứ vụ tông đồ, nó phải được tôi luyện qua các khủng hoảng hay những thách đố lớn. Ta phải đặt trọng tâm nơi Chúa Giêsu, *“Đấng vẫn là một hôm qua, hôm nay và mãi mãi”* (Dt 13,8). Trong thư gửi tín hữu Colossê, thánh Phaolô cho chúng ta tầm nhìn sâu sắc và tổng thể về vai trò trung tâm này của Chúa Giêsu (x. Cl 1, 15-20).

ĐTC Phanxicô nói: *“sự bất tuân phục và sự hoài nghi của chúng ta là những gút mắc chống chéo trong linh hồn của mỗi người. Những gút mắc này lấy đi sự bình an và thanh thản của chúng ta. Chúng thật nguy hiểm, vì nhiều gút mắc có thể hình thành một mớ càng lúc càng đau đớn và khó tháo gỡ hơn. Tin vào Chúa Giêsu có nghĩa là dâng hiến cho Chúa trọn thân xác chúng ta với lòng khiêm nhu và can đảm của Mẹ Maria, để Chúa có thể tiếp tục cư ngụ trong tâm hồn chúng ta”*⁵⁵⁰. Trong bài giảng Thánh lễ ngày 5/12/2013, Ngài khẳng định rằng những lời nói và hành động của một Kitô hữu phải

⁵⁵⁰ Trích lời ĐTC Phanxicô nói trong Đêm cánh thức Thánh mẫu tại quảng trường thánh Phêrô ngày 12/10/2013.



tập trung vào Chúa Giêsu, nếu không thì sẽ là trống rỗng, dẫn đến chia rẽ và điêu rỗng của tự phụ... Một tín hữu nói lời không bắt rễ từ Chúa Kitô là người tín hữu không có Chúa Kitô. Và việc không có Chúa Kitô này tạo nên chia rẽ giữa chúng ta, chia rẽ trong Giáo hội. Hãy khiêm nhường xin Chúa giúp đỡ để nói lời bắt nguồn từ Chúa Giêsu Kitô⁵⁵¹.

Chúng ta sống giữa thế gian nhưng không thuộc về thế gian mà là thuộc về Thiên Chúa và Giáo hội, có sứ mệnh tiếp tục công việc của Chúa Kitô, làm cho Ngài được nhận biết và yêu mến, qua đời sống và sứ vụ linh mục/tu sĩ chúng ta dưới sự hướng dẫn và tác động của ơn Chúa Thánh Thần. Thánh Gioan căn dặn: *“Anh chị em phải coi chừng để khỏi đánh mất những gì anh chị em đã làm được, hầu lãnh được đầy đủ phần thưởng”* (2 Ga 1, 8).

Khi bị ngã gãy tay phải vào bệnh viện bó bột, ĐTC Biển Đức XVI chia sẻ: *“Thiên thần bảo mệnh của tôi được lệnh không bảo vệ tôi khỏi ngã, để tôi có thời gian nghỉ ngơi, suy niệm và cầu nguyện nhiều hơn”*. Đó cũng là tâm tình phải có của các linh mục/tu sĩ đến tuổi hưu dưỡng hay bệnh tật, tai nạn phải nghỉ mục vụ: Coi như không còn thời gian để tìm kiếm và làm công việc của Chúa nữa, mà là thời gian tìm kiếm chính Chúa và ở mật thiết với Chúa vậy. Hạnh phúc thay những ai cảm nhận được điều đó!

⁵⁵¹ VATICAN CITY, December 5 (CNA/EWTN News).



CHUẨN BỊ CHUYẾN HÀNH TRÌNH CUỐI CÙNG

1. CÁI VA-LI CỦA CON

Một người sắp chết thấy Chúa đến gần với một cái va-li trong tay.

Chúa bảo:

- Nay con, đã đến lúc đi rồi.

Ngạc nhiên, người ấy đáp:

- Bây giờ sao? Mau quá vậy? Con đang có nhiều kế hoạch...

- Rất tiếc, nhưng đã đến giờ phải đi rồi.

- Chúa có gì trong cái va-li đó vậy?

- Là những gì thuộc về con đó.

- Những gì thuộc về con ư? Ý Chúa muốn nói những đồ đạc, áo quần, tiền bạc của con chẳng?

- Những cái đó đã không còn phải là của con nữa; chúng thuộc về trần gian.

- Có phải là các ký ức của con?

- Những cái đó đã không bao giờ thuộc về con; chúng thuộc về Thời Gian.

- Có phải là những tài năng của con?

- Những thứ đó đã không bao giờ còn là của con nữa; chúng thuộc vào những tình huống.

- Có phải là các bạn bè và gia đình của con?

- Rất tiếc, họ đã không bao giờ là của con; họ thuộc vào con đường mà con đã đi qua.

- Có phải là vợ và con trai của con?

- Họ đã không bao giờ là của con; họ thuộc về trái tim của con.

- Có phải là thân xác con?

- Nó đã không bao giờ là của con; nó thuộc về cát bụi.

- Có phải là linh hồn của con?

- Không, linh hồn là của Ta.

Đây sợ hãi, người ấy lấy cái va-li từ tay Chúa và mở ra thì chỉ thấy nó trống trơn. Với một giọt nước mắt lăn xuống gò má, người ấy thốt lên:

- Con đã chẳng có gì cả sao???

- Chính xác, chỉ mỗi thời gian ngắn ngủi mà con đã sống là của con thôi. Cuộc đời chỉ là một khoảnh khắc, một thời gian ngắn ngủi thuộc về con. Vì lý do này, con hãy tận dụng thời gian mà con đang có này. Đừng để bất cứ cái gì con nghĩ rằng con có ngăn cản con tận dụng giây phút hiện tại. Hãy sống giờ phút này! Hãy sống cuộc đời của con! Đừng quên rằng được sống hạnh phúc mới là điều đáng quan tâm. Những của cải vật chất và mọi thứ khác mà con tranh dành phải bỏ lại đây. CON KHÔNG THỂ MANG BẤT CỨ CÁI GÌ THEO CON HẾT... TRỪ CÔNG PHÚC HAY TỘI LỖI.

(Sưu tầm)

2. NĂNG NGHĨ ĐẾN CÁI CHẾT VÀ GIỜ CHẾT CỦA MÌNH

Không có gì chắc chắn sẽ đến như cái chết; không có gì công bằng và nghiêm ngặt cho bằng cuộc phán xét chung thẩm; không có gì cay đắng và khủng khiếp cho bằng hỏa ngục; và không có gì dịu ngọt hạnh phúc cho bằng thiên đàng. Con người là con vật duy nhất biết mình sẽ chết. Nhưng cái biết này vẫn còn là lý thuyết xa lạ, nhất là đối với người trẻ đang khoẻ mạnh, đang thành công, tương lai đang hứa hẹn và cuộc đời đang mỉm cười với. Chỉ khi nào vấp phải một chứng bệnh nan trị, khi y học khiêm tốn nhìn nhận giới hạn của mình và buộc lòng phải tàn nhẫn tuyên bố bản án tử, thì khi đó sự biết mình sắp chết mới trở nên gần gũi thiết thân, hay nhức nhối khổ đau.

Vì vậy, thánh Augustinô bảo: “*Hãy để cái chết làm thầy dạy cho chúng ta*” con đường sống thánh. Nếu hôm nay là ngày cuối cùng của đời mình, liệu chúng ta có muốn làm những việc sắp làm mà lương tâm ta sẽ ân hận không? Có còn muốn gieo tai họa, ghen ghét tranh dành hơn thua, bắt bẻ nhau từng chút nhỏ mọn nữa không? Nhất là có để lương tâm mình trĩu nặng tội lỗi cắn rứt nữa không? Nhớ một ngày nào đó gần thôi mình sẽ chết là bí quyết rất quan trọng giúp ta quyết định chọn cái vĩnh cửu tồn tại, vì mọi thứ đều phù phiếm trước cái chết. Không ai biết được lúc nào Chúa vạch đường ranh



giới chấm dứt cuộc đời mình: luôn nhớ mình sẽ chết là cách tốt nhất để cho lòng ta được thanh thoát đi theo tiếng gọi của Chúa, không để những ý kiến ồn ào xung quanh đánh chìm tiếng nói của Chúa ở bên trong, hầu sẵn sàng đi theo tiếng gọi của lương tâm và lời thúc giục của Chúa Thánh Thần, vì Chúa luôn là người nói lời cuối cùng. Các bậc thánh hiền dạy hãy năng nghĩ đến cái chết, vì nó giúp ta sống một cuộc đời tốt lành thánh thiện hơn, nỗ lực chuẩn bị tâm hồn để ra đi trong bình an về với Chúa. Có vị còn để chiếc quan tài gỗ nhỏ luôn trước mặt để nhắc nhở về cái chết và giờ chết của chính mình.

Là linh mục và tu sĩ, chúng ta đã chứng kiến bao nhiêu cái chết, hãy nghĩ đến cái chết của mình với lòng trông cậy. Chúa luôn có mặt bên chúng ta, đôi bàn tay sẽ choàng xuống ôm chặt chúng ta vào lòng. Hãy năng nghĩ đến và dâng trước cho Chúa giờ chết của chúng ta kết hiệp với cái chết cứu độ của Chúa Giêsu, nhờ đó chúng ta sẽ triệt để đáp lại tình yêu Chúa cách chân thật, trọn vẹn và chung thủy.

3. HÃY NHÌN CÁI CHẾT VỚI LÒNG TRÔNG CẬY

Những kẻ khác giảng về sự khủng khiếp của cái chết. Còn chúng ta hãy giảng về niềm vui của cái chết. “*Ta sẽ đến như kẻ trộm*”, Chúa đã nói như vậy không phải để làm cho chúng ta sợ, nhưng vì thương chúng ta, muốn chúng ta luôn luôn sẵn sàng và sống từng phút giây dường như lúc chúng ta phải vĩnh viễn ra đi: “*Con ơi, hôm nay có thể là ngày cuối cùng rồi đó!*”

Chúng ta hãy sống trên trần gian như người đang chờ chết, như người từ cõi bên kia trở lại. Chúa luôn có mặt bên chúng ta, ngay cả lúc mọi sự dường như đổ vỡ, và nhất là trong giờ chết của chúng ta. Chúng ta sẽ thấy đôi bàn tay Chúa choàng xuống trên chúng ta và ôm chặt chúng ta vào lòng. Chúng ta sẽ khám phá ra chúng ta đã làm việc, đã đau khổ cho ai. Chúng ta sẽ cảm ơn Chúa đã đối xử với chúng ta như thế, đã gìn giữ chúng ta khỏi bao nhiêu nguy hiểm phần hồn phần xác, đã dẫn dắt chúng ta trên những con đường hết sức bất ngờ, đôi khi như lạc lối nữa, nhưng đã làm cho đời sống

chúng ta được đồng nhất trong việc phục vụ anh chị em của chúng ta. Lời tạ ơn của chúng ta sẽ không ngừng vang lên khi chúng ta khám phá thấy lòng thương xót của Chúa trên chúng ta cũng như trên thế giới.

Chúng ta hãy năng dâng cho Chúa cái chết của con người để họ được sống bằng sự sống của Chúa. Chúng ta hãy nghĩ đến cuộc gặp gỡ của chúng ta trong ánh sáng. Chính vì vậy mà chúng ta đã được tạo dựng, đã làm việc, đã đau khổ. Khi đến phiên chúng ta, Chúa sẽ hái lấy chúng ta. Chúng ta hãy năng nghĩ đến đó và dâng trước cho Chúa giờ chết của chúng ta hiệp nhất với cái chết của Chúa Giêsu.

Chúng ta cũng hãy năng nghĩ đến cái gì sẽ đến sau cái chết. Phải, chúng ta hãy nhìn cái chết với lòng trông cậy và hãy tận dụng chuỗi ngày cuối đời mà chuẩn bị chết với tình yêu. Chúng ta cũng hãy nghĩ đến cái chết của anh chị em đồng loại, ba bốn trăm ngàn người mỗi ngày vĩnh viễn ra đi. Chúng ta hãy cầu nguyện cho những người không hề nghĩ tới lúc phải ra đi. Đó là một cách hữu hiệu nhất làm cho Hy Tế Can-vê của Chúa Giêsu thêm giá trị và Thánh lễ chúng ta dâng mỗi ngày thêm phong phú.

Nhiều người chẳng hề nghĩ Chúa sẽ đến gọi họ chiều nay! Bao nhiêu tai nạn, bao nhiêu thiên tai bất ngờ, còn chúng ta, chúng ta hãy ngủ yên trong vòng tay Chúa Giêsu chiều nay. Chúng ta hãy làm mọi việc trong khi nghĩ đến lúc đó, nó sẽ giúp chúng ta. Chính vì yêu chúng ta mà Chúa Giêsu đã chấp nhận cái chết. Chúng ta chỉ có thể cho Chúa bằng chứng lớn lao khi chấp nhận cái chết kết hiệp với Chúa Giêsu. Chúng ta hãy tiếp tục năng liên kết cái chết của chúng ta với cái chết của Chúa Giêsu và dâng lên Chúa Cha qua tay Mẹ Maria, dưới ảnh hưởng của Chúa Thánh Thần. Nhân danh cái chết của chúng ta liên kết với cái chết của Chúa Giêsu, chúng ta có thể xin những ơn trợ giúp cấp thời để sống tốt hơn trong hiện tại. Chúng ta hãy tận dụng điều đó.



Chính bằng cái chết của Chúa Giêsu mà Thiên Chúa đã làm cho thế gian được sống. Và bằng sự hiến dâng cái chết của Chúa Giêsu mà Chúa tiếp tục ban sự sống cho loài người. Chúng ta hãy tín nhiệm Chúa. Chúa luôn có mặt mọi lúc trong cuộc sống trần gian của chúng ta. Chúa sẽ có mặt lúc chúng ta đi vào đời sống vĩnh cửu. Và Mẹ Maria, người đã tỏ ra quá tốt với chúng ta như thế, Mẹ cũng sẽ có mặt với chúng ta, với tất cả sự dịu dàng từ mẫu của Mẹ.

Chúng ta cũng hãy năng nghĩ đến anh chị em của chúng ta trong luyện ngục, họ không thể tự mình làm chi cho mình thêm công nghiệp. Họ cần đến công nghiệp của anh chị em còn ở trần gian giúp cho họ. Chớ gì mọi người, những người già cả biết dùng những năm tháng cuối đời để thêm ơn và công nghiệp cho các linh hồn và cho chính mình. Cái chết của họ sẽ dịu dàng hơn, vì Chúa đã hứa ban một ơn trợ giúp đặc biệt vào lúc trọng đại đó cho những ai sống cho kẻ khác trước mình. Chính đó là tình yêu. Với những hy sinh nhỏ bé, hãy dọn mình chết bằng cách yêu mến.

Chúa biết giờ chết của chúng ta và cách nó sẽ xảy ra. Chính Chúa đã chọn cho chúng ta với tất cả tình yêu. Chúa sẽ có mặt vào giờ ra đi trọng đại cuối cùng của chúng ta, với mọi ơn cần thiết. Chính mức độ tình yêu của chúng ta sẽ cho chúng ta dự phần cách sung mãn. Người ta chết như người ta đã sống. Nếu chúng ta sống trong yêu thương, cái chết sẽ đến với chúng ta trong tình yêu. Chính Chúa sẽ đợi chúng ta ở cuối đường đời, sau khi đã là bạn đồng hành của chúng ta suốt cả cuộc sống. Còn chúng ta, hãy dùng cho tốt quãng thời gian còn lại.

Chúng ta hãy rao giảng tinh thần lạc quan cho những người ngã lòng. Chúa ở với Giáo hội mọi ngày cho đến tận thế. Thay vì ngã lòng, họ hãy kêu đến Chúa: Lạy Chúa, xin cứu chúng con kéo chúng con chết mất. Họ hãy gia tăng Đức Tin vào sự hiện diện và quyền năng của Chúa. Cách trực diện với sự chết đối với chúng ta phải là vấn đề Đức Tin, Đức Cậy và Đức Mến. Cái chết là một cuộc

khởi hành để đến đích. Trong nhà Cha, nơi đó chúng ta sẽ gặp lại tất cả.

4. NGƯỜI TA CHẾT NHƯ NGƯỜI TA ĐÃ SỐNG

Chúng ta hãy sống trong tình yêu để được chết trong tình yêu. Hôm nay, chúng ta hãy ngủ yên trong vòng tay Chúa. Và chớ gì chúng ta sẽ ra đi như thế! ĐTC Phanxicô nói rằng *“nếu chúng ta sống kết hợp với Chúa Giêsu, trung thành với Người, chúng ta sẽ có thể đối diện cái chết với niềm hy vọng và sự thanh nhàn... Cuộc đời dưới thế này được ban cho chúng ta để chuẩn bị cho đời sau, là đời sống với Cha trên trời. Và vì thế, cách chắc chắn chuẩn bị tốt cho cái chết là bằng cách sống gần gũi Chúa Giêsu”*⁵⁵². Chớ gì chúng ta cũng xác tín được như thánh Phaolô: *“Đã đến giờ tôi phải ra đi. Tôi đã thi đấu trong cuộc thi đấu cao đẹp, đã chạy hết chặng đường, đã giữ vững niềm tin. Giờ đây tôi chỉ còn đợi vòng hoa dành cho người công chính. Chúa là vị Thẩm Phán chí công sẽ trao phần thưởng đó cho tôi trong Ngày ấy, và không phải chỉ cho tôi, nhưng còn cho tất cả những ai hết tình mong đợi Người xuất hiện”* (2 Tm 4, 6-8) Và như cụ già Simêôn: *“Giờ đây theo lời Ngài đã hứa, xin để tôi tớ này được an bình ra đi, vì chính mắt con được thấy ơn cứu độ Chúa đã dành sẵn cho muôn dân”* (Lc 2, 29-31).

HIẾN DÂNG CHO MẸ NHỮNG NĂM CUỐI ĐỜI

Lạy Trinh Nữ Maria rất thánh là Mẹ của con, thật dịu dàng cho con khi tới buổi hoàng hôn đời sống, con chạy đến hiến dâng những năm tháng cuối đời con cho Mẹ, kết hợp với những năm tháng thánh thiện của đời Mẹ. Vâng, con nài xin Mẹ đón nhận hiến lễ con dâng Mẹ: về thời gian mà Chúa còn ban cho con trải qua trên dương thế, những hy sinh và những khổ đau đang chờ đợi con mỗi ngày, cũng

⁵⁵² Trích bài giáo lý ngày 27/11/2013 của ĐTC Phanxicô.



như những niềm vui mà Ngài muốn gieo vãi trên đường đời của con, để mọi sự được thánh hoá nhờ Mẹ.

Lạy Mẹ Thiên Chúa của con, xin Mẹ toả chiếu đời Mẹ trên cuối đời con, xin Mẹ dâng nó lên Chúa Cha, và vào giờ chết của con, xin Mẹ đón nhận con trong vòng tay từ mẫu của Mẹ.

Con cũng cầu nguyện như thế cho tất cả những ai đang cần đến sự trợ giúp của Mẹ, khi đến buổi hoàng hôn đời sống trần thế của họ. Amen.

KINH CẦU TRONG GIỜ LÂM CHUNG

Lạy Cha chúng con ở trên trời ...

Lạy Chúa Giêsu Kitô, Chúa là Con Một Thiên Chúa Cha, và là Con Một Đức Trinh Nữ Maria, là Thiên Chúa và là Người, Chúa đã lo buồn sợ hãi đến chảy mồ hôi máu vì chúng con trong Vườn Cây Dầu, để mang lại sự bình an và để hiến dâng cho Thiên Chúa Cha trên trời, hầu cứu rỗi con cái Chúa đang hấp hối này đáng được Chúa xót thương ban ơn cứu rỗi.

Lạy Thiên Chúa muôn đời, nhờ công nghiệp Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, là Con yêu dấu của Chúa, là Đấng hằng sống hằng trị cùng Chúa Cha và Chúa Thánh Thần, bây giờ và đời đời chẳng cùng. Amen.

Lạy Chúa Giêsu Kitô, vì lòng nhân từ thương xót, Chúa đã chịu chết trên cây thánh giá vì chúng con. Chúa đã phó thác hoàn toàn theo thánh ý Chúa cho Thiên Chúa Cha trên trời, để mang lại sự bình an, và hiến dâng cái chết cực thánh của Chúa, để giải thoát linh hồn sắp từ giả cõi đời này, và che chở cho khỏi những gì mà linh hồn này đáng phải chịu vì tội lỗi của mình. Lạy Thiên Chúa muôn đời, xin hãy ban cho linh hồn này những điều đó, cậy nhờ Đức Kitô Con Chúa, là



Đấng hằng sống hằng trị với Chúa, cùng với Chúa Thánh Thần, bây giờ và đời đời chẳng cùng. Amen.

Lạy Chúa Giêsu Kitô, là Đấng đã giữ sự im lặng để dùng miệng các tiên tri mà phán báo, chúng con đã kéo Chúa đến với chúng con qua tình yêu muôn đời của Chúa. Tình Yêu đã dẫn Chúa từ trời xuống ngự vào lòng Đức Trinh Nữ Maria. Tình Yêu đã dẫn Chúa từ lòng Đức Trinh Nữ Maria vào cuộc đời trần thế của thế giới. Tình Yêu đã giữ Chúa 33 năm ở trần gian này.

Và như một dấu chỉ của tình yêu vô biên, Chúa đã ban Mình Cực Thánh Chúa như của ăn thực sự, và Máu Cực Thánh Chúa như của uống thực sự.

Như là một dấu chỉ của Tình Yêu Vô Biên, Chúa đã chấp nhận trở thành một tội nhân, và bị dẫn đi từ quan tòa này đến quan tòa khác.

Như là một dấu chỉ của Tình Yêu Vô Biên, Chúa đã chịu án tử hình, chịu chết và chịu táng xác, đã thực sự sống lại và hiện ra với Mẹ Rất Thánh, cùng với tất cả các thánh tông đồ.

Như là một dấu chỉ của Tình Yêu Vô Biên, Chúa đã lên trời do sức mạnh và quyền năng của chính Chúa, và ngự bên hữu Đức Chúa Cha trên trời. Chúa đã ban Thánh Thần xuống trong lòng các thánh tông đồ, và trong những ai hy vọng và tin vào Chúa.

Qua dấu chỉ tình yêu muôn đời của Chúa, xin Chúa mở cửa thiên đàng và đón kẻ sắp qua đời này vào vương quốc của Thiên Chúa Cha trên trời, nhờ đó linh hồn này có thể ngự trị cùng Chúa đời đời chẳng cùng. Amen.

KINH KHẨN THÁNH GIUSE

Lạy Thánh Giuse, xưa nay không ai kêu cầu Cha mà vô hiệu. Cha có thần thể trước mặt Đức Chúa Trời, đến nỗi người ta có thể nói rằng trên trời Thánh Giuse truyền lệnh hơn là van xin. Lạy Cha hiền, xin



cầu bầu cùng Chúa Giêsu cho chúng con, khi ở thế gian này, Cha đã từng là cha nuôi và là vị bảo hộ trung thành của Chúa Con chí thánh. Nay xin Cha bào chữa cho chúng con bên tòa Chúa. Chúng con xin trao phó nơi Cha vụ khó khăn này...

Xin Cha giải gỡ giúp chúng con, để thêm một vinh quang mới vào bao nhiêu vinh quang sẵn có của Cha. Lạy Thánh Giuse nhân từ, chúng con tin tưởng. Vâng! Chúng con tin tưởng Cha có thể chấp nhận lời nguyện của chúng con, và giải thoát chúng con khỏi những khổ cực ưu sầu, mà chúng con đang gặp phải. Hơn nữa, chúng con vững lòng trông cậy Cha không bỏ qua điều gì giúp cho những người sầu khổ kêu cầu Cha. Chúng con sắp mình dưới chân Cha, tha thiết nài xin Cha đoái thương đến những than van khóc lóc của chúng con. Xin Cha lấy tình thương như áo choàng che phủ chúng con, và chúc lành cho chúng con. Amen.

KINH DỌN MÌNH CHẾT LÀNH CỦA THÁNH ANPHONGSÔ

Lạy Chúa con, con biết thật con sẽ chết, có khi chỉ còn sống được ít phút nữa mà thôi. Có khi đêm nay con vào giường nằm nghỉ, mà sáng mai chẳng còn chỗi dậy nữa. Cho nên Chúa dặn bảo con: Dọn mình vào giường nghỉ như là vào mồ chết vậy.

Lạy Chúa con, con biết thật đến giờ lâm chung, con sẽ ước ao chớ gì khi sống, con chẳng có phạm tội, lại hết lòng kính mến Chúa luôn. Vậy xin Chúa hãy làm cho con quyết định sống thánh như vậy từ bây giờ. Lạy Chúa con, con chê ghét mọi tội lỗi. Con tin mọi điều Hội Thánh dạy. Con hết lòng trông cậy Chúa. Con hết lòng kính mến Chúa, lại vì Chúa thì con yêu người ta như mình con vậy. Con ước ao sống và chết trong sự yêu mến Chúa luôn. Lạy Chúa con, con phó dâng linh hồn con cho Chúa, vì Chúa đã yêu mến nó biết bao. Xin Chúa chớ để nó ra vô phúc, mà chẳng được nhờ Máu Thánh Chúa đã đổ ra mà cứu chuộc nó.



Lạy Đức Nữ Đồng Trinh Chí Thánh, xin bầu chữa con trước tòa Chúa. Lạy Thánh Thiên Thần Hộ Thủ, lạy Thánh bốn mạng con, lạy các thánh nam nữ trên nước Thiên Đàng, xin hãy chuyển cầu cho con được sống trong sự kính sợ Chúa, chết trong sự yêu mến Chúa, và làm tôi Chúa ở đời này, hầu ngày sau được ngợi khen Chúa đời đời trên Thiên đàng. Amen.

Giêsu, Maria, Giuse, con xin dâng lòng con, trí khôn con và sự sống con cho Ba Đấng. Giêsu, Maria, Giuse, xin giúp con trong giờ hấp hối lâm chung. Giêsu, Maria, Giuse, xin cho con được chết bình an trong tay Ba Đấng.



LỜI CẢM ƠN LỄ KIM KHÁNH LINH MỤC

Xin cho con có đôi lời cảm ơn. Thánh Lễ Tạ Ơn Chúa đặc biệt hôm nay, không chỉ cho con 50 năm Linh mục và cô Út của con 70 năm Khấn dòng, hay Chị Viếng và Em Quyết của con 50 năm Khấn dòng, hai con gái con 25 năm Khấn dòng, mà nói chung là mỗi người chúng ta hiện diện ở đây đều được mời gọi góp chung một ngày đặc biệt của mình, hoặc kỷ niệm ngày Thụ phong Giám mục, Linh mục, Khấn dòng, Kết hôn, hay một biến cố đặc biệt nào đó, để cùng nhau tạ ơn Chúa. Riêng mình con không tài nào có thể tạ ơn Chúa cho hết mọi ơn lành hồn xác Chúa đã ban cho con, một bé trai mồ côi cha mẹ sớm, trải qua bao nhiêu thăng trầm thành bại, nước mắt và nụ cười suốt dòng đời 83 năm và 50 năm tuổi linh mục, được đến ngày mừng Kim Khánh Linh Mục như ngày hôm nay.

Trong tâm tình tạ ơn Chúa và Đức Mẹ, trước hết con xin tưởng nhớ Song Thân Quá Cố của con, nhất là Mẹ con, đã từng ước mơ và cầu nguyện cho con của mình có đưa dâng mình cho Chúa làm Linh mục/Tu sĩ, Đức Cố TGM Phêrô Maria Ngô Đình Thục đã cứu mang con trong ơn gọi chủng sinh, Đức Cố Hồng y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận, Đáng Đáng Kính, khi là Giám đốc Tiểu Chủng viện Hoan Thiện - Huế đã quyết định gửi con vào Đại Chủng viện



Xuân Bích - Huế thay vì lên Giáo Hoàng Học Viện Piô X - Đà Lạt, Đức Cố TGM Philipphê Nguyễn Kim Điền đã sinh con ra trong Thánh chức Linh mục, Đức Tổng Têphanô Nguyễn Như Thể đã mở cho con giai đoạn mới vào Hội Xuân Bích tham gia sứ vụ đào tạo, Đức Tổng Phanxicô Xaviê Lê Văn Hồng và Đức Tổng Giuse Nguyễn Chí Linh tiếp tục thương yêu, hướng dẫn và nâng đỡ con, nhất là Đức Tổng Giuse luôn cho Imprimatur và viết Lời Giới thiệu cho các sách của con. Con đặc biệt cảm ơn Đức Cha Phêrô Nguyễn Văn Viên, Giám mục Phụ Tá Vinh, vì tình nghĩa với con qua Chương trình *Cho Một Tương Lai Tốt Đẹp Hơn* trước đây, đã nhận vào chủ sự Thánh Lễ cho con. Đặc biệt hơn nữa, con xin hết lòng cảm ơn Đức Cha Phêrô Nguyễn Văn Độ kính yêu đã luôn tận tình nâng đỡ con về tinh thần lẫn vật chất trong suốt thời gian dài làm việc dưới quyền Ngài, đã mau mắn cho Imprimatur và viết Lời tựa cho những cuốn sách xuất bản đầu tiên của con, lại đã lên chương trình tạo bất ngờ cho con là sẽ vô Huế cùng con dâng lễ tạ ơn Chúa và giảng lễ cho con, đến thăm con tận nhà và cho con rất nhiều quà, có ba Cha Thái Bình yêu quý cùng đi. Con xin kính mừng Đức Cha 49 năm linh mục và 17 năm Giám Mục, với bao nhiêu công trình thế kỷ ở Thái Bình, nhất là việc thiết lập Đại Chung viện. Chính thức Thánh Tâm Mỹ Đức và Tu Đoàn Lòng Chúa Thương Xót cả ngành Nam và ngành Nữ để phục vụ người khuyết tật, già cả bệnh hoạn, neo đơn không nơi nương tựa.

Tôi xin hết lòng cảm ơn Chị Tổng Phụ trách Dòng Con Đức Mẹ Vô Nhiễm - Huế đã sẵn lòng cho phép và tất cả các Chị Em Nhà Mẹ đã quảng đại và tận tình giúp đỡ mọi việc lớn nhỏ cho cuộc lễ này được tổ chức, từ cơ sở, tiếp đón, Thánh Lễ, phụng ca, MC, cho đến ẩm thực và phục vụ. Em cảm ơn các Anh Chị Em và các cháu ở hải ngoại đã chi tiền tổ chức lễ mừng, dù không về được. Anh cảm ơn đặc biệt em Nữ tu Têrêsa Trần Thị Hường, Phụ trách Nhà Mẹ Phú Xuân đã quán xuyến mọi việc cho cuộc lễ hôm nay.

Con cảm ơn Cha Đại Diện Tỉnh Hội Xuân Bích Pháp, Bề trên Xuân Bích Việt Nam, và các Cha Xuân Bích Việt Nam là những huynh đệ thiết cốt của con trong sứ vụ đào tạo linh mục.

Nói về tình huynh đệ linh mục và sự chỉ bảo huynh đệ, con xin nhắc đến với lòng biết ơn sâu xa các anh em thành viên của Đoàn Caritas Christi, từ trong Chứng viện đến tận bây giờ, nhất là qua Giờ Châu Thánh Thể Nhiệm Hiệp, đã giúp con rất nhiều trong tiến trình để được đào tạo và tự đào tạo nên linh mục thừa tác của Giáo hội.

Con cảm ơn các Bề trên, các Cha và các tu sĩ bạn bè thân yêu từ xa, từ gần đã đến với con, như Cha Vũ Văn Kiện từ Hải Phòng, Cha Phạm Công Dũng từ Thái Bình, Cha Phạm Quang Long từ Vinh, Cha Long truyền giáo ở Châu Phi về thăm quê cũng đến với con, đặc biệt Chị Cựu Tổng Phụ trách Dòng Mân Côi Bùi Chu.

Con cảm ơn các Cha sở và đại diện giáo xứ quê hương Hương Lâm, các giáo xứ con đã phục vụ mục vụ trước đây: Hòa Đa, Dưỡng Mong, Diêm Tự, Hà Trung, Trường Lưu, cũng như các Hội đồng Giáo xứ của các con linh mục của con như Giáo xứ Lại Ân - Huế, Giáo xứ Mẹ Thiên Chúa - Phan Thiết, cùng các nữ tu đã cùng con phục vụ Dân Chúa, các Ông Bà Cố của các linh mục, tu sĩ nghĩa tử của con. Tôi cảm ơn các vị Ân nhân và Quý khách thân tình cũng đã đến chung chia niềm vui với tôi. Tôi cảm ơn Quý khách được mời có lý do rất chính đáng không đến được, chỉ hiệp thông cầu nguyện với tôi và cho tôi; có những vị còn gửi quà mừng như Bác Sửu, Bác Bình, Cô Sandy, Cô Lan Hương, hoặc chuyển Lời Mời xin cầu nguyện cho tôi như anh Hải Đăng BBT/CGVN. Tôi xin cảm ơn và xin lỗi Quý Vị Khách Quý tôi không kịp nhận ra và nhắc đến quý danh. Tôi hết lòng cảm ơn đại gia đình linh tông, huyết tộc nội ngoại từ xa (như em Nhiều từ Úc, các Em các cháu từ Đà Lạt, Sài Gòn), và từ gần đã đến tham dự thánh lễ hiệp thông cầu nguyện với tôi.



Tôi xin tạ ơn Chúa đã đem đến cho tôi một bất ngờ ngọt ngào: Chị Maria Nguyễn Thị Toan, Hội Trưởng Hội Tương Trợ Các Linh Mục Hưu Dưỡng Việt Nam Hải Ngoại, vừa từ Mỹ về cũng đang có mặt. Hội làm việc trực tiếp với HĐGMVN, hằng năm tương trợ cho các Giám mục và Linh mục hưu dưỡng trên toàn quốc, chia sẻ với các ngài một chút khó khăn vật chất, với lòng tri ân các ngài đã suốt cuộc đời hy sinh phục vụ giáo dân.

Cha cảm ơn các con Linh mục, Tu sĩ nghĩa tử của cha từ nhiều nơi về, mang theo các nghĩa tôn Linh mục và Tu sĩ, như cha Phú từ Lại Ân - Mậu Tài, cha Hoàng Giáo xứ Mẹ Thiên Chúa - Phan Thiết, Cha Tâm Dũng Yên - Hà Tĩnh, Cha Thú Hội An - Đà Nẵng... Cha cảm ơn các con linh mục ở gần đã bàn bạc chu đáo việc in ấn và gửi Thiệp Mời, các con gái nhiệt tình hậu thuẫn bằng lời cầu nguyện. Nhiều người trong các con đã muốn tổ chức dịp quy tụ này cho cha trong tình trạng bệnh tật, bác sĩ đề nghị nhập viện chữa trị ung thư, có thể chỉ lần này, không thể có lần thứ hai nữa. Cha cảm ơn tất cả các con, linh mục, tu sĩ hay sống ở đời, từ xa từ gần, có mặt cũng như vắng mặt, như đang ở hải ngoại hay vì lý do rất chính đáng là đang tĩnh tâm, thường huấn hay bốn phận không thể thay thế. Đây cũng là quà mừng lễ cho cha rất đẹp lòng Chúa.

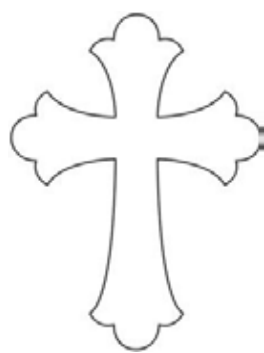
Chúng tôi xin cảm ơn Ban Truyền Thông TGP Huế đã ân cần ghi lại những hình ảnh, những khoảnh khắc kỷ niệm quý báu trong Thánh Lễ này.

Trên bảng panneau mừng lễ có ghi tên tác phẩm mới mừng lễ Kim Khánh Linh Mục, THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC, là món quà tinh thần biếu tặng, song vì trực trực kỹ thuật không in kịp, con sẽ xin kính biếu khi có cơ hội thuận tiện.

Cuối lễ, chúng con xin kính mời Quý Đức Cha, Quý Cha, Quý Bề Trên, Quý Tu sĩ, Quý Ân Nhân, Quý Ông Bà Cố, Quý Đại Diện các Giáo xứ và tất cả Quý Vị ra Hội trường chia sẻ bữa ăn thanh đạm với chúng con.

Thánh Phaolô nói rằng không có gì hoàn hảo trên trần gian, việc tổ chức này không khỏi có những thiếu sót, kính xin mọi người niệm tình tha thứ cho chúng con. Tóm lại, chúng con không biết lấy gì đền đáp cho cân xứng, ngoài việc khẩn cầu Chúa và Mẹ Maria La Vang, Thánh Cả Giuse ban muôn phúc lành hồn xác đời này và đời sau cho Quý Đức Cha, Quý Cha, Quý Bề Trên, Quý Tu sĩ, Quý Ông Bà Cố, Quý Bà Con Nội Ngoại và tất cả Quý Vị. Chúng con xin cúi đầu bái tạ.

Lm. Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS
Tại Dòng CĐMVN Huế ngày 18/6/2022



CÁC SÁCH CỦA CÙNG TÁC GIẢ

1. ĐÀO TẠO VÀ TỰ ĐÀO TẠO THIÊN LIÊNG CỦA CÁC LINH MỤC TƯƠNG LAI TRONG BỐI CẢNH GIÁO HỘI VÀ XÃ HỘI VIỆT NAM HÔM NAY do Học Viện Đời Sống Thánh Hiến Á Châu (Institute for Consecrated Life in Asia - ICLA) xuất bản.

2. NHÀ ĐÀO TẠO TÂM HUYẾT VÀ SỰ VỤ ĐÀO TẠO HÔM NAY do Văn Phòng Thư Ký Hội đồng Giám mục Việt Nam xuất bản.

3. LINH MỤC VÀ TU SĨ SỐNG TRƯỞNG THÀNH TÌNH CẢM VÀ TÍNH DỤC TRONG BỐI CẢNH GIÁO HỘI VÀ XÃ HỘI HÔM NAY do Nhà Sách ĐỨC BÀ HÒA BÌNH, Dòng Thánh Phaolô Thiện Bản xuất bản.

4. LÀM SAO THA THỨ ? Giải Pháp Chữa Lành Cho Khổ Nạn Lạm Dụng Tình Dục do Nhà Sách ĐỨC BÀ HÒA BÌNH, Dòng Thánh Phaolô Thiện Bản xuất bản.

5. CẦU NGUYỆN CÁ NHÂN, BÍ QUYẾT TÌNH YÊU VÀ VUI SỐNG do Chương Trình Chuyên Đề Giáo Dục, Trung Tâm Mục Vụ TGP Sài Gòn xuất bản.

6. MƯỜI BA NÉT MẶT TÌNH YÊU do Nhà Sách HOÀNG MAI xuất bản.

7. LINH MỤC GIÁO PHẬN NHƯ LÒNG MONG ƯỚC do Nhà Sách ĐỨC MẸ, Dòng Chúa Cứu Thế xuất bản.

8. ĐỂ ĐƯỢC ĐÀO TẠO VÀ TỰ ĐÀO TẠO NÊN LINH MỤC GIÁO PHẬN NHƯ CHÚA VÀ GIÁO HỘI MONG ƯỚC do Nhà Sách ĐỨC BÀ HÒA BÌNH, Dòng Thánh Phaolô Thiện Bản xuất bản.

